## BIỂU 1A: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN VỐN NGÂN SÁCH THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

*(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 11/5/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| **1- Xã An Khánh** | | | | | | | |
| *A* | *Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025* | | | | | | |
| | Xây dựng trường tiểu học La Phù 2 | DGD | UBND xã An Khánh | 1,02 | 1,02 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 23/7/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án ĐTXD trên địa bàn huyện Hoài Đức; Văn bản số 2833/UBND-TMB-PAKT ngày 02/12/2022 của UBND huyện vv chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng và phương án kiến trúc tỷ lệ 1/500. | |
| | Hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ xã Vân Côn | TMD | UBND xã An Khánh | 1,4 | 1,4 | Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án ĐT công trên địa bàn huyện Hoài Đức; | |
| | Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ đường trục chính xã Vân Côn đến đường ĐH04 | DGT | UBND xã An Khánh | 0,85 | 0,85 | Quyết định số 12748/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đường giao thông kết nối từ Đại lộ Thăng Long đến tỉnh lộ 423 tại thôn Phương Quan xã Vân Côn | DGT | UBND xã An Khánh | 2,5 | 2,5 | Quyết định số 12747/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đường giao thông liên xã từ Đông La đến La Phù | DGT | UBND xã An Khánh | 1,4 | 1,4 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 07); Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 09/5/2024 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt phương án và vị trí công trình xây dựng tuyến đường quy hoạch từ Đông La đến La Phù, tỷ lệ 1/500 tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. | |
| | Xây dựng đường giao thông từ đường TL 423 đi qua dự án Xây dựng Trung đoàn 692 đến Chùa Thống xã An Thượng | DGT | UBND xã An Khánh | 2 | 2 | Quyết định số 4533/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án. | |
| | Di chuyển, tu bổ tôn tạo di tích Miếu Lại Dụ kết hợp vườn hoa, cây xanh xã An Thượng | TIN | UBND xã An Khánh | 0,05 | 0,05 | Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương và điều chỉnh chủ trương đầu tư. | |
| | Dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu Tân Phú bắc qua sông Đáy | DGT | Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông TP Hà Nội | 0,76 | 0,76 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 3946/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chỉ giới đường đỏ, tỷ lệ 1/500; Quyết định số 5876/QĐ-SGTVT ngày 23/11/2023 của Sở GTVT về việc phê duyệt dự án đầu tư; Thời gian thực hiện dự án năm 2023-2025. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Đầu tư xây dựng nút giao khác mức giữa đường Vành đai 3.5 với Đại lộ Thăng Long, huyện Hoài Đức (đoạn qua địa bàn xã An Khánh) | DGT | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng TP Hà Nội | 11,07 | 1,01 | Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND Thành phố về việc cho phép thực hiện nhiệm vụ CBĐT một số tuyến đường khung, công trình quan trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện dự án 2022-2025. Quyết định số 4563/QĐ-UBND ngày 19/11/2022 của UBND Thành phố phê duyệt phê duyệt dự án đầu tư. | |
| | Xây dựng, mở rộng trường Tiểu học An Thượng B | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 0,7 | 0,05 | Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 13852/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng mới trường mầm non An Khánh 3 | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1 | 0,9 | Quyết định số 13007/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đường liên khu vực 8 (từ Đại lộ Thăng Long đến đường tỉnh lộ 423), huyện Hoài Đức | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 12 | 1 | Quyết định số 5388/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 30/1/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Nâng cấp mở rộng tuyến đường từ TL 423 đi Cù Sơn xã Vân Côn | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 0,7 | 0,1 | Quyết định số 5304/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện duyệt báo cáo KTKT; Nghị quyết 26/NQ-HĐND ngày 12/12/2020 của HĐND huyện về việc điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 13840/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND huyện về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Đường ĐH 04 từ Đại Lộ Thăng Long đến đường tỉnh 423 | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 3,83 | 0,3 | Quyết định số 6193/QĐ - UBND ngày 25/10/2018 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án; Nghị quyết 26/NQ-HĐND ngày 12/12/2020 của HĐND huyện về việc điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 14060/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5 (đoạn từ Km0+000 đến Km0+600) | DGT | UBND xã An Khánh | 5,14 | 3,14 | Quyết định số 3068/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt BC nghiên cứu khả thi Dự án ĐTXD đường Vành đai 3.5 (đoạn từ Km0+000 đến Km0+600, huyện Hoài Đức) | |
| | Xây dựng Cầu 72-II | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGT TP Hà Nội | 1,44 | 0,74 | Quyết định số 4995/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của UBND thành phố v/v phê duyệt dự án. | |
| | Chỉnh trang, cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn La Tỉnh | NTD | Ban QLDAĐT-HT | 1,3 | 0,25 | Nghị quyết số 18//NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện Hoài Đức; Quyết định số 8672/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 vv phê duyệt báo cáo KTKT. | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Đông La | TSC | Ban QLDAĐT-HT | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 01). | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã La Phù | TSC | Ban QLDAĐT-HT | 0,11 | 0,11 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 02). | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã An Thượng | TSC | Ban QLDAĐT-HT | 0,12 | 0,12 | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 01). | |
| | Nhà văn hóa trung tâm xã La Phù | DVH | Ban QLDAĐT-HT | 0,7 | 0,7 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 23/7/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án ĐTXD trên địa bàn huyện Hoài Đức. | |
| | Đầu tư xây dựng HTKT khu đất dịch vụ xã An Khánh - vị trí X9 | TMD | Ban QLDAĐT-HT | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 11). | |
| | Đường từ đê Vực Đông Lao đến đình La Tỉnh xã Đông La | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 3 | 3 | Quyết định số 2294/QĐ-UBND ngày 09/6/2024 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Khu cây xanh thể dục thể thao xã La Phù | DKV | Ban QLDAĐT-HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 03). | |
| | Khu cây xanh thể thao xã Vân Côn | DKV | Ban QLDAĐT-HT | 0,6 | 0,6 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 23/7/2021 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án ĐTXD trên địa bàn huyện Hoài Đức (phụ lục số 09); Văn bản số 2758/UBND-TMB ngày 23/11/2022 của UBND huyện Hoài Đức về việc chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng dự án. | |
| | Nhà văn hóa thôn Quyết Tiến - Thắng Lợi | DKV | Ban QLDAĐT-HT | 0,3 | 0,3 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện Hoài Đức (phụ lục 24). | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng thủ đô Hà Nội (đoạn qua địa phận huyện Hoài Đức) | DGT | Ban QLDA CTGT TP | 112,43 | 0,34467 | Nghị quyết số 56/2022/QH15 của Quốc hội và Thông báo số 323/TB-VP ngày 21/4/2026 của Văn phòng UBND Thành phố | |
| | Hoàn thiện tuyến đê tả Đáy đoạn từ K10+200 đến K14+700, thành phố Hà Nội thuộc dự án Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều giai đoạn 2021-2025 (địa phận xã An Khánh) | DGT | UBND xã | 39,8734 | 39,8734 | Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 26/07/2021 | |
| | Đầu tư xây dựng HTKT khu đất dịch vụ xã An Khánh - vị trí X9 | TMD | Ban QLDAĐT-HT | 5,65 | 5,65 | Quyết định số 4378/QĐ-UBND ngày 30/9/2024<br>Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 | |
| | Khu đất dịch vụ 32 thôn Quyết Thắng xã Vân Côn | TMD | Ban QLDAĐT-HT | 1,4 | 1,4 | Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 | |
| | Đầu tư xây dựng đường trục chính xã Đông La đoạn kết nối trung tâm xã đi Yên Nghĩa Hà Đông | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 2,17 | 2,17 | Quyết định số 2745/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ trục chính xã Vân Côn đi Cát Thuế | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND huyện vv phê duyệt Báo cáo KTKT dự án. Quyết định số 5293/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 vv điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng trường mầm non Vân Côn C | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1,2 | 1,2 | Quyết định số 8772/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 vv phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng thay thế trường mầm non Vân Côn B | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 12477/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng trường tiểu học Đông La 2 | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 2 | 2 | Quyết định số 4636/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 | |
| | Xây dựng thay thế trường Tiểu học Vân Côn | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 11200/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng thay thế trường THCS Vân Côn | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 5056/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND huyện Hoài Đức vv phê duyệt dự án. | |
| | Khu cây xanh thể dục thể thao xã An Thượng | DKV | Ban QLDAĐT-HT | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 14059/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức vv phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Khu vườn hoa cây xanh Trung tâm xã Vân Côn | DKV | Ban QLDAĐT-HT | 1 | 1 | Quyết định số 5053 ngày 29/11/2024; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 03). | |
| | Khu vườn hoa, cây xanh kết hợp thể dục thể thao xã Vân Côn (khu thôn Mộc Hoàn Giáo) | DTT | Ban QLDAĐT-HT | 0,1 | 0,1 | Quyết định số 4614/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND huyện Hoài Đức vv phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2024-2026; NQ 12 ngày 27/06/2023 | |
| | Khu cây xanh vườn hoa thôn Mộc Hoàn Giáo xã Vân Côn | DKV | UBND xã | 1,42 | 1,42 | Quyết định số 4978/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 | |
| | Đầu tư xây dựng hồ điều hòa Yên Nghĩa 1 | MNC | Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Hà Nội | 23,9 | 23,9 | Quyết định số 6079/QĐ-UBND ngày 07/12/2025 | |
| | Đầu tư xây dựng hồ điều hòa Yên Nghĩa 2 | MNC | Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Hà Nội | 5,66 | 5,66 | Quyết định số 6078/QĐ-UBND ngày 07/12/2025 | |
| | Xây mới trường THCS An Khánh 2 | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 2 | 2 | Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 03/4/2026 | |
| | Xây dựng trường THCS An Khánh B | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1,1 | 1,1 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức | |
| | Xây mới trường Tiểu học An Khánh 3 | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 03/4/2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng thay thế trường Tiểu học An Khánh A | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1 | 1 | Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 | |
| | Xây dựng trường THCS La Phù | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức | |
| | Xây dựng trường THCS Đông La 2 | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 12,08 | 12,08 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức | |
| | Nâng cấp, cải tạo đường giao thông, rãnh thoát nước thôn Phương Quan xã An Khánh (Điều chỉnh chủ trương) | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 | |
| | Xây mới trường mầm non An Khánh 3 | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1 | 0,9 | Quyết định số 13007/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án từ 2023 - 2026 | |
| | Xây dựng trường Tiểu học Đông La 2 | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 1,1 | 1,1 | Quyết định số 4636/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND huyện Hoài Đức vv phê duyệt dự án. | |
| | Đường giao thông từ LK12 đi Nam Ngãi Cầu | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 1,02 | 1,02 | Quyết định số 8666/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 vv phê duyệt báo cáo KTKT. | |
| | Xây dựng mở rộng đường An Hạ 4 (theo QH B=17m) | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 1,19 | 1,19 | Quyết định số 5451/QĐ- UBND ngày 31/10/2019 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 13852/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Dự án thành phần số 13: Hoàn thiện tuyến đê tả Đáy đoạn từ K10+200 đến K14+700 | DGT | Ban quản lý và duy tu các công trình NNNT | 9,97 | 9,97 | Quyết định số 3729/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án thành phần số 13; Bàn định vị tọa độ mốc ngày 15/11/2023 | |
| | Đường Liên khu 8 | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 0,47 | 0,47 | Quyết định số 2279/QĐ-UBND ngày 31/5/2019<br>Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 | |
| | Xây dựng tuyến đường ĐH 03 huyện Hoài Đức | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 4 | 4 | Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 | |
| | Đường vành đai thôn Phương Quan | DGT | Ban QLDAĐT-HT | 3,7 | 3,7 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện Hoài Đức | |
| | Xây mới và cải tạo, nâng cấp trường tiểu học An Khánh B khu A | DGD | Ban QLDAĐT-HT | 0,34 | 0,34 | Quyết định số 8803/QĐ-UBND ngày 03/12/2020; Quyết định số 13895/QĐ-UBND ngày13/12/2023; Quyết định số 2869/QDĐ-UBND ngày 27/11/2025 | |
| | Xây dựng bãi tập kết, trung chuyển rác thải xã Đông La | DRA | Ban QLDAĐT-HT | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 | |
| | Xây dựng điểm trung chuyển rác thải An Thượng 1 xã An Thượng | DRA | Ban QLDAĐT-HT | 0,04 | 0,04 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức | |
| | Vườn hoa cây xanh Miền Thượng xã La Phù | DKV | Ban QLDAĐT-HT | 7,65 | 7,65 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 21/10/2024 | |
| **2- Phường Ba Đình** | | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Mở rộng tuyến đường cuối phố Ngũ Xã thông ra phố Trần Vũ | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng phường Ba Đình | 0,012 | 0,012 | - Nghị quyết 18/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình;<br>-Quyết định 890/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND quận Ba Đình về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật. | |
| | Xây dựng mở thông tuyến đường từ phố Quán Thánh đến phố Trần Vũ (qua ngõ 190-192 Quán Thánh) | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng phường Ba Đình | 0,079 | 0,079 | - Nghị quyết 25/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình. | |
| | Tu bổ tôn tạo Đình An Trì | TIN | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng phường Ba Đình | 0,201 | 0,066 | - Quyết định số 722/QĐ-UBĐN ngày 21/4/2025 của UBND quận Ba Đình về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương dự án;<br>- Quyết định 3769/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 của UBND quận Ba Đình về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (2017-2025). | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Xuân Biểu | TIN | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng phường Ba Đình | 0,059 | 0,059 | - Nghị quyết 06/NQ-HĐND ngày 02/7/2019 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình v/v phê duyệt chủ trương đầu tư;<br>- Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND quận Ba Đình về việc phê duyệt dự án. | |
| | Cải tạo, nâng cấp, xây dựng lại Trường THCS Mạc Đĩnh Chi | DGD | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng phường Ba Đình | 0,288 | 0,03 | - Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND quận Ba Đình về phê duyệt dự án.<br>- Quyết định số 3706/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 của UBND quận Ba Đình về điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (2017-2025). | |
| | Xây dựng tường rào bảo vệ khu vực 1 di tích Chùa Châu Long | TON | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng phường Ba Đình | 0,122 | 0,024 | - Nghị quyết 03/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND quận Ba Đình v/v phê duyệt điều chỉnh,chủ trương đầu tư (2023-2025).<br>- Quyết định số 3838/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND quận Ba Đình về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật thực hiện dự án. | |
| | Cải tạo vườn hoa, cây xanh tại góc đường Yên Phụ - Hàng Than | DKV | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng phường Ba Đình | 0,005 | 0,005 | - Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc KH đầu tư công của quận Ba Đình giai đoạn 2021-2025;<br>- Quyết định 697/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của UBND quận Ba Đình về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cống hóa và xây dựng tuyến đường từ nút rẽ ra phố Núi Trúc đến phố Sơn Tây | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGT TP Hà Nội | 0,282 | 0,037 | - Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Cống hóa và xây dựng tuyến đường từ nút rẽ ra phố Núi Trúc đến phố Sơn Tây;<br>- Quyết định số 6370/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND thành phố về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (đến hết Quý IV năm 2026) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Tu bổ, tôn tạo đo tích đình Tây Luông | TIN | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng phường Ba Đình | 0,1 | 0,0085 | - Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND quận Ba Đình. | |
| | Quy hoạch, xây dựng mở rộng phố Ngọc Hà theo Quy hoạch H1-2 (đoạn từ phố Hoàng Hoa Thám đến phố Sơn Tây) | DGT | UBND phường Ba Đình | 0,3 | 0,3 | - Dự án nằm trong Danh mục dự kiến đề xuất Đầu tư công trung hạn 5 năm (2026-2030) phường Ba Đình | |
| | Xây dựng tường rào bảo vệ khu vực 1 di tích chùa Châu Long (trước là Tu bổ, tôn tạo di dích chùa Châu Long) | TIN | UBND phường Ba Đình | 0,01 | 0,01 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 18/7/2022 của HĐND quận Ba Đình | |
| **3- Xã Ba Vì** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng, mở rộng trường THPT Minh Quang | DGD | UBND xã Ba Vì | 1,6 | 1,35 | QĐ số: 9905/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án, thời gian thực hiện dự án 2021-2026); QĐ số: 6740/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; Phương án số: 92/PA-UBND ngày 26/2/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc sử dụng đất tầng mặt của dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi Khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình | DGT | UBND xã Ba Vì | 26,2 | 26,2 | Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư (thời gian thực hiện dự án 2025-2030); Quyết định số: 5295/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao đơn vị lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Cấp nước sạch cho ba xã vùng nông thôn miền núi khó khan huyện Ba Vì | DCT | UBND xã Ba Vì | 1,2 | 1,2 | NQ số 02/NQ-HĐND ngày 08/2/2023 của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ chương ĐT dự án; QĐ số: 2597/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 của UBND huyện Ba Vì V/v phê duyệt dự án: Cấp nước sạch cho ba xã vùng nông thôn miền núi khó kawn huyện Ba Vì (thời gian thực hiện dự án 2023-2026); | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh 415, Xã Ba Vì | DGT | UBND xã Ba Vì | 26,25 | 20,05 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường từ đê Minh Khánh (Đền Hạ) đi Đền Trung (Km0+00 - Km0+2.960) | DGT | UBND xã Ba Vì | 6,3 | 3,5 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Xây dựng tuyến đường vành đai chân núi Ba Vì (Giai đoạn 1) | DGT | UBND xã Ba Vì | 52 | 45 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường - hệ thống tiêu thoát nước trục thôn Bát Còn Chèm đi xóm Tôm (Tỉnh Hòa Bình cũ) | DGT | UBND xã Ba Vì | 1,8 | 0,9 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Đầu tư mới TTVH TT + 01 Sân vận động trung tâm | DKV | UBND xã Ba Vì | 2 | 2 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Khánh Hòa và hệ thống kênh tưới tiêu | DTL | UBND xã Ba Vì | 2,2 | 2,2 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Kè chống sạt lở đê Minh Khánh | DGT | UBND xã Ba Vì | 2,6 | 2,6 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp mặt đường và hệ thống tiêu thoát nước các tuyến đường GTNT xã Ba Vì | DGT | UBND xã Ba Vì | 9,2 | 3,05 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp mặt đường và hệ thống tiêu thoát nước các thôn Pheo, Xuân Thọ | DGT | UBND xã Ba Vì | 3,2 | 1,2 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường từ đê Minh Khánh đi thôn Vống Gốc Vải | DGT | UBND xã Ba Vì | 1,5 | 0,5 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Xây dựng tuyến đường nối TL415 với TL415B | DGT | UBND xã Ba Vì | 6,3 | 3,2 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp Đường nối thôn Ninh đi thôn Đầm Sán xã Ba Vì | DGT | UBND xã Ba Vì | 7,2 | 1,9 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp Đường nối thôn Ninh, thôn Bưởi đi TL415 | DGT | UBND xã Ba Vì | 2,4 | 0,5 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp Đường liên thôn Sơn Hà - Khánh Chúc Đối ra trung tâm xã | DGT | UBND xã Ba Vì | 2,4 | 0,5 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp Đường liên thôn Hương Canh - Mít Đồng Sống - Gò Đình muốn đi trung tâm xã | DGT | UBND xã Ba Vì | 7,2 | 1,6 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường - hệ thống tiêu thoát nước vào Trường Tiểu học Minh Quang A | DGT | UBND xã Ba Vì | 1,4 | 0,4 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường - hệ thống tiêu thoát nước thôn Ninh đi núi Đá Mài | DGT | UBND xã Ba Vì | 1,8 | 0,5 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường - hệ thống tiêu thoát nước tuyến đi Đập Mít | DGT | UBND xã Ba Vì | 1,8 | 0,4 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường - hệ thống tiêu thoát nước trục thôn Bát Cồn Chèm nối Thịnh Minh | DGT | UBND xã Ba Vì | 3,2 | 0,8 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường - hệ thống tiêu thoát nước Khánh Chúc Bãi đi hồ đập Bưởi và Trường Tiểu học - THCS Khánh Thượng | DGT | UBND xã Ba Vì | 2 | 0,6 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Nâng cấp cầu gò xã Khánh Thượng | DGT | UBND xã Ba Vì | 0,44 | 0,44 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Tu bổ, tôn tạo Miếu Hàm Rồng | TIN | UBND xã Ba Vì | 0,2 | 0,2 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Dự án mở rộng khuôn viên Đền Hạ | TIN | UBND xã Ba Vì | 17,6 | 17,6 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Trung tâm sinh hoạt cộng đồng người Dao | DSH | UBND xã Ba Vì | 0,6 | 0,6 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp cầu Muồn | DGT | UBND xã Ba Vì | 0,05 | 0,05 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp cầu Suối Mít | DGT | UBND xã Ba Vì | 0,03 | 0,03 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường - hệ thống tiêu thoát nước thôn Khánh Chúc Bãi đi hồ Đầm Sán | DGT | UBND xã Ba Vì | 3,5 | 1,1 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Đường Đê Minh Khánh đi thôn Hợp Sơn | DGT | UBND xã Ba Vì | 4 | 1,2 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp mặt đường, hệ thống tiêu thoát nước giao thông thôn Phú Lội đi Đền Hạ | DGT | UBND xã Ba Vì | 1,2 | 0,3 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp mặt đường - hệ thống tiêu thoát nước trục thôn Mít - Thịnh Minh | DGT | UBND xã Ba Vì | 3,5 | 1,1 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| | Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường - hệ thống tiêu thoát nước đường trục thôn Dy | DGT | UBND xã Ba Vì | 8 | 2,1 | NQ số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND xã Ba Vì về việc Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Vì | |
| **4- Phường Bạch Mai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng trường tiểu học tại 418 Bạch Mai (Điện thông) | DGD | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng Phường Bạch Mai | 0,4336 | 0,4336 | - Nghị quyết số 05/NĐ-HĐND ngày 28/4/2023 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trường tiểu học tại 418 Bạch Mai (Điện thông)<br>- NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 8, mục III phần A, phụ lục 4 (trang 2/11 của Phụ lục 4); Bố trí vốn giai đoạn 2023-2025.<br>- Bản đồ hiện trạng đã được phòng TNMT quận xác nhận ngày 16/10/2023 cùng bảng diện tích tính kèm theo, trong đó diện tích dự án trường tiểu học là 4336,1m2<br>- Thời gian thực hiện dự án: 2023-2025. Dự án đã đc bố trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 | |
| | Xây dựng trường mầm non tại 418 Bạch Mai (Điện thông) | DGD+DGT | UBND Phường Bạch Mai | 0,246 | 0,246 | - Nghị quyết số 06/NĐ-HĐND ngày 28/4/2023 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trường mầm non tại 418 Bạch Mai (Điện thông). Trong đó, đất giao thông 0,0793 ha.<br>- NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 7, mục III phần A, phụ lục 4 (trang 2/11 của Phụ lục 4); Bố trí vốn giai đoạn 2023-2025<br>- Thời gian thực hiện dự án: 2023-2025. Dự án đã đc bố trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Thu hồi 1 phần diện tích đất nông nghiệp để xây dựng Công viên Tuổi trẻ Thủ Đô (từ cổng QueenBee (cũ) đến ranh giới khu đất quy hoạch dự kiến xây dựng TTVH-TDTT quận Hai Bà Trưng tại phía Tây Bắc Công viên Tuổi trẻ Thủ đô) và triển khai theo quy hoạch đã được duyệt | DKV | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng Phường Bạch Mai | 0,4114 | 0,4114 | Văn bản số 12424/VP-ĐT ngày 10/10/2024 của UBND Thành phố về việc giải quyết đề xuất của UBND quận Hai Bà Trưng tại Văn bản số 1953/UBND-QLĐT ngày 27/9/2024;<br>- Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 24/12/2024 của HĐND quận HBT về việc chấp thuận chủ trương đầu tư<br>- Thời gian thực hiện: 2025-2027<br>- Quyết định số 1207/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình.<br>QĐ 2509/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND TP Hà Nội về việc Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2025 quận Hai Bà Trưng | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đường Võ Thị Sáu kéo dài | DGT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng Phường Bạch Mai | 1,65783 | 1,65783 | Văn bản số 2894/KH&ĐT-TH ngày 28/6/2022 của sở Kế hoạch và đầu tư về việc chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường Võ Thị Sáu kéo dài (Đường nối Thanh Nhàn với Vành đai 2).<br>Số 975/UBND-TCKH ngày 07/7/2022 về việc giao nhiệm vụ triển khai dự án Xây dựng tuyến đường Võ Thị Sáu kéo dài (Đường nối Thanh Nhàn với Vành đai 2)<br>-Văn bản số 108/BQLDA ngày 8/10/2025 của Ban Quản lý dự án Đầu tư- Hạ tầng về việc Đăng ký danh mục các công trình, dự án<br>thu hồi đất và kế hoạch sử dụng đất 05 năm giai đoạn 2026-2030 phường Bạch Mai | |
| **5- Xã Bát Tràng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch 20,5m từ đường đê tả Hồng đến đường Đông Dư - Dương Xá, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 4,74 | 4,74 | - NQ số 30/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt và điều chỉnh, bổ sung CTĐT một số dự án thuộc thẩm quyền của HĐND Huyện tại phụ lục I.10<br>- NQ số 03/NQ-HĐND ngày 02/6/2023 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh và cho ý kiến CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện Gia Lâm | |
| | Xây dựng trung tâm văn hóa thể thao xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm | DVH | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 2,74 | 2,74 | - QĐ số: 8936/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;<br>- QĐ số: 6002/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình;<br>- CV số: 4380/UBND-QLDA ĐTXD ngày 13/12/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện dự án;<br>- VB số: 4399/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện dự án đối với một số dự án đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp sông Cầu Bây, huyện Gia Lâm | DTL | Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT&NN TP Hà Nội | 24,87 | 24,87 | - QĐ số: 4983/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND TP Hà Nội v/v Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- QĐ số: 5222/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng;<br>- CV số: 1218/BQLHTKT&NN-KHTH ngày 03/10/2024 của Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật nông nghiệp v/v đăng ký KHSDĐ năm 2025 để triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng;<br>- NQ số: 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND TP Hà Nội v/v phê duyệt CTĐT, phê duyệt CTĐT một số dự án sử dụng đất vốn đầu tư công của TP Hà Nội; | |
| | Trung tâm phật giáo thủ đô | TON | Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam | 5,38 | 5,38 | - Thông báo số 923-TB/TU ngày 19/10/2022 của Thành ủy Hà Nội đồng ý chủ trương về việc Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hà Nội nghiên cứu lập dự án xây dựng Trung tâm văn hóa phật giáo Thủ đô;<br>- văn bản số 584/TGCP-PG ngày 27/12/2022 của Ban Tôn giáo Chính phủ đồng thuận với việc xây dựng Trung tâm văn hóa Phật giáo Thủ đô;<br>- văn bản số 566/HĐTS-VP1 ngày 31/12/2022 của Hội đồng trị sự - Giáo hội Phật giáo Việt Nam về việc giao đất xây dựng Trung tâm văn hóa Phật giáo Thủ đô;<br>- Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của UBND TP Hà Nội phê duyệt QHCT, tỷ lệ 1/500 Trung tâm Phật giáo Thủ đô | |
| | Dự án Đầu tư xây dựng cầu Ngọc Hồi và đường dẫn hai đầu cầu trên địa bàn huyện Gia Lâm | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 17,3 | 17,3 | - Quyết định số 3944/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Dự án thành phần 1.2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc địa phận huyện Gia Lâm - Thành phố Hà Nội thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Ngọc Hồi và đường dẫn hai đầu cầu;<br>- Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của UBND xã Bát Tràng về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán của Dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp, xây dựng mở rộng bến thủy nội địa Nam Sơn thành khu cảng tổng hợp Gia Lâm | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 5,5 | 5,5 | - Quyết định số 1829/QĐ-TTg ngày 31/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050;<br>- Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp, xây dựng mở rộng bến thủy nội địa Nam Sơn thành khu cảng tổng hợp Gia Lâm. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường Đa Tốn tại UBND xã Đa Tốn qua sông Cầu Bây và kết nối với đường gom Quốc lộ 5B, huyện Gia Lâm | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 0,95 | 0,95 | - Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Gia Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện Gia Lâm (phụ lục I.9);<br>- Quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của UBND xã Bát Tràng về việc phê duyệt Dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường Giáp Hải đi qua Trung tâm Phật giáo Thủ đô, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 1,57 | 1,57 | - Quyết định số 391/QĐ-UBND nagayf 31/3/2026 của UBND xã Bát Tràng về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường Giáp Hải đi qua Trung tâm Phật giáo Thủ đô, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội | |
| | Đầu tư xây dựng chợ dân sinh xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm | DCH | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 0,51 | 0,51 | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Gia Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Gia Lâm (PL I.28) | |
| **6- Xã Bất Bạt** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Sơn Đà và kiên cố hóa hệ thống kênh kết hợp làm đường giao thông huyện Ba Vì | DGT; DTL | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Bất Bạt | 4,30 | 4,30 | Nghị quyết số 07-NQ HĐND ngày 10/03/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Cải tạo nâng cấp mặt đường và hệ thống thoát nước đường trục xã Cẩm Lĩnh | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Bất Bạt | 0,60 | 0,60 | Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 15/11/2021 của UBND huyện Ba Vì | |
| | Trường mầm non Thuần Mỹ ( GDD) | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Bất Bạt | 0,70 | 0,70 | Quyết định số 8058/QĐ-UBND ngày 13/11/2021 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. | |
| | Cải tạo, sửa chữa hồ chứa nước Mèo Gù, huyện Ba Vì | DTL | Ban QLDA ĐTXD công trình Hạ tầng kỹ thuật Nông nghiệp | 0,78 | 0,22 | Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND Thành phố Hà Nội v/v Phê duyệt dự án | |
| **7- Phường Bồ Đề** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật ô quy hoạch E.1/P1 phường Gia Thụy, quận Long Biên | DHT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,96 | 0,96 | Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương thực hiện dự án.<br>Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026 | |
| | Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật ô quy hoạch A.5/P phường Thượng Thanh, quận Long Biên | DHT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,5 | 0,15 | Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt CTĐT thực hiện 06 dự án (Phụ lục VII). Tiến độ dự án: 2022-2024 | |
| | Cải tạo, chỉnh trang HTKT ô quy hoạch E.2/CX phường Bồ Đề, quận Long Biên | DCX | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 2,4 | 2,4 | Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND quận Long Biên v/v phê duyệt chủ trương đầu tư 8 dự án (Phụ lục VIII). Tiến độ dự án: 2023-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường 15,5m theo quy hoạch từ phố Gia Quất đến đường 30m Ngô Gia Khảm kéo dài, phường Thượng Thanh, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,6 | 0,6 | Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 18/10/2023 của HĐND quận Long Biên phê duyệt CTĐT dự án; Thời gian thực hiện dự án 2025-2026 | |
| | Xây dựng tuyến đường 13,5m theo quy hoạch từ ngõ 640 Nguyễn Văn Cừ qua trường Mầm non Gia Thụy đến ngõ 720 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên. | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,85 | 0,075 | Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 02/7/2020 của HĐND quận Long Biên. Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND quận Long Biên phê duyệt BCNCKT; Quyết định số 259/QĐ-QLDAĐTXD ngày 05/7/2021 của Ban QLDAĐTXD về việc phê duyệt hồ sơ TKBVTC-DT; Thời gian thực hiện dự án: 2021-2024 | |
| | Xây dựng 02 tuyến đường 13,5m theo quy hoạch từ đường Nguyễn Sơn đến đường 22m phường Bồ Đề | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,8 | 0,4 | Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 02/7/2020 của HĐND quận Long Biên. Quyết định số 3174/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của UBND Quận Long Biên về việc phê duyệt Dự án; Quyết định số 456/QĐ-QLDAĐTXD ngày 01/10/2021 của Ban QLDAĐTXD về việc phê duyệt hồ sơ TKBVTC-DT. QĐ 133/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND quận Long Biên. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2026. | |
| | Xây dựng tuyến đường 17,5m theo QH từ ô QH A4/NO2 đến Trường THCS Ngọc Thụy, quận Long Biên. | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,6 | 0,6 | Quyết định số 4137/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Số 471/QĐ-QLDAĐTXD ngày 08/12/2022 của Ban QLDAĐTXD; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2024 | |
| | Xây dựng tuyến đường 17,5m theo quy hoạch từ phố Hoàng Như Tiếp đến phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,35 | 0,35 | Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2024-2026 | |
| | Xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch có mặt cắt: 20,5m tiếp giáp ô đất A.4/HH4, A.4/CCKO, A.5/LX7 và 17,5m giáp ô đất A.4/THPT, phường Thượng Thanh, Ngọc Thụy, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 1,8 | 1,8 | Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Thời gian thực hiện dự án: 2023-2025 | |
| | Xây dựng tuyến đường 13,5m theo quy hoạch từ đường Nguyễn Văn Cừ đến giao với ngách 564/32 (ngõ 564 Nguyễn Văn Cừ), phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 1,04 | 1,04 | Quyết định số 6778/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư Số 155/QĐ-QLDAĐTXD ngày 24/5/2022 của Ban QLDAĐTXD; Thời gian thực hiện dự án: 2021-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường 30m theo quy hoạch từ phố Ngô Gia Khảm đến ô đất A.3/CCTP1 và tuyến đường 30m từ ô đất A.4/CCKO2 đến đường 30m, tại các phường Thượng Thanh, Gia Thụy, Ngọc Lâm, quận Long Biên. | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 5,5 | 5,5 | Quyết định số 3588/QĐ-UBND ngày 12/9/2024 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2024-2026 | |
| | Xây dựng tuyến đường 13,5m theo quy hoạch từ đường Nguyễn Văn Cừ đến giao với ngách 564/32 (ngõ 564 Nguyễn Văn Cừ), phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,21 | 0,21 | Quyết định số 6778/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư Số 155/QĐ-QLDAĐTXD ngày 24/5/2022 của Ban QLDAĐTXD; Thời gian thực hiện dự án: 2021-2025 | |
| | Đầu tư xây dựng vườn hoa tại ô quy hoạch A.8/CX2 và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tại ô quy hoạch A.8/P2 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên | DCX | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND quận Long Biên v/v phê duyệt chủ trương đầu tư 8 dự án (Phụ lục IX). Tiến độ dự án: 20232-2025 | |
| | Xây dựng công viên, hồ tại ô quy hoạch A.4/CXKO phường Thượng Thanh, quận Long Biên | DHT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 6 | 0,3 | Quyết định số 2825/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; QĐ số 466/QĐ-QLDAĐTXD ngày 07/11/2024 của Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên Về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư và Phê duyệt dự toán các gói thầu số: 13,14,15,16,17,18,19 và 20 thuộc dự án: Xây dựng công viên, hồ tại ô quy hoạch G.4/CXKO1 phường Thạch Bàn, quận Long Biên Thời gian thực hiện dự án: 2023-2026 | |
| | Xây dựng trường THCS tại ô quy hoạch A.8/THCS phường Ngọc Thụy | DGD | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,7 | 0,7 | Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Thời gian thực hiện dự án: 2023-2025 | |
| | Xây dựng trường mầm non tại ô QH A.2/NT1 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên | DGD | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,75 | 0,47 | Quyết định số 2637/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 của UBND quận Long Biên phê duyệt BCKTKT; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |
| | Xây dựng trường mầm non tại ô QH A.7/NT2 phường Ngọc Lâm | DGD | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,21 | 0,2 | Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình; Thời gian thực hiện dự án: 2018-2024 | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng cầu Tứ Liên và đường hai đầu cầu (từ nút giao với đường Nghi Tàm đến nút giao với đường Trường Sa); Dự án TP1.2: GPMB trên địa bàn quận Long Biên (nay là phường Bồ Đề) | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 1,83 | 0,59 | Phù hợp quy hoạch tổng thể thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm; QĐ số 6115/QĐ-UBND ngày 21/11/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu đô thị n10, tỷ lệ 1/2000 địa điểm: tại các phường Ngọc Thụy, Ngọc Lâm, Bồ Đề, Gia Thụy, Thượng Thanh, Đức Giang, Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Phúc Đồng, Cự Khối, Sài Đồng, Thạch Bàn, Phúc Lợi - quận Long Biên, xã Cổ Bi, Đông Dư - huyện Gia Lâm - Hà Nội | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng cầu Trần Hưng Đạo; Dự án TP1.3; GPMB trên địa bàn quận Long Biên (nay là phường Bồ Đề) | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 27,92 | 2,23 | Phù hợp quy hoạch tổng thể thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm; QĐ số 6115/QĐ-UBND ngày 21/11/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu đô thị n10, tỷ lệ 1/2000 địa điểm: tại các phường Ngọc Thụy, Ngọc Lâm, Bồ Đề, Gia Thụy, Thượng Thanh, Đức Giang, Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Phúc Đồng, Cự Khối, Sài Đồng, Thạch Bàn, Phúc Lợi - quận Long Biên, xã Cổ Bi, Đông Dư - huyện Gia Lâm - Hà Nội | |
| **8- Phường Cầu Giấy** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án xây dựng tuyến đường nối từ đường Cầu Giấy đến khu đô thị mới Dịch Vọng | DGT | UBND phường Cầu Giấy / Ban Quản lý dự án ĐTHT | 2,15 | 0,37 | - QĐ số 7587/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; QĐ số 710/QĐ-UBND ngày 02/2/2024 của UBND Thành phố (điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án đến năm 2025);<br>- QĐ số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuyển chủ đầu tư và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; QĐ số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương thành phố Hà Nội năm 2025 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; | |
| | Cải tạo, mở rộng ngõ 381 Nguyễn Khang (Từ phố Thành Thái đến phố Nguyễn Khang) phường Yên Hoà | DGT | UBND phường | 0,733 | 0,35 | - QĐ số 1657/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của UBND Thành phố về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; QĐ số 6686/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND Thành phố (điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án đến năm 2025);<br>- QĐ số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuyển chủ đầu tư và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; QĐ số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương thành phố Hà Nội năm 2025 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường Xuân Thuỷ cạnh HITC đến cống Ma Khay | DGT | UBND phường Cầu Giấy / Ban Quản lý dự án ĐTHT | 0,06 | 0,05 | - QĐ số 433/QĐ-UBND ngày 24/10/2017 của UBND quận Cầu Giấy về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế BVTC-DT công trình; QĐ số 523/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND quận Cầu Giấy về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; QĐ số 68/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của UBND quận Cầu Giấy về việc gia hạn thời gian thực hiện dự án Xây dựng đường Xuân Thủy (cạnh HITC) đến cống Makhay;<br>- QĐ số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuyển chủ đầu tư và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; QĐ số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương thành phố Hà Nội năm 2025 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; | |
| | Dự án Xây dựng tuyến đường 2,5 đoạn từ Khu đô thị mới Cầu Giấy đến đường Dương Đình Nghệ | DGT | UBND phường Cầu Giấy / Ban Quản lý dự án ĐTHT | 3,355 | 3,355 | Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 04/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Lệnh Xây dựng công trình khẩn cấp dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 các đoạn: Khu đô thị mới Dịch Vọng - Dương Đình Nghệ; Vũ Phạm Hàm - Trần Duy Hưng; Nguỵ Như Kon Tum - Nguyễn Trãi, thành phố Hà Nội; | |
| | Xây dựng tuyến đường 17,5m (mở rộng đường Trần Quốc Vượng) và đường nối từ Trần Quốc Vượng đến ngõ 86 Duy Tân | DGT | UBND phường Cầu Giấy / Ban Quản lý dự án ĐTHT | 0,37 | 0,37 | - Nghị Quyết số 14/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội;<br>- Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuyển chủ đầu tư và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương thành phố Hà Nội năm 2025 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; | |
| **9- Xã Cổ Đô** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường TL 411B | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng xã Cổ Đô | 6 | 6 | Quyết định số 5061/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông trên địa bàn các xã: Chuyên Mỹ, Đại Xuyên, Hương Sơn, Phú Xuyên, Cổ Đô, Hồng Vân, Bất Bạt, Vật Lại; | |
| | Trường THCS Châu Sơn | DGD | Ban QLDA đầu tư hạ tầng xã Cổ Đô | 0,2 | 0,2 | QĐ số: 2002/QĐ -UBND ngày 03/12/2025 của UBND xã Cổ Đô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng mương tiêu nước khu Gò Dâu thôn Mai Trai và kênh tiêu thoát nước dân sinh thôn La Xuyên đến đuôi Chằm Ám, xã Cổ Đô | DGT, DTL | Ban QLDA đầu tư hạ tầng xã Cổ Đô | 1,5 | 1,5 | QĐ số: 2002/QĐ -UBND ngày 03/12/2025 của UBND xã Cổ Đô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trường trung học phổ thông Ngô Quyền, Ba Vì | DGD | Ban QLDA đầu tư hạ tầng xã Cổ Đô | 2 | 2 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 của HĐND huyện Ba Vì Phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Cổ Đô - Vạn Thắng kết hợp làm đường giao thông dân sinh huyện Ba Vì | DGT, DTL | Ban QLDA đầu tư hạ tầng xã Cổ Đô | 10 | 10 | QĐ số 1591/QĐ - UBND, ngày 06/11/2025, về việc phê duyệt dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Cổ Đô - Vạn Thắng kết hợp làm đường dân sinh huyện Ba Vì | |
| **10- Phường Cửa Nam** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng, cải tạo trường THPT Việt Đức, quận Hoàn Kiếm | DGD | UBND phường Cửa Nam | 1,05084 | 0,0151 | - Nghị quyết số 290/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND quận Hoàn Kiếm về việc phê duyệt chủ trương, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Hoàn Kiếm, trong đó tại phụ lục 2 có dự án: Xây dựng, cải tạo trường THPT Việt Đức, quận Hoàn Kiếm (Tiến độ: 2024-2027).<br>- Quyết định số 1778/QĐ-UBND ngày 15/7/2024 của UBND quận Hoàn Kiếm về việc phê duyệt dự án đầu tư dự án Xây dựng, cải tạo trường THPT Việt Đức, quận Hoàn Kiếm | |
| | Xây dựng, cải tạo trường THPT Trần Phú - Hoàn Kiếm, quận Hoàn Kiếm | DGD | UBND phường Cửa Nam | 0,582 | 0,122 | Nghị quyết số 290/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND quận Hoàn Kiếm về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (Phụ lục 4) | |
| | Xây dựng Trường tiểu học Võ Thị Sáu, quận Hoàn Kiếm | DGD | UBND phường Cửa Nam | 0,26 | 0,26 | - Nghị quyết số 223/NQ-HĐND ngày 25/11/2021 của HĐND quận Hoàn Kiếm về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 19/08/2022 của UBND quận Hoàn Kiếm về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 12/04/2024 của UBND quận Hoàn Kiếm về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư;<br>- Công văn số 3666/UBND-KT ngày 22/10/2021 của UBND TP Hà Nội về quản lý, sử dụng nhà, đất tại số 13 Phan Huy Chú, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Tiến độ: 2020-2024) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng cầu Trần Hưng Đạo | DGT | Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông thành phố | 1,6469 | 0,2 | Nghị quyết số 10/NQHĐND ngày 25/02/2025 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình cầu lớn qua sông Hồng | |
| **11- Phường Chương Mỹ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng khu Tái định cư tại khu Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương | ODT | Phường Chương Mỹ | 4,96 | 0,03 | - Quyết định số 3259/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 quyết định phê duyệt dự án<br>- Quyết định số 3677/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 phê duyệt điều chỉnh dự án. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến từ đường Nguyễn Văn Trỗi đi đường 419 đi đê Đáy | DGT | Phường Chương Mỹ | 3,4895 | 3,4895 | - Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 30/6/2023 của HĐND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2023 (đợt 13) phụ lục số 09.<br>- Quyết định số 7504/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 quyết định phê duyệt dự án. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Trường Mầm non trung tâm Thuỵ Hương | DGD | Ban QLDA ĐTHT phường Chương Mỹ | 0,8 | 0,4 | - Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 30/6/2023 của HĐND huyện Chương Mỹ<br>.Quyết định số 1111/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 quyết định phê duyệt dự án. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng khu trưng bày về Chủ tịch Hồ Chí Minh tại khu di tích chùa Trầm | DVH | Phường Chương Mỹ | 2,99 | 2,99 | - Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 16/3/2022 phê duyệt chủ trương đầu tư<br>- Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 02/7/2022 phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025.<br>- Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 phê duyệt dự án. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Du lịch Chùa Trầm, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường Chương Mỹ | 3,96 | 3,96 | - Quyết định số 681/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội ngày 11/02/2026 về chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Du lịch Chùa Trầm, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng và cải tạo trạm y tế thị trấn Chúc Sơn | DYT | UBND phường Chương Mỹ | 0,13 | 0,13 | - Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (đợt 7)<br>- Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 02/7/2022 phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2022.(PL30)<br>- Quyết định số 8081/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 phê duyệt báo cáo KTKT dự án | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp đường 419 - giai đoạn 2 trên địa bàn huyện Chương Mỹ ( đoạn tiếp giáp xã Tân Hòa, huyện Quốc Oai đến thị trấn Chúc Sơn) | DGT | Phường Chương Mỹ | 7,8 | 7,8 | - Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xử lý chống sạt lở đất núi khu vực chùa Trăm Gian, xã Tiến Phương, huyện Chương Mỹ. | TON | Ban QLDA ĐTHT phường Chương Mỹ | 0,1268 | 0,1268 | - Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của hội đồng nhân dân huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (đợt 17) | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án trường Đại học Viện kiểm sát | DGD | UBND xã | 13,2 | 13,2 | Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn 2065 (phê duyệt tại Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng chính phủ)<br>- Quyết định số 86/QĐ-VP của Viện Kiểm sát tối cao về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng trường Đại học Kiểm sát cơ sở chính tại Hà Nội | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| **12- Xã Dương Hòa** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 04 - đoạn từ kênh Đoan Hoài đến đường Vành đai VI | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,1 | 1,1 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức; Quyết định số 6588/QĐ-UBND ngày 08/10/2022 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ. | |
| | Vườn hoa, cây xanh, bãi đỗ xe và các HMPT khu di tích Quán Già xã Yên Sở | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 3,1 | 3,1 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức; | |
| | Xây dựng chợ dân sinh xã Minh Khai | DCH | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,38 | 0,38 | Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 31/5/2024 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Nhà văn hóa thôn 5 xã Cát Quế | DKV | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,08 | 0,08 | Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án ĐTXD trên địa bàn huyện Hoài Đức | |
| | Cải tạo, mở rộng Trường THCS Cát Quế A | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,5 | 0,07 | Quyết định số 5054/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. Quyết định số 13951/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Tuyến đường dọc kênh Đan Hoài phía bờ trái từ Minh Khai đến Tiền Yên | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 2,27 | 0,7 | Quyết định số 8618/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án ĐTXD; Quyết định số 13194/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc điều chỉnh thời gian thực hiện | |
| | Cải tạo, chỉnh trang mở rộng nghĩa trang Đình Sầu, xã Cát Quế | NTD | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,18 | 0,18 | Quyết định số 8668/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 vv phê duyệt báo cáo KTKT. Quyết định số 4488/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 vv phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo KTK. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường trục chính khu trung tâm xã Cát Quế | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,75 | 0,75 | Quyết định số 8885/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND huyện Hoài Đức vv phê duyệt báo cáo KTKT. Quyết định số 4960/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Đường giao thông nông thôn xã Đắc Sở tuyến 1, 2 thôn Đông | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,62 | 0,62 | Quyết định số 7311/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 về việc phê duyệt báo cáo KTKT ĐTXD dự án. Quyết định số 5417/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Nhà văn hóa thôn 9 xã Yên Sở | DVH | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,09 | 0,09 | Quyết định số 6869/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật ự án; QĐ số 32/QĐ-UBND ngày 05/1/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Dương Liễu | NTD | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,27 | 0,27 | Quyết định số 8667/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 vv phê duyệt báo cáo KTKT. | |
| | Cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Minh Khai (khu Ré Sen) | NTD | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,1 | 0,1 | Quyết định số 8669/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 vv phê duyệt báo cáo KTKT. | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất, di chuyển công trình hạ tầng kỹ thuật và san nền Depot Sơn Đồng thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, tuyến số 5, Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc | DGT | Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội | 32,62 | 15,7 | Quyết định số 5565/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất, di chuyển công trình hạ tầng kỹ thuật và san nền Depot Sơn Đồng thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, tuyến số 5, Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc | |
| | Xây dựng sân vận động trung tâm xã Dương Hòa | DTT | Ban QLDA, ĐT - HT | 5 | 5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông từ đường ĐH 04 đi thôn Minh Hiệp 2, xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,17 | 1,17 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cầu qua sông Đáy trên địa bàn thôn Sơn Hà, xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 2 | 2 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cầu qua sông Đáy trên địa bàn thôn Hòa Hợp, xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cầu qua sông Đáy khu vực Cát Quế, xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cầu qua sông Đáy địa phận thôn Me Táo | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cầu qua sông Đáy khu vực Yên Sở xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 2 | 2 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng đường giao thông khu vực vùng bãi từ Minh Khai đến Đắc Sở, xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 15 | 15 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T5 kết hợp giao thông trên địa bàn xã Dương Hòa (giai đoạn 3) | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 3 | 3 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cống hóa thành mương kín tuyến kênh Đan Hoài kết hợp giao thông trên địa bàn xã Dương Hòa (Giai đoạn 1) | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 2,5 | 2,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cống hóa thành mương kín tuyến kênh Đan Hoài kết hợp giao thông trên địa bàn xã Dương Hòa (Giai đoạn 2) | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 3 | 3 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cống hóa thành mương kín tuyến kênh Đan Hoài kết hợp giao thông trên địa bàn xã Dương Hòa (Giai đoạn 3) | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 2 | 2 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Hệ thống tiêu thoát nước Cát Quế (ven sông Đáy) | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng đường giao thông khu vực Quán Giá (từ đê Tả Đáy đến Đắc Sở), xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng đường giao thông khu vực vùng bãi Đắc Sở, xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 3 | 3 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng đường giao thông Khu vực Dương Liễu - Cát Quế (từ đường ĐH 04 đến trục Hồ Tây - Ba Vì), xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 3 | 3 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng đường từ kênh Đan Hoài kết nối đường vành đai 4 trên địa Dương Liễu xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường từ Kênh Đan Hoài qua đường LKV1 đến nghĩa trang Dương Liễu | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Đường từ Kênh Đan Hoài đến đường vành đai 4 | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 4 | 4 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Đường từ Kênh Đan Hoài đến đường vành đai 4 (qua CCN Minh Dương) | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,3 | 0,3 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Đường nối từ kênh Đan Hoài đến đường LKV1 (qua thôn Yên Sở 8) | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 2,5 | 2,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước thải kết hợp giao thông nông thôn xã Dương Liễu - Cát Quế | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,3 | 0,3 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Nâng cấp, mở rộng đường Tiền Phong - đường Thanh Niên (từ đê tả Đáy đến Sông Đáy) | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 5 | 5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng các tuyến đường trên địa bàn Minh Khai từ đường ĐH05 đi Đê Tả Đáy xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,2 | 1,2 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Nâng cấp mở rộng đường Mậu Hòa thôn Minh Hòa 4, Minh Khai, xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng tuyến đường kết nối đê tả Đáy và nghĩa trang liệt sỹ Yên Sở, xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng đường giao thông từ Minh Khai đi Đắc Sở | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 10 | 10 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Trục Hồ Tây Ba Vì (từ Đê đến Cầu Yên Sở) | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 12 | 12 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Vườn hoa cây xanh ao Chuôm Cống xã Cát Quế | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Khu vườn hoa cây xanh ven Đầm Quân xã Minh Khai | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu cây xanh, bãi đỗ xe, TDTT Dương Liễu | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe thôn Minh Hòa 4, Minh Khai, xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cải tạo nâng cấp đầm Quán, xã Dương Hòa | DGT | Ban QLDA, ĐT - HT | 2 | 2 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T5 giai đoạn 2 huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội | DTL | Ban QLDA, ĐT - HT | 2,32 | 2,32 | Quyết định số 1233/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội vv phê duyệt dự án | |
| | Cải tạo kênh T5 kết hợp đường giao thông | DTL | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,3 | 1,3 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng trạm bơm tiêu thoát nước trên địa bàn thôn Yên Sở 8 | DTL | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng trạm xử lý nước thải kênh T5 (khu vực Yên Sở), xã Dương Hòa | DTL | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,2 | 0,2 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng trạm xử lý nước thải Vùng bãi khu vực Cát Quế, xã Dương Hòa | DTL | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,2 | 0,2 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước thải kết hợp giao thông nông thôn xã Dương Liễu - Cát Quế | DTL | Ban QLDA, ĐT - HT | 1 | 1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Mở rộng nhà văn hóa thôn Minh Hiệp 2 | DVH | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,05 | 0,05 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Nhà văn hóa thôn Đồng (Dương Liễu) | DVH | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn 5 (Cát Quế) | DVH | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Khu sới vật xã Cát Quế | DVH | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,7 | 0,7 | Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện Hoài Đức; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện Hoài Đức | |
| | Xây dựng trường THPT Dương Hòa | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 3 | 3 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trường Mầm non Minh Khai 2, xã Dương Hòa | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,2 | 1,2 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng trường TH Minh Khai 2, xã Dương Hòa | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng trường THCS Minh Khai 2, xã Dương Hòa | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 2 | 2 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Cải tạo, mở rộng Trường THCS Cát Quế A | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,3 | 0,3 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Mở rộng, xây mới nhà lớp học và các HMPT Trường Mầm non Đắc Sở | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng thay thế trường mầm non vùng bãi xã Dương Liễu | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng mới trường Tiểu học Dương Liễu A, xã Dương Liễu | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Mở rộng, xây mới nhà giáo dục thể chất và các HMPT trường Tiểu học Minh Khai | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng thay thế trường mầm non Cát Quế B | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Nâng cấp, mở rộng trường tiểu học Dương Liễu B | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Xây dựng mở rộng trường THCS Yên Sở | DGD | Ban QLDA, ĐT - HT | 0,4 | 0,4 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| | Công viên, hồ điều hoà dọc vành đai 4 | DKV | Ban QLDA, ĐT - HT | 64 | 64 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Dương Hòa về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026-2030 của xã Dương Hòa | |
| **13- Phường Dương Nội** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía Tây thành phố Hà Nội (Trạm bơm tiêu Yên Nghĩa) | DTL | Ban Quản lý và Duy tu các công trình nông nghiệp, nông thôn Hà Nội | 0,135 | 0,135 | - Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 23/2/2013 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt dự án cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía tây TP Hà Nội.<br>- Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 13/2/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía Tây thành phố Hà Nội.<br>- Quyết định số 3109/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía Tây thành phố Hà Nội.<br>Thời gian thực hiện từ năm 2022-2025. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 6 , đoạn Ba La - Xuân Mai | DGT | Ban QLDA ĐTXD CT giao thông Hà Nội | 0,291 | 0,291 | Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND thành phố Hà Nội v/v phê duyệt dự án (tiến độ: 2022-2027).<br>- Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội trong đó có dự án Cải tạo nâng cấp Quốc Lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật nông nghiệp thành phố Hà Nội | 2,45 | 2,45 | - Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố v/v Phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của Thành phố Hà Nội (phụ lục số 08 dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ); | |
| | Đường kết nối khu đất dịch vụ La Dương- La Nội phường Dương Nội, quận Hà Đông | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Dương Nội | 0,702 | 0,681 | - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16/11/2021 của HĐND quận Hà Đông về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sử dụng vốn đầu tư công của quận Hà Đông. Kèm theo phụ lục số 49 chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 2619/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND quận Hà Đông phê duyệt phương án, vị trí tuyến đường kết nối Khu đất dịch vụ La Dương - La Nội, tỷ lệ 1/500 | |
| | Hoàn thiện các tuyến đường xung quanh khu đất dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện và Trung tâm thương mại tại phường Dương Nội, quận Hà Đông<br>(Tổng diện tích dự án: 5,567ha. Trong đó: phần diện tích trên địa bàn quận Hà Đông: 4,844ha. Còn lại 0,002 ha chưa GPMB) | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Dương Nội | 0,002 | 0,002 | - Quyết định số 3691/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt Báo cáo NCKT đầu tư xây dựng dự án Hoàn thiện các tuyến đường xung quanh khu đất dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện và Trung tâm thương mại tại phường Dương Nội, quận Hà Đông.<br>- Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 của UBND TP Hà Nội về việc Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Hoàn thiện các tuyến đường xung quanh khu đất dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện và Trung tâm thương mại tại phường Dương Nội, quận Hà Đông. | |
| **14- Phường Đại Mỗ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường Tố Hữu đến đường 70 kéo dài (đoạn từ làng Vạn Phúc, quận Hà Đông đến TDP Thập, phường Đại Mỗ) | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 6,27 | 0,033 | Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của UBND thành phố HN v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 5279/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND thành phố HN v/v gia hạn thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 10/12/2024của UBND quận Nam Từ Liêm v/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Cải tạo, mở rộng tuyến đường từ Đại lộ Thăng Long đến 70 (đoạn qua vị trí cầu Đôi, phường Đại Mỗ) | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 2,98 | 0,02 | Quyết định số 4954/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của UBND quận Nam Từ Liêm phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND TP Hà Nội về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường Lương Thế Vinh (đoạn từ nút giao đường hồ Mễ Trì đến đường Tố Hữu) | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 1,27 | 1,27 | Quyết định số 5165/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 3512/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 29/8/2025 của UBND phường Đại Mỗ về việc thẩm định, phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện DA | |
| | Xây dựng đường từ đường Tố Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 2,11 | 0,71 | Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi; Quyết định số 5204/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 2934/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường vào Trường Đại học Ngoại Ngữ | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 1,21 | 1,21 | Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 12/01/2011 của UBND Tp Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của UBND thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường Lê Quang Đạo kéo dài (đoạn từ Đại lộ Thăng Long, quận Nam Từ Liêm đến vị trí ranh giới với KĐT Dương Nội quận Hà Đông) | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 12,34 | 1,14 | Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định 2167/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ | DTL | Ban QLDA ĐTXD CT HTKT Nông nghiệp | 0,62 | 0,62 | Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của UBND TP HN giao nhiệm vụ lập báo cáo tiền khả thi và đề xuất chủ trương đầu tư; NQ số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND TP Hà Nội về việc phê duyệt CTĐT. | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - giai đoạn 1 | DTL | Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT Nông nghiệp | 1,85 | 1,85 | Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND TP HN giao nhiệm vụ lập báo cáo tiền khả thi và đề xuất chủ trương đầu tư; NQ số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND TP Hà Nội về việc phê duyệt CTĐT. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng đoạn tuyến đường nối từ cầu Mỗ Lao, quận Hà Đông đến đường 70, quận Nam Từ Liêm | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGTTP Hà Nội | 15,2 | 13,03 | Quyết định số 2951/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND TP Hà Nội v/v phê duyệt điều chỉnh dự án; Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án (Tiến độ thực hiện hết năm 2025) | |
| | Dự án xây dựng công trình Cầu Cương Kiên | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGTTP Hà Nội | 0,45 | 0,45 | Quyết định số 6076/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; Quyết định số 605/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 của UBND TP | |
| | Hoàn thiện các tuyến đường xung quanh khu đất dự án ĐTXD bệnh viện và Trung tâm thương mại tại phường Dương Nội quận Hà Đông | DGT | UBND Phường Đại Mỗ | 0,72 | 0,3 | Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội Phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường Tố Hữu đến khu nhà ở Trung Văn (đoạn ven sông Nhuệ) | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 1,32 | 1,32 | Văn bản số 290/HĐND-KTNS ngày 31/5/2018 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng tuyến đường từ đường Tố Hữu đến khu nhà ở Trung Văn (đoạn ven sông Nhuệ); Quyết định số 5169/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 2934/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường khớp nối HTKT từ đường Tố Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao), quận Nam Từ Liêm | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 1,99 | 1,99 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; UBND Thành phố phê duyệt chỉ giới đường đỏ tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 | |
| | Cải tạo, chỉnh trang vườn hoa, khu vui chơi cộng đồng Ao Lão, phường Trung Văn | DKV | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,6 | 0,05 | Nghị Quyết số 15/NQ-HĐND ngày 06/11/2023 của HĐND quận Nam Từ Liêm | |
| | Cải tạo, chỉnh trang vườn hoa, khu vui chơi cộng đồng Cống Đông, phường Trung Văn | DKV | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,05 | 0,01 | Nghị Quyết số 15/NQ-HĐND ngày 06/11/2023 của HĐND quận Nam Từ Liêm | |
| | Cải tạo và chỉnh trang Ao, Hồ trên địa bàn phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm (ao Chuôm Xanh) | DKV | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,14 | 0,02 | Quyết định số 1306/-UBND ngày 28/4/2025 của UBND quận Nam Từ Liêm | |
| | Cải tạo hồ điều hòa kết hợp chỉnh trang HTKT Khu đô thị Đông nam đường Lê Văn Lương (Cải tạo môi trường hồ Trung Văn) | MNC | Ban QLDA ĐTHT phường | 5,5 | 5,5 | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 05/01/2011 của UBND quận Nam Từ Liêm; Báo cáo số 66/BC-UBND ngày 03/9/2025 của UBND phường Đại Mỗ về đề xuất Danh mục lập chủ trương đầu tư và lập hồ sơ đề xuất CTĐT các dự án giai đoạn 2026-2030 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tu bổ, tôn tạo chùa Trung Vân, phường Trung Vân (giai đoạn 2) | TON | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,05 | 0,05 | Quyết định số 985/QĐ- UBND 27/3/2025 của UBND quận Nam Từ Liêm về phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT | |
| | Xây dựng Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao phường Đại Mỗ | DVH | Ban QLDA ĐTHT phường | 1,78 | 1,78 | Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 05/03/2026 của UBND phường Đại Mỗ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao phường Đại Mỗ | |
| | Cải tạo, sửa chữa điểm trường tiểu học Đại Mỗ (phân hiệu 2) thành nơi làm việc của Ban Chỉ huy quân sự phường Đại Mỗ | TSC | Ban QLDA ĐTHT phường | 1,03 | 1,03 | Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Đại Mỗ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND phường Đại Mỗ về việc phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa điểm trường tiểu học Đại Mỗ (phân hiệu 2) làm nơi làm việc của Ban Chỉ huy quân sự phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội | |
| | Cải tạo, sửa chữa và xây dựng bổ sung phòng học trường THPT Trung Văn | DGD | Ban QLDA ĐTXD CTGTTP Hà Nội | 1,24 | 1,24 | Nghị quyết 15/NQ-HĐND ngày 09/11/2023 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư , điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND quận và thống nhất về nguồn vốn ngân sách quận hỗ trợ các dự án ngành dọc. | |
| | Cải tạo, sửa chữa và xây dựng bổ sung phòng học trường Tiểu học Nguyễn Quý Đức | DGD | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,97 | 0,97 | Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Đại Mỗ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND phường Đại Mỗ về việc phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa và xây dựng bổ sung phòng học trường Tiểu học Nguyễn Quý Đức | |
| | Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Nguyễn Du | DGD | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,54 | 0,54 | Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Đại Mỗ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND phường Đại Mỗ về việc phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Nguyễn Du | |
| | Cải tạo, sửa chữa trường THCS Nguyễn Du | DGD | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,56 | 0,56 | Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Đại Mỗ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND phường Đại Mỗ về việc phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa trường THCS Nguyễn Du | |
| | Cải tạo, sửa chữa và xây dựng bổ sung phòng học trường mầm non Phùng Khoang | DGD | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,48 | 0,48 | Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Đại Mỗ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa và xây dựng bổ sung phòng học trường mầm non Phùng Khoang | |
| | Cải tạo, sửa chữa và bổ sung phòng học trường mầm non Trung Văn | DGD | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,46 | 0,46 | Quyết định số 2325/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Đại Mỗ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa và xây dựng bổ sung phòng học trường mầm non Trung Văn | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường THCS Đại Mỗ | DGD | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,97 | 0,97 | Quyết định số 2329/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Đại Mỗ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp trường THCS Đại Mỗ | |
| | Cải tạo, sửa chữa và xây dựng bổ sung phòng học trường THCS Trung Văn | DGD | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,889 | 0,889 | Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 20/08/2024 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND Quận | |
| | Tu bổ, tôn tạo đền Sa Đôi, phường Phú Đô | TON | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,356 | 0,356 | Quyết định số 985/QĐ- UBND 27/3/2025 của UBND quận Nam Từ Liêm về phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT; Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND phường Đại mỗ về phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tu bổ, tôn tạo chùa Phùng Khoang, phường Trung Văn (giai đoạn 2) | TON | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,75 | 0,75 | Quyết định số 985/QĐ- UBND 27/3/2025 của UBND quận Nam Từ Liêm về phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT; Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND phường Đại mỗ về phê duyệt dự án | |
| | Tu bổ, tôn tạo chùa Trung Văn, phường Trung Văn (giai đoạn 2) | TON | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,05 | 0,05 | Quyết định số 985/QĐ- UBND 27/3/2025 của UBND quận Nam Từ Liêm về phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT; Quyết định số 2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 của UBND phường Đại mỗ về phê duyệt dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Bạch Thành Phong đến đường N6 (thuộc dự ánThành phố công nghệ Xanh TP Hà Nội) | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 1,8 | 0,6 | Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 05/03/2026 của UBND phường Đại Mỗ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; | |
| | Xây dựng các tuyến đường nội bộ kết nối khu đấu giá ĐM1, ĐM2 với dự án B32 trong khu đô thị chức năng Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 4 | 4 | Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND phường Đại Mỗ về việc điều chỉnh tên một số dự án đã giao Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường tổ chức lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và giao bổ sung Báo cáo đề xuất CTĐT các dự án thuộc phân cấp đầu tư của phường Đại Mỗ | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Sa Đôi đến đường Đại Lộ Thăng Long (ven sông Nhuệ), phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐTHT phường | 2 | 2 | Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND phường Đại Mỗ về việc điều chỉnh tên một số dự án đã giao Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường tổ chức lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và giao bổ sung Báo cáo đề xuất CTĐT các dự án thuộc phân cấp đầu tư của phường Đại Mỗ | |
| | Cải tạo hồ điều hoà kết hợp chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật (HTKT) tại khu vực Ngòi - Cầu Trại (hồ điều hoà khu vực Ngòi - Cầu Trại) | DKV | Ban QLDA ĐTHT phường | 2,5 | 2,5 | Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND phường Đại Mỗ về việc điều chỉnh tên một số dự án đã giao Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường tổ chức lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và giao bổ sung Báo cáo đề xuất CTĐT các dự án thuộc phân cấp đầu tư của phường Đại Mỗ | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư tại ô ký hiệu TT1B trong quy hoạch khu nhà ở Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm.(Tên cũ: Khu tái định cư TT1B+TT2B) | ODT | Ban QLDA ĐTHT phường | 0,005 | 0,005 | QĐ số 2220/QĐ-UBND ngày 11/9/2024 của UBND quận phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện; QĐ số 6103/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND TP | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng Hồ đầu mối Mễ Trì (Hồ Đồng Bông 2) | MNC | UBND Phường Đại Mỗ | 17,5 | 17,5 | - Căn cứ Quyết định số 5059/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn các phường Xuân Đỉnh, Phú Lương, Đại Mỗ, Chương Mỹ (trong đó có Dự án Xây dựng công viên hồ điều hòa kết hợp chỉnh trang nghĩa trang Trung Văn, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội).<br>- Căn cứ Quyết định số 6080/QĐ-UBND ngày 07/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp dự án Đầu tư xây dựng Hồ đầu mối Mễ Trì (Hồ Đồng Bông 2), phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội.<br>- Căn cứ Quyết định số 6192/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho UBND phường Đại Mỗ tổ chức lập, phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết hai bên đường Lê Văn Lương kéo dài (đường Tố Hữu) tỷ lệ 1/500 tại lô đất CXTP1 thuộc ô quy hoạch F.<br>- Căn cứ Quyết định số 2533/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND phường Đại Mỗ về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Hồ đầu mối Mễ Trì (Hồ Đồng Bông 2), phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội. | |
| **15- Xã Đại Thanh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Xây dựng đường vành đai 3,5 đoạn từ Phúc La - Văn Phú đến cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ | DGT | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng thành phố Hà Nội | 34,587 | 34,587 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 về việc phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của TP Hà Nội.<br>- Quyết định số 5872/QĐ-UBND ngày17/11/2023 về việc ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư đối với dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Xây dựng đường vành đai 3,5 đoạn từ Phúc La - Văn Phú đến cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ.<br>- Quyết định số 3852/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Phương án, vị trí 03 nút giao thông giữa tuyến đường vành đai 3,5 với tuyến đường trục phía Nam, Quốc lộ 1A và tuyến đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ, tỷ lệ 1/500. | |
| | ĐTXD tuyến đường trục Tả Thanh Oai huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Đại Thanh | 5 | 5 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | XD khu CXCC kè cải tạo ao kết hợp khu vui chơi TDTT tại thôn Yên Ngưu xã Tam Hiệp | DTT | UBND xã Đại Thanh | 0,44 | 0,44 | - Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 21/4/2023 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện<br>- Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐND huyện.<br>- Quyết định số 2992/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 về việc phê duyệt dự án.<br>- Quyết định 2379/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500. | |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Ích Vịnh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì | DVH | UBND xã Đại Thanh | 0,3 | 0,3 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 05/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công ngân sách huyện quản lý. | |
| | Nâng cấp mở rộng trạm y tế xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì | DYT | UBND xã Đại Thanh | 0,13 | 0,08 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 05/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công ngân sách huyện quản lý. | |
| | Trụ sở ban chỉ huy quân sự xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì | TSC | UBND xã Đại Thanh | 0,15 | 0,15 | Quyết định số 4517/QĐ-QĐUB ngày 21/9/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án đầu tư dự án Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì | |
| | Xây dựng trung tâm văn hóa, thể thao và khu cây xanh xã Vĩnh Quỳnh | DVH | UBND xã Đại Thanh | 1,64 | 1,64 | - Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.74).<br>- Quyết định số 6696/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| | Xây dựng trung tâm văn hóa, thể thao và khu cây xanh xã Hữu Hòa | DVH | UBND xã Đại Thanh | 1,33 | 1,33 | - Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.76).<br>- Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.<br>- Quyết định 6155/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư dự án (2022-2025);<br>- Bản định vị mốc ngày 08/06/2022. | |
| | Xây dựng khu cây xanh kết hợp thể dục thể thao và văn hóa xã Tam Hiệp | DVH | UBND xã Đại Thanh | 1,4 | 1,4 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025. (Phụ lục số 1.20)<br>- Quyết định số 6806/QĐ-UBND ngày 6/12/2022 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây mới trường tiểu học Hữu Hòa (cơ sở 2), huyện Thanh Trì | DGD | UBND xã Đại Thanh | 1,87 | 1,87 | - Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 21/5/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì (PL 1.3).<br>- Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 19/1/2022 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.<br>- BB định vị mốc ngày 12/10/2021 | |
| | Xây dựng trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Thanh Trì | DGD | UBND xã Đại Thanh | 5,1 | 5,1 | - Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố về bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025.<br>- Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội Về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư và dừng đầu tư một số dự án đầu tư công cấp Thành Phố. | |
| | Đường nối đường Phan Trọng Tuệ với cầu Yên Ngưu thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Đại Thanh | 2,2 | 0,3 | - Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2019 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Thanh Trì (PL 1);<br>- Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 30/01/2020 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án.<br>- Quyết định số 2229/QĐ-UBND ngày 21/06/2022 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng đường liên xã Thanh Liệt - Tam Hiệp - thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Đại Thanh | 7,8 | 7,8 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.4).<br>- Quyết định số 3274-QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án.<br>- BB định vị mốc ngày 19/8/2022. | |
| | Xây dựng đường ven sông (Thanh Liệt-Tam Hiệp- thị trấn Văn Điển) | DGT | UBND xã Đại Thanh | 6 | 6 | - Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì (PL 1.2).<br>- Quyết định số 5185/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng đường nối đường Tả Thanh Oai với đường 70 chạy dọc sông Hòa Bình, huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Đại Thanh | 2,1 | 2,1 | - Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì (PL 1.1)<br>- Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của UBND huyện phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư.<br>- Quyết định số 4773/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 V/v phê duyệt dự án: Xây dựng tuyến đường nối đường Tả Thanh Oai với đường nối 70 chạy dọc sông Hòa Bình;<br>- BB định vị tọa độ mốc ngày 18/10/2024. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng đường nối đường Phan Trọng Tuệ đến thôn Tả Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Đại Thanh | 5,2 | 5,2 | - Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.17)<br>- Quyết định số 4387/QĐ-UBND ngày 5/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ, tỷ lệ 1/500.<br>- Nghị quyết 29/NQ-UBND ngày 08/12/2022 thành phố Hà Nội PL 16<br>- BB định vị tọa độ mốc ngày 18/10/2024 | |
| | Xây dựng tuyến đường phía Tây Bắc thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Đại Thanh | 5,6 | 5,6 | - Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.14);<br>- Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/07/2023 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐND huyện (PL 02)(thay đổi quy mô dự án)<br>- Bản định vị mốc (phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư) ngày 14/02/2025 | |
| | Dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Từ Hiệp trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Đầu tư cải tạo nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Từ Hiệp | DGT | UBND xã Đại Thanh | 16 | 16 | - Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của TP Hà Nội. PL10<br>- Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 về việc ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư đối với dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Từ Hiệp trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Đầu tư cải tạo nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Từ Hiệp. | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả Sông Nhuệ - Giai đoạn 1 | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp TPHN | 6,277 | 6,277 | Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. PL10 | |
| | Xây dựng tuyến đường nối cầu Hòa Bình đi Khu đô thị mới Nam Linh Đàm | DGT | UBND xã Đại Thanh | 2,9 | 0,1 | - Quyết định số 4247/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án.<br>- Quyết định số 5880/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.<br>- Quyết định số 4967/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt thời gian điều chỉnh dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Hữu Hòa đến hết địa phận huyện Thanh Trì (giáp địa phận phường Kiến Hưng, quận Hà Đông) | DGT | UBND xã Đại Thanh | 2,04 | 0,019 | - Quyết định số 7348/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án.<br>- Quyết định số 2003/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND huyện Thanh Trì về phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư.<br>- Quyết định số 8526/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư.<br>- Quyết định số 8087/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu tái định cư dọc đường liên xã Tả Thanh Oai - Đại Áng - Liên Ninh tại thôn Siêu Quần, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì | ONT | UBND xã Đại Thanh | 3,39 | 3,39 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì và danh mục quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025. | |
| | Khu tái định cư số 3 xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì | ONT | UBND xã Đại Thanh | 6,35 | 6,35 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì và danh mục quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025. | |
| | Xây dựng khu di dân phục vụ GPMB khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An và các dự án khác trên địa bàn huyện Thanh Trì | ONT | UBND xã Đại Thanh | 0,11 | 0,01 | - Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của UBND Thành phố phê duyệt dự án (giai đoạn I) 10 ha;<br>- Quyết định số 4112/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND Thành phố phê duyệt dự án (giai đoạn II) 14,12 ha;<br>- Quyết định số 2834/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư giai đoạn I và giai đoạn II.<br>- Quyết định số 952/QĐ-SXD ngày 21/8/2020 của Sở Xây dựng phê duyệt bản vẽ thiết kế thi công và dự toán xây dựng công trình;<br>- Văn bản 7491/VP-ĐT ngày 21/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng Dự án đầu tư xây dựng đường giao thông bao quanh khu tưởng niệm doanh nhân Chu Văn An, huyện Thanh Trì theo hình thức hợp đồng BT;<br>- Bản định vị mốc ngày 22/9/2016 | |
| | Xây dựng trung tâm văn hóa, thể thao và khu cây xanh xã Tả Thanh Oai | DVH | UBND xã Đại Thanh | 2,7 | 2,7 | - Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.78);<br>- Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo môi trường hồ ao C | DVH | UBND xã Đại Thanh | 1,66 | 1,66 | - Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 22/9/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì (PL 1.36).<br>- Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 8/3/2022 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Thời gian thực hiện: Năm 2022-2024 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| **16- Xã Đan Phượng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường từ Viện đào tạo Mặt trận Tổ quốc Trung ương đến đê Tả Đáy | DGT | UBND xã Đan Phượng | 1,9 | 1,9 | Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 66). Tiến độ dự án 2024-2027 | |
| | Vườn hoa cây xanh khu Đầm Phung, thôn Đại Phú, xã Thượng Mỗ | DKV | UBND xã Đan Phượng | 0,32 | 0,32 | Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Đan Phượng giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 35). Tiến độ dự án 2023-2025 | |
| | Vườn hoa cây xanh khu Hoa Sơn, thôn Trung Hiền, xã Thượng Mỗ | DKV | UBND xã Đan Phượng | 0,4 | 0,4 | Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Đan Phượng giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 36). Tiến độ dự án 2023-2025 | |
| | Xây dựng đường giao thông tuyến N14 (nối chân cầu phùng với đường N6), huyện Đan Phượng | DGT | UBND xã Đan Phượng | 2,95 | 2,95 | Quyết định số 4852/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng đường giao thông tuyến N14 (nối đường chân cầu Phùng tới đường N6), huyện Đan Phượng; Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Xây dựng đường giao thông tuyến N14 (nối đường chân cầu Phùng tới đường N6), huyện Đan Phượng. Tiến độ dự án 2021-2024 | |
| | Xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long qua địa phận huyện Đan Phượng (Đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417) | DGT | UBND xã Đan Phượng | 13 | 13 | Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ thôn Đại Phú đi đường N12, xã Thượng Mỗ | DGT | UBND xã Đan Phượng | 0,4 | 0,4 | Quyết định số 1602/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ thôn Đại Phú đi đường N12, xã Thượng Mỗ. Tiến độ dự án 2023-2025 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng (giai đoạn 1) | DYT | UBND xã Đan Phượng | 4,22 | 4,22 | Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội, trong đó, bao gồm chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng (giai đoạn 1) (Phụ lục số 03). Tiến độ dự án 2024-2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo nghĩa trang nhân dân phố Phượng Trì, thị trấn Phùng | NTD | UBND xã Đan Phượng | 1,88 | 1,88 | Quyết định số 4750/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo nghĩa trang nhân dân phố Phượng Trì, thị trấn Phùng. Thời gian thực hiện 2023-2025 | |
| | Xây dựng Trường Trung học phổ thông Đan Phượng | DGD | UBND xã Đan Phượng | 2,86 | 2,86 | Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 29) | |
| | Cải tạo ao Dia ông Lang thôn Bãi Thập xã Đồng Tháp | DTL | UBND xã Đan Phượng | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng các vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Phụ lục số 66. Tiến độ dự án 2023-2025 | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn từ trạm Y tế đi thôn Đại Phú | DGT | UBND xã Đan Phượng | 0,26 | 0,26 | Phù hợp Quy hoạch chung Thủ đô | |
| | Trường Mầm non Thượng Mỗ (miền đồng) | DGD | UBND xã Đan Phượng | 1,2 | 1,2 | QĐ số 6162/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Đan phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trường mầm non Thượng Mỗ (miền đồng) | |
| **17- Xã Đoài Phương** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng trường THCS Cổ Đông | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 2,5 | 0,75 | Phụ lục 09: Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 6/4/2023 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây phê duyệt chủ trương. Quyết định 250/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. (Tiến độ thực hiện dự án 2024-2027) | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đốc Cái Cao thôn Cổ Liễn đi TL 418 xã Cổ Đông | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 4,17 | 4,17 | Phụ lục 3: Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 6/4/2023 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây phê duyệt chủ trương. Quyết định 196/QĐ-UBND ngày 22/2/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. (Tiến độ thực hiện dự án 2024-2027) | |
| | Cải tạo nâng cấp tạo cảnh quan ao Đồng Sành thôn Nhà Thờ xã Kim Sơn | DTL | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 3,7 | 1,11 | Phụ lục 7: Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây phê duyệt chủ trương. | |
| | Nâng cấp cải tạo tuyến tỉnh lộ 418 đoạn KM 0 + KM 3 thị xã Sơn Tây | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 0,64 | 0,17 | QĐ số 6009/QĐ - UBND ngày 31/10/2018 của UBND TP V/v Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nâng cấp, cải tạo tuyến tỉnh lộ 418 đoạn Km0 - Km3; VB số 487/HĐND - KTNS ngày 6/9/2018 của HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định 4938/QĐ-UBND ngày 03/11/2020 gia hạn thực hiện dự án; Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021 sang năm 2022 của các dự án sử dụng ngân sách Thành phố và ngân sách Thành phố hỗ trợ cấp huyện (tiến độ đến hết năm 2022). QĐ số 6195/QĐ-SGTVT ngày 12/12/2023 của Sở Giao thông vận tải V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường, rãnh thoát nước tuyến đường từ tỉnh lộ 418 thôn Đại Quang qua Cống Chương đi xã Cổ Đông và đường trục thôn Vạn An xã Sơn Đông | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 0,84 | 0,73 | Quyết định số 1380/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND thị xã Sơn Tây Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án; Phụ lục 9 - Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 07/9/2020 của HĐND thị xã Sơn Tây - Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Đường nối từ tỉnh lộ 414 (điểm ngã ba Vị Thủy) đi tỉnh lộ 416 | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 15,3 | 4,59 | Phụ lục 14 - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây.<br>Quyết định 1138/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi | |
| | Cải tạo nâng cấp và phát huy giá trị Sông Hang | DGT, DTL | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 27 | 27 | Phụ lục 19 Nghị quyết số 03/NQ - HĐND ngày 8/4/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội. | |
| | Trường Mầm non Sơn Đông khu Tân Phú | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 1,36 | 1,36 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/11/2021 của HĐND thị xã Sơn Tây Về bổ sung danh mục dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư 11 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Tại phụ lục 01). Quyết định 578/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (tiến độ từ Năm 2023 - 2026). | |
| | Nâng cấp, cải tạo tuyến kênh từ Lòng Hồ đi Vai Đá | DTL | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 1,1 | 1,1 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về phê duyệt chủ trương đầu tư 37 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 16) (tiến độ từ Năm 2023 - 2025). Quyết định 1129/QĐ- UBND ngày 26/10/2022 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. | |
| | Xây dựng Trung tâm văn hóa xã Cổ Đông | DVH | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 0,25 | 0,14 | Quyết định số 1729/QĐ - UBND ngày 02/12/2019 của UBNDTX V/v Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán điều chỉnh; Quyết định số 917/QĐ - UBND ngày 17/8/2018 của UBNDTX V/v Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật.Quyết định số 776/QĐ - UBND ngày 30/7/2018 của UBND TX Sơn Tây Phê duyệt báo cáo kinh tế, kỹ thuật. QĐ số 1490/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của UBNDTX Sơn Tây về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (tiến độ từ Năm 2018 - 2020); Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBNDTX Sơn Tây V/v Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng phòng học và các hạng mục phụ trợ trường mầm non Sơn Đông, xã Sơn Đông | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND TX về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện (tiến độ thực hiện 2019 - 2024); Quyết định số 113/QĐ- UBND ngày 27/01/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của UBND thị xã Sơn Tây; Quyết định 604/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND thị xã Sơn Tây phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư. Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của UBND thị xã phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| **18- Xã Đông Anh** | | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng đường kết nối cầu Tứ Liên từ nút giao đường dẫn cầu Tứ Liên với đường Trường Sa đến đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 42,51 | 42,51 | Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố | |
| | Xây dựng cầu Tứ Liên và đường dẫn hai đầu cầu (từ nút giao với đường Nghi Tàm đến nút giao với đường Trường Sa) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 12 | 12 | Văn bản 1969/VP-ĐT ngày 22/2/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v chuẩn bị triển khai thực hiện 03 dự án đầu tư: Xây dựng cầu Tứ Liên và đường dẫn hai đầu cầu (từ nút giao với đường Nghi Tàm đến nút giao với đường Trường Sa); Xây dựng cầu Trần Hưng Đạo; Xây dựng cầu Ngọc Hồi và đường dẫn hai đầu cầu Nghị quyết kỳ họp thứ 21, ngày 25/2/2024 của HĐND thành phố quyết định chủ trương đầu tư | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Trường Sa đến đường sắt Hà Nội - Lào Cai (TD8) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 20,46 | 18,6 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư<br>Đổi tên dự án từ "Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Hoàng Sa đến đường sắt Hà Nội - Lào Cai (TD8)" thành "Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Trường Sa đến đường sắt Hà Nội - Lào Cai (TD8)" theo quyết định số 12441/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND huyện Đông Anh và thông báo thẩm định số 3317/KTHT&ĐT-GT5 ngày 25/6/2025 của Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị Huyện | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường LK54 từ khu Tái định cư phục vụ công tác đền bù, giải phóng mặt bằng cầu Nhật Tân, đường 5 kéo dài và các dự án phát triển đô thị đến đường LK53 | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 20,1 | 5 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| | Xây dựng tuyến đường từ cầu Lộc Hà đến khu tái định cư Cổ Loa | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 22 | 5 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| | Xây dựng tuyến đường LK53 đoạn từ đường kinh tế miền Đông (bốt cầu Tây) đến hết địa phận huyện Đông Anh theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 11,945 | 7,5 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| | Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 3 đoạn từ cầu Lộc Hà đến dốc Vân, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 9,25 | 2,47 | Nghị Quyết số 14/-HĐND gày 16/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường Đản Dị đến tuyến đường Võ Nguyên Giáp, huyện Đông Anh (qua địa phận xã Đông Anh) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 4,66 | 4,66 | Nghị quyết 25/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội, trong đó tiến độ thực hiện là 2021-2024; Nghị quyết 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (phụ lục 28); Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND TP về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường trục trung tâm (TC21) đoạn từ đường Trường Sa đến đường Vành đai 3, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 23,2 | 23,2 | Nghị quyết 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND TP Hà Nội Phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng Công viên di sản kết hợp quảng trường và công trình công cộng tại khu di tích Thành Cổ Loa | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 4,39 | 4,39 | Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Văn kiện dự án Hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội; | |
| | Xây dựng trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Đông Anh | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 8,56 | 8,56 | Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội HĐND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng trường THPT Việt Hùng, huyện Đông Anh | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,8 | 2,5 | Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. Thời gian thực hiện dự án là 2021-2024; | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật tái định cư phục vụ GPMB các dự án thành phần bảo tồn, tôn tạo di tích Cổ Loa (giai đoạn 1) | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 6,83 | 6,83 | Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND TP Hà Nội Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội | |
| | Dự án thành phần 1: Xây dựng Đền thờ Đức vua Ngô Quyền thuộc dự án Xây dựng Đền thờ Đức vua Ngô Quyền tại Khu di tích Thành Cổ Loa, huyện Đông Anh | TIN | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,63216 | 0,63216 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Vv phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội, trong đó tiến độ thực hiện 2022-2025 Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án | |
| | Thành phần 2: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan khu vực xung quanh đền thờ Đức vua Ngô Quyền thuộc dự án Xây dựng Đền thờ Đức vua Ngô Quyền tại khu di tích thành Cổ Loa, huyện Đông Anh | TIN | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 3,70784 | 3,70784 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Vv phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội, trong đó tiến độ thực hiện 2022-2025 Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 3 đoạn qua địa bàn huyện Đông Anh (Qua địa bàn xã Đông Anh) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 36,26 | 36,26 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>Quyết định số 6013/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của UBND Thành phố phê duyệt dự án thành phần 1. Trong đó diện tích SDĐ là 175 ha.<br>Phần diện tích qua địa bàn xã Đông Anh là 36,26 ha. | |
| | Hoàn thiện HTKT hệ thống cây xanh, mặt nước, hồ điều hoà khu vực trung tâm huyện Đông Anh | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 11,3 | 11,3 | Quyết định số 9814/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực N(A)-5 từ trường THPT Cổ Loa đến khu đô thị mới Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,4 | 1,4 | Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh phê duyệt dự án | |
| | Mở rộng, cải tạo trường THPT Cổ Loa | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 3,1 | 3,1 | Quyết định số 4206/QĐ-UBND ngày 7/6/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 14383/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án; | |
| | Xây dựng trường mầm non Đông Hội | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,76 | 0,76 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 16/01/2019 của HĐND Huyện phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020; thời gian thực hiện: năm 2020-2022<br>68/HĐND-TT ngày 15/9/2017 của thường trực HĐND Huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng trường Tiểu học Lại Đà | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,98 | 0,98 | Quyết định số 9448/QĐ-UBND ngày 13/9/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng trường Tiểu học Lại Đà<br>Quyết định số 7846/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng trường THCS Lại Đà | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,1 | 1,1 | Quyết định số 7847/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng khu cây xanh, nhà văn hoá thôn Lại Đà.<br>Đã phê duyệt dự án theo Quyết định số 9399/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 | |
| | Xây dựng khu cây xanh, nhà văn hoá thôn Lại Đà | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,52 | 0,52 | Quyết định số 7847/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng khu cây xanh, nhà văn hoá thôn Lại Đà.<br>Quyết định số 9426/QĐ-UBND ngày 11/9/2024 về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng khu cây xanh, nhà văn hoá thôn Lại Đà | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng khu văn hoá cộng đồng thôn Lại Đà | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 9,7 | 9,7 | Văn bản số 79/HĐND-TT ngày 15/9/2017 của HĐND Huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án với thời gian thực hiện dự án: năm 2020-2022<br>Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 10/11/2023 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc thẩm quyền HĐND huyện Đông Anh<br>Nghị Quyết số 04/NQ-HĐND ngày 13/5/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc thẩm quyền HĐND huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng, hoàn thiện HTKT khu cây xanh, công cộng phía Bắc thôn Lại Đà | DHT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 5,7 | 5,7 | Quyết định số 7837/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>Quyết định 9042/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện hạ tầng khu cây xanh phía Tây Nam thôn Lại Đà | DHT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 8,17 | 8,17 | Quyết định số 7381/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập báo các đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn thôn Lại Đà, xã Đông Hội<br>Quyết định số 7838/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hoàn thiện hạ tầng khu cây xanh phía Tây Nam thôn Lại Đà | |
| | Xây dựng hoàn thiện hạ tầng khu cây xanh phía Đông Nam thôn Lại Đà | DHT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 9,85 | 9,85 | Quyết định số 7381/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn thôn Lại Đà, xã Đông Hội<br>Quyết định số 7839/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hoàn thiện hạ tầng khu cây xanh phía Đông Nam thôn Lại Đà | |
| | Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 3 cũ qua thôn Phan Xá đến đường Đán Dị, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,39 | 1,19 | Quyết định số 9056/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo, chỉnh trang hồ chữ T, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh | MNC | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 11 | 11 | Quyết định số 12417/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Chỉnh trang, cải tạo nâng cấp tuyến đường gom, vỉa hè phía Đông đường Quốc lộ 3, huyện Đông Anh (đoạn từ ngã ba đường 6km đến nút giao đường sắt Hà Nội – Lào Cai) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,67 | 2,67 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh'<br>Quyết định số 7370/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Cao Lỗ đoạn từ UBND xã Uy Nỗ đến đường sắt Hà Nội - Thái Nguyên, huyện Đông Anh (theo quy hoạch) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 3,38 | 1 | Quyết định số 9055/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Xây dựng khu cây xanh thể dục thể thao huyện Đông Anh | DTT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 32,25 | 16,17 | Quyết định 9827/QĐ-UBND ngày 01/11/2023 của UBND huyện Đông Anh Vv phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án<br>Văn bản số 92/HĐND-TT ngày 11/9/2018 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 8/5/2019 của HĐND huyện | |
| | Xây dựng khu cây xanh thể dục thể thao và khớp nối hạ tầng khu vực xóm Hậu, xã Uy Nỗ | DTT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,07 | 2,07 | Quyết định số 7979/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| | Xây dựng trường tiểu học chất lượng cao huyện Đông Anh | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,89 | 1,6 | Quyết định số 7857/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng trường tiểu học chất lượng cao huyện Đông Anh | |
| | Tu bổ, tôn tạo chùa Phúc Lâm cổ (Hoa Lâm Viên), huyện Đông Anh | TON | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,14 | 2,14 | Quyết định số 9977/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường bao quanh khu dân cư thôn Nghĩa Lại, xã Uy Nỗ theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,1 | 2 | Quyết định số 9233/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | ĐTXD tuyến đường bao phía Bắc thôn Dục Tú nối từ đường Gia Lương đến trường mầm non Dục Tú | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,34 | 0,7 | Quyết định số 8029/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường LK53 (ven sông Ngũ Huyện Khê) đến hết thôn Nghĩa Vũ, xã Dục Tú, huyện Đông Anh theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,9 | 1 | Quyết định 11187/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Đông Anh V/v Phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường LK53 (ven sông Ngũ Huyện Khê) đến hết thôn Nghĩa Vũ, xã Dục Tú, huyện Đông Anh theo quy hoạch | |
| | Xây dựng trường mầm non thôn Cầu Cà | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,55 | 0,55 | Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng trường mầm non thôn Cầu Cà | |
| | Tuyến đường bao phía Đông Bắc và Đông Nam thôn Cầu Cà, xã Cổ Loa theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,11 | 2,11 | Quyết định số 10378/QĐ- UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 13941/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 về việc phê duyệt dự án | |
| | Dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N7-18) từ Việt Hùng đến nhà máy gạch Vigracera | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,76 | 1 | Quyết định số 8476/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (GN-07) phía Đông Bắc sông Thiếp đoạn từ Cổ Loa đến thôn Đài Bi, xã Uy Nỗ | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 10,77 | 10,77 | Quyết định số 8491/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông số 1 phía Đông thôn Mạch Tràng | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,59 | 0,38 | Quyết định số 6575/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND huyện Đông Anh Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông số 1 phía đông thôn Mạch Tràng<br>Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của HĐND huyện Đông Anh | |
| | Cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông số 2 phía Bắc thôn Mạch Tràng | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,77 | 0,39 | Quyết định số 6576/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND huyện Đông Anh; Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông số 2 phía Bắc thôn Mạch Tràng<br>Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của HĐND huyện Đông Anh | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường gom chân đê sông Đuống đoạn từ Quốc lộ 3 (cũ) đến ngã 3 đường Xuân Canh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 8,71 | 8,71 | Quyết định số 16017/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo, mở rộng tuyến 1 đường giao thông theo quy hoạch phía Bắc thôn Đài Bi | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,233 | 0,233 | Quyết định số 13045/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng mới tuyến 3 đường từ đường Đào Duy Tùng đến đường 40m | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,359 | 0,359 | Quyết định số 7244/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 về việc phê duyệt Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án<br>QĐ số 13044/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông số 3 phía Tây thôn Mạch Tràng | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,37 | 0,19 | Quyết định số 6574/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND huyện Đông Anh; Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông số 3 phía Tây thôn Mạch Tràng<br>Vốn ngân sách nhà nước<br>Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của HĐND huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng hạ tầng cải tạo, kè ao có kết hợp trồng cây xanh số 2 và tiểu công viên thôn Đại Vĩ, xã Liên Hà | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,48 | 2,48 | Quyết định số 9532/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng đường và hệ thống hạ tầng tuyến số 2 (đường bao phía Nam) thôn Lỗ Khê, xã Liên Hà | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,85 | 0,85 | Quyết định số 3437/QĐ-UBND 22/5/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bao thôn Lý Nhân, xã Dục Tú (từ cầu Đúng đến đường trục kinh tế miền Đông) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,7 | 1,7 | Quyết định số 2575/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND Huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Cải tạo, chỉnh trang tuyến đường số 3 thôn Đông | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,6 | 0,6 | Quyết định 1123/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng Nhà văn hoá thôn Vân Tỉnh | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,2043 | 0,15 | Quyết định số 13401/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo nâng cấp đường dân sinh từ đê tả hồng đến cổng làng thôn Xuân Trạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,52 | 0,16 | Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường bao làng, phía Tây thôn Xuân Trạch từ đường phía Bắc đến đê Tả Hồng, xã Xuân Canh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,495 | 0,92 | Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Chỉnh trang tuyến đường Cao Lỗ đoạn từ UBND xã Uy Nỗ đến đường sắt Hà Nội Thái Nguyên, huyện Đông Anh (theo quy hoạch) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 3,375 | 1 | Quyết định số 9055/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N8-04) qua phía Tây Bắc thôn Vạn Lộc, xã Xuân Canh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,5 | 0,4 | Quyết định số 10074/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N(A)-4) từ thôn Tiên Hội đến xóm mới Trung Thôn | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,01 | 1 | Quyết định số 9526/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| | Xây dựng Trung tâm văn hóa - Thể thao xã Cổ Loa | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,5 | 0,7 | Quyết định số 10072/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng Trung tâm văn hóa - Thể thao xã Cổ Loa. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N(A)-7) phía Nam thôn Xuân Trạch lên đê sông Đuống | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,648 | 0,16 | Quyết định số 9528/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N(A)-7) phía Nam thôn Xuân Trạch lên đê sông Đuống | |
| | Chỉnh trang, mở rộng tuyến đường cấp khu vực (N7-16) từ đường Dân Dị đến đường Cổ Loa | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,81 | 0,9 | Quyết định số 8478/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Chỉnh trang, mở rộng tuyến đường cấp khu vực (N7-16) từ đường Dân Dị đến đường Cổ Loa. Thời gian thực hiện dự án: Sau năm 2022 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng thư viện công cộng xã Cổ Loa | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,09 | 0,047 | Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của UBND xã Cổ Loa, về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng thư viện công cộng xã Cổ Loa- Vốn xã hội hóa. | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo Quy hoạch thôn Nhổi Trên, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 5,53 | 5,53 | Quyết định số 7717/QĐ-UBND ngày 21/05/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT tại điểm VIII.2.7, xã Xuân Canh và xã Đông Hội, huyện Đông Anh | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 5,5 | 5,5 | Quyết định số 15448/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng kết hợp trồng cây xanh, bãi đỗ xe tại khu đầu làng thôn Trung Thôn, xã Đông Hội (CX2) | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,84 | 0,84 | Quyết định số 13694/QĐ- UBND ngày 09/12/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng kết hợp trồng cây xanh, bãi đỗ xe tại khu bờ ngang đầu làng thôn Trung Thôn, xã Đông Hội | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,3 | 1,3 | Quyết định số 11992/QĐ- UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng kết hợp trồng cây xanh, bãi đỗ xe tại khu cuối làng thôn Trung Thôn, xã Đông Hội | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,9 | 1,9 | Quyết định số 3757/QĐ- UBND ngày 26/5/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, kè và cải tạo môi trường và cây xanh ao ông Lang thôn Đông Trù, xã Đông Hội | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,5 | 2,5 | Quyết định số 11078/QĐ- UBND ngày 24/11/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng tại khu trường mầm non cũ thôn Đông Ngàn, xã Đông Hội | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,1 | 0,1 | Quyết định số 8862/QĐ- UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng, vui chơi thể thao thôn Đông Ngàn, xã Đông Hội | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,7 | 0,7 | Quyết định số 13940/QĐ- UBND ngày 10/12/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình về thủ đô Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 9,4 | 9,4 | Văn bản số 787/UBND-ĐT ngày 07/3/2025 của UBND thành phố Hà Nội Vv triển khai thực hiện chỉ đạo của Tổng Bí thư và Thủ tướng Chính phủ về phương án xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Thạc Quả, xã Dục Tú, huyện Đông Anh | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 10,58 | 10,58 | Quyết định số 5230/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N8-03) từ đường Trường Sa qua thôn Văn Thượng, Vạn Lộc | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 4 | 1 | Quyết định số 10073/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng trường tiểu học Dục Tú B | DGD, DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,51 | 1,51 | Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng Trường tiểu học Dục Tú B | |
| | Xây dựng trung tâm hành chính huyện Đông Anh | TSC | Ban QLDA ĐTHT xã Đông Anh | 4,97 | 4,97 | Quyết định số 12716/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình.<br>Quyết định số 4531/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng dự án<br>Quyết định số 5551/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe kết hợp trồng cây xanh xã Cổ Loa | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 3479/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>Quyết định số 7593/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường dọc sông Thiếp đoạn từ đường trục TC21 kết nối với đường Quốc lộ 3 cũ | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 13,5 | 9,7 | Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục 25) | |
| | Kè, nạo vét bùn ao đầu làng giai đoạn 1, thôn Xuân Trạch, xã Xuân Canh | MNC | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 3,3 | 0,35 | Quyết định của UBND huyện Đông Anh: số 6767/QĐ-UBND ngày 12/05/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường THCS Mai Lâm | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,4226 | 0,4226 | Quyết định số 9056/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT hệ thống cây xanh, mặt nước, hồ điều hòa khu vực trung tâm thôn Đăn Mỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh | MNC | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 7,77 | 7,77 | Quyết định số 15088/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường LK53 đoạn từ bốt cầu Tây đến khu đấu giá tây đường Đăn Dị, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 13,4 | 13,4 | Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng trường THPT tại ô quy hoạch VII.4.2 | DGD | Ban QLDA ĐTHT xã Đông Anh | 3 | 3 | Quyết định số 9994/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trường THPT tại ô quy hoạch VII.4.2 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng nhà văn hoá kết hợp cây xanh, bãi đỗ xe thôn Dân Mỗ, xã Uy Nỗ | CCC | Ban QLDA ĐTHT xã Đông Anh | 0,4528 | 0,4528 | Quyết định số 12994/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng nhà văn hoá, kết hợp cây xanh, bãi đỗ xe thôn Dân Mỗ, xã Uy Nỗ | |
| | Xây dựng khu cây xanh, điểm sinh hoạt cộng đồng thôn Đồng Dầu, xã Dục Tú | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 0,22 | 0,22 | CTĐT: 5528/QĐ-UBND ngày 12/6/2024<br>PDDA: 338/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 | |
| **19- Phường Đống Đa** | | | | | | | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Dự án xây dựng trường THCS Lê Quý Đôn | DGD | Ban quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Đống Đa | 0,93 | 0,06 | Quyết định số 3720/QĐ-UBND ngày 26/8/2024; 4220/QĐ-UBND ngày 23/9/2024 của UBND quận Đống Đa | |
| **20- Phường Đông Ngạc** | | | | | | | |
| *A* | *Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025* | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường nối đường ao dài đến phố Văn Hội | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,78 | 0,78 | Quyết định số 4328/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án). (Tiến độ: 2024-2027) | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường Tây Thăng Long đến đường từ Đại học mỏ địa chất đi đường Phạm Văn Đồng | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 3,14 | 3,14 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố v/v phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ lục số 22) | |
| | Xây dựng Trường Mầm non Cổ Nhuế 2A | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,35 | 0,35 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 16/4/2024 của HĐND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm-Phụ lục 13 (Tiến độ: 2024-2027) | |
| | Xây dựng trường tiểu học Xuân Đỉnh C | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,77 | 0,77 | Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phe duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi. | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Nguyễn Đình Tứ đến đường Cổ Nhuế đến tuyến 10 khu đô thị Bắc Cổ Nhuế Chèm | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,82 | 0,82 | Quyết định số 4080/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (Tiến độ: 2024-2027) | |
| | Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Vân Tiến Dũng thuộc địa bàn quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 19,2 | 19,2 | Quyết định số 5995/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố về việc phê duyệt BCNCKT dự án; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố (Tiến độ: 2017-2025) | |
| | Xây dựng trường THCS Cổ Nhuế 2A | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 1,24 | 1,24 | Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; (Tiến độ: 2022-2025) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Nguyễn Đình Tứ đến đường Cổ Nhuế | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,43 | 0,43 | QĐ số: 659/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND quận về việc phê duyệt nghiên cứu báo cáo khả thi dự án (Tiến độ: 2023-2025) | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Hoàng Tăng Bí- phố Viên hướng ra đường Mỏ địa chất đi Phạm Văn Đồng | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 3,4 | 3,4 | Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ đường Hoàng Tăng Bí - Phố Viên hướng ra đường Mỏ -Địa chất đi Phạm Văn Đồng. (Tiến độ: 2023-2025) | |
| | Xây dựng HTKT tại ô đất 14.892m2 phường Đông Ngạc để bố trí tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng: đường Tây Thăng Long, đoạn từ Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng trên địa bàn phường Đông Ngạc | ODT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 1,49 | 1,49 | Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của UBND Thành phố quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng mới tuyến đường từ trường tiểu học Đông Ngạc A đến đường Thụy Phương | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,23 | 0,23 | Quyết định số 2202/QĐ-UBND ngày 10/08/2022 của UBND quận Bắc Từ Liêm phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật; QĐ số 3097/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 vv đính chính một số nội dung của QĐ 2202/QĐ- UBND ngày 10/08/2022; QĐ số 5086/QĐ- UBND ngày 4/12/2024 phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Tiến độ: 2022-2025 | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch trong khu đô thị Ecohome | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,68 | 0,68 | - Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 16/08/2022 của UBND quận Bắc Từ Liêm về phê duyệt BCNT dự án; Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND quận Bắc Từ Liêm về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 5084/QĐ-UBND ngày 4/12/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Tiến độ: 2022-2025) | |
| | Xây dựng tuyến đường Ao Dài, phường Đức Thắng (đoạn từ đường Hoàng Tăng Bí đến đường Xóm 6) | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 1,13 | 1,13 | Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND quận về việc phê duyệt đầu tư dự án; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 vv điều chỉnh thời gian THDA; Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Tiến độ 2016-2025) | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Hoàng Tăng Bí đến phố Viên, quận Bắc Từ Liêm | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,67 | 0,67 | Quyết định số 5978/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố về việc phê duyệt BCNCKT dự án; Quyết định số 1625/QĐ-UBND 21/6/2023 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Tiến độ: 2019-2023) | |
| | Xây dựng trường mầm non Đức Thắng | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,39 | 0,39 | Quyết định số 4890/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 5218/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Tiến độ 2021-2025) | |
| | Xây dựng chợ dân sinh phường Đức Thắng | DCH | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,09 | 0,09 | Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt dự án; (Tiến độ: 2022-2025) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường Ao Sen (Giáp trường tiểu học Thụy Phương đi qua ngõ 125 , qua Đài tưởng niệm liệt sỹ đến ngõ 123), phường Thụy Phương | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,29 | 0,29 | - Quyết định số 5377/QĐ-UBND ngày 30/10/2016 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt dự án đầu tư; (tiến độ: 2017-2021) | |
| | Xây dựng trường mầm non Xuân Đỉnh C | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,84 | 0,84 | - Quyết định số 4771/QĐ-UBND ngày 30/11/2021của UBND quận về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi;<br>- Quyết định số 2697/QĐ-UBND ngày 18/06/2025về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Tiến độ: 2022-2025) | |
| | Di chuyển 02 hộ gia đình ông Nguyễn Văn Nhật và ông Lê Văn Vân đang sử dụng đất nằm ở vị trí trung tâm lõi chùa trong khoanh vùng khu vực I bảo vệ di tích chùa Tư Khánh, phường Đông Ngạc | DDD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,06 | 0,06 | - QĐ số 5730/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và Điều chỉnh tên dự án (tiến độ: 2022) | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến mương thoát nước đô thị kết hợp làm đường giao thông theo quy hoạch, phường Đức Thắng | DGT, DTL | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,904 | 0,904 | - Quyết định số 6103/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 về việc phê duyệt dự án | |
| | Mở rộng, cải tạo đài tưởng niệm liệt sĩ kết hợp vườn hoa cây xanh phường Thụy Phương | NTD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,382 | 0,382 | - Quyết định 4220/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về việc phê duyệt báo cáo KTKT dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng đường từ cầu Thăng Long đi Sông Nhuệ (đường 3,5 - khu công nghiệp Nam Thăng Long kéo dài) | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 3,5928 | 3,5928 | - Quyết định 5222/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn các phường, xã: Bạch Mai, Xuân Đỉnh, Đông Ngạc, Đại Thanh, Liên Minh. | |
| | Tu bổ, tôn tạo nhà Tổ chùa Liên Ngạc, phường Đông Ngạc | TON | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,2 | 0,2 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Mở rộng đường Đức Thắng Đoạn Từ Đường Hoàng Tăng Bí Đến phố Viên | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 2,1248 | 2,1248 | - Quyết định 5222/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn các phường, xã: Bạch Mai, Xuân Đỉnh, Đông Ngạc, Đại Thanh, Liên Minh. | |
| | Mở rộng đường Hoàng Tăng Bí theo quy hoạch | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 5,0583 | 5,0583 | - Quyết định 5222/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn các phường, xã: Bạch Mai, Xuân Đỉnh, Đông Ngạc, Đại Thanh, Liên Minh. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường TTL đến dự án khu nhà ở xã hội cho cán bộ chiến sỹ Bộ công an | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 1,2 | 1,2 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng tuyến đường Tân Xuân kéo dài theo quy hoạch (đoạn đường hai bên đường sắt) | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,78 | 0,78 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng Trường THCS Đông Ngạc D | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 1,175 | 1,175 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng Trường THCS Đông Ngạc C | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 1,0548 | 1,0548 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng Trường mầm non Cổ Nhuế 2C | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,3385 | 0,3385 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng Trường THCS Cổ Nhuế 2C | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,85 | 0,85 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng trường Tiểu học Xuân Đỉnh D | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 1,2403 | 1,2403 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng trường THCS Xuân Đỉnh C | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,9656 | 0,9656 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng trường Mầm non Xuân Đỉnh E | DGD | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,6135 | 0,6135 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng tuyến đường giáp khu bệnh viện Phương Đông và hồ Điều Hoà | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,5425 | 0,5425 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường Phan Bá Vành đến đường Tây Thăng Long dọc đường tàu | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 1,5103 | 1,5103 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường Tây Thăng Long qua Học viện CSND đến đường Đại học Mỏ địa chất vào KCN NTL | DGT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 1,9274 | 1,9274 | - Quyết định 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển CĐT và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tuyến đường số 8 và một số tuyến đường kết nối theo quy hoạch Bắc Cổ Nhuế - Chèm | DGT | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội | 7,92 | 7,92 | Quyết định số 4141/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án xây dựng tuyến đường số 8 và một số tuyến đường kết nối khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, phường Đông Ngạc, Thành phố Hà Nội | |
| | Dự án xây dựng hồ điều hòa Thụy Phương 2 | DTL | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố. | 15,55 | 15,55 | Căn cứ Quyết định số 6077/QĐ-UBND ngày 07/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp dự án Đầu tư xây dựng hồ điều hoà Thụy Phương 2, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội;<br>Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình khẩn cấp Đầu tư xây dựng hồ điều hoà Thụy Phương 2, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội; | |
| | Đầu tư xây dựng hồ điều hoà Chèm, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nộ | DTL | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố. | 9,8 | 9,8 | Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 3/3/2026 UBND thành phố đã ban hành về việc ban hành lệnh xây dựng công trình khẩn cấp dự án Đầu tư xây dựng hồ điều hoà Chèm, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội . | |
| | Dự án xây dựng hồ điều hòa Cổ Nhuế 1 | DTL | UBND phường | 10 | 10 | Thông báo số 361/TB-VP ngày 03/5/2026 của Văn phòng UBND Thành phố | |
| | Dự án xây dựng hồ điều hòa Cổ Nhuế 2 | DTL | UBND phường | 13,02 | 13,02 | Thông báo số 361/TB-VP ngày 03/5/2026 của Văn phòng UBND Thành phố | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - giai đoạn I. | DTL | UBND phường | 7,2 | 7,2 | Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố | |
| **21- Xã Gia Lâm** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường gom từ cầu Thanh Trì đến cầu vượt Phú Thị, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Gia Lâm | 12,25 | 12,25 | - Thời gian thực hiện 2018-2025;<br>- QĐ số: 8185/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án;<br>- QĐ số: 346/QĐ-UBND ngày 18/1/2024 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch tại các ô quy hoạch: CCK02, BĐX4 thuộc quy hoạch chi tiết hai bên đường 179; các ô đất CCKO5, CCKO7, CCKO8 thuộc quy hoạch chi tiết hai bên đường Dốc Hội - Đại học Nông Nghiệp, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Gia Lâm | 1,7 | 1,7 | - Thời gian thực hiện: 2021-2026;<br>- QĐ số: 2068/QĐ-UBND ngày 25/05/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt điều chỉnh BCNCKT;<br>- QĐ số: 460/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của UBND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt điều chỉnh BCNCKT (điều chỉnh thời gian thực hiện dự án) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường 179 vào khu đấu giá đất thôn Trung Dương, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Gia Lâm | 0,74 | 0,74 | - Thời gian thực hiện: 2019-2026;<br>- QĐ số: 8689/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng;<br>- QĐ số: 6307/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt điều chỉnh dự án (điều chỉnh thời gian thực hiện dự án) | |
| | Khớp nối các tuyến đường dọc hai bên sông Cầu Bây trên địa bàn thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Gia Lâm | 6,99 | 6,99 | - Thời gian thực hiện: 2021-2025;<br>- NQ số: 21/HĐND ngày 24/09/2021 của HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh CTĐT một số dự án đầu tư công "Phụ lục số I.3: CTĐT dự án: Khớp nối các tuyến đường dọc hai bên sông Cầu Bây trên địa bàn thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm;<br>- Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30/10/2023 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT, phê duyệt điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện Gia Lâm;<br>- Đang lập dự án đầu tư; | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường Y Lan, xã Dương Xá qua sông Thiên Đức đến hết thôn Đê Trụ 7, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Gia Lâm | 0,99 | 0,99 | - Thời gian thực hiện: 2022-2025;<br>- NQ số: 07/NQ-HĐND ngày 23/06/2022 của HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Gia Lâm (Phụ lục II.2;<br>- Quyết định số: 1226/QĐ-UBND ngày 27/03/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ trường THCS Trâu Quỳ đến đường Đông Dư - Dương Xá, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Gia Lâm | 1,65 | 1,65 | - Thời gian thực hiện: 2021-2026;<br>- NQ số: NQ21 ngày 24/09/2021 của HĐND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận CTĐT;<br>- QĐ số: 7982/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 v/v phê duyệt dự án;<br>- QĐ số : 6309/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 vv phê duyệt điều chỉnh dự án (thời gian thực hiện dự án) | |
| | Xây dựng các tuyến đường từ khớp nối trên địa bàn xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Gia Lâm | 1,93 | 1,93 | - Thời gian thực hiện: 2021-2025;<br>- NQ số: 04/NQ-HĐND ngày 12/03/2021 của HĐND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận CTĐT;<br>- NQ số: 07/NQ-HĐND ngày 23/06/2022 của HĐNDuyện Gia Lâm V/v phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Gia Lâm (Phụ lục II.4;<br>- QĐ số : 1465/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 vv phê duyệt dự án đầu tư | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường 179 đến khu công nghiệp Tân Quang, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Gia Lâm | 1 | 1 | - Thời gian thực hiện: 2022-2025;<br>- NQ số: 14/NQ-HĐND ngày 06/07/2022 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt CTĐT; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, chỉnh trang ao Bầu xã Phù Thị, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Gia Lâm | 1,3 | 1,3 | - Thời gian thực hiện: 2019-2026<br>- Quyết định số 9023/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND huyện GiaLâm về việc: Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật<br>- Quyết định số 6467/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm về việc: Phê duyệt điều chỉnh dự án<br>- Văn bản số 3952/UBND-TNMT ngày 18/11/2024 của UBND huyện Gia Lâm về việc chấp thuận điều chỉnh Kế hoạch thu hồi đất | |
| | Xây dựng trụ sở viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm | TSC | Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội | 0,3 | 0,3 | Thời gian thực hiện: 2024-2026;<br>- QĐ số: 77/QĐ-VKSTC ngày 21/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc CTĐT dự án Xây dựng trụ sở viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, TP Hà Nội;<br>- CV số: 2129a/VKS-VP ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2025; | |
| | Dự án Cải tạo, nâng cấp Sông Cầu Bây | DTL | Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT&NN TP Hà Nội | 24,87 | 24,87 | - Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025;<br>- QĐ số: 4983/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND TP Hà Nội v/v Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- QĐ số: 5222/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng;<br>- CV số: 1218/BQLHTKT&NN-KHTH ngày 03/10/2024 của Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật nông nghiệp v/v đăng ký KHSDĐ năm 2025 để triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng;<br>- NQ số: 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND TP Hà Nội v/v phê duyệt CTĐT, phê duyệt CTĐT một số dự án sử dụng đất vốn đầu tư công của TP Hà Nội. | |
| | Xây dựng trường PTTH Cao Bá Quát, huyện Gia Lâm | DGD | Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm | 2,48 | 2,48 | - Thời gian thực hiện (dang trinh): 2020-2025;<br>- QĐ số 6286/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt dự án đầu tư ;<br>- QĐ số 5183/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư;<br>- VB chỉ lệnh cắm mốc số 9903/STNMT-CCQLĐĐ ngày 23/10/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường;<br>- VB số 4461/UBND-QLDA ngày 20/12/2021 của UBND huyện Gia Lâm về điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường THCS Chất lượng cao tại khu TQ5, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm | DGD | Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm | 1,5 | 1,5 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2023-2027;<br>- NQ số: 36/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Gia Lâm;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |
| | Xây dựng phòng khám đa khoa khu vực Trâu Quỳ kết hợp trạm y tế xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm | DYT | UBND xã Gia Lâm | 0,28 | 0,28 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2018-2025;<br>- QĐ số: 7987/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi;<br>- VB số: 4399/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện dự án đối với một số dự án đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |
| | Xây dựng trường THCS Cổ Bi | DGD | UBND xã Gia Lâm | 1,63 | 1,63 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2018-2025;<br>- QĐ số: 4575/QĐ-UBND ngày 02/07/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;<br>- CV số: 3344/UBND-QLDAĐTXD ngày 05/10/2022 của UBND huyện Gia Lâm v/v chấp thuận điều chỉnh thời gian thực hiện dự án với các dự án đầu tư trên địa bàn huyện GL<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |
| | Cải tạo mở rộng trường mầm non Cổ Bi, huyện Gia Lâm | DGD | UBND xã Gia Lâm | 0,88 | 0,88 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2018-2025;<br>- QĐ số: 6561/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của UBND huyện phê duyệt dự án: Cải tạo mở rộng trường mầm non cổ bi, huyện Gia Lâm;<br>- VB chỉ lệnh cắm mốc số 12408/STNMT-CCQLĐĐ ngày 27/12/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường;<br>- VB số: 4344/UBND-QLDAĐTXD ngày 09/12/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường mầm non mới xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm | DGD | UBND xã Gia Lâm | 0,37 | 0,37 | - Thời gian thực hiện (đang trình): 2018-2025;<br>- QĐ số: 7923/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND huyện Gia Lâm phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;<br>- VB chỉ lệnh cắm mốc số 12409/STNMT-CCQLĐĐ ngày 27/12/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường;<br>- VB số: 4344/UBND-QLDAĐTXD ngày 09/12/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |
| | Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống đoạn Dốc Lời - Đặng Xá đến xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Gia Lâm | 6,2 | 6,2 | - QĐ số: 8186/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 về phê duyệt dự án: Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống đoạn từ Dốc Lời - Đặng Xá đến xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số: 342/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của TP Hà Nội; | |
| | Xây dựng trường tiểu học chất lượng cao tại khu TQ5, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm; | DGD | UBND xã Gia Lâm | 1,48 | 1,48 | Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 | |
| | Nâng cấp, mở rộng bệnh viện đa khoa huyện Gia Lâm | DYT | UBND xã Gia Lâm | 3,33 | 1,05 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 | |
| | Mở rộng cơ sở đào tạo Học viện Phụ nữ Việt Nam | DGD | Học viện phụ nữ Việt Nam | 3,71 | 3,71 | - Thời gian thực hiện: 2021-2024;<br>- QĐ số: 6018/QĐ-CĐT ngày 12/05/2021 của Đoàn chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam V/v phê duyệt CTĐT dự án mở rộng cơ sở đào tạo Học viện Phụ nữ Việt Nam;<br>- QĐ số: 6395/QĐ-ĐCT ngày 28/09/2021 của Đoàn Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam V/v giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án trong danh mục dự án đã được bố trí Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; | |
| | Mở rộng Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam | DVH | Bảo tàng phụ nữ Việt Nam | 2,24 | 2,24 | - Thời gian thực hiện: 2022-2025;<br>- TB số: 31/TB-UBND ngày 09/01/2019 của UBND TP Hà Nội V/v Thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND TP Hà Nội xem xét việc quy hoạch địa điểm lập Dự án mở rộng cơ sở đào tạo Học viện phụ nữ Việt Nam và Kho bảo quản hiện vật Bảo tàng phụ nữ Việt Nam tại xã Dương Xá và Kiêu Kỵ;<br>- QĐ số: 6019/QĐ-CĐT ngày 12/05/2021 của Đoàn chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam V/v phê duyệt CTĐT dự án mở rộng cơ Bảo tàng phụ nữ Việt Nam;<br>- CV số: 263/BTPN ngày 25/10/2024 của Bảo tàng phụ nữ Việt Nam v/v đăng ký dự án Mở rộng Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam vào KHSDĐ năm 2025 trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng vườn hoa sân chơi, bãi đỗ xe tại thôn Kiêu Kỵ, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm | DKV, DGT | UBND xã Gia Lâm | 3,9 | 3,9 | - NQ số 04/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | Xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch khớp nối tuyến theo quy hoạch trên địa bàn thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm (Giai đoạn II) | DGT | UBND xã Gia Lâm | 2,6 | 2,6 | - Thời gian thực hiện: 2026-2028<br>- NQ số 21/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án;<br>- NQ số 23/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND về việc phê duyệt điều chỉnh CTĐT dự án; | |
| **22- Phường Giảng Võ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án xây dựng mới trường mầm non Kim Mã | DGD | Ban Quản lý dự án Đầu tư - hạ tầng phường | 0,261 | 0,261 | - Quyết định số 4799/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của UBND thành phố về việc điều chỉnh diện tích đất thu hồi và địa danh của dự án;<br>- Văn bản số 1782/UBND-QLĐT ngày 3/10/2022 của UBND quận Ba Đình về việc chấp thuận bản vẽ TMB tỷ lệ 1/500 và Hồ sơ phương án kiến trúc dự án.<br>- Quyết định số 3500/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND quận Ba Đình về phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư XDCT xây dựng mới trường mầm non Kim Mã.<br>- Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 06/8/2021 của HĐND quận Ba Đình (2021-2025). | |
| | Dự án Mở rộng đường Phan Kế Bính theo quy hoạch | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội | 1,36 | 1,36 | - Quyết định số 5802/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND Thành phố về phê duyệt dự án.<br>- Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án mở rộng đường Phan Kế Bính theo quy hoạch.<br>- Quyết định số 1401/QĐ-UBND 26/4/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. | |
| | Di chuyển các hộ dân ra khỏi khu vực 1 di tích đình Giảng Võ | TIN | Ban Quản lý dự án Đầu tư - hạ tầng phường | 0,056 | 0,056 | - UBND quận Ba Đình đã ban hành QĐ thu hồi đất và QĐ phê duyệt phương án BT HT&TĐC đồng thời chi trả tiền và nhận bàn giao MB đối với 15/15 trường hợp.<br>- Nghị quyết 06/NQ-HĐND ngày 05/7/2024 của HĐND quận Ba Đình về phê duyệt, điều chỉnh một số dự án đầu tư công quận Ba Đình (2019-2025). | |
| | Cải tạo, xây dựng Trường cán bộ Đội Lê Duẩn (giai đoạn 2) | DGD | Trường Lê Duẩn | 0,13 | 0,13 | Quyết định số 1692/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Cải tạo, xây dựng Trường cán bộ Đội Lê Duẩn (giai đoạn II). Thời gian 2010-2026 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Quy hoạch, xây dựng tuyến đường nối từ phố Đào Tấn (qua ngõ 58) - Phan Kế Bính (nối dài) - Đội Cấn | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - hạ tầng phường | 0,28 | 0,28 | Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 04/8/2025 của UBND phường Giảng Võ về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025, định hướng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Quy hoạch, xây dựng tuyến đường nối từ phố Kim Mã đến đường La Thành (đi qua ngõ 629 Kim Mã) | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - hạ tầng phường | 0,195 | 0,195 | Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 04/8/2025 của UBND phường Giảng Võ về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025, định hướng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030. | |
| | Quy hoạch, xây dựng mở rộng tuyến đường nối từ phố Ngọc Khánh đến đường La Thành (qua ngõ 612 đường La Thành) | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - hạ tầng phường | 0,325 | 0,325 | Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 04/8/2025 của UBND phường Giảng Võ về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025, định hướng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030. | |
| | Quy hoạch, xây dựng mở rộng tuyến ngõ 84 phố Ngọc Khanh từ đoạn TT Xăng Dầu đến đường La Thành | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - hạ tầng phường | 0,527 | 0,527 | Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 04/8/2025 của UBND phường Giảng Võ về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025, định hướng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030. | |
| | Quy hoạch, xây dựng mở rộng tuyến đường ngõ Núi Trúc | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - hạ tầng phường | 1,503 | 1,503 | Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 04/8/2025 của UBND phường Giảng Võ về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025, định hướng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030. | |
| | Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, tuyến số 5, Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc | DGT | Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội | 168,67 | 0,018 | - Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 06/3/2025 của UBND Thành phố về việc giao Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường sắt đô thị TP Hà Nội, tuyến số 5, Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc.<br>- Quyết định số 5565/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND Thành phố - Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất, di chuyển công trình hạ tầng kỹ thuật và san nền Depot Sơn Đồng;<br>- Quyết định số 4602/QĐ-UBND ngày 04/9/2025 của UBND Thành phố về phê duyệt phương án tuyến, vị trí công trình tuyến. | |
| **23- Xã Hạ Bằng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Hạ tầng ngoài CNC Hòa Lạc ( đường từ TL 420-đường E CNC Hò Lạc, huyện Thạch Thất | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 4,5 | 4,5 | - Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội: (Phụ lục 10 - Tiến độ: 2023-2026);<br>- Văn bản 582/BQLDA-KTTĐ ngày 08/8/2024 của Ban QLDA ĐTXD huyện gửi sở Tài nguyên và Môi trường về việc Đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng mới trụ sở Ban Chỉ huy quân sự xã Bình Yên | TSC | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 0,19 | 0,19 | Quyết định số 7335/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án (tiến độ: 2024-2025)<br>Văn bản số 3609/BTL-TM ngày 11/11/2021 và số 41/BTL-TM ngày 08/01/2024 của Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội | |
| | Xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự xã Cần Kiệm | TSC | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 0,12 | 0,12 | Quyết định số 7332/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án (tiến độ: 2024-2025)<br>Văn bản số 3609/BTL-TM ngày 11/11/2021 và số 41/BTL-TM ngày 08/01/2024 của Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng mới trụ sở Ban Chỉ huy quân sự xã Đồng Trúc | TSC | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 0,21 | 0,21 | Quyết định số 4438/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: (Tiến độ: 2024-2025) | |
| | Xây dựng, mở rộng nghĩa trang Gò Thiều, xóm Đông, xã Đồng Trúc | NTD | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 4,44 | 1,15 | Quyết định số 2768/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2023-2025) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng, mở rộng nghĩa trang gò Khoáy xã Đồng Trúc | NTD | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 1,6 | 1,6 | Phụ lục số I.21 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 25/10/2023 của HĐND huyện Thạch Thất (tiến độ: 2024-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Nâng cấp hệ thống tiêu Bình Phú | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình HTKT và nông nghiệp Thành phố | 8,82 | 0,7 | Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 04/2/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: (tiến độ: Năm 2024). | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cải tạo nâng cấp đường tỉnh 420 đoạn từ Km0+00 đến Km7+428 (Ngã ba Hòa Lạc - Ngã ba thị trấn Liên Quan) | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Thạch Thất | 17 | 1 | Quyết định 51/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: (Tiến độ: Hết năm 2025) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Đường H 14: đoạn Cần Kiệm đi Hạ Bằng (CNC Hòa Lạc) | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 5,93 | 5,16 | Quyết định 8241/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh dự án (lần 2): (Tiến độ: 2021-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Đầu tư xây dựng Cầu Cần Kiệm | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 0,86 | 0,2 | Quyết định 7746/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: (Tiến độ: 2018/2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng mới 20 phòng học, 9 phòng bộ môn, hiệu bộ, khu giáo dục thể chất, sân vườn, phụ trợ trường THCS Đồng Trúc | DGD | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 1,54 | 0,05 | Quyết định 7294/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc điều chỉnh dự án: (Tiến độ: 2022-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Đường giao thông nông thôn xã Đồng Trúc (đoạn đồi Phe đi ao Đìa Hoi và đoạn ngã tư Trúc Động đi Đại Lộ Thăng Long) | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 1,26 | 0,12 | Quyết định số 7740/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: (tiến độ: 2021-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng trường mầm non Cần Kiệm (xây điểm mới) | DGD | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 1,5 | 1,5 | Quyết định 2748/QĐ-UBND ngày 16/05/2023 của huyện Thạch Thất vv quyết định phê duyệt dự án (2023-2025) | Đang thực hiện |
| | Cải tạo, nâng cấp đường từ ĐH 24 đi thôn 2 và thôn 5 đi CNC xã Hạ Bằng | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 1,2 | 0,6 | Quyết định số 7578/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND huyện về Phê duyệt dự án: ( tiến độ 2023-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng nhà văn hóa trung tâm, sân thể thao xã Đồng Trúc | DVH | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 1,9 | 1,46 | Quyết định số 4613/QĐ-UBND ngày 004/8/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: (Tiến độ: 2022-2024) | Đang thực hiện |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường từ đường liên xã Cẩm Yên Đồng Trúc đến di tích miếu thờ xóm Vuột thôn Ngũ Sơn xã Lại Thượng | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Thạch Thất | 1 | 0,01 | Quyết định số 2163/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án. Tiến độ: 2022-2024 | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thoát nước khu vực Trúc Động, Đồng Kho, Đồng Tăng xã Đồng Trúc | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 0,5 | 0,4 | - Quyết định số 7587/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án. Tiến độ: 2022-2024;<br>- Quyết định số 1482/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2022-2024);<br>- Văn bản số 492/TNMT ngày 28/7/2022 của phòng TNMT về việc thẩm định phương án, dự toán bóc tách, thu gom đất hữu cơ dự án: | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng mới đường ĐH08 (Đại lộ Thăng Long - ĐH.10-TL 420 Bình Yên) | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 18,6 | 8,6 | - Quyết định số 8441/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 về việc phê duyệt dự án. Tiến độ: 2022-2025;<br>- Công văn số 239/BQLDA-QLDA1 ngày 08/4/2024 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng đường từ đường E khu công nghệ cao Hoà Lạc đi Đại Lộ Thăng Long | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 12,89 | 3,96 | Quyết định số 3717/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND huyện về Phê duyệt điều chỉnh dự án. (2022-2025) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cải tạo, nâng cấp đường từ ĐH 24 - UBND xã Hạ Bằng đi thôn 3 xã Hạ Bằng | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 1,02 | 0,28 | Quyết định số 7742/QĐ-UBND 22/11/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: (Tiến độ: 2022-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thoát nước khu vực Tam Cành xã Đồng Trúc | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 2,4 | 1,2 | Quyết định số 3071/QĐ-UBND ngày26/5/2023 của UBND huyện Thạch Thất vv phê duyệt dự án (Tiến độ: 2023-2025) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Nạo vét kè Ao Giang (GĐ II) xã Đồng Trúc | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 1 | 1 | Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của UBND huyện v/v phê duyệt dự án ( Tiến độ 2023-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng, nâng cấp đường ĐH07 (đoạn từ đường ĐH 05 đi TL420) | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Thạch Thất | 6,5 | 2,2 | Quyết định 863/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ:2023-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Nâng cấp mở rộng đường ĐH06 (Đoạn Kim Quan - Cần Kiệm) | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 3,1 | 3,1 | - Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 phê duyệt dự án của UBND huyện Thạch Thất (Tiến độ: 2024-2026);<br>- Văn bản số 250/TNMT ngày 10/4/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc thẩm định phươn án bóc tách, thu gom đất hữu cơ dự án: | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Trường THPT Hai Bà Trưng huyện Thạch Thất | DGD | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 3,83 | 0,3 | Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 05/2/2024 của UBND huyện Thạch Thất về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng (tiến độ: 2023-2026). | Còn thời gian thực hiện dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo kênh tiêu Lim và trạm bơm Lim huyện Thạch Thất | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình HTKT và nông nghiệp Thành phố | 6,67 | 6,49 | Quyết định 4221/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT tái định cư phục vụ GPMB dự án Nhà lưu niệm Bác Hồ và các dự án khác trên địa bàn | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 1,56 | 1,56 | Nghị quyết 28 ngày 18/12/2024 của HĐND huyện Thạch Thất (trước đây) , (PL 04) | |
| | Xây dựng NVH thôn Yên Mỹ, NVH sân thể thao thôn Sen Trì xã Bình Yên | DVH | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 0,2303 | 0,2303 | Nghị quyết 06 ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Thạch Thất (trước đây) , (PL 17) | |
| **24-Phường Hà Đông** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Mở rộng, xây dựng nhà lớp học và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông | DGD | UBND phường | 0,7187 | 0,0524 | Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 của HĐND quận Hà Đông về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| | Đường kết nối khu đất dịch vụ Hà Trì (Tuyến 1,2,3) | DGT | UBND phường | 1,178 | 1,178 | NQ số 22/NQ-HĐND của HĐND quận Đông về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng, mở rộng trường THCS Vạn Phúc | DGD | Ban QLDA phường | 0,7698 | 0,23 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 1414/QĐ-UBND ngày 06/12/2025 của UBND phường | |
| | Các tuyến đường kết nối khu đất dịch vụ LK21, LK26, HT5 phường La Khê quận hà Đông, hà Nội hạng mục: Nền đường, vỉa hè, cây xanh, ATGT, đường ống kỹ thuật, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng | DGT | UBND phường | 1,37 | 0,15 | Quyết định số 15891/QĐ-UBND ngày 19/01/2011 phê duyệt dự án đầu tư | |
| | Mở rộng, cải tạo, nâng cấp trường Mầm non Hoa Sen (Trạm y tế phường Văn Quán cũ) | DGD | Ban QLDA phường | 0,515 | 0,515 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 1408/QĐ-UBND ngày 06/12/2025 của UBND phường | |
| | Cải tạo cơ sở nhà đất thuộc TT kiểm soát bệnh tật Thành phố Hà Nội tại phường Hà Đông để mở rộng trường THCS Hà Đông, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội | DGD | Ban QLDA phường | 0,2027 | 0,2027 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 1415/QĐ-UBND ngày 06/12/2025 của UBND phường | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Mở rộng, cải tạo và nâng cấp trường Mầm non Quang Trung phường Hà Đông (Trạm y tế phường Quang Trung cũ) | DGD | Ban QLDA phường | 0,3356 | 0,0544 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 1409/QĐ-UBND ngày 06/12/2025 của UBND phường | |
| | Mở rộng, cải tạo, nâng cấp trường Mầm non Yết Kiêu (Trạm y tế phường Yết Kiêu) | DGD | Ban QLDA phường | 0,0568 | 0,009 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 1410/QĐ-UBND ngày 06/12/2025 của UBND phường | |
| | Mở rộng trường THCS Lê Lợi (câu lạc bộ hưu trí) | DGD | Ban QLDA phường | 0,22 | 0,22 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 457/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND phường | |
| | Xây dựng Hoàn thiện nút giao khu đô thị Văn Khê với đường Ngô Quyền | DGT | Ban QLDA phường | 0,12 | 0,0632 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 461/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND phường | |
| | Xây dựng Hoàn thiện nút giao khu giãn dân Phúc La với đường Phùng Hưng | DGT | Ban QLDA phường | 0,081 | 0,0077 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 462/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND phường | |
| | Xây dựng Hoàn thiện nút giao khu dân cư Ngô Thì Nhậm với Quốc lộ 6. | DGT | Ban QLDA phường | 0,402 | 0,084 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 463/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND phường | |
| | Hoàn thiện nút giao thông từ khu đô thị Nam La Khê đến đường Phan Đình Giót, phường Hà Đông | DGT | Ban QLDA phường | 0,035 | 0,0155 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 464/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND phường | |
| | Xây dựng nhà tang lễ, hoàn chỉnh nghĩa trang nhân dân phường Hà Đông | NTD | Ban QLDA phường | 9,54 | 5,89 | QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 468/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND phường | |
| | Đầu tư xây dựng trường Mầm non mới tại số 30 Tô Hiệu (Viện Kiểm sát tối cao cũ) | DGD | Ban QLDA phường | 0,127 | 0,127 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND phường Hà Đông về định hướng KH ĐTC 2026-2030 | |
| | Cải tạo, nâng cấp và mở rộng trường tiểu học Lê Hồng Phong, phường Hà Đông (Mở rộng sang trung tâm trẻ mồ côi và THCS Lê Hồng Phong) | DGD | Ban QLDA phường | 0,5127 | 0,116 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND phường Hà Đông về định hướng KH ĐTC 2026-2030 | |
| | Cải tạo, nâng cấp và mở rộng trường THCS Văn Khê, phường Hà Đông | DGD | Ban QLDA phường | 0,6183 | 0,36 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND phường Hà Đông về định hướng KH ĐTC 2026-2030 | |
| | Xây dựng trường học tại khu đất 16 đường Thanh Bình, phường Hà Đông | DGD | Ban QLDA phường | 0,3756 | 0,3756 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND phường Hà Đông về định hướng KH ĐTC 2026-2030 | |
| | Xây dựng vườn hoa kết hợp bãi đỗ xe phố Hoàng Văn Thụ, phường Hà Đông | DCC + DGT | Ban QLDA phường | 0,492 | 0,492 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND phường Hà Đông về định hướng KH ĐTC 2026-2030 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tuyến đường kết nối đất dịch vụ La Khê ra cầu Chùa Ngòi, phường Hà Đông | DGT | Ban QLDA phường | 0,896 | 0,7052 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND phường Hà Đông về định hướng KH ĐTC 2026-2030 | |
| | Tu bổ, tôn tạo quần thể di tích Bia Bà, phường Hà Đông | TIN | Ban QLDA phường | 1,6255 | 0,515 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND phường Hà Đông về định hướng KH ĐTC 2026-2030 | |
| | Công viên cây xanh TDTT ngoài trời | DCC | Ban QLDA phường | 0,588 | 0,1 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND phường Hà Đông về định hướng KH ĐTC 2026-2030 | |
| **25- Phường Hai Bà Trưng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng Cung văn hóa thể thao Thanh niên Hà Nội | DTT | BQLDA ĐTXD công trình Dân dụng TP Hà Nội | 1,9948 | 0,26798 | - Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND TP Hà Nội về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của TP hà Nội<br>- VB số 2837/QHKT-TMB-PAKT(P6) ngày 30/5/2016 của Sở QH-KT về Chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng và phương án kiến trúc | |
| | GPMB, tu bổ tôn tạo và phát huy giá trị kiến trúc, nghệ thuật, thắng cảnh hồ Thiền Quang và di tích chùa Quang Hoa, Thiền Quang, Pháp Hoa | TON | UBND phường Hai Bà Trưng | 0,452 | 0,223 | - VB số 57/HĐND-VP ngày 20/6/2018 của HĐND quận HBT về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 27/10/2020 của HĐND quận về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án.<br>- NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 5, mục V phần B, phụ lục 4 (trang 9/11 của Phụ lục 4); Bố trí vốn: 2024-2025<br>- Quyết định số 4576/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND phê duyệt DA<br>- Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của UBND quận Hai Bà Trưng về gia hạn thời gian thực hiện dự án<br>- Kế hoạch 263/KH-UBND ngày 04/10/2024 về Kế hoạch Đầu tư công năm 2025 | |
| | Dự án đầu tư xây dựng cầu Trần Hưng Đạo | DGT | UBND phường Hai Bà Trưng | 0,4114 | 0,4114 | Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; | |
| | Cải tạo, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật khu vực hè phố Trần Nhân Tông và công Công viên Thống Nhất (từ phố Nguyễn Đình Chiểu đến phố Trần Bình Trọng) | DGT | UBND phường Hai Bà Trưng | 0,835 | 0,835 | - Văn bản số 8706/SXD-CXCS ngày 23/10/2024 của Sở Xây dựng về việc thực hiện một số chỉ đạo của UBND thành phố tại thông báo số 374/TB-VP ngày 22/8/2024;<br>- Thông báo số 512/TB-VP ngày 01/11/2024 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội về Kết luận của Chủ tịch UBND Thành phố Trần Sỹ Thanh về tình hình quản lý, vận hành và xử lý những tồn tại, vướng mắc liên quan đến cvtn, Công viên Tuổi trẻ thủ đô;<br>- Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 24/12/2024 của HĐND quận HBT về việc chấp thuận chủ trương đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, chỉnh trang hè phố Lê Duẩn, cổng, hàng rào Công viên Thống Nhất (đoạn hè phố Lê Duẩn tới phố Đại Cồ Việt) | DGT | UBND phường Hai Bà Trưng | 0,54 | 0,54 | - Thông báo số 512/TB-VP ngày 01/11/2024 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội về Kết luận của Chủ tịch UBND Thành phố Trần Sỹ Thanh về tình hình quản lý, vận hành và xử lý những tồn tại, vướng mắc liên quan đến Công viên Thống Nhất, Công viên Tuổi trẻ thủ đô;<br>- Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 24/12/2024 của HĐND quận HBT về việc chấp thuận chủ trương đầu tư | |
| **26- Xã Hát Môn** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1B và hệ thống kênh tiêu Hát Môn (gồm kênh tiêu Hát Môn, B1, B2, B3) | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình NN và PTNT thành phố Hà Nội | 4,1 | 4,1 | NQ số 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội Về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội.Quyết định số 5259/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND Thành phố về việc phê dự án đầu tư xây dựng; Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của UBND Thành phố Hà Nội V/v phê duyệt điều chỉnh dự án, Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của BQL dự án phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 12; Quyết định số 5728/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của UBND Thành phố Hà Nội V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành năm 2025 | |
| | Nâng cấp đường Ngọc Tảo - Tam Thuấn - Thanh Đa | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 3 | 3 | QĐ số 5165/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Phúc Thọ kèm báo cáo tổng hợp | Đang triển khai thực hiện |
| | Xây dựng hệ thống đường giao thông, kênh mương nội đồng vùng trồng rau tập trung xã Hiệp Thuận | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 0,7 | 0,7 | Phụ lục số 35 - Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Thời gian thực hiện 2024 - 2026 | Đang triển khai thực hiện |
| | Nâng cấp đường giao thông trục chính xã Tam Thuấn cũ | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 0,9 | 0,9 | Phụ lục số 08 - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện Phúc Thọ về Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 24/2/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án; Thời gian thực hiện 2024 - 2026 | Đang triển khai thực hiện, thu hồi đất |
| | Xây mới trường Trung học cơ sở Hát Môn | DGD | Ban QLDA ĐT - HT | 2,52 | 2,52 | Phụ lục số 40 - Nghị Quyết số 09/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục số 40); Thời gian thực hiện 2024 - 2026 | Đang triển khai thực hiện, thu hồi đất |
| | Đường giao thông vào khu di tích Văn Chỉ giai đoạn 2 xã Hát Môn cũ | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,3 | 0,3 | Phụ lục 27 Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 03/11/2021 của HĐND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án và chủ trương đầu tư công năm 2021-2025; Quyết định 5619/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án; Quyết định 4816/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. Thời gian thực hiện dự án 2024-2026 | Đang triển khai thực hiện, thu hồi đất |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trường mầm non Hiệp Thuận | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 1,15 | 1,15 | NQ số 66/NQ-HĐND ngày 16/9/2019 của HĐND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt bổ sung danh mục các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020; Văn bản số | Đã thi công, đang thực hiện điều chỉnh thời gian thực hiện |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu Hiệp Thuận kết hợp đường giao thông trên địa bàn huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội | DTL | Ban QLDA ĐT - HT | 12 | 12 | Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố phê duyệt dự án | Đang triển khai thực hiện |
| | Xây dựng đường nối Quốc lộ 32 đi đường Rặng Nhãn tới Tỉnh lộ 421 qua khu Túi Mật sang xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức (địa bàn xã Hiệp Thuận cũ) | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 9 | 9 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 huyện Phúc Thọ; Quyết định duyệt dự án số 1501/QĐ-UBND ngày 04/04/2025 của UBND huyện | Đang triển khai thực hiện |
| | Đường Tam Hiệp, Hiệp Thuận, Liên Hiệp đi tỉnh lộ 420 | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 20 | 20 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ; Quyết định phê duyệt dự án số 1396/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND xã Hát Môn | Đang triển khai thực hiện |
| | Nâng cấp đường liên xã Tam Hiệp - Tam Thuấn | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 1,2 | 1,2 | Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án và chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định duyệt dự án số 1257/QĐ-UBND ngày 04/11/2025; quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án | Đang triển khai thực hiện |
| | Xây dựng đường vào cụm công nghiệp Tam Hiệp | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 1 | 1 | 17/NQ-HĐND ngày19/7/2021; 5744/QĐ-UBND ngày 05/12/2023; 3326/QĐ- UBND 20/6/2025 | Đang thi công |
| | Nâng cấp cải tạo tuyến đường từ Quốc lộ 32 xã Ngọc Tảo đi đường Phụng Thượng - Tam Hiệp | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 2 | 2 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 21/9/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ ; Quyết định phê duyệt dự án số 1256/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc phê duyệt dự án | Đang triển khai thực hiện |
| | Xây dựng Trường mầm non Hát Môn | DGD | Ban QLDA ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | QĐ số 5165/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Phúc Thọ kèm báo cáo tổng hợp; Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án số 586/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| | Xây dựng môi trường THCS Thanh Đa | DGD | Ban QLDA ĐT - HT | 1,7 | 1,7 | Quyết định phê duyệt chủ trương số 1615/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 | |
| | Xây dựng trường THCS Ngọc Tảo | DGD | Ban QLDA ĐT - HT | 1,4 | 1,4 | Quyết định phê duyệt chủ trương: Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 28/11/2025; QĐ số 768/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 | |
| | Xây dựng trường THCS Tam Hiệp B | DGD | Ban QLDA ĐT - HT | 2 | 2 | Quyết định phê duyệt chủ trương số 1615/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 | |
| | Xây dựng trường Tiểu học Liên Hiệp | DGD | Ban QLDA ĐT - HT | 2 | 2 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 768/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường THCS Tam Thuấn | DGD | Ban QLDA ĐT - HT | 2 | 2 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư: số 1615/QĐ-UBND ngày 28/11/2025; QĐ số 586/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 | |
| | Nâng cấp, mở rộng nghĩa trang nhân dân khu vực Tam Hiệp và nghĩa trang nhân dân khu vực Liên Hiệp | NTD | Ban QLDA ĐT - HT | 7,3 | 7,3 | QĐ số 586/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| | Nâng cấp, mở rộng nghĩa trang nhân dân khu vực Hát Môn và nghĩa trang nhân dân khu vực Hiệp Thuận | NTD | Ban QLDA ĐT - HT | 6 | 6 | QĐ số 586/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| | Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường giao thông trục chính thôn Hiệp Thuận, Hiệp Lộc, Yên Dục xã Hát Môn, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | QĐ số 80/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| | Nâng cấp cải tạo các tuyến đường giao thông trục chính thôn Yên Dương, Giáo Hạ, Hương Tào xã Hát Môn, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 1 | 1 | QĐ số 586/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| | Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường giao thông trục chính thôn Hiệp Thuận, Hiệp Lộc, Yên Dục xã Hát Môn, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 1,5 | 1,5 | QĐ số 586/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| | Xây dựng cầu Hát Môn - Dương Hòa 1 | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 0,5 | 0,5 | QĐ số 586/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| **27- Xã Hòa Lạc** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo nâng cấp đường tỉnh 420 đoạn từ Km0+00 đến Km7+428 (Ngã ba Hòa Lạc - Ngã ba thị trấn Liên Quan) | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 17 | 0,35 | Quyết định 51/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: (Tiến độ: Hết năm 2025) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Dự án tuyến đường vào Khu tái định cư Đại học Quốc gia Hà Nội | DGT | Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Thạch Thất | 1,4 | 0,83 | Công văn số 1084/UBND-BQLDA ngày 20/6/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án ĐTXD khu TĐC Đại học quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc (tiến độ 2015-2025) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng tuyến đường cao tốc đại lộ Thăng Long, đoạn nối từ Quốc lộ 21 đến cao tốc Hà Nội- Hoà Bình | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Hà Nội | 105,8 | 3,1 | - Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của UBND thành phố Hà Nội về Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: (Tiến độ: 2022-2026)<br>- Quyết định số 1968/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của UBND thành phố về phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường | Đang thực hiện thu hồi đất |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp đường từ QL21 đi khu TĐC Đại học Quốc Gia | DGT | Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Thạch Thất | 2,3 | 1,15 | Quyết định số 2429/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2024-2025) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng Khu tái định cư Nam đường TL420, khu công nghệ cao Hòa Lạc (giai đoạn I) phục vụ GPMB khu công nghệ cao Hòa Lạc tại xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội | ONT, DGT | UBND xã Hòa Lạc | 36,0463 | 1,8 | Quyết định số 2745/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Nam đường TL420, khu công nghệ cao Hòa Lạc (giai đoạn I) | |
| | Đầu tư xây dựng Khu tái định cư Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc | ONT | UBND xã Hòa Lạc | 113,72 | 61,66 | Văn bản số: 1084/UBND-BQLDA ngày 2/6/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Khu tái định cư ĐHQG Hà Nội tại Hòa Lạc | |
| | Dự án Xây dựng HTKT khu TĐC (giai đoạn 2) phục vụ GPMB khu CNC Hòa Lạc | ONT, DGT | UBND xã Hòa Lạc | 24 | 17,93 | Văn bản 3674/UBND-KH&ĐT ngày 17/5/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc Chấp thuận điều kiện bố trí kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư dự án Xây dựng HTKT khu TĐC giai đoạn 2 phục vụ GPMB khu CNC Hòa Lạc | |
| | Dự án đường sắt đô thị Hà Nội, tuyến số 5 "Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc" (tuyến số 5) | DGT | Ban quản lý đường sắt đô thị | 33,7758 | 15,36 | - Quyết định số 4602/QĐ-UBND ngày 04/9/20225 của UBND thành phố Hà Nội về việc duyệt phương án tuyến, vị trí công trình đường sắt đô thị số 5, tỷ lệ 1/500. | |
| | Dự án khu công nghệ cao Hòa Lạc (phần mở rộng) | SKC | BQLDA công nghệ cao | 38,6 | 4,5 | Quyết định số 621/QĐ-TTg của Thủ tướng chính Phủ ngày 23/5/2008 v/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5.000 khu CNC Hòa Lạc | |
| **28- Xã Hòa Phú** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đường từ Chợ sẽ xã Hồng Phong đi xã Đồng Lạc, tỉnh lộ 429 | DGT | UBND xã Hòa Phú | 81,285 | 1,161 | - Quyết định số 6006/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án;<br>- Quyết định số 639/QĐ-BQL ngày 02/6/2022 của Ban quản lý dự án ĐTXD huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán;<br>- Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của Ban quản lý dự án ĐT - HT xã Hòa Phú về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.H9 | |
| | Đường phân luồng giao thông kết hợp cứng hóa mặt đê Máng 7 (đoạn Hoàng Diệu - Thượng Vực) | DGT | UBND xã Hòa Phú | 28,107 | 0,105 | - Quyết định số 3722/QĐ-UBND ngày 29/06/2021 của UBND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án;<br>- Quyết định số 277/QĐ-BQL ngày 07/3/2023 của Ban quản lý dự án ĐTXD huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Quảng Bị đi Thượng Vực (đoạn qua xã Thượng Vực cũ) | DGT | UBND xã Hòa Phú | 26,519 | 0,743 | - Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 25/03/2021 của UBND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án;<br>- Quyết định số Quyết định số 6557/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của Ban quản lý dự án ĐTXD huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán;<br>- Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của Ban quản lý dự án ĐT - HT xã Hòa Phú về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 419 trên địa bàn huyện Chương Mỹ (đoạn qua địa bàn xã Đồng Phú cũ) | DGT | UBND xã Hòa Phú | 51,358 | 1,295 | - Quyết định số 6001/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi;<br>- Quyết định số 1472/QĐ-SGTVT ngày 19/9/2019 của Sở Giao thông Vận tải Hà Nội phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán;<br>- Quyết định số 3797/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư; Quyết định số 6832/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND huyện Chương Mỹ phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán bổ sung, điều chỉnh;<br>- Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 và Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án;<br>- Căn cứ Quyết định số 6580/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phân cấp các dự án đầu tư công do các xã, phường thực hiện giai đoạn 2021 – 2025 kể từ ngày 01/01/2026;<br>- Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của UBND xã Hòa Phú về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 419 trên địa bàn huyện Chương Mỹ. | |
| | Dự án đầu tư xây dựng cầu Mụ huyện Chương Mỹ, huyện Thanh Oai (Trên địa giới hành chính xã Hoà Phú) | DGT | UBND TP Hà Nội | 0,37 | 0,37 | Quyết định số 6500/QĐ-SGTVT ngày 17/11/2022 của Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội;Quyết định số 6482/QĐ-SGTVT ngày 27/12/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng cầu Mụ, huyện Chương Mỹ, huyện Thanh Oai; | |
| | Đường từ đê Đáy đi Cầu Mụ xã Phú Nam An | DGT | UBND xã Hòa Phú | 1,08 | 0,863 | Quyết định số 7236/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Hòa Phú | TSC | UBND xã Hòa Phú | 0,78 | 0,12 | - Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Cải tạo, nâng cấp trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Hòa Phú | |
| | Xây dựng trường mầm non trung tâm Hòa Chính | DGD | UBND xã Hòa Phú | 1 | 1 | - Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng trường mầm non trung tâm Hòa Chính | |
| | Xây dựng trường mầm non trung tâm Đồng Phú | DGD | UBND xã Hòa Phú | 0,15 | 0,15 | - Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng trường mầm non trung tâm Đồng Phú | |
| | Trường Mầm non trung tâm Đồng Lạc | DGD | UBND xã Hòa Phú | 0,98 | 0,98 | - Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Trường Mầm non trung tâm Đồng Lạc | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường Mầm non trung tâm Hồng Phong | DGD | UBND xã Hòa Phú | 0,17 | 0,13 | - Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Cải tạo, nâng cấp trường Mầm non trung tâm Hồng Phong | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường THCS Đồng Phú | DGD | UBND xã Hòa Phú | 0,7 | 0,7 | - Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Cải tạo, nâng cấp trường THCS Đồng Phú | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học Phú Nam An | DGD | UBND xã Hòa Phú | 1,25 | 0,44 | - Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học Phú Nam An | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường Chợ Rồng đi thôn Phụ Chính xã Hòa Phú | DCH | UBND xã Hòa Phú | 10,86 | 6,52 | - Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Chợ Rồng đi thôn Phụ Chính xã Hòa Phú | |
| | Nhà văn hoá thôn 1 xã Hoà Phú | DVH | UBND xã Hòa Phú | 0,5 | 0,5 | - Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 02/03/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà văn hoá thôn 1 xã Hoà Phú | |
| | Nhà văn hoá thôn 2 xã Hoà Phú | DVH | UBND xã Hòa Phú | 0,5 | 0,5 | - Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 02/03/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà văn hoá thôn 2 xã Hoà Phú | |
| | Nhà văn hoá thôn 3 xã Hoà Phú | DVH | UBND xã Hòa Phú | 0,5 | 0,5 | - Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 02/03/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà văn hoá thôn 3 xã Hoà Phú | |
| | Nhà văn hoá thôn 4 xã Hoà Phú | DVH | UBND xã Hòa Phú | 0,5 | 0,5 | - Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 02/03/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà văn hoá thôn 4 xã Hoà Phú | |
| | Nhà văn hoá thôn 5 xã Hoà Phú | DVH | UBND xã Hòa Phú | 0,5 | 0,5 | - Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà văn hoá thôn 5 xã Hoà Phú | |
| | Nhà văn hoá thôn 6 xã Hoà Phú | DVH | UBND xã Hòa Phú | 0,5 | 0,5 | - Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà văn hoá thôn 6 xã Hoà Phú | |
| | Nhà văn hoá thôn 7 xã Hoà Phú | DVH | UBND xã Hòa Phú | 0,5 | 0,5 | - Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà văn hoá thôn 7 xã Hoà Phú | |
| | Nhà văn hoá thôn 8 xã Hoà Phú | DVH | UBND xã Hòa Phú | 0,5 | 0,5 | - Quyết định số 503/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà văn hoá thôn 8 xã Hoà Phú | |
| | Nhà văn hoá thôn 9 xã Hoà Phú | DVH | UBND xã Hòa Phú | 0,5 | 0,5 | - Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà văn hoá thôn 9 xã Hoà Phú | |
| | Nhà văn hoá thôn 10 xã Hoà Phú | DVH | UBND xã Hòa Phú | 0,5 | 0,5 | - Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà văn hoá thôn 10 xã Hoà Phú | |
| **29- Xã Hòa Xá** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Trường mầm non trung tâm xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | DGD | UBND xã Hòa Xá | 0,97 | 0,97 | 1. Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.<br>2. Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ thực hiện 2019-2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đính (đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn-Tam Trúc) huyện Mỹ Đức, huyện Ứng Hòa (Đường nối từ đường kinh tế phía nam đi Ba Sao - Bái Đính) | DGT | UBND xã Hòa Xá | 26,51 | 26,51 | 1. Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 07/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Dự án.<br>2. Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án. Tiến độ thực hiện đến hết năm 2026 | |
| | Đường giao thông liên xã từ QL 21B đi qua các xã Vạn Thái, Hòa Nam, Hòa Phú đi tỉnh lộ 426, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | DGT | UBND xã Hòa Xá | 5,1 | 2,8 | 1. Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.<br>2. Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ thực hiện 2021-2026 | |
| | Đường nối từ tỉnh lộ 426 đến đường Ba Sao Bái Đính, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | DGT | UBND xã Hòa Xá | 6,23 | 0,63 | 1. Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.<br>2. Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ thực hiện 2021-2026 | |
| | Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn từ thị trấn Vân Đình tới đường tỉnh 424 (76 cũ), địa phận huyện Ứng Hòa | DGT | UBND xã Hòa Xá | 20,91 | 7,73 | 1. Quyết định số 2718/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án.<br>2. Quyết định số 5240/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ thực hiện 2021-2026. | |
| | Nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã Vạn Thái - Hòa Nam, huyện Ứng Hòa | DGT | UBND xã Hòa Xá | 2,27 | 2,27 | 1. Quyết định số 2617/QĐ-UBND ngày 17/05/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.<br>2. Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ thực hiện 2023-2027 | |
| | Xử lý khắc phục tình trạng sạt lở mái thượng, hạ lưu đê tả Đáy trên địa bàn các xã Viên Nội, Cao Thành, Sơn Công, Lưu Hoàng, Đội Bình, huyện Ứng Hòa | DTL, DGT | UBND xã Hòa Xá | 5,66 | 0,68 | 1. Quyết định số 986/QĐ-SNN ngày 19/05/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt dự án.<br>2. Quyết định số 1178/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ thực hiện hết tháng 6 năm 2026 | |
| | Xây dựng Trường mầm non trung tâm xã Lưu Hoàng đạt chuẩn mức độ 2, huyện Ứng Hoà, TP Hà Nội | DGD | UBND xã Hòa Xá | 0,27 | 0,27 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của HĐND huyện Ứng Hoà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn vốn ngân sách huyện năm 2023 (Phụ lục 16). | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng mới trường mầm non thôn Thái Bình, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hoà, TP Hà Nội | DGD | UBND xã Hòa Xá | 0,82 | 0,12 | 1. Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28/06/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn ngân sách huyện năm 2024 - Phụ lục 03.<br>2. Quyết định số 3559/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. Tiến độ thực hiện 2021-2026. | |
| | Đường tỉnh lộ 425 từ Quốc lộ 21B đi vào khu thắng cảnh di tích chùa Hương, huyện Ứng Hòa | DGT | UBND xã Hòa Xá | 3,5 | 3,5 | Quyết định số 3537/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư. Tiến độ thực hiện 2024-2028 | |
| | Trường mầm non trung tâm xã Lưu Hoàng (Giai đoạn 2) | DGD | UBND xã Hòa Xá | 0,5 | 0,5 | Quyết định 6309/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Trường tiểu học xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội | DGD | UBND xã Hòa Xá | 1,28 | 0,57 | Quyết định số 4109/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của của UBND huyện Ứng Hoà về việc phê duyệt dự án đầu tư | |
| | Xây mới Nhà văn hóa thôn Đặng Giang, xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | DVH | UBND xã Hòa Xá | 0,35 | 0,35 | Quyết định số 6307/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Trường mầm non tập trung Đội Bình | DGD | UBND xã Hòa Xá | 0,89 | 0,89 | 1. Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng dự án: Trường mầm non tập trung Đội Bình,huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội;<br>2. Quyết định số 6311/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện. | |
| | Trụ sở Ban CHQS xã Phú Lưu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | TSC | UBND xã Hòa Xá | 0,1 | 0,1 | Quyết định số 7912/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình | |
| | Trụ sở Ban CHQS xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | TSC | UBND xã Hòa Xá | 0,15 | 0,15 | Quyết định số 7915/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đường giao thông kết nối từ đường Cần Thơ - Xuân Quang (điểm đầu thôn Trạch Xá) đi đường 21B xã Hòa Xá | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Hòa Xá | 1,71 | 1,71 | Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Trường THCS Hồng Quang, xã Hòa Xá, Thành phố Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Hòa Xá | 2,5 | 2,5 | Quyết định số 1167/QĐ-UBND ngày 13/12/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Nâng cấp, mở rộng trường tiểu học Hòa Phú đạt chuẩn mức độ 2, xã Hòa Xá | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Hòa Xá | 0,6 | 0,6 | Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| **30- Xã Hoài Đức** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng ban chỉ huy quân sự xã Kim Chung | TSC | Ban QLDA | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 11). | |
| | Xây dựng ban chỉ huy quân sự xã Đức Giang | TSC | Ban QLDA | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 13). | |
| | Cải tạo, mở rộng trường THPT Hoài Đức A | DGD | Ban QLDA | 0,54 | 0,54 | Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án ĐTXD trên địa bàn huyện Hoài Đức. Quyết định số 12755/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND huyện Hoài Đức vv phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng đường từ ĐT422 đến đường Kim Chung - Di Trạch | DGT | Ban QLDA | 1,2 | 1,2 | Quyết định số 14033/QĐ-UBND ngày 16/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án: Xây dựng đường từ ĐT422 đến đường Kim Chung - Di Trạch. | |
| | Đường Vành đai 3.5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32 | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGT TP Hà Nội | 6,86 | 6,86 | Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 22/2/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án. | |
| | Khu cây xanh thể dục thể thao thôn Dâu xã Di Trạch | DKV | UBND xã Hoài Đức | 0,6 | 0,47 | Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương và điều chỉnh chủ trương đầu tư. | |
| | Xây dựng công viên trung tâm huyện Hoài Đức | DKV | Ban QLDA | 18,68 | 18,68 | Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức. Quyết định số 4737/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng HTKT và nhà văn hóa trung tâm xã Kim Chung | DVH | Ban QLDA | 1,7 | 1,7 | Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; Quyết định số 13853/QĐ-UBND- ngày 12/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc điều chỉnh thời gian tthực hiện dự án. | |
| | Trường mầm non Di Trạch 2 | DGD | Ban QLDA | 0,79 | 0,79 | Quyết định số 6268/QĐ - UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án; Quyết định số 13868/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng trường THCS Di Trạch | DGD | Ban QLDA | 2,61 | 2,61 | Quyết định số 12495/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. | |
| | Tuyến đường nối QL32-thôn Lai Xá đến khu đấu giá QSD đất (khớp nối đường Hoàng Quốc Việt kéo dài theo quy hoạch) | DGT | Ban QLDA | 1,5 | 0,4 | Quyết định số 8237/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 14805/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 vv điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án 2023-2024 | |
| | Đường từ QL32 qua khu đô thị Cienco 5 khớp nối đường HQV kéo dài | DGT | Ban QLDA | 1 | 0,9 | Quyết định số 5397/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng. Quyết định số 13949/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND huyện về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường trục chính xã Kim Chung | DGT | Ban QLDA | 1,25 | 1,25 | Quyết định số 6378/QĐ - UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; Quyết định số 3452/QĐ-UBND ngà 13/8/2019 của UBND huyện Hoài Đức về việc điều chỉnh dự án đầu tư; Quyết định số 14559/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Tuyến đường ĐH02 huyện Hoài Đức | DGT | Ban QLDA | 5 | 5 | Quyết định số 5344/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệ dự án đầu tư; Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Tuyến đường liên khu vực 1 - từ Đức Thượng đến Song Phương | DGT | Ban QLDA | 27 | 5 | Quyết định số 5352/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Đường liên xã Đức Giang - Đức Thượng | DGT | UBND xã Hoài Đức | 0,64 | 0,05 | Quyết định số 6208/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 14786/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Hoài Đức về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Đường nối từ QL32 tới khu đấu giá QSD đất xã Đức Thượng | DGT | UBND xã Hoài Đức | 1,3 | 0,3 | Quyết định số 3390/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng; Quyết định số 14779/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Hoài Đức về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Đường liên khu vực 6 (từ đường liên khu vực 1 đến đường vành đai 3.5 huyện Hoài Đức) | DGT | Ban QLDA | 7,25 | 2,8 | Quyết định 6060/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Khu vườn hoa, sân chơi cổng Đình thôn Lai Xá | DKV | Ban QLDA | 0,47 | 0,39 | Quyết định số 6000/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh BCKTKT. Quyết định số 5228/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Khu cây xanh thể dục thể thao xã Đức Giang | DKV | UBND xã Hoài Đức | 2 | 2 | Quyết định số 6201/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 về việc phê duyệt dự án đầu tư. Quyết định số 14889/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc điều chỉnh thời gian thực hiện. | |
| | Đất dịch vụ thị trấn Trạm Trôi | TMD | UBND xã Hoài Đức | 5,5 | 0,5 | Quyết định số 8622/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của UBND huyện hoài Đức về việc điều chỉnh quy hoạch cục bộ Dự án; Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND xã Hoài Đức v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư công của xã Hoài Đức | |
| | Xây mới bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức | DYT | UBND xã Hoài Đức | 9,57 | 9,57 | QĐ số 6319/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt dự án Xây mới Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư trên địa bàn xã Đức Thượng - vị trí X1, huyện Hoài Đức | ONT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng xã Hoài Đức | 3,61 | 3,61 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội. Quyết định số 755/QĐ-SXD ngày 02/11/2023 của Sở Xây dựng vv phê duyệt dự án. Quyết định số 579/QĐ-SXD ngày 05/9/2024 của Sở Xây dựng vv điều chỉnh dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| **31- Phường Hoàn Kiếm** | | | | | | | |
| *A* | *Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025* | | | | | | |
| | GPMB, cải tạo chỉnh trang khu vực xung quanh Đền Bà Kiệu | TON | UBND phường Hoàn Kiếm | 0,025 | 0,025 | Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội, trong đó có dự án GPMB, cải tạo hạ tầng kỹ thuật khu vực xung quanh Di tích đền Bà Kiệu, quận Hoàn Kiếm. | |
| | Dự án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng Quảng trường - công viên khu vực TOD phía Đông hồ Hoàn Kiếm | DKV | UBND phường Hoàn Kiếm | 2,633 | 1,366 | Quyết định 4711/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của UBND TP Hà Nội v/v phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng Quảng trường - công viên khu vực TOD phía Đông hồ Hoàn Kiếm | |
| | Cải tạo, mở rộng, chỉnh trang quảng trường Đông Kinh Nghĩa Thục | DKV | UBND phường Hoàn Kiếm | 0,031 | 0,031 | Các Quyết định của UBND Thành phố: số 2419/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, mở rộng, chỉnh trang quảng trường Đông Kinh Nghĩa Thục, quận Hoàn Kiếm; số 2506/QĐ UBND ngày 19/5/2025 về giao nhiệm vụ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư thuộc thẩm quyền của chủ đầu tư dự án Cải tạo, mở rộng, chỉnh trang quảng trường Đông Kinh Nghĩa Thục, quận Hoàn Kiếm; số 2510/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2025 quận Hoàn Kiếm; số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc chuyển chủ đầu tư và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.<br>- Quyết định số 1231/QĐ-SXD ngày 10/6/2025 của Sở Xây dựng về việc Phê duyệt dự án Cải tạo, mở rộng, chỉnh trang quảng trường Đông Kinh Nghĩa Thục quận Hoàn Kiếm;<br>- Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của UBND phường Hoàn Kiếm về việc giao nhiệm vụ cho Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Hoàn Kiếm thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của chủ đầu tư để tiếp tục triển khai các dự án đầu tư công trên địa bàn phường. | |
| | Tu bổ, tôn tạo đình – đền Thiên Tiên | TON | Ban quản lý DA ĐT-HT phường Hoàn Kiếm | 0,024 | 0,024 | Nghị Quyết 290/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Hoàn Kiếm | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Cải tạo, chỉnh trang, mở rộng không gian phía Tây hồ Hoàn Kiếm | DKV | UBND phường Hoàn Kiếm | 0,025 | 0,025 | Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND phường Hoàn Kiếm vv giao Ban Quản lý Dự án ĐT-HT phường nghiên cứu, triển khai một số dự án nhằm cụ thể hóa Chương trình 02, 03 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Hoàn Kiếm lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 (đợt 1). | |
| | Xây dựng, cải tạo nhà chung cư cũ số 23 Hàng Tre - 162 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội | ODT | Ban quản lý DA ĐT-HT phường Hoàn Kiếm | 0,031 | 0,031 | Công văn số 9493/SXD-GĐCT ngày 25/7/2025 của Sở Xây dựng vv kiểm định chất lượng nhà chung cư cũ số 23 Hàng Tre - 162 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội | |
| **32- Phường Hoàng Liệt** | | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án Xây dựng tuyến đường giáp đường sắt Bắc-Nam và hồ Linh Đàm, đoạn kết nối đường Nguyễn Hữu Thọ và phố Hoàng Liệt | DGT | UBND phường Hoàng Liệt | 0,84 | 0,84 | Quyết định số 5716/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án xây dựng tuyến đường giáp đường sắt Bắc - Nam và hồ Linh Đàm, đoạn kết nối đường Nguyễn Hữu Thọ và phố Hoàng Liệt | |
| | Dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THPT Việt Nam - Ba Lan | DGD | UBND phường Hoàng Liệt | 1,47248 | 1,47248 | Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 25/9/2023 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;<br>Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt Dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THPT Việt Nam - Ba Lan | |
| | Xây dựng, cải tạo công viên, vườn hoa trên địa bàn quận Hoàng Mai theo phân cấp (giai đoạn 2) | DKV | UBND phường Hoàng Liệt | 11 | 11 | Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án xây dựng cải tạo công viên vườn hoa trên địa bàn quận Hoàng Mai theo phân cấp (giai đoạn 2). | |
| | Dự án Nâng cấp tuyến đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì | DGT | UBND phường Hoàng Liệt | 1,030916 | 1,030916 | Quyết định 118/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án đầu tư Nâng cấp tuyến đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì | |
| **33- Phường Hoàng Mai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch | DGT | UBND phường Hoàng Mai | 9,83 | 9,83 | Quyết định số 4322/QĐ-UBND ngày19/8/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch. Thời gian thực hiện dự án hết năm 2027 | |
| | Dự án xây dựng tuyến đường nối tiếp từ Khu đô thị Đồng Tàu đến đường Giải Phóng | DGT | UBND phường Hoàng Mai | 1,67 | 1,67 | - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/09/2022 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư- Phụ lục số 17.<br>- Căn cứ Quyết định số 3991/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ Khu đô thị Đồng Tàu đến đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai; | |
| | Xây dựng Trường tiểu học tại ô đất B2/TH3, thuộc khu đô thị Ao Sào phường Thịnh Liệt | DGD | UBND phường Hoàng Mai | 1,05 | 1,05 | - Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận;<br>- Quyết định số 6010/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án Xây dựng trường tiểu học tại ô đất B2/TH3, thuộc khu đô thị Ao Sào phường Thịnh Liệt | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường Mầm non tại ô đất B2/NT4, thuộc khu đô thị Ao Sào phường Thịnh Liệt | DGD | UBND phường Hoàng Mai | 0,67 | 0,67 | - Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận;<br>- Quyết định số 6009/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án Xây dựng trường Mầm non tại ô đất B2/NT4, thuộc khu đô thị Ao Sào phường Thịnh Liệt | |
| | Xây dựng hoàn thiện phần còn lại tuyến đường bờ sông Sét, phường Thịnh Liệt | DGT | UBND phường Hoàng Mai | 0,2 | 0,2 | - Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2024 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận; (phụ lục 3)<br>- Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026 | |
| **34- Xã Hồng Sơn** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hồng Sơn | TSC | UBND xã Hồng Sơn | 5,4 | 4,25 | Quyết định số 2528/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 phê duyệt dự án; Quyết định số 3373/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội. Thời gian thực hiện 2022-2024 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Nhà văn hóa thôn Đặng xã Hồng Sơn | DVH | UBND xã Hồng Sơn | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng nhà văn hóa thôn Đặng xã Hồng Sơn. Thời gian thực hiện 2022-2024 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Nhà văn hóa thôn Hạ Quất | DVH | UBND xã Hồng Sơn | 0,25 | 0,25 | Quyết định số 4372/QĐ-UBND ngày 06/8/2024 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2024-2026 | |
| | Xây dựng Trạm y tế xã Xuy Xá | DYT | UBND xã Hồng Sơn | 0,12 | 0,12 | QĐ 2137/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2021-2024 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Trường mầm non khu trung tâm xã Hợp Tiến | DGD | UBND xã Hồng Sơn | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2021-2024 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trường THCS xã Hồng Sơn (Giai đoạn 2) | DGD | UBND xã Hồng Sơn | 0,15 | 0,15 | QĐ số 3481/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án; Quyết định số 3856/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. Thời gian thực hiện 2020-2024 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp trường mầm non Lê Thanh A | DGD | UBND xã Hồng Sơn | 0,78 | 0,78 | Quyết định số 2715/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Đường giao thông liên thôn ngã ba Dung Tấn đi ngã ba ông Bốn Ninh xã Phùng Xá | DGT | UBND xã Hồng Sơn | 0,5 | 0,15 | Quyết định số 1603a/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư các công trình để xã Phùng Xá phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2022. Thời gian thực hiện 2022-2024 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Đường giao thông liên thôn khu Dân cư tháng 10 đi Xuy Xá, xã Phùng Xá | DGT | UBND xã Hồng Sơn | 2,84 | 0,08 | Quyết định số 1603a/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư các công trình để xã Phùng Xá phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2022. Thời gian thực hiện 2022-2024 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cầu Lê Thanh vượt sông Đáy qua huyện Mỹ Đức, Ứng Hòa và đường giao thông hai bên đầu cầu, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội | DGT | UBND xã Hồng Sơn | 6,48 | 6,48 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND TP Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. (Phụ lục số 07). Thời gian thực hiện: 2024-2026. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường trục giao thông liên xã Phùng Xá - Phù Lưu Tế (điểm đầu từ trục đường xã Phùng Xá, điểm cuối nối với đường trục xã Phù Lưu Tế), huyện Mỹ Đức | DGT | UBND xã Hồng Sơn | 5,36 | 3,5 | Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2022-2025 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Mở mới Đường từ Tỉnh lộ 419 đi Xã Hợp Tiến | DGT | UBND xã Hồng Sơn | 2,422 | 2,422 | Quyết định số 3054 /QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện dự án. Thời gian thực hiện: 2022-2024.<br>- Phương án bóc tách, thu gom và sử dụng tầng đất mặt của Ban QLDA ĐTXD huyện Mỹ Đức lập ngày 16/9/2024 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Mở mới Đường từ Tỉnh lộ 424 đi Xã Lê Thanh | DGT | UBND xã Hồng Sơn | 2,87 | 2,87 | Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện: 2022-2024.<br>- Phương án bóc tách, thu gom và sử dụng tầng đất mặt của Ban QLDA ĐTXD huyện Mỹ Đức lập ngày 16/9/2024 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường 419 đoạn km51+55 đến km 53+552 (đoạn đi trùng tuyến đường trục phát triển kinh tế Miếu Môn - Hương Sơn) | DGT | UBND xã Hồng Sơn | 18,03 | 15,23 | Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình, tại phục lục số 16. Thời gian thực hiện 2024-2028. | |
| | Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hồ điều hoà thôn Thượng xã Phùng Xá. | MNC | UBND xã Hồng Sơn | 3,3 | 1,5 | Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến tỉnh lộ 424 đoạn từ Đỗ Xá Quan Sơn (ngã 5 Tế Tiêu) đến đập tràn Cầu Dậm | DGT | UBND xã Hồng Sơn | 17,19 | 9,29 | Phụ lục số 27 - Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội; QĐ số 1170/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 của UBND thành phố Hà Nội v/v cho phép thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2021-2025 | |
| **35- Xã Hồng Vân** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đường Phan Văn Lân - Đường Hưng Thịnh - Đường Vạn Thọ, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội | DGT | UBND xã Hồng Vân | 1,8 | 1,3 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND huyện Thường Tín; Quyết định số 7801/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Thường Tín; Quyết định số 4842/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Thường Tín | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn xã Vân Tảo, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội | ONT | UBND xã Hồng Vân | 3,4 | 1,2 | Quyết định số 3401/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Trường tiểu học Liên Phương, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội | DGD | UBND xã Hồng Vân | 1,1 | 0,6 | Quyết định phê duyệt CTĐT Số 2623/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 | |
| | Trường THCS Liên Phương, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội | DGD | UBND xã Hồng Vân | 1,4 | 0,68 | Quyết định phê duyệt CTĐT Số 2625/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường trục thôn Nô Bạn, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội | DGT | UBND xã Hồng Vân | 3,75 | 3,75 | Quyết định phê duyệt CTĐT Số 2587 /QĐ-UBND ngày 21/11/2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp hoàn thiện hệ thống đường trục thôn Ninh Xá, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội | DGT | UBND xã Hồng Vân | 1,5 | 1 | Quyết định phê duyệt CTĐTSố 2582 /QĐ-UBND ngày 21/11/2025 | |
| | Nâng cấp hoàn thiện hệ thống đường trục thôn Phương Quế, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội | DGT | UBND xã Hồng Vân | 2,5 | 0,7 | Quyết định phê duyệt CTĐT số 2574/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 | |
| | Nâng cấp hoàn thiện hệ thống đường trục thôn Xâm Xuyên, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội | DGT | UBND xã Hồng Vân | 3 | 1,5 | Quyết định phê duyệt CTĐT Số 2586 /QĐ-UBND ngày 21/11/2025 | |
| | Nâng cấp hoàn thiện hệ thống đường trục thôn Cầm Cơ, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội | DGT | UBND xã Hồng Vân | 3,95 | 2,8 | Quyết định phê duyệt CTĐT Số 2580 /QĐ-UBND ngày 21/11/2025 | |
| | Cải tạo chỉnh trang các nghĩa trang số 7.8.9.10 trên địa bàn xã Hồng Vân phục vụ GPMB dự án khu đô thị thể thao Olympic (phân khu thành phần C) | NTD | UBND xã Hồng Vân | 2,75 | 2,75 | Quyết định 6265/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch phân khu đô thị thể thao Olympic, tỷ lệ 1/2000 (phân khu thành phần: C) Quyết định 6276/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án ĐTXD khu đô thị thể thao Olympic | |
| **36- Xã Hưng Đạo** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng trường THCS Tân Hoá, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Hưng Đạo | 1,71 | 1,71 | - Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của HĐND Huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2024 trên địa bàn huyện (PL10, tiến độ 2024-2027);<br>- Có phương án sử dụng tầng đất mặt. | Còn thời gian thực hiện |
| | Trường THPT Cao Bá Quát, Quốc Oai, TP Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Hưng Đạo | 3,5 | 3,5 | - Nghị quyết số 04/NQ-HĐND 30/3/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện (PL20, tiến độ: 2023-2026);<br>- Có phương án sử dụng tầng đất mặt. | Còn thời gian thực hiện |
| | Đường trung tâm xã Tân Phú | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Hưng Đạo | 3,6 | 0,1 | Quyết định 7908/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: (Tiến độ: hết năm 2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư tại xã Cộng Hoà, huyện Quốc Oai | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Hưng Đạo | 4,99 | 4,99 | Nghị Quyết số 41/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội - PL12 (tiến độ 2024-2026) | Còn thời gian thực hiện |
| **37- Xã Hương Sơn** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư tại huyện Mỹ Đức phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đính (đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn - Tam Chúc), huyện Mỹ Đức, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. | ONT | UBND xã Hương Sơn | 2,5 | 2,5 | Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng HTKT khu tái định cư tại huyện Mỹ Đức phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đính (đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn - Tam Chúc), huyện Mỹ Đức, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. | |
| | Khu tái định cư để thực hiện công trình Đường giao thông kết hợp thoát nước khu du lịch chùa Hương, huyện Mỹ Đức (Đồng Huyện, xã Hương Sơn) | ONT | UBND xã Hương Sơn | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 2182/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của UBND huyện Mỹ Đức về phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí thực chuẩn bị đầu tư công trình: xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư khu Đồng Huyện, thôn Đục Khê, xã Hương Sơn | |
| | Đường tránh tỉnh lộ 419 đi khu du lịch chùa Hương đoạn từ cầu Đông Bình đến bến xe Hội Xá huyện Mỹ Đức | DGT | UBND xã Hương Sơn | 4,6 | 4,6 | Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội; Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 05/2/2020 của UBNd thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đường tránh tỉnh lộ 419 đi khu du lịch chùa Hương (đoạn từ cầu Đông Bình đến bến xe Hội Xá huyện Mỹ Đức) | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Đường giao thông kết hợp thoát nước khu du lịch chùa Hương, huyện Mỹ Đức | DGT | UBND xã Hương Sơn | 1,4 | 1,4 | Quyết định số 5829/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông kết hợp hệ thống thoát nước khu du lịch Chùa Hương, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội; | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| **38- Phường Kiến Hưng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai | DGT | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông TP.Hà Nội | 0,42 | 0,42 | - Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về việc cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội trong đó có dự án Cải tạo nâng cấp Quốc Lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai (Phụ lục 35);<br>- Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND thành phố Hà Nội v/v phê duyệt dự án. (Thời gian thực hiện 2022-2027) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận Hà Đông thuộc Dự án xây dựng đường vành đai 3,5 đoạn từ Phúc la- Văn Phú đến cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 23,46 | 23,46 | - Nghị quyết số 14 /NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân TP Hà Nội V/V phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. (Thời gian thực hiện 2023-2027) | |
| | Dự án thành phần 1.1. Bồi thường, hỗ trợ GPMB, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông- Văn Điển-nút giao Tứ Hiệp trên địa bàn quận Hà Đông | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông T.P Hà Nội | 1,499 | 1,499 | - Nghị quyết số 10/NQ_HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. (Thời gian thực hiện 2024-2027) | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực hữu Nhuệ | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật nông nghiệp thành phố Hà Nội | 0,2 | 0,2 | - Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố v/v Phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của Thành phố Hà Nội (phụ lục số 08 dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ);<br>- Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của UBND Thành phố Hà Nội v/v Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 quận Hà Đông. | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và một số hạng mục công trình phục vụ công cộng, thuộc Khu công viên văn hoá - vui chơi, giải trí, thể thao quận Hà Đông diện tích 92,748 ha.(Trước đây là: Khu công viên văn hoá - vui chơi, giải trí,thể thao quận Hà Đông diện tích 93,408 ha; trong đó đã thực hiện 52, 194 ha) | DKV | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 40,554 | 40,554 | - Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố Hà Nội v/v chuyển chủ đầu tư và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp;<br>- Nghị Quyết số 25/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Hà Đông về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư; bổ sung, điều chỉnh cập nhật kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của quận hà đông;kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn đầu tư công của quận Hà Đông.<br>- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND quận Hà Đông về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh cập nhật bổ sung kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025; dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025 của quận Hà Đông. (Thời gian thực hiện 2024-2027) | |
| | Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 3, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông | DVH | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 0,096 | 0,096 | - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16/11/2022 của HĐND quận Hà Đông về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sử dụng vốn đầu tư công của quận Hà Đông;<br>- Phụ Lục 34 Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 3, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông. (Đây là dự án dân sinh bức xúc, chủ đầu tư cam kết thực hiện năm 2025). (Thời gian thực hiện 2022-2025) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng các tuyến đường tiếp giáp các dự án liên quan khu đô thị mới Văn Phú thuộc địa bàn phường Kiến Hưng | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 0,015 | 0,015 | - Quyết định số 5105/QĐ-UBND ngày 19/10/2010 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình dự án xây dựng các tuyến đường tiếp giáp các dự án liên quan khu đô thị mới Văn Phú;<br>- Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 08/4/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kế hoạch đấu thầu Dự án xây dựng các tuyến đường tiếp giáp các dự án liên quan Khu Đô thị mới Văn Phú. | |
| | Cải tạo nâng cấp đường, hè và rãnh thoát nước đường Lý Thường Kiệt, tổ dân phố 4 | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 0,748 | 0,748 | - Quyết định số 3801/QĐ-UBND ngày 17/3/2010 của Uỷ ban nhân dân quận Hà Đông về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình;<br>- Quyết định số 15007/QĐ-UBND ngày 28/10/2011 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường, hè và rãnh thoát nước đường Lý Thường Kiệt; | |
| | Xây dựng đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất Hàng Bè, phường Kiến Hưng | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 0,241 | 0,241 | - Quyết định số 2471/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND quận Hà Đông về việc Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng đường nối từ đường 18,5m vào khu đất dịch vụ Đào Đất - Hàng Bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. | |
| | Xây dựng tuyến đường tiếp giáp khu đất dịch vụ Đào Đất, Hàng Bè nối với đường 18,5m, phường Kiến Hưng | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 0,407 | 0,407 | - Quyết định số 7985/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND quận Hà Đông phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;<br>- Quyết định số 3754/QĐ-UBND ngày 11/09/2018 của UBND quận Hà Đông phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự toán. | |
| | Đường kết nối dịch vụ 4 Văn Phú đến phố Văn Phú | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 0,422 | 0,422 | - Quyết định số 3831/QĐ-UBND ngày 17/7/2012 của UBND quận Hà Đông Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình; số 14382/QĐ-UBND ngày 17/12/2012 của UBND quận Hà Đông phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và kế hoạch đấu thầu xây dựng công trình | |
| | Xây dựng HTKT khu đất dịch vụ thôn Mậu Lương (xứ đồng Ma Tre, Bồ Đa, Hàng Bè), phường Kiến Hưng, quận Hà Đông | TMD | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 7,29 | 7,29 | - Quyết định số 1907/QĐ-UBND 30/6/2008 của UBND tỉnh Hà Tây VV phê duyệt dự án đầu tư và KH đấu thầu dự án;<br>- Quyết định số 8307/QĐ-UBND 20/11/2017 của UBND quận Hà Đông VV phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình. | |
| | Nhà truyền thống làng nghề Đa Sỹ, phường Kiến Hưng | TSC | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 0,13 | 0,13 | - Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 06/08/2019 của UBND quận Hà Đông phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| **39- Xã Kiều Phú** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng đường trục phát triển kinh tế xã hội Bắc Nam đoạn qua huyện Thạch Thất giai đoạn 1 từ Km14 + 200-Km18 + 500 | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 9 | 9 | - Quyết định 3641/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND Thành phố cho phép chuẩn bị ĐTXD dự án (Tiến độ: 2021-2025);<br>- Quyết định số 5097/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc cho phép thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư 03 dự án giao thông trên địa bàn huyện Thạch Thất.<br>- Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội vv phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội; Phụ lục 12 (2022-2025); | Dự án Thành phố |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp mở rộng trường THCS Liệp Tuyết | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,39 | 0,78 | - Quyết định số 4889/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND huyện Quốc Oai V/v phê duyệt đầu tư xây dựng dự án: (Tiến độ: 2023-2025);<br>- Có phương án sử dụng tầng đất mặt. | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng khu trung tâm văn hóa - thể thao xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội | DVH | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 0,55 | 0,55 | - Dự án được phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của HĐND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2024 trên địa bàn huyện Quốc Oai (Phụ lục số 06: chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trung tâm văn hoá – thể thao xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội); Tiến độ: 2024-202;<br>- Có phương án sử dụng tầng đất mặt ngày 29/10/2024 | Đang triển khai thực hiện |
| | Trường mầm non Ngọc Mỹ A | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 0,5 | 0,5 | - Dự án được phê duyệt chủ trương tại Nghị Quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của HĐND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2024 trên địa bàn huyện Quốc Oai (Phụ lục số 06 chủ trương đầu tư dự án: Trường mầm non Ngọc Mỹ A, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội); Tiến độ: 2024-2027;<br>- Có phương án sử dụng tầng đất mặt 29/10/2024 | Đang triển khai thực hiện |
| | Xây dựng tuyến đường giao thông nối từ đường ĐH01 đi đường ĐH02, xã Nghĩa Hương và xã Liệp Tuyết | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 6,3 | 0,03 | Quyết định 5295/QĐ-UBND ngày 4/11/2021 của UBND huyện Quốc Oai về phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: (Tiến độ: 2021-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | XD hoàn chỉnh tuyến đường trục phía Tây Nam kết nối với huyện Hoài Đức và khu đô thị vệ tinh hòa Lạc đoạn ĐH02 đi ĐH01 (Quốc Oai-Hòa Thạch) Trục đường chính nối từ đường gom Đại Lộ Thăng Long đi đường Quốc Oai - Hòa Thạch | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 7,5 | 3,75 | Quyết định số 4895/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND huyện Quốc Oai V/v phê duyệt đầu tư xây dựng dự án: Tiến độ: 2022-2025 | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng tuyến đường huyện ĐH 02 (đoạn từ đường ĐT421B đến đê Tả Tích) huyện Quốc Oai. | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 7,05 | 0,01 | Quyết định 7911/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: (tiến độ: hết năm 2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Nâng cấp, mở rộng tuyến đê Tả Tích kết hợp đường giao thông đoạn từ giáp huyện Thạch Thất đi ĐH02, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội | DGT | TTPT quỹ đất huyện Quốc Oai | 3,3 | 1,65 | Quyết định số 5174/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND Huyện về việc phê duyệt dự án (Tiến độ: 2022-2025) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng các tuyến đường giao thông khu vực tiếp cận Bệnh viện Phụ sản Trung ương cơ sở 2, Bệnh viện Nhi Trung ương cơ sở 2, huyện Quốc Oai | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 7,9 | 7,9 | Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 23) | Dự án Thành phố |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp, mở rộng tuyến đê Tả Tích kết hợp đường giao thông đoạn từ ĐH 02 đến giáp huyện Chương Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội | DGT | TTPT quỹ đất huyện Quốc Oai | 16,8 | 8,4 | Quyết định số 5175/QĐ-UBND 31/10/2023 của UBND Huyện về việc phê duyệt dự án (Tiến độ: 2022-2026) | Còn thời gian thực hiện |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp cầu Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 0,12 | 0,12 | Quyết định số 2789/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của UBND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (Tiến độ: 2025-2027) | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường ĐH 02 (đoạn từ đê Tả Tích đến cầu Phú Cát), huyện Quốc Oai | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,3 | 1,3 | Nghị quyết số 25/NQ-HĐND 17/12/2024 của HĐND huyện Quốc Oai v/v phê duyệt chủ trương đầu tư (Tiến độ: 2024-2026) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cảnh quan khu vườn hoa thôn Phú Mỹ, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai | DKV | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 2319/QĐ-UBND 26/4/2025 của UBND huyện Quốc Oai v/v phê duyệt chủ trương đầu tư (Tiến độ: 2025-2027) | |
| | Trường tiểu học Tuyết Nghĩa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,8 | 1,8 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 15/3/2021 của HĐND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư (Tiến độ: 2022-2025)<br>Quyết định số 2178/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 của UBND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường từ thôn Đình Tú qua bãi tập kết rác đến đường ĐH07B xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,67 | 1,67 | Nghị quyết của HĐND huyện Quốc Oai: Số 05/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2022 trên địa bàn huyện Quốc Oai (Phụ lục số 10); số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai (Phụ lục số 21) | |
| | Dự án tuyến đường Ngọc Liệp từ Đại Lộ Thăng Long đến đường ĐH 02, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội. | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 8,4 | 8,4 | Quyết định số 5154/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông trên địa bàn các xã: Bình Minh, Kiều Phú | |
| | Dự án tuyến đường giao thông Ngọc Mỹ từ đường Vành đai Bệnh viện Nhi - Phụ Sản đến đường Kiều Phú (tuyến đường liên xã ĐH02), xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội. | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 7,2 | 7,2 | Quyết định số 5154/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông trên địa bàn các xã: Bình Minh, Kiều Phú | |
| | Trường mầm non Liệp Tuyết, xã Kiều Phú, TP Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,8 | 1,17 | Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND xã Kiều Phú về chủ trương đầu tư dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trung tâm thể thao kết hợp cây xanh xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội | DVH | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 4,7 | 4,7 | các nghị Quyết của HĐND huyện Quốc Oai: Số 05/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2022 trên địa bàn huyện Quốc Oai;số 18/NQ-HĐND ngày 10/9/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2024 trên địa bàn huyện Quốc Oai ;<br>Quyết định số 1526/QĐ-UBND ngày 04/10/2025 của UBND xã Kiều Phú về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND xã Kiều Phú về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trung tâm thể thao kết hợp cây xanh xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội (giai đoạn 2) | |
| | Xây dựng nhà văn hoá - khu thể thao thôn Cấn Thượng, xã Kiều Phú, TP Hà Nội | DVH | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,55 | 1,55 | Quyết định số 3118/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND xã Kiều Phú về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Xây dựng trường tiểu học Ngọc Mỹ (điểm trường thôn Phú Mỹ), xã Kiều Phú, TP Hà Nội. | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,2 | 1,2 | Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND xã Kiều Phú về chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Cải tạo, mở rộng trường tiểu học Ngọc Mỹ (Điểm trường Ngọc Than) | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,02 | 0,5 | Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND xã Kiều Phú về chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Trường Mầm non Nghĩa Hương, xã Kiều Phú, TP Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,6 | 1,6 | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND xã Kiều Phú về chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Trường Tiểu học Nghĩa Hương, xã Kiều Phú, TP Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,6 | 1,6 | Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND xã Kiều Phú về chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Trường trung học cơ sở Nghĩa Hương, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội. | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,06 | 0,24 | Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 03/ 3/2026 của UBND xã Kiều Phú về chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Trường tiểu học Liệp Tuyết, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội. | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,1 | 0,45 | Thông báo số 148-TB/ĐU ngày 06/3/2026 của Đảng ủy xã Kiều Phú về thống nhất chủ trương; Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 01/4/2026 của UBND xã Kiều Phú về chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Trường mầm non Liệp Tuyết (điểm trường Đồng Bụt) | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,9 | 1,9 | Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND xã Kiều Phú về chủ trương đầu tư dự án. | |
| **40- Xã Kim Anh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Hoàn trả hệ thống đường giao thông, mương tưới tiêu nội đồng phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội (đoạn qua địa phận huyện Sóc Sơn) - Địa phận: Tân Dân, huyện Sóc Sơn | DGT,DTL | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 1,79 | 1,79 | Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư số 01/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn | |
| | Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường 35 đoạn giữa tuyến (từ Km4+469 đến Km12+733.35) | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGT TP.Hà Nội | 4,86 | 4,26 | Quyết định số 5570/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt dự án và Quyết định số 3754/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| **41- Phường Kim Liên** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đường Phương Mai - Sông Lừ | DGT | Ban quản lý dự án ĐTXD công trình GT TP Hà Nội | 0,56 | 0,56 | Quyết định 4080/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng đường Phương Mai - Sông Lừ; Quyết định 1887/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường Phương Mai - Sông Lừ, quận Đống Đa; Quyết định 1328/QĐ-UBND ngày 3/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đường Phương Mai - Sông Lừ. | |
| | Giải phóng mặt bằng, Xây dựng cống hóa mương, nối thông mương L2A Y cụ - Y khoa ra khu Mipec | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Kim Liên | 0,172 | 0,172 | Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngào 30/6/2020 của HĐND quận về việc thông qua chủ trương dự án | |
| | Giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng trường THPT Kim Liên | DGD | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Kim Liên | 0,939 | 0,939 | Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 27/2/2025 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Tu bổ, tôn tạo và giải phóng mặt bằng các hộ dân ra khỏi khuôn viên di tích đình Khương Thượng | DDT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Kim Liên | 0,71582 | 0,00765 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 12/4/2024 của HĐND quận Đống Đa | |
| | Dự án Xây dựng cải tạo Hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ Kim Liên | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố | 4,0006 | 0,14 | QĐ 5544/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ Kim Liên<br>QĐ 2482/QĐ-UBND ngày 23/4/2004 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ Kim Liên | |
| **42- Phường Khương Đình** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đầm Hồng | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Khương Đình | 6,56 | 6,56 | - Quyết định số 5908/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND TP phê duyệt Dự án đầu tư;<br>- Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND quận Thanh Xuân về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư và chuẩn bị đầu tư Dự án;<br>- Bản vẽ Thông tin chỉ giới đường đỏ Dự án số 3698/QHKT-HTKT ngày 07/8/2023 | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng KT xung quanh Hồ Re Quạt | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Khương Đình | 1,53 | 1,53 | - Các Quyết định số 3603/QĐ-UBND ngày 28/10/2016; số 1803/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của UBND quận Thanh Xuân về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư.<br>- Bản vẽ QH TMB tỷ lệ 1/500 do UBND quận Thanh Xuân phê duyệt ngày 17/7/2014.<br>- Quyết định số 4992/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND quận Thanh Xuân về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | XD sân chơi và bố trí trạm tuần tra tại các thửa đất sau GPMB trên địa bàn phường Hạ Đình | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Khương Đình | 0,06 | 0,06 | - Các Quyết định số 4330/QĐ-UBND ngày 30/10/2017; số 4015/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND quận Thanh Xuân về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án.<br>- Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 của UBND quận Thanh Xuân về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| **43- Phường Láng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo sân chơi và xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư tập thể Đại học Ngoại Thương phường Láng Thượng | DSH | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Láng | 0,079 | 0,079 | Quyết định số 9490/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND quận Đống Đa về việc cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư công trình cải tạo sân chơi và xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư tập thể Đại học Ngoại Thương phường Láng Thượng; Văn bản số 1560/UBND-TNMT ngày 10/3/2010 của UBND thành phố Hà Nội về việc tiếp nhận diện tích đất tại phường Láng Thượng, quận Đống Đa để sử dụng vào mục đích công cộng; Quyết định số 2980/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. | |
| | Tu bổ tôn tạo di tích chùa Láng | TON | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Láng | 1,7 | 0,18 | Quyết định 2974/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Tu bổ, tôn tạo Chùa Láng. | |
| | Xây dựng Trường Tiểu học Láng Thượng 2 | DGD | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Láng | 0,325 | 0,325 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 26/6/2019 của HĐND quận Đống Đa; Quyết định số 6728/QĐUBND ngày 7/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thu hồi 1298 m2 đất tại ngõ 84, phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng, quận Đống Đa do Công ty CP XD số 1 Hà Nội đang quản lý, sử dụng nhưng vi phạm pháp Luật Đất đai | |
| | Xây dựng Trụ sở Đảng ủy, HĐND - UBND phường Láng Thượng | TSC | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Láng | 0,085 | 0,085 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 26/6/2019 của HĐND quận Đống Đa; Quyết định số 6728/QĐUBND ngày 7/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thu hồi 1298 m2 đất tại ngõ 84, phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng, quận Đống Đa do Công ty CP XD số 1 Hà Nội đang quản lý, sử dụng nhưng vi phạm pháp Luật Đất đai | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, tuyến số 5, Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc | DGT | Ban Quản lý đường sắt đô thị | 4,9 | 0,03 | Quyết định số 1301/QĐUBND ngày 06/3/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư Dự án | |
| | Dự án xây dựng trụ sở Trung tâm hành chính phường Láng | TSC | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Láng | 0,65 | 0,65 | Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Láng nhiệm kỳ 2025-2030 | |
| | Dự án xây dựng trụ sở Công an phường Láng | TSC | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Láng | 0,446 | 0,275 | Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Láng nhiệm kỳ 2025-2030 | |
| **44- Xã Liên Minh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Nâng cấp, cải tạo đường từ dốc đê nhà thờ thôn La Thạch đi Phương Mạc xã Phương Đình | DGT | UBND xã Liên Minh | 0,38 | 0,35 | NQ số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2024; Tiến độ thực hiện 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1B và hệ thống kênh tiêu Hát Môn (gồm kênh tiêu Hát Môn, B1, B2, B3) huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội | DTL | UBND xã Liên Minh | 3,7 | 1 | Quyết định số 5259/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội; Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của UBND Thành phố | |
| | Đường giao thông nối đường N4 với N1 từ Phương Đình đến Trung Châu | DGT | UBND xã Liên Minh | 2,5 | 2 | QĐ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư số 3585/QĐ-UBND ngày 28/5/2025, thời gian thực hiện 2020-2026 | |
| | Xây dựng đường giao thông tuyến N1 đoạn từ đê Tiên Tân đến N4 | DGT | UBND xã Liên Minh | 8,1 | 6,84 | QĐ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư số 3583/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của UBND huyện, thời gian thực hiện 2018-2026 | |
| | Cải tạo nâng cấp đường từ ông Thọ Sự cụm 7 đến giáp cụm 9 (đường Trung Dương Đông) xã Thọ An | DGT | UBND xã Liên Minh | 0,5 | 0,2 | Phê duyệt BCKTKT số 6309/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND huyện Đan Phượng | |
| | Đường giao thông từ đê Tiên Tân đến đường nối đường N4 đi N1 | DGT | UBND xã Liên Minh | 1,75 | 0,5 | QĐ phê duyệt dự án số 1611/QĐ-UBND ngày 04/3/2022; gia hạn thời gian thực hiện QĐ số 8183/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 | |
| | Xây dựng tuyến đường N17 từ N4 đến đê Trung Châu | DGT | UBND xã Liên Minh | 1,7 | 1,46 | QĐ phê duyệt dự án số 8111/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện Đan Phượng; gia hạn thời gian thực hiện QĐ số 3637/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 | |
| | Dự án Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường Tỉnh Lộ 417 (TL 83 cũ) đoạn từ Km3+700 đến km6+200, huyện Đan Phượng | DGT | UBND xã Liên Minh | 4 | 2 | QĐ phê duyệt dự án số 5729/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND huyện Đan Phượng | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đê Tiên Tân đến trường Mầm Non Đan Phượng | DGT | UBND xã Liên Minh | 5,5 | 5 | Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương. Thời gian thực hiện 2024-2027 | |
| | Đường từ đê Tiên Tân đi đường N4-N1 trên địa bàn xã Phương Đình (điểm đầu dốc Cổ Ha, điểm cuối Địch Đình, xã Phương Đình) | DGT | UBND xã Liên Minh | 2,6 | 1,6 | QĐ phê duyệt dự án số 3946/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND huyện Đan Phượng | |
| | Mở rộng nâng cấp tuyến đường Phạm Bạch Hổ, xã Phương Đình | DGT | UBND xã Liên Minh | 0,5 | 0,3 | Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện dự án 2025-2027 | |
| | Trung tâm văn hóa Thể thao xã Thọ An | DVH | UBND xã Liên Minh | 1,2 | 1,2 | Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện dự án 2025-2027 | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Dự án: Nâng cấp, cải tạo đường từ nhà Ông Miễn thôn Phương mạc đi đường Quán La thôn La Thạch xã Phương Đình | DGT | UBND xã Liên Minh | 0,3 | 0,25 | NQ số 117/NQ-HĐND ngày 20/7/2021 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư; QĐ số 3661/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của UBND huyện Đan Phượng về phê duyệt điều chỉnh chủ trương, thời gian thực hiện 2025-2027 | |
| | Dự án: Nâng cấp, cải tạo tuyến Đê Bối kết hợp làm đường cứu hộ, cứu nạn, phòng chống thiên tai trên địa bàn xã Liên Minh | DGT | UBND xã Liên Minh | 2,4 | 1 | Đã giao nhiệm vụ chủ đầu tư tại Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 | |
| **45- Phường Lĩnh Nam** | | | | | | | |
| *A* | *Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025* | | | | | | |
| | Xây dựng trường THCS tại ô đất THCS-01 (giai đoạn 1) | DGD | UBND phường Lĩnh Nam | 1,3 | 1,3 | 1125/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường quy hoạch mặt cắt 24m từ đê Hữu Hồng đến ngõ 253 phố Thúy Lĩnh | DGT | UBND phường Lĩnh Nam | 5,33 | 5,33 | 1129/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường quy hoạch mặt cắt 17m theo trục ngõ 268 và 253 phố Thúy Lĩnh từ đê Hữu Hồng đến đường ven sông | DGT | UBND phường Lĩnh Nam | 2,29 | 2,29 | 1130/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường quy hoạch mặt cắt 17m từ đầu ngõ 44 phố Thúy Lĩnh đến ngõ 268 phố Thúy Lĩnh | DGT | UBND phường Lĩnh Nam | 1,68 | 1,68 | 1131/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng công viên cây xanh tại các ô đất CX-07, CX-09, MN-10, MN-11 | DKV | UBND phường Lĩnh Nam | 1,39 | 1,39 | 1135/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng công viên cây xanh tại ô đất CXTT-03 | DKV | UBND phường Lĩnh Nam | 1,3 | 1,3 | 1136/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng Trạm y tế phường Lĩnh Nam | DYT | UBND phường Lĩnh Nam | 0,1408 | 0,0378 | 180/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của UBND phường Lĩnh Nam v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án | |
| **46- Phường Long Biên** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Chỉnh trang HTKT ô đất tại ô quy hoạch E.5/P1 phụ cận tuyến đường Cổ Linh, tuyến đường quy hoạch 17,5m | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Long Biên | 1,68 | 0,45 | Văn bản số 115/HĐND-TCKH ngày 16/5/2017 của Hội đồng nhân dân Quận phê duyệt Chủ trương đầu tư; Quyết định số 7983/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; QĐ số 4653/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 của UBND quận Long Biên Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật ô đất tại<br>ô quy hoạch E.5/P1 phụ cận tuyến đường Cổ Linh, tuyến đường quy hoạch 17,5m phường Long Biên, quận Long Biên Tiến độ dự án: 2017-2024 | |
| | Hoàn chỉnh HTKT ô đất thuộc ô quy hoạch G.2/THCS, G.2/NT2, G.2/CX, G.2/P2, G.2/P3 phụ cận tuyến đường quy hoạch 40m phường Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Long Biên | 4,97 | 0,2 | Nghị quyết 112 ngày 13/12/2019 về việc điều chỉnh chủ trương dự án;<br>Quyết định số 5473/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 và Số 4800/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về phê duyệt dự án và điều chỉnh thời gian; Văn bản số 2550/UBND-QLDA ĐTXD ngày 24/12/2021 về điều chỉnh thời gian. QĐ 119/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND quận Long Biên. Thời gian thực hiện dự án: 2017-2027 | |
| | Xây dựng công viên, hồ tại ô quy hoạch G.4/CXKO1 phường Thạch Bàn, quận Long Biên | DKV | Ban QLDA ĐTXD phường Long Biên | 22,3 | 22,3 | Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 06/4/2021 của HĐND Quận. Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của UBND quận Long Biên bổ sung danh mục dự án và điều hòa kế hoạch vốn đầu tư công các dự án sử dụng ngân sách quận Long Biên; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |
| | Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng ô quy hoạch G.5/NT3, G.5/CX4 phường Thạch Bàn, quận Long Biên | DGD, DKV | Ban QLDA ĐTXD phường Long Biên | 1,4 | 1,4 | Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt CTĐT dự án; QĐ số 1609/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của UBND quận Long Biên Về việc phê duyệt dự án: Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng ô quy hoạch G.5/NT3, G.5/CX4 phường Thạch Bàn, quận Long Biên. Tiến độ thực hiện: 2025-2027 | |
| | Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật ô quy hoạch G.2/CC1 và tuyến đường quy hoạch 13,5m tiếp giáp ô quy hoạch G.2/CC1 kết nối với đường Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên | DHT | Ban QLDA ĐTXD phường Long Biên | 0,7 | 0,7 | Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt CTĐT dự án. Tiến độ thực hiện: 2025-2028 | |
| | Xây dựng tuyến đường Xuân Đỗ theo quy hoạch 13,5m từ đê sông hồng đến đường gom cầu Thanh Trì, phường Cự Khối, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1,7 | 1,7 | Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của UBND quận Long Biên về phê duyệt Dự án; QĐ số 2023/QĐ-UBND ngày 8/5/2025 Về việc phê duyệt dự án: Xây dựng tuyến đường 13,5m theo quy hoạch từ phố Xuân Đỗ đến ngõ Hạnh Phúc, phường Cự Khối, quận Long Biên Thời gian thực hiện dự án 2024-2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích kiến trúc - nghệ thuật đền Trấn Vũ, phường Thạch Bàn, quận Long Biên | DDT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND quận Long Biên về phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2024-2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường 17,5m theo quy hoạch từ đường Cổ Linh đến phố Tư Đình phường Long Biên, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND quận Long Biên về phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2024-2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường 13,5m theo quy hoạch từ đền Trấn Vũ đến ngõ 204 đường Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 0,9 | 0,9 | Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND quận Long Biên về phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2024-2027 | |
| | Đầu tư xây dựng, cải tạo hồ Tư Đình theo Quy hoạch chi tiết 1/500 tại phường Long Biên, quận Long Biên | DCX | Trung tâm PTQĐ quận Long Biên | 5,7 | 5,1 | Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương thực hiện dự án; QĐ số 1717/QĐ-UBND ngày 17/4/2025 của UBND quận Long Biên Về việc phê duyệt dự án: Đầu tư xây dựng, cải tạo hồ Tư Đình theo Quy hoạch chi tiết 1/500 tại phường Long Biên, quận Long Biên<br>Tiến độ dự án: 2024-2027 | |
| | Xây dựng Trường chuyên biệt cho trẻ khuyết tật Thành phố Hà Nội (cụm trường tiểu học Bình Minh và phổ thông cơ sở Xã Đàn) | DGD | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố | 2,7 | 2,7 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục 2);<br>Tiến độ dự án 2023-2026 | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ công ty may X20 đến khu công viên công nghệ thông tin, phường Phúc Đồng | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1 | 1 | Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 19/1/2023 phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật; QĐ số 595/QĐ-UBND ngày 18/2/2025 của UBND quận Long Biên Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ công ty may X20 đến khu công viên Công nghệ thông tin, phường Phúc Đồng, quận Long Biên Thời gian thực hiện dự án: 2020-2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường Huỳnh Tấn Phát đến đường Thạch Bàn, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1,1 | 0,77 | Quyết định số 4135/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |
| | Xây dựng các tuyến đường 17,5m, 22m khớp nối với khu đô thị Thạch Bàn và khu đấu giá Thạch Bàn, phường Thạch Bàn | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 7,3 | 7,3 | Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 07/03/2023 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ ngõ Hạnh Phúc đến đường gom cầu Thanh Trì, phường Cự Khối, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1,03 | 0,43 | Quyết định số 3633/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của UBND quận về việc phê duyệt HSTKBVTC-DT công trình; Quyết định số 9542/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND quận về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo khả thi dự án; QĐ số 935/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của UBND quận Long Biên Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ ngõ Hạnh Phúc đến đường gom cầu Thanh Trì, phường Cự Khối quận Long Biên, Hà Nội Thời gian thực hiện dự án: 2019-2026 | |
| | Xây dựng tuyến mương Việt Hưng - Cầu Bây và hồ điều hòa cự khối, phường Thạch Bàn - Cự Khối, quận Long Biên | DTL | UBND Quận Long Biên | 47 | 47 | Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của UBND quận Long Biên về phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2024-2027 | |
| | Xây dựng trạm bơm Cự Khối và tuyến mương xả ngoài đê tả sông Hồng, phường Thạch Bàn - Cự Khối, quận Long Biên | DTL | UBND Quận Long Biên | 15 | 15 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư;<br>Dự kiến phê duyệt BCNCKT vào tháng 03/2025; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |
| | Cải tạo, xây dựng HTKT khu Đấu và vườn Hồ (Tổ 7) Phường Cự Khối - quận Long Biên - Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 0,08 | 0,08 | Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND quận Long Biên Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Cải tạo, xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu Đấu và vườn Hồ (tổ 7), phường Cự Khối - quận Long Biên- Hà Nội; QĐ số 721/QĐ-UBND ngày 24/2/2025 của UBND quận Long Biên Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Cải tạo, xây dựng HTKT khu Đấu và<br>vườn Hồ (Tổ 7) Phường Cự Khối - quận Long Biên - Hà Nội. Thời gian thực hiện 2009-2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường 25m, 30m theo quy hoạch từ Đê sông Hồng đến khu đô thị Thạch Bàn, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 3,5 | 3,5 | Quyết định số 2303/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2024-2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường 25m theo quy hoạch từ đường Cổ Linh đến đường 25m Cự Khối, phường Thạch Bàn, quận Long Biên. | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 2,9 | 2,9 | Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2024-2026 | |
| | Xây dựng tuyến đường 40m; 30m theo QH từ Nguyễn Thời Trung đến Đường cổ Linh, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 5,1 | 5,1 | Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2023-2026 | |
| | Giải phóng mặt bằng, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật ô đất thuộc ô quy hoạch G.2/CCK0. G.2/P1 phụ cận tuyến đường Cổ Linh, đường dẫn cầu Vĩnh Tuy phục vụ đấu giá QSD đất, phường Long Biên | DHT ODT | Trung tâm PTQĐ quận Long Biên | 1,35 | 1,35 | Quyết định số 8329/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND quận Long Biên về việc điều chỉnh dự án. Tiến độ dự án: 2016-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật ô đất G.4/P3 phường Thạch Bàn, quận Long Biên | DHT | UBND xã | 0,43 | 0,43 | QĐ số 188/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật ô đất G.4/P3 phường Thạch Bàn, quận Long Biên | |
| **47- Xã Mê Linh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án Trụ sở Đảng ủy, HĐND và UBND xã Mê Linh, huyện Mê Linh | TSC | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 1,2 | 1,2 | Phụ lục 01-Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND huyện Mê Linh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Mê Linh ( tiến độ 2024-2027) | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Mê Linh đến đường đê tả sông Hồng | DGT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 2,3 | 0,2 | Quyết định số 2761/QĐ-UBND ngày 08/7/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án; Tiến độ thực hiện: 2023-2025. Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án. | |
| | Xây dựng trường mầm non Tiền Phong xã Tiền Phong, huyện Mê Linh | DGD | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 0,97 | 0,97 | Phụ lục số 01- Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư (tiến độ 2024-2027) | |
| | Cải tạo, nâng cấp và xây dựng bổ sung cơ sở vật chất trường THPT Tiền Phong, huyện Mê Linh | DGD | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 2,1 | 0,1 | Phụ lục số 04- Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư (tiến độ 2024-2027) | |
| | Tu bổ tôn tạo đền Tráng Việt, xã Tráng Việt huyện Mê Linh | TIN | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 0,5 | 0,5 | Nghị Quyết số 01 NQ-HĐND ngày 30/03/2023 của HĐND huyện Mê Linh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công thuộc phân cấp quản lý của huyện Mê Linh(phụ lục 06) ( tiến độ dự án: 2024-2026). | |
| | Xây dựng chợ Tiền Phong, huyện Mê Linh | DCH | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 2,44 | 1,74 | Phụ lục số 21- Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh ( tiến độ 2024-2026) | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Tráng Việt | TSC | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 0,28 | 0,28 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh về việc hủy bỏ chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà văn hóa thôn Khê Ngoại 2, xã Văn Khê, huyện Mê Linh; Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Tòa án Nhân dân huyện thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh. Phụ lục số 05 (tiến độ: 2024-2026) | |
| | Cải tạo, mở rộng đường giao thông trục chính xã Văn Khê, huyện Mê Linh (tuyến ven làng thôn Khê Ngoại 3, Khê Ngoại 4) | DGT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 1,35 | 1,35 | Quyết định số 5485/QĐ-UBND 09/12/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án. (tiến độ: 2025-2027) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án chỉnh trang hồ điều hòa thôn Khê Ngoại 3. | MNC | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 0,743 | 0,743 | Phụ lục 28-Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND huyện Mê Linh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Mê Linh ( tiến độ 2023-2025). Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dân cư dịch vụ tại thôn Yên Nhân, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 6,4 | 6,4 | Phụ lục số 18- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư ( tiến độ 2024-2027) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dân cư dịch vụ thôn Trung Hậu Đoài, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 2,37 | 2,37 | Quyết định số 2707/QĐ-UBND ngày 08/7/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án; Tiến độ thực hiện: 2023-2025. Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dân cư dịch vụ tại thôn Do Hạ, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 1,55 | 1,55 | Phụ lục số 15- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư ( tiến độ 2024-2026) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dân cư dịch vụ tại thôn Do Thượng, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 1,98 | 1,98 | Phụ lục số 13- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư ( tiến độ 2024-2026) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư tại thôn Văn Quán, xã Văn Khê, huyện Mê Linh (phục vụ giải phóng mặt bằng dự án: Xây dựng tuyến đường Tiền Phong - Tự Lập huyện Mê Linh (giai đoạn 1), B=48m và Dự án: Xây dựng Trạm bơm Văn Khê và hệ thống kênh tiêu ra sông Hồng trên địa bàn huyện Mê Linh) | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 3,72 | 3,72 | Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phê duyệt điều chỉnh văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục 14). (Tiến độ dự án: 2024-2026) | |
| | Xây dựng tuyến đường Tiền Phong - Tự Lập, huyện Mê Linh (Giai đoạn 1) | DGT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 32,58 | 21,08 | Quyết định số 6317/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. (tiến độ đến hết năm 2026) | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng khu vui chơi sinh hoạt cộng đồng - thể dục thể thao dân cư thôn Do Hạ, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh. | DKV | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 1,7 | 1,7 | Quyết định số 2933/QĐ-UBND 27/5/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường mầm non Tráng Việt, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh (Điểm trường thôn Đông Cao) | DGD | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 1,8 | 1,8 | Phụ lục số 03 - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND 19/12/2024 của HĐND huyện Mê Linh Phê duyệt duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh. (tiến độ 2025-2028) | |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Khê Ngoại 1, xã Văn Khê, huyện Mê Linh | DVH | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 0,182 | 0,182 | Quyết định số 5505/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình. (tiến độ 2024-2026) | |
| | Xây dựng trường mầm non Tiến Phong, xã Tiến Phong, huyện Mê Linh | DGD | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 1,1 | 1,1 | Quyết định số 5843/QĐ-UBND 16/12/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án. (tiến độ: 2024-2027) | |
| | Tu bổ, tôn tạo và xây dựng hoàn thiện các hạng mục còn lại khu di tích Quốc gia đặc biệt Đền Hai Bà Trưng | DDD | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 3,94 | 3,94 | Phụ lục 11- Nghị quyết số 57/NQ-HĐND 10/12/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. (tiến độ 2025-2028) | |
| **48- Xã Minh Châu** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đền (/miếu) Thủy Thần | TIN | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 10 | 10 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô | |
| | Trung tâm cụm xã | TSC | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 26 | 26 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ trạm y tế tới Chợ Minh Châu | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 1,2 | 1,2 | Quy hoạch xây dựng xã Minh Châu; QĐ số 15/QĐ-UBND ngày 05/01/2026 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ trạm Y tế tới Chợ Minh Châu | |
| | Cầu Minh Châu 2 kết hợp đường trục kinh tế xã (Kết nối với tỉnh Phú Thọ) | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 12,5 | 12,5 | Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô | |
| | Đường trục kinh tế xung quanh trung tâm xã Minh Châu | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 37 | 37 | Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô | |
| | Dự án ĐTXD tuyến đường trục từ chợ Minh Châu đến cuối khu 7 thôn Chu Châu, xã Minh Châu, TP Hà Nội (Tuyến 1) | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 3,8 | 3,8 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Dự án ĐTXD tuyến đường trục từ đầu khu 5 đến khu 7, thôn Chu Châu, xã Minh Châu, TP Hà Nội (Tuyến 2) | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 3,8 | 3,8 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án ĐTXD tuyến đường bao khu dân cư khu 3, khu 4, thôn Chu Chàng, xã Minh Châu, thành phố Hà Nội (tuyến 3) | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 5,9 | 5,9 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Dự án ĐTXD tuyến đường trục theo quy hoạch phía Nam khu dân cư khu 1, khu 2, thôn Chu Chàng, xã Minh Châu, thành phố Hà Nội (Tuyến 4) | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 3 | 3 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Dự án ĐTXD tuyến đường trục theo quy hoạch phía Bắc khu dân cư thôn Chu Chàng, thành phố Hà Nội (tuyến 5) | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 3,9 | 3,9 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Công trình đường thủy, Bến cảng | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 5 | 5 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Trường Liên Cấp xã Minh Châu (Tiểu học- THCS-THPT) | DGD | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 4,9 | 4,9 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Nâng cấp, cải tạo Trường Mầm non Minh Châu | DGD | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 0,3 | 0,3 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Nâng cấp, cải tạo trường THCS Minh Châu (Nâng cấp, cải tạo mở rộng từ THCS hiện có) | DGD | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 0,2 | 0,2 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Xây dựng Trung tâm Thể dục – Thể thao xã Minh Châu | DTT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 2 | 2 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Năng lượng, chiếu sáng công cộng | DNL | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 3 | 3 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Công trình dự án khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng | DKV | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 2 | 2 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Công trình dự án xử lý chất thải | DRA | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 1,5 | 1,5 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| | Hạ ngầm hạ tầng kỹ thuật một số tuyến đường xã Minh Châu | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 2 | 2 | Định hướng tại Thông báo số 254-TB/TU ngày 12/2/2026 Thông báo Kết luận buổi làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy với Đảng ủy xã Minh Châu; QH Thủ đô; Quy hoạch chung xã | |
| **49- Xã Mỹ Đức** | | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu tái định cư phục vụ xây dựng tuyến đường giáp Sông Đáy từ cầu Tế Tiêu đến xã Đại Hưng | ODT | UBND xã Mỹ Đức | 0,68 | 0,68 | Quyết định số 2163/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng Nhà Văn hóa thôn Phú Hiến | DVH | UBND xã Mỹ Đức | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Nhà văn hóa trung tâm giai đoạn 2 (các hạng mục phụ trợ). | DVH | UBND xã Mỹ Đức | 0,49 | 0,49 | Quyết định số 2748/QĐ-UBND ngày 31/5/2024 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Đồng Chiêm | DVH | UBND xã Mỹ Đức | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 2358/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. QĐ 1198/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Đồng Chiêm, xã An Phú. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Ải Nàng | DVH | UBND xã Mỹ Đức | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 2363/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. QĐ 1197/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Ải Nàng, xã An Phú. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Đức Dương | DVH | UBND xã Mỹ Đức | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 2364/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. QĐ 1193/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Đức Dương, xã An Phú. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Đồng Văn | DVH | UBND xã Mỹ Đức | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày06/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. QĐ 1194/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn ĐỒng Văn, xã An Phú. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Phú Thanh | DVH | UBND xã Mỹ Đức | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. QĐ 1195/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Phú Thanh, xã An Phú. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Đồi Dùng | DVH | UBND xã Mỹ Đức | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 2354/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. QĐ 1196/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Đồi Dùng, xã An Phú. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Nam Hưng | DVH | UBND xã Mỹ Đức | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. QĐ 1199/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Nam Hưng, xã An Phú. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Nhà văn hóa thôn Trinh Tiết | DVH | UBND xã Mỹ Đức | 0,09 | 0,09 | Quyết định số 3286/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Trường mầm non A khu trung tâm, xã An Phú, huyện Mỹ Đức | DGD | UBND xã Mỹ Đức | 1,07 | 1,07 | Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 09/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trường mầm non An Phú A (điểm trường Thanh Hà) | DGD | UBND xã Mỹ Đức | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Trường Tiểu học Đại Hưng | DGD | UBND xã Mỹ Đức | 0,95 | 0,95 | Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Hợp Thanh B | DGD | UBND xã Mỹ Đức | 1,08 | 1,08 | Quyết định số 3008/QĐ-UBND ngày 15/6/2024 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Trường tiểu học An Phú khu Thanh Hà | DGD | UBND xã Mỹ Đức | 0,6 | 0,6 | Quyết định số 4734/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng khu trung tâm văn hóa - thể thao huyện Mỹ Đức | DTT | UBND xã Mỹ Đức | 4,44 | 4,44 | Quyết định số 3608/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp đường trục phát triển thị trấn Đại Nghĩa tuyến 2 (từ nhà máy nước đi đường trục phát triển) | DGT | UBND xã Mỹ Đức | 1,28 | 1,2 | Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường trục nối từ đường tỉnh lộ 424 đến đường trục phát triển thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. | DGT | UBND xã Mỹ Đức | 2,41 | 1,87 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường trục nối từ đường tỉnh lộ 424 đến đường trục phát triển thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội (Phụ lục số 06). | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến tỉnh lộ 424 đoạn từ Đỗ Xá Quan Sơn (ngã 5 Tế Tiêu) đến đập tràn Cầu Dậm | DGT | UBND xã Mỹ Đức | 18,14 | 9,29 | Phụ lục số 27 - Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội; QĐ số 1170/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 của UBND thành phố Hà Nội cho phép thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông đê Đáy từ cầu Tế Tiêu đến giáp xã Đại Hưng, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức | DGT | UBND xã Mỹ Đức | 1,83 | 1,5 | Quyết định số 2163/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp đường trục giao thông liên xã Phúng Xá - Phù Lưu Tế (điểm đầu từ trục đường xã Phúng Xá, điểm cuối nối với đường trục xã Phù Lưu Tế), huyện Mỹ Đức | DGT | UBND xã Mỹ Đức | 4,96 | 3,5 | Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Đường giao thông từ xã Hợp Thanh đi đường Đỗ Xá - Quan Sơn | DGT | UBND xã Mỹ Đức | 6,7 | 3,58 | Quyết định số 1935/QĐ-UBND ngày 12/08/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Quyết định số 7691/QĐ-UBND huyện Mỹ Đức ngày 13/12/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện 2024-2025. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Mở rộng Đền thờ Đinh Tiên Hoàng Đế, huyện Mỹ Đức | TIN | UBND xã Mỹ Đức | 0,99 | 0,55 | Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang nhân dân thôn Trinh Tiết | NTD | UBND xã Mỹ Đức | 3,08 | 0,482 | Quyết định số 1842/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Ải, Hợp Thanh | NTD | UBND xã Mỹ Đức | 4,87 | 2,4 | Quyết định số 2606/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Trường mầm non trung tâm xã Hợp Thanh | DGD | UBND xã Mỹ Đức | 1,18 | 1,18 | Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 phê duyệt chủ trương đầu tư; QĐ/2552-UBND ngày 26/10/2021 phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi.<br>- Phương án bóc tách, thu gom và sử dụng tầng đất mặt của Ban QLDA ĐTXD huyện Mỹ Đức lập ngày 16/9/2024. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Đường giao thông từ Cổng đầm đi Hang Ma, xã Hợp Thanh | DGT | UBND xã Mỹ Đức | 0,07 | 0,07 | Quyết định số 2286/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự Thị trấn Đại Nghĩa | TSC | UBND xã Mỹ Đức | 0,1 | 0,1 | Quyết định số 3226/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng trụ sở làm việc Ban chỉ huy quân sự xã Phù Lưu Tế | TSC | UBND xã Mỹ Đức | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 5171/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường Đỗ Xá - Quan Sơn (đoạn nối từ nút giao giữa tỉnh lộ 424 và tỉnh lộ 419 mới đến Quốc lộ 21B), thuộc địa phận xã Mỹ Đức và xã Hồng Sơn, thành phố Hà Nội | DGT | UBND xã Mỹ Đức | 3,58 | 2,08 | Quyết định số 1935/QĐ-UBND ngày 12/08/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Quyết định số 7691/QĐ-UBND huyện Mỹ Đức ngày 13/12/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đường từ TL419 đến khu vực quy hoạch cảng xã Đại Hưng (giai đoạn 1) | DGT | UBND xã Mỹ Đức | 0,5 | 0,5 | Quyết định 5166/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của UBND xã Đại Hưng phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình | 2026 |
| | Xây dựng trường Mầm non B xã An Phú | DGD | UBND xã Mỹ Đức | 0,26 | 0,26 | Quyết định 5166/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Quyết định số 3347/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 3845/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | 2026 |
| | Trường mầm non khu trung tâm thị trấn Đại Nghĩa | DGD | UBND xã Mỹ Đức | 2 | 2 | Quyết định 5166/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Quyết định số 2555/QĐ-UBND của UBND huyện Mỹ Đức ngày 26/10/2021 về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. Thời gian thực hiện 2021-2025. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| **50- Xã Nam Phù** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng cầu Ngọc Hồi và Đường dẫn hai đầu cầu | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội | 5,9 | 5,9 | Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư dự án | |
| | Dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Xây dựng đường vành đai 3,5 đoạn từ Phúc La - Vân Phú đến cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội | 7,581 | 7,581 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/72023 của HĐND TP Hà Nội về phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội.- Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 04/4/2016 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường Vành đai 3,5 đoạn từ Quốc lộ 6 đến điểm giao với cầu Ngọc Hồi (đoạn giao với đê sông Hồng), tỷ lệ 1/500.- Quyết định số 3852/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án, vị trí 03 nút giao thông giữa tuyến đường Vành đai 3,5 với tuyến đường trục phí Nam: Quốc lộ 1A và tuyến đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ, tỷ lệ 1/500. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp trường mầm non A Liên Ninh | DGD | UBND xã Nam Phù | 0,3 | 0,3 | - Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 và số 22/NQ-HĐND ngày 21/8/2024 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (PL 2.2);<br>- Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc chuyển chủ đầu tư và số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố giao kế hoạch vốn thực hiện dự án. | |
| | Cải tạo, mở rộng nhà văn hóa thôn Đại Lan, xã Duyên Hà | DVH | UBND xã Nam Phù | 0,23 | 0,23 | - Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của Hội đồng Nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>- Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc chuyển chủ đầu tư và số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố giao kế hoạch vốn thực hiện dự án | |
| | Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Nam Phù | 7,21 | 3,8 | - Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2019 của HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội (PL 15) - Quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố phê duyệt dự án. - Quyết định số 4566/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư dự án;<br>- Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 6250/QĐ-UBND ngày 04/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án.<br>- Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc chuyển chủ đầu tư và số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố giao kế hoạch vốn thực hiện dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường Thọ Am - Nội Am xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Nam Phù | 3,93 | 3,39 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.6)<br>- Quyết định số 5200/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án đầu tư<br>- Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc chuyển chủ đầu tư và số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố giao kế hoạch vốn thực hiện dự án<br>- Bản định vị tọa độ mốc giới thực hiện theo Văn bản số 4098/STNMT-CCQLĐĐ ngày 14/6/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường nối đường Đông Mỹ qua trường cấp 3 Đông Mỹ, huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Nam Phù | 0,87 | 0,1 | - Quyết định số 4333/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND Thành phố cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư một số tuyến đường Thành phố quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện trên địa bàn huyện Thanh Trì. - Quyết định số 4242/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án. - Bản định vị tọa độ mốc giới thực hiện theo Văn bản số 12002/STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/12/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường.<br>- Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 25/5/2022 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án<br>- Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc chuyển chủ đầu tư và số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố giao kế hoạch vốn thực hiện dự án<br>- Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND xã Nam Phù phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng khu cây xanh, thể thao và văn hóa xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì | DVH | UBND xã Nam Phù | 2,8 | 2,8 | - Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025. (Phụ lục số 1.4)<br>- Quyết định số 6122/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án<br>- Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc chuyển chủ đầu tư và số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố giao kế hoạch vốn thực hiện dự án | |
| | Xây dựng đường liên xã Ngũ Hiệp - Duyên Hà (đoạn qua thôn Việt Yên) | DGT | UBND xã Nam Phù | 2 | 2 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì và danh mục quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.3)<br>- Quyết định số 1703/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án<br>- Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc chuyển chủ đầu tư và số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố giao kế hoạch vốn thực hiện dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Đông Trạch 1, xã Nam Phù, thành phố Hà Nội. | ONT | UBND xã Nam Phù | 3,82 | 3,82 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì và danh mục quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.9)<br>- Quyết định số 5243/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án<br>- Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc chuyển chủ đầu tư và số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố giao kế hoạch vốn thực hiện dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án thành phần 1.2: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn xã Nam Phù thuộc dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống trạm bơm tiêu Đông Mỹ, thành phố Hà Nội. | DTL | UBND xã Nam Phù | 68,9 | 21,9 | - Báo cáo số 13/BC-HĐTĐ ngày 21/11/2025 của Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống trạm bơm tiêu Đông Mỹ, thành phố Hà Nội;<br>- Tờ trình số 445/TTr-UBND ngày 24/11/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống trạm bơm tiêu Đông Mỹ, thành phố Hà Nội. | |
| **51- Phường Nghĩa Đô** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cải tạo nâng cấp xây dựng mới một số hạng mục công trình tiêu thoát nước để xử lý úng ngập tại khu đô thị Resco, Ecohome, Đoàn ngoại giao, Tây Hồ Tây, Ciputra, khu vực Võ Chí Công, Long Biên, Đông Anh, Gia Lâm | DTL | Trung tâm quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội | 2,19 | 2,19 | Quyết định số 5533/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của thành phố Hà Nội<br>Hoàn thành trong quý II/2026 | |
| | Xây đường giao thông giữa khu dân cư và 02 ô quy hoạch cây xanh cách ly đường Nguyễn Văn Huyên kéo dài trên địa bàn phường Xuân La | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,56 | 0,56 | Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm; Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 19/11/20225 của UBND phường Nghĩa Đô.<br>Thời gian thực hiện: 2023-2026 | |
| | Mở thông ngõ 20 phố Nghĩa Đô ra đường Xuân Tảo (đường Nguyễn Văn Huyên kéo dài) theo quy hoạch | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,14 | 0,14 | Nghị quyết số 22/NQ-HĐND 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Cầu Giấy | |
| | Xây dựng tuyến đường số 3 vào Trung tâm khu ĐTM Tây Hồ Tây | DGT | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng TP | 3,51 | 3,51 | Quyết định số 2148/QĐ-UBND ngày 14/5/2010; số 5442/QĐ-UBND ngày 16/10/2015; số 2155/QĐ-UBND ngày 02/5/2019; số 4204/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND thành phố Hà Nội;<br>Quyết định số 25/QĐ-SXD ngày 12/01/2026 của Sở Xây dựng<br>Thời gian thực hiện 2015-2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án xây dựng Khu tái định cư Xuân La (liên quan ô đất kí hiệu CT1, CT2, CT3, CT4, nhà trẻ Mầm non Sao Hà Nội, sân thể thao, bãi đỗ xe ô tô, đường nội bộ...) | ODT | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng TP | 3,43 | 3,43 | Quyết định số 5889/QĐ-UBND ngày 11/11/2009; số 4336/QĐ-UBND ngày 17/7/2013; số 587/QĐ-UBND ngày 30/01/2021; số 1095/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội | |
| | Tuyến đường nối từ đường số 3 Tây Hồ Tây đi đường Trần Cung | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,59 | 0,59 | NQ 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021; 1078/QĐ-UBND ngày 19/4/2022; 5188/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 653/QĐ-UBND ngày 19/11/2025<br>Thời gian thực hiện: năm 2022-2026. | |
| | Xây dựng tuyến đường kết nối trường TH Cổ Nhuế 1, THCS Cổ Nhuế 1 và khu đô thị Tây Hồ Tây | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,99 | 0,99 | Số 3800/QĐ-UBND ngày 15/5/2017; NQ 13/NQ-HĐND ngày 15/10/2023; QĐ 2541/QĐ-UBND ngày 17/6/2024; QĐ số 656 ngày 19/11/2025<br>Tiến độ 2024-2027 | |
| | Dự án GPMB khớp nối đường Xuân Tảo | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,01 | 0,01 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 17/4/2024; Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 19/4/2024;<br>Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 23/4/2025; Tiến độ thực hiện: 2023-2026. | |
| | Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ đường chung cư 11 tầng – Cục quản trị A phường Cổ Nhuế 1 đi đường Phạm Văn Đồng | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,32 | 0,32 | số 4912/QĐ-UBND ngày 30/10/2015; số 1735/QĐ-UBND ngày 18/6/2021; số 5197/QĐ-UBND ngày 27/10/2016; số 2432/QĐ-UBND ngày 17/5/2019; số 64/QĐ-UBND ngày 05/01/2024; số 5105/QĐ-UBND ngày 05/12/2024;<br>798/QĐ-UBND ngày 24/11/2025<br>Tiến độ thực hiện 2016-2026. | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Phạm Văn Đồng đến Khu đô thị Nam Cường (tuyến 1) | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,13 | 0,13 | Số 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021;<br>QĐ 1704/QĐ-UBND ngày 15/6/2022; số 18/QĐ-UBND ngày 04/01/2024; 654/QĐ-UBND ngày 19/11/2025<br>(thời gian thực hiện 2022-2026); | |
| | Xây dựng trung tâm văn hóa - thể thao phường Cổ Nhuế 1 | DVH | UBND phường Nghĩa Đô | 0,24 | 0,24 | Số 5362/QĐ-UBND ngày 29/10/2016; 800/QĐ-UBND ngày 24/11/2025<br>Thời gian thực hiện dự án: năm 2017 - 2026; | |
| | Dự án Xây dựng điểm vui chơi Hoàng 9,15; 8; 12 | DKV | UBND phường Nghĩa Đô | 0,28 | 0,28 | Quyết định số 3800/QĐ-UBND ngày 15/5/2017; số 6085/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 ;<br>số 5603/QĐ-UBND ngày 05/10/2020; số 4481/QĐ-UBND ngày 22/11/2021; số 271/QĐ-UBND ngày 26/01/2024; số 5165/QĐ-UBND ngày 06/12/2024; 661/QĐ-UBND ngày 19/11/2025<br>Thời gian thực hiện 2018-2026 | |
| | Xây dựng đường 13,5m đi vào trường mầm non Nghĩa Đô (cơ sở 3) | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,19 | 0,19 | Nghị quyết số 18/NQ-HĐND 15/11/2019 và số 20/NQ-HĐND 28/9/2021 của Hội đồng nhân dân quận Cầu Giấy | |
| | Xây dựng tuyến đường từ chung cư Đông Đô kéo dài đến đường Xuân Tảo (theo quy hoạch) | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,4 | 0,4 | Nghị quyết số 22/NQ-HĐND 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Cầu Giấy | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng đường nối từ đường chung cư 11 tầng cục quân trị A ra đường Hoàng Quốc Việt. | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của Hội đồng nhân dân quận Bắc Từ Liêm | |
| | Xây dựng điểm vui chơi tại ô đất quy hoạch ký hiệu D1-CX3 phường Cổ Nhuế 1 | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,19 | 0,19 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 16/4/2024 của Hội đồng nhân dân quận Bắc Từ Liêm | |
| | Xây dựng nhà văn hóa tổ dân phố Hoàng 1 và Hoàng 2 phường Cổ Nhuế. | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,11 | 0,11 | Quyết định số 4390/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND quận Bắc Từ Liêm | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ ngõ 106 đường Hoàng Quốc Việt đi KĐT Nghĩa Đô (đường bao quanh trường THCS Cổ Nhuế 1) | DGT | UBND phường Nghĩa Đô | 0,85 | 0,85 | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 của HĐND quận Bắc Từ Liêm; QĐ số 4212/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm | |
| | Xây dựng trường THCS Cổ Nhuế 1B | DGD | UBND phường Nghĩa Đô | 0,39 | 0,39 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 10/4/2023 của HĐND quận Bắc Từ Liêm; Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm.<br>Thời gian thực hiện: 2024-2027 | |
| **52- Phường Ngọc Hà** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng, mở rộng, chỉnh trang tuyến đường từ từ ngõ 376 đường Bưởi qua phố Đội Nhân đến phố Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình. | DGT | Ban Quản lý dự án quận Ba Đình - Nay là Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,29 | 0,29 | Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng, mở rộng, chỉnh trang tuyến đường từ ngõ 376 đường Bưởi qua phố Đội Nhân đến phố Đốc Ngữ. | |
| | Xây dựng cống hóa kết hợp làm đường trên tuyến mương phía nam khu 7,2ha Vĩnh Phúc, quận Ba Đình | DGT | Ban Quản lý dự án quận Ba Đình - Nay là Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,06 | 0,06 | Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng cống hóa kết hợp làm đường trên tuyến mương phía nam khu 7,2ha Vĩnh Phúc, quận Ba Đình | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Vạn Phúc | TIN | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,083 | 0,083 | - Nghị quyết 18/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình. Thời gian thực hiện 2023-2025. | |
| | Mở rộng tuyến ngõ 35 phố Kim Mã Thượng (từ phố Phan Kế Bính đến phố Kim Mã Thượng theo Quy hoạch phân khu đô thị H1-2). | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,238 | 0,06 | - Nghị quyết 18/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình. Thời gian thực hiện 2023-2025. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường giao thông từ phố Đội Nhân đến đường Hoàng Hoa Thám; nối từ tập thể Quân Trang đến tuyến đường mới mở (đi qua điểm đất ao Út Tu) theo Quy hoạch phân khu H1-2. | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,43 | 0,43 | - Nghị quyết 18/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình. Thời gian thực hiện 2023-2025.<br>- Quyết định số 1111/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của UBND quận Ba Đình về việc phê duyệt BCNCKT đầu tư XDCT. Thời gian thực hiện 2023-2025. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ Bảy Gian, phường Ngọc Hà, Đội Cấn | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,2 | 0,2 | - Nghị quyết 18/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình. Thời gian thực hiện 2006-2025. | |
| | Xây dựng vườn hoa - cây xanh tại điểm đất phía Nam ao Út Tu | DKV | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,163 | 0,163 | - Nghị quyết 25/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình. Thời gian thực hiện 2024-2028. | |
| | Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố số 1A, 1C, 9, 17 phường Vĩnh Phúc | DSH | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,067 | 0,067 | - Nghị quyết 25/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình. Thời gian thực hiện 2024-2028. | |
| | Tu bổ, tôn tạo tổng thể Đền Cống Yên | TIN | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,02 | 0,02 | - Nghị quyết 25/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình. Thời gian thực hiện 2024-2027. | |
| | Xây dựng trường mầm non phục vụ nhân dân phường Vĩnh Phúc (tại điểm đất Ao Út Tu) | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,193 | 0,193 | - Nghị quyết 25/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình. Thời gian thực hiện 2024-2028. | |
| | Hoàn thiện và khớp nối Hạ tầng kỹ thuật khu 7.2ha Vĩnh Phúc | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,576 | 0,285 | - Quyết định số 6588/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND Thành phố v/v phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;<br>- Quyết định số 5895/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND Tành phố v/v phê duyệt điều chỉnh dự án. Thời gian đến hết 2025. | |
| | Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng và sân chơi tại khu đất Tổ 35 Cụm 5, xứ đồng Phân Mai, ngõ 343 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai | DSH | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,112 | 0,112 | - Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND quận v/v phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình.<br>- Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND quận Ba Đình về điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (2017-2024).<br>- UBND quận Ba Đình (cũ) đã ban hành Quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án BT, HT&TĐC. Hiện nay đang làm thủ tục bàn nhà, nhận tiền và thực hiện các công việc tiếp theo quy định. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng đường giao thông nội bộ và khớp nối HTKT tại điểm đất tổ dân phố số 12C và 14 phường Vĩnh Phúc | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,109 | 0,109 | - Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND quận v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình.<br>- Quyết định số 3651/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND quận Ba Đình v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện (2017-2024).<br>- Hiện nay, UBND phường đang làm việc với Sở XD để xin quỹ nhà TĐC phục vụ ban hành Thông báo thu hồi đất và triển khai các công việc tiếp theo. | |
| | Xây dựng Trụ sở ĐU-HĐND-UBND phường Ngọc Hà và mở rộng ngõ vào theo quy hoạch | TSC | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 của UBND quận Ba Đình v/v phê duyệt DA đầu tư XD công trình. Thời gian thực hiện 2019-2025 | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Kim Mã Thượng | TIN | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,142 | 0,005 | - Quyết định số 1436/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND quận Ba Đình v/v phê duyệt Dự án DTXD công trình. Thời gian thực hiện 2021-2025.<br>- UBND quận Ba Đình (cũ) ban hành Thông báo thu hồi đất, tổ chức đo đạc lập Biên bản khảo sát hiện trạng nhà, đất. Hiện UBND phường đang xác nhận nguồn gốc, chủ thể thời gian sử dụng đất và lập dự thảo phương án BT, HT&TĐC. | |
| | Dự án xây dựng Nhà SHCĐ địa bàn dân cư 6,7,8,14 (Ngách 376/12 đường Bưởi) | DSH | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,03 | 0,03 | -Quyết định 2338/QĐ-UBND ngày 25/6/2022 của UBND quận v/v phê duyệt dự án.<br>- Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND quận Ba Đình về điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (2018-2025). | |
| | Xây dựng vườn hoa, cây xanh taiđiểm đất từ số nhà 67 đến số nhà 79 phố Văn Cao | DKV | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,748 | 0,748 | - Nghị quyết 03/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND quận Ba Đình v/v phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số DA thuộc KH ĐT công của quận Ba Đình giai đoạn 2021-2025. | |
| | Xây dựng vườn hoa, cây xanh tại điểm đất ngõ 75 phố Vĩnh Phúc | DKV | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,115 | 0,115 | - Nghị quyết 03/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND quận Ba Đình v/v phê duyệt chủ trương ĐT, điều chỉnh chủ trương ĐT một số dự án thuộc KH đầu tư công của quận Ba Đình giai đoạn 2021-2025. | |
| | Xây dựng vườn hoa, cây xanh tại khu đất bãi Mã, ngõ 6 Vĩnh Phúc | DKV | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,288 | 0,288 | - Nghị quyết 03/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND quận Ba Đình v/v phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc KH đầu tư công của quận Ba Đình giai đoạn 2021-2025. | |
| | Xây dựng hạng mục chức năng hoàn thiện khu liên hợp Cung thể thao tổng hợp Quần Ngựa | DTT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,5178 | 0,46 | - Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của UBND quận Ba Đình về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hoàn thiện hạng mục chức năng Khu liên hợp cung thể thao tổng hợp Quần Ngựa. Thời gian thực hiện 2022-2025. | |
| | Giải quyết tồn tại của Dự án thoát nước nhằm cải thiện môi trường Hà Nội – Dự án II trên địa bàn quận Ba Đình. | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,042 | 0,042 | - Nghị quyết 05/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của Quận Ba Đình. Thời gian thực hiện 2023-2025. | |
| | Xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND-UBND-UBMTTQ phường Đội Cấn và trụ sở UBND phường Đội Cấn | TSC | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,2 | 0,2 | - Nghị quyết 06/NQ-HĐND ngày 02/7/2019 của HĐND quận Ba Đình v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | GPMB 2 căn nhà nằm trên vỉa hè phố Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc | DVK | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,01 | 0,0985 | Thông báo số 253/TB-UBND ngày 26/9/2013 về việc thu hồi đất để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng thu hồi 02 căn nhà trên vỉa hè phố Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình; | |
| | Di chuyển các hộ dân trong khuôn viên khu vực 1 di tích Chùa Bát Tháp | TON | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,751 | 0,107 | Quyết định số 1831/QĐ-UBNDngày 05/11/2008 của UBND thành phố ban hành phê duyệt nhiệm vụ GPMB di chuyển các hộ dân nằm trong khu vực 1 di tích chùa Bát Tháp, phường Đội Cấn, quận Ba Đình.<br>Quyết định số 5159/QĐ-UBND ngày 05/10/2009 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 1.558m2 đất tại phường Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình; Giao cho UBND quận Ba Đình tổ chức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình nằm trong khu vực 1, di tích để trả lại khuôn viên cho Chùa Bát Tháp;<br>- Quyết định số 3450/QĐ-UBND ngày 01/8/2012 của UBND thành phố Điều chỉnh điều 1 Quyết định số 5159/QĐ-UBND ngày 05/10/2009 của UBND thành phố Hà Nội; | |
| | Di chuyển các hộ dân trong khuôn viên khu vực 1 di tích Đình Cống Vị | TIN | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,33 | 0,09 | Quyết định số 6262/QĐ-UBND ngày 01/12/2009, UBND thành phố Hà Nộiphê duyệt nhiệm vụ giải phóng mặt bằng di chuyển các hộ dân nằm trong khu vực 1 di tích các Đền, Đình, Chùa trên địa bàn quận Ba Đình trong đó có dự án<br>Quyết định số 5986/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao UBND quận Ba Đình 993,5m2 đất tại 508-512 phố Đội Cấn và ngõ 508 phố Đội Cấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình để thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư và di chuyển các hộ dân nằm trong khu vực 1 di tích Đình Cống Vị; | |
| | Cống hóa mương và làm đường nối từ tổ 10 KDC số 1 đến khu tập thể quân trang | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Ngọc Hà | 0,39 | 0,177 | Quyết định số 2246/QĐ-UBND ngày 22/8/2011 của UBND quận Ba Đình về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch đấu thầu giai đoạn thực hiện đầu tư Công trình: Cống hóa mương và xây dựng đường nối từ tổ 10 khu dân cư số 1 đến tập thể quân trang khu dân cư số 4 phường Vĩnh Phúc;<br>Căn cứ Thông báo số 149/TB-UBND ngày 29/9/2011 về việc thu hồi đất để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án Cống hóa mương và xây dựng đường nối từ tổ 10 KDC số 1 đến tập thể quân trang KDC số 4, phường Vĩnh Phúc;<br>Quyết định số 7861/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thu hồi 2.185m2 đất tại phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình; giao 3.907m2 đất tại phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình cho UBND quận Ba Đình để thực hiện dự án Cống hóa mương và xây dựng đường nối từ tổ 10 KDC số 1 đến tập thể quân trang KDC số 4, phường Vĩnh Phúc | |
| **53- Xã Ngọc Hồi** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Xây dựng đường vành đai 3,5 đoạn từ Phúc La - Văn Phú đến cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội | 12,12 | 12,12 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 về việc phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của TP Hà Nội.<br>- Quyết định số 5872/QĐ-UBND ngày17/11/2023 về việc ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư đối với dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Xây dựng đường vành đai 3,5 đoạn từ Phúc La - Văn Phú đến cao tốc Pháp Vân -Cầu Giẽ | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ GPMB dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc Nam ( đoạn trên địa bàn xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội) | ONT | UBND xã Ngọc Hồi | 2,7 | 2,7 | Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 18/4/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025. (Phụ lục số 1.26).<br>- Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐND huyện. | |
| | Nhà văn hoá thôn Yên Phú xã Liên Ninh | DVH | UBND xã Ngọc Hồi | 0,08 | 0,08 | Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025.<br>- Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 15/04/2024 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Xây mới Nhà văn hoá thôn Yên Phú xã Liên Ninh,huyện Thanh Trì | |
| | Xây mới nhà văn hoá thôn Phương Nhị xã Liên Ninh | DVH | UBND xã Ngọc Hồi | 0,21 | 0,21 | Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 21/4/2023 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện.<br>- Quyết định số 3922/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án: Xây mới nhà văn hoá thôn Phương Nhị xã Liên Ninh<br>- Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐND huyện. | |
| | Xây dựng trung tâm VHTT xã Đại Áng | DVH | UBND xã Ngọc Hồi | 1,66 | 1,66 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì và danh mục quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.30).<br>- Quyết định số 6386/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của huyện Thanh Trì về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng khu cây xanh, thể thao và văn hóa xã Ngọc Hồi | DVH | UBND xã Ngọc Hồi | 2,8 | 2,8 | - Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025. (Phụ lục số 1.5).<br>- Quyết định số 6385/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| | Xây mới trường mầm non Đại Áng (thôn Vĩnh Trung), huyện Thanh Trì | DGD | UBND xã Ngọc Hồi | 0,9 | 0,9 | Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>Nghị quyết 46/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công;<br>Quyết định số 6563/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Thanh trì về việc phê duyệt dự án | |
| | Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A Văn Điển - Ngọc Hồi (Km185-Km189) huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Ngọc Hồi | 18,4 | 9,307 | - Quyết định số 3553/QĐ-UBND ngày 19/07/2010 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.<br>- Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Đường trục xã Ngọc Hồi | DGT | UBND xã Ngọc Hồi | 1,29 | 1,29 | - Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.13)<br>- Quyết định số 6686/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án đầu tư công trình.<br>- Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án.<br>- Biên bản định vị mốc ngày 23/3/2023 | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường 70B thôn Tự Khoát đến đường liên thôn Phương Nhị và đường nối từ đường bao đường Pháp Vân Cầu Giẽ nối đường QL1A | DGT | UBND xã Ngọc Hồi | 10,1 | 10,1 | - Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND thành phố Hà Nội, Phụ lục số 18.<br>- Quyết định số 5027/QĐ-UBND ngày 26/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án. | |
| | Xây mới nhà văn hóa tổ dân phố số 2 xã Ngọc Hồi | DVH | UBND xã Ngọc Hồi | 0,11 | 0,11 | - Quyết định số 4953a/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>- Văn bản số 2107/VQH-TT3 ngày 16/9/2020 của Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội về cung cấp số liệu HTKT cho dự án.<br>- Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường THCS Ngọc Hồi | DGD | UBND xã Ngọc Hồi | 2,1 | 2,1 | - Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng ngân sách huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐND Huyện (PL 1.6) - Văn bản số 4461/QHKT-(P2+HTKT) ngày 10/9/2020 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc điều chỉnh cục bộ QH phân khu S5 tỷ lệ 1/5.000 tại khu đất xây dựng.<br>- Quyết định số 5443/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.<br>- Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án đầu tư. | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư tại xã Ngọc Hồi phục vụ GPMB dự án Xây dựng đường sắt đô thị Hà Nội (tuyến số 1), giai đoạn 1 | DGT | UBND xã Ngọc Hồi | 4,6 | 4,6 | - Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 01/3/2016 của UBND Thành phố phê duyệt dự án.<br>- Quyết định số 2770/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh dự án. | |
| | Cải tạo nâng cấp đường liên xã Liên Ninh | DGT | UBND xã Ngọc Hồi | 1,008 | 1,008 | - Quyết định số 6545/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án.<br>- QĐ thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân năm 2019. - Quyết định số 4959/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của UBND huyện Thanh Trì điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.<br>- Quyết định số 2913/QĐ-UBND ngày 19/07/2022 của UBND huyện Thanh Trì điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Mặt bằng điều chỉnh ranh giới tuyến tỷ lệ 1/500 được UBND huyện Thanh Trì chấp thuận ngày 15/8/2024; Sở Tài nguyên và môi trường hướng dẫn điều chỉnh mốc giới tại văn bản 8207/STNMT-ĐĐBĐVT ngày 15/10/2024 (DT: 10079,44m2) | |
| | Đường liên xã Tả Thanh Oai - Đại áng -Liên Ninh | DGT | UBND xã Ngọc Hồi | 21,5 | 21,5 | Quyết định số 2553/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án.<br>- Quyết định thu hồi 18,478 ha năm 2018, 2019, 2020.<br>- Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.<br>- Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 06/01/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường.<br>- Quyết định số 8088/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường sắt đô thị Hà Nội (tuyến số 1) giai đoạn 1 (Khu tổ hợp ga Ngọc Hồi) | DGT | UBND xã Ngọc Hồi | 171 | 81 | - Quyết định số 3304/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2008 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt dự án. | |
| | Dự án Xây dựng tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam | DGT | UBND xã Ngọc Hồi | 27,76 | 27,76 | Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội: số 187/2025/QH15 ngày 19/02/2025 về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 về chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp, mở rộng trường tiểu học Ngọc Hồi, huyện Thanh trì | DGD | UBND xã Ngọc Hồi | 1,3 | 1,3 | - Dự án đầu tư công của huyện Thanh Trì (QĐ số 81/QĐ-HĐND ngày 28/10/2015 và NQ số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư dự án ) | |
| | Cải tạo nâng cấp đường liên Liên Ninh | DGT | UBND xã Ngọc Hồi | 1,1 | 1,1 | - Quyết định số 6545/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. Quyết định số 4959/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của UBND huyện Thanh Trì điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Nâng cấp, mở rộng tuyến đường trục chính thôn Vĩnh Trung | DGT | UBND xã Ngọc Hồi | 0,72 | 0,72 | - Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 26/6/2020 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì. | |
| | Nâng cấp cải tạo trạm bơm tiêu Đại Áng | DTL | UBND xã Ngọc Hồi | 3 | 3 | - Quyết định số 6050/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND Thành phố phê duyệt dự án. Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 4/12/2018 của HĐND Thành phố về cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016-2020 của cấp Thành phố. | |
| | Chùa Yên Phú | TON | UBND xã Ngọc Hồi | 0,45 | 0,45 | - Văn bản số 112ª/HĐND ngày 27/9/2016 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của UBND huyện Thanh Trì điều chỉnh, điều hòa kế hoạch vốn, cập nhật bổ sung danh mục các dự án trong KH đầu tư công. | |
| **54- Phường Ô Chợ Dừa** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến mương thoát nước kết hợp với làm đường giao thông tại vị trí giáp ranh Dự án ăn hỗn hợp nhà ở, thương mại văn phòng tại số 83 Hào Nam | DGT | Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Ô Chợ Dừa | 0,21 | 0,21 | Thông báo số 476/TB- UBND ngày 24/4/2019 về việc cải tạo, nâng cấp tuyến mương thoát nước;<br>Văn bản số 2823/QHKT- HTKT ngày 4/6/2019 chấp thuận bản vẽ thông tin chỉ giới đường đỏ;<br>Thông báo thu hồi đất ngày 18/9/2019 của UBND quận Đống Đa để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến mương thoát nước kết hợp với làm đường giao thông tại vị trí giáp ranh Dự án ăn hỗn hợp nhà ở, thương mại văn phòng tại số 83 Hào Nam | |
| | Thực hiện GPMB các trường hợp siêu mỏng, siêu méo trên địa bàn quận | DGT | Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Ô Chợ Dừa | 0,015 | 0,015 | Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/5/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định xử lý các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng đang tồn tại dọc theo các tuyến đường giao thông; Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ xung một số điều khoản của Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 6/5/2011 của UBND thành phố Hà Nội; Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 25/7/2018; Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND quận Đống Đa về việc Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Giải phóng mặt bằng các TH siêu mỏng, siêu méo trên địa bàn phường Ô Chợ Dừa, Cát Linh; Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 22/5/2018; Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, giao chủ đầu tư dự án Giải phóng mặt bằng các TH siêu mỏng, siêu méo trên địa bàn phường Ô Chợ Dừa, Cát Linh | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng mở rộng trường THPT Hoàng Cầu | DGD | Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Ô Chợ Dừa | 0,153 | 0,153 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 12/4/2024 của Hội đồng nhân dân quận Đống Đa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công quận Đống Đa giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 4260/QĐ-UBND ngày 25/9/2024 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt dự án Xây dựng, mở rộng Trường THPT Hoàng Cầu. | |
| | Dự án đầu tư xây dựng bãi đỗ xe, cây xanh, khớp nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kiến trúc cảnh quan tại phần đất giữa đường Vành đai 1 và đường La Thành đoạn Hoàng Cầu đến Láng Hạ | DGT | Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Ô Chợ Dừa | 0,61 | 0,61 | Hiện đang báo cáo đề xuất chủ trương giao nhiệm vụ cho UBND phường thực hiện Dự án. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cải tạo chỉnh trang khu vực Bán đảo hồ Hoàng Cầu | DKV | Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Ô Chợ Dừa | 0,5644 | 0,5644 | - Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt dự án Cải tạo đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan đô thị hồ Đống Đa;<br>- Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cải tạo đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan đô thị hồ Đống Đa; | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trung tâm thể dục thể thao quận Đống Đa (cơ sở 2) | DKV | Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Ô Chợ Dừa | 0,04 | 0,04 | Quyết định số 4841/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt dự án | |
| **55- Xã Ô Diên** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đường vào đền Văn Hiến | DGT | UBND Xã Ô Diên | 0,31 | 0,31 | Quyết định số 3491/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường vào Đền Văn Hiến; Quyết định số 7270/QĐ-UBND ngày 03/10/2019 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường vào Đền Văn Hiến; Quyết định số 5988/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND huyện Đan Phượng về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Đường vào đền Văn Hiến. Tiến độ dự án 2019-31/12/2025 | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Tây Thăng Long đến đường N02 | DGT | UBND Xã Ô Diên | 4,5 | 4,5 | Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt , điều chỉnh chủ trương đầu tư và dừng chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công cấp thành phố (phụ lục 10). Tiến độ dự án 2024-2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường liên khu vực 1 đến đường Đan Phượng-Tân Hội | DGT | UBND Xã Ô Diên | 4 | 3,6 | Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt , điều chỉnh chủ trương đầu tư và dừng chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công cấp thành phố (phụ lục 11). Tiến độ dự án 2024-2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường nội khu S1 (Đoạn từ đường liên khu vực 1 đến hết địa phận huyện Đan Phượng | DGT | UBND Xã Ô Diên | 9,95 | 9,2 | Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt , điều chỉnh chủ trương đầu tư và dừng chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công cấp thành phố (phụ lục 12). Tiến độ dự án 2024-2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường liên khu vực 1 nối từ đường Hoàng Quốc Việt kéo dài đến hết địa phận huyện Đan Phượng (trừ đoạn qua khu đô thị Green City) | DGT | UBND Xã Ô Diên | 24 | 23 | Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt , điều chỉnh chủ trương đầu tư và dừng chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công cấp thành phố (phụ lục 14). Tiến độ dự án 2024-2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường N09 (Đoạn từ đường tỉnh lộ 422 đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài) | DGT | UBND Xã Ô Diên | 10 | 10 | Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 10).Tiến độ: 2024-2027. | |
| | Xây dựng tuyến đường N08 (đoạn từ đường liên khu vực 2 đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài) | DGT | UBND Xã Ô Diên | 14 | 14 | Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 29). Tiến độ: 2024-2027. | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường liên khu vực 2 đến đường Vành đai 3,5 | DGT | UBND Xã Ô Diên | 9,2 | 9,2 | Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 28).Tiến độ: 2024-2027. | |
| | Xây dựng Trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Đan Phượng | DGD | UBND Xã Ô Diên | 5,2 | 5,2 | Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 33). Tiến độ 2024-2027 | |
| | Trụ sở Đảng uỷ, HĐND, UBND xã Tân Lập | DTS | UBND Xã Ô Diên | 10,2 | 10,2 | Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 13). Tiến độ 2025-2028 | |
| | Trường Mầm non Hồng Hà (Khu Bồng Lai) | DGD | UBND Xã Ô Diên | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 7936/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 của UBND huyện Đan Phượng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. Tiến độ thực hiện năm 2024-2027 | |
| | Cải tạo, chỉnh trang đảm bảo vệ sinh môi trường nghĩa trang nhân dân thôn Bá Dương Nội - Bá Thị, xã Hồng Hà | NTD | UBND Xã Ô Diên | 0,25 | 0,25 | Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 28/9/2022 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phượng (Phụ lục 23); Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, chỉnh trang đảm bảo vệ sinh môi trường nghĩa trang nhân dân thôn Bá Dương Nội - Bá Thị, xã Hồng Hà. Thời gian thực hiện dự án 2024-2025. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Sân chơi, vườn hoa khu trạm bơm Tiên Tân xã Hồng Hà | DKV | UBND Xã Ô Diên | 0,4 | 0,4 | Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục 26). Tiến độ dự án 2022-2025 | |
| | Dự án khu thể thao xã Tân Lập (giai đoạn 1) | DTT | UBND Xã Ô Diên | 1,3 | 1,3 | Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 12). Tiến độ dự án 2025-2027 | |
| | Dự án Trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Tân Lập | DTS | UBND Xã Ô Diên | 0,2 | 0,2 | Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 07). Tiến độ dự án 2025-2027 | |
| | Trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Hồng Hà | DTS | UBND Xã Ô Diên | 0,13 | 0,13 | Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 06); Quyết định số 7601/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Hồng Hà. Tiến độ thực hiện 2024-2026. | |
| | Dự án xây dựng đường giao thông tuyến N1 đoạn từ đê Tiên Tân đến đường N4 | DGT | UBND Xã Ô Diên | 10 | 10 | Quyết định số 4669/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng đường giao thông tuyến N1 đoạn từ đê Tiên Tân đến đường N4; Quyết định số 8943/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Xây dựng đường giao thông tuyến N1 đoạn từ đê Tiên Tân đến đường N4. Tiến độ 2018-2025 | |
| | Trường Tiểu học Liên Hồng | DGD | UBND Xã Ô Diên | 1,6 | 1,6 | Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Trường Tiểu học Liên Hồng; Quyết định số 3648/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Trường Tiểu học Liên Hồng. Tiến độ dự án 2021-2025 | |
| | Xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long (đoạn từ đường vành đai 3,5 đến đường kênh Đan Hoài), huyện Đan Phượng | DGT | UBND Xã Ô Diên | 28,9 | 0,3 | Nghị quyết số 30/NQ-HĐND Thành phố về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (phụ lục 10). Tiến độ dự án 2021-2025. | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu thoát nước liên xã Hồng Hà, Hạ Mỗ, Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng | DTL | UBND Xã Ô Diên | 2,02 | 0,76 | Quyết định số 2047/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu thoát nước liên xã Hồng Hà, Hạ Mỗ, Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; Quyết định số 2264/QĐ-SNN ngày 14/12/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu thoát nước liên xã Hồng Hà, Hạ Mỗ, Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Tiến độ dự án: Hoàn thành trong năm 2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trường mầm non Liên Trung, hạng mục: Mở rộng, cải tạo và xây mới khối nhà lớp học 3 tầng | DGD | UBND Xã Ô Diên | 0,3 | 0,3 | Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phượng (Phụ lục 02); Quyết định số 5568/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trường mầm non Liên Trung, hạng mục: Mở rộng, cải tạo và xây mới khối nhà lớp học 3 tầng. Tiến độ dự án 2023-2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường Hạ Mỗ (N01) đi Nam Sông Hồng | DGT | UBND Xã Ô Diên | 0,9 | 0,9 | Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 09). Tiến độ dự án 2025-2028 | |
| | Xây dựng tuyến đường Đan Phượng - Tân Hội (mở rộng mặt cắt ngang đường 20m theo quy hoạch đoạn qua trung tâm xã Tân Hội), huyện Đan Phượng | DGT | UBND Xã Ô Diên | 1,4 | 1,4 | - Nghị Quyết số 234/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phượng (Phụ lục 01).Thời gian thực hiện 2024-2027 | |
| | Vườn hoa, hồ điều hòa các xã Liên Hồng – Liên Hà – Liên Trung | DKV | UBND Xã Ô Diên | 16,5 | 16,5 | - Nghị Quyết số 234/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phượng (Phụ lục 05). Thời gian thực hiện 2024-2027 | |
| | Đường từ ngã ba Cống Đồn đi trụ sở UBND xã mới | DGT | UBND Xã Ô Diên | 0,276 | 0,276 | Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 20/07/2021 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phượng | |
| | Vườn hoa ven chân đê Quai Liên Trung (đoạn từ đường vào trường mầm non đến giáp khu bãi cát) | DKV | UBND Xã Ô Diên | 1,9 | 1,9 | - Nghị Quyết số 234/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phượng (Phụ lục 06). Thời gian thực hiện 2024-2026 | |
| | Đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32 | DGT | UBND Xã Ô Diên | 1,32 | 1,32 | Nghị Quyết số 07/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của HĐND Thành phố v/v phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của Thành phố | |
| | Cải tạo, chỉnh trang đường tỉnh lộ 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng | DGT | UBND Xã Ô Diên | 1,2 | 1,2 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2019 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 (phụ lục 17); UBND huyện Đan Phượng đã có tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 19/11/2021 gửi UBND thành phố, Sở KHĐT Hà Nội về gia hạn thời gian thực hiện dự án, đề nghị 2021-2024 | |
| | Nâng cấp, mở rộng trường THPT Hồng Thái | DGD | UBND Xã Ô Diên | 1 | 1 | Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 06/6/23 của HĐND huyện Đan Phượng (phụ lục 04) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Tây Thăng Long đến trường liên cấp và các cơ quan Tư Pháp huyện Đan Phượng | DGT | UBND Xã Ô Diên | 3,84 | 3,84 | Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 09/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư Xây dựng tuyến đường nối từ đường Tây Thăng Long đến trường liên cấp và các cơ quan Tư Pháp huyện Đan Phượng; Tiến độ 2025-2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng khu Tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng tuyến đường Tây Thăng long và các dự án đầu tư thuộc nhiệm vụ của UBND thành phố Hà Nội | ONT | UBND Xã Ô Diên | 7,22 | 7,22 | Quyết định 2830/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về chủ trương đầu tư Xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng tuyến đường Tây Thăng Long và các dự án đầu tư thuộc nhiệm vụ của UBND thành phố Hà Nội | |
| | Khôi phục dòng chảy tạo cảnh quan môi trường từ sông Hồng qua miếu Hàm Rồng, đền Văn Hiến, khơi thông dòng sông trên địa bàn xã Ô Diên chảy ra sông Nhuệ | DTL | UBND Xã Ô Diên | 26,7857 | 26,7857 | Quyết định số 4466 /QĐ-UBND ngày 28/08/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc Giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Khôi phục dòng chảy tạo cảnh quan môi trường từ sông hồng qua miếu Hàm Rồng, đền Văn Hiến, khơi thông dòng sông trên địa bàn xã Ô Diên chảy ra sông Nhuệ | |
| | Dự án Đường nối đường Hoàng Quốc Việt kéo dài đoạn qua địa phận xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây (Trừ đoạn đi qua Dự án Khu đô thị Nhịp sống mới - Sunshine Grand Capital, huyện Đan Phượng do Công ty cổ phần đầu tư DIA làm nhà đầu tư) | DGT | UBND Xã Ô Diên | 1,225 | 1,225 | - Đoạn đi qua Dự án Khu đô thị Nhịp sống mới - Sunshine Grand Capital, huyện Đan Phượng do Công ty cổ phần đầu tư DIA làm nhà đầu tư: Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 3755/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội;<br>- Đoạn còn lại: QĐ số 705/QĐ-UBND ngày 27/04/2007 ; QĐ số 2759/UBND ngày 247/2008 ; QĐ số 450/QĐ-UBND ngày 25/01/2011 | |
| | Trường mầm non Liên Hà | DTH | UBND Xã Ô Diên | 0,96 | 0,96 | Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 06/6/23 của HĐND huyện Đan Phượng | |
| | Cải tạo, chỉnh trang đảm bảo vệ sinh môi trường nghĩa trang nhân dân xã Liên Trung | NTD | UBND Xã Ô Diên | 0,97 | 0,97 | QĐ số 2106/QĐ-UBND ngày 4/4/2025 của UBND huyện Đan Phượng | |
| | Cải tạo mở rộng đường từ điểm dân cư xứ đồng Bà Cai Xèng qua giếng cụm 2 Hạ Mỗ đến hết địa phận xã Ô Diên | DGT | UBND Xã Ô Diên | 0,62 | 0,62 | QĐ số 2462/QĐ-UBND ngày 31/12/25 của UBND xã Ô Diên về việc giao nhiệm vụ nghiên cứu, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án trên địa bàn xã Ô Diên | |
| **56- Xã Phú Cát** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án bồi thường, hỗ trợ GPMB phần diện tích còn lại (14,46ha) thuộc Khu CNC Hòa Lạc trên địa bàn huyện Quốc Oai | SKK | Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc | 8,67 | 5,96 | Thông báo số 596/TB-VP ngày 25/12/2023 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội về việc Kết luận của Chủ tịch UBND Thành phố Trần Sỹ Thanh tại cuộc làm việc về kết quả thực hiện công tác năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc; Quyết định 305 QĐ/UB ngày 13/3/2003 của UBND tỉnh Hà Tây về việc thu hồi 3.044.853,64m2 đất thuộc địa bàn hành chính 04 xã: Thạch Hòa, Hạ Bằng, Đồng Trúc (huyện Thạch Thất) xã Phú Cát (huyện Quốc Oai) giao Tổng công ty XNK Xây dựng Việt Nam Vinaconex Bộ Xây dựng thuê xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Bắc Phú Cát; Quyết định số 1748/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 về việc sát nhập khu công nghiệp Bắc Phú Cát vào Khu công nghệ cao Hòa Lạc. | Đang thực hiện thu hồi đất |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trường Tiểu học Đông Yên A, Quốc Oai, TP Hà Nội | DGD | UBND xã Phú Cát | 0,92 | 0,57 | Nghị quyết số 19/NQ-HĐND 15/12/2022 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2022 trên địa bàn huyện Quốc Oai (PL29, tiến độ: 2023-2025) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non Phú Mãn (điểm trường trung tâm) | DGD | UBND xã Phú Cát | 0,23 | 0,054 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND 30/3/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện (PL22. tiến độ: 2023-2025) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng đường vành đai khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là khu công nghệ cao Hòa Lạc) | DGT | UBND xã Phú Cát | 20 | 16,62 | - Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (tiến độ: 2019-2024);<br>- Có phương án sử dụng tầng đất mặt. | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cải tạo, nâng cấp đường từ đường DT421B đi thôn Yên Thái và thôn Việt Yên xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội | DGT | UBND xã Phú Cát | 1,71 | 0,02 | Quyết định 4349/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của UBND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (tiến độ: Hết năm 2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Đường trục phát triển các xã vùng bán sơn địa huyện Quốc Oai (tuyến ĐH09 Phú Cát-Hòa Thạch-Đông Yên) | DGT | UBND xã Phú Cát | 17,34 | 9,61 | Quyết định số 7907/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND huyện về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | Đang thực hiện thu hồi đất |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Tuyến đường nối từ Quốc lộ 21A đến đường vành đai Khu Công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là Khu Công nghệ cao Hoà Lạc) | DGT | UBND xã Phú Cát | 11,43 | 11,43 | Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của Thành phố. | |
| | Xây dựng trường mầm non Hòa Thạch | DGD | UBND xã Phú Cát | 1,3817 | 1,3817 | Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp đê hữu Tích đoạn đê Khoang Ông xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội | DTL | UBND xã Phú Cát | 9,47 | 1,18 | Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2024 trên địa bàn huyện Quốc Oai | |
| **57- Xã Phù Đổng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh Thiên Đức, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội | DTL | UBND xã Phù Đổng | 10,57 | 10,57 | - Thời gian thực hiện: 2022-2025;<br>- NQ số: 03/NQ-HĐND ngày 8/4/2022 của HĐND TP Hà Nội về chấp thuận CTĐT | |
| | Xây dựng đường đê tả Đuống đoạn từ cầu Đuống đến cầu Phù Đổng, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Phù Đổng | 21,11 | 21,11 | - Thời gian thực hiện: đến hết năm 2025;<br>- QĐ số: 9008/QĐ-UBND ngày 31/08/2018 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án;<br>- Qđ số: 346/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của TP Hà Nội | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường Phan Đăng Lưu đến Yên Thường, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Phù Đổng | 7,38 | 7,38 | - Thời gian thực hiện : 2019-2025;<br>- QĐ số: 7887/QĐ-UBNĐ ngày 25/10/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án;<br>- QĐ số: 318/QĐ-UBNĐ ngày 21/01/2022 của UBNĐ TP Hà Nội V/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- QĐ số: 189/QĐ-UBND ngay 09/01/2023 của TP Hà Nội;<br>- QĐ số: 344/QĐ-UBND ngay 18/01/2024 của TP Hà Nội | |
| | Xây dựng tuyến đường quy hoạch 24,5m từ đê Đuống đến đường Dốc Lã - Ninh Hiệp | DGT | UBND xã Phù Đổng | 5,3 | 5,3 | - Thời gian thực hiện: 2018-2025;<br>- QĐ số: 9012/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án;<br>- QĐ số: 908/QĐ-uBnD ngày 13/02/2023 của TP Hà Nội;<br>- QĐ số1121/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Của TP Hà Nội | |
| | Xây dựng tuyến đường Yên Viên - Đình Xuyên - Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Phù Đổng | 6,6 | 6,6 | - Thời gian thực hiện: Đến hết năm 2025;<br>- QĐ số: 6666/QĐ-UBND 'ngày 11/09/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư;<br>- QĐ số: 174/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBNĐ huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư;<br>- QĐ số: 341/QĐ-UbND ngày 18/01/2024 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư | |
| | Xây dựng trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Gia Lâm | DGD | UBND xã Phù Đổng | 5,6 | 5,6 | - Thời gian thực hiện: 2024-2027<br>- Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ lục 06) | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường quy hoạch 40m Đình Xuyên -Ninh Hiệp đến nút giao đê Tả Đuống với đường quốc lộ 1, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm. | DGT | UBND xã Phù Đổng | 1,18 | 1,18 | - Thời gian thực hiện: 2022-2025;<br>- NQ số 14/NQ-HĐND ngày 06/07/2022 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt CTĐT | |
| | Xây dựng tuyến đường 179 theo quy hoạch từ đê Phù Đổng đến hết địa phậnhuyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Phù Đổng | 11,27 | 11,27 | - Thời gian thực hiện: 2022-2025;<br>- NQ số 14/NQ-HĐND ngày 06/07/2022 của HĐND TP Hà Nội V/v Phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của TP Hà Nội;<br>- Đang trình phê duyệt dự án đầu tư | |
| | Đầu tư xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch cấp khu vực cạnh trường phổ thông liên cấp xã Yên Viên, huyện Gia Lâm | DGT | UBND xã Phù Đổng | 4,18 | 4,18 | - Thời gian thực hiện: 2024-2027;<br>- VB số: 6297/KH&ĐT-HT ngày 28/11/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội về việc lập báo cáo đề xuất CTĐT dự án xây dựng tuyến đường theo quy hoạch nằm cạnh trường phổ thông liên cấp xã Yên Viên, huyện Gia Lâm;<br>- NQ số: 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Gia Lâm (Phụ lục III. 1) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng HTKT khu tái định cư phục vụ GPMB dự án: Nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Đuống (Cầu đường sắt Đuống) và các dự án đầu tư khu vực Bắc sông Đuống trên địa bàn huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Phù Đổng | 7,11 | 7,11 | Nghị quyết 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Đầu tư Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội và các dự án đầu tư trên địa bàn xã Phù Đổng | ODT | UBND xã | 23,7 | 23,7 | - Quyết định số 5310/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội Quyết định về chủ trương đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội về Quyết định Giao Chủ đầu tư thực hiện các dự án trên địa bàn xã Thuận An và xã Phù Đổng;<br>- Quyết định số 3119/QĐ-UBND ngày 27/03/2026 của UBND xã Phù Đổng về việc phê duyệt dự án. | |
| | Dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc địa phận thành phố Hà Nội thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng (đoạn qua địa bàn xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội) | DGT | UBND xã | 194,398 | 194,398 | - Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng;<br>-Hồ sơ sơ bộ phạm vi giải phóng mặt bằng trên cơ sở hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi phạm vi thành phố Hà Nội kèm theo Văn bản số 1676/BQLDADS-DA1 ngày 10/6/2025 của Ban Quản lý dự án đường sắt - Bộ Xây dựng;<br>-Quyết định số 1889/QĐ-BXD ngày 29/10/2025 của Bộ Xây dựng về việc phân chia Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng thành các dự án thành phần;<br>-Văn bản số 3632/BQLDADS-DA10 ngày 29/10/2025 của Ban Quản lý Dự án Đường sắt (Bộ Xây dựng) về việc đề nghị thống nhất phương án hướng tuyến, vị trí nhà ga, quảng trường và đường bộ vào ga dự án thành phần 1 & 2 thuộc Dự án Đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, đoạn qua địa phận thành phố Hà Nội bước Báo cáo nghiên cứu khả thi;<br>-Văn bản số 5840/UBND-ĐT ngày 31/10/2025 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội về phương án hướng tuyến, vị trí nhà ga, phương án thiết kế quảng trường ga và hạ tầng đường bộ kết nối vào ga dự án thành phần 1&2;<br>-Quyết định số 1972/QĐ-BXD ngày 07/11/2025 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Dự án thành phần 1: Đầu tư hạ tầng kết nối các ga trên tuyến và quảng trường ga thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án TP1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc địa phận xã Thuận An, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội và địa phận phường Từ Sơn, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh, thuộc Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội | DGT | UBND xã Phù Đổng | 193,25 | 193,25 | Quyết định số 6146/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| **58- Phường Phú Lương** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật nông nghiệp thành phố Hà Nội | 4,451 | 4,451 | Nghị quyết 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội '-Phụ lục số 11: Chủ trương đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. (kèm theo nghị quyết số 28/NQ- HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố Hà Nội). | |
| | Dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận Hà Đông thuộc Dự án xây dựng đường vành đai 3,5 đoạn từ Phúc la- Văn Phú đến cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Hà Đông | 28,263 | 10,5 | Nghị quyết 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội '- Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân TP Hà Nội về việc phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng TP.Hà Nội | 4,22 | 0,0633 | - Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>- Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 6410/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án Xây dựng Trường đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng mới bệnh viện mắt Hà Nội | DYT | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng TP.Hà Nội | 1,88 | 1,88 | - Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 26/03/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng mới Bệnh viện mắt Hà Nội;<br>- Quyết định số 21/QĐ-QHKT-TMB ngày 27/9/2024 kèm theo Bản vẽ của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư xây dựng mới Bệnh viện mắt Hà Nội;<br>- Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (trong đó, Đầu tư xây dựng mới Bệnh viện Mắt thành phố Hà Nội được phê duyệt chủ trương tại (Phụ lục số 17). | |
| | Dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai | DGT | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông TP.Hà Nội | 1,85 | 1,85 | - Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về việc cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội trong đó có dự án Cải tạo nâng cấp Quốc Lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai (Phụ lục 35);- Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND thành phố Hà Nội v/v phê duyệt dự án (tiến độ: 2022-2027). | |
| | Xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông | DTL | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 3,5 | 3,5 | Phụ lục số 08: Chủ trương đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. (kèm theo nghị quyết số 28/NQ- HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố Hà Nội). - Thời gian thực hiện 2024-2027 | |
| | Nâng cấp mở rộng Quốc lộ 21B đoạn qua địa phận quận Hà Đông (đoạn địa phận phường Phú Lương, thành phố Hà Nội) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 8,33 | 8,33 | Quyết định số 5677/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội giao nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án đầu tư xây dựng tuyến đường, cầu trên địa bàn các quận, huyện: Hà Đông, Hoài Đức, Long Biên và Gia Lâm để thực hiện trong giai đoạn 2026-2030;<br>Báo cáo số 113/BC-UBND ngày 28/3/2024 của UBND phường Phú Lãm về nguồn gốc đất phục vụ công tác GPMB thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn qua địa bàn phường PhúLãm;<br>Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 04/4/2024 của UBND phường Phú Lãm về nguồn gốc đất phục vụ công tác GPMB thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn qua địa bàn phường PhúLãm | |
| | Đường kết nối khu đất dịch vụ Văn Nội (xứ đồng Gùng, Ma Lẽ, Ma Chăm) và đường kết nối khu đất dịch vụ khu A (xứ Đồng Bo, Đồng Chúc, Cửa Cầu, Đồng Men) phường phú Lương | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 1,02 | 1,02 | - Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16/11/2021 của hội đồng nhân dân quận Hà Đông. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án xây dựng đường kết nối khu đất dịch vụ thôn Nhân Trạch, thôn Bắc Lãm (Nam Ninh, khu C), phường Phú Lương | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 2,46 | 0,2 | - Quyết định số 2040/UBND-TCKH ngày 22/11/2011 chấp thuận chuẩn bị đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 10133/QĐ - UBND ngày 31/10/2016 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình.(Thời gian Thực hiện Từ năm 2016)<br>- Văn bản số 150/ HĐND-VP ngày 22/10/2016 V/V phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của Hội đồng nhân dân quận Hà Đông dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ khu A (xứ Đồng Bo, Đồng Chúc, Cửa Cầu, Đồng Men) thôn Trình Lương, Phú Lương, quận Hà Đông: Hạng mục: san nền, giao thông, cấp thoát nước | TMD | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 6,95 | 0,2 | - Quyết định 2496/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 về việc cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình;<br>- Quyết định 10342/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 về hạng mục : San nền, giao thông, cấp thoát nước (Thời gian Thực hiện Từ năm 2015);<br>- Quyết định 1689/QĐ-UBND ngày 27/3/2012 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị 1/500 khu đất dịch vụ Đồng Bo, Đồng Chúcm | |
| | Xây dựng HTKT khu đất dịch vụ Vân Nội (xứ đồng Gùng, Ma Lê, Ma Chầm), phường Phú Lương, quận Hà Đông; Hạng mục: San nền, giao thông, cấp thoát nước, cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 3,69 | 0,07 | - Quyết định số 2437/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ Vân Nội (xứ đồng Gùng, Ma Lê, Ma Chầm) phường Phú Lương, quận Hà Đông. | |
| | Đường từ quốc lộ 21B đi Đình Động Lãm, xã Phú Lương | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 1,26 | 0,03 | - Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 28/05/2008 của UBND tỉnh Hà Tây về việc phê duyệt dự án<br>- Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 03/07/2008 của UBND xã Phú Lương về việc phê duyệt bản vẽ thi công - dự toán | |
| | Cải tạo mở rộng đường từ quốc lộ 21B đến ngã ba Cửa Sâu (thôn Thượng Mạo), Phú Lương, Hà Đông | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 1,37 | 0,21 | - Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 27/12/2007 của UBND tỉnh Hà Tây về việc thu hồi 12.893,1 m2 thuộc địa giới hành chính xã Phú Lương, thành phố Hà Đông; chuyển mục đích sử dụng đất thành đất giao thông, thủy lợi; giao Ban QLDA đầu tư và xây dựng thành phố Hà Đông thực hiện dự án: Cải tạo, mở rộng đường giao thông từ Quốc lộ 21B đến ngã ba Cửa Sâu (thôn Thượng Mạo), xã Phú Lương.<br>- Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 18/3/2008 của UBND thành phố Hà Đông về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán. | |
| **59- Xã Phú Nghĩa** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án cải tạo nâng cấp quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai | DGT | Ban QLDA ĐTXDCTGT thành phố Hà Nội | 40 | 40 | Quyết định số 969/QĐ-UB ngày 18/3/2022, số 1334/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 và số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND TP về việc phê duyệt dự án và điều chỉnh dự án đầu tư | |
| **60- Phường Phú Thượng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến ngõ 209 An Dương Vương phường Phú Thượng | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,3 | 0,3 | Nghị Quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu công của quận Tây Hồ; Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND quận Tây Hồ về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư, thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; (Tiến độ 2024-2027) | |
| | Dự án Xây dựng vườn hoa - sân chơi phố Bùi Trang Chước, phường Phú Thượng. | DVH | Ban QLDA ĐT-HT | 0,5 | 0,5 | PL.7 - Nghị Quyết số 10/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 16/7/2024 của UBND quận Tây Hồ về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, giao đơn vị làm chủ đầu tư, thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư và phân bổ kế hoạch vốn dự án đầu tư công năm 2024 để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn quận Tây Hồ. (tiến độ 2023-2026) | |
| | Xây dựng tuyến ngõ 343 An Dương Vương | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,532 | 0,532 | Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt dự án ĐTXD công trình Xây dựng tuyến đường ngõ 343 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ; Quyết định số 3069/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. (tiến độ 2018-2024) | |
| | Xây dựng tuyến đường đoạn từ ngõ 409 An Dương Vương đến ngõ 343 An Dương Vương | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,9 | 0,9 | Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư , điều chỉnh chủ trương đầu tư và bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 của quận Tây Hồ ( phụ lục 10 thời gian thực hiện 2021-2025); Quyết định số 1070/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt dự án Xây dựng tuyến đường đoạn từ ngõ 409 An Dương Vương đến ngõ 343 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ. Biên bản bàn giao mốc giới phục vụ công tác GPMB. (tiến độ 2022-2025) | |
| | Xây dựng nhà sinh hoạt tổ dân phố số 12 tại ngõ 15 An Dương Vương | DVH | Ban QLDA ĐT-HT | 0,05 | 0,05 | Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (Pl.09, tiến độ 2025 - 2026). | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng trường mầm non Đông Ngạc D | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,25 | 0,25 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 16/4/2024 của HĐND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầutư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm -Phụ lục 14 (tiến độ 2024-2027) | |
| | Xây dựng trụ sở Đảng uỷ - HĐND - UBND phường Phú Thượng | TSC | UBND Phường Phú Thượng | 0,6 | 0,6 | Văn bản số 203/UBND-KTHT&ĐT ngày 8/8/2025 của UBND phường về báo cáo sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính | |
| **61- Xã Phú Xuyên** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường giao thông trục phát triển phía Đông huyện Phú Xuyên (nối từ tỉnh lộ 428 đến tỉnh lộ 429) | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 18,7 | 18,7 | - Quyết định số 3539/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đường giao thông trục phát triển phía Đông huyện Phú Xuyên (nối tỉnh lộ 428 với tỉnh lộ 429);<br>- Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 củaUBND TP Hà Nội về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đến hết năm 2024. | |
| | Đường gom phía Đông đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ đoạn qua địa phận huyện Thường Tín, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 23,35 | 23,35 | - Quyết định số 4021/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Dự án;<br>- Quyết định số 4506/QĐ-UBND ngày 28/08/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chuyển Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường gom phía đông đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ đoạn qua địa phận huyện Thường Tín, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội và điều chỉnh nội dung có liên quan . | |
| | Dự án đường trục phát triển kinh tế Phú Minh - Nam Tiến - Nam Triều | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 12,6 | 12,6 | - Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố (PL22). Thời gian thực hiện dự án: 2024-2028 | |
| | Trường THCS thị trấn Phú Xuyên | DGD | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 0,5 | 0,5 | - Nghị quyết 65/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Phú Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Phú Xuyên (Phụ lục số 16);<br>- Quyết định phê duyệt dự án số 1984/QĐ-UBND ngày 31/05/2023 của UBND huyện Phú Xuyên: Thời gian thực hiện 2022-2024. | |
| | Đường Thao Chính - Đại Nam - Nam Triều | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 3 | 3 | - Quyết định phê duyệt dự án số 6178/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND huyện Phú Xuyên; Thời gian thực hiện: hết năm 2024. | |
| | Đường giao thông kết nối từ trung tâm xã Nam Triều đi đường trục phát triển phía Đông | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 1,6 | 1,6 | - Nghị quyết 19/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện (PL57);<br>- Quyết định phê duyệt dự án số 687/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của UBND huyện; Thời gian thực hiện dự án năm 2023 - 2025. | |
| | Trường THCS Vạn Điểm, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 1,8 | 1,8 | - Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 29/9/2021;<br>- Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 12/4/2023;<br>- Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 30/6/2023;<br>- Quyết định 12/NQ-HĐND ngày 10/7/2024. | |
| | Cải tạo, chỉnh trang đoạn đường Quốc lộ 1A (đoạn Km207+250 - Km208) và hạ tầng trung tâm hành chính huyện Phú Xuyên | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 2,13 | 2,13 | - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 6510/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của UBND thành phố Hà Nội;<br>- Quyết định số 5482/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND Tp Hà Nội;<br>- Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND TP Hà Nội về việc điều chỉnh thời gian thực hiện 2019-2024. | |
| | Trường mầm non trung tâm thị trấn Phú Minh | DGD | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 0,88 | 0,88 | - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Phú Xuyên (PL03); Thời gian thực hiện: 2024-2027. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường liên khu vực 1-3 (đoạn từ đường Ngọc Hồi – Phú Xuyên đến khu đô thị Văn Tự), xã Phú Xuyên | DGT | UBND xã Phú Xuyên | 9,1 | 9,1 | - Quyết định số 5165/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 | |
| | Đường trục chính đô thị Đông - Tây (đoạn từ QL.1A đến đường Ngọc Hồi - Phú Xuyên) | DGT | UBND xã Phú Xuyên | 14,32 | 14,32 | - Quyết định số 5163/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 | |
| | Đường trục chính đô thị kết nối từ Quốc lộ 1A đến Khu đô thị Nam Chính | DGT | UBND xã Phú Xuyên | 5,5 | 5,5 | - Quyết định số 5164/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 | |
| | Đường trục chính đô thị kết nối từ đường gom cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ đến Khu công nghiệp Bắc Phú Xuyên | DGT | UBND xã Phú Xuyên | 9,4 | 9,4 | - Quyết định số 5164/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 | |
| | Đường trục chính đô thị - Khu 1: Đoạn từ xã Chương Dương đến đường liên khu vực 1-3, xã Phú Xuyên | DGT | UBND xã Phú Xuyên | 16,4 | 16,4 | - Quyết định số 5134/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 | |
| | Đường liên khu vực 1-3 (đoạn Văn Tự đi Thống Nhất), xã Phú Xuyên | DGT | UBND xã Phú Xuyên | 5,4 | 5,4 | - Quyết định số 5134/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 | |
| | Đường liên khu vực 1-3 (đoạn từ Đại Thắng đến Cảng Vạn Điểm), xã Phú Xuyên | DGT | UBND xã Phú Xuyên | 5,5 | 5,5 | - Quyết định số 5134/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 | |
| | Đường trục kết nối từ đường gom cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ đến Khu đô thị Nam Phong | DGT | UBND xã Phú Xuyên | 4 | 4 | - Quyết định số 5061/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 | |
| **62- Xã Phúc Lộc** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Nâng cấp, cải tạo đường giao thông thôn xóm xã Sen Phương giai đoạn 2 | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 0,15 | 0,15 | Phụ lục số 08 Nghị quyết 03/NQ - HĐND ngày 05/4/2022 của HĐND Huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. QĐ số 5620/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt dự án, thời gian thực hiện 2024 - 2026 | Đang thực hiện |
| | Xây dựng đường nối TL 417 đi đền Hát Môn | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 8,5 | 8,5 | Phụ lục 45 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ; Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án; Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2024 | Dự án đang điều chỉnh chủ trương |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng đường vào các cụm công nghiệp. | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 2,5 | 2,5 | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ (phụ lục 102); Các Quyết định của UBND huyện Phúc Thọ: số 895/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc phê duyệt dự án; số 5744/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; số 2301/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2024 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án, dự án: Xây dựng đường vào các cụm công nghiệp. | Đang thực hiện |
| | Dự án xây dựng cầu Vân Phúc qua sông Hồng và tuyến đường kết nối ra quốc lộ 32 | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGT TP Hà Nội | 8 | 8 | QĐ số 2526/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của UBND TP Hà Nội về việc cho phép thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án; số 2271/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND TP Hà Nội về chuyển chủ đầu tư một số dự án về BQL dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội; Quyết định số 3285/QĐ-UBND ngày 25/6/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện 2024 - 2027 | Dự án Thành phố |
| | Cải tạo, nâng cấp đê Hữu Hồng, đê Ngọc Tảo kết hợp giao thông trên địa bàn huyện Phúc Thọ thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 4 | 4 | Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. Thời gian thực hiện 2022 - 2025 | Dự án Thành phố |
| | Xây dựng các tuyến đường vào trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Võng Xuyên, xã Trạch Mỹ Lộc | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 2 | 2 | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục số 25); Quyết định số 4814/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án; Thời gian thực hiện 2024 - 2026 | Đang thực hiện |
| | Xây dựng Nhà văn hóa thôn Xuân Đoài xã Xuân Đỉnh | DVH | Ban QLDA ĐT - HT | 0,11 | 0,11 | Phụ lục số 14 Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 Thời gian thực hiện 2024 - 2026 | |
| | Xây dựng Nhà văn hóa thôn Xuân Trù xã Xuân Đỉnh | DVH | Ban QLDA ĐT - HT | 0,13 | 0,13 | Phụ lục số 13 Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện 2024 - 2026 | |
| | Nhà văn hóa – khu thể thao thôn 6 xã Sen Phương | DVH | Ban QLDA ĐT - HT | 0,28 | 0,28 | Phụ lục số 16-Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện Phúc Thọ về Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Thời gian thực hiện 2024 - 2026 | |
| | Mở rộng, nâng cấp nghĩa trang nhân dân Độc Kỳ xã Võng Xuyên | NTD | Ban QLDA ĐT - HT | 2,01 | 2,01 | Phụ lục số 07-Nghị Quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Thời gian thực hiện 2024 - 2026 | Đang thực hiện |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ Phương Độ, xã Phúc Lộc | NTD | Ban QLDA ĐT - HT | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND xã Phúc Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2026-2030 | |
| | Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ Vân Cốc, xã Phúc Lộc | NTD | Ban QLDA ĐT - HT | 0,35 | 0,35 | Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND xã Phúc Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2026-2031 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo phục hồi môi trường ao xóm Trại, ao xóm Lầy xã Phúc Lộc | DGT | Ban QLDA ĐT - HT | 1,02 | 1,02 | Phụ lục số 30 - Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ | |
| | Xây dựng trạm bơm tăng áp nước sạch Cẩm Đình, Phương Độ. | DTL | Ban QLDA ĐT - HT | 3 | 3 | Quyết định số 1452 ngày 28/3/2019 của UBND TPHN về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây mới trạm bơm Cẩm Đình, Phương Độ, Thuần Trung và Đồng Tụi | |
| | Mở rộng di tích đình Thanh Chiểu, xã Sen Phương cũ | TIN | Ban QLDA ĐT - HT | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 21/9/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 xã Phúc Lộc | |
| **63- Phường Phúc Lợi** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ phố cầu Bây đến kho 205 (Tổng cục Hậu Cần), phường Sài Đồng. | DGT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 0,4 | 0,4 | Quyết định số 4099/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật; Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 điều chỉnh thời gian. Thời gian thực hiện dự án: 2018-2026 | |
| | Xây dựng tuyến đường quy hoạch 13,5m từ đường Nguyễn Văn Linh đến ngã ba sông Cầu Bây | DGT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 4410/QĐ/UBND ngày 26/10/2018 của UBND quận Long Biên phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình; Quyết định số 9543/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 điều chỉnh thời gian. Quyết định số 1012/QĐ-UBND ngày 12/3/2025 điều chỉnh thời gian. Thời gian thực hiện dự án: 2018-2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường 13,5m theo quy hoạch từ ao ngõ 53 Vũ Xuân Thiều đến đường Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng | DGT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 0,3 | 0,3 | Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 02/7/2020 của HĐND quận Long Biên. Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 của UBND Quận Long Biên về việc phê duyệt Dự án; Quyết định số 745/QĐ-QLDAĐTXD ngày 25/2/2025 củaUBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2028 | |
| | Xây dựng tuyến đường 13,0m theo quy hoạch dọc mương thoát nước (giáp khu công nghiệp Đài Tư), phường Phúc Lợi | DGT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 1,7 | 1 | Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 02/7/2020 của HĐND quận Long Biên; Quyết định số 9775/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2025 | |
| | Xây dựng tuyến đường 16,25m theo quy hoạch từ đường 21m đến hành lang chân đê Đuống - Phú Đông, phường Phúc Lợi, quận Long Biên | DGT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 1,3 | 1,3 | Quyết định số 4322/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Thời gian thực hiện dự án: 2023-2026 | |
| | Mở rộng tuyến đường Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, Phúc Lợi, quận Long Biên; | DGT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 2,5 | 2,3 | Quyết định số 4134/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Số 208/QĐ-QLDAĐTXD ngày 02/8/2022 của Ban QLDAĐTXD; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |
| | Cải tạo, chỉnh trang HTKT ô quy hoạch D.4/HT, D.4/CL1 phường Việt Hưng, quận Long Biên | DHT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 2,1 | 0,7 | Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt CTĐT thực hiện dự án. QĐ số 934/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt báo cáo KTKT. Tiến độ dự án: 2024-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường 15,5m theo quy hoạch từ đường 21m đến hành lang chân đê Đuống - Phù Đổng (giáp UBND phường Phúc Lợi), phường Phúc Lợi, quận Long Biên | DGT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 0,7 | 0,7 | Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của UBND quận Long Biên Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án : Xây dựng tuyến đường 15.5m theo QH từ đường 21m đến hành lang chân đê Đuống-Phù Đổng (giáp UBND phường Phúc Lợi), phường Phúc Lợi, quận Long Biên. QĐ số 706/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND quận Long Biên về việc điều chỉnh dự án. Thời gian thực hiện dự án: 2020-2026 | |
| | Xử lý sạt lở khu vực thượng lưu kè Thanh Am (tương ứng K4+200 đến K4+500 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Thượng Thanh, quận Long Biên và hạ lưu kè Tình Quang (tương ứng từ K+600 đến K+900 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. | DTL | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 0,4 | 0,4 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/07/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục 10); Quyết định số 1201/QĐ-SNN-PTNN ngày 13/7/2023; Thời gian thực hiện dự án: 2023-2024 | |
| | Chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật ô đất thuộc ô quy hoạch D.5/CC3, phụ cận tuyến đường quy hoạch 30m, phường Sài Đồng | TMD | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 0,53 | 0,53 | Quyết định số 5384/QĐ-UBND ngày 20/09/2021 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo KTKT; Quyết định số 6416/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo KTKT; QĐ số 1283/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND quận Long Biên phê duyệt điều chỉnh báo cáo KTKT Thời gian thực hiện dự án: 2017-2026 | |
| | Giải phóng mặt bằng, sân nền ô đất thuộc ô quy hoạch D.1/CCTP tại phường Phúc Lợi, quận Long Biên | DCK | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 2 | 0,5 | Nghị quyết số 147/ND-HĐND ngày 24/10/2024 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 05 dự án sử dụng vốn đầu tư công quận Long Biên;<br>Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-TTPTQĐ ngày 08/11/2024 của Trung tâm phát triển quỹ đất quận Long Biên về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát phục vụ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: giải phóng mặt bằng, san nền ô đất thuộc ô quy hoạch D.1/CCTP tại phường Phúc Lợi, quận Long Biên.<br>Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2025-2027 | |
| | Xây dựng đường hành lang chân đê, chỉnh trang mái đê tuyến đê hữu Đuống, đoạn từ đình Hội Xá đến cầu Phù Đổng phường Phúc Lợi, quận Long Biên. | DGT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 3,5 | 0,01 | Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 23/3/2024 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2026 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường Mai Phúc theo quy hoạch và đường 13,5m theo quy hoạch từ trường THCS Phúc Đồng đến phố Mai Phúc, phường Phúc Lợi | DGT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 1,2 | 1,2 | Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 11 dự án và điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án sử dụng vốn đầu tư công của quận Long Biên. Thời gian thực hiện dự án 2025-2028 | |
| | Xây dựng tuyến đường 30m theo quy hoạch từ phố Đào Văn Tập đến đường Phúc Lợi và tuyến đường 25m theo quy hoạch từ phố Đinh Đức Thiện đến đường Phúc Lợi | DGT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 1,71 | 1,71 | Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 14/8/2025 của UBND phường Phúc Lợi | |
| **64- Xã Phúc Sơn** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án Đường ngang Đê Đáy (Giai đoạn 2) từ TL419 - Tuy Lai nối tiếp | DGT | UBND xã Phúc Sơn | 3,12 | 3,12 | Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đứcvề việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án | |
| **65- Xã Phúc Thịnh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng khu cây xanh thể dục thể thao phía đông thôn Nhì, xã Vân Nội | DKV+DTT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,4188 | 0,4188 | Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng nhà văn hóa kết hợp khu cây xanh phía Nam thôn Thổ Bảo, xã Vân Nội | DVH+DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,6787 | 0,6787 | Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt báo cáo KTKT dự án | |
| | Mở rộng, nâng cấp tuyến đường số 1 thôn Thổ Bảo | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,47 | 0,47 | Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt báo cáo KTKT dự án | |
| | Đầu tư xây dựng mở rộng trường Tiểu học Bắc Hồng theo quy hoạch | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,7328 | 1,19 | Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025<br>- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh;<br>- Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 21/10/2022 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2022 của huyện Đông Anh;<br>- Văn bản số 842/UBND-QLĐT ngày 14/4/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc chấp thuận bản vẽ TMB tỷ lệ 1/500 và hồ sơ phương án kiến trúc.<br>- Quyết định số 3583/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư XDCT | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Vân Trì đến thôn Ba Chữ, xã Vân Nội theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,63 | 0,55 | - Quyết định số 5112/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>- Quyết định số 7860/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ.<br>- Quyết định số 4211/QĐ-UBND ngày 03/06/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025 | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Lâm Tiên đến nhà văn hóa thôn Lâm Tiên theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,68 | 0,2297 | Quyết định số 5113/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>Quyết định số 11198/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Đông anh về việc phê duyệt dự án;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025 | |
| | Xây dựng tuyến đường nối trục từ đường quốc lộ 3 (cũ) đến tuyến đường Võ Nguyên Giáp, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 7,2185 | 1,31 | Quyết định số 2736/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025 | |
| | ĐTXD tuyến đường bao phía Bắc xóm Đầm và phía Tây xóm Tây xã Vân Nội theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,35 | 1,35 | Quyết định số 9338/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND huyện Đông Anhvề việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2022-2024 | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường bao phía Bắc và phía Tây thôn Cổ Dương, xã Tiên Dương theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,27 | 1,27 | -Quyết định số 10374/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Đông Anh về PD chủ trương đầu tư<br>-Quyết định số 10007/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng trạm y tế xã Tiên Dương | DYT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,2346 | 0,02 | Căn cứ Quyết định số 2652/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trạm y tế xã Tiên Dương, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2021-2024<br>Văn bản số 1420/UBND-QLĐT ngày 26/5/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc chấp thuận tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 và phương án kiến trúc<br>Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của UBND huyện Đông Anh V/v Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình | |
| | Xây dựng trường THCS Nam Hồng 2 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,87 | 1,87 | Quyết định số 3989/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng trường THCS Nam Hồng 2 | |
| | Xây dựng trường tiểu học Nam Hồng B | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,65 | 1,65 | Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng trường tiểu học Nam Hồng B | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường THCS Vân Nội | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,78 | 1,78 | Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N3-06) từ Bắc thôn Đoài đến hết địa phận huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,18 | 2,18 | - Quyết định số 10185/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N4-11) từ phía Nam thôn Đoài, xã Kim Nỗ đến đầm Vân Trì | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,5 | 0,7 | - Quyết định số 6495/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N3-05) từ đường Võ Văn Kiệt đến hết địa phận huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2 | 0,5 | - Quyết định số 8474/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (GN-12) phía Đông đầm Sơn Du | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,18 | 2,18 | - Quyết định số 7995/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (GN-09) từ thôn Mỹ Nội đến khu sinh thái Mefrimex | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,94 | 1,94 | - Quyết định số 8028/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| | Dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường trục trung tâm xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 3,28 | 1 | Quyết định số 8494/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường trục trung tâm xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường phía Đông thôn Đìa (N3-07) từ đường 23B đến UBND xã Nam Hồng | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,77 | 1,36 | - Quyết định số 6498/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N3-04) từ Nam thôn Đoài đi qua đường trục đô thị Mê Linh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 4,17 | 4,17 | - Quyết định số 8480/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | ĐTXD tuyến đường gom dọc đường sắt Hà Nội - Thái Nguyên (đoạn từ đường Nguyên Khê đến đê sông Cà Lồ theo quy hoạch) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,5 | 1 | - Quyết định số 6494/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (GN-11) phía Đông thôn Quan Âm đến hết thôn Bến Trung | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,94 | 2,94 | - Quyết định số 8027/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (GN-08) phía Tây Bắc thôn Tăng My xã Nam Hồng | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 3,11 | 3,11 | - Quyết định số 8473/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N3-03) từ chân cầu Vượt Nam Hồng đi đường trục đô thị Mê Linh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,57 | 2,57 | - Quyết định số 8481/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 7616/QĐ-UBND ngày 20/05/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N5-13) từ đường gom Kênh đào đến đường Võ Nguyên Giáp | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 4,08 | 0,5 | Quyết định số 8479/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng khu cây xanh thể dục thể thao xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | DKV+DTT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 9,714 | 8,34 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh, trong đó có dự án Xây dựng khu cây xanh thể dục thể thao xã Tiên Dương, huyện Đông Anh;<br>Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Xây dựng khu cây xanh thể dục thể thao xã Tiên Dương, huyện Đông Anh;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025;<br>- Nghị Quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/6/2023 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc thẩm quyền HĐND huyện ĐÔng Anh (lần 1);<br>- VB số 8298/STNMT-ĐĐBĐVT ngày 17/10/2024 của Sở TNMT hướng dẫn định vị mốc giới phục vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; | |
| | Cải tạo, mở rộng Trung tâm văn hóa - Thể thao xã Vân Nội | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 7 | 1,41 | - Quyết định số 10425/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, mở rộng Trung tâm văn hóa - Thể thao xã Vân Nội. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ Cụm công nghiệp Nguyên Khê qua khu X2 Nguyên Khê đến đường gom sông Đào, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,62 | 1,62 | Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc cho phép chuẩn bị đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực Giao thông lần 1 năm 2021<br>- Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của HĐND huyện Đông Anh V/v phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2021-2025<br>Quyết định số 10133/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |
| | Xây dựng trường mầm non thị trấn 2 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,69 | 0,3 | Quyết định số 3983/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện dự án: Sau năm 2022 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe tĩnh và công viên mini tại xứ Đồng Cao thôn Cổ Dương | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,43 | 0,43 | Quyết định số 6533/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng khu cây xanh, bãi đỗ xe thôn Tiên Kha, xã Tiên Dương | DKV+DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,92 | 0,92 | Quyết định số 10468/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng khu cây xanh, bãi đỗ xe phía nam thôn Tuân Lễ (giáp khu nhà ở xã hội) | DKV+DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe phía đông thôn Lễ Pháp | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 10678/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe phía bắc thôn Lễ Pháp | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,84 | 0,84 | Quyết định số 9684/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng tuyến đường gom và kè sông Đào Nguyên Khê đoạn từ cầu Đôi đến đường sắt Hà Nội - Lào Cai , huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 9,26 | 1,9 | - Văn bản số 88/HĐND-TT ngày 05/09/2018 của TT HĐND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 8225/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 về phê duyệt dự án.<br>- Quyết định số 5073/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 phê duyệt điều chỉnh dự án, phê duyệt TKBVTC-DT; tiến độ thực hiện dự án là 2021-2023 | |
| | Xây dựng tuyến đường gom và kè sông Đào Nguyên Khê đoạn từ đường sắt Hà Nội - Lào Cai đến cầu Phú Lỗ, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 15,70219 | 8,79 | - Văn bản số 89/HĐND-TT ngày 10/09/2018 của TT HĐND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định 2432/QĐ-UBND ngày 7/5/2020 phê duyệt chỉ giới đường đỏ<br>- Quyết định số 8051/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng<br>- Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của HĐND huyện Đông Anh V/v phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2021-2023 | |
| | Chỉnh trang, cải tạo nâng cấp tuyến đường gom, vỉa hè phía Đông đường Quốc lộ 3, huyện Đông Anh (đoạn từ ngã tư Nguyên Khê đến cầu Phú Lỗ) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,96 | 1,85 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh<br>Quyết định số 7372/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2021-2023 | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ khu đô thị Nguyên Khê qua phía Đông thôn Cân Khê và xóm Núi đến đường gom sông Đào Nguyên Khê | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,1279 | 1,05 | Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2022-2024<br>Quyết định số 7710/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường.<br>Quyết định số 11185/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Đông Anh V/v phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Chỉnh trang, cải tạo nâng cấp tuyến đường gom, vỉa hè phía Đông đường Quốc lộ 3, huyện Đông Anh (đoạn từ nút giao thông đường sắt Hà Nội - Lào Cai đến ngã tư Nguyên Khê) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 3,67 | 0,2 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh<br>Quyết định số 7371/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2021-2023 | |
| | Cải tạo mở rộng tuyến đường qua cống Đầm Sắn, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 5222/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2022-2024<br>Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của HĐND huyện Đông Anh V/v Phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 do huyện quyết định | |
| | Chỉnh trang, mở rộng tuyến đường cấp khu vực (N5-14) phía Đông thôn Khê Nữ | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,78 | 1,78 | - Quyết định số 8023/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Chỉnh trang, mở rộng tuyến đường cấp khu vực (N5-14) phía Đông thôn Khê Nữ | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường khu vực (NC-1) phía Bắc thôn Cán Khê đi thôn Tiên Hùng đến đường gom đường sắt Hà Nội - Thái Nguyên | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 3,74 | 0,9 | Quyết định số 8024/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường khu vực (NC-1) phía Bắc thôn Cán Khê đi thôn Tiên Hùng đến đường gom đường sắt Hà Nội - Thái Nguyên, trong đó tiến độ thực hiện 2022-2024 | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N7-12) từ thôn Tiên Kha đến thôn Lương Nỗ | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,4 | 2,4 | Quyết định số 10749/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N7-12) từ thôn Tiên Kha đến thôn Lương Nỗ<br>Quyết định số 8488/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt CTĐT dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường số 2 thôn Lương Nỗ | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,775087 | 2,775087 | Quyết định số 2130/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Đông Anhh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Mở rộng, nâng cấp tuyến đường số 3 thôn Lương Nỗ | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 4,658929 | 4,658929 | Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Mở rộng, nâng cấp tuyến đường số 4 thôn Lương Nỗ | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,59 | 0,54 | Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Mở rộng, nâng cấp tuyến đường số 5 thôn Lương Nỗ | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,2604875 | 2,2604875 | Quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường số 1 thôn Tiên Kha | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,502866 | 1,502866 | Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Mở rộng, nâng cấp tuyến đường số 2 thôn Tiên Kha | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,042366 | 1,042366 | Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường số 3 thôn Tiên Kha | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,448524 | 1,448524 | Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Mở rộng, nâng cấp tuyến đường số 1 thôn Trung Oai | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,67 | 0,67 | Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng khu vực sân bóng xóm Cời thôn Trung Oai xã Tiên Dương | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,33 | 1,33 | Quyết định số 3665/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng khu vực trước cổng đình thôn Lễ Pháp | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,8356139 | 0,8356139 | Quyết định số 6846/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng công viên cây xanh phía đông nhà văn hoá thôn Lễ Pháp | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,2225438 | 1,2225438 | Quyết định số 9688/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng khu vực cạnh nhà bà Tuyết xóm Cời thôn Trung Oai | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,1640092 | 0,1640092 | Quyết định số 7644/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe kết hợp trồng cây xanh phía tây làng thôn Cổ Dương | DGT+DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,58 | 0,58 | Quyết định số 9685/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng công viên cây xanh phía tây làng Cổ Dương | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,91 | 0,91 | Quyết định số 9681/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng công viên cây xanh phía bắc thôn Cổ Dương | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,34 | 1,34 | Quyết định số 9682/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng khu cây xanh, bãi đỗ xe phía nam xóm Thượng thôn Lương Nỗ | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,5508493 | 0,5508493 | Quyết định số 6847/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng khu cây xanh, bãi đỗ xe phía bắc xóm Bãi thôn Lương Nỗ | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,9618507 | 0,9618507 | Quyết định số 9621/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng khu cây xanh, mặt nước phía nam xóm Lác thôn Trung Oai | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,4 | 0,4 | Quyết định số 9683/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng khu cây xanh, bãi đỗ xe phía tây đội 3 thôn Trung Oai | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,52 | 0,52 | Quyết định số 9622/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phía Đông thôn Nguyên Khê, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 5,4 | 0,1 | - Quyết định số 6211/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025 | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N5-11) từ Chợ lấp ghép đến trường Cao đẳng nghề kỹ thuật công nghệ Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,06 | 2,06 | Quyết định số 3243/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của UBND huyện Đông Anh Vv phê duyệt chủ trương đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Chỉnh trang mở rộng tuyến đường cấp khu vực (N7-10) từ đường 23B đến xóm Cời thôn Trung Oai xã Tiên Dương | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,64 | 1,64 | Quyết định số 8477/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N7-11) từ Đường 23B đến đường Võ Nguyên Giáp | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 5,1 | 5,1 | - Quyết định số 8490/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 14534/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |
| | Cải tạo, mở rộng trường THPT Vân Nội | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 3,27 | 2,94 | Căn cứ Quyết định số 4207/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo mở rộng trường THPT Vân Nội.<br>Căn cứ Quyết định số 5959/QĐ-UBND ngày 29/1/2018 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết khu chức năng đô thị, tỷ lệ 1/500 Trung tâm xã Vân Nội, huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng trạm y tế xã Bắc Hồng | DYT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,45 | 0,16 | Căn cứ Quyết định số 9523/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng khu cây xanh, bãi đỗ xe đường 23B, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,76 | 1,55 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh<br>Văn bản số 1258/UBND-QLĐT ngày 05/6/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc chấp thuận TMB tỷ lệ 1/500<br>Quyết định số 7993/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2021-2023 | |
| | Xây dựng chợ Lắp ghép, xã Tiên Dương | DCH | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,5002 | 0,08 | Căn cứ Quyết định số 9526/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Nâng cấp mở rộng tuyến đường từ đường 40m đến nghĩa trang xóm Nguyễn thôn Tiên Hùng, xã Nguyên Khê | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,62 | 1,32 | Căn cứ Quyết định số 4041/QĐ-UBND ngày 2/6/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ đầu tư dự án<br>Căn cứ Quyết định số 7664/QĐ-UBND ngày 7/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ khu sinh thái Mefrimex đến đường trục trung tâm xã Bắc Hồng | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2 | 2 | Căn cứ Quyết định số 9057/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 12789/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng khu cây xanh, thể dục tế thao phía sau nhà văn hóa thôn Tiên Kha, xã Tiên Dương | DKV+DTT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,2005 | 0,2005 | Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND huyện Đông Anh vv phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng vườn hoa trung tâm xã Nam Hồng | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,719 | 0,719 | Quyết định số 9670/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Tiến độ thực hiện: 2023-2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường tiểu học Nam Hồng 2 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,46 | 1,46 | Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng trường tiểu học Nam Hồng 2;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2023-2025<br>Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/01/2019 của HĐND huyện Đông Anh V/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng trường mầm non Thôn Đoài xã Nam Hồng | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,1552 | 1,1552 | - Quyết định số 9530/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 7569/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ khu đấu giá quyền sử dụng đất Nguyên Khê đến phía Đông thôn Khê Nữ, xã Nguyên Khê theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,81 | 0,81 | Quyết định số 9230/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N5-12) từ Khu đất dịch vụ X2 Nguyên Khê đến Khu đấu giá Nguyên Khê | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,86 | 0,86 | - Quyết định số 10472/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N7-13) từ khu đấu giá Đông Nam Cổ Dương đến khu đấu giá A4, xã Tiên Dương | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,47 | 1,47 | Quyết định số 10750/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N7-13) từ khu đấu giá Đông Nam Cổ Dương đến khu đấu giá A4, xã Tiên Dương<br>Quyết định số 8489/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt CTĐT dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Mỹ Nội, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 3,74 | 2,94 | Quyết định số 10105/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường LK53 đoạn từ đường TD7 đến Quốc lộ 3 | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 22,2 | 22,2 | Quyết định số 2898/QĐ-UBND ngày 11/06/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường TD7 đoạn từ đường LK53 đến Quốc lộ 3 cũ | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 26,2 | 26,2 | Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 11/06/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Cổ Dương | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,3 | 0,3 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 2503QĐ-UBND ngày 9/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn thôn Tiên Hùng | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,1305 | 0,1305 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3048/QĐ-UBND ngày 18/03/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng trường mầm non Bắc Hồng - Nam Hồng | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,89 | 1,89 | -Quyết định số 9999/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | Xây dựng trường THPT tại ô quy hoạch N3.3-2 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,4 | 2,4 | -Quyết định số 9996/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | Xây dựng trường THPT tại ô quy hoạch THPT thuộc Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Trung Oai, thôn Tiên Kha xã Tiên Dương | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 4 | 4 | -Quyết định số 9997/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | Xây dựng khu cây xanh, bãi đỗ xe thôn Viên Nội trên, xã Vân Nội | DKV+DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,18 | 0,18 | -Quyết định số 9521/QĐ-UBND ngày 28/07/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 7420/QĐ-UBND ngày 19/05/2025 của UBND huyện Đông Anh về Phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình | |
| | Cải tạo, mở rộng đường giao thông và rãnh thoát nước thôn Đoài (đoạn từ đường Võ Văn Kiệt qua nhà văn hóa đến đường QL23B) (GDD) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,8415 | 0,265 | -Quyết định số 14119/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 7500/QĐ-UBND ngày 19/05/2025 của UBND huyện Đông Anh về Phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường số 1 Cán Khê | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,04 | 1,04 | -Quyết định số 3143/QĐ-UBND ngày 17/03/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 7664/QĐ-UBND ngày 20/05/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |
| | Nâng cấp mở rộng tuyến đường từ QL3 qua nhà máy Tuấn Long đến đường sắt xóm 4 thôn Nguyên Khê, xã Nguyên Khê | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,05 | 0,05 | -Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 7492/QĐ-UBND ngày 19/05/2025 của UBND huyện Đông Anh về Phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình | |
| | Mở rộng, nâng cấp tuyến đường số 2 thôn Thổ Bào, xã Vân Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,137 | 0,14 | Quyết định phê duyệt chủ trương số 2048/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe kết hợp trồng cây xanh giáp ao lớn thôn Đoài, xã Nam Hồng | DKV+DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,4934 | 0,1208 | -Quyết định số 8892/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 10114/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về Phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Kè ao từ nhà ông Sen đến nhà ông Nội thôn Sơn Du | DTL | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,3356 | 1,3356 | -Quyết định số 6908/QĐ-UBND ngày 13/06/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 6440/QĐ-UBND ngày 02/08/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 9622/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án<br>-Quyết định số 12343/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh đầu tư dự án | |
| | Chỉnh trang tuyến đường Tây Nam xóm Đường Khê Nữ từ cổng làng đến Chùa | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,4 | 0,4 | -Quyết định số 12273/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 7498/QĐ-UBND ngày 19/05/2025 của UBND huyện Đông Anh về Phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường số 1 thôn Đầm, xã Vân Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,54 | 0,54 | -Quyết định số 3975/QĐ-UBND ngày 17/05/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 27/03/2025 của UBND xã Vân Nội về Phê duyệt KH LCNT giai đoạn CBĐT dự án<br>-Quyết định số 7299/QĐ-UBND ngày 19/05/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt BC KTKT đầu tư xây dựng công trình<br>-Quyết định số 226/TTr ngày 23/05/2025 của UBND xã Vân Nội về Phê duyệt KH LCNT dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch Khu cây xanh tập trung số 04, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội. | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 23,2 | 23,2 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 2504/QĐ-UBND ngày 9/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Đìa, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,52 | 2 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 2505/QĐ-UBND ngày 9/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Trung Oai và Tiên Kha, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 3,5 | 1,2 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3077/QĐ-UBND ngày 18/03/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Mỹ Nội, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,4 | 1,2 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3079/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Thượng Phúc, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 4,3 | 3,5 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3075/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Đoài, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 7,5 | 6,2 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3037/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Ba Chữ, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,5 | 0,25 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3074/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Khe Nữ và Tổ dân phố 62, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,85 | 0,6 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3289/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Thổ Bảo, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,788 | 0,7 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3285/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Đầm, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,85 | 0,7 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3280/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Viên Nội, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,3 | 0,8 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số số 3287/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Đông Tây, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,2 | 0,8 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3286/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Nhì, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội. | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,85 | 1,65 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3284/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 418, đoạn từ Km3+00 đến Km 4+500 | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 1,8 | 0,1 | QĐ số 147/QĐ-KH&ĐT ngày 19/6/2013 của Sở KH&ĐT phê duyệt dự án; Văn bản 1635/UBND-ĐT ngày 28/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội v/v chấp thuận cho phép điều chỉnh thời gian hoàn thành dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 418 (Tỉnh lộ 82 cũ) đoạn Km3-Km4+500, địa bàn huyện Phúc Thọ. Thời gian thực hiện 2025. | |
| | Đường nối Tỉnh lộ 419 đi Tỉnh lộ 418 (Đường vành đai thị trấn) | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 4,65 | 4,65 | Phụ lục số 34; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 26/5/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021- 2025; Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án. Quyết định số 5585/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Đường nối Tỉnh lộ 419 đi Tỉnh lộ 418 (Đường vành đai thị trấn). Quyết định 3326/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND huyện Phúc Thọ về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2027. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp, cải tạo đường Thượng Cốc - Long Xuyên | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 3,5 | 2,5 | Quyết định số 4954/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án. Quyết định số 4865/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Phụ lục số 23, Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. Quyết định 3326/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND huyện Phúc Thọ về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2026. | |
| | Nâng cấp đường liên xã Long Xuyên - Xuân Đình | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 1,8 | 1,8 | Phụ lục 104 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ; Phụ lục số 24, Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện; Quyết định số 4953/QĐ- UBND ngày 10/12/2022 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. Quyết định 3326/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND huyện Phúc Thọ về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2027. | |
| | Nâng cấp, cải tạo đường và hệ thống thoát nước thôn Triều Xuyên (giai đoạn 2) | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,2 | 0,2 | Phụ lục 11 Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 03/11/2021 của HĐND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án và chủ trương đầu tư công năm 2021-2025; Phụ lục số 27, Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 26/6/2024 của HĐND huyện; Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND huyện Phúc Thọ Phê duyệt dự án; Thời gian thực hiện dự án 2024-2026. | |
| | Nâng cấp, cải tạo đường nối từ đường Phúc Hòa - Long Xuyên đi thôn Bảo Vệ xã Long Xuyên | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 1,2 | 1,2 | Phụ lục 82 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/07/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ; Phụ lục số 26 Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày29/9/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; QĐ số 896/QĐ-UBND ngày 8/3/2022 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án; QĐ số 5124/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. Quyết định 3326/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND huyện Phúc Thọ về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2026. | |
| | Nâng cấp Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện Phúc Thọ | DVH | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 3,5 | 3,5 | Phụ lục 70 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/07/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ; QĐ số 3304/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt dự án; QĐ số 1815/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt điều chỉnh dự án; Quyết định 667/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của UBND xã Phúc Thọ về việc điều chỉnh dự án; Quyết định 1261/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2026. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ QL 32 qua khu dân cư thôn 4, 5, 6 xã Tích Giang đi xã Trạch Mỹ Lộc | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,6 | 0,6 | Phụ lục số 09 Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/04/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ. Thời gian thực hiện 2023 - 2025. | |
| | Nhà văn hóa thôn triệu Xuyên 2, xã Long Xuyên | DVH | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,26 | 0,26 | Phụ lục số 28 Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 26/5/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021- 2025. QĐ số 969/QĐ-UBND ngày 23/2/2024 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện 2024 - 2025. | |
| | Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang Cửa Đình xã Tích Giang. | NTD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,5 | 0,5 | Phụ lục số 11 Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 5743/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt dự án; Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Phúc Thọ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 phê duyệt điều chỉnh dự án. Thời gian thực hiện 2023 -2026. | |
| | Đường nối quốc lộ 32 vào khu đấu giá quyền sử dụng đất trung tâm Thị trấn Phúc Thọ | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,76 | 0,76 | Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 26/06/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Pl. số 13); Quyết định số 6029/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND huyện Phúc Thọ Phê duyệt dự án; Thời gian thực hiện 2024 - 2026. | |
| | Trung tâm văn hóa - thể thao xã Trạch Mỹ Lộc | DVH | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 1 | 1 | Phụ lục số 46 Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025. Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. THời gian thực hiện 2021-2025. | |
| | Trung tâm văn hóa - thể thao xã Phụng Thượng | DVH | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 3,1 | 3,1 | Phụ lục số 21 Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Phụ lục 39 - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện; Quyết định số 4863/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. Thời gian thực hiện 2024 - 2026. | |
| | Xây dựng, mở rộng trường THCS Phụng Thượng | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 1,176 | 0,421 | Phụ lục 38 - NQ Số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; phụ lục số 58 - NQ số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. QĐ số 2034/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. QĐ số 2254/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang Đồng Vừng thôn 8, xã Phụng Thượng. | NTD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 1,5 | 1,5 | Phụ lục 26 Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; PL số 02 Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt dừng thực hiện dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Thời gian thực hiện 2025 - 2027. | |
| | Đường nối từ Quốc lộ 32 với Quốc lộ 21A thuộc địa bàn huyện Phúc Thọ và thị xã Sơn Tây, tỉnh lộ 416 | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 8,5 | 8,5 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND thành phố Hà Nội (Phụ lục 18); Quyết định số 5762/QĐ- UBND ngày 10/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Chỉ giới đường đỏ (ranh giới phạm vi nền đường) tuyến đường nối Quốc lộ 32 với Quốc lộ 21A, tỷ lệ 1/500). Địa điểm: Huyện Phúc Thọ và Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội (Phụ lục số 26); Thời gian thực hiện 2024 - 2027. | |
| | Xây dựng trường mầm non Long Xuyên - giai đoạn II (điểm trường Triệu Xuyên) | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,35 | 0,35 | Phụ lục số 10 - Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 4276/QĐ-UBND ngày 27/8/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án. Quyết định số 4142/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. Thời gian thực hiện 2024 - 2027 | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Thọ Lộc | TSC | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,13 | 0,13 | Phụ lục số 34 Nghị quyết 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2022 của HĐND Huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Quyết định 2862/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án ( Thời gian thực hiện 2023-2025) | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Long Xuyên' | TSC | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,1 | 0,1 | Phụ lục số 9 Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 26/5/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Văn bản số 1358/UBND-TCKH ngày 14/6/2021 của UBND huyện PHúc Thọ V/v điều chuyển chủ đầu tư các dự án đầu tư công;( thời gian thực hiện 2023-2025) | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự TT Phúc Thọ | TSC | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,11 | 0,11 | Phụ lục số 1 Nghị quyết số 01/NQ_HĐND ngày 26/5/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 ( thời gian 2023-2025) | |
| | Nâng cấp, cải tạo đường Thượng Cốc - Hát Môn | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 3,22 | 3,22 | Phụ lục số 43 Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 03/11/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án và chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định phê duyệt dự án 2996/QĐ-UBND ngày 18/6/2024. Quyết định số 4943/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện 2022 - 2026. Quyết định 956/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư. Quyết định số 1020/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 về việc điều chỉnh dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp đường giao thông thôn Triệu Xuyên xã Long Xuyên giai đoạn 3 | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,6 | 0,6 | Phụ lục số 14 Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Thời gian thực hiện 2023 - 2025. | |
| | Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 32 đoạn qua khu dân cư từ Km38+400 đến Km41+000 qua địa phận xã Thọ Lộc, xã Trạch Mỹ Lộc, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 4,5 | 4,5 | Phụ lục số 03 Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công Thành phố. (Thời gian thực hiện 2026-2029) | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục chính xã Tích Giang | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 2,2 | 2,2 | Phụ lục số 10 Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện Phúc Thọ Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 6184/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND huyện Phúc Thọ Phê duyệt dự án; Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND huyện Phúc Thọ Phê duyệt điều chỉnh dự án. Thời gian thực hiện 2024-2027. | |
| | Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhân dân Hàng Mó Khoai thôn Phụng Thượng 1, xã Phúc Thọ | NTD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 1,0121 | 1,0121 | Phụ lục 24 - NQ Số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện 2023-2025. Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 19/1/2026 của UBND xã Phúc Thọ Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 13/05/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 02/07/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc Phê duyệt dự án. Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Phúc Thọ V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện 2024 - 2026. | |
| | Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang Mả Viếng thôn Phụng Thượng 6 xã Phúc Thọ | NTD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,4694 | 0,4694 | Phụ lục 25 - NQ Số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện 2023-2025. Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 19/1/2026 của UBND xã Phúc Thọ Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư; số 2168/QĐ-UBND ngày 13/05/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; số 3057/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt Dự án; Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Phúc Thọ V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện 2024 - 2026. | |
| | Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhân dân Thọ Lộc xã Thọ Lộc | NTD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,42 | 0,42 | Phụ lục 27 - NQ Số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện 2023-2025. | |
| | Cải tạo, phục hồi môi trường ao Láng Khô xã Thọ Lộc | DKV | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 7,5 | 7,5 | Phụ lục 29 - NQ Số 09/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện 2024-2026. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng đường nối QL32 đi trục Tây Thăng Long | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 22 | 22 | Phụ lục 47 - NQ Số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện 2022-2025. | |
| **66- Xã Phượng Dực** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đường TL 429 (đoạn qua các xã Phượng Dực, Hồng Minh, Phú Túc) | DGT | UBND xã Phượng Dực | 20,7 | 20,7 | Quyết định phê duyệt dự án số 3463/QĐ-UBND ngày 03/7/2023; Thời gian thực hiện 2021-2024 | |
| | Đường Phú Túc - Hoàng Long - Tri Trung (đoạn nối từ đường TL 429 đến đê sông Nhuệ) | DGT | UBND xã Phượng Dực | 0,5 | 0,5 | Quyết định phê duyệt dự án số 5521/QĐ-UBND ngày 19/11/2022; | |
| | Đường GT liên xã Văn Hoàng, Hoàng Long, Tri Trung, Phú Túc (đoạn từ cầu Nội cũ đi đường trục xã Phú Túc) | DGT | UBND xã Phượng Dực | 5 | 5 | Chủ trương đầu tư tại Nghị quyết 57/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 của HĐND huyện (phụ lục số 43) ; QĐ phê duyệt dự án số: 1149/QĐ-UBND ngày 09/3/2022, của UBND huyện Phú Xuyên; | |
| | Dự án xây dựng cầu Nội Cũ | DGT | UBND xã Phượng Dực | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 5244/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND Thành phố phê duyệt dự án; | |
| | Đầu tư xây dựng HTKT khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng 03 dự án: Dự án nâng cấp tuyến đường tỉnh 429; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam và Dự án Đường giao thông liên xã Văn Hoàng – Hoàng Long – Tri Trung – Phú Túc | ONT | UBND xã Phượng Dực | 2 | 2 | Quyết định số 5087/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến Đường 429D (đoạn từ trục phát triển phía Nam đi trục Ngọc Hồi Phú Xuyên) | DGT | UBND xã Phượng Dực | 27,2 | 27,2 | - Quyết định 371/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 UBND Thành phố | |
| | Đầu tư xây dựng cầu Phương Nhi | DGT | UBND xã Phượng Dực | 0,5 | 0,5 | NQ 57/2021/NQ-HĐND ngày 15/10/2021; NQ 17/NQ-HĐND ngày 11/10/2024 của HĐND huyện Phú Xuyên | |
| | Đường trục giao thông Văn Hoàng-Đại Thắng | DGT | UBND xã Phượng Dực | 2 | 2 | Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện Phú Xuyên | |
| | Nâng cấp, cải tạo đường giao thông kết hợp cứng hóa kênh mương đường trục xã văn Hoàng (Đường kết nối Hồ Văn Hoàng đến đường Phượng Dực- Văn Hoàng) | DGT | UBND xã Phượng Dực | 6,36 | 6,36 | Quyết định 1338/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cứng hóa trục giao thông nội đồng xã Phù Túc, huyện Phú Xuyên | DGT | UBND xã Phượng Dực | 1 | 1 | - Quyết định 773/QĐ-UBND 28/2/2024 | |
| | Nạo vét, tu bổ hệ thống kênh mương thủy lợi kết hợp cứng hóa mặt đường giao thông xã Phù Túc | DGT | UBND xã Phượng Dực | 2 | 2 | - Quyết định 6175/QĐ-UBND 20/11/2023; 372/QĐ-UBND 8/9/2025 | |
| | Đổ bê tông đường ruộng linh, bờ mảng A27 đến ruộng ma | DGT | UBND xã Phượng Dực | 0,2 | 0,2 | - Quyết định số 3053/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 | |
| **67- Xã Quảng Bị** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp đê tả Bùi, hữu Đáy huyện Chương Mỹ | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Quảng Bị | 43,05 | 21,43 | Quyết định số 5867/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp đê tả Bùi, hữu Đáy huyện Chương Mỹ | |
| | Đường từ Tỉnh lộ 419 đi trạm bơm tiêu An Vọng, xã Hoàng Diệu | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Quảng Bị | 3,1 | 3,1 | Quyết định số 6035/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt dự án Đường từ Tỉnh lộ 419 đi trạm bơm tiêu An Vọng, xã Hoàng Diệu; Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 24/8/2023 của UBND huyện Chương Mỹ về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thực hiện dự án Đường từ Tỉnh lộ 419 đi trạm bơm tiêu An Vọng, xã Hoàng Diệu; Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của UBND thành phố HN về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Chương Mỹ | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Đường từ Tỉnh lộ 419 đi cầu Gốm xã Mỹ Lương | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Quảng Bị | 3,99 | 3,99 | Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt dự án Đường từ Tỉnh lộ 419 đi cầu Gốm xã Mỹ Lương; Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 20/6/2023 của UBND huyện Chương Mỹ về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thực hiện dự án Đường từ Tỉnh lộ 419 đi cầu Gốm xã Mỹ Lương | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Trường THCS Hoàng Diệu | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Quảng Bị | 0,98 | 0,27 | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 30/6/2023 của HĐND huyện Chương Mỹ phê duyệt chủ trương đầu tư ( phụ lục số 06); QĐ số 2697/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 quyết định phê duyệt dự án | |
| **68- Xã Quang Minh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dân cư dịch vụ tại thôn Phú Nhi, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 1,85 | 1,85 | Phụ lục số 12- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư ( tiến độ 2024-2026) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dân cư dịch vụ tại thôn Bảo Tháp, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 1,17 | 1,17 | Phụ lục số 16- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư ( tiến độ 2024-2026) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dân cư dịch vụ thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 7,3 | 7,3 | Phụ lục số 19- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư ( tiến độ 2024-2027) | |
| | Xây dựng trường tiểu học Kim Hoa A, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh | DGD | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 2,24 | 2,24 | Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án; Tiến độ thực hiện: 2024-2026 | |
| | Xây dựng mới trường THCS Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh | DGD | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 2,6 | 2,6 | Phụ lục số 05- Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh ( tiến độ 2025-2028) | |
| | Chỉnh trang khuôn viên cây xanh giáp tuyến đường 35 giáp khu dân cư TDP 01, thị trấn Chi Đông | DKV | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 0,67 | 0,67 | Phụ lục 26 - Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 11/10/2024 của HĐND huyện Mê Linh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.( tiến độ 2025-2027) | |
| | Cải tạo, chỉnh trang khuôn viên nhà văn hóa tổ 5, sân thể thao tổ 4,5 thị trấn Quang Minh | DVH+DTT | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 1,23 | 1,23 | Quyết định số 5546/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án. (tiến độ: 2024-2026) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đường Sắt Lào Cai-Hà Nội- Hải Phòng | DGT | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 22,2 | 22,2 | Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng | |
| | Xây dựng khuôn viên cây xanh kết hợp với chỉnh trang khuôn Viên nghĩa trang thôn Liễu Trì, xã Mê Linh, huyện Mê Linh | DKV | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 1,56 | 1,56 | Quyết định số 4339/QĐ-UBND 28/6/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án. (tiến độ: 2024-2026) | |
| | Xây dựng mới trường THPT Quang Minh, huyện Mê Linh | DGD | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 3,6 | 3,6 | Quyết định số 2566 /QĐ-UBND 29/5/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án. (tiến độ: 2025-2027) | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai 3 trên địa bàn huyện Đông Anh ( đoạn Quang Minh là 9,7 ha) | DGT | UBND xã Phúc Thịnh | 9,7 | 9,7 | Quyết định số 6013/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua địa bàn huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng tuyến đường Vành đai 3 (đoạn từ nút giao với đường Võ Văn Kiệt đến đường Vành đai 4) | DGD | UBND xã Quang Minh | 62 | 62 | Quyết định số 4530/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án tuyến, vị trí tuyến đường Vành đai 3, đoạn từ nút giao với Quốc lộ 3 mới đến nút giao với đường Võ Văn Kiệt và đoạn kéo dài đến đường Vành đai 4, tỷ lệ 1/500 | |
| **69- Xã Quang Oai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 32 trên địa bàn huyện Ba Vì – giai đoạn 1 (đoạn qua thị trấn Tây Đằng) huyện Ba Vì, TP Hà Nội. | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 6,3 | 6,3 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (kèm theo phục lục 56). Quyết định số 2499/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án. Phương án số 259/PA-UBND ngày 31/5/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc sử dụng tầng đất mặt của dự án. | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông thị trấn Tây Đằng từ đường TL412 đi xã Tiên Phong | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 0,25 | 0,25 | Nghị quyết số 41/NQ- HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. | |
| | Trường THCS Tản Đà | DGD | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1 | 1 | Quyết định số 6387/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án. Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án. Phương án số 94/PA-UBND ngày 26/2/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc sử dụng tầng đất mặt của dự án. | |
| | Cải tạo nâng cấp tuyến đường TL412 (đoạn qua thị trấn Tây Đằng đi hồ Suối Hai), huyện Ba Vì | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 6067/QĐ-UBND, ngày 31/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;<br>- Quyết định số 76/QĐ-UBND, ngày 05/01/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- Quyết định số 2711/QĐ-UBND, ngày 23/05/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án<br>- Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 03/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- Quyết định số 246/QĐ-UBND, ngày 16/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Xây dựng đường nối Khu đấu giá quyền sử dụng đất khu Gò Sóc, Đồng Cống đi QL32, xã Quảng Oai | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 2,5 | 2,5 | Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 413 đoạn Sơn Tây - hồ Suối Hai (từ Km 5+900 đến Km 11+500) thuộc địa bàn huyện Ba Vì | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 15 | 15 | Phù hợp quy hoạch tổng thể thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm; QĐ số 3375 ngày 29/06/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án thành phần II: Cải tạo, nâng cấp tuyến Quốc lộ 32; Thông báo Kết luận số 124/TBKL/ĐU ngày 30/12/2025 của ban Thường vụ đảng ủy xã Quảng Oai | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông, hệ thống hạ tầng kỹ thuật tiêu thoát nước khu vực Hồ Vân Hồng, xã Quảng Oai | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 6,8 | 6,8 | Quyết địnhsố 368/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND xã Quảng Oai phê duyệt dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo chỉnh trang hệ thống hồ điều hoà thôn Bắc, xã Quảng Oai | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1 | 1 | QĐ số 10/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ TL413 đi di tích chùa Khô đến đường Tiên Phong - Thụy An (TL90 cũ), xã Quảng Oai | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 3,6 | 3,6 | Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công ngân sách xã Quảng Oai | |
| | Xây dựng tuyến đường nối TL412 đi khu di tích đền Cao, xã Quảng Oai | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 5 | 5 | Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công ngân sách xã Quảng Oai | |
| | Xây dựng Trường THPT Quảng Oai theo quy hoạch | DGD | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 6 | 6 | Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 26/04/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Trường THCS Đông Quang (GĐ 2) | DGD | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1,2 | 1,2 | Phù hợp quy hoạch tổng thể thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm; QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công ngân sách xã Quảng Oai | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích chùa Ngạch, thôn Kim Bi, xã Quảng Oai | TIN | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 12/03/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt dự án | |
| | Cải tạo, chỉnh trang sân thể thao thôn Cao Cương | DTT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt dự báo cáo kinh tế kỹ thuật | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống mương tưới tiêu, kết hợp đường giao thông thôn Đông Phong đi thôn Kim Bi, Thanh Lũng xã Quảng Oai | DTL, DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1 | 1 | Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công ngân sách xã Quảng Oai | |
| | Duy tu sửa chữa nền mặt đường và hệ thống rãnh thoát nước thôn Đông Phong, Thịnh Thôn, xã Quảng Oai | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1 | 1 | Quyết định số 2957/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt danh mục các dự án duy tu, sửa chữa Lĩnh vực giao thông 2026 | |
| | Duy tu sửa chữa mặt đường và hệ thống tiêu thoát nước thôn Kim Bi đi Bằng Lũng xã Quảng Oai | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1 | 1 | Quyết định số 2957/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt danh mục các dự án duy tu, sửa chữa Lĩnh vực giao thông 2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích miếu Mèn, xã Quảng Oai | TIN | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1,5 | 1,5 | Phù hợp quy hoạch tổng thể thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm; QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Thông báo Kết luận số 124/TBKL/ĐU ngày 30/12/2025 của ban Thường vụ đảng ủy xã Quảng Oai; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 8/4/2022 của HĐND TP. Hà Nội | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích đình Vân Hồng, xã Quảng Oai | TIN | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 0,2 | 0,2 | QĐ số 2429/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công ngân sách xã Quảng Oai giai đoạn 2026-2030 | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích chùa Bã, xã Quảng Oai | TIN | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 0,45 | 0,45 | Phù hợp quy hoạch tổng thể thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm; QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Thông báo Kết luận số 124/TBKL/ĐU ngày 30/12/2025 của ban Thường vụ đảng ủy xã Quảng Oai ; QĐ số 456/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt dự án | |
| | Trường tiểu học Cam Thượng, xã Quảng Oai | DGD | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1 | 1 | QĐ số 2429/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công ngân sách xã Quảng Oai giai đoạn 2026-2030 | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích đình Chu Quyến, xã Quảng Oai | TIN | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 1 | 1 | Phù hợp quy hoạch tổng thể thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm; QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Thông báo Kết luận số 124/TBKL/ĐU ngày 30/12/2025 của ban Thường vụ đảng ủy xã Quảng Oai; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 8/4/2022 của HĐND TP. Hà Nội | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích đình Tây Đằng, xã Quảng Oai | TIN | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 0,5 | 0,5 | Phù hợp quy hoạch tổng thể thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm; QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Thông báo Kết luận số 124/TBKL/ĐU ngày 30/12/2025 của ban Thường vụ đảng ủy xã Quảng Oai; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 8/4/2022 của HĐND TP. Hà Nội | |
| | Cải tạo, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan hồ các Cụ, thôn Cao Cương | DGT | Ban QLDA ĐTHT xã Quảng Oai | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND xã Quảng Oai phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công ngân sách xã Quảng Oai; | |
| **70- Xã Quốc Oai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Trường THCS Thị Trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội | DGD | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 2,7 | 2,7 | - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND 15/12/2022 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2022 trên địa bàn huyện Quốc Oai (PL30, tiến độ: 2023-2026);<br>- Phương án sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 10/3/2025 của Ban Quản lý dự án. | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Yên Sơn, huyện Quốc Oai | DGD | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai (PL11, tiến độ: 2024-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nhà văn hóa thôn 3, xã Phượng Cách, huyện Quốc Oai | DVH | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 0,2 | 0,09 | Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 11/10/2024 của HĐND huyện về việc Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Phụ lục số 19: (Tiến độ: hết năm 2026) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng khu trung tâm văn hóa - thể thao xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai | DVH,DTT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 0,5 | 0,5 | - Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 10/9/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2024 trên địa bàn huyện Quốc Oai: (Phụ lục số 12: Tiến độ: 2024-2026);<br>- Phương án sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 11/3/2025 của Ban Quản lý dự án. | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư tại thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 6,47 | 6,47 | Nghị Quyết số 41/ND-HĐNDTP ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội - PL13 (tiến độ 2024-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Đất dịch vụ tuần châu Sài Sơn | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 9,3 | 0,036 | Quyết định số 5567/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 của UBND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt dự án. | Đang thực hiện thu hồi đất |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng trường Mầm non Sài Sơn B, xã Quốc Oai | DGD | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 2,05 | 2,05 | Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 25/3/2026 của UBND xã Quốc Oai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 và bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Quốc Oai | |
| | Xây dựng trường Mầm non Thạch Thán, xã Quốc Oai | DGD | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 1,95 | 1,95 | Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 25/3/2026 của UBND xã Quốc Oai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 và bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Quốc Oai | |
| | Xây dựng trường Mầm non Yên Sơn, xã Quốc Oai | DGD | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 1,92 | 1,92 | Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 25/3/2026 của UBND xã Quốc Oai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 và bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Quốc Oai | |
| | Xây dựng trường THCS Sài Sơn (điểm trường thôn Khánh Tân), xã Quốc Oai | DGD | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 2,1 | 2,1 | Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 25/3/2026 của UBND xã Quốc Oai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 và bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Quốc Oai | |
| | Xây dựng trường THCS Phượng Cách, xã Quốc Oai | DGD | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 3,03 | 3,03 | Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 25/3/2026 của UBND xã Quốc Oai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 và bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Quốc Oai | |
| | Cải tạo, nâng cấp hào Phù Quốc giai đoạn 1 | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 1,86 | 0,65 | Quyết định số 2701/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND huyện Quốc Oai | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường dọc bờ kênh tiêu Yên Sơn 3, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thahf phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 0,65 | 0,25 | Nghị Quyết 15/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư khu vực Sài Sơn (Phục vụ GPMB cải tạo, chỉnh trang di tích quốc gia đặc biệt Chùa Thầy) | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 2,8 | 2,8 | Quyết định 5164/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông trên địa bàn các xã: Nội bài, Quảng Oai, Phú Xuyên, Thường Tín, Chương Dương, Quốc Oai, Yên Xuân. | |
| | Đầu tư xây dựng Đường giao thông nối từ đường Phú Quốc đi Tỉnh lộ 421A (đoạn qua Phượng Cách) | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 8,2 | 8,2 | Quyết định 5164/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông trên địa bàn các xã: Nội bài, Quảng Oai, Phú Xuyên, Thường Tín, Chương Dương, Quốc Oai, Yên Xuân. | |
| | Đầu tư xây dựng Tuyến đường từ đường Phú Quốc (tại điểm cầu vượt Hoàng Xá) đi Tỉnh lộ 421A | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 5,8 | 5,8 | Quyết định 5164/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông trên địa bàn các xã: Nội bài, Quảng Oai, Phú Xuyên, Thường Tín, Chương Dương, Quốc Oai, Yên Xuân. | |
| | Nâng cấp, mở rộng ĐT 421B (từ cầu vượt Sài Sơn đến đường vành đai du lịch Chùa Thầy), Đường vành đai du lịch chùa Thầy (từ giao ĐT 421B đến đường 42m đi Thạch Thất) và ĐT 421C (qua khu xi măng Sài Sơn) | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 4,3 | 4,3 | Quyết định 5164/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông trên địa bàn các xã: Nội bài, Quảng Oai, Phú Xuyên, Thường Tín, Chương Dương, Quốc Oai, Yên Xuân. | |
| **71- Xã Sóc Sơn** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc), huyện Sóc Sơn | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 36,75 | 36,75 | Quyết định số 3520/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án; Thời gianthực hiện dự án: Năm 2024 - 2027 | |
| | Xây dựng Trường THPT đô thị vệ tinh Sóc Sơn | DGD | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 3,7 | 3,7 | QĐ số 3901/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của UBND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng đoạn 2 đường nối từ đường Võ Nguyên Giáp đến Khu đô thị vệ tinh Sóc Sơn (đoạn từ nút giao tỉnh lộ 131 đến đường nối Quốc lộ 3 với đền Sóc) | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 23,8 | 23,8 | Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ Quốc lộ 3 - Chùa Lương Châu - Đường Nam Thị trấn | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1,2 | 1,2 | Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng đường nối khu CN2 - CN3, huyện Sóc Sơn | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1,6 | 1,6 | Quyết định 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, mở rộng tuyến đường từ Tỉnh lộ 131 đi chùa Dược Thượng | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 3,1 | 3,1 | Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên đại bàn huyện. | |
| | Xây mới nhà văn hóa thôn Tây Đoài, xã Phù Lỗ | DVH | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1,2 | 1,2 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư.<br>Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026 | |
| | Xây mới nhà văn hóa thôn Cộng Hòa xã Phù Linh | DVH | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 0,38 | 0,38 | - Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư.<br>- Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026 | |
| | Xây mới nhà văn hóa tổ 2 thị trấn Sóc Sơn và xây dựng trụ sở HĐND-UBND thị trấn Sóc Sơn (cơ sở 2) | DVH | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 2,5 | 2,5 | - Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư.<br>- Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026 | |
| | Cải tạo, nâng cấp trụ sở HĐND-UBND huyện Sóc Sơn ( xã Sóc Sơn) | TSC | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1,3 | 1,3 | Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 9/4/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc điều chỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, thời gian thực hiện 2024-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp sân vận động huyện Sóc Sơn ( Xã Sóc Sơn) | DTT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 0,2 | 0,2 | Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; thời gian thực hiện dự án 2026-2028 | |
| | Công viên Núi Đôi huyện Sóc Sơn | DKV | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 6,8 | 6,8 | Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện: 2024-2028 | |
| | Khu bảo tồn thuộc khu vực IV khu du lịch - văn hoá Sóc Sơn | DVH | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 23,74 | 23,74 | Quyết định số 5267/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện: Hoàn thành năm 2026 | |
| | Xây dựng đường nối từ đường Quốc lộ 3 - Lương Châu - khu đấu giá Tổ 1 - Đường Núi Đôi | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 2,67 | 2,67 | Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn. Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2028 | |
| | Xây dựng trường phổ thông nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại, chất lượng cao huyện Sóc Sơn | DGD | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 6,38 | 6,38 | Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn. Thời gian thực hiện: 2025-2028 | |
| | Xây dựng đường nối Quốc lộ 3 đến đường vành đai phía đông khu đô thị vệ tinh Sóc Sơn | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 23,6 | 23,6 | Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn. Thời gian thực hiện: 2024-2029 | |
| | Xây dựng trường THPT Trung tâm đô thị vệ tinh | DGD | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 3,402 | 3,402 | NQ phê duyệt chủ trương đầu tư số 77/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Sóc Sơn. Thời gian thực hiện 2024-2027 | |
| | Cải tạo, nạo vét, nâng cấp hồ Đạc Đức, thôn Vệ Linh, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn | MNC | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 0,9 | 0,9 | Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện: 2024-2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nạo vét, nâng cấp kênh tiêu thoát nước trục chính đoạn đi qua hồ cầu Cốn, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn | DTL | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện: 2024-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Tân Minh B | DGD | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 0,32 | 0,32 | NQ số 37/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện: 2025-2028 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đường Vành đai thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 3,25 | 3,25 | Quyết định số 1237/ QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Xây dựng đường nối Khu công nghiệp CN2 đi Quốc lộ 3, huyện Sóc Sơn | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 3,65 | 3,65 | Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Xây dựng đường nối Tỉnh lộ 131 đi khu TĐC Tiên Dược - Mai Đình, huyện Sóc Sơn | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 8,87 | 8,87 | Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường mầm non Đông Xuân ( nay là xã Sóc Sơn) | DGD | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1 | 1 | Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện | |
| | Chỉnh trang khuôn viên cây xanh thôn Cộng Hòa, xã Sóc Sơn | DVH | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 5,5 | 5,5 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng đường nối Quốc lộ 3 - Trường đua ngựa - Đức Hòa (đường biên phía Đông Khu đô thị vệ tinh Sóc Sơn) | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 43,03 | 43,03 | Quyết định số 5239/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Dự án cải tạo nâng cấp tuyến đường nối sân bay Nội Bài qua khu đô thị vệ tinh Sóc Sơn đến đường nối khu du lịch Đại Lải | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Kim Anh | 0,84 | 0,84 | QĐ 1239/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; QĐ số 6148/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư | |
| | Nâng cấp, mở rộng Tỉnh lộ 131 địa phận Sóc Sơn (phục vụ 03 cụm công nghiệp: KCN Nội Bài, CN2, CN3) | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 22,8 | 22,8 | Quyết định số 5238/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Khuông Việt với đường tỉnh lộ 131, huyện Sóc Sơn | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 0,71 | 0,71 | Quyết định số 2864/QĐ-UBND ngày 10/06/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện: 2025-2028 | |
| | Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 3 đi Khu tái định cư Khu III Đền Sóc | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 3,6 | 3,6 | Quyết định phê duyệt dự án số 987/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND xã Sóc Sơn | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường vành đai thị trấn đi đường Long Châu | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1 | 1 | Quyết định phê duyệt dự án số 988/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND xã Sóc Sơn | |
| | Xây dựng tuyến đường tỉnh lộ 131 đi đường vành đai phía Đông | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 2,9 | 2,9 | Quyết định phê duyệt dự án số 984/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND xã Sóc Sơn | |
| | Xây dựng tuyến đường từ tỉnh lộ 131 đi Trường Đại học Điện lực và xóm Tân Lập thôn Xuân Dục, xã Sóc Sơn | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 2,3 | 2,3 | Quyết định phê duyệt dự án số 984/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND xã Sóc Sơn | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch đoạn từ Quốc lộ 3 đi tổ hợp y tế Sóc Sơn | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 3 | 3 | Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã Sóc Sơn. Dự kiến thời gian thực hiện dự án: Năm 2027 - 2029 | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch đoạn từ Tỉnh lộ 131 đi đường Đền Sóc | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 6,85 | 6,85 | Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã Sóc Sơn. Dự kiến thời gian thực hiện dự án: Năm 2027 - 2029 | |
| | Xây dựng tuyến đường từ Tỉnh lộ 131 đi đường nối từ QL3 đi vành đai phía Đông | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 10,9 | 10,9 | Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã Sóc Sơn. Dự kiến thời gian thực hiện dự án: Năm 2028 - 2030 | |
| | Chỉnh trang khuôn viên cây xanh tại thôn Bến, thôn Cả, xã Sóc Sơn | DVH | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 5 | 5 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Chỉnh trang khuôn viên nghĩa trang Xuân Đồng | DVH | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 4,9 | 4,9 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng khu cây xanh, hồ điều hoà tại thôn Lương Châu | DVH | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1,2 | 1,2 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng khu cây xanh, hồ điều hoà tại thôn Dược Thượng | DVH | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 4,2 | 4,2 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư tại thôn Dược Hạ, xã Tiên Dược phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án Mở rộng Quốc lộ 3 và một số nhiệm vụ chi cấp Thành phố | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 14,44 | 14,44 | Quyết định số 5241/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư.<br>Thời gian thực hiện CBĐT: 2025-2026<br>Thời gian thực hiện đầu tư: 2026-2028 | |
| **72- Xã Sơn Đồng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích Chùa Lại Yên (Nhạ Phúc Tự) tại xã Lại Yên | TON | UBND xã Sơn Đồng | 0,15 | 0,15 | Quyết định số 13006/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Tuyến đường dọc kênh Đan Hoài phía bờ trái (đoạn từ cầu Phương Viên đến đường gom Đại Lộ Thăng Long | DGT | UBND xã Sơn Đồng | 2,9 | 2,9 | Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ Tuyến đường dọc kênh Đan Hoài phía bờ trái (đoạn từ cầu Phương Viên đến đường gom Đại Lộ Thăng Long), tỷ lệ 1/500; Quyết định số 2398/QĐ-UBND ngày 12/6/2024 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng nút giao khác mức giữa đường Vành đai 3,5 với Đại lộ Thăng Long huyện Hoài Đức | DGT | UBND xã Sơn Đồng | 11,07 | 1,01 | Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND Thành phố về việc cho phép thực hiện nhiệm vụ CBĐT một số tuyến đường khung, công trình quan trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện dự án 2022-2025. Quyết định số 4563/QĐ-UBND ngày 19/11/2022 của UBND Thành phố phê duyệt phê duyệt dự án đầu tư. | |
| | Tuyến đường Lại Yên - Vân Canh (Từ liên khu vực 2 đến đường vành đai 3,5) huyện Hoài Đức | DGT | UBND xã Sơn Đồng | 13,53 | 1 | Quyết định số 4758/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình; Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND Thành phố vv phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Đường liên khu vực 6 (từ đường liên khu vực 1 đến đường vành đai 3,5 huyện Hoài Đức) | DGT | UBND xã Sơn Đồng | 14,8 | 2,8 | Quyết định 6060/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. | |
| | Dự án đầu tư, nâng cấp mở rộng đường 70 (đoạn từ Trịnh Văn Bô đến hết địa phận quận NTL) | DGT | UBND xã Sơn Đồng | 2,31 | 2,31 | Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đường giao thông nối từ trường mầm non Yên Thái đến hồ Quán Nước xã Tiền Yên | DGT | UBND xã Sơn Đồng | 1,32 | 1,32 | Quyết định số 13312/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND huyện Hoài Đức phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| | Xây dựng trường THCS Sơn Đồng | DGD | UBND xã Sơn Đồng | 1,1 | 1,1 | Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án ĐTXD trên địa bàn huyện Hoài Đức (phụ lục số 10). | |
| | Nâng cấp, mở rộng trường Tiểu học Song Phương | DGD | UBND xã Sơn Đồng | 0,86 | 0,4 | Quyết định số 9485/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. Quyết định số 13860/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện. | |
| | Xây dựng nhà văn hoá thôn 4 xã Lại Yên | DKV | UBND xã Sơn Đồng | 0,3 | 0,3 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 23/7/2021 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án ĐTXD trên địa bàn huyện Hoài Đức (phụ lục số 50). | |
| | Cải tạo mở rộng cảnh quan môi trường đầm Muống xã Lại Yên | DKV | UBND xã Sơn Đồng | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 của UBND huyện vv phê duyệt Báo cáo KTKT; Quyết định số 5247/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 vv điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Công trình Cây xanh TDTT xã Tiền Yên | DKV | UBND xã Sơn Đồng | 0,47 | 0,47 | Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt BCKTKT. Quyết định số 14363/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Khu cây xanh thể dục thể thao xã Sơn Đồng | DKV | UBND xã Sơn Đồng | 4,2 | 4,2 | Quyết định số 6295/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án ĐTXD trên địa bàn huyện Hoài Đức. | |
| | Xây dựng trung tâm thể thao xã Lại Yên | DTT | UBND xã Sơn Đồng | 0,78 | 0,78 | Quyết định số 6008/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt Dự án Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND huyện Hoài Đức vv phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Khu thể dục thể thao, cây xanh xã Vân Canh | DTT | UBND xã Sơn Đồng | 0,6 | 0,6 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 04). | |
| | Xây dựng HTKT khu dất dịch vụ xã Vân Canh (vị trí X3 khu đồng Nhĩ, cầu Nối thôn Kim Hoàng) | TMD | UBND xã Sơn Đồng | 4,6 | 2,3 | Quyết định 8813/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. Quyết định 14300/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc điều chỉnh thời gian thực hiện. | |
| | Khu đất dịch vụ X1 Song Phương | TMD | UBND xã Sơn Đồng | 1,3 | 1,3 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/12/2020 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 13839/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức v/v điều chỉnh thời gian thực hiện. | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất, di chuyển công trình HTKT và san nền Depot Sơn Đồng thuộc dự ánĐầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, tuyến số 5, Văn Cao - Ngọc KHánh - Láng - Hòa Lạc | DGT | UBND xã Sơn Đồng | 16,9 | 16,9 | Quyết định số 5565/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND Thành phố HÀ Nội về việc phê duyệt dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất, di chuyển công trình HTKT và san nền Depot Sơn Đồng thuộc dự ánĐầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, tuyến số 5, Văn Cao - Ngọc KHánh - Láng - Hòa Lạc | |
| | Hoàn thiện tuyến đê tả Đáy đoạn từ K10 + 200 đến K14 + 700 thành phố Hà Nội thuộc dự án tu bổ xung yếu hệ thống đê điều giai đoạn 2021-2025 | DGT | UBND xã Sơn Đồng | 2,6 | 2,6 | 'Quyết định số 3729/QĐ-BNN-PCTT ngày 04/10/2022 của Bộ NN&PTNT về việc phê duyệt dự án thành phần số 13: Hoàn thiện tuyến đê tả Đáy đoạn từ K10 + 200 đến K14 + 700 thành phố Hà Nội thuộc dự án tu bổ xung yếu hệ thống đê điều giai đoạn 2021-2025 | |
| | Trường mầm non Song Phương A | DGD | UBND xã Sơn Đồng | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng chợ trung tâm xã Tiền Yên | DCH | UBND xã Sơn Đồng | 0,7 | 0,7 | Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 của HĐND huyện Hoài Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Hoài Đức | |
| | Nhà văn hóa thôn Thượng xã Sơn Đồng | DVH | UBND xã Sơn Đồng | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 11593/QĐ-UBND ngày 03/05/2019 của UBND huyện Hoài Đức phê duyệt BCKTKT | |
| | Nhà văn hóa thôn 3 | DVH | UBND xã Sơn Đồng | 0,2 | 0,2 | Nghị quyết 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện Hoài Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Hoài Đức | |
| | Khu cây xanh thể dục thể thao xã Song Phương | DKV | UBND xã Sơn Đồng | 5 | 5 | Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhóm B; QĐ số 104/QĐ-UBND ngày 16/1/2026 của UBND xã Sơn ĐÔng về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| | Khu vườn hoa, cây xanh hồ Quán nước xã Tiền Yên | DKV | UBND xã Sơn Đồng | 4,26 | 4,26 | Nghị quyết 26/NQ-HĐND ngày 23/7/2021 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án | |
| | Trường Tiểu học Lại Yên B | DGD | UBND xã Sơn Đồng | 1,1 | 1,1 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của HĐND huyện 'Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư 'một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức; Quyết định số 699/QDD-UBND ngày 16/3/2026 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng đường cơ đê xã Sơn Đồng (đoạn từ đường Yên Thái đến xã Đắc Sở cũ) | DGT | UBND xã Sơn Đồng | 0,25 | 0,25 | Quyết định số 1661/QDD-UBND ngày 14/4/2026 của UBND xã Sơn Đồng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non thôn Phương Viên 1, xã Sơn Đồng | DGD | UBND xã Sơn Đồng | 0,7 | 0,7 | Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 16/1/2026 của UBND xã Sơn Đồng về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng Trường Tiểu học Vân Canh 2, xã Sơn Đồng | DGD | UBND xã Sơn Đồng | 1,2 | 1,2 | Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 của HĐND huyện Hoài Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Hoài Đức | |
| | Xây mới trường Mầm non 10-10 huyện Hoài Đức | DGD | UBND xã Sơn Đồng | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của HĐND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Hoài Đức | |
| | Xây dựng Trung tâm thể dục thể thao xã Sơn Đồng (Vị trí thôn Tiền Lệ) | DTT | UBND xã Sơn Đồng | 1,7 | 1,7 | QĐ số 113/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND xã Sơn ĐÔng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng khu vườn hoa cây xanh thôn Phương Viên 1, xã Sơn Đồng | DKV | UBND xã Sơn Đồng | 1,76 | 1,76 | QĐ số 112/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND xã Sơn ĐÔng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Điểm trung chuyển rác thải Sơn Đồng, xã Sơn Đồng | DRA | UBND xã Sơn Đồng | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của UBND xã Sơn Đồng về chủ trương đầu tư dự án | |
| | Điểm trung chuyển rác thải cầu Đọ, xã Sơn Đồng | DRA | UBND xã Sơn Đồng | 0,05 | 0,05 | Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của UBND xã Sơn Đồng về chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường Vành 4 (phần bổ sung qua địa bàn Song Phương) | DGT | UBND xã Sơn Đồng | 0,4 | 0,4 | Nghị quyết số 56/2022/QH15 của Quốc hội và Thông báo số 323/TB-VP ngày 21/4/2026 của Văn phòng UBND Thành phố | |
| | Xây dựng hệ thống trạm bơm tiêu Yên Thái, huyện Hoài Đức | DTL | UBND xã Sơn Đồng | 15,56 | 15,56 | Quyết định số 6465/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| **73- Phường Sơn Tây** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng Trường THPT Xuân Khanh | DGD | UBND phường Sơn Tây | 2,8 | 2,8 | Phụ lục 03: Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây phê duyệt chủ trương (Tiến độ thực hiện dự án 2024-2027). Quyết định 1566/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt dự án đầu tư (Tiến độ thực hiện dự án 2024-2027). | |
| | Xây dựng trường Tiểu học Viên Sơn | DGD | UBND phường Sơn Tây | 0,93 | 0,93 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 19/5/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về cập nhật, bổ sung danh mục dự án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thị xã Sơn Tây (Số thứ tự 01 trang 1). Quyết định 1597/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 và phương án kiến trúc sơ bộ dự án. (tiến độ từ Năm 2023 - 2026) | |
| | Trường Mầm non Trung Hưng | DGD | UBND phường Sơn Tây | 1,25 | 1,25 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/11/2021 của HĐND thị xã Sơn Tây Về bổ sung danh mục dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư 11 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Tại phụ lục 02) (tiến độ từ Năm 2023 - 2026). Quyết định 1452/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt dự án đầu tư | |
| | Xây dựng tuyến đường Ngô Quyền - Phùng Hưng | DGT | UBND phường Sơn Tây | 9,8 | 9,8 | Phụ lục 29: Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương. Quyết định 471/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (Tiến độ thực hiện dự án 2024-2027) | |
| | Xây dựng trường mầm non Phú Thịnh | DGD | UBND phường Sơn Tây | 1,21 | 1,21 | Phụ lục 7: Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 6/4/2023 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây phê duyệt chủ trương. Quyết định 1454/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt dự án đầu tư. (Tiến độ thực hiện dự án 20242027) | |
| | Mở rộng khuôn viên đền thờ lãng Ngô Quyền | TIN | UBND phường Sơn Tây | 8,5 | 8,5 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 19/5/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về phê duyệt chủ trương đầu tư 39 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 12) (tiến độ từ Năm 2023 - 2025) Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về phê duyệt chủ trương đầu tư 07 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 05 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 1 1; tiến độ từ Năm 2024 - 2027) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng Đền Và (giai đoạn 1) | DDT | UBND phường Sơn Tây | 7,5 | 7,5 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 19/5/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về phê duyệt chủ trương đầu tư 39 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 11) (tiến độ từ Năm 2023 - 2026). Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về phê duyệt chủ trương đầu tư 07 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 05 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 1 0; tiến độ từ Năm 2024 - 2027) | |
| | Xây dựng tuyến đường từ cầu Cộng đi đường tránh quốc lộ 32 | DGT | UBND phường Sơn Tây | 8,4 | 8,4 | Phụ lục 30: Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương. (Tiến độ thực hiện dự án 2024-2027) | |
| | Nâng cấp tuyến đê Hữu Hồng kết hợp làm đường giao thông trên địa bàn thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội | DGT | UBND phường Sơn Tây | 14,1 | 14,1 | Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 13/04/2020 của UBND thành phố Hà Nội quyết định cho phép chuẩn bị đầu tư dự án. Phụ lục 10 Nghị quyết 22/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố - phê duyệt chủ trương (Tiến độ năm 2024-2027) | |
| | Đầu tư xây dựng Cầu Trì bắc qua sông Tích thị xã Sơn Tây | DGT | UBND phường Sơn Tây | 0,1 | 0,05 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 19/5/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về phê duyệt chủ trương đầu tư 39 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 23) (tiến độ từ Năm 2023 - 2025) | |
| | Xây dựng đường giao thông kết hợp hệ thống thoát nước phục vụ làng nghề Phú Nhi và khu dân cư phường Phú Thịnh | DGT | UBND phường Sơn Tây | 0,56 | 0,26 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 19/5/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về phê duyệt chủ trương đầu tư 39 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 25) (tiến độ từ Năm 2023 - 2025) | |
| | Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội | DCT | Ban QLDA ĐTXD CTHTKT Nông nghiệp | 1,33 | 1,33 | Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2659/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 của UBND Thành phố Hà Nội V/v Điều chỉnh, bổ sung Kế Hoạch sử dụng đất thị xã Sơn Tây. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đầu tư mở rộng tuyến đường tránh thị xã Sơn Tây (đoạn từ nút giao Viện Quân y 105 đến nút giao QL32) | DGT | UBND phường Sơn Tây | 41,4 | 41,4 | Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư số 57/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND thành phố Hà Nội | |
| | Hoàn thiện tuyến đường từ đền Và vào khu di tích lịch sử văn hóa Đường Lâm, phường Sơn Tây | DGT | UBND phường Sơn Tây | 0,456 | 0,456 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 812/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND phường Sơn Tây | |
| | Xây dựng tuyến đường cảnh quan phía Đông Nam đền Và | DGT | UBND phường Sơn Tây | 5,25 | 5,25 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 808/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND phường Sơn Tây | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường từ khu đô thị HUD đi phía Nam đến Và (giai đoạn 1: Từ khu đô thị HUD giao với đường cầu Cộng đi đường tránh Quốc lộ 32) | DGT | UBND phường Sơn Tây | 2,816 | 2,684 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 814/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND phường Sơn Tây | |
| | Cải tạo nâng cấp rãnh thoát nước và vỉa hè QL 32 đoạn K44+300 | DGT | UBND phường Sơn Tây | 0,007248 | 0,007248 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 823/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của UBND phường Sơn Tây | |
| | Nâng cấp, cải tạo Hồ Xênh | DGT, MNC | UBND phường Sơn Tây | 3,85 | 1 | Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND phường Sơn Tây về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng cảnh quan Đầm Sen | DGT, MNC | UBND phường Sơn Tây | 8 | 8 | Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND phường Sơn Tây về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Mở rộng không gian cảnh quan Thành cổ Sơn Tây | DDD | UBND phường Sơn Tây | 54 | 20 | Văn bản số 506/UBND-KTHTĐT ngày 23/3/2026 của UBND phường Sơn Tây về tham gia góp ý vào Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội với tầm nhìn 100 năm | |
| **74- Xã Suối Hai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Trạm y tế xã Tản Lĩnh | DYT | UBND Xã Suối Hai | 0,4 | 0,4 | Quyết định số 5477/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự toán các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án để lập báo cáo KTKT.<br>Quyết định số 2873/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật.<br>Quyết định số 5418/Đ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Trường THCS Tản Lĩnh | DGD | UBND Xã Suối Hai | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 3067/QĐ-UBND, ngày 16/10/2019 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.<br>Quyết định số 5418/Đ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Mở rộng xây dựng trường THPT Ba Vì | DGD | UBND Xã Suối Hai | 1,7 | 1,7 | Quyết định số 12641/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. | |
| | Dự án: Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 414 (đoạn từ ngã ba Vị Thủy đi Xuân Khanh), thị xã Sơn Tây | DGT | UBND Xã Suối Hai | 1,1 | 1,1 | Quyết định số 2593/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp TL 414 (đoạn từ ngã ba Vị Thủy đi Xuân Khanh), thị xã Sơn Tây. | |
| | Đường trục xã Tản Lĩnh nối TL414 - đi tái định cư Cẩm Phương | DGT | UBND Xã Suối Hai | 3,5 | 3,5 | Quyết định số 12641/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đường từ TL 414 đi trường THCS Tản Lĩnh và trạm y tế xã Tản Lĩnh | DGT | UBND Xã Suối Hai | 1 | 1 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 8495/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường TL414C đi xã Thuần Mỹ (nối khu du lịch Suối Hai với khu du lịch nước khoáng nóng Thuần Mỹ) | DGT | UBND Xã Suối Hai | 5 | 5 | Quyết định số 4062/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt dự án. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường từ Tỉnh lộ 414 đi vườn quốc gia Ba Vì, huyện Ba Vì | DGT | UBND Xã Suối Hai | 12 | 12 | Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án.<br>Phương án số 145/PA-UBND ngày 26/2/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc sử dụng tầng đất mặt của dự án. | |
| | Di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Bãi chôn lấp rác thải hợp vệ sinh huyện Ba Vì (5,6ha), kết hợp trồng cây xanh tạo hành lang cách ly (vùng bán kính 500m từ hàng rào Bãi chôn lấp rác thải hợp vệ sinh huyện Ba Vì), huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội | DRA | UBND Xã Suối Hai | 15 | 15 | Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 của UBND thành phố phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng dự án.<br>Quyết định số 3852/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của UBND thành phố phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư Di dân vùng ảnh hưởng môi trường (bán kính 500m) của bãi chôn lấp rác thải huyện Ba Vì (5,6ha) kết hợp trồng cây tạo hành lang cách ly. | |
| | Di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Bãi chôn lấp rác thải hợp vệ sinh huyện Ba Vì (5,6ha), kết hợp trồng cây xanh tạo hành lang cách ly (vùng bán kính 500m từ hàng rào Bãi chôn lấp rác thải hợp vệ sinh huyện Ba Vì), huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội | DRA | UBND Xã Suối Hai | 6,2 | 6,2 | Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng nhà máy, hệ thống cấp nước sạch nông thôn huyện Ba Vì, Hà Nội | DCT | UBND Xã Suối Hai | 5,5 | 5,5 | Quyết định 866/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>Quyết định 2946/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 về phê duyệt chủ chương đầu tư. | |
| | Nhà Văn hóa thôn Yên Thành, Việt Long | DVH | UBND Xã Suối Hai | 0,39 | 0,39 | Nghị quyết 17/NQ-HĐND ngày 13/8/2020 của HĐND huyện Ba Vì | |
| | Trung tâm văn hóa xã Ba Trại | DVH | UBND Xã Suối Hai | 2 | 2 | Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/11/2020 của HĐND huyện Ba Vì phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư bằng nguồn vốn dề nghị Thành phố và các Quận hỗ trợ ngân sách huyện Ba Vì. Phụ lục 06 Quy hoạch trung tâm xã | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường Cầm Lĩnh - Ba Trại | DGT | UBND Xã Suối Hai | 1,35 | 1,35 | Quyết định số 141/QĐ- UBND ngày 13/3/2012 phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán. Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Ba Vì; | |
| | Cải tạo nâng cấp đường TL414 (87A cũ) - Ao Vua đoạn Km0 +00 - Km3+439,11 | DGT | UBND Xã Suối Hai | 3,12 | 3,12 | Quyết định số 1245/ QĐ- UBND ngày 20/10/2010 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án đầu tư; QĐ số 321/QĐ-UBND ngày 26/4/2011 phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Ba Vì; | |
| | Xây dựng tuyến đường từ TL 414B đi xã Thụy An nối TL413 | DGT | UBND Xã Suối Hai | 7,5 | 7,5 | Phụ lục 12, Nghị quyết 35/NQ-HĐND ngày 15/11/2021 về việc phê duyệt chủ trương dự án, | |
| | Cải tạo sửa chữa hồ chứa nước Suối Hai | MNC | UBND Xã Suối Hai | 0,82 | 0,82 | Quyết định số 5501/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (Tiến độ thực hiện năm 2016-2020) | |
| **75- Xã Tam Hưng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Mở rộng trường mầm non Mỹ Hưng (Khu trung tâm tại thôn Phượng Mỹ) | DGD | UBND xã Tam Hưng | 1,03 | 0,56 | - Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện Thanh Oai (Phụ biểu 10)<br>- Quyết định số 6761/QĐ-UBND ngày 20/9/2024 của UBND huyện điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ 2024-2025 | |
| | Nâng cấp, mở rộng đường Kim Thư - Đỗ Động - Thanh Văn | DGT | UBND xã Tam Hưng | 0,6 | 0,6 | - Quyết định số 3133/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt dự án.<br>- Quyết định 8048/QĐ-UBND ngày19/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ: 2022-2025 | |
| | Đường liên xã Bình Minh - Mỹ Hưng (đoạn từ đường trục phát triển đến đình Minh Kha) | DGT | UBND xã Tam Hưng | 0,9 | 0,9 | - Quyết định số 6096/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt dự án;<br>- Quyết định 8117/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ: 2022-2025 | |
| | Đường giao thông kết nối từ đường tỉnh lộ 427 (tại vị trí cuối đường Đìa Muỗi) đến đường trục phát triển phía Nam | DGT | UBND xã Tam Hưng | 2,39 | 2,39 | - Quyết định số 6097/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt dự án;<br>- Quyết định số 8112/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ: 2021-2025 | |
| | Đường Thanh Văn - trục phát triển phía Nam đi Thường Tín, trên địa bàn huyện Thanh Oai | DGT | UBND xã Tam Hưng | 3,64 | 3,64 | - Quyết định số 3097/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt dự án.<br>- Quyết định 8215/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ: 2023-2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nhà văn hoá thôn Song Khê, xã Tam Hưng | DVH | UBND xã Tam Hưng | 0,18 | 0,18 | - Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ biểu 07)<br>- Quyết định 7903/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ: 2023-2025 | |
| | Mở rộng trường mầm non Thanh Thủy (khu Tổ Rồng) | DGD | UBND xã Tam Hưng | 0,35 | 0,35 | - Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (Phụ biểu 19)<br>- Quyết định 8119/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ: 2023-2025 | |
| **76- Phường Tây Hồ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng Trường tiểu học Xuân La 2 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT | 0,43 | 0,43 | PL6: Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 02/11/2023 của HĐND quận Tây Hồ phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công quận Tây Hồ; Quyết định số 4484/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của UBND thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu đô thị khu vực Hồ Tây và phụ cận (A6) tỷ lệ 1/2000 tại một phần ô quy hoạch ký hiệu 3/CC1 ( bổ sung chức năng trường học). (tiến độ 2023-2026) | |
| | Cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang HTKT khu vực "Không gian biểu diễn nghệ thuật, ẩm thực đường phố quận Tây Hồ" | DKV | Ban quản lý Hồ Tây | 3,4 | 0,42 | Nghị Quyết số 02/NQ-HĐND ngày 07/6/2023 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ (Phụ Lục số 11). Tiến độ 2023-2025 | |
| | Xây dựng tuyến ngõ 11 Tô Ngọc Vân, phường Quảng An | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,45 | 0,45 | PL 06: Nghị Quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu công của quận Tây Hồ; Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND quận Tây Hồ về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư, thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (Tiến độ 2024-2027) | |
| | Xây dựng tuyến ngõ 72 Thụy Khuê | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,1 | 0,1 | Nghị Quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu công của quận Tây Hồ; Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND quận Tây Hồ về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư, thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; (Tiến độ 2024-2026) | |
| | Xây dựng HTKT và vườn hoa hồ Đầm Bảy, phường Nhật Tân | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,8 | 0,8 | Nghị Quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu công của quận Tây Hồ; Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND quận Tây Hồ về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư, thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; (Tiến độ 2024-2026) | |
| | Xây dựng tuyến đường ngõ 275 Âu Cơ (theo quy hoạch) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,7 | 0,7 | Nghị Quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu công của quận Tây Hồ; Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND quận Tây Hồ về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư, thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; (Tiến độ 2024-2026) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT xung quanh và cải tạo môi trường hồ Quảng Bá | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 2,81 | 2,81 | Nghị Quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu công của quận Tây Hồ; Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND quận Tây Hồ về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023 và điều chỉnh chủ đầu tư, giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; (tiến độ 2023-2027) | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích đình Nhật Tân | TIN | Ban QLDA ĐT-HT | 0,47 | 0,04 | Nghị Quyết số 07/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu công của quận Tây Hồ; Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND quận Tây Hồ về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023 và điều chỉnh chủ đầu tư, giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; (tiến độ 2023-2025) | |
| | Dự án xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ phố Quảng Bá đến đường Tây Hồ và Ao Sen Công Đoàn kéo dài, phường Quảng An. | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 1,1 | 1,1 | Nghị Quyết số 10/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 16/7/2024 của UBND quận Tây Hồ về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, giao đơn vị làm chủ đầu tư, thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư và phân bổ kế hoạch vốn dự án đầu tư công năm 2024 để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư mộ số dự án đầu tư công trên địa bàn quận Tây Hồ. (tiến độ 2023-2027) | |
| | Cải tạo nâng cấp đường Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 2,7 | 0,05 | Quyết định số 5052/QĐ - UBND ngày 30/12/2021 của UBND quận Tây Hồ V/v Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Công trình: Cải tạo nâng cấp tuyến đường Xuân Diệu. Văn bản số 1670/UBND-DT ngày 11/4/2017 của UBND TP V/v thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp đường Xuân Diệu, P.Quảng An, quận Tây Hồ ; QĐ số 384/QĐ-UBND ngày 02/4/2024 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án (tiến độ 2017-2024) | |
| | Xây dựng tuyến đường ngõ 254 Thụy Khuê | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,1 | 0,03 | Quyết định số 2742/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND quận Tây Hồ về việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng tuyến đường ngõ 254 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê ( tiến độ quý IV 2024). QĐ 884/QĐ-UBND ngày 18/6/2024 của UBND quận Tây Hồ về kiện toàn hội đồng BTHT&TĐC thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng tuyến đường Đặng Thai Mai - Giai đoạn 1 | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 6,5 | 6,5 | QĐ số 1434/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND quận Tây Hồ về phê duyệt dự án xây dựng tuyến Đặng Thai Mai - giai đoạn 1.. Quyết định số 3319/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Đặng Thai Mai - Giai đoạn 1, phường Quảng An, quận Tây Hồ; Quyết định số 2595/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt Chỉ giới đường đỏ tuyến đường Đặng Thai Mai - Giai đoạn 1, tỷ lệ 1/500; Quyết định số 1434/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 của UBND quận Tây Hồ về phê duyệt dự án. (tiến độ 2013-2026) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật chùa Tào Sách, phường Nhật Tân. | TON | Ban QLDA ĐT-HT | 0,1 | 0,1 | Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của quận Tây Hồ (phụ lục 08); Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật chùa Tào Sách, phường Nhật Tân.( tiến độ 2022-2024) | |
| | Cải tạo Môi trường hồ Tứ Liên | DTL | Ban QLDA ĐT-HT | 2,7 | 0,09 | Quyết định số 1496/QĐ-UBND ngày 08/06/2022 của UBND thành phố Hà Nội V/v phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD công trình: Cải tạo môi trường hồ Tứ Liên, quận Tây Hồ; QĐ số 1380/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND quận Tây Hồ V/v ủy quyền thẩm định, phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền của chủ đầu tư trong quá trình thực hiện dự án Cải tạo Môi trường hồ Tứ Liên, quận Tây Hồ ( tiến độ 2019-2024) | |
| | Xây dựng tuyến đường từ số nhà 552 Lạc Long Quân đến Công viên nước Hồ Tây (Theo quy hoạch 13,5). | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,2 | 0,2 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 17/5/2022 của HĐND quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công và cập nhật điều chỉnh kế hoạch đầu tư công 5 năm giai đoạn 2021-2025 (Số thứ tự VII.A.9); Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận Tây Hồ V/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật ĐTXD công trình Xây dựng tuyến đường từ số nhà 552 Lạc Long Quân đến Công viên nước Hồ Tây (Theo quy hoạch 13,5); Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND quận Tây Hồ V/v phê duyệt điều chỉnh dự án. ( tiến độ 2019-2024) | |
| | Xây dựng mở rộng tuyến đường giáp ao Sen Công Đoàn | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,7 | 0,7 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 17/5/2022 của HĐND quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công và cập nhật điều chỉnh kế hoạch đầu tư công 5 năm giai đoạn 2021-2025 (Số thứ tự III.A.13); Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND quận Tây Hồ về phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư XDCT Xây dựng mở rộng tuyến đường giáp ao Sen Công Đoàn.(tiến độ 31/12/2024) | |
| | Mở rộng tuyến đường Tô Ngọc Vân theo QH | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,6 | 0,6 | Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư , điều chỉnh chủ trương đầu tư và bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 của quận Tây Hồ ( phụ lục 15 thời gian thực hiện 2021-2025). Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 6/5/2022 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt dự án Mở rộng tuyến đường Tô Ngọc Vân theo quy hoạch. (tiến độ 2022-2025) | |
| | Tu bổ, tôn tạo Đền Cổ Lê | TIN | Ban QLDA ĐT-HT | 0,03 | 0,002 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công. Phụ lục 11 thời gian thực hiện 2022-2024, QĐ 4804/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 về việc phê duyệt dự án; (tiến độ 2022-2024) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường từ cuối ngõ 431 Âu Cơ đến Đầm Bảy, phường Nhật Tân. | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,13 | 0,13 | Nghị Quyết số 08/NQ-HĐND ngày 17/5/2022 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của quận Tây Hồ Phụ lục 02 thời gian thực hiện 2022-2024; Quyết định số 2407/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt dự án. (tiến độ 2022-2024) | |
| | Xây dựng nhà ga ngầm C6, C7 - Thụy Khuê (Dự án tuyến đường sắt đô thị Hà Nội số 2 đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo) | DGT | Ban QLDA Đường Sắt | 1,47 | 0,43 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TP về phân bổ ngân sách và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025,QĐ số 2054/QĐ-UBND ngày 13/11/2008 của UBND TP phê duyệt BCNCKT dự án vốn ODA Chính phủ Nhật; Số 2297/QĐ-UBND ngày 28/3/2013 và 1910/QĐ-UBND ngày 11/04/2014 của UBND TP phê duyệt tổng mặt bằng. VB 2125/UBND-KH&ĐT của UBND TP hà Nội về thời gian thực hiện dự án từ 29/7/2019. | |
| | Xây dựng công viên sinh thái tại tổ 29, cụm Quảng Bá, phường Quảng An | DKV | Ban quản lý Hồ Tây | 1,3 | 1,3 | Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ ( phụ lục 15 thời gian thực hiện 2024-2026); Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công viên sinh thái tại tổ 29, cụm Quảng Bá, phường Quảng An; Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND quận Tây Hồ về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư và giao thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư một số dự án đầu tư công năm 2022 quận Tây Hồ. | |
| | Cải tạo môi trường vệ sinh khu dân cư xung quanh mương thoát nước Thụy Khuê đoạn dốc La Pho đến Cống Đõ | DTL | Ban QLDA ĐT-HT | 1,77 | 0,64 | QĐ số 574/QĐ-UBND ngày 03/02/2009 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt DADT cải tạo môi trường vệ sinh KDC xung quanh mương thoát nước Thụy Khuê - đoạn từ dốc La Pho đến cống Đõ; 621/QĐ-UBND ngày 01/2/2023 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và thời gian thực hiện dự án đầu tư cải tạo môi trường. (tiến độ 2021-2024) | |
| | Cải tạo, tu sửa một số hạng mục xuống cấp tại Đình Hồ Khẩu, phường Bưởi | TIN | Ban QLDA ĐT-HT | 0,09 | 0,02 | Nghị quết số 31/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư (phụ lục 11). Tiến độ 2023-2024 | |
| | Cải tạo sửa chữa HTKT (trên cơ sở hiện trạng) phố Võng Thị | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,36 | 0,16 | Nghị quết số 31/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư (phụ lục 16). Tiến độ 2023-2024 | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích chùa Mật Dụng | TON | Ban QLDA ĐT-HT | 0,21 | 0,02 | Nghị quết số 26/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ lục 02). Tiến độ hết 2024 | |
| | Giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng khớp nối tuyến ngõ 175 Lạc Long Quân | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2022 của quận Tây Hồ phụ lục số 04 (thời gian thực hiện 2023-2024); Quyết định 998/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 của UBND Quận Tây Hồ về việc phê duyệt dự án.(tiến độ 2022-2024) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông tại ô 2 THPT1/MN3 phường Nhật Tân (theo quy hoạch) | DGD | Ban QLDA ĐT-HT | 1,2 | 1,2 | PL.12 - Nghị Quyết số 10/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 16/7/2024 của UBND quận Tây Hồ về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, giao đơn vị làm chủ đầu tư, thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư và phân bổ kế hoạch vốn dự án đầu tư công năm 2024 để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư mộ số dự án đầu tư công trên địa bàn quận Tây Hồ. (tiến độ 2024-2027) | |
| | Xây dựng tuyến đường Đặng Thai Mai kéo dài đến đường Âu Cơ | ĐGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,85 | 0,85 | Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL01, tiến độ 2025 - 2028). | |
| | Xây dựng tuyến đường Ngõ 50 Đặng Thai Mai đến xóm Mẫu | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 1 | 1 | 525/TB-VP ngày 09/11/2024 của UBND thành phố Hà Nội về kết luận của Phó chủ tịch UBND thành phố Dương Đức Tuấn tại cuộc họp xem xét triển khai QH phân khu đô thị khu vực Hồ Tây và phụ cận (A6) tỷ lệ 1/2000, Quy hoạch chi tiết khu vực trục không gian trung tâm bán đảo Quảng An tỷ lệ 1/500 và Quy hoạch kiến trúc Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới Khu nhà khách Trung ương – Hồ Tây, VB 2090/UBND-VP ngày 12/11/2024 của UBND quận Tây Hồ về chỉ đạo thực hiện dự án. QĐ 8665/QĐ-UBND ngày 03/4/2019 về phê duyệt QH chi tiết khu vực trục không gian trung tâm bán đảo Quảng An tỷ lệ 1/500. | |
| | Xây dựng tuyến đường từ ngõ 50 Đặng Thai Mai đến phố Quảng Khánh, phường Quảng An | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,86 | 0,86 | Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL02, tiến độ 2025 - 2027). | |
| | Xây dựng tuyến đường khớp nối đường Đặng Thai Mai với phố Quảng Bá, đường Tây Hồ và mở rộng phố Quảng Bá đoạn từ hồ Thủy Sử dưới đến hồ Thủy Sử trên (theo quy hoạch) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 1,1 | 1,1 | Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL03, tiến độ 2025 - 2028). | |
| | Xây dựng tuyến đường dạo ven hồ Tây đoạn từ chùa Kim Liên đến khách sạn Thắng Lợi (theo quy hoạch) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,24 | 0,24 | Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL11, tiến độ 2025 - 2028). | |
| | Xây dựng cầu Tứ Liên | DGD | UBND phường Tây Hồ | 24 | 24 | Theo thông báo số 100/TB-VP ngày 05/3/2025 về thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND TP Trần Sỹ Thanh về xây dựng cầu Tứ Liên, Nghị Quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình cầu lớn qua sông Hồng (Phụ lục 2) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, mở rộng tuyến đường ngõ Xóm Chùa, phường Quảng An | DGT | Ban quản lý Hồ Tây | 0,74 | 0,74 | Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL04, tiến độ 2025 - 2028). | |
| | Cải tạo, mở rộng tuyến đường ngõ 508 Lạc Long Quân, phường Nhật Tân | DGT | Ban quản lý Hồ Tây | 0,37 | 0,37 | Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL15, tiến độ 2025 - 2028). | |
| | Xây dựng tuyến đường đoạn từ nút giao ngõ 612 Lạc Long Quân - phố Võ Tuấn Chiêu đến phố Nhật Chiêu; lắp đặt tuyến ống bổ cập nước Hồ Tây (đoạn từ nút giao Võ Chí Công - ngõ 685 Lạc Long Quân đến phố Nhật Chiêu) | DGT | Ban quản lý Hồ Tây | 1,5 | 1,5 | Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL16, tiến độ 2025 - 2028). | |
| | Dự án Bổ cập nước Hồ Tây từ nhà máy xử lý nước thải Hồ Tây về hồ Sen. | DGT | Ban quản lý Hồ Tây | 6 | 6 | Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (tiến độ 2025-2026) | |
| | Tu bổ, tôn tạo các di tích đền Đực Thánh, Đền Nghĩa Dũng và Đình Nghi Tàm | TIN | Ban quản lý Hồ Tây | 0,15 | 0,15 | Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL10, tiến độ 2025 - 2027). | |
| | Giải phóng mặt bằng và Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu vực bảo vệ I di tích Phủ Tây Hồ | TIN | Ban QLDA ĐT-HT | 0,7 | 0,7 | Nghị Quyết số 16/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, giao đơn vị làm chủ đầu tư, thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án đầu tư công. | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường ngõ 52 Tô Ngọc Vân, phường Quảng An | DGT | Ban QLDA ĐT-HT | 0,4 | 0,1 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 17/5/2022 của HĐND quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công và cập nhật điều chỉnh kế hoạch đầu tư công 5 năm giai đoạn 2021-2025 (Số thứ tự VII.A.1) QĐ số 4898/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND quận Tây Hồ V/v điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng dự án xây dựng tuyến đường ngõ 52 Tô Ngọc Vân phường Quảng An, quận Tây Hồ | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Mở rộng tuyến đường đoạn từ đường rặng nhãn đến đầm bảy | DGT | Ban Quản lý dự án ĐTXD | 0,6 | 0,2 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 17/5/2022 của HĐND quận Tây Hồ phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 ( số thứ tự VII.A.14); Quyết định số 2880/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND quận Tây Hồ phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình mở rộng tuyến đường từ rặng nhãn đến đầm bảy, quận Tây Hồ; Văn bản số 7508/STNMT-CCQLĐĐ ngày 28/8/2020 của Sở TN&MT thành phố xác định ranh giới khu đất thu hồi thực hiện dự án mở rộng tuyến đường từ rặng nhãn đến đầm bảy | |
| | Dự án xây dựng tuyến đường Nguyễn Hoàng Tôn | DGT | Ban QLDA Đầu tư xây dựng CTGT TP Hà Nội | 9,54 | 9,54 | Quyết định 587/QĐ-UBND ngày 30/01/2021 của UBND Thành phố Hà Nội v/v giao nhiệm vụ nghiên cứu , lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án | |
| | Nhà khách UBND thành phố Hà Nội | TSC | Ban Quản lý dự án Văn phòng UBND TP | 24,798 | 0,7458 | Văn bản số 1298/BQLDADD&CN-TCKT ngày 09/11/2020 của Ban Quản lý DADTXD và CN TP HN về xây dựng nhà khách Ủy ban tại 584 Lạc Long Quân. Quyết định 2604/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất do Nhà khách Ủy ban Thành phố quản lý, sử dụng | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch tiếp giáp phía sau trụ sở UBND phường Quảng An cũ đến ngõ 9 Đặng Thai Mai | DGT | Ban quản lý Hồ Tây | 0,41 | 0,41 | Quyết định số 2798/QĐ-UBND ngày 3/12/2025 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (tiến độ 2026-2029) | |
| | Xây dựng tuyến đường ngõ 89 Lạc Long Quân (theo quy hoạch) | DGT | Ban quản lý Hồ Tây | 0,46 | 0,46 | Quyết định số 2797/QĐ-UBND ngày 3/12/2025 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (tiến độ 2026-2029) | |
| | GPMB và xây dựng hàng rào chống lấn chiếm tại Ao Thủy Dương, phường Quảng An | MNC | Ban Quản lý dự án ĐT - HT phường Tây Hồ | 0,44 | 0,0231 | Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 29/3/2013 của UBND thành phố Hà Nội về điều chỉnh nội dung ghi tại khoản 2, điều 1 Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND quận Tây Hồ về việc điều chỉnh báo cáo KTKT đầu tư xây dựng dự án; tiến độ 2025-2030 | |
| **77- Phường Tây Mỗ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ | DTL | Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT Nông nghiệp | 4,451 | 0,62 | - Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của UBND TP HN giao nhiệm vụ lập báo cáo tiền khả thi và đề xuất chủ trương đầu tư;<br>- Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Đầu tư, nâng cấp mở rộng đường 70 (đoạn từ Trịnh Văn Bô đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm) | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 22,93 | 22,93 | - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND TP HN về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 4574/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND TP Hà Nội - Điều chỉnh thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư;<br>- Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- Quyết định số 4370/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuyển chủ đầu tư dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, mở rộng tuyến đường từ trụ sở UBND phường Đại Mỗ đi đường 70 kéo dài | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 0,53 | 0,002 | - Quyết định số 1352/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;<br>- Quyết định số 3443/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND quận về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- QĐ 3954/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND quận Nam Từ Liêm v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Hoàn thiện các tuyến đường xung quanh khu đất dự án ĐTXD bệnh viện và Trung tâm thương mại tại phường Dương Nội quận Hà Đông | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 0,72 | 0,3 | - Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội Phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng đoạn tuyến đường nối từ cầu Mỗ Lao, quận Hà Đông đến đường 70, quận Nam Từ Liêm | DGT | Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông TP.Hà Nội | 15,2 | 13,03 | - Quyết định số 2951/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND TP Hà Nội v/v phê duyệt điều chỉnh dự án;<br>- Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Tu bổ tôn tạo di tích đình Đại Mỗ | TIN | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 0,87 | 0,03 | - Quyết định số 5065/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc điều chỉnh thời gian thực hiện;<br>- Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 09/9/2024 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao phường Đại Mỗ | DVH | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 1,62 | 0,26 | - Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND quận Nam Từ Liêm phê duyệt dự án;<br>- Biên bản bàn giao mốc giới để GPMB ngày 21/4/2015<br>- Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường 72 đến đường 70 kéo dài | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 1,21 | 1,21 | - Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của UBND phường theo quy định của Luật đầu tư công | |
| | Xây dựng và chỉnh trang Hồ nhân dân phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm | MNC | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 1,12 | 1,12 | - Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của UBND phường theo quy định của Luật đầu tư công | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng bổ sung phòng học trường THCS Nguyễn Quý Đức (giai đoạn 2) | DGD | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 0,02 | 0,02 | - Quyết định số 4665/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư;<br>- Quyết định số 2198/QĐ-UBND ngày 19/06/2020 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật;<br>- Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 01/12/2022 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi;<br>- Quyết định số 451/QĐ-QLDA ngày 22/12/2022 phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS. | |
| **78- Xã Tây Phương** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Tây Ninh - Ngòi Núc, huyện Thạch Thất | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình HTKT và nông nghiệp Thành phố | 13,9 | 11,6 | Quyết định 3729/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2024-2027) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Phùng Xá - Dị Nậu, huyện Thạch Thất | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình HTKT và nông nghiệp Thành phố | 7,6 | 7,5 | Quyết định số 4312/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2024-2027) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích Mộ và nhà thờ Phùng Khắc Khoan | DDT | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,2 | 0,2 | Quyết định 4759/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: (Tiến độ: 2019-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Mở rộng, xây dựng học, nhà đa năng, phụ trợ Trường THCS Chàng Sơn | DGD | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,75 | 0,75 | Quyết định số 2514/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng đường trục phát triển kinh tế xã hội Bắc Nam đoạn qua huyện Thạch Thất (giai đoạn 1 từ Km14 + 200 đến Km18 + 500) | DGT | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 23,52 | 23,52 | - Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội vv phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội; Phụ lục 12 (2022-2025);<br>- Quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án;<br>- Phương án bóc tách, thu gom và sử dụng đất hữu cơ của Công ty CPTV XDGT Gia thông Hà Nội ngày 25/6/2024. | Đang thực hiện |
| | Xây dựng mới trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Phùng Xá | TSC | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,18 | 0,18 | Quyết định số 7329/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt BCKT kỹ thuật dự án Xây dựng mới trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Phùng Xá (Tiến độ: 2024-2025)<br>Văn bản số 3609/BTL-TM ngày 11/11/2021 và số 41/BTL-TM ngày 08/01/2024 của Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội | Đang thực hiện |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng mới trụ sở Ban Chỉ huy quân sự xã Hương Ngải | TSC | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,16 | 0,16 | Quyết định số 7334/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án (tiến độ: 2024-2025)<br>Văn bản số 3609/BTL-TM ngày 11/11/2021 và số 41/BTL-TM ngày 08/01/2024 của Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội | Đang thực hiện |
| | Cải tạo, nâng cấp đường dân sinh từ khu đấu giá trung tâm đi trường mầm non trung tâm xã Hương Ngải | DGT | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 1 | 0,3 | Quyết định số 8442/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2021-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng trường Tiểu học Minh Hà B xã Canh Nậu (xây điểm mới) | DGD | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 1,39 | 1,36 | Quyết định số 4512/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của UBND Huyện vv phê duyệt dự án (Tiến độ: 2022-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng, mở rộng trường mầm non trung tâm xã Thạch Xá | DGD | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 1,12 | 1,1 | Quyết định số 5367/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của UBND huyện Thạch Thất phê duyệt điều chỉnh địa điểm xây dựng và thời gian thực hiện dự án: xây dựng, mở rộng trường mầm non trung tâm xã Thạch Xá | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây mới phòng học, cải tạo nhà lớp học, hiệu bộ, khu giáo dục thể chất, sân vườn, phụ trợ trường THCS Minh Hà | DGD | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,82 | 0,82 | Quyết định 2755/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: (Tiến độ: 2024-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng đường trục phát triển kinh tế xã hội Bắc Nam đoạn qua huyện Thạch Thất giai đoạn 2 từ Km10+770-km14+200 (Nghĩa trang Thạch Xá đến TL420) | DGT | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 16,121 | 16,121 | Quyết định số: 5097/QĐ/UBND ngày 03/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội vv cho phép thực hiện đầu tư 03 dự án giao thông trên địa bàn huyện Thạch Thất | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng đường trục 42m kết nối từ đường vành đai du lịch Tuần Châu, huyện Quốc Oai đến đường tỉnh 419 (tỉnh lộ 80 cũ), huyện Thạch Thất | DGT | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 4,96 | 3,69 | - Quyết định số 2677/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: (Tiến độ: 2023-2025);<br>- Quyết định 1868/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;<br>- Văn bản số 661/TNMT ngày 18/10/2022 của phòng TNTM về việc thẩm định phương án, dự toán bóc tách, thu gom đất hữu cơ dự án;<br>- Có Báo cáo phương án bóc tách, thu gom của Cty tư vấn kỹ thuật và xây dựng Hồng Hà | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng nghĩa trang nhân dân xã Phùng Xá | NTD | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 1 | 0,5 | Căn cứ Quyết định số 9187/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Xây dựng nghĩa trang nhân dân xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (tiến độ: 2022-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng sân thể thao Thạch xá xã Tây Phương | DTT | BQL dự án Đầu tư-Hạ tầng | 3,2 | 3,2 | Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 21/10/2022 của HĐND huyện Thạch Thất về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất | Đang thực hiện thu hồi đất |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo kênh tiêu Lim và trạm bơm Lim huyện Thạch Thất | DTL | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình HTKT và nông nghiệp Thành phố | 6,67 | 0,18 | Quyết định 4221/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2024-2027) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Kè ao rối chùa Tây Phương xã Thạch Xá. | TON | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 1,66 | 0,07 | Quyết định 7745/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật: (Tiến độ: 2017-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Nạo vét, cải tạo bờ ao Ủy ban, ao Cửa Chùa, ao Đình Yên, ao Muống, ao Đồng Sống, ao Cá xã Thạch Xá | DTL | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,5 | 0,04 | Quyết định 7888/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc điều chỉnh dự án: (Tiến độ: 2022-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Dự án Tôn tạo phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Chùa Tây Phương | DDD | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 45,3 | 45,3 | Quyết định số 89/QĐ-UBND xã Tây Phương ngày 11/7/2025<br>Quyết định số 190/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 về việc phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch bảo quản, tu bổ phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Chùa Tây Phương.<br>Diện tích khoảng 45,3ha gồm: Toàn bộ diện tích khoanh vùng bảo vệ của di tích là 13,65ha và phần diện tích nghiên cứu, quy hoạch mở rộng, bổ sung vào khu vực bảo vệ di tích khoảng 31,65ha) | |
| | Xây dựng, cải tạo nghĩa trang nhân dân khu Đồng Đường (TB09) xã Thạch Xá | NTD | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 3 | 3 | 20/NQ-HĐND 21/10/2022 (CT); 02/NQ-HĐND 14/3/2023 điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng, mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Hữu Bằng (giai đoạn 2 theo quy hoạch ) | NTD | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 2 | 2 | Quyết định số 89/QĐ-UBND xã Tây Phương ngày 11/7/2025 về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã Tây Phương | |
| | Xây dựng hệ thống thu gom, tiêu thoát nước thải làng nghề xã Hữu Bằng | DRA | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 89/QĐ-UBND xã Tây Phương ngày 11/7/2025 về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã Tây Phương | |
| | Xây dựng hệ thống thu gom, tiêu thoát nước thải làng nghề xã Phùng Xá | DRA | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 89/QĐ-UBND xã Tây Phương ngày 11/7/2025 về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã Tây Phương | |
| | Xây dựng hệ thống thu gom, tiêu thoát nước thải làng nghề xã Chàng Sơn | DRA | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 89/QĐ-UBND xã Tây Phương ngày 11/7/2025 về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã Tây Phương | |
| | Xây dựng hệ thống thu gom, tiêu thoát nước thải làng nghề xã Canh Nậu | DRA | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 89/QĐ-UBND xã Tây Phương ngày 11/7/2025 về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã Tây Phương | |
| | Xây dựng hệ thống thu gom, tiêu thoát nước thải làng nghề xã Dị Nậu | DRA | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 89/QĐ-UBND xã Tây Phương ngày 11/7/2025 về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã Tây Phương | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hệ thống thu gom, tiêu thoát nước thải làng nghề xã Hương Ngải | DRA | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 89/QĐ-UBND xã Tây Phương ngày 11/7/2025 về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã Tây Phương | |
| | Xây dựng hệ thống thu gom, tiêu thoát nước thải làng nghề xã Thạch Xá | DRA | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 89/QĐ-UBND xã Tây Phương ngày 11/7/2025 về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã Tây Phương | |
| | Đường ĐH04( TL 419- Chàng sơn - DH 28) | DGT | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 7,5 | 7,5 | Quyết định 6546/QĐ-UNBD ngày 30/10/2017;Quyết định số 89/QĐ-UBND xã Tây Phương ngày 11/7/2026 | |
| | Dự án đường sắt đô thị Hà Nội, tuyến số 5 "Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc" | DGT | Ban QLDA đường sắt đô thị Hà Nội | 4,0356 | 4,04 | - Quyết định số 4602/QĐ-UBND ngày 04/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án tuyến, vị trí công trình đường sắt số 5, tỷ lệ 1/500 | |
| | Xây dựng Trung tâm y tế huyện Thạch Thất | DYT | BQL dự án Đầu tư-Hạ tầng | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 2165/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND xã Tây Phương về phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng, mở rộng cải tạo trường Mầm non Phùng Xá (điểm Đồng Nương), xã Tây Phương | DGD | BQL dự án Đầu tư-Hạ tầng | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 02/2/2026 của UBND xã Tây Phương về phê duyệt chủ trương đầu tư. PL 08 | |
| | Đường từ trục trung tâm đi trường Tiểu học, THCS, Mầm non Hữu Bằng | DGT | BQL dự án Đầu tư-Hạ tầng | 1 | 0,5 | Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 02/2/2026 của UBND xã Tây Phương về phê duyệt chủ trương đầu tư. PL 13 | |
| **79- Phường Tây Tựu** | | | | | | | |
| **A** | **Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025** | | | | | | |
| | Xây dựng trường Mầm non Phúc Lý (Cơ sở 1) | DGD | UBND phường Tây Tựu | 0,3533 | 0,3533 | 04/NQ-HĐND ngày 16/4/2024; 1486/QĐ-UBND ngày 15/11/2025 | |
| | Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại các ô quy hoạch DV07, DV10 phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm | ODT | UBND phường Tây Tựu | 1,79 | 0,79 | 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024; 1750/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 | |
| | Dự án Xây dựng tuyến đường từ đường 70 quy hoạch đi đường Phú Minh (qua trường mầm non Minh Khai) quận Bắc Từ Liêm | DGT | UBND phường Tây Tựu | 1,87 | 1,87 | 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021; 1692/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 | |
| | Xây dựng, mở rộng tuyến phố Văn Trì theo quy hoạch | DGT | UBND phường Tây Tựu | 0,65 | 0,65 | 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021,11/NQ-HĐND ngày 23/9/2022; 2095/QĐ-UBND ngày 26/7/2023; 554/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 | |
| | Dự án Xây dựng khu vườn hoa cây xanh kết hợp mặt nước tổ dân phố Ngọa Long, phường Minh Khai | DKV | UBND phường Tây Tựu | 1,1 | 1,1 | 06/NQ-HĐND ngày 28/6/2022; 1077/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tuyến đường từ vành đai 3,5 đến đường nối từ đường Hoàng Quốc Việt kéo dài đến Khu công nghiệp Nam Thăng Long | DGT | UBND phường Tây Tựu | 17,9913 | 17,9913 | 30/NQ-HĐND 08/12/2021; 4727/QĐ-UBND 28/11/2022 | |
| | Xây dựng tuyến đường nối trục Tây Thăng Long ra sông Pheo | DGT | UBND phường Tây Tựu | 0,3529 | 0,3529 | 2998/QĐ-UBND, 27/9/2023; 1554/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 | |
| | Xây dựng chợ dân sinh TDP Hạ, phường Tây Tựu | DHC | UBND phường Tây Tựu | 0,6 | 0,6 | 13/NQ-HĐND ngày 15/11/2023; 1510/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 | |
| | Dự án Xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32 trên địa bàn phường Tây Tựu, thành phố Hà Nội | DGT | UBND phường Tây Tựu | 13,4488 | 13,4488 | Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn cầu Thượng Cát đến quốc lộ 32 | |
| | Dự án Xây dựng tuyến đường từ khu liên cơ quan quận Bắc Từ Liêm đến đường Tây Thăng Long | DGT | UBND phường Tây Tựu | 0,6368 | 0,6368 | 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 | |
| | Dự án Xây dựng các tuyến đường giao thông cấp Quận quản lý còn lại theo quy hoạch trong khu chức năng đô thị Tây Tựu | DGT | UBND phường Tây Tựu | 2,635 | 2,635 | 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 | |
| | Dự án Xây dựng đường tổ dân phố Hạ phường Tây Tựu (đoạn từ đường 32 đi 23 đến đường vào khu 85ha | DGT | UBND phường Tây Tựu | 1,5462 | 1,5462 | 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021; 1477/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 | |
| | Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất 1,5ha phục vụ tái định cư các dự án trên địa bàn Quận | ODT | UBND phường Tây Tựu | 1,5784 | 1,5784 | 3193/QĐ-UBND ngày 17/6/2020 | |
| | Xây dựng, nâng cấp đường từ đường Cầu Diễn (quốc lộ 32) đến đường Văn Tiến Dũng (qua trường mầm non Phú Minh), Minh Khai | DGT | UBND phường Tây Tựu | 1,4465 | 1,4465 | 1560/QĐ-UBND ngày 22/11/2025 | |
| | Xây dựng chợ dân sinh TDP Ngọa Long – Vân Trì, phường Minh Khai | DHC | UBND phường Tây Tựu | 0,3908 | 0,3908 | 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022; 5341/QĐ-UBND ngày 13/12/2024; 555/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 | |
| | Xây dựng, khớp nối đường giao thông khu chức năng đô thị Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm | DGT | UBND phường Tây Tựu | 2,314 | 2,314 | 25/NQ-HĐND 04/12/2019; 3796/QĐ-UBND 03/8/2021; 1706/QĐ-UBND ngày 01/4/2024; 858/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất 2,1 ha để bố trí tái định cư phục công tác giải phóng mặt bằng các dự án | ODT | UBND phường Tây Tựu | 2,1 | 2,1 | Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 27/3/2026; Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 7/4/2026 | |
| | Dự án xây dựng tuyến đường 70 mới đoạn nối từ đường 32 đến Khu công nghệ cao sinh học | DGT | UBND phường Tây Tựu | 12,4 | 12,4 | Quyết định số 1434/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng tuyến đường 70 mới đoạn nối từ đường 32 đến Khu công nghệ cao sinh học | |
| **80- Xã Tiến Thắng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dân cư dịch vụ thôn Thượng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Tiến Thắng | 1,26 | 1,26 | Phụ lục số 17- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư ( tiến độ 2024-2026) | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Tam Đồng, huyện Mê Linh | TSC | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Tiến Thắng | 0,183 | 0,183 | Phụ lục số 10- Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh ( tiến độ 2025-2027) | |
| | Xây dựng 03 điểm thu gom tập kết rác trên địa bàn xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh | DRA | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Tiến Thắng | 0,15 | 0,15 | Phụ lục số 14- Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh ( tiến độ 2025-2027) | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến Kênh Thạnh Phú kết hợp làm đường giao thông, huyện Mê Linh | DTL | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Tiến Thắng | 28,97 | 28,97 | Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của UBND TP Hà Nội về việc Phê duyệt dự án.( tiến độ: 2024-2026); | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến Kênh chính Tam báo, huyện Mê Linh | DTL | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Tiến Thắng | 55,72 | 55,72 | Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư (Phụ lục 14) ( tiến độ: 2023-2026) | |
| | Xây dựng trạm bơm Vân Khê và hệ thống kênh tiêu ra sông Hồng trên địa bàn huyện Mê Linh | DTL | Ban QLDA ĐTXD Công trình HTKT và nông nghiệp Thành phố | 3,35 | 3,35 | Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 28/2/2025 của UBND thành phố Hà Nội quyết định phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. ( tiến độ: hoàn thành năm 2026) | |
| | Xây dựng tuyến đường bao làng thôn Bạch Trữ, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh | DGT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Tiến Thắng | 1,2 | 1,2 | Quyết định số 2861/QĐ-UBND ngày 23/5/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (Tiến độ: 2025-2027) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đường Sắt Lào Cai-Hà Nội- Hải Phòng | DGT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Tiến Thắng | 3,8 | 3,8 | Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng | |
| | Cải tạo, chỉnh trang tuyến đường trục chính ven hồ thôn Phú Mỹ, xã Tự Lập, huyện Mê Linh | DGT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng xã Tiến Thắng | 0,7 | 0,7 | Quyết định số 3668/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hạ tầng cảnh quan khu trung tâm xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh | DKV+DGT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng xã Tiến Thắng | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 2860/QĐ-UBND ngày 23/5/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (Tiến độ: 2025-2027) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng Trường Mầm non Thanh Lâm A (Điểm thôn Bạch Đa), xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội | DGD | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng xã Tiến Thắng | 1,3 | 1,3 | Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND huyện Mê Linh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (Tiến độ: 2026-2028) | |
| | Cải tạo, nâng cấp và xây dựng bổ sung cơ sở vật chất Trường Tiểu học Tiến Thắng A, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội. | DGD | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng xã Tiến Thắng | 1,1 | 0,3 | Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND huyện Mê Linh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (Tiến độ: 2026-2028) | |
| | Duy tu, sửa chữa tuyến đường liên thôn Phú Mỹ - Yên Bài xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng xã Tiến Thắng | 2,7 | 0,11 | Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND xã Tiến Thắng về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (Tiến độ: 2026-2028) | |
| **81- Phường Tùng Thiện** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng đường nối từ đường tránh QL32 đi tỉnh lộ 413 | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 7,87 | 7,87 | 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024; 6345/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến phố Tùng Thiện từ Km2+700,2 đến Km4+700,2 | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 0,0185 | 0,0185 | 5252/QĐ-UBND ngày 22/10/2010 | |
| | Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 413 đoạn từ Km0+000-Km5+900, thị xã Sơn Tây | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 17,6 | 17,6 | 5292-14/6/2021; 6335-09/12/2024 | |
| | Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 414 (đoạn từ ngã ba Vị Thủy đi Xuân Khanh), thị xã Sơn Tây | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 14,98 | 14,98 | 5293-14/6/2021; 6397-12/12/2024 | |
| | Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 21 (tuyến tránh QL32) đi xã Cam Thượng, huyện Ba Vì | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 24,9 | 24,9 | 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 | |
| | Kiên cố hóa tuyến thoát lũ hạ du xả tràn hồ chứa nước Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây | DTL | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 7,8 | 7,8 | 07/NQ-HĐND ngày 10/3/2023; 637/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 | |
| | Đường nối từ tỉnh lộ 414 (Điểm ngã ba Vị Thủy) đi tỉnh lộ 416 | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 3,45 | 3,45 | 1138/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 | |
| | Cải tạo, nâng cấp phát huy giá trị Đầm Đượng (khu vực thôn Lễ Khê, Kỳ Sơn) | DTL | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 10,5 | 10,5 | 521/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 | |
| | Xây dựng trường mầm non Trung Sơn Trầm | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 1,78 | 1,78 | 794/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng Trường THPT Tùng Thiện | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 3,63 | 3,63 | 11/NQ-HĐND ngày 21/7/2023<br>1641/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Xây dựng cống dẫn nước từ trạm Đồng Cống đến điểm thu tại cống Vũng Dạ, Trung Sơn Trầm phường Tùng Thiện | DTL | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 0,384 | 0,384 | 783/QĐ-<br>UBND ngày<br>02/12/2025 (chủ trương) | |
| | Đường từ đường tránh QL 32 qua UBND phường Tùng Thiện đi TL 414 (giai đoạn 1) | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 2,8 | 2,8 | 231/QĐ-<br>UBND ngày<br>13/02/2026 (chủ trương) | |
| | GPMB và xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu TDP7, Trung Sơn Trầm | DDG | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 1,6 | 1,6 | 231/QĐ-<br>UBND ngày<br>13/02/2026 (chủ trương) | |
| | Tu bổ, tôn tạo đền mẫu Tiên Kiều | TON | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 0,4736 | 0,4736 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21/07/2022 (đã trong QĐ chuyển chủ đầu tư TP) | |
| **82- Phường Từ Liêm** | | | | | | | |
| *A* | *Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025* | | | | | | |
| | Xây dựng đường nối từ đường Đỗ Đức Dục đi đường Mễ Trì | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 2,93 | 0,67 | - Quyết định số 4963/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 2931/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND quận NTL về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường Phạm Hùng đi đường Lê Đức Thọ | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 10,95 | 0,45 | - Quyết định số 4962/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 6760/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND thành phố về việc cho phép chuẩn bị đầu tư thực hiện dự án; Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND quận NTL về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường vào khu đấu giá DG1 phường Mỹ Đình 2 | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,27 | 0,02 | - Quyết định số 6894/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; QĐ 3531/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường Vũ Quỳnh đến đường Lê Đức Thọ - Phạm Hùng (đoạn sau khu Trung tâm thể thao dưới nước) | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 7,33 | 2,03 | - Quyết định số 5164/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày15/6/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu đi dân Tái định cư cho các hộ gia đình đo phải di chuyển để xây dựng mở rộng đường Láng Hòa Lạc (X1) ( Đầu tư XD khu TĐC tại phường Phú Đô thuộc dự án mở rộng, hoàn thiện đường Láng - Hòa Lạc) | ODT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 1,06 | 0,37 | - Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 24/01/2008 của UBND TP HN vv thu hồi 10.622 m2 đất tại xã Mễ Trì giao cho UBND huyện Từ Liêm để thực hiện dự án; Quyết định số 5324/QĐ-UBND ngày 06/12/2007 của UBND huyện Từ Liêm vv phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 điều chỉnh thời gian thực hiện DA; Quyết định số 3956/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 điều chỉnh thời gian thực hiện DA | |
| | Xây dựng HTKT cụm công trình HTXH phường Mễ Trì (gồm: Trung tâm VHTT, trường mầm non, công an, đất XD các công tình phục vụ sinh hoạt văn hóa, cộng đồng, khu cây xanh, sân TDTT phục vụ cư dân khu vực) | DTT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 1,62 | 1,62 | - Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/5/2022 phê duyệt CTĐT; Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án (Tiến độ thực hiện 2022-2024) | |
| | Xây dựng trụ sở làm việc phường Phú Đô | TSC | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,3 | 0,3 | - Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/5/2023 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của HĐND quận | |
| | Xây dựng nhà văn hóa tổ dân phố số 5, phường Mỹ Đình 2 | DVH | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,047 | 0,047 | - Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng Nhà văn hóa tổ dân phố số 5, phường Mỹ Đình 2 | |
| | Xây dựng tuyến đường sau trụ sở Bộ Ngoại giao, phường Mễ Trì | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,54 | 0,54 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 10/11/2022 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của HĐND quận (Phụ lục 3, tiến độ thực hiện 2022-2024); Quyết định 1043/QĐ-UBND ngày 03/6/2024 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường để khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tổ dân phố 13 tới đường K2 sang tổ dân phố 15, phường Cầu Diễn | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,57 | 0,57 | - Quyết định số 2366/QĐ-UBND ngày 09/06/2020 phê duyệt báo cáo khả thi dự án; QĐ số 456/QĐ-UBND ngày 28/1/2022 điều chỉnh thời gian thực hiện; Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng vườn hoa phục vụ lợi ích công cộng phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm | DKV | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,23 | 0,23 | - Quyết định số 1219/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; Quyết định số 3955/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND quận Nam Từ Liêm | |
| | Xây dựng tuyến đường Mễ Trì Hạ kéo dài đến đường Đỗ Đức Dục | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,37 | 0,37 | - Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; QĐ số 3953/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND quận - Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Cải tạo, mở rộng đường từ đường Nguyễn Cơ Thạch (ngõ 25) đến ngõ 2 đường Lê Đức Thọ | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,32 | 0,32 | - Nghị quyết 19/NQ-HĐND ngày 28/9/2021 của HĐND quận - phê duyệt điều chỉnh chủ trương; Quyết định 3929/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng nhà văn hóa TDP số 1, 6 Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì | DVH | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,44 | 0,44 | - Quyết định 1308/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án; Quyết định số 5476/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; VB 6238/VP-TNMT ngày 06/6/2023 của UBND TP; | |
| | Xây dựng đoạn đường từ phố Thiên Hiền đến tuyến đường Phạm Hùng - Lê Đức Thọ | DGT | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,27 | 0,27 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND quận Nam Từ Liêm (Phụ lục III, tiến độ thực hiện 2024-2026) | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Ta sông Nhuệ - giai đoạn I | DTL | Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội | 0,78 | 0,78 | - Quyết định số 4377/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND TP HN phê duyệt dự án | |
| | Dự án xây dựng cầu qua Sông Nhuệ trên tuyến đường Dịch Vọng - Phú Mỹ - Cầu Diễn và đường nối ra Quốc lộ 32 | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGTTP Hà Nội | 0,49 | 0,435 | - Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 15/02/2011 và điều chỉnh theo QĐ số 4760/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 và QĐ số 3904/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND Thành phố Hà Nội v/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng nhà văn hóa số 3 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì | DVH | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,01 | 0,01 | - Quyết định số 4969-UBND 30/10/2015; 4168/QĐ-UBND ngày 12/8/2016; 2953/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 | |
| | Xây dựng trường mầm non Phú Đô | DGD | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,74 | 0,74 | - Nghị quyết số 16/NQ-HĐND 29/7/2016; 985/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 | |
| | Xây dựng vườn hoa phố Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì | DKV | Ban QLDA ĐTXD phường Từ Liêm | 0,1054 | 0,1054 | - Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 | |
| | Dự án Đầu tư xây dựng Hồ điều hòa Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội | MNC | Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội | 39,5 | 39,5 | - Quyết định số 6076/QĐ-UBND ngày 07/12/2025 về việc ban hành Lệnh xây dựng khẩn cấp dự án Đầu tư xây dựng Hồ điều hoà Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội;<br>- Công văn số 1958/BQLHTKT&NN-MT ngày 14/11/2025 về việc cho ý kiến đối với công tác GPMB phục vụ đầu tư xây dựng khẩn cấp hồ điều hoà Phú Đô. | |
| **83- Phường Tương Mai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án xây dựng đường Tam Trinh | DGT | UBND phường Hoàng Mai | 3,86 | 3,86 | - Quyết định số 6444/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Xây dựng đường Tam Trinh<br>- Thời gian thực hiện dự án 2016-2026 | |
| | Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch | DGT | UBND phường Vĩnh Hưng | 9,83 | 0,45 | Quyết định số 4322/QĐ-UBND ngày19/8/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch. Thời gian thực hiện dự án hết năm 2027. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| **84- Xã Thạch Thất** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng khu tái định cư thị trấn Liên Quan | ONT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 3,82 | 0,05 | Nghị Quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/9/2021 của UBND huyện Thạch Thất về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án (Tiến độ: 2022-2024) - PL 1.63; Quyết định số 7318/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 1718/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Thạch Thất phê duyệt điều chỉnh dự án (tiến độ: 2022-2026) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Trường phổ thông có nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại huyện Thạch Thất | DGD | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 6,3 | 6,3 | Nghị quyết 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh Văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND xã Thạch Thất về việc phê duyệt dự án (Phụ lục 16 - Tiến độ: 2026-2028) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng sân thể thao xã Lại Thượng | DTT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 2,3 | 0,68 | Quyết định số 8459/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Thạch Thất phê duyệt điều chỉnh dự án (Tiến độ: 2024-2026) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục chính xã Lại Thượng | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 4,67 | 2 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Thạch Thất về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất. PL1.22 ( thời gian 2024-2026) | Đang thực hiện thu hồi đất, còn thời gian thực hiện dự án |
| | Cải tạo nâng cấp đường tỉnh 420 đoạn từ Km0+00 đến Km7+428 (Ngã ba Hòa Lạc - Ngã ba thị trấn Liên Quan) | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 16,5 | 3,3 | Quyết định 51/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: (Tiến độ: Hết năm 2025) | Đang thực hiện thu hồi đất và gia hạn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng, nâng cấp đường DH07 đoạn từ TL 419 đi đường DH05 | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 7,23 | 0,12 | Quyết định số 3821/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND huyện về Phê duyệt dự án; Quyết định số 1721/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Thạch Thất phê duyệt điều chỉnh dự án (Tiến độ: 2022-2026) - PL 1.43 | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cải tạo, nâng cấp đường từ đường liên xã Cẩm Yên Đồng Trúc đến di tích miếu thờ xóm Vuột thôn Ngũ Sơn xã Lại Thượng | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 1 | 0,02 | Nghị quyết 23/NQ-HĐND 28/9/2021; Quyết định 7394/QĐ-UBND ngày 17/10/2022; 02/NQ-HĐND ngày 14/3/2023 (ĐC CTĐT); 2163/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 (Phê duyệt DA); 09/NQ-HĐND ngày 30/6/2023 (ĐC CTĐT); 3653/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 (ĐC dự án); 5517/QĐ-UBND Ngày 28/11/2024 (ĐC TGTH); Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Thạch Thất về phê duyệt điều chỉnh dự án (2022-2026) | Đang thực hiện thu hồi đất |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Mở rộng khuôn viên, xây dựng bổ sung phòng học, phòng bộ môn, phụ trợ trường mầm non 19/5 | DGD | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 0,92 | 0,92 | Quyết định 2945/QĐ-UBND ngày 24/05/2023 của UBND Huyện vv phê duyệt dự án (2023-2025) | Đang thực hiện thu hồi đất và gia hạn thời gian thực hiện dự án |
| | Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới đường từ TL419 đi thôn Tây Trong đến thôn Hương Lam xã Đại Đồng | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 1,9 | 1,03 | QĐ số 8522/QĐ-UBND ngày 11/11/2022của UBND huyện Thạch Thất vv phê duyệt dự án (Tiến độ: 2022-2024); QĐ số 3950/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 của UBND huyện Thạch Thất vv phê duyệt điều chỉnh dự án; Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Thạch Thất về phê duyệt điều chỉnh dự án ( tiến độ 2023-2026) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Nâng cấp mở rộng ĐH05 (đoạn từ TL419-ĐH07) | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 3,1 | 3,1 | - Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 19/1/2024 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ:2023-2026);<br>- Văn bản số 391/TNMT ngày 26/9/2023 của phòng TNMT về việc thẩm định phương án, dự toán bóc tách, thu gom đất hữu cơ dự án: | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng, nâng cấp đường ĐH07 (đoạn từ đường ĐH 05 đi TL420) | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 6,97 | 4,3 | Quyết định 863/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ:2023-2026) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Nâng cấp mở rộng đường ĐH06 (Đoạn Kim Quan - Cần Kiệm) | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 4,9 | 3,1 | - Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 phê duyệt dự án của UBND huyện Thạch Thất (Tiến độ: 2024-2026);<br>- Văn bản số 250/TNMT ngày 10/4/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc thẩm định phươm án bóc tách, thu gom đất hữu cơ dự án: | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Dự án cải tạo, nâng cấp Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thất | DYT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 3,93 | 2,8 | Quyết định số 4385/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2022-2026) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng mới đường ĐH08 (Đại lộ Thăng Long - ĐH.10-TL 420 Bình Yên) | DGT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 3,2 | 3,2 | - Quyết định số 8441/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 về việc phê duyệt dự án. Tiến độ: 2022-2025;<br>- Công văn số 239/BQLDA-QLDA1 ngày 08/4/2024 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. | Đang thực hiện thu hồi đất và gia hạn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng hạ tầng ngoài hàng rào bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thất | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 1,4 | 1,4 | Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 10/04/2024 của HĐND huyện Thạch Thất ( Phụ lục số 01, tiến độ: 2025-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Mở rộng, xây dựng, cải tạo trường Tiểu học Cẩm Yên | DGD | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 1,51 | 0,93 | Nghị Quyết 24/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Thạch Thất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất ( Phụ lục số 12- tiến độ: 2023-2025) | Đang thực hiện thu hồi đất và gia hạn thời gian thực hiện dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thoát nước xã Kim Quan (đường Kim Trung 2) | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 0,6 | 0,6 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 14/3/20223 về phê duyệt chủ trương đầu tư: (Phụ lục 18 - Tiến độ: 2024-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất | TSC | Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 408/QĐ-TANDTC-ĐTVT ngày 17/10/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất. (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng Cầu Phú Kim | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của HĐND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất, (Phụ lục số 10: Tiến độ 2025-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng Cầu Gấu xã Lại Thượng | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của HĐND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất, (Phụ lục số 9: Tiến độ 2025-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thoát nước xã Kim Quan (đường Kim Trung 2) | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 0,6 | 0,6 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 14/3/2023 của HĐND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất, (Phụ lục số 18; Tiến độ 2024-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| **85- Phường Thanh Liệt** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | ĐTXD tuyến đường nối từ đường Chiến Thắng kéo dài đến đường Nguyễn Xiển -Xa La huyện Thanh Trì | DGT | UBND phường Thanh Liệt | 2,25 | 2,25 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. | |
| | ĐTXD ngách 168/21 và hẻm 168/21/2 Nguyễn Xiển | DGT | UBND phường Thanh Liệt | 0,21 | 0,07 | - Quyết định số 3564/QĐ-UBND ngày 26/10/2016; số 4944/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của UBND quận Thanh Xuân về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư.<br>- Bản vẽ chỉ giới đường đỏ tỷ lệ 1/500 do Viện QHXD Hà Nội lập ngày 22/7/2016.<br>- Quyết định số 5133/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND quận về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (thời gian từ 2016-2025). | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng khu di dân phục vụ GPMB khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An và các dự án khác trên địa bàn huyện Thanh Trì (giai đoạn 2) | ONT | UBND phường Thanh Liệt | 8,66 | 8,66 | - Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của UBND Thành phố phê duyệt dự án (giai đoạn I) 10 ha.<br>'- Quyết định số 4112/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND Thành phố phê duyệt dự án (giai đoạn II) 14,12 ha.<br>'- Quyết định số 2834/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư giai đoạn I và giai đoạn II.<br>'- Quyết định số 952/QĐ-SXD ngày 21/8/2020 của Sở Xây dựng phê duyệt bản vẽ thiết kế thi công và dự toán xây dựng công trình.<br>'- Quyết định số 6541/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND Thành phố phê duyệt Giao cho UBND huyện Thanh Trì 154.468,5m² đất tại xã Thanh Liệt (giai đoạn I). Thanh Trì | |
| | Trụ sở ban chỉ huy quân sự xã Tân Triều, huyện Thanh Trì | TSC | UBND phường Thanh Liệt | 0,12 | 0,12 | - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của HĐND Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện quản lý thực hiện trong giai đoạn 2022-2025 (PL 1.19).<br>- Quyết định số 4477/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật Thời gian thực hiện: Năm 2022-2024 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An | DVH | UBND phường Thanh Liệt | 42 | 42 | - Quyết định số 5576/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của UBND Thành phố điều chỉnh dự án đầu tư.<br>- QĐ thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân các năm 2013, 2014, 2017. QĐ phê duyệt Phương án BT, HT, TĐC năm 2020.<br>- Quyết định số 3552/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.<br>- Quyết định số 5887/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 của UBND thành phố Hà Nội quyết định phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư. | |
| | Tuyến đường nối từ đường Nguyễn Xiển - Xa La đến đường Kim Giang | DGT | UBND phường Thanh Liệt | 3 | 3 | - Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND thành phố Hà Nội, Phụ lục 17. (Thời gian thực hiện: 2023-2026)<br>'- Quyết định số 2697/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng đường cuối cụm làng nghề Tân Triều đến đường làng nghề Tân Triều | DGT | UBND phường Thanh Liệt | 0,91 | 0,91 | - Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.16)<br>- Quyết định số 5328/QĐ-UBND ngày 7/10/2022 V/v phê duyệt công trình, dự án Thời gian thực hiện.<br>- Quyết định số 4607/QĐ-UBND ngày 14/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tuyến đường giao thông kết hợp với vườn hoa cây xanh phía đông bắc khu TĐC Triều Khúc, xã Tân Triều | DGT | UBND phường Thanh Liệt | 0,29 | 0,29 | - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của HĐND Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện quản lý thực hiện trong giai đoạn 2022-2025 (PL 1.9).<br>- Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. (Thời gian thực hiện 2022-2024) | |
| | Xây dựng trung tâm văn hóa, thể thao xã Tân Triều | DVH | UBND phường Thanh Liệt | 2,66 | 2,66 | - Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.77) - Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án. | |
| | Dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Tứ Hiệp trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Đầu tư cải tạo nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Tứ Hiệp | DGT | UBND phường Thanh Liệt | 34,0832 | 34,0832 | - Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của TP Hà Nội. PL10<br>- Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 về việc ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư đối với dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Tứ Hiệp trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Đầu tư cải tạo nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Tứ Hiệp. | |
| | Xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả Sông Nhuệ - Giai đoạn 1 | DCT | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp TPHN | 6,277 | 6,277 | Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. PL10 | |
| | Dự án đường ven sông Thanh Liệt-Tam Hiệp- thị trấn Văn Điển | DGT | UBND phường Thanh Liệt | 0,92 | 0,92 | - Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì (PL 1.2).<br>- Quyết định số 5185/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. | |
| **86- Xã Thanh Oai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đường Kim An - Đỗ Động (Đoạn từ Kim An đi QL 21B) | DGT | UBND xã Thanh Oai | 4,41 | 1,08 | - Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28/02/2019 của HĐND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 8021/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ: 2019-2025 | Đang thực hiện thu hồi đất và gia hạn tiến độ thực hiện dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp, mở rộng QL21B đoạn từ đầu đường Tỉnh lộ 427 tới thị trấn Kim Bài | DGT | Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã | 9,45 | 9,45 | - Quyết định số 6021/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thành phố phê duyệt dự án đầu tư;<br>- Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ: hết 2025 | Đang thực hiện thu hồi đất và gia hạn tiến độ thực hiện dự án |
| | Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn từ thị trấn Kim Bài tới nút giao ngã tư Vác | DGT | Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã | 12,24 | 12,24 | - Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 của HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ lục 9)<br>- Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của UBND thành phố điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ: hết 2025 | Đang thực hiện thu hồi đất và gia hạn tiến độ thực hiện dự án |
| **87- Xã Thanh Trì** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ Phúc La - Văn Phú đến cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ | DGT | Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội | 47,627 | 47,627 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường vành đai 3 | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGT TP Hà Nội | 16 | 8 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội (Phụ lục 2).<br>- Quyết định số 141/QĐ-TTg ngày 21/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường Vành đai 3.<br>- Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 15/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường Vành đai 3. | |
| | Đầu tư xây dựng cầu Ngọc Hồi và Đường dẫn hai đầu cầu | DGT | UBND xã Thanh Trì | 5,8 | 5,8 | - Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thống nhất chủ trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định giao UBND thành phố Hà Nội làm cơ quan chủ quản thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng cầu Ngọc Hồi và Đường dẫn hai đầu cầu;<br>-Văn bản số 63/UBND_TCKH ngày 10/02/2025 của UBND huyện Thanh Trì về việc tham gia ý kiến thẩm định đối với Hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Đầu tư xây dựng cầu Ngọc Hồi và Đường dẫn hai đầu cầu; | |
| | Trụ sở Viện kiểm soát nhân dân huyện Thanh Trì | TSC | Viện kiểm soát nhân dân thành phố Hà Nội | 0,3 | 0,3 | - Quyết định số 23/QĐ-VKSTC ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Tứ Hiệp trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Đầu tư cải tạo nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Tứ Hiệp | DGT | UBND xã Thanh Trì | 16,2 | 16,2 | Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của TP Hà Nội; Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 về việc ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư đối với dự án thành phần 1.2 dự án: Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Tứ Hiệp trên địa bàn huyện Thanh Trì thuộc Dự án: Đầu tư cải tạo nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - Nút giao Tứ Hiệp | |
| | Đường nối từ đường Vũ Lăng đến đường Ngọc Hồi | DGT | UBND xã Thanh Trì | 1,43 | 1,43 | - Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.9<br>- QĐ số 6493/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của UBND huyện; Biên bản định vị mốc ngày 13/12/2022 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Tuyến đường nối từ đường Ngọc Hồi đến khu đấu giá Tứ Hiệp - Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì | DGT | UBND xã Thanh Trì | 0,52 | 0,52 | Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND huyện Thanh trì về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (phụ lục số 1.4); Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án. (Tiến độ 2022-2024) | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Nâng cấp điểm trung tâm Trường mầm non A Thị trấn Văn Điển | DGD | UBND xã Thanh Trì | 0,153 | 0,153 | Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025. (Phụ lục số 1.2) | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Đường nối đường Nguyễn Bặc với khu đô thị Tứ Hiệp (Hồng Hà dầu khí) | DGT | UBND xã Thanh Trì | 0,9 | 0,9 | Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 (PL 1.11)<br>- Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án.<br>- Quyết định 5952/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu tái định cư thôn Tự Khoát xã Thanh Trì | ONT | UBND xã Thanh Trì | 1,3 | 1,3 | Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện quản lý thực hiện trong giai đoạn 2022-202 (PL 1.32) | |
| | Xây dựng Trường Tiểu học chất lượng cao huyện Thanh Trì | DGD | UBND xã Thanh Trì | 1,75 | 1,75 | - Dự án trong kế hoạch đầu tư công của huyện Thanh Trì (NQ số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.Văn bản số 1766/VQH-TT3 ngày 11/8/2020 của Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội về cung cấp số liệu HTKT cho dự án.) | |
| | Xây dựng trung tâm VHTT và khu cây xanh xã Yên Mỹ | DVH | UBND xã Thanh Trì | 3 | 3 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì và danh mục quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025.<br>- Quyết định số 568/QĐ-BQLDAĐTXD ngày 16/11/2021 của Ban QLDA đầu tư xây dựng phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (giai đoạn chuẩn bị đầu tư). | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ Nhà thi đấu - Trung tâm văn hóa, thông tin và Thể thao đến khu đấu giá với đường nối Pháp Vân - Tứ Hiệp | DGT | UBND xã Thanh Trì | 0,6 | 0,6 | - Quyết định số 4333/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND Thành phố cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư một số tuyến đường Thành phố quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện trên địa bàn huyện Thanh Trì. Quyết định số 4251/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 và số 5453/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. | |
| | Khu đấu giá quyền sử dụng đất tại một phần ô quy hoạch D1-1 xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì (Chuyển sang tái định cư) | ONT | UBND xã Thanh Trì | 5,88 | 5,88 | - Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 11/6/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công ngân sách Huyện quản lý | |
| **88- Phường Thanh Xuân** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án Tu bổ, di tích lịch sử Gò Đống Thây | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Thanh Xuân | 0,89 | 0,44 | Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND quận Thanh Xuân về việc phê duyệt điều chỉnh dự án (2017-2027) | |
| | Dự án Cải tạo theo quy hoạch tuyến phố Nguyễn Tuân | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Thanh Xuân | 1,44 | 0,25 | Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 8/3/2024 của UBND quận Thanh Xuân về việc phê duyệt điều chỉnh dự án (2018-2026) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Ngụy Như Kon Tum. | DGT | Ban QLDA các công trình giao thông Thành phố | 3,8 | 3,3 | Quyết định số 6665/QĐ-UBND ngày 03/12/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt bản vẽ quy hoạch phân khu đô thị H2-3 với tỷ lệ 1/2000 Dự án đang lập chủ trương đầu tư: (theo QĐ số 3951/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND quận Thanh Xuân: quy mô: mặt cắt ngang B=40m, chiều dài khoảng: L= 950m) | |
| **89- Xã Thiên Lộc** | | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đê tả Hồng đoạn từ K48+165 đến K64+126 thuộc địa bàn huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 60 | 24,2 | Nghị quyết 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội;<br>Quyết định số 5835/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| | Xây dựng tuyến đường ngoài hàng rào kết nối với khu công nghiệp Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh (tuyến 3) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 4,7 | 4,7 | Nghị quyết 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội;<br>Quyết định số 6236/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| | Xây dựng tuyến đường ngoài hàng rào kết nối với khu công nghiệp Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh (tuyến 1) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 6,721 | 6,721 | Nghị quyết 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội;<br>Quyết định số 6235/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| | Xây dựng tuyến đường ngoài hàng rào kết nối với khu công nghiệp Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh (tuyến 2) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 15,99 | 15,99 | Nghị quyết 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội;<br>Quyết định số 12433/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| | Dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Đông Anh thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 17 | 17 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử sụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội;<br>Quyết định số 2867/QĐ-UBND ngày 10/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường phía Tây Bắc chợ Mun theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,44 | 0,44 | Quyết định số 9340/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường phía tây Bắc chợ Mun theo Quy hoạch;<br>Quyết định số 8359/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Kim Nỗ - Kim Chung đến đường gom dọc đường sắt Hà Nội - Lào Cai, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,773 | 1,773 | Quyết định số 6238/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (GN-15) phía Đông Bắc thôn Mạch Lũng | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,46627 | 2,46627 | Quyết định số 7996/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (GN-15) phía Đông Bắc thôn Mạch Lũng;<br>Quyết địnhsố 6240/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường qua thôn Thọ Đa, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,45 | 2,45 | Quyết định số 7614/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N4-11) từ phía Nam thôn Đoài, xã Kim Nỗ đến đầm Vân Trì | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,4 | 2,4 | Quyết định số 3621/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | ĐTXD tuyến đường vào trường THCS Võng La theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,54 | 0,54 | Quyết định số 13943/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường dọc phía Đông kênh Giữa đoạn từ đường trục thôn Hậu Dưỡng đến đường trục chính A | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,84 | 1,84 | Quyết định số 10751/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án : Đầu tư xây dựng tuyến đường dọc phía Đông kênh Giữa đoạn từ đường trục thôn Hậu Dưỡng đến đường trục chính A;<br>Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ chợ Mun, xã Kim Chung đến đường chính A theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,37 | 1,37 | Quyết định số 3616/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N4-14) từ Nhà máy nước Bắc Thăng Long đến Khu đấu giá quyền sử dụng đất X2, xã Kim Chung, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 4,61 | 4,61 | Quyết định số 3614/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ thôn Hậu Dưỡng, xã Kim Chung đến đường gom Võ Văn Kiệt theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,759 | 1,613 | Quyết định số 2984/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND huyện Đông Anh Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường từ thôn Hậu Dưỡng, xã Kim Chung đến đường gom Võ Văn Kiệt theo quy hoạch;<br>Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường bao phía Tây Bắc thôn Đại Đồng, xã Đại Mạch theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,33 | 1,3279 | Quyết định số 9336/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường bao phía Tây Bắc thôn Đại Đồng, xã Đại Mạch theo quy hoạch;<br>Quyết định số 7617/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường gom chân đê tả sông Hồng đoạn từ ngã 3 đường Hải Bối đến hết địa phận huyện Đông Anh đi Mê Linh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 11 | 11 | Quyết định số 7596/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật giao thông, thoát nước xã Kim Chung | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 4,41 | 0,35 | Quyết định số 4666/QĐ-UBND ngày 04/8/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | ĐTXD tuyến đường bao phía Bắc và Tây Bắc thôn Mai Châu, xã Đại Mạch theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,848 | 1,8477 | Quyết định số 9335/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường bao phía Bắc và Tây Bắc thôn Mai Châu, xã Đại Mạch theo quy hoạch;<br>Quyết số 11874/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng tuyến đường xung quanh thôn Nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,63 | 1,63 | Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 08/3/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án: Xây dựng các tuyến đường xung quanh thn nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh;<br>Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 28/2/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án Xây dựng tuyến đường xung quanh thôn Nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N4-13) từ Khu đấu giá quyền sử dụng đất X2 Kim Chung đến thôn Đại Đồng, xã Đại Mạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,9969 | 1,9969 | Quyết định số 10471/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N4-13) từ Khu đấu giá quyền sử dụng đất X2 Kim Chung đến thôn Đại Đồng xã Đại Mạch;<br>Quyết định số 6753/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N4-13) từ Khu đấu giá quyền sử dụng đất X2 Kim Chung đến thôn Đại Đồng, xã Đại Mạch. | |
| | Xây dựng kè ao hồ Đông thôn Đông, xã Kim Nỗ | DTL | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,6 | 1,6 | Quyết định số 13015/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư;<br>Quyết định số 4532/Q-UBND ngày 27/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng kè ao hồ Đông thôn Đông, xã Kim Nỗ. | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng kết hợp cây xanh giáp điểm X4 khu Cột Cờ thôn Đoài | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,2 | 0,2 | QĐ số 10299/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng kết hợp cây xanh, bãi đỗ xe phía Nam điểm đấu giá X2 thôn Bắc | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,34 | 0,34 | QĐ số 9953/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư . | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT ô cây xanh kết hợp bãi đỗ xe phía Nam thôn Nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 3,67 | 3,67 | Quyết định số 14771/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng điểm trường mầm non thôn Mai Châu, xã Đại Mạch | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,5007 | 0,5007 | Quyết định số 7570/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng trường mầm non Hậu Dưỡng | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,7495 | 0,7495 | Quyết định số 3985/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trường mầm non Hậu Dưỡng;<br>Quyết định số 7567/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng trường tiểu học thôn Đại Độ, xã Võng La | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,14 | 1,14 | Nghị Quyết số 15/NQ-HĐND ngày 10/11/2023 của hội đồng nhân dân huyện Đông Anh về việc phê duyệ điều chỉnh chủ trương đã tư một số dự án thược thẩm quyền HĐND huyện Đông Anh;<br>Quyết định số 12441/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng trường tiểu học thôn Đại Đô, xã Võng La, huyện Đông Anh. | |
| | Xây dựng trường THCS tại thôn Hậu Dưỡng, xã Kim Chung | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,1 | 0,045 | Quyết định số 3831/QĐ-UBND ngày 08/7/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án;<br>Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 13/5/2024 của hội đồng nhân dân huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc thẩm quyền HĐND huyện Đông Anh;<br>Quyết định số 10030/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. | |
| | Xây dựng trường mầm non thôn Võng La, xã Võng La | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,44 | 1,44 | Quyết địnhsố 2716/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án;<br>Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 22/04/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt Điều chỉnh dự án. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng trường THPT tại ô quy hoạch IV.7.3 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,7 | 2,7 | Quyết định số 9995 ngày 11/5/2025 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| | Xây dựng trường THCS Đại Mạch 2 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,062 | 2,062 | Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư. | |
| | Xây dựng chợ Đại Mạch, xã Đại Mạch | DCH | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,3534 | 0,3534 | Quyết định số 3518/QĐ-UBND ngày 19/04/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư. | |
| | Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Hoàng Sa đến đường vành đai 3 | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 22,2 | 22,2 | Quyết định số 9664/QĐ-UBND ngày 25/9/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính đô thị đoạn từ Nút giao đầu cầu Thượng Cát đến tuyến đường nối TC02 với đường Võ Văn Kiệt (Tên cũ: Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường TC13 đoạn từ Khu công nghiệp đến hết địa phận huyện Đông Anh) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 12,8 | 12,8 | Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường LK46 đoạn từ đường Hoàng Sa đến đường Võ Văn Kiệt | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 24 | 24 | Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường LK45 đoạn từ đường Hoàng Sa đến đường TD7 | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 16,38 | 16,38 | Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường chính khu vực từ đường TC2 đến đường Võ Văn Kiệt | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 10,8 | 10,8 | Quyết định số 4877/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầutư một số dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường chính khu vực từ đường TC2 đến khu đấu giá X2 Kim Chung | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 8,4 | 8,4 | Quyết định số 4877/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường chính khu vực từ bệnh viện nhiệt đới Trung ương đến đường nối đường TC2 đến đường Võ Văn Kiệt | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 3 | 3 | Quyết định số 4750/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường LK46 đến đường Võ Văn Kiệt | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 6 | 6 | Quyết định số 4877/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án | |
| | Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường gom phía Đông đường Võ Văn Kiệt đoạn từ đường Hoàng Sa đến đường Vành đai 3, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 16,38 | 16,38 | Quyết định số 2897/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | ĐTXD tuyến đường phía Đông Bắc Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương và nhánh kết nối ra đường Võ Văn Kiệt theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,4 | 1,4 | Quyết định số 10380/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường liên xã Kim Nỗ - Kim Chung theo quy hoạch (đoạn từ đường sắt đến cầu thôn Nhuế) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,25 | 2,25 | Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 08/3/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | ĐTXD tuyến đường bao phía Nam và Đông Nam thôn Mai Châu, xã Đại Mạch theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,5 | 2,5 | Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch phía Tây thôn Đại Đồng, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh (Đổi tên thành: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch phía Tây thôn Đại Đồng, xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội) | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,8 | 1,8 | Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 16/3/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch Mai Châu 1, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 5,3 | 5,3 | Quyết định số 2790/QĐ-UBND ngày 16/3/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch Mai Châu 2, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 5 | 5 | Quyết định số 3924/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Bầu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 4,8 | 4,8 | Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch phía Tây xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,2 | 2,2 | Quyết định số 2787/QĐ-UBND ngày 16/3/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT tại điểm X7, thôn Đông, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,0495 | 1,3495 | Quyết định số 11776/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT phía Nam thôn Nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,4 | 2,4 | Quyết định số 14772/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng Hoàn thiện HTKT Võng La 5, xã Võng La, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 7 | 7 | Quyết định số 8852/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng Hoàn thiện HTKT Võng La 6, xã Võng La, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 4,96 | 4,96 | Quyết định số 10103/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng Hoàn thiện HTKT Võng La 3, xã Võng La, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 5,1 | 5,1 | Quyết định số 13638/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT phía Đông Bắc thôn Mạch Lũng, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 7,5 | 7,5 | Quyết định số 12591 ngày 28/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu cây xanh, mặt nước giữa thôn Mai Châu và đường dẫn cầu Thượng Cát, xã Thiên Lộc | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 8,14 | 8,14 | Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn Xã Thiên Lộc | |
| | Xây dựng HTKT khu cây xanh, mặt nước phía Nam thôn Đại Đồng, xã Thiên Lộc | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,46 | 2,46 | Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn Xã Thiên Lộc | |
| | Xây dựng HTKT khu cây xanh TDTT kết hợp bãi đỗ xe tại thôn Đoài và thôn Bầu, xã Thiên Lộc | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 14 | 14 | Quyết định 2786/QĐ-UBND ngày 16/3/2026 của UBND xã Thiên Lộc về việc phê chủ trương đầu tư dự án Xây dựng HTKT khu cây xanh TDTT kết hợp bãi đỗ xe tại thôn Đoài và thôn Bầu, xã Thiên Lộc | |
| | Xây dựng Khu Cây xanh phía Tây đường Võ Văn Kiệt tại thôn Bầu, xã Thiên Lộc | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,2 | 1,2 | Quyết định số 2791/QĐ-UBND ngày 16/3/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng Khu cây xanh phía Tây Bắc Chợ Mun, thôn Bầu, xã Thiên Lộc | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,2 | 1,2 | Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn Xã Thiên Lộc | |
| | Xây dựng khu cây xanh, quảng trường phía Tây nút giao đường Hoàng Sa và đường Võ Văn Kiệt | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 3,5 | 3,5 | Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn Xã Thiên Lộc | |
| | Xây dựng công viên, vườn hoa phía Bắc thôn Mạch Lũng, xã Thiên Lộc | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 5,8 | 5,8 | Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 16/3/2026 của UBND xã Thiên Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng thôn Đại Đồng | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,97 | 0,97 | Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND xã Thiên Lộc về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn Xã Thiên Lộc | |
| | Xây dựng mới nhà văn hóa thôn Bầu, xã Thiên Lộc | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,25 | 0,25 | Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND xã Thiên Lộc về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn Xã Thiên Lộc | |
| | Xây dựng điểm trường mầm non thôn Đông, xã Thiên Lộc | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn Xã Thiên Lộc | |
| | Xây dựng trường THCS tại thôn cầu Thăng Long, xã Thiên Lộc | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,9 | 0,9 | Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn Xã Thiên Lộc | |
| | Xây dựng trường Mầm non Hậu Dưỡng 2 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,9 | 0,9 | Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Thiên Lộc về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn Xã Thiên Lộc | |
| **90- Xã Thuận An** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường tiểu học Kim Sơn, huyện Gia Lâm (Thu hồi phần bổ sung thêm để làm đường giao thông) | DGD +DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 0,95 | 0,95 | Thời gian thực hiện (đang trình): 2019-2026;<br>- QĐ số: 8782/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình;<br>- Văn bản số 4399/UBND-QLDA ngày 22/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm về điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số 1213/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án trên địa bàn xã Thuận An. | |
| | Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường xã Phú Thị, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 2,25 | 2,25 | - Thời gian thực hiện (đang trình): 2018-2026;<br>- QĐ số: 8970/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, Dự án: Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường xã Phú Thị, huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số: 6462/QĐ-UBND ngày 29/12/2023;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số 1213/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án trên địa bàn xã Thuận An. | |
| | Cải tạo, chỉnh trang một số tuyến đường và ao, hồ trên địa bàn xã Phú Thị, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 2,5 | 2,5 | - Thời gian thực hiện: 2021-2026;<br>- QĐ số 6470/QĐ-UBND ngày 29/12/2023;<br>- QĐ số: 2938/QĐ-UBND ngày 03/06/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;<br>- VB số: 4399/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện dự án đối với một số dự án đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số 1213/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án trên địa bàn xã Thuận An. | |
| | Đầu tư xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội và các dự án khác thực hiện trên địa bàn xã Thuận An | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 11,08 | 11,08 | - VB số 11815/VP-ĐT ngày 31/7/2025 của UBND Thành phố chấp thuận địa điểm TĐC;<br>- QĐ số 4610/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND Thành phố giao nhiệm vụ lập Báo cáo ĐXCTĐT;<br>- Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 08/9/2025 của UBND xã Thuận An về trình thẩm định BC ĐX CTĐT.<br>- QĐ số 870/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng khu TĐC phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay gia bình với thủ đô Hà Nội và các dự án khác thực hiện trên địa bàn xã Thuận An | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư giải phóng mặt bằng của dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng đoạn qua địa bàn xã Thuận An, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 25,6 | 25,6 | - Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng;<br>'- Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 3686/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về ban hành kế hoạch thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các Dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội - Hải Phòng và đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam (đoạn qua địa bàn Thành phố);<br>- Văn bản số 1676/BQLDADS-DA1 ngày 10/6/2025 của Ban Quản lý dự án đường sắt - Bộ Xây dựng về việc cung cấp hồ sơ sơ bộ phạm vi GPMB sau rà soát, cập nhật theo văn bản thống nhất của các địa phương thuộc dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng;<br>- Tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 08/9/2025 của UBND xã Thuận An về việc trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án. | |
| | Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình về Thủ đô Hà Nội (đoạn trên địa bàn thành phố Hà Nội) - Phần trên địa bàn xã Thuận An | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 16 | 16 | - Nghị quyết số 428/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND Thành phố về phê duyệt CTĐT Dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống đoạn Dốc Lời - Dặng Xá đến xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 21,51 | 21,51 | Các Nghị quyết số: 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2014<br>Quyết định số 8186/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND huyện Gia Lâm vv phê duyệt dự án ;<br>QĐ số: Quyết định số 8929/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND huyện Gia Lâm vv phê duyệt TK-BVTC của dự án.<br>QĐ số 342/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 về việc gia hạn thời gian thực hiện dự án: 2019-2026.<br>- QĐ số 1213/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án trên địa bàn xã Thuận An. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường Mầm non Kim Sơn, huyện Gia Lâm | DGD | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 1,5 | 1,5 | - Thời gian thực hiện: 2024 -2026<br>- VB Số: 4399/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện dự án đối với một số dự án đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- NQ số: 25/NQ-HĐND ngày 30/10/2020 của HĐND huyện Gia Lâm V/v cho ý kiến CTĐT; phê duyệt CTĐT và điều chỉnh CTĐT một số dự án thuộc thẩm quyền của HĐND Huyện;<br>- Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công (Phụ lục II.4)<br>- QĐ số 1170/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt Dự án | |
| | Di chuyển tuyến đường ống xăng dầu phục vụ GPMB thực hiện các dự án trên địa bàn xã Phù Thị và xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm | DNL | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 1 | 1 | - Thời gian thực hiện (đang trình): 2019-2026; - QĐ số: 4128/QĐ-UBND ngày 20/06/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật; - Cv số: 4380/UbNd-qLdA ngày 13/12/2021 về việc chấp thuận điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; - TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường đê hữu Đuống qua khu tái định cư xã Kim Sơn đến đường Kênh dài, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 2,6 | 2,6 | - Thời gian thực hiện: 2021-2025;<br>- NQ số: 30/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Gia Lâm về chấp thuận CTĐT;<br>- Cv số: 4399/UBND-QLDA ĐTXD ngày 22/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v gia hạn thời gian thực hiện dự án; | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch 13,5m từ thôn Hoàng Long đến thôn Đồng Xuyên, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 0,7995 | 0,7995 | - Thời gian thực hiện: 2021-2026; - VB 4399/UBND ngày 22/12/2023; - NQ số: 30/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt và điều chỉnh, bổ sung CTĐT một số dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND Huyện; - NQ số 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 của HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt và điều chỉnh, bổ sung CTĐT một số dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND Huyện; QĐ số 5605/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND huyện Gia Lâm v/v phê duyệt chỉ giới đường đỏ; QĐ số 6294/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND huyện Gia Lâm v/v phê duyệt dự án; Biên bản định vị mốc ngày 25/4/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường Ỷ Lan, xã Dương Xá qua sông Thiên Đức đến hết thôn Đê Trụ 7, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 2,4 | 2,4 | - Thời gian thực hiện: 2022-2026;<br>- NQ số: 07/NQ-HĐND ngày 23/06/2022 của HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Gia Lâm (Phụ lục II.2;<br>- QĐ số 1213/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án trên địa bàn xã Thuận An. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đê Hữu Đuống qua đường 181 đến trường mầm non Kim Sơn, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 1,5 | 1,5 | - Thời gian thực hiện: 2022-2026;<br>- NQ số: 13/NQ-HĐND ngày 24/09/2019 của HĐND huyện Gia Lâm V/v cho ý kiến, phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án thuộc thẩm quyền của HĐND huyện;<br>- QĐ số: 4960/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng tuyến đường theo QH từ đê Hữu Đuống qua đường 181 đến trường MN Kim Sơn;<br>- CV số: 4234/UBND-QLDA ĐTXD ngày 30/11/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v Chấp thuận thời gian thực hiện đối với các dự án đang chuẩn bị đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số: 3910/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND huyện Gia Lâm v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đê Hữu Đuống qua đường 181 đến trường mầm non Kim Sơn, huyện Gia Lâm;<br>- - QĐ số: 907/QĐ-BQLDA ngày 29/11/2024 của Ban QLDA ĐTXD huyện Gia Lâm phê duyệt TKBVTC; Dự án đang thực hiện GPMB<br>- QĐ số 1213/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án trên địa bàn xã Thuận An. | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ thôn Linh Quy Bắc đến đường 181, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 1,5 | 1,5 | - Thời gian thực hiện: 2022-2026;<br>- QĐ số: 2390/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 phê duyệt Dự án;<br>- QĐ số 6493/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 phê duyệt điều chỉnh Dự án;<br>- Sở TNMT đã bàn giao mốc GPMB;<br>- QĐ số 1213/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án trên địa bàn xã Thuận An. | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ thôn Linh Quy Bắc đến đường kênh dài, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 2 | 2 | - Thời gian thực hiện: 2022-2027;<br>- QĐ số: 2389/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 phê duyệt dự án;<br>- QĐ số: 907/QĐ-BQLDA ngày 29/11/2024 của Ban QLDA ĐTXD huyện Gia Lâm phê duyệt TKBVTC;<br>- Sở TNMT đã bàn giao mốc GPMB; Dự án đang thực hiện GPMB<br>- QĐ số 1213/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án trên địa bàn xã Thuận An. | |
| | Dự án: Cải tạo, chỉnh trang ao, hồ trên địa bàn xã Dương Quang, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 0,32 | 0,32 | - Thời gian thực hiện: 2021-2026; Đang xin gia hạn hết 2025; ' - NQ số 30/NQ-HĐND ngày 18/12/2020; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đê hữu Đuống qua đường 181 tại vị trí chùa Linh Quy đến kênh Dài, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 6,95 | 6,95 | - Thời gian thực hiện: 2023-2026;<br>- NQ số: 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt CTĐT (Phụ lục 16);<br>- Quyết định số 8474/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường theo quy hoạch từ đê hữu Đuống qua đường 181 tại vị trí chùa Linh Quy đến kênh Dài, huyện Gia Lâm, tỷ lệ 1/500.<br>- QĐ số 834/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đê hữu đuống qua đường 181 tại vị trí chùa Linh Quy đến Kênh Dài, huyện Gia Lâm(nay là xã Thuận An) | |
| | GPMB, XD HT khung theo quy hoạch khu đất KS3, xã Kim Sơn | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 1,02 | 1,02 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2021-2026;<br>- NQ số: 18/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt CTĐT;<br>- NQ số: 14/NQ-HĐND ngày 24/9/2020 HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh CTĐT;<br>- QĐ số: 3754/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt BC KTKT;<br>- CV số: 3361/UBND-VP ngày 16/10/2023 của UBND huyện Gia Lâm v/v chấp thuận DCQH tổng MB và điều chỉnh báo cáo KTKT dự án "GPMB, XD HT khung theo quy hoạch khu đất KS3, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- Văn Bản số 536/UBND-KT ngày 06/2/2026 của UBND xã Thuận An V/v Chấp thuận điều chỉnh quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 khu đất KS3 thuộc dự án: Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng khung theo quy hoạch khu đất KS3, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm (nay là xã Thuận An, TP Hà Nội) | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đầu tư, xây dựng vườn hoa, sân chơi, cải tạo ao hồ tại vị trí B66, thôn Đặng, C2 thôn Lời; C35 thôn Kim Âu; C30, C31, thôn Nhân Lễ, xã Đặng Xá | DKV | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 3 | 3 | QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường trục chính thôn Hoàng Long, xã Đặng Xá qua đình Tô Khê, xã Phú Thị đến đê hữu Đuống, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 4,56 | 4,56 | Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 24/9/2019 của HĐND huyện Gia Lâm;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó<br>Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đê hữu Đuống qua thôn Sen Hồ đến đường Kênh dài, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 6,24 | 6,24 | Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Gia Lâm;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| **91- Xã Thư Lâm** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội | DYT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 5,2765 | 3,2 | Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương | |
| | Xây dựng mới điểm trường mầm non thôn Kinh Nỗ | DGD | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,64 | 0,64 | Quyết định số 6538/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường LK51 đoạn từ Quốc lộ 3 (mới) đến đường Uy Nỗ | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 25,036 | 5 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường LK50, đoạn từ đường Quốc Lộ 3 (cũ) đến đường Thư Lâm | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 32,23 | 10 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường gom Quốc lộ 3 (mới) qua Ủy ban nhân dân xã Vân Hà đến hết địa phận huyện Đông Anh (theo quy hoạch) | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 7,36 | 7,36 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư.<br>- Quyết định số 3624/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đường sắt Hà Nội - Lào Cai đến Khu công nghiệp Đông Anh | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 14,4 | 5 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND TP Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| | Cải tạo,nâng cấp tuyến đường giao thông từ Cầu Nhội đến đền Sái, xã Thụy Lâm | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2,55 | 2,55 | Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 16/01/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư<br>Thời gian bắt đầu thực hiện dự án là sau năm 2020 (Hoặc khi được cấp có thẩm quyền bố trí vốn).<br>- Dự án nhóm B. 2021-2024 | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Liên Hà | TSC | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,125 | 0,125 | Quyết định số 5753/Quyết định-UBND ngày 13/7/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Thụy Lâm | TSC | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,189 | 0,189 | Quyết định số 5759/Quyết định-UBND ngày 13/7/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng phòng khám đa khoa miền Đông | DYT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,4 | 0,06 | Căn cứ Quyết định số 9524/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống trạm bơm Mạnh Tân, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội | DTL | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 23,06 | 22,5 | - Nghị Quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 4228/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 về việc phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo nâng cấp nhà văn hóa khu 6, thôn Thụy Lôi, xã Thụy Lâm | DVH | UBND xã | 0,28 | 0,28 | Quyết định số 9738/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo nâng cấp nhà văn hóa khu 6, thôn Thụy Lôi, xã Thụy Lâm | |
| | Cải tạo nâng cấp nhà văn hóa thôn Đào Thục, xã Thụy Lâm | DVH | UBND xã | 0,18 | 0,18 | Quyết định số 5036/QĐ-UBND ngày 31/5/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo nâng cấp nhà văn hóa thôn Đào Thục, xã Thụy Lâm | |
| | Cải tạo nâng cấp điểm sinh hoạt cộng đồng thôn Biếu Khê, xã Thụy Lâm | DVH | UBND xã | 0,09 | 0,09 | Quyết định số 5035/QĐ-UBND ngày 31/5/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo nâng cấp điểm sinh hoạt cộng đồng thôn Biếu Khê, xã Thụy Lâm | |
| | Tu bổ tôn tạo di đình Thụy Lôi, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | DVH | UBND xã | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 9786/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Tu bổ tôn tạo di đình Thụy Lôi, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | |
| | Cải tạo nâng cấp tuyến đường số 3 thôn Hà Lâm 2 (từ nhà văn hóa Hà Lâm 2 đến nhà Quý Minh) xã Thụy Lâm | DGT | UBND xã | 0,36 | 0,16 | Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo nâng cấp tuyến đường số 3 thôn Hà Lâm 2 (từ nhà văn hóa Hà Lâm 2 đến nhà Quý Minh) xã Thụy Lâm | |
| | Xây dựng hạ tầng cải tạo, kè ao có kết hợp trồng cây xanh số 2 và tiểu công viên thôn Đại Vĩ, xã Liên Hà | DKV | UBND xã | 2,48 | 2,48 | Quyết định số 9532/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng đường và hệ thống hạ tầng tuyến số 2 (đường bao phía Nam) thôn Lỗ Khê, xã Liên Hà | DGT | UBND xã | 0,85 | 0,85 | Quyết định số 3437/QĐ-UBND 22/5/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc hê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Lâm Tiên đến nhà văn hóa thôn Lâm Tiên theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,68 | 0,2297 | Quyết định số 5113/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>Quyết định số 11198/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Đông anh về việc phê duyệt dự án;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025 | |
| | ĐTXD tuyến đường qua phía Nam thôn Kinh Nỗ kết nối đường Uy Nỗ đến đường bệnh viện Đông Anh - Đền Sái theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,34 | 0,6 | Quyết định số 10377/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của HĐND huyện Đông Anh V/v phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2022-2025<br>Quyết định số 6234/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường gom chân đê sông Cà Lồ từ Quốc lộ 3 (cũ) đến thôn Đào Thục, xã Thụy Lâm | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 5,7 | 5,5 | Quyết định số 11195/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2022-2024<br>Quyết định số 11742/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện Đông Anh V/v phê duyệt dự án<br>Quyết định 6047/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư | |
| | Cải tạo nâng cấp tuyến đường từ đê sông Cà Lồ đến đường gom Quốc lộ 3 (mới) đoạn qua khu di tích Đền Sái | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 3,5 | 1 | Quyết định số 9337/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2022-2024.<br>Quyết định số 4579/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. | |
| | ĐTXD tuyến đường bao phía Bắc thôn Kinh Nỗ, xã Uy Nỗ và nhánh qua phía Tây thôn Lương Quy, xã Xuân Nộn theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2,89 | 0,7 | Quyết định số 10381/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2022-2025<br>Quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng tuyến đường từ thôn Đào Thục đến đền Sái xã Thụy Lâm | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 5,1867 | 1,8587 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 của HĐND huyện Đông Anh Vv phê duyệt chủ trương đầu tư một số công trình trên địa bàn huyện Đông Anh;<br>QĐ7480/QĐ-UBND ngày13/7/2021 của UBND TP về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ, tỷ lệ 1/500 tuyến đường từ thôn Đào Thục đến đền Sái, xã Thụy Lâm;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2023-2025<br>Quyết định số 11250/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của UBND huyện Đông Anh V/v: Phê duyệt dự án Xây dựng tuyến đường từ thôn Đào Thục đến đền Sái xã Thụy Lâm<br>Quyết định số 7480/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chỉ giới đường bộ, tỷ lệ 1/500 | |
| | Xây dựng trường tiểu học Vân Hà 2 | DGD | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,21 | 0,6 | Quyết định số 3984/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng trường Tiểu học Vân Hà 2 | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường khu vực (NC-3) phía Nam thôn Đào Thục xã Thụy Lâm | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,09 | 1,09 | Quyết định số 10470/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư<br>Quyết định số 10184/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 về việc phê duyệt dự án | |
| | ĐTXD tuyến đường từ đê sông Cà Lồ đến thôn Kim Tiên | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,97 | 1,97 | - Quyết định số 8487/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư<br>- Quyết định số 13941/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 về việc phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường khu vực (NC-4) phía Đông thôn Đào Thục, xã Thụy Lâm | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,56 | 0,78 | - Quyết định số 7997/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng 02 tuyến đường gom dọc theo Quốc lộ mới (đoạn từ nút giao giữa đường Vành đai 3 với đường Quốc lộ 3 mới đến hết địa phận huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 27,5 | 20 | Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/10/2019 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng 02 tuyến đường gom dọc theo Quốc lộ mới (đoạn từ nút giao giữa đường Vành đai 3 với đường Quốc lộ 3 mới đến hết địa phận huyện Đông Anh, trong đó tiến độ thực hiện 2022-2025<br>Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 4/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội<br>Quyết định số 6426/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư | |
| | Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Thụy Lâm. | DGD | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,7 | 0,05 | - Quyết định 12345/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của UBND huyện Vv phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2022-2023<br>Nghị Quyết 01/NQ/HĐND ngày 16/01/2019 về phê duyệt chủ trương đầu tư.<br>- Nghị Quyết 13/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 điều chỉnh chủ trương đầu tư.<br>- Quyết định số 7600/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 phê duyệt dự án đầu tư.<br>- Quyết định số 5814/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 phê duyệt thiết kế BVTC-dự toán. | |
| | Cải tạo, mở rộng trường Tiểu học Văn Hà | DGD | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1 | 0,16 | - Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 28/8/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh;<br>- Văn bản số 2405/UBND-QLĐT ngày 09/10/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc chấp thuận TMB tỷ lệ 1/500 và phương án kiến trúc<br>- Quyết định số 4700/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án<br>- Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của HĐND huyện Đông Anh V/v phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2021-2023 | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Thư Lâm đến cầu Cô Miếu, xã Thụy Lâm theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,5 | 0,1 | - Quyết định số 14612/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương dự án, trong đó thời gian thực hiện dự án là 2022-2024<br>- Quyết định số 10090/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp cầu khu 5, xã Thụy Lâm | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,15 | 0,15 | Quyết định 1021/QĐ-UBND ngày 26/1/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, trong đó tiến độ thực hiện 2022-2024<br>Báo cáo thẩm định điều chỉnh số 449/BC-HĐTĐ ngày 04/11/2021<br>Quyết định số 3387/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND huyện Đông Anh V/v phê duyệt BCKTKT công trình | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường dọc phía Tây Nam kênh dẫn Trạm bơm Mạnh Tân đoạn từ đê sông Cà Lồ đến cầu Nhội | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,6475 | 0,3 | Quyết định số 5108/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, trong đó tiến độ thực hiện 2022-2024<br>Quyết định số 14185/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện Đông Anh Về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường dọc phía Tây Nam kênh dẫn Trạm bơm Mạnh Tân đoạn từ đê sông Cà Lồ đến cầu Nhội | |
| | Xây dựng trường mầm non Thụy Lâm 2 | DGD | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,83 | 0,4 | Quyết định số 3986/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện dự án: Sau năm 2022 | |
| | Xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Nam Hà đến trục kinh tế miền Đông, xã Liên Hà, huyện Đông Anh. | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 3,7 | 0,07 | - Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/01/2019 của HĐND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Đông Anh;<br>- Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 18/3/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.<br>- Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh; phê duyệt bản vẽ thi công - dự toán xây dựng dự án Xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Nam Hà đến đường trục kinh tế miền Đông xã Liên Hà, huyện Đông Anh.<br>- Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của HĐND huyện Đông Anh V/v phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong đó tiến độ thực hiện dự án là 2021-2023<br>- Quyết định 10855/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 UBND huyện Đông Anh V/v: Phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Nam Hà đến đường trục kinh tế miền Đông, xã Liên Hà | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch Lương Quy 4, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 6,5 | 6,5 | Quyết định số 12754/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án và số 3605/QĐ- UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án<br>Quyết định số 3605/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Cổ Miếu, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 7,8 | 7,8 | Quyết định số 11260/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 3602/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết nối cụm công nghiệp Thuỵ Lâm, xã Thuỵ Lâm, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 3,6 | 3,6 | Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT phía Tây và phía Nam thôn Đào Thục, xã Thuỵ Lâm, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 6,6 | 6,6 | Quyết định số 11259/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>'Quyết định số 3594/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT Liên Hà 1, xã Liên Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 6,8 | 6,8 | Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Ngọc Lôi và Đình Tràng, xã Dục Tú, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 12,33 | 12,33 | Quyết định số 3142/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường LK49 đoạn từ ga Đông Anh đến đường LK50 | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 13,88 | 13,88 | Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dịch vụ phục vụ lễ hội khu đền Sái, xã Thuỵ Lâm, huyện Đông Anh | TMD | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 0,68 | 0,68 | Quyết định số 4272/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu vực trường Tiểu học và THCS Vân Hà theo quy hoạch | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Chỉnh trang vỉa hè, bãi đỗ xe, cây xanh tiếp giáp với đường sắt Hà Nội-Thái Nguyên, thôn Lâm Tiên, xã Nguyên Khê | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 0,25 | 0,25 | Quyết định số 12048/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường liên thôn phía Đông thôn Đường Nhạn nối với thôn Đình Trung, xã Xuân Nộn | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 0,55 | 0,55 | Quyết định số 13117/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 2229/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường liên thôn phía Đông thôn Đường Nhạn, xã Xuân Nộn (đoạn từ đường trục thôn Đường Nhạn lên đê sông Cà Lồ) | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 0,66 | 0,66 | Quyết định số 13118/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Liên Hà | DGD | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 0,05 | 0,05 | Quyết định số 5637/QĐ-UBND ngày 21/04/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường THPT thuộc quy hoạch chung xã Thuỵ Lâm 1/5000 | DGD | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2,46 | 2,46 | Quyết định số 13563/QĐ-UBND ngày 30/06/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Mở rộng, nâng cấp tuyến đường từ Ngã tư UBND xã đến Ngã ba Thiết Bình đi Vân Điểm | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,51 | 0,51 | QĐ số 5135/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đông Anh kèm báo cáo tổng hợp<br>Quyết định số 1907/QĐ-UBND ngày 28/2/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 6779/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình | |
| | ĐTXD tuyến đường bao phía Tây thôn Lương Quy, xã Xuân Nộn và đoạn nối từ chùa Kim Quy đến TTMN xã Xuân Nộn. | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2,8 | 2,8 | QĐ số 5135/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đông Anh kèm báo cáo tổng hợp<br>Quyết định số 5059/QĐ-UBND ngày 8/4/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án<br>Quyết định số 10376/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường khu vực (NC-2) thôn Xuân Nộn đến thôn Đình Trung xã Xuân Nộn | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 3,3473 | 3,3473 | QĐ số 5135/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đông Anh kèm báo cáo tổng hợp<br>Quyết định số 8475/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 3625/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường THCS Xuân Nộn | DGD | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,0108 | 0,11 | - Quyết định số 12066/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án; | |
| | Mở rộng, nâng cấp tuyến đường số 1 thôn Vân Điểm, xã Vân Hà | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2,1 | 2,1 | - Quyết định 2128/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 2828/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 14537/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ cầu Nhội đến Đền Sái, xã Thụy Lâm | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 4 | 4 | Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 16/01/2019 của HĐND huyện Đông Anh v/v Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai-Hà Nội – Hải Phòng | DGT | Ban Quản lý dự án đường sắt - Bộ Xây dựng | 50 | 50 | Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/2/2025 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai- Hà Nội – Hải Phòng<br>Nghị Quyết số 127/NQ-CP ngày 13/5/2025 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/2/2025 của Quốc hội. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện GPMB thuộc dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 3 đoạn qua địa bàn huyện Đông Anh | DGT | UBND xã Phúc Thịnh | 39,3 | 39,3 | Quyết định số 6013/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng thuộc Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 3 đoạn qua địa bàn huyện Đông Anh;<br>- Ngị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân TP Hà Nội về việc phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội;<br>- Quyết định số 4530/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án tuyến, vị trí tuyến đường Vành đai 3 đoạn từ nút giao với Quốc lộ 3 mới đến nút giao với đường Võ Văn Kiệt và đoạn kéo dài đến đường Vành đai 4, tỷ lệ 1/500; | |
| | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Xuân Nộn | TSC | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,25 | 0,25 | - Quyết định số 6543/Quyết định-UBND ngày 03/8/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng trường tiểu học Thị trấn B | DGD | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,97 | 0,8 | Nghị quyết của HĐND huyện Đông Anh: số 01/NQ-HĐND ngày 16/01/2019 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Đông Anh;<br>Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/9/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Đông Anh;<br>Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2022 của huyện Đông Anh (lần 1);<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025<br>Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 28/6/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc thẩm quyền HĐND huyện Đông Anh;<br>Quyết định số 8609/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng Trường THCS Thị trấn 2 | DGD | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,58 | 0,58 | Nghị quyết của HĐND huyện Đông Anh: số 12/NQ-HĐND ngày 28/06/2019 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh;<br>Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/9/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Đông Anh;<br>Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2022 của huyện Đông Anh (lần 1);<br>- Quyết định số 12512/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án;<br>Quyết định 12/QĐ-UBND ngày 28/06/2019 của UBND huyện Đông Anh V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án | |
| | Cải tạo nâng cấp cầu Khu 5, xã Thụy Lâm | DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 0,15 | 0,15 | - Quyết định 1021/QĐ-UBND ngày 26/1/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, trong đó tiến độ thực hiện 2022-2024<br>- Báo cáo thẩm định điều chỉnh số 449/BC-HĐTĐ ngày 04/11/2021<br>- Quyết định số 3387/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND huyện Đông Anh V/v phê duyệt BCKTKT công trình | |
| | Cải tạo, nâng cấp đê Bối, thôn Kim Tiên, xã Xuân Nộn | DGT | Ban QLDA ĐTXD huyện | 5,63 | 5,63 | Quyết định số 9819/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND huyện Đông Anh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường số 3 thôn Hà Lâm 2 (từ nhà văn hoá thôn Hà Lâm 2 đến nhà Quý Minh), xã Thụy Lâm | DGT | UBND xã Thụy Lâm | 0,36 | 0,146 | Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Dự án đầu tư xây dựng đường kết nối cầu Tứ Liên từ nút giao đường dẫn cầu Tứ Liên với đường Trường Sa đến đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên | DGT | UBND xã | 36,16 | 36,16 | Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố | |
| | Xây dựng trường mầm non thị trấn 2 | DGD | Ban QLDA ĐTXD huyện | 0,69 | 0,3 | Quyết định số 3983/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện dự án: Sau năm 2022 | |
| **92- Phường Thượng Cát** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ cầu mới đến đường quy hoạch | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 1,5 | 1,5 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu, Dự án thành phần 1.2: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGT TP Hà Nội | 6,96 | 6,96 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |
| | Xây dựng tuyến đường vào khu công nghiệp Nam Thăng Long đến đường Vành đai 3,5 | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 16 | 16 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Hoàng Tăng Bí đi khu công nghiệp Nam Thăng Long (cổng Liên Mạc 2) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 3,19 | 3,19 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |
| | Xây dựng đường vào khu công nghiệp Nam Thăng Long (qua Viện chăn nuôi đến sông Nhuệ, Thụy Phương), quận Bắc Từ Liêm | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 1,42 | 1,42 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |
| | Xây dựng đường từ khu công nghiệp Nam Thăng Long đi đê Hữu Hồng, phường Liên Mạc (Đoạn 2) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 1,6 | 1,6 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |
| | Xây dựng trường THCS Thụy Phương A | DGD | Ban QLDA ĐT-HT phường | 1,43 | 1,43 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch quanh khu Tân Phong đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 0,67 | 0,67 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |
| | Dự án đường nghĩa trang Thượng Cát nối đường khu công nghiệp Nam Thăng Long đi đường vành đai 4 | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 2,37 | 2,37 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |
| | Dự án xây dựng tuyến đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32, | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGT TP Hà Nội | 4,64 | 4,64 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án thành phần: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm thuộc dự án Đầu tư xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội | DTL | Ban QLDA ĐT-HT phường | 29,1 | 29,1 | Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố v/v phê duyệt chủ trương đầu tư/Phụ lục 12; Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm v/v giao nhiệm vụ quản lý và thực hiện dự án thành phần (Tiến độ: 2025-2030)<br>Dự án chưa thực hiện trong năm 2025 và chuyển tiếp sang thực hiện trong kỳ kế hoạch 05 năm (2026-2030) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật ô đất tại ô quy hoạch GS1-1 (0,508ha) để bố trí tái định cư, phường Thượng Cát | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 0,508 | 0,508 | Theo Quyết định số 1888/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của UBND Thành phố V/v Giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án hạ tầng kỹ thuật tái định cư trên địa bàn phường Thượng Cát; | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật ô đất tại ô quy hoạch GS1-2 (0,899ha) để bố trí tái định cư, phường Thượng Cát | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 0,8996 | 0,8996 | Theo Quyết định số 1888/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của UBND Thành phố V/v Giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án hạ tầng kỹ thuật tái định cư trên địa bàn phường Thượng Cát; | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật ô đất tại ô quy hoạch GS1-1 (5,7ha) để bố trí tái định cư, phường Thượng Cát | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 5,7 | 5,7 | Theo Quyết định số 1888/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của UBND Thành phố V/v Giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án hạ tầng kỹ thuật tái định cư trên địa bàn phường Thượng Cát; | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật ô đất tại TDP Đại Cát để bố trí tái định cư, phường Thượng Cát | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 0,8 | 0,8 | Theo Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 26/3/2026 của UBND Thành phố (Bố trí tái định cư cho các dự án đang triển khai trên địa bàn phường Thượng Cát) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật ô đất tại TDP Hoàng Xá để bố trí tái định cư, phường Thượng Cát | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 0,72 | 0,72 | Theo Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 26/3/2026 của UBND Thành phố (Bố trí tái định cư cho các dự án đang triển khai trên địa bàn phường Thượng Cát) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất thuộc ô quy hoạch ký hiệu GS1-1, phường Thượng Cát | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 6,9 | 6,9 | Tại Văn bản số 1343/UBND-ĐT ngày 31/3/2026 (về việc bổ sung quỹ đất tái định cư phục vụ công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 2,5 và các dự án trên địa bàn Thành phố) | |
| | Xây dựng tuyến đường qua trường mầm non Nguyễn Thị Minh Khai, | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 0,56 | 0,56 | Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng các tuyến đường còn lại trong khu 86,5ha, phường Thượng Cát | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 3,72 | 3,72 | Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hồ điều hòa kết hợp công viên cây xanh TDP Thượng Cát 4 | DCX | Ban QLDA ĐT-HT phường | 3,03 | 3,03 | Quyết định số 2285/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND phường Thượng Cát về việc giao đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2026-2030 theo quy định của Luật Đầu tư công | |
| | Xây dựng bệnh viện Ung bướu Hà Nội cơ sở 2 | DYT | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội | 5,19 | 5,19 | Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 07/5/2026 của UBND Thành phố về việc trình HĐND Thành phố Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội cơ sở 2 | |
| | Trụ sở Liên đoàn luật sư Việt Nam | TSC | Liên đoàn luật sư Việt Nam | 1,68 | 1,68 | Dự án đã cắm mốc giới GPMB đang thực hiện thu hồi đất | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng hồ Liên Mạc 1, phường Thượng Cát, thành phố Hà Nội | MNC | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành Phố | 18,2 | 18,2 | Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 của UBND Thành phố về việc ban hành lệnh xây dựng công trình khẩn cấp dự án Đầu tư xây dựng Hồ Liên Mạc 1, phường Thượng Cát, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng tuyến đường từ khu đô thị chức năng Tây Tựu đến đường phía Bắc ô C2 và từ ô C2 đến khu đô thị chức năng Tây Tựu | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 2,15 | 2,15 | Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường đê Hữu Hồng đến Tuyến đường nối đường vành đai 3.5 đến đường nối đê Hữu Hồng (đoạn 2) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 0,444 | 0,444 | Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng trường Mầm non Thượng Cát | DGD | Ban QLDA ĐT-HT phường | 0,86597 | 0,86597 | Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của UBND Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| **93- Xã Trần Phú** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Hữu Văn – Mỹ Lương - Trần Phú | DGT | UBND xã Trần Phú | 7,6 | 0,22 | QĐ số 0376/QĐ - UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện Chương Mỹ | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ đường Hồ Chí Minh đi xã Hoàng Văn Thụ, xã Hữu Văn | DGT | UBND xã Trần Phú | 7,09 | 7,09 | QĐ số 8117/QĐ - UBND ngày 02/11/2022 của UBND huyện Chương Mỹ | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã Hồng Phong - Trần Phú đi đường 429 | DGT | UBND xã Trần Phú | 1,389 | 1,389 | QĐ số 1039/QĐ - UBND ngày 03/6/2022 của UBND huyện Chương Mỹ | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hồ điều hòa, kết hợp điều tiết lũ trên sông Bùi, lũ rừng ngang và du lịch sinh thái trên địa bàn xã Trần Phú | DTL | UBND xã Trần Phú | 253,22 | 253,22 | QĐ số 5458/QĐ - UBND ngày 05/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội | |
| | Đường liên khu vực kết nối từ đường tỉnh 427 đến Quốc lộ 21, xã Trần Phú, thành phố Hà Nội. | DGT | UBND xã Trần Phú | 11,55 | 11,55 | QĐ số 5021/QĐ - UBND ngày 07/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội | |
| | Đường trục chính kết nối từ đường tỉnh 427 tại thôn Hưng Thịnh, xã Trần Phú đi Trục Hà Đông - Xuân Mai | DGT | UBND xã Trần Phú | 23,851 | 23,851 | QĐ số 5021/QĐ - UBND ngày 07/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội | |
| | Đường tỉnh 427 (đoạn từ thôn Khôn Duy đi Trục Hà Đông - Xuân Mai), xã Trần Phú, thành phố Hà Nội | DGT | UBND xã Trần Phú | 37,204 | 37,204 | QĐ số 5021/QĐ - UBND ngày 07/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội | |
| | Đầu tư xây dựng đường trục Chúc Sơn - Miếu Môn - Hương Sơn (đoạn từ đê hữu Bùi, xã Trần Phú đi đường tỉnh 429, xã Phúc Sơn) | DGT | UBND xã Trần Phú | 27,400 | 27,400 | QĐ số 5021/QĐ - UBND ngày 07/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội | |
| **94- Xã Trung Giã** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường 35 đoạn giữa tuyến (Km4+469 đến Km12+733,35) | DGT | Ban QLDA ĐTX CTGT TP.Hà Nội | 6,21 | 6,0144 | Quyết định số 3161/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của UBND TP điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Hết tháng 6/2025; Quyết định số 3754/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích cách mạng kháng chiến Trung Giã, xã Trung Giã | DDT | UBND xã Trung Giã | 0,86 | 0,86 | Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố. Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích cách mạng kháng chiến Trung Giã; Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường mầm non Bắc Sơn B | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 0,6 | 0,6 | - Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư số 01/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn<br>- Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026 | |
| | Cải tạo, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật một số tuyến đường trên địa bàn thôn Sông Công, xã Trung Giã | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 0,03493 | 0,03493 | - Quyết định phê duyệt dự án số 6963 ngày 23/9/2024 của huyện Sóc Sơn.<br>- Thời gian thực hiện: 2024-2026 | |
| | Xây mới trạm y tế xã Trung Giã | DYT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 0,28 | 0,28 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND 09/4/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư;<br>Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Quốc lộ 3 vào khu di tích cách mạng kháng chiến Trung Giã | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 0,3 | 0,3 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND 09/4/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư;<br>Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027 | |
| | Xây dựng trường THPT Trung Giã | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 3,85 | 3 | Quyết định phê duyệt dự án số 8249/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND huyện Sóc Sơn. Thời gian thực hiện: 2023-2026 | |
| | Nâng cấp, mở rộng trường THCS Hồng Kỳ | DGD | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 0,7 | 0,5 | Quyết định số 7797/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt dự án<br>Thời gian thực hiện: 2023-2026 | |
| | Xây dựng tuyến đường Tỉnh lộ 35 (Đoạn từ Quốc lộ 3 đến vị trí giao với điểm đầu dự án Cải tạo, xây dựng đường nối Quốc lộ 3 - Hồng Kỳ - Đô Tân) | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 5 | 5 | Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 28/2/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt CTĐT dự án<br>Thời gian thực hiện: 2025 - 2027 | |
| | Xây dựng tuyến đường từ QL3 nối dự án Quốc lộ 3 - Kim Sơn - Đường 35 và tuyến đường bên phải suối Ngòi Vị | DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 4,5 | 4,5 | Quyết định số 4801/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội. Thời gian thực hiện: 2025-2028 | |
| **95- Xã Ứng Hòa** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây mới, cải tạo, nâng cấp trường THCS Minh Đức đạt chuẩn quốc gia - Mức độ 2 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,41 | 0,41 | 1. Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn vốn ngân sách huyện năm 2023 (phụ lục 27).<br>2. Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 27/03/2024 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Xây mới, cải tạo, nâng cấp trường THCS Minh Đức đạt chuẩn quốc gia – Mức độ 2. Tiến độ thực hiện 2023-2025. | |
| | Xây dựng trường mầm non Đại Cường đạt chuẩn quốc gia - Mức độ 2, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,38 | 0,38 | 1. Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn vốn ngân sách huyện năm 2023;(phụ lục 32)<br>2. Quyết định số 4896/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng trường mầm non Đại Cường đạt chuẩn quốc gia – Mức độ 2, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tiến độ thực hiện: 2023-2025<br>3. Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND TP. Hà Nội về việc Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ứng Hòa. | |
| | Xây dựng trường tiểu học Đại Cường đạt chuẩn quốc gia - mức độ 2 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,25 | 0,25 | Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của UBND huyện Ứng Hòa Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình: Xây dựng Trường Tiểu học Đại Cường đạt chuẩn quốc gia –Mức độ 2(Tiến độ: 2022-2024) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường THCS Đại Cường đạt chuẩn quốc gia - mức độ 2 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,15 | 0,15 | 1. Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của UBND huyện Ứng Hòa V/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng Công trình: Xây dựng trường THCS Đại Cường đạt chuẩn mức độ 2 (Tiến độ: 2023-2025)<br>2. Quyết định số 4728/QĐ-UBND ngày 29/06/2024 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư: Xây dựng trường THCS Đại Cường đạt chuẩn – Mức độ 2. Tiến độ thực hiện 2024-2026 | |
| | Đầu tư xây dựng HTKT khu tái định cư tại xã Trầm Lộng, huyện Ứng Hòa phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Ba Sao - Bái Đính (Đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn), huyện Ứng Hoà, Mỹ Đức. | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,95 | 0,95 | 1. Quyết định số 4760/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội Giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 06 Dự án xây dựng cơ bản cấp Thành phố đã được dự nguồn cụ thể thuộc lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông, lĩnh vực cấp nước, thoát nước, lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật tái định cư. Tiến độ thực hiện 2024-2025<br>2. Quyết định 1676/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội v/v phê duyệt dự án: Đầu tư xây dựng HTKT khu tái định cư tại xã Trầm Lộng, huyện Ứng Hòa phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Ba Sao - Bái Đính (Đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn), huyện Ứng Hoà, Mỹ Đức. | |
| | Cải tạo, nâng cấp kiên cố hệ thống kênh I2-VĐ7, I2-10-10 kết hợp làm đường giao thông, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | DTL | Ban QLDA ĐT-HT xã | 15,78 | 15,78 | Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của HĐND thành phố Hà Nội V/v phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2024-2027. | |
| | Trường mầm non Minh Đức, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,95 | 0,95 | 1 .Quyết định số 4850/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư: Trường mầm non Minh Đức, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tiến độ: 2022-2025) | |
| | Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km6+585 - Km14+885( tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ cầu Quảng Tái xã Trung Tú đến vống Thần xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 12,23763 | 12,23763 | 1. Quyết định số 6057/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km 6+585-:- Km 14+780 (tỉnh lộ 75 cũ) từ cầu Quảng Tái xã Trung Tú đến cầu vống Thần xã Minh Đức. (Tiến độ: 2020-2021);<br>2. Tờ trình số 1007/TTr-SGTVT ngày 02/10/2023 của Sở giao thông vận tải Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km6+585-Km14+780 (tỉnh lộ 75 cũ), từ cầu Quảng Tái (xã Trung Tú) đến cầu vống Thần (xã Minh Đức) huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. (Tiến độ: 2020-2024) | |
| | Nâng cấp mở rộng đường trục kinh tế phát triển phía Nam huyện Ứng Hòa (Cần Thơ - Xuân Quang), GD1 | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 23,95 | 0,87 | 1. Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Nâng cấp, mở rộng đường trục kinh tế phát triển phía nam huyện Ứng Hòa (Cần Thơ - Xuân Quang) giai đoạn 1. Tiến độ thực hiện 2020-2023;<br>2. Quyết định số 6230/QĐ-UBND ngày19/10/2023 Về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng đường trục kinh tế phát triển phía nam huyện Ứng Hòa (Cần Thơ - Xuân Quang) giai đoạn 1. Tiến độ thực hiện 2020-2024. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường trục kinh tế phía nam Thành phố Hà Nội đi Quốc lộ 38 tỉnh Hà Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 3,40503 | 0,1 | 1. Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án công trình Đường từ trục kinh tế phía nam Thành phố Hà Nội đi Quốc lộ 38 tỉnh Hà Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.Tiến độ thực hiện 2020-2023;<br>2. Quyết định số6227/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Đường từ trục kinh tế phía nam Thành phố Hà Nội đi Quốc lộ 38 tỉnh Hà Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.Tiến độ thực hiện 2021-2024 | |
| | Nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã Hòa Lâm-Trung Tú (từ đường Cần Thơ-Xuân Quang đi huyện Phú Xuyên) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 8,3441 | 8,3441 | Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND huyện Ứng Hòa Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã Hòa Lâm - Trung Tú (từ đường Cần Thơ - Xuân Quang đi huyện Phú Xuyên), huyện Ứng Hòa, Tp Hà Nội .Tiến độ thực hiện 2021-2024. | |
| | Đường giao thông kết hợp cứng hóa kênh mương trạm bơm Đại Cường đi Trục kinh tế phía Nam huyện Ứng Hòa | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,7748 | 0,7748 | 1. Quyết định số 818/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND huyện Ứng Hòa Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Đường giao thông kết hợp cứng hóa kênh mương trạm bơm Đại Cường đi trục kinh tế phía Nam, huyện ỨngHòa, TP Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2021-2023.<br>2. Quyết định số 6949/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND huyện Ứng Hòa Về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án: Đường giao thông kết hợp cứng hóa kênh mương trạm bơm Đại Cường đi trục kinh tế phía Nam, huyện ỨngHòa, TP Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2021-2024. | |
| | Đường I2-14B liên xã Minh Đức-Trầm Lộng (điểm đầu từ đường 426 đến điểm cuối Minh Đức-Ngãm), huyện Ứng Hòa | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 3,58443 | 0,0608 | 1. Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 24/09/2021 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Ứng Hòa và nguồn vốn thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện- Phụ lục 17.Tiến độ thực hiện 2021-2023;<br>2. Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND huyện Ứng Hòa Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Đường I2-14B liên xã Minh Đức- Trầm Lộng (điểm đầu từ đường 426 đến điểm cuối Minh Đức- Ngãm), huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2021-2023;<br>3. Quyết định số 6233/QĐ-UBND ngày19/10/2023 của UBND huyện Ứng Hòa Về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Đường I2-14B liên xã Minh Đức- Trầm Lộng (điểm đầu từ đường 426 đến điểm cuối Minh Đức- Ngãm), huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2021-2024, | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp, mở rộng đường Minh Đức - Ngãm, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 7,86 | 7,86 | 1. Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 21/03/2022 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện - Phụ lục 76. Tiến độ thực hiện 2022-2024.<br>2. Quyết định 2636/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Nâng cấp, mở rộng đường Minh Đức - Ngãm, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tiến độ: 2022-2024. | |
| | Đường giao thông liên xã từ Minh Đức đi Kim Đường, Đông Lỗ, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội (Điểm đầu TL 428 tại thôn Thần, xã Minh Đức, Điểm cuối thôn Nhân Trai, xã Đông Lỗ) | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 1,68 | 1,68 | 1. Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 24/09/2021 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Ứng Hòa và nguồn vốn thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện- Phụ lục 4.Tiến độ thực hiện 2022-2024<br>2. Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/04/2024 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng nguồn vốn thành phố hỗ trợ có mục tiêu và nguồn vốn ngân sách huyện- Phụ lục 37. Tiến độ thực hiện 2024-2027 | |
| | Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quán Xá đến Thái Bằng huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 18,40525 | 18,40525 | 1. Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của UBND thành phố Hà Nội cho phép chuẩn bị đầu tư Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quán Xá đến Thái Bằng huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2024-2025;<br>2. Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội - Phụ lục 08. Tiến độ thực hiện 2021-2025;<br>3. Quyết định số 3128/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quán Xá đến Thái Bằng huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2023-2026. | |
| | Đường Đỗ Xá-Quan Sơn (từ quốc lộ 21B đến Đường trục kinh tế phía Nam) thuộc địa bàn huyện Ứng Hòa | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 15 | 15 | Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội.- Phụ lục số 22. Tiến độ thực hiện 2021-2025 | |
| | Trường mầm non trung tâm xã Kim Đường, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 1,1 | 1,1 | 1. Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND huyện Ứng Hoà v/v điều chỉnh dự án. Tiến độ thực hiện 2019-2021<br>2. Quyết định số 7035/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND huyện Ứng Hoà v/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ thực hiện 2019-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trường mầm non xã Đông Lỗ, huyện Ứng Hòa,TP Hà Nội | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,95 | 0,95 | 1. Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 25/3/2021 của HĐND huyện ứng Hoà Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Ứng Hòa và nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện (Phụ lục 102).Tiến độ: 2021-2023;<br>2. Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Ứng Hoà về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Trường mầm non xã Đông Lỗ, huyện Ứng Hòa,TP Hà Nội.(Tiến độ: 2021-2023);<br>3. Quyết định 6306/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của UBND huyện về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Trường mầm non xã Đông Lỗ, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. tiến độ: 2021-2024 | |
| | Xây dựng trường tiểu học Minh Đức đạt chuẩn mức độ 2, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,41 | 0,41 | 1. Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện Ứng Hòa về phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Ứng Hòa và nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện-Phụ lục 3 .Tiến độ thực hiện 2022-2024;<br>2. Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng trường tiểu học Minh Đức đạt chuẩn mức độ 2, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2022-2024 | |
| | Trường mầm non Trung Tú, huyện Ứng Hòa | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 1 | 1 | 1. Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 28/8/2021 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Trường mầm non Trung Tú, huyện Ứng Hòa. Thời gian thực hiện: 2021-2023;<br>2. Quyết định 6232/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của UBND huyện về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Trường mầm non Trung Tú, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. tiến độ: 2021-2024 | |
| | Xây dựng mới Trạm Y tế xã Đại Hùng | DYT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,15 | 0,15 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 21 tháng 03 năm 2022 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn TP hỗ trợ có mục tiêu cho huyện. Phụ lục 70 2. Quyết định số 7534/QĐ UBND ngày 05 tháng 11năm 2024 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án Xây dựng mới Trạm Y tế xã Đại Hùng huyện Ứng Hòa. 3. Quyết định số 7795/QĐ UBND ngày 15 tháng 11năm 2024 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Xây dựng mới Trạm Y tế xã Đại Hùng huyện Ứng Hòa. Thời gian thực hiện 2022-2025 | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Mạnh Tân 3 và kiên cố hoá kênh I2-14A kết hợp làm đường giao thông. | DTL | Ban QLDA ĐT-HT xã | 3,3 | 3,3 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND TP; QĐ 4051/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UB TP | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Mạnh Tân 2 và kiên cố hoá kênh A2-12 kết hợp làm đường giao thông. | DTL | Ban QLDA ĐT-HT xã | 3,48 | 3,48 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND TP; QĐ 4051/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UB TP | |
| | Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Thần Lớn và kiên cố hoá kênh Thần Anh Trỗi và kênh Si Du Đồng kết hợp làm đường giao thông. | DTL | Ban QLDA ĐT-HT xã | 26,86 | 26,86 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND TP; QĐ 4051/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UB TP | |
| | Nâng cấp mở rộng đường giao thông từ thôn Trung Thượng đấu nối với đường Cienco 5 xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,1 | 0,1 | QĐ số 2616/QĐ-UBND ngày 17/05/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Nâng cấp mở rộng đường giao thông từ thôn Trung Thượng đấu nối với đường Cienco 5 xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa | |
| | Trường mầm non trung tâm xã Hoà Lâm, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 1 | 1 | 1. Văn bản số 50/HĐND ngày 21/3/2019 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trường mầm non trung tâm xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội<br>2. Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc dự án: Trường mầm non trung tâm xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. | |
| | Xây dựng trường trung học cơ sở Kim Đường đạt chuẩn mức độ 2, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,48 | 0,48 | 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Ứng Hoà về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu và nguồn vốn ngân sách huyện năm 2024 (Phụ lục 52) | |
| **96- Xã Ứng Thiên** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn từ cầu Xà Kiều, xã Quảng Phú Cầu đến đường cụm công nghiệp Bắc Văn Đình, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa và dự án Nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 429B (đoạn từ quốc lộ 21B đến đường trục phát triển phía Nam), huyện Ứng Hòa (nay là xã Ứng Thiên, TP. Hà Nội) | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 2,9 | 2,9 | 1. Quyết định số 4760/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND thành phố Hà NộiGiao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủtrương đầu tư 06 Dự án xây dựng cơ bản cấp Thành phố đã được dự nguồn cụ thể thuộc lĩnh vực kết cấu hạ tầng giaothông, lĩnh vực cấp nước, thoát nước, lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật tái định cư<br>2. Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt CTĐT, điều chỉnhCTĐT một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của Thành phố Hà Nội - Phụ lục 17 (Tiến độ thực hiện: 2024-2026)<br>3. QĐ số 3838/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trường mầm non trung tâm Trường Thịnh | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 0,3 | 0,3 | 1. Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21 tháng 06 năm 2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn TP hỗ trợ có mục tiêu cho huyện. Phụ lục 01<br>2. Quyết định số 7885/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh dự án (lần 2) Trường mầm non trung tâm xã Trường Thịnh, huyện Ứng Hòa. Thời gian thực hiện 2023-2025 | |
| | Xây dựng môi trường mầm non Quảng Phú Cầu - Điểm trường thôn Xà Cầu đạt chuẩn Quốc gia - mức độ 2, TP. Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 0,97 | 0,97 | 1. Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14 tháng 04 năm 2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn TP hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn vốn ngân sách huyện. Phụ lục 09, thời gian thực hiện 2023-2025.<br>2. QĐ số 4346/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 | |
| | Xây dựng trường THCS Viên An đạt chuẩn quốc gia - Mức độ 2, TP. Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 0,38 | 0,38 | 1. Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của HĐND huyện Ứng Hoà (Phụ lục 14). Tiến độ thực hiện 2023-2025<br>2. Quyết định số 4970/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng<br>3. Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/04/2024 (Phụ lục 28) của HĐND Huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương, điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tiến độ thực hiện 2024-2026 | |
| | Nâng cấp cải tạo Trường THCS Trường Thịnh đạt chuẩn mức độ 2, TP. Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 0,45 | 0,45 | 1. Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày16/12/2023 của HĐND huyện Ứng Hoà (Phụlục 27). Tiến độ thực hiện 2024-2027 | |
| | Nâng cấp mở rộng đường tỉnh lộ 429A từ Ba Thá xã Viên An huyện Ứng Hòa đi huyện Thanh Oai | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 8,47 | 8,47 | 1. Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. Phụ lục số 23 . Tiến độ thực hiện 2021-2025<br>2. Quyết định số 4532/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Chỉ giới đường đỏ (ranh giới phạm vi xây dựng nền đường) tuyến đường tỉnh 429A từ Ba Thá xã Viên An huyện Ứng Hòa đi huyện Thanh Oai, tỷ lệ 1/500.<br>3. Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án. Tiến độ thực hiện 2024-2025 | |
| | Đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B từ cầu Xà Kiều xã Quảng Phú Cầu đến đường cụm công nghiệp Bắc Vân Đình xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 19,3 | 19,3 | 1. Nghị Quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội - Phụ lục 26. Tiến độ thực hiện 2024-2027<br>2. QĐ số 3190/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 429B (đoạn từ quốc lộ 21B đến đường trục phát triển kinh tế phía Nam) | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 7,37 | 7,37 | 1. Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư,điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. phụ lục số 41 . Tiến độ thựchiện 2021-20232.<br>Quyết định số 4394/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của UBND huyện ứng Hòa về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ (ranhgiới phạm vi xây dựng nền đường) tuyến đường tỉnh 429B (đoạn từ quốc lộ 21B đến đường trục phát triển kinh tế phíaNam) huyện Ứng Hòa, tỷ lệ 1/500<br>3. Quyết định số 5823/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án. (Tiến độ:2023-2024)<br>4. Quyết định số 3883/QĐ-UBND ngày 26/07/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gianthực hiện dự án. Tiến độ đến hết năm 2026 | |
| | Xây dựng đường tỉnh lộ 429B kéo dài về phía Tây (đoạn từ quốc lộ 21B đến đê tả Đáy) | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 12,24 | 12,24 | 1. Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư,điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. Phụ lục số 32. Tiến độ thựchiện 2021-2024;<br>2. Quyết định số 3173/QĐ-UBND ngày 9/6/2023 về việc phê duyệt dự án: Xây dựng đường tỉnh lộ 429B kéo dài về phíaTây (đoạn từ quốc lộ 21B đến đê tả Đáy) huyện Ứng Hòa. Tiến độ thực hiện 2023-2025. | |
| | Đường nối từ tỉnh lộ 429A đến tỉnh lộ 429B | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 5,9 | 5,9 | 1. Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND huyện Ứng Hòa Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đường nối từ tỉnh lộ 429A đến tỉnh lộ 429B, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2021-2024<br>2. QĐ số 1050/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 | |
| | Đường tránh quốc lộ 21B | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 7,28 | 7,28 | Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. Phụ lục số 30. Tiến độ thực hiện 2021-2025 | |
| | Xây dựng khu lưu niệm Trưởng ban Thường trực Quốc hội Bùi Bằng Đoàn | DVH | UBND Xã Ứng Thiên | 0,18 | 0,18 | 1. 8455/VP-KGVX ngày 11/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Xây dựng khu lưu niệm Trưởng ban Thườngtrực Quốc hội Bùi Bằng Đoàn<br>2. 540/VP-KGVX ngày 13/09/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Xây dựng khu lưu niệm Trưởng ban Thườngtrực Quốc hội Bùi Bằng Đoàn, xã Liên bạt, huyện Ứng Hòa;<br>3. 4984/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trươngđầu tư dự án Xây dựng Khu lưu niệm Trưởng ban Thường trực Quốc hội Bùi Bằng Đoàn.<br>4. QĐ số 3602/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng mới trường THCS Viên Nội, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 1,71 | 1,71 | 1.Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 21/03/2022 của HĐND huyện Ứng Hòa về phê duyệt CTĐT, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện. Phụ lục 63 .Tiến độ thực hiện 2022-2025;<br>2. Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng: Xây dựng mới trường THCS Viên Nội, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2022-2025<br>3. Quyết định số 6166/QĐ-UBND ngày 08/08/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu: Xây dựng mới trường THCS Viên Nội, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội. | |
| | Trường mầm non trung tâm xã Viên An, huyện Ứng Hòa | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 0,84 | 0,84 | 1. Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh công trình dự án: Trường mầm non trung tâm xã Viên An.<br>2. Quyết định số 6950/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Trường mầm non trung tâm xã Viên An | |
| | Xây dựng trường tiểu học Quảng Phú Cầu đạt chuẩn quốc gia - mức độ 2 | DGD | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 1,54 | 1,54 | 1. Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 21/03/2022 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt CTĐT, điều chỉnhCTĐT một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện - Phụ lục 83 (Tiến độ thực hiện: 2022-2024);<br>2. Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựngcông trình: Xây dựng trường tiểu học Quảng Phú Cầu đạt chuẩn quốc gia - mức độ 2. (Thời gian thực hiện: 2022-2024)<br>3. Quyết định số 4346/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tưxây dựng công trình: Xây dựng trường tiểu học Quảng Phú Cầu đạt chuẩn quốc gia - mức độ 2. (Thời gian thực hiện:2024-2026) | |
| | Nâng cấp cải tạo TL 429C đoạn từ cầu Bầu đến cầu Hậu Xá, TP Hà Nội | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 4,3 | 4,3 | Quyết định số 2887/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 429C đoạn từ cầu Bầu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa. Tiến độ thực hiện quý IV 2023- 2025 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đường trục chính từ kênh Tân Phương đi Quốc lộ 21B, xã Ứng Thiên, TP. Hà Nội | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 6,8 | 6,8 | Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường trục chính từ kênh Tân Phương đi Quốc lộ 21B, xã Ứng Thiên, thành phố Hà Nội. | |
| **97- Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Tu bổ tôn tạo di tích chùa Quang Minh | TON | UBND phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám | 0,07 | 0,0235 | Quyết định số 2343/QĐ-UBND của UBND TP Hà Nội ngày 17/6/2008 về việc phê duyệt nhiệm vụ GPMB di chuyển các hộ dân ra khỏi khu vực I các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn quận Đống Đa; Văn bản số 2709/UBND-KGVX ngày 18/6/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương giải phóng mặt bằng chùa Quang Minh, phường Văn Miếu, quận Đống Đa; Quyết định 2973/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Tu bổ, tôn tạo di tích chùa Quang Minh. | |
| | Dự án nối thông đường giao thông ngõ chợ Khâm Thiên ra Xã Đàn theo Quy hoạch (đoạn Đê La Thành - Xã Đàn) | DGT | UBND phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám | 0,03 | 0,03 | Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND quận Đống Đa về chủ trương đầu tư dự nối thông ngõ chợ Khâm Thiên ra phố Xã Đàn theo QH (Đoạn La Thành - Thái Hà) | |
| | Dự án Xây dựng chợ Khâm Thiên | DCH | UBND phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám | 0,0792 | 0,0792 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 12/4/2024 của Hội đồng nhân dân quận Đống Đa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công quận Đống Đa giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1968/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án Tu bổ tôn tạo di tích Đền Kim Liên | TON | UBND phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám | 0,46 | 0,04 | Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 của HĐND quận Đống Đa về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 quận Đống Đa | |
| | Dự án Tu bổ, tôn tạo Đình Đền Trung Phụng | TON | UBND phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám | 0,05 | 0,05 | Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 của HĐND quận Đống Đa về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 quận Đống Đa | |
| | Xây dựng tuyến đường cống hóa mương L1A, đoạn tiếp nối mương Trắng Chợm ra phố Khâm Thiên | DGT | UBND phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám | 1,7 | 1,7 | Phù hợp Quy hoạch, nằm trong danh mục đầu tư công trung hạn của Phường giai đoạn 2026-2030. | |
| **98- Xã Vân Đình** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng trụ sở Viện KSND khu vực 12 Hà Nội | TSC | UBND xã Vân Đình | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 16/QĐ-VKSTC ngày 01/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về Chủ trương đầu tư dự án xây dựng trụ sở Viện KSND huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.Tiến độ thực hiện: 2023-2025 | |
| | Xây dựng, cải tạo trường THPT Ứng Hòa A, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | DGD | UBND xã Vân Đình | 1 | 0,14 | Quyết định số 2624/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND huyện Ứng Hòa Xây dựng về việc phê duyệt dự án mở rộng trường trung học phổ thông Ứng Hòa A, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội . Tiến độ: 2023-2025 | |
| | Nâng cấp cải tạo TL 429C đoạn từ cầu Bầu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | DGT | UBND xã Vân Đình | 14,19168 | 0,27 | Quyết định số 2887/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 429C đoạn từ cầu Bầu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa. Tiến độ thực hiện quý IV 2023- 2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn từ thị trấn Vân Đình tới đường tỉnh 424 (76 cũ), địa phận huyện Ứng Hòa | DGT | UBND xã Vân Đình | 20,91 | 2,06 | Quyết định số 2718/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn từ thị trấn Vân Đình tới đường tỉnh 424 (76 cũ), địa phận huyện Ứng Hòa. Tiến độ thực hiện 2021-2025. | |
| | Xây dựng khu trung tâm văn hóa - thể thao huyện Ứng Hòa giai đoạn 2 | DTT | UBND xã Vân Đình | 2,6 | 2,6 | Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của UBND huyện Ứng Hòa có về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng khu Trung tâm văn hóa thể thao huyện Ứng Hòa (giai đoạn 2).Tiến độ thực hiện 2022-2025 | |
| | Đường Đỗ Xá-Quan Sơn (từ quốc lộ 21B đến Đường trục kinh tế phía Nam) thuộc địa bàn huyện Ứng Hòa | DGT | UBND xã Vân Đình | 15 | 15 | Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội.- Phụ lục số 22. Tiến độ thực hiện 2021-2025 | |
| | Đường tránh quốc lộ 21B huyện Ứng Hòa | DGT | UBND xã Vân Đình | 25,4 | 11,72 | Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. Phụ lục số 30. Tiến độ thực hiện 2021-2025 | |
| | Đường giao thông liên kết vùng Thị trấn Vân Đình - Liên Bạt - Trường Thịnh - Quảng Phú Cầu (từ đường tránh QL 21B đến đường 429B) | DGT | UBND xã Vân Đình | 3,2 | 3,2 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/04/2024 (Phụ lục 28) của HĐND Huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương, điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tiến độ thực hiện 2024-2027 | |
| | Đầu tư xây dựng đường từ cầu Lê Thanh đến đê Tả Đáy Km52+850 | DGT | UBND xã Vân Đình | 4,5 | 4,5 | Quyết định số 4750/QĐ-UBND ngày 16/09/2025 | |
| **99- Xã Vật Lại** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Trạm y tế xã Phú Châu | DYT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 5681/ QĐ-UBND ngày 16/06/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật. (Thời gian thực hiện 2022-2024) | |
| | Trạm y tế Đồng Thái | DYT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,1 | 0,1 | Quyết định số 5152/UĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt báo cáo KTKT; Quyết định số 5418/Đ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Trường mầm non Thái Hòa | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,8 | 0,8 | Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 07/09/2021 của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư hỗ trợ ngân sách huyện và ngân sách Thành phố; Quyết định số 8074/QĐ-UBND ngày 13/11/2021 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. | |
| | Trường mầm non Đồng Thái (giai đoạn 2) | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,6 | 0,6 | Quyết định số 5146/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt báo cáo NCKT; Quyết định số 5418/Đ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trường tiểu học Đồng Thái (giai đoạn 2) | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,5 | 0,5 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng mở rộng trường THCS Đồng Thái | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,4 | 0,4 | Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 15/12//2023 của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| | Mầm non Phú Sơn khu trung tâm (Yên Kỳ - Phú Mỹ) | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,4 | 1,4 | Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 21/03/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. | |
| | Trường mầm non Vật Lại | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,4 | 1,4 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Trường tiểu học Vật Lại (giai đoạn 2) | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1 | 1 | Quyết định số 5006/QĐ-UBND ngày 12/9/2020 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi; Quyết định số 5418/Đ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Cải tạo hồ Chu Mật, thôn Chu Mật, xã Thái Hòa | DTL | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,43 | 0,43 | Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 26/4/2023 của HĐND huyện Ba Vì phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ; Quyết định số 12457/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng dự án; Quyết định số 8383/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng dự án. | |
| | Khu thể thao, vui chơi trẻ em xã Vật Lại | DKV; DGT | Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vì | 1,7 | 0,2 | Quyết định số 3816/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án.<br>Quyết định số 3503/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.<br>Phương án sử dụng tầng đất mặt số 111/PA-UBND ngày 29/02/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc sử dụng tầng đất mặt dự án. | |
| | Xây dựng nhà làm việc Ban chỉ huy quân sự xã Phú Châu | TSC | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày28/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Xây dựng nhà làm việc Ban chỉ huy quân sự xã Đồng Thái | TSC | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,2 | 0,2 | Văn bản số 3609/BTL-TM ngày 11/11/2021 và số 41/BTL-TM ngày 08/01/2024 của Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ; Quyết định số 4028/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; Công văn số 44/HĐND ngày 08/8/2024 của HĐND huyện Ba Vì về việc chấp thuận bổ sung nội dung đầu tư, điều chỉnh tên 02 dự án: Xây dựng nhà làm việc Ban Quân sự xã Đồng Thái và Xây dựng nhà làm việc Ban quân sự thị trấn Tây Đằng do Ban QLDA đầu tư xây dựng được giao tổ chức thực hiện; Phương án số 327/PA-UBND ngày 19/8/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc sử dụng tầng đất mặt dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng nhà làm việc Ban quân sự xã Phú Sơn | TSC | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 10/11/2023 của HĐND huyện Ba Vì phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 huyện Ba Vì. Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ. | |
| | Cải tạo, nâng cấp trường mầm non Phú Sơn | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,4 | 0,4 | Quyết định số 8050/QĐ-UBND ngày 13/11/2021 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 5418/Đ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng nhà làm việc Ban quân sự xã Vật Lại | TSC | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,13 | 0,13 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ; Quyết định số 3861/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án. Phương án số 326/PA-UBND ngày 19/8/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc sử dụng tầng đất mặt dự án. | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Cổ Đô- Vạn Thắng kết hợp làm đường giao thông dân sinh huyện Ba Vì | DGT; DTL | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 10 | 10 | Nghị quyết số 14-NQ HĐND ngày 04/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Tân Phú Mỹ, xã Vật Lại | DVH | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,4 | 0,4 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế trung tâm xã Vật Lại | DYT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,5 | 1,5 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Trường tiểu học Phú Châu | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,3 | 0,3 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Trường THCS Phú Châu | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,3 | 0,3 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Trường THCS Vật Lại | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,2 | 1,2 | NQ số 01/NQ-HĐND ngày 24/01/2022 của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ | |
| | Xây dựng cải tạo, mở rộng Trung tâm GDNN- GDTX Ba Vì | DGD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 2 | 2 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Đường trục thôn Trì Lai đi TL 411 | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,4 | 1,4 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 15/12/2021của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện, ngân sách thành phố và ngân sách các Quận hỗ trợ | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường giao thông phía tây nghĩa trang Yên Kỳ mở rộng đoạn từ bến phà Trung Hà (QL32 cũ) đến đường TL411C xã Bất Bạt | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 14 | 14 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ bến phà Trung Hà (QL32 cũ) đến QL32 (cầu Trung Hà) | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 8 | 8 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Cải tạo đường giao thông nội đồng và kênh tưới, tiêu thôn Phong Châu, Phú Xuyên 1, Phú Xuyên 2, Phú Xuyên 3, Phú Xuyên 4 và Liễu Châu | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,5 | 0,5 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Vật Lại đi Cẩm Lĩnh | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 3,5 | 3,5 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ | |
| | Xây dựng tuyến đường nối QL32-Suối Hai- Yên Kỳ (Giai đoạn II) | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 31,6 | 31,8 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng mới tuyến đường giao thông từ đường TL411 đi thôn Phú Xuyên | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 6 | 4 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Cải tạo, nâng cấp đoạn đường giao thông từ QL32 đi bến phà Trung Hà | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 3,9 | 3,9 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Cải tạo cảnh quan môi trường, hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật khu vực hồ thôn Tăng Cấu, xã Vật Lại | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 2 | 0,5 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng đường tỉnh lộ 412B từ đường dẫn cầu Vân Lang đến đường quốc lộ 32 - nghĩa trang Yên Kỳ - hồ Suối Hai | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 34 | 34 | Nghị quyết số 14-NQ HĐND ngày 04/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (Thời gian thực hiện 2024-2027) | |
| | Xây dựng tuyến đường giao thông từ Khu hành chính II, xã Quảng Oai đến đường TL412B xã Vật Lại | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 15 | 15 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Cải tạo cảnh quan môi trường, hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật khu vực hồ Đồng Bàng | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,85 | 0,85 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Chằm Mè, Phú Châu | DTL | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 8,2 | 8,2 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu từ Bờ đập Xóm Buổi đi Cống Vối xã Vật Lại | DTL | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,8 | 0,8 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu từ thôn Phong Châu đến xã Quảng Oai | DTL | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 4,2 | 4,2 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Kênh tiêu Phú Sơn - Yên Bồ (đoạn từ cầu Hội Ông Phú Sơn đi Yên Bồ xã Vật Lại đổ ra Sông Tích | DTL | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 19,5 | 19,5 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích Đền Vù thôn Yên Bồ | TIN | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1 | 1 | Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 26/4/2023 của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư ngân sách huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ; Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích Đền Vù thôn Yên Bồ; Quyết định số 5756/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình: Tu bổ, tôn tạo di tích Đền Vù thôn Yên Bồ; | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử đồi cây đón Bác, xã Vật Lại | DVH | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 3 | 3 | Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 26/4/2023 của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư ngân sách huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ; | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích đền Trung Cung, xã Vật Lại | TIN | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 2,2 | 2,2 | Quyết số 41/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện ngân sách thành phố và ngân sách các Quận hỗ trợ | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến Quốc lộ 32, đoạn Sơn Tây đến cầu Trung Hà (từ Km 55+200 - Km 62+500), huyện Ba Vì | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 25 | 25 | Nghị quyết 23/NQ- HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của TP (Tiến độ thực hiện năm 2020-2025) | |
| | Xây dựng cơ sở HTKT khu tái định cư X5 (xã Phú Sơn) phục vụ dự án đầu tư xây dựng công viên nghĩa trang Yên Kỳ (giai đoạn I) | ONT, HTKT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 12,3 | 1 | QĐ phê duyệt dự án số: 3918/QĐ-UBND ngày 27/6/2017; QĐ số: 3537/QĐ-UBND ngày 08/7/2024 điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Dự án đầu tư Tiếp nước, cải tạo khôi phục sông Tích (qua Cẩm Lĩnh, Thụy An, Vật Lại, Tây Đằng, Tiên Phong, Cam Thượng) | SON | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 229,5 | 5 | QĐ 4927 ngày 06/10/2010 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 5403/QĐ-UBND ngày 21/11/2011 của UBND Thành phố phê duyệt hồ sơ ranh giới phạm vi xây dựng sông và đường quản lý hai bên sông đoạn I tỷ lệ 1/500 để làm cơ sở lập phương án và tổ chức giải phóng mặt bằng. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng nhà máy, hệ thống cấp nước sạch nông thôn huyện Ba Vì, Hà Nội | SKC | UBND xã Vật Lại | 3 | 3 | Quyết định 866/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định 2946/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 về phê duyệt chủ chương đầu tư. | |
| | Trung tâm văn hóa xã Vật Lại | DVH | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,4 | 1,4 | Quy hoạch trung tâm xã | |
| | Xây dựng trung tâm dạy nghề huyện Ba Vì | DGD | UBND xã Vật Lại | 3,6 | 3,6 | Quyết định số 4310/ QĐ- UBND ngày 28/9/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Ba Vì; Quy hoạch trung tâm xã | |
| | Đường tây yên kỳ đoạn tòng bạt- phù nhiên- QL32 | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,2 | 0,2 | Quyết định 97/ QĐ- UBND ngày 11/1/2010 của UBND Thnahf phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Văn bản 8122/ UBND ngày 23/9/2011 của UBND huyện Ba Vì về việc chấp thuận điều kiện bố trí kế hoạch chuẩn bị đầu tư dự án; Quyết định số 7207/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 huyện Ba Vì; | |
| | Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ TL 413 đi Sông Tích nối đường liên xã Cẩm Lĩnh - Vật Lại - Phú Sơn | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,8 | 1,8 | Phụ lục 08, Nghị quyết 35/NQ-HĐND ngày 15/11/2021 về việc phê duyệt chủ trương dự án, | |
| | Dự án Xây dựng đường hành lang chân đê tuyến đê hữu Đà và hữu Hồng huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 40,04 | 40,04 | Quyết định 5076/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 25/10/2011 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt phương án tổng thể bồi thường GPMB | |
| | Xây dựng tuyến đường Tây nghĩa trang Yên kỳ mở rộng | DGT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 3,6 | 3,6 | Quyết định 97/ QĐ- UBND ngày 11/1/2010 của UBND Thnahf phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Văn bản 8122/ UBND ngày 23/9/2011 của UBND huyện Ba Vì về việc chấp thuận điều kiện bố trí kế hoạch chuẩn bị đầu tư dự án. | |
| **100- Phường Việt Hưng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật ô quy hoạch B.1/P1 và B.1/CC3 phường Thượng Thanh, quận Long Biên | DHT | Trung tâm PTQĐ quận Long Biên | 0,87 | 0,87 | Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương thực hiện dự án.<br>Thời gian thực hiện dự án: 2023-2025 | |
| | Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch 13,5m và 8,5m khớp nối hạ tầng xung quanh ô quy hoạch B.1/CX1, B.1/NT3, phường Thượng Thanh, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 0,2 | 0,2 | Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND quận Long Biên về phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2023-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường 11,5m theo quy hoạch từ đường hành lang chân đê đến ngõ 66 Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 0,15 | 0,15 | Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND quận Long Biên về phê duyệt Dự án; Thời gian thực hiện dự án 2023-2025 | |
| | Đầu tư xây dựng Trạm bơm Gia Thượng, hồ điều hoà và tuyến mương Thượng Thanh, quận Long Biên | DTL | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 20,6 | 20,6 | Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/03/2024 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục 7);<br>Thời gian thực hiện dự án 2024-2027 | |
| | Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tuyến đường từ ngõ 94 Thượng Thanh đến ngõ 99 Đức Giang | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1,25 | 0,064 | Quyết định số 8114/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án.<br>Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện. Thời gian thực hiện dự án: 2016-2025 | |
| | Cải tạo, nâng cấp ngõ 66 Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 0,5 | 0,09 | Quyết định số 4453/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của UBND TP về việc điều chỉnh thời gian; Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 6/3/2024 của UBND quận điều chỉnh gian. Thời gian thực hiện dự án: 2020-2024 | |
| | Xây dựng tuyến đường 17,5m theo quy hoạch từ đường Lý Sơn đến phố Đức Giang (giáp chợ Đức Hòa), phường Thượng Thanh, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1,5 | 0,28 | Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 09/4/19 của UBND thành phố Hà Nội; Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 04/6/2020 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án đầu tư; QĐ 810/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND quận Long Biên. Thời gian thực hiện dự án: 2020-2025 | |
| | Xây dựng tuyến đường quy hoạch 13,5m dọc mương từ đường 40m đến đường hành lang chân đê, phường Thượng Thanh, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 2,2 | 0,02 | Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 14/02/2020 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND quận về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2026 | |
| | Xây dựng tuyến đường 25m từ khu TTTM Gia Thụy đến đường 40m khu đô thị mới Việt Hưng | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1,4 | 0,64 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 6/7/2022 của HĐND TP Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. (Phụ lục 62). Thời gian thực hiện dự án: 2019-2024 | |
| | Xây dựng tuyến đường 40m&48m nối từ khu đô thị Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự, quận Long Biên | DGT | UBND quận Long Biên | 3,5 | 3,2 | Quyết định số 6121/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt dự án; Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 về phê duyệt HS TKBVTC-DT. Dự án đã được HĐND Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023; UBND Thành phố phê duyệt ĐC Dự án tại Quyết định số 4865/QĐ-UBND ngày 18/9/2024; Thời gian thực hiện dự án: 2019-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường quy hoạch 13,5m dọc đường tàu từ đường Lý Sơn đến đường 40m quy hoạch, phường Thượng Thanh, Đức Giang | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 2 | 0,92 | Quyết định số 3320/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND Quận Long Biên về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 3150/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của UBND quận về việc điều chỉnh dự án; Thời gian thực hiện dự án: 2019-2026 | |
| | Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B=17.5m (L=1050m); B=22m (L=356m). B=40m (L=830m) từ Ngô Gia tự đến khu đô thị Thượng Thanh. quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 7 | 0,15 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/07/2023 của HĐND TP Hà Nội về phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục 58); UBND Thành phố phê duyệt ĐC Dự án tại Quyết định số 4852/QĐ-UBND ngày 17/9/2024. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2025 | |
| | Xây dựng trường THCS tại ô quy hoạch C.2/THCS phường Đức Giang | DGD | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 4184/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Thời gian thực hiện dự án: 2023-2027 | |
| | Xây dựng trường tiểu học tại ô quy hoạch B.1/TH1 phường Thượng Thanh | DGD | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 5 | 0,155 | Quyết định số 3696/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Số 540/QĐ-QLDAĐTXD ngày 26/10/2021 của Ban QLDAĐTXD; Thời gian thực hiện dự án: 2021-2024 | |
| | Xây dựng tuyến đường 22m theo quy hoạch từ ô B.2/LX1 đến phố Đức Giang, phường Đức Giang, Thượng Thanh, quận Long Biên. | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 2 | 2 | Quyết định số 8319/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |
| | Xây dựng tuyến đường 17,5m theo quy hoạch từ phố Đức Giang đến đường QH 40m và 02 tuyến đường 17.0m từ đường 17,5m đến hành lang chân đê Nam Đuống, phường Thượng Thanh, quận Long Biên. | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1,5 | 0,4 | Quyết định số 4136/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Số 114/QĐ-QLDAĐTXD ngày 27/4/2023 của Ban QLDAĐTXD; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |
| | Xây dựng trường Tiểu học tại ô quy hoạch C2/TH, phường Đức Giang, quận Long Biên | DGD | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1,45 | 1,45 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 23/7/2021 của HĐND quận Long Biên phê duyệt chủ trương đầu tư; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2024 | |
| | Xây dựng tuyến đường 17,5m theo quy hoạch từ đường Đặng Vũ Hỷ đến ô quy hoạch B.5/THCS, phường Thượng Thanh, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 8320/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND quận Long Biên phê duyệt BCKTKT; Số 246/QĐ-QLDAĐTXD ngày 15/8/2023; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |
| | Xây dựng tuyến đường 13,5m theo quy hoạch từ đường quy hoạch 30m đến phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 1 | 1 | Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND quận Long Biên v/v phê duyệt chủ trương đầu tư 8 dự án (Phụ lục III). Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xử lý sạt lở khu vực thượng lưu kè Thanh Am (tương ứng K4+200 đến K4+500 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Thượng Thanh, quận Long Biên và hạ lưu kè Tình Quang (tương ứng từ K+600 đến K+900 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. | DTL | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 0,4 | 0,4 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/07/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục 10); Quyết định số 1201/QĐ-SNN-PTNN ngày 13/7/2023; Thời gian thực hiện dự án: 2023-2024 | |
| | Nâng cấp, cải tạo tuyến phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên. | DGT | Ban QLDA ĐTXD quận Long Biên | 2,1 | 2,1 | Quyết định số 8831/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư; Số 298/QĐ-QLDAĐTXD ngày 18/9/2023 của Ban QLDAĐTXD; Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025 | |
| | Dự án nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Đuống (cầu đường sắt Đuống) | DGT | Ban QLDA 6 - Bộ Giao thông vận tải | 1,7 | 1,7 | Quyết định số 1926/QĐ-BGTVT ngày 09/11/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 1009/QĐ-BGTVT ngày 26/7/2022 về việc phê duyệt dự án nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Đuống; Tiến độ dự án: 2021-2025 | |
| **101- Phường Vĩnh Tuy** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng trường THPT | DGD | Ban QLDA phường Vĩnh Tuy | 0,58803 | 0,58803 | - VB số 1539/UBND-QLĐT ngày 13/9/2023 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc triển khai xây dựng trường THPT tại điển đất 14 Mạc Thị Bưởi;<br>- Văn bản số 657/UBND-TCKH ngày 12/4/2024 về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng trường THPT tại địa điểm 14 phố Mạc Thị Bưởi;<br>- Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 24/12/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (điều chỉnh diện tích đất từ 0,7545 ha xuống còn 0,58803 ha do không tính đến phần đất giao thông thuộc dự án khớp nối ngõ 61 Lạc Trung - Mạc Thị Bưởi và phố Minh Khai) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng đường nối ngõ 61 Lạc Trung và ngõ 423 Minh Khai | DGT | Ban QLDA phường Vĩnh Tuy | 0,0737 | 0,0737 | - Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường nối ngõ 61 Lạc Trung và ngõ 423 Minh Khai;<br>- Quyết định số 3815/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường nối ngõ 61 Lạc Trung và ngõ 423 Minh Khai;<br>- Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng đường nối ngõ 61 Lạc Trung và ngõ 423 Minh Khai.<br>- NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 22, mục I phần B, phụ lục 4 (trang 7/11 của Phụ lục 4); Bố trí vốn giai đoạn 2022-2025<br>- Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt dự án.<br>- Các Quyết định thu hồi đất số 2790, 2791, 2792, 2793 QĐ-UBND ngày 31/10/2023, số 3041/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND quận HBT | |
| | Khớp nối ngõ 61 Lạc Trung - Mạc Thị Bưởi và phố Minh Khai | DGT | Ban QLDA phường Vĩnh Tuy | 0,3205 | 0,3205 | - NQ số 09/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư;<br>- NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 2, mục I phần A, phụ lục 4 (trang 1/11 của Phụ lục 4); Bố trí vốn giai đoạn 2022-2025<br>- Dự án đã đc bố trí vốn giai đoạn 2022-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023;<br>- NQ số 15/NQ-HĐND ngày 28/6/2024 của HĐND quận HBT về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng đường nối ngõ 61 Lạc Trung với phố Mạc Thị Bưởi và phố Minh Khai. | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường từ nút giao thông đường Tam Trinh đến điểm giao cắt với tuyến đường Minh Khai - Vĩnh Tuy - Yên Duyên quận Hoàng Mai | DGT | Ban QLDA phường Vĩnh Tuy | 2,1 | 2,1 | - Nghị Quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố về việc cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố. (phụ lục 09)<br>- Văn bản số 2590/QHKT-HTKT ngày 28/5/2020 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc cung cấp chỉ giới đường đỏ và số liệu hạ tầng kỹ thuật dự án.<br>- Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (phụ lục 25)<br>- Thời gian thực hiện dự án 2026-2028. | |
| | Dự án xây dựng đường Tam Trinh | DGT | UBND phường Vĩnh Tuy | 11,37 | 0,7438 | - Quyết định số 6444/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Xây dựng đường TamTrinh | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó<br>Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch | DGT | UBND phường Vĩnh Tuy | 9,83 | 0,282668 | - Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 01/2/2013 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án<br>- Quyết định số 4769/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án.<br>- Quyết định số 4322/QĐ-UBND ngày19/8/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND phường (Địa điểm: Ngõ 13 đường Lĩnh Nam) | TSC | Ban QLDA phường Vĩnh Tuy | 0,2 | 0,2 | - Đang đề xuất Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030.<br>- UBND Thành phố cơ bản thống nhất điều chỉnh quy hoạch cục bộ tại Thông báo số 589/TB-VP ngày 21/12/2023. | |
| | Cải tạo, chỉnh trang xung quanh khu vực ao cá Bác Hồ | MNC+ DKV | Ban QLDA phường Vĩnh Tuy | 3,34 | 0,65 | Đề xuất Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030. | |
| **102- Xã Vĩnh Thanh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng trường THCS Vĩnh Ngọc 2 | DGD, DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 2,01 | 2,01 | Quyết định số 8961/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 7575QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng Trường tiểu học Vĩnh Ngọc 2 | DGD, DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 1,66 | 1,66 | Quyết định số 6381/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường gom chân đê tả sông Hồng đoạn từ ngã 3 đường Xuân Canh đến ngã 3 đường Hải Bối | DGT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Vĩnh Thanh | 5,65 | 5,65 | Quyết định số 16016/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>Quyết định số 3825/QĐ- UBND ngày 02/5/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đê tả Hồng đoạn từ K48+165 đến K64+126 thuộc địa bàn huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 36,4 | 36,4 | Nghị quyết 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội;<br>Quyết định số 5835/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| | Xây dựng trường Tiểu học Vĩnh Ngọc | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 3,09 | 0,01 | Nghị quyết của HĐND huyện Đông Anh: số 12/NQ-HĐND ngày 28/06/2019 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường mầm non thôn Hải Bối | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 0,8136 | 0,81 | - Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh;<br>- Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 25/3/2020 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Đông Anh;<br>- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án thuộc thẩm quyền của HĐND huyện Đông Anh (lần 2) trong đó có dự án Xây dựng trường mầm non thôn Hải Bối;<br>- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 13/5/2024 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án thuộc thẩm quyền của HĐND huyện Đông Anh,<br>- Quyết định số 10186/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng, nâng cấp trạm bơm Phương Trạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội | DTL | Ban QLDA ĐTXD hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội (Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Vĩnh Thanh tổ chức GPMB) | 15,26 | 4,23 | - Quyết định số 6000/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng, nâng cấp trạm bơm Phương Trạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;<br>- Quyết định số 3055/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng, nâng cấp trạm bơm Phương Trạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;<br>- Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Xây dựng, nâng cấp trạm bơm Phương Trạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;<br>- Quyết định số 6100/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Xây dựng, nâng cấp trạm bơm Phương Trạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; (thời gian thực hiện đến hết năm 2026) | |
| | Hệ thống thoát nước, hồ điều hòa, trạm bơm tiêu Vĩnh Thanh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội | DTL | Ban QLDA ĐTXD hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội (Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Vĩnh Thanh tổ chức GPMB) | 30,47 | 5,4 | - Quyết định : số 6120/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND thành phố về phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Hệ thống thoát nước, hồ điều hoà, trạm bơm tiêu Vĩnh Thanh, huyện Đông Anh;<br>- Quyết định số 2946/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND thành phố về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Hệ thống thoát nước, hồ điều hoà, trạm bơm tiêu Vĩnh Thanh, huyện Đông Anh;<br>- Quyết định số 6142/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND thành phố V/v Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án đầu tư xây dựng (Tiến độ hết năm 2026)<br>- Quyết định số 2047/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Hệ thống thoát nước, hồ điều hòa, trạm bơm tiêu Vĩnh Thanh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Mở rộng đường vào Trung tâm kỹ thuật đảm bảo an ninh Quốc gia tại xã Hải Bối, huyện Đông Anh | DGT | Cục An ninh đối ngoại, Bộ Công an (Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Vĩnh Thanh tổ chức GPMB) | 0,38 | 0,38 | - Quyết định số 6319/QĐ-BCA ngày 21/12/2012 của Bộ Công an phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm kỹ thuật bảo vệ an ninh Quốc gia.<br>- Quyết định số 3939/QĐ-BCA-A61 ngày 25/6/2015 của Bộ Công an phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng mặt bằng và dự án Trung tâm kỹ thuật bảo vệ an ninh Quốc gia (mã hiệu: Dự án thành phần số 1 - thuộc dự án BĐ65)<br>- Quyết định số 3347/QĐ-BCA-A01 ngày 14/5/2019 của Bộ Công Anvề phê duyệt điều chỉnh chủ đầu tư dự án Trung tâm kĩ thuật đảm bảo an ninh quốc gia tại Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội nay là dự án Thành phần số 1 – thuộc dự án BĐ65, tại xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;<br>- Văn bản số 5930/STNMT-CCQLĐĐ ngày 6/7/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường về việc hướng dẫn xác định ranh giới khu<br>đất phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án Mở rộng đường vào Trung tâm kĩ thuật đảm bảo an ninh quốc gia tại Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội; | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường gom chân đê tả sông Hồng đoạn từ ngã 3 đường Hải Bối đến hết địa phận huyện Đông Anh đi Mê Linh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1 | 1 | Quyết định số 7596/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư X2 thôn Đồng Nhân, xã Hải Bối, huyện Đông Anh | ONT, CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 0,5 | 0,5 | Quyết định phê duyệt chủ trương số 1119/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND Thành phố Hà Nội;<br>Quyết định phê duyệt dự án số 5923/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Vĩnh Thanh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT khu cây xanh phía Đông thôn Cổ Điển, xã Hải Bối, huyện Đông Anh. | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 9,7 | 6,8 | Quyết định phê duyệt chủ trương số 10038/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT tại điểm VIII.1.1, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 3,2 | 2,5 | Quyết định phê duyệt chủ trương số 15089/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND huyện Đông Anh<br>Quyết định phê duyệt dự án số 3948/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 | |
| | Đầu tư xây dựng tuyến đường phân khu vực tại thôn Cổ Điển chạy dưới cầu đường sắt | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 1,21 | 1,21 | Quyết định phê duyệt chủ trương số 3107/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 của UBND huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe Phương Trạch, thôn Phương Trạch, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 0,93 | 0,93 | Quyết định phê duyệt chủ trương số 8897/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của UBND huyện Đông Anh | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng khu công viên, cây xanh khu vực hồ điều hoà Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 14,3 | 14,3 | Quyết định phê duyệt chủ trương số 7524/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng trường THPT tại ô quy hoạch THPT thuộc Quy hoạch chi tiết xây dựng hai bên tuyến đường Nhật Tân - Nội Bài tỷ lệ 1/500 - Đoạn 1, Đoạn 2, Đoạn 3; | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 2,9 | 2,9 | Quyết định số 9991/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng trường Tiểu học Hải Bối 3 | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 13,886 | 13,886 | Quyết định số 2521/QĐ-UBND ngày 12/3/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trường tiểu học Hải Bối 3 | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT xung quanh Trung tâm giao lưu hàng hóa huyện Đông Anh | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 15,2 | 13 | Quyết định phê duyệt chủ trương số14367/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 và số 10335/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 của UBND huyện Đông Anh | |
| | Cải tạo, chỉnh trang đường và hệ thống hạ tầng tuyến phía Tây trường tiểu học Hải Bối | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 2,3 | 2,3 | Quyết định phê duyệt chủ trương số 1385/QĐ-UBND ngày 21/02/2024 của UBND huyện Đông Anh | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư tại thôn Đồng Nhân, xã Hải Bối, huyện Đông Anh phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng, nâng cấp trạm bơm Phương Trạch, huyện Đông Anh | CCC | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Vĩnh Thanh | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch YH1, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 16,5 | 14 | Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh Vv giao nhiệm vụ | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch YH2, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 15,1 | 15,1 | Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh Vv giao nhiệm vụ | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch YH3, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 37,6 | 29,1 | Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh Vv giao nhiệm vụ | |
| | Đầu tư, xây dựng tuyến đường chính khu vực (N8-05) từ đường Hoàng Sa đến đường 6km, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 0,81 | 0,81 | Quyết định số 5224/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v giao nhiệm vụ | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư, xây dựng tuyến đường TD8 (đoạn từ đường Trường Sa tới đê sông Hồng kết nối với Khu đô thị Thông minh – Sinh thái), xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 7,65 | 4,6 | Quyết định số 5224/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v giao nhiệm vụ | |
| | Đầu tư, xây dựng tuyến đường chính khu vực từ đường Hoàng Sa qua phía Đông thôn Đồng Nhân và dự án Smart city, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 4,8 | 4,8 | Quyết định số 5224/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v giao nhiệm vụ | |
| | Đầu tư, xây dựng tuyến đường chính khu vực kết nối từ đường LK45 qua trạm XLNT Bắc Thăng Long đến đường LK46, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 3,315 | 3,315 | Quyết định số 5224/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v giao nhiệm vụ | |
| | Đầu tư, xây dựng tuyến đường bao phía Tây và Bắc thôn Ngọc Chi , xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 4,05 | 4,05 | Quyết định số 5224/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v giao nhiệm vụ | |
| | Đầu tư, xây dựng tuyến đường phía Đông Nam khu tái định cư Xuân Canh, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 9,06 | 9,06 | Quyết định số 5224/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v giao nhiệm vụ | |
| | Đầu tư, xây dựng tuyến đường liên khu vực LK45 kết nối từ đường Hoàng Sa đến đường QH 30m, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 5,12 | 5,12 | Quyết định số 5224/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v giao nhiệm vụ | |
| | Đầu tư, xây dựng tuyến đường liên khu vực kết nối từ nút giao đường QH 30m đến đê sông Hồng, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 2,52 | 2,52 | Quyết định số 5224/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v giao nhiệm vụ | |
| | Xây dựng trường liên cấp TH, THCS xã Vĩnh Thanh | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 1,3 | 1,3 | Đã được phê duyệt chủ trương theo quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của UBND xã Vĩnh Thanh | |
| | Xây dựng trường mầm non thôn Vĩnh Thanh | DGD | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 0,65 | 0,65 | Đã được giao nhiệm vụ tại Thông báo số 1675/TB-UBND ngày 23/4/2026 | |
| | Dự án: Xây dựng vườn hoa, cây xanh kết hợp bãi đỗ xe công cộng phía tây thôn Ngọc Chi | DKV | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 4,35 | 4,35 | Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày17/11/2025 của UBND thành phố xã Vĩnh Thanh V/v giao nhiệm vụ cho Ban quản lý dự án đầu tư- hạ tầng nghiên cứu lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường phía Đông thôn Đồng Nhân (đoạn từ đường 6km đến khu đấu giá thôn Đồng Nhân), xã Vĩnh Thanh. | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 0,42 | 0,42 | Quyết định số 1634/QĐ-UBND ngày 01/4/2026 của UBND thành phố xã Vĩnh Thanh V/v giao nhiệm vụ cho Ban quản lý dự án đầu tư- hạ tầng nghiên cứu lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng tuyến đường chính khu vực (N8-5) từ Thành phố thông minh đến đê Tả Hồng, xã Vĩnh Thanh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 0,63 | 0,63 | Quyết định số 1634/QĐ-UBND ngày 01/4/2026 của UBND thành phố xã Vĩnh Thanh V/v giao nhiệm vụ cho Ban quản lý dự án đầu tư- hạ tầng nghiên cứu lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư | |
| **103- Phường Xuân Đỉnh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ đường Đỗ Nhuận qua Nhà máy nước cáo Đỉnh đến chợ Xuân Đỉnh | DGT | UBND phường Xuân Đỉnh | 2,06 | 2,06 | Quyết định số 4839/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng trường mầm non Xuân Đỉnh D | DGD | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,32 | 0,32 | Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc triển khai thực hiện một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm; Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án) đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng trường mầm non Xuân Đỉnh D | |
| | Xây dựng trụ sở làm việc phường Xuân Tảo | TSC | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,4 | 0,4 | Quyết định số 4183/QĐ-UBND ngày 8/6/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (Tiến độ 2023-2025) | |
| | Xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia và Công viên Hữu nghị thuộc Khu đô thị mới Tây Hồ Tây | DVH | UBND phường Xuân Đỉnh | 28,61 | 28,61 | Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 11/01/2008 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 286.114m2 đất tại xã Cổ Nhuế và xã Xuân Đỉnh (nay là phường Xuân Đỉnh); giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Thành phố để GPMB chuẩn bị thực hiện dự án xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia & Công viên Hữu Nghị; Quyết định số 6180/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuyển UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện nhiệm vụ, chủ đầu tư 81 dự án do Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đang thực hiện; Quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ chuẩn bị giải phóng mặt bằng khu đất xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia và Công viên Hữu nghị. | |
| | Xây dựng điểm vui chơi kết hợp vườn hoa cây xanh tại TDP số 1, phường Xuân Tảo | DVH | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,25849 | 0,25849 | NQ số 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của HĐND Quận Bắc Từ Liêm; Quyết định số 4212/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm | |
| | Cống hóa mương thoát nước sau trường tiểu học Xuân La (Đoạn từ đường Võ Chí Công đến ngõ 34 Xuân La) | DGT | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,17 | 0,17 | Quyết định số 724/QĐ-SXD ngày 16/11/2022 của Sở Xây dựng Hà Nội về việc phê duyệt BCKTKT đầu tư xây dựng | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo mở rộng ngõ 38 đường Xuân La đến đường Võ Chí Công, phường Xuân La | DGT | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,43 | 0,43 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 phê duyệt CTĐT dự án | |
| | Tuyến đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến 2, đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo (tuyến 2.1) | DGT | Ban Quản lý đường sắt đô thị | 17,59 | 17,59 | Văn bản số 309/TB-VP ngày 22/5/2025 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội về Kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấntại cuộc họp xem xét báo cáo, đề xuất phương án điều chỉnh quy hoạch Khu depot Xuân Đỉnh thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến số 2 (giai đoạn 1), đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo | |
| | Xây dựng nhà văn hóa tổ dân phố Cáo Đỉnh 1, phường Xuân Đỉnh | DVH | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,0158 | 0,0158 | Căn cứ Nghị Quyết số 04/NQ-HĐND ngày 16/4/2024 của Hội đồng nhân dân quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm; Căn cứ Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc triển khai thực hiện một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm; | |
| | Xây dựng nhà văn hóa tổ dân phố Cáo Đỉnh 2, phường Xuân Đỉnh | DVH | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,0391 | 0,0391 | Căn cứ Nghị Quyết số 04/NQ-HĐND ngày 16/4/2024 của Hội đồng nhân dân quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm; Căn cứ Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc triển khai thực hiện một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm; | |
| | Công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025: Dự án Xây dựng tuyến đường sắt đô thị thí điểm TP Hà Nội, đoạn Nhổn - Ga Hà Nội | DVH | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,0387 | 0,0387 | Căn cứ Nghị Quyết số 04/NQ-HĐND ngày 16/4/2024 của Hội đồng nhân dân quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm; Căn cứ Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc triển khai thực hiện một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm; | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng Trung tâm văn hóa - thể thao phường Xuân Tảo | DVH | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,4 | 0,0016 | Quyết định số 6417/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. | |
| | Dự án Xây dựng tuyến đường Nguyễn Hoàng Tôn | DGT | Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng CTGT TP Hà Nội | 9,54 | 9,54 | Quyết định số 3698/QĐ-UBND ngày 16/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Giao nhiệm vụ nghiên cứu, lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Nguyễn Hoàng Tôn từ trụ sở Quận ủy Tây Hồ đến đường vành đai 2.5 theo quy hoạch (thuộc địa phận quận Tây Hồ và quận Bắc Từ Liêm); Quyết định số 5065/QĐ-UBND ngày 9/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường số 5 vào trung tâm khu đô thị mới tây Hồ Tây | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội | 2,83 | 2,83 | Quyết định số 4203/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng tuyến đường số 5 vào trung tâm khu đô thị mới tây Hồ Tây | |
| | Xây dựng đường nối từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Nguyễn Hoàng Tôn (đoạn từ Xuân Đỉnh đến nút giao vòng xuyến) | DGT | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,74 | 0,74 | QĐ 5059/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND Thành phố | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ nhà máy nước Cáo Đỉnh đến đường Nguyễn Hoàng Tôn | DGT | UBND phường Xuân Đỉnh | 1,27 | 1,27 | QĐ 5059/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND Thành phố | |
| | Xây dựng đường vào trường tiểu học Xuân Đỉnh | DGT | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,5062 | 0,506 | QĐ 5059/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND Thành phố | |
| | Xây dựng đường nối từ đường Minh Tảo đến Nguyễn Hoàng Tôn | DGT | UBND phường Xuân Đỉnh | 1,14 | 1,14 | QĐ 5222/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND Thành phố | |
| | Xây dựng đường nối từ đường Phạm Văn Đồng qua sông Cầu Đá đến khu đô thị Tây Hồ Tây | DGT | UBND phường Xuân Đỉnh | 1,12 | 1,12 | QĐ 5222/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND Thành phố | |
| | Xây dựng HTKT và cảnh quan đô thị hồ điều hòa Xuân Đỉnh 1 | DTL | UBND phường Xuân Đỉnh | 7,31 | 7,31 | QĐ 5059/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND Thành phố | |
| | 03 ô đất đề xuất xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ tái định cư trên địa bàn phường Xuân Đỉnh (C1/LX10 3.300m2; C1/LX11 (Vị trí 1) 1.400m2; C1/LX11 (vị trí 2) 2.000m2) | ODT | UBND phường Xuân Đỉnh | 0,77 | 0,77 | Văn bản số 4032/VP-ĐT ngày 12/3/2026 của UBND Thành phố | |
| **104- Xã Xuân Mai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Trường Mầm non Tân Tiến | DGD | UBND xã Xuân Mai | 0,9 | 0,9 | - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/9/2023 của HĐND huyện Chương Mỹ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (phụ lục số 4); QĐ 6618/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND huyện Chương Mỹ phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| | Xây dựng khu TĐC trên địa bàn khu Đồng Chằm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ (phục vụ công tác GPMB quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai | ODT | UBND xã Xuân Mai | 27,42 | 19,67 | - QĐ số 2886/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Báo cáo Nghiên cứu khả thi;<br>- QĐ số 8966/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ quốc lộ 6 đi UBND xã Thủy Xuân Tiên, đi kho J106 | DGD | UBND xã Xuân Mai | 4,2 | 4,2 | - Nghị định số 24/NQ-HĐND ngày 15/7/2021 của HĐND huyện Chương Mỹ phê duyệt chủ trương đầu tư (phụ lục số 27)<br>- QĐ số 8115/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 quyết định phê duyệt dự án | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu Nhân Lý, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội | DTL | Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT&NN TP Hà Nội | 3,52 | 3,51 | Quyết định số 990/QĐ-SNN ngày 22/6/2022 của Sở NN&PTNT | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng mới Nhà văn hóa khu Tân Mai, thị trấn Xuân Mai | DVH | UBND xã Xuân Mai | 2,4 | 2,4 | - Quyết định số 7309/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật | |
| | Đầu tư xây dựng mới Trường mầm non Xuân Mai B | DGD | UBND xã Xuân Mai | 0,6 | 0,6 | - Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 31/3/2021 của HĐND huyện Chương Mỹ phê duyệt chủ trương đầu tư | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Đường giao thông liên xã Nam Phương Tiến đi Liên Sơn, huyện Lương Sơn (Hòa Bình) | DGT | UBND xã Xuân Mai | 2,3 | 0,5 | Quyết định số 6991/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt dự án | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Đường liên xã Thanh Bình, Tân Tiến, Nam Phương Tiến đi đường Hồ Chí Minh | DGT | UBND xã Xuân Mai | 9,5 | 1 | Quyết định số 6332/QĐ-UBND ngày 17/10/2019; 7579/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Chương Mỹ | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ đường Hồ Chí Minh vào nhà máy rác thải Núi Thoong | DGT | UBND xã Xuân Mai | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 8119/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của UBND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt Báo cáo KTKT | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng mới trường THCS Bê Tông | DGD | UBND xã Xuân Mai | 3,15 | 3,15 | Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND xã Xuân Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng trường THCS Bê Tông | |
| | Xây dựng nhà văn hóa thôn Tiên Trượng | DVH | UBND xã Xuân Mai | 0,15 | 0,15 | Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND xã Xuân Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà văn hóa thôn Tiên Trượng | |
| | Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai | DGT | Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông TP Hà Nội | 40 | 40 | Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND thành phố; Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt dự án; Thời gian thực hiện: 2022-2027 | |
| | Mở rộng trường THCS Nam Phương Tiến B | DGD | UBND xã Xuân Mai | 0,88 | 0,88 | Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND xã Xuân Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp trường THCS Nam Phương Tiến B | |
| | Dự án cải tạo nâng cấp trường Tiểu học Nam Phương Tiến A | DGD | UBND xã Xuân Mai | 1 | 0,19 | Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND xã Xuân Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Nam Phương Tiến A | |
| **105- Phường Xuân Phương** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường từ Trung tâm thể thao quân đội Bộ quốc phòng đến Khu bảo tàng quân sự Việt Nam (bao gồm cầu qua Sông Nhuệ) | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,9 | 0,9 | - Quyết định số 5167/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 06/2/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng tuyến đường từ trạm bơm Cầu Ngà qua đường 70 đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm (tuyến đường ven sông Cầu Ngà) | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 9,63 | 2,22 | - Quyết định 5171/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 15/07/2020 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 5207/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 1954/QĐ-UBND ngày 9/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng tuyến đường từ trạm bơm Cầu Ngà đến Đại Lộ Thăng Long | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 3,6 | 3,3 | - Quyết định số 5168/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 2539/QĐ-UBND ngày 14/05/2024 của UBND quận về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường nối từ trường THCS Nam Từ Liêm đi Quốc Lộ 32 (đoạn hết địa phận quận Nam Từ Liêm) | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 4,35 | 0,02 | - Quyết định số 5166/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt Báo cáo NCKT dự án, Quyết định 2166/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của UBND Thành phố HN điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng nhà văn hóa TDP số 3, phường Phương Canh | DVH | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,37 | 0,33 | - Quyết định số 7067/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình; QĐ 3367/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Nâng cấp, mở rộng đường 70 (đoạn từ đường Trần Hữu Dực kéo dài đi đường 32), quận Nam Từ Liêm | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 4,24 | 1,2 | - Quyết định số 4953/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND quận Nam Từ Liêm vv phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND TP HN về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; QĐ 2200/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND TP Hà Nội phê duyệt dự án; | |
| | Xây dựng tuyến đường trục Tổ dân phố Tu Hoàng ra đường 70, phường Phương Canh. | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 1,95 | 1,95 | - Quyết định 1276/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; QĐ 3949/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND quận Nam Từ Liêm vv phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài đến khu đấu giá ĐG1 Phương Canh (Tên cũ: Xây dựng Tuyến đường từ đường Trần Hữu Dực qua trung tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi Hoa Sen đến khu ĐG1 Phương Canh) | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,7 | 0,7 | - Quyết định 5122/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, Nghị quyết 08/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 vv phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của HĐND quận; Quyết định số 2943/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Cải tạo, xây dựng ngõ 390 đường Phương Canh đoạn từ đường Phương Canh đến hồ Tam Tinh | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,075 | 0,075 | - Nghị Quyết số 20/NQ-HĐND ngày 28/9/2021 của HĐND Quận - Phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định 1098/QĐ-UBND ngày 11/6/2023 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án; Quyết định số 3951/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng điểm vui chơi TDP số 3 trước cửa đình Thị Cấm, P. Xuân Phương | DKV | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,2116 | 0,2116 | - Quyết định 1218/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án; QĐ 3952/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND quận vv phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Đầu tư, nâng cấp mở rộng đường 70 (đoạn từ Trịnh Văn Bô đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm) | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 21,89 | 21,89 | - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND TP HN về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; QĐ 4574/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND TP Hà Nội - Điều chỉnh thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 4370/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuyển chủ đầu tư Dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng vườn hoa khu vui chơi cộng đồng trước Cửa Đình Tu Hoàng | DKV | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,9 | 0,9 | - Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/5/2022 của HĐND quận Nam Từ Liêm | |
| | Xây dựng vườn hoa, khu vui chơi cộng đồng tại Ao Gạch, Ao Dài, phường Xuân Phương | DKV | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,18 | 0,18 | - Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của HĐND quận Nam Từ Liêm | |
| | Xây dựng tuyến đường từ chợ Canh đến khu đô thị Xuân Phương | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 1 | 1 | - Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/5/2022 của HĐND quận Nam Từ Liêm; QĐ 1051/QĐ-UBND ngày 04/6/2024 của UBND quận Nam Từ Liêm phê duyệt dự án; | |
| | Xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm) | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 1,29 | 1,29 | - Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội | |
| | Dự án xây dựng cầu qua Sông Nhuệ trên tuyến đường Dịch Vọng - Phú Mỹ - Cầu Diễn và đường nối ra Quốc Lộ 32 | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGTTP Hà Nội | 2,39 | 2,21 | - Quyết định số 4760/QĐ-UBND ngày 23/10/2020; Nghị Quyết số 08/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền HĐND quận; QĐ số 3904/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND Thành phố Hà Nội v/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Dự án xây dựng một phần tuyến đường 70 (đoạn từ cầu Ngà đến hết ranh giới dự án Làng giáo dục Quốc tế) và đường bao quanh Làng giáo dục Quốc tế | DGT | Ban QLDA ĐTXD CTGTTP Hà Nội | 6,64 | 0,67 | - Quyết định 1022/QĐ-UBND ngày 23/2/2024 của UBND TP phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện (Tiến độ thực hiện hết Quý IV/2025) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng và chỉnh trang ao Đồng Nấm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm | MNC | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,99 | 0,99 | - Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 28/4/2025 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc chủ trương đầu tư dự án thuộc thẩm quyền của UBND quận theo quy định của Luật Đầu tư công | |
| | GPMB và san nền sơ bộ khu cụm trường trung học chuyên nghiệp dạy nghề của Thành Phố | DGD | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 71 | 71 | - Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 19/3/2008 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng tuyến đường từ khu đấu giá QSD đất 49,1 ha tại Xuân Phương đến đường quốc lộ 70 | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 4,06 | 4,06 | - Quyết định 5236/ QĐ-UBND 31/5/2010 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp tập trung vừa và nhỏ huyện Từ Liêm | SKN | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 21 | 0,05 | - Quyết định số 6778/QĐ-UBND ngày 08/12/2000 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng Chợ dân sinh tổ dân phố Kiều Mai | DCH | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,53 | 0,53 | - Quyết định số 3605/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 4730/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; | |
| | Xây dựng đường từ Kiều Mai qua nhà văn hóa Kiều Mai đến nút giao thông cầu Xuân Phương đi khu công nghiệp Minh Khai | DGT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,88 | 0,88 | - Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của HĐND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của HĐND Quận; | |
| | Xây dựng trường mầm non Phúc Diễn A | DGD | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,7 | 0,7 | - Quyết định số 5625/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc triển khai thực hiện một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm (Theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 20/12/2024của HĐND quận Bắc Từ Liêm). | |
| **106- Xã Yên Bài** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Nâng cấp, cải tạo hệ thống tưới – tiêu Suối Bơn, sông Hang, kết hợp đường giao thông liên xã Văn Hòa – Tân Lĩnh | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 21,5 | 21,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Xây dựng tuyến đường dọc trục phát triển kinh tế xã Yên Bài, từ làng sinh thái Việt Mông , làng văn hóa các dân tộc đến vườn Quốc gia Ba Vì | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 16,8 | 16,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo nâng cấp tuyến đường trục xã từ đường Tân Lĩnh - Yên Bài qua UBND xã đi các khu du lịch núi Ba Vì | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 27,8 | 27,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Xây dựng Tuyến đường vành đai chân núi phát triển du lịch, kết nối Làng Văn Hóa du lịch đến khu đô thị Tân Viên Sơn và các khu du lịch hai bên | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 25,2 | 25,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Nâng cấp, cải tạo hệ thống tiêu thoát nước kết hợp đường giao thông suối Cò xã Yên Bài, thành phố Hà Nội | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 13,5 | 13,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Chóng, thôn Quýt xã Yên Bái | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 1,7 | 1,7 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Kiên cố hóa đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng kết hợp hệ thống tiêu thoát nước các thôn Đồng Chay, Ngc, Bơn, Đa Cuống xã Yên Bái | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 1,9 | 1,9 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Kiên cố hóa đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng kết hợp hệ thống tiêu thoát nước các thôn Rùa, Xoan, Muổng Châu, Bãn, Muổng Phú Vàng xã Yên Bái | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 3,2 | 3,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Kiên cố hóa đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng kết hợp hệ thống tiêu thoát nước các thôn Mỏ Đối, Muổng Voi, Hòa Trung, Xuân Hòa, Việt Hòa xã Yên Bái | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 4 | 4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Mít Mái, thôn Muổi xã Yên Bái | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 2,8 | 2,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Cải tạo nâng cấp đường giao thông nội đồng thôn xuân hoà, việt hoà, xã Yên Bái | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 1,9 | 1,9 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn kết hợp rãnh thoát nước khu dân cư thôn Muổng Châu | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 1,5 | 1,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường trục giao thông nông thôn và hệ thống tiêu thoát nước thôn Mồ Đồi, Xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,4 | 2,4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Việt Yên, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2 | 2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Nâng cấp mặt đường, hệ thống tiêu thoát nước giao thông thôn Đa Cuống, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,8 | 1,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp mặt đường, hệ thống tiêu thoát nước giao thông các thôn Hòa Trung, Muồng Phú Vàng xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,4 | 1,4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh mương kết hợp giao thông nội đồng thôn Mít Mái, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,8 | 1,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh mương kết hợp giao thông nội đồng thôn Quýt, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2 | 2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh mương kết hợp giao thông nội đồng thôn Bài, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 3,2 | 3,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh mương kết hợp giao thông nội đồng thôn Muỗi, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,8 | 2,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh mương và giao thông nội đồng thôn Đa Cuống, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4 | 4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh mương kết hợp giao thông nội đồng thôn Rùa, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,6 | 2,6 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh mương, giao thông thủy lợi nội đồng thôn Muổng Phú Vàng, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 3,8 | 3,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh mương kết hợp giao thông nội đồng thôn Muổng Voi, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,8 | 1,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Tuyến đường kết nối đường vành đai 5 đi khu đô thị Tân Viên Sơn (Xã Yên Bài - Xã Suối Hai) | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 5,6 | 5,6 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Tuyến đường ngang xã Yên Bài (Kết nối vành đai 5 đến đường vành đai phát triển du lịch) | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4,2 | 4,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Tuyến đường kết nối ngang TN1, xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,8 | 2,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Tuyến đường kết nối ngang TN2, xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,1 | 2,1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tuyến đường kết nối ngang TN3, xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2 | 2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống đường giao thông, thủy lợi nội đồng các thôn xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,1 | 2,1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống đường giao thông, thủy lợi nội đồng xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4 | 4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cứng hóa các tuyến đường trục các thôn xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,4 | 2,4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp các vai, đập và kênh tưới, tiêu các thôn xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 5 | 5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp các vai, đập và kênh tưới, tiêu xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,4 | 1,4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Quýt, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,8 | 1,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Bái, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,8 | 2,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và hệ thống tiêu thoát nước thôn Rùa, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,4 | 1,4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường trục giao thông thôn Muổng Voi, xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,3 | 1,3 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Muổi, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,8 | 2,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường trục giao thông thôn Muổi, xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2 | 2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường trục thôn Phú Yên, xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,7 | 1,7 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Phú Yên, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,9 | 1,9 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Phú Yên, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2 | 2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ đường Tân Lĩnh Yên Bài đi thôn Quảng Phúc, xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,2 | 2,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao trục thôn Quảng Phúc, xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,2 | 2,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Quảng Phúc, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2 | 2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Kiên cố hoá đường giao thông nội đồng kết hợp hệ thống mương tưới tiêu thôn Mồ Đồi - Xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,6 | 2,6 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn và hệ thống tiêu thoát nước thôn Bãn, Bơn, Đồng Chay | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,3 | 2,3 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng hồ, đập, suối các thôn Mồ Đồi, thôn Đồng Chay xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4 | 4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng hồ, đập các thôn Rùa, thôn Việt Hòa xã Yên Bài | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4,5 | 4,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Bái, thôn Chóng xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4 | 4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Kiên cố hoá đường giao thông nội đồng kết hợp hệ thống mương tưới tiêu thôn Mồ Đồi , Muống Châu, Muống Phú Vàng Xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,4 | 2,4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Muỗi, thôn Quang Phúc, thôn Việt Yên, Phú Yên xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,8 | 2,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Xoan, thôn Rùa, Thôn Bận, Muỗng Voi xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4,4 | 4,4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Xuân Hòa, thôn Bơn, thôn Việt Hòa, Đa Cuống xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2,8 | 2,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Nghe, thôn Hòa Trung, thôn Mồ Đối xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4 | 4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường từ TL 414 đi Vườn quốc gia Ba Vì | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 12 | 12 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài;<br>- Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư<br>dự án. (Thời gian thực hiện 2021-2024);<br>- Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án;<br>- Phương án số 145/PA-UBND ngày 26/2/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc sử dụng tầng đất mặt của dự án;<br>- Quyết định 2645/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án (Thời gian thực hiện 2024-2025). | |
| | Cải tạo nâng cấp đường giao thông nông thôn và hệ thống tiêu thoát nước thôn xuân hoà, việt hoà, xã Yên Bài | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1 | 1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp kênh mương kết hợp giao thông nội đồng thôn Chóng, xã Yên Bái | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 0,3 | 0,3 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Nâng cấp, cải tạo Mương vai đập dâng thôn Mồ Đồi, xã Yên Bái | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 1,4 | 1,4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Cải tạo, nâng cấp rãnh thoát nước khu dân cư thôn Xoan - Nghe kết hợp đường giao thông nông thôn | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 2 | 2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Kiên cố hoá đường giao thông nội đồng thôn Muống Châu kết hợp mương tưới tiêu nội đồng | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 2 | 2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Kiên cố hoá đường giao thông nội đồng thôn kết hợp mương tưới tiêu nội đồng thôn Xoan Xã Yên Bái | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 1 | 1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Kiên cố hoá đường giao thông nội đồng thôn kết hợp mương tưới tiêu nội đồng thôn Nghe Xã Yên Bái | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 1 | 1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn, đường giao thông nội đồng kết hợp hệ thống tiêu thoát nước thôn Muỗi, xã Yên Bái | DGT, DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 1,6 | 1,6 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |
| | Cải tạo nâng cấp đường giao thông nội đồng thôn Đồng chay, Bơn, Bận | DGT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bái | 2,6 | 2,6 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bái giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bái kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bái. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo nâng cấp mương, vai tưới tiêu thôn Đồng chay, bơn, Bận xã Yên Bài | DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 3,2 | 3,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng hồ, đập các thôn Chóng, Quýt xã Yên Bài | DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 5 | 5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng hồ, đập các thôn Bài, Muỗi xã Yên Bài | DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4,9 | 4,9 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng hồ, đập, suối các thôn Bơn, Muống Châu xã Yên Bài | DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4,8 | 4,8 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng hồ, đập các thôn Hòa Trung, Muống Voi xã Yên Bài | DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4,5 | 4,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng hồ, đập, suối các thôn Quýt, thôn Muỗi xã Yên Bài | DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4,5 | 4,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng hồ, đập các thôn Việt Yên, thôn Phú Yên xã Yên Bài | DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4,2 | 4,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Sửa chữa, gia cố chống sạt lở cầu suối Cò khu Tái định cư D2 Trường bản Đồng Doi, xã Yên Bài | DTL | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,7 | 0,7 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng nhà máy, hệ thống cấp nước sạch nông thôn huyện Ba Vì, Hà Nội | DCT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 5,5 | 5,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Xây mới Trường mầm non Vân Hòa A | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,5 | 1,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấpTrường mầm non Vân Hòa B | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1 | 1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non Yên Bài A (Khu trung tâm thôn Muỗi - Khu Mít Mái - Khu Quýt) | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,4 | 0,4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non Yên Bài B | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,5 | 0,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường tiểu học Văn Hòa | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,1 | 1,1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường tiểu học Yên Bài | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,2 | 0,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Trường THCS Yên Bài A | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,2 | 1,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng, cải tạo trường tiểu học Yên Bài | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,1 | 1,1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Yên Bài B | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,2 | 1,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Trường mầm non Bò đồng cỏ | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,3 | 0,3 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Yên Bài A (giai đoạn 2) | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1 | 1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Văn Hòa | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1 | 1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non Văn Hòa A | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1 | 1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Bò và Đồng Cỏ | DGD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2 | 2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Trạm y tế xã Yên Bài | DYT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1 | 1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nhà văn hóa các thôn | DVH | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 11 | 11 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao và các hạng mục phụ trợ khu Tái định cư D2 Trường bắn Đồng Đọi, xã Yên Bài | DVH | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,2 | 0,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Chợ đầu mối thương mại Yên Bài | DCH | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 4 | 4 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Điểm tập kết rác | DRA | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,2 | 0,2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang thôn Việt Yên, xã Yên Bài | NTD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,5 | 1,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang thôn Muỗi, xã Yên Bài | NTD | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1 | 1 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Xây dựng trụ sở UBND xã Yên Bài và hạ tầng cảnh quan | TSC | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 10 | 10 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Dân xã Yên Bài | TIN | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,5 | 0,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tu bổ, tôn tạo di tích Đình làng Rùa xã Yên Bài | TIN | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,5 | 0,5 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo hồ điều hòa Đập Mái | MNC | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 3 | 3 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| | Cải tạo hồ điều hòa Đập Cầu 1 | MNC | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 2 | 2 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã;<br>Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030);<br>Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Yên Bài kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 trên địa bàn xã Yên Bài. | |
| **107- Phường Yên Hòa** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo đoạn đường nối từ đường Trung Yên 6 ra đường Nguyễn Khang | DGT | UBND phường | 0,09 | 0,02 | Quyết định số 7867/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án đầu tư; QĐ số 523/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND Thành phố | |
| **108- Xã Yên Lãng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng khu dân cư nông thôn tại trung tâm xã Liên Mạc, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 2,4 | 2,4 | Phụ lục số 01- Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh. (tiến độ 2025-2028) | |
| | Xây dựng đường hành lang chân đê tả sông Hồng đoạn thuộc địa phận huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 36 | 36 | Phụ lục 20-Nghị Quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về Phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội.( tiến độ 2025-2028) | |
| | Xây dựng Trạm y tế xã Thạch Đà, huyện Mê Linh | DYT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,22 | 0,22 | Nghị Quyết số 03 NQ-HĐND ngày 09/4/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (phụ lục 04). (Tiến độ dự án: 2024-2026) | |
| | Cải tạo, mở rộng trường Tiểu học Hoàng Kim, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh | DGD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1,39 | 1,14 | Phụ lục số 02- Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh ( tiến độ 2025-2028) | |
| | Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang nhân dân thôn Xa Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh | NTD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,5 | 0,5 | Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh; Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Ban Chỉ huy quân sự huyện Mê Linh thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc Ban Chỉ huy quân sự huyện Mê Linh.( Phụ lục số 19) (Tiến độ 2025-2027) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang nhân dân thôn Yên Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh | NTD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,99 | 0,99 | Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh; Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Ban Chỉ huy quân sự huyện Mê Linh thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc Ban Chỉ huy quân sự huyện Mê Linh.( Phụ lục số 17) (Tiến độ 2025-2027) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư tại thôn Mạnh Trữ, xã Chu Phan, huyện Mê Linh (phục vụ GPMB dự án: Xây dựng tuyến đường nối từ đường 23B đi Cảng Chu Phan, huyện Mê Linh (B= 22,5m) và Dự án: Xây dựng đường hành lang chân đê tả Sông Hồng đoạn thuộc địa phận huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội) | ONT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 4,8 | 4,8 | Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phê duyệt điều chỉnh văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục 15). (Tiến độ dự án: 2024-2026) | |
| | Xây dựng trường mầm non Liên Mạc (khu vực Bồng Mạc), xã Liên Mạc, huyện Mê Linh | DGD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1,13 | 0,54 | Phụ lục 01-Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 28/10/2022 của HĐND huyện Mê Linh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Mê Linh ( tiến độ 2023-2026) | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và hệ thống thoát nước trong khu dân cư xã Liên Mạc, huyện Mê Linh (tuyến trục chính thôn Yên Mạc) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,25 | 0,25 | Phụ lục số 19-NQ số 22/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện về Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh (tiến độ: 2025-2027) | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất trường mầm non Hoàng Kim, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh. | DGD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1 | 1 | 22/NQ-HĐND của HĐND huyện Mê Linh 19/12/2024. Tiến độ 2025-2028 | |
| | Xây dựng, mở rộng trường THPT Yên Lãng, huyện Mê Linh | DGD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1,83 | 1,83 | Quyết định số 2871/QĐ-UBND 26/5/2025 UBND huyện Mê Linh Tiến độ 2025-2028 | |
| | Xây dựng cổng, tường rào, sân vườn và hệ thống chiếu sáng nhà văn hóa thôn Yên Thị, thôn Yên Giáp, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh | DVH | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,07 | 0,07 | Phê duyệt điều chỉnh chủ trương NQ 22/2024 của HĐND huyện Mê Linh. Thời gian thực hiện 2025-2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, chỉnh trang nghĩa trang nhân dân thôn Vạn Phúc Xuyên, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh | NTD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1 | 1 | Quyết định số 3316/QĐ-UBND ngày 09/6/2025 của UBND xã Yên Lãng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Chỉnh trang nghĩa trang nhân dân xã Thạch Đà, huyện Mê Linh. | NTD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 6,387 | 6,387 | Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của UBND xã về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông, rãnh thoát nước trục chính xã Chu Phan, huyện Mê Linh (05 tuyến thôn Nại Châu) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,71 | 0,71 | Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục chính thôn Nại Châu, xã Chu Phan, huyện Mê Linh. | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1,01 | 1,01 | Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, chỉnh trang đường giao thông liên xã Chu Phan – Liên Mạc,huyện Mê Linh (tuyến từ dốc Mốc thôn Mạnh Trữ, xã Chu Phan đi xã Liên Mạc, huyện Mê Linh). | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,52 | 0,52 | Quyết định số 3177/QĐ-UBND ngày 05/6/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông, rãnh thoát nước trục chính thôn Xa Khúc, xã Chu Phan, huyện Mê Linh (08 tuyến). | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,48 | 0,48 | Quyết định số 3233/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang tuyến đường trục chính từ Xóm Đê đi xóm Trại Dưới thôn Mạnh Trữ, xã Chu Phan, huyện Mê Linh | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,51 | 0,51 | Quyết định 2947/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Xây dựng đường, cứng hoá mương tưới tiêu nội đồng xã Chu Phan (07 tuyến thuộc thôn Mạnh Trữ) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,6 | 0,6 | Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Nâng cấp, cải tạo các đoạn tuyến đường và rãnh thoát nước thôn Cẩm Vân, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,7 | 0,7 | Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Nâng cấp cải tạo các đoạn tuyến đường và rãnh thoát nước thôn Tiên Dài, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh (04 tuyến). | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,7 | 0,7 | Quyết định số 2982/QĐ-UBND ngày 28/05/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025 -2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đường giao thông bao khu dân cư thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh (Từ đường liên xã đến kênh 11A) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1 | 1 | Quyết định số 2599/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương Tiến độ 2025-2028 | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và hệ thống rãnh thoát nước trong khu dân cư xã Liên Mạc, huyện Mê Linh (các tuyến ngõ xóm thôn Bồng Mạc) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 2,6 | 2,6 | Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp mặt đường và rãnh thoát nước trục chính thôn Yên Nội, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước thôn Chu Trần, thôn Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,9 | 0,9 | Quyết định số 4452/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, chỉnh trang tuyến đường trục chính thôn Thanh Điềm, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh (tuyến từ trường tiểu học qua nhà máy nước đến đê Trung Ương). | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 2918/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục chính thôn 4, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh (tuyến từ dốc Bà Tèo đến Đê Bối) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1 | 1 | Quyết định số 2815/QĐĐ-UBND ngày 22/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, chỉnh trang đường giao thông trục chính thôn 3, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh (Liên xã Thạch Đà – Chu Phan) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1,7 | 1,7 | Quyết định số 2569/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường trục chính bao thôn Nại Châu, xã Chu Phan đi thôn 3, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,6 | 0,6 | Quyết định số 2923/QĐ-UBND ngày 27/05/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, chỉnh trang nâng cấp đường và rãnh thoát nước trục chính thôn Tây Xá, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 2822/QĐ-UBND ngày 22/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, nâng cấp mặt đường trục chính thôn Hoàng Xá, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh (các tuyến ngoài đê) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo hệ thống tiêu thoát nước và nâng cấp đường giao thông trục chính thôn Hoàng Kim, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh (tuyến từ Nghĩa trang liệt sỹ đến kênh 11A, tuyến từ Trạm Y tế tới Trường THCS Hoàng Kim và tuyến từ Trường Tiểu học Hoàng Kim đến Trường Mầm non Hoàng Kim) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 2906/QĐ-UBND ngày 26-5-2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước khu dân cư và đường giao thông thôn Tây Xá, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh (tuyến từ Cổng làng Tây Xá đến Đền Tây Xá) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 2601/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Hoàng Xá, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh (các tuyến trong khu dân cư) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 25770/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng và mương thủy lợi xã Liên Mạc, huyện Mê Linh (5 tuyến từ Đồng Năm Tấn đến Đồng Lá Cờ) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,6 | 0,6 | Quyết định số 2902/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng và mương tưới tiêu xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh (các tuyến khu vực Đồng Chiền, Đồng Trám, Rành rành dọc dẹp, Dọc Gáo, Dọc Đường) | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,9 | 0,9 | Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 27/05/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết hợp xây dựng hạ tầng khuôn viên Ao Chùa thôn Chu Phan, xã Chu Phan, huyện Mê Linh | DGT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,1 | 0,1 | Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 28/05/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Kiên cố hóa các mương tưới tiêu xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh (Các tuyến khu vực Đồng Khoai, Kỳ Đồng, Láng Chiêm, Lòng Đồng, Dẹ Sương, Gốc Găng, Đồng Lù, Đồng Ngư, Sâu Dưới) | DTL | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1,4 | 1,4 | Quyết định số 2984/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Xây dựng khuôn viên cây xanh, thể thao thôn Nai Châu và thôn Chu Phan, xã Chu Phan, huyện Mê Linh | DKV | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 3321/QĐ-UBND ngày 10/6/2025 về phê duyệt chủ trương đầu tư Tiến độ 2025-2027 | |
| | Cải tạo, xây dựng cảnh quan ao trước nhà văn hóa thôn Trung Xuân, xã Vạn Yên, huyện Mê Linh | DKV | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1,4 | 1,4 | Quyết định số 2964/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 về việc phê duyệt dự án Tiến độ 2025-2027 | |
| | Đầu tư xây dựng kè và nạo vét đầm Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh | MNC | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 6,5 | 6,5 | Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 về việc phê duyệt dự án Tiến độ 2025-2026 | |
| | Xây dựng điểm tập kết rác thải sinh hoạt xã Chu Phan, huyện Mê Linh (01 điểm tập kết) | DRA | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,14 | 0,14 | Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật Tiến độ 2025-2026 | |
| | Mở rộng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất trường mầm non Chu Phan (điểm trường thôn Mạnh Trữ), xã Yên Lãng | DGD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,4 | 0,16 | QĐ số 720/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã Yên Lãng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Cải tạo, mở rộng, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất trường mầm non Tiến Thịnh (điểm lẻ thôn Thanh Điềm và khu Trung tâm), xã Yên Lãng | DGD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,33 | 0,18 | QĐ số 721/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã Yên Lãng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Bồng Mạc kết hợp chỉnh trang hệ thống giao thông thôn Bồng Mạc nhằm khắc phục điểm nghẽn về ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn xã | DGT,DTL | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 10 | 2 | QĐ số 727/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã Yên Lãng về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| | Khu vui chơi thể dục thể thao Vạn Yên, xã Yên Lãng | DKV | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1,6 | 1,6 | QĐ số 729/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã Yên Lãng về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng trường Mầm non Vạn Yên, xã Yên Lãng, thành phố Hà Nội | DGD | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1,5 | 1,5 | QĐ số 728/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã Yên Lãng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| **109- Phường Yên Nghĩa** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai | DGT | Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông TP.Hà Nội | 12,435 | 12,435 | - Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về việc cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội trong đó có dự án Cải tạo nâng cấp Quốc Lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai (Phụ lục 35);<br>- Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND thành phố Hà Nội v/v phê duyệt dự án.(Thời gian thực hiện 2022-2027) | |
| | Cải tạo, nâng cấp đê tả sông Đáy kết hợp giao thông trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội | DGT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng phường Yên Nghĩa | 16,79 | 16,79 | - Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án;<br>- Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội; Phụ lục số 13 Chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đê tả Đáy kết hợp giao thông trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. (Thời gian thực hiện 2022 - 2025) | |
| **110- Xã Yên Xuân** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng cấp mở rộng chợ nông thôn xã Yên Trung | DCH | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Yên Xuân | 0,06 | 0,06 | Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của HĐND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất (PL01); QĐ 719/QĐ- UBND ngày 24/02/2025 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng chợ nông thôn xã Yên Trung (Tiến độ: 2025-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Cải tạo nâng cải đường tỉnh lộ 446 (đoạn km 0+00 đến km10+800) huyện Thạch Thất | DGT | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Yên Xuân | 23 | 23 | Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục 9 - Tiến độ: 2023-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng tuyến đường cao tốc đại lộ Thăng Long, đoạn nối từ Quốc lộ 21 đến cao tốc Hà Nội- Hoà Bình | DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Hà Nội | 105,8 | 3,1 | - Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của UBND thành phố Hà Nội về Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: (Tiến độ: 2022-2026)<br>- Quyết định số 1968/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của UBND thành phố về phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Trường mầm non Đông Xuân, Quốc Oai, TP Hà Nội | DGD | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Yên Xuân | 0,83 | 0,63 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai (PL23, tiến độ: 2024-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Đại lộ Thăng Long, đoạn nối từ QL21 đến cao tốc Hà Nội - Hòa Bình | ONT, DGT | UBND xã Yên Xuân | 25,1 | 25,1 | Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 của UBND thành phố Hà Nội về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng HTKT khu tái định cư phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Đại lộ Thăng Long, đoạn nối từ QL21 đến cao tốc Hà Nội - Hòa Bình. | |
| | Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 446 đoạn từ Km0+00 đến Km8+00 và đầu tư đoạn tuyến đường chính khu vực đến nút giao với tuyến đường chính đô thị | DGT | UBND xã Yên Xuân | 31,8 | 31,8 | Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội, (tại Phụ lục số 09) | |

**BIỂU 1C: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỂ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 11/5/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| **1- Xã An Khánh** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT để thực hiện đấu giá QSD đất trên địa bàn xã An Khánh - Vị trí X2 | ONT | Ban QLDAĐT-HT | 3,2 | 3,2 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 | |
| | Hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất trên địa bàn xã Đông La - vị trí X4 thôn Đông Lao | ONT | Ban QLDAĐT-HT | 4,5 | 4,5 | Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 | |
| **2- Xã Bát Tràng** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C19, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm | TMD | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 0,66 | 0,66 | - QĐ số: 8056/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt Dự án đầu tư;<br>- QĐ số: 837/QĐ-UBND ngày 08/03/2023 V/v điều chỉnh BCNCKT dự án (điều chỉnh ranh giới quy mô, thời gianthực hiện);<br>- QĐ số: 6413/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 V/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư (điều chỉnh thời gian thực hiện);<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | San nền sơ bộ, tạo mặt bằng theo quy hoạch để xây dựng công trình công cộng phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất DT5, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm | TMD | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 1,5 | 1,5 | - Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Gia Lâm về việc phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND huyện (Phụ lục I.12);<br>- Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt điều chỉnh CTĐT Dự án | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, tạo mặt bằng theo quy hoạch để xây dựng công trình công cộng phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất DT6, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm | DKV | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 1,38 | 1,38 | - Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Gia Lâm về việc phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND huyện (Phụ lục I.12);<br>- Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Gia Lâm về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện (Phụ lục II.6); | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tạo mặt bằng, xây dựng vườn hoa sân chơi, đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật để cải tạo, chỉnh trang đô thị, đấu giá quyền sử dụng đất tại khu đất ký hiệu BT8, xã Bát Tràng, Hà Nội | ODT+DKV | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 2 | 2 | Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 16/3/2026 của UBND xã Bát Tràng về việc phê duyệt CTĐT Dự án | |
| | GPMB tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất DT3, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm | ODT+DGT | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 1,49 | 1,49 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 26/6/2020 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án thuộc thẩm quyền của HĐND Huyện (I.27) | |
| | Giải phóng mặt bằng để xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất DT4, xã Bát Tràng | ODT+TMD | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 3,5 | 3,5 | - Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Gia Lâm về việc phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND huyện (Phụ lục I.12);<br>- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND xã Bát Tràng về việc phê duyệt điều chỉnh CTĐT Dự án | |
| | Tạo mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật để chỉnh trang, xây dựng khu dân cư tại khu đất VD1, xã Văn Đức, huyện Gia Lâm | ODT | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 6,56 | 6,56 | - Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh CTĐT một số dự án đầu tư công (Phụ lục I.24) | |
| | Giải phóng mặt bằng theo quy hoạch khu đất DD1, DD2 xã Đông Dư, Huyện Gia Lâm | ODT | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 0,14 | 0,14 | Quyết định số 4082/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT Dự án;<br>- Quyết định số 5423/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt Dự án | |
| | Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng, chỉnh trang khu dân cư tại các ô đất có ký hiệu B6, B8; thôn 5, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm | ODT+DKV | Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng | 0,55 | 0,55 | - Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt một số dự án đầu tư công (Phụ lục 3) | |
| **3- Xã Bất Bạt** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Đầu Đê (khu Đồi Sơn), thôn 2 | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Bất Bạt | 0,76 | 0,76 | Quyết định số1597/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. | |
| | GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu đầu làng Bàng Trung, xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vì | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Bất Bạt | 9,2 | 9,2 | Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án đầu tư. | |
| | Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Khu Đồng Trệ Đình thôn Khê Thượng | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Bất Bạt | 5 | 5 | - Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/06/2022 của Hội đồng nhân dân huyện ba Vì; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Đồng Văn Chi thôn Khe Thượng | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Bất Bạt | 1,5 | 1,5 | - Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/06/2022 của Hội đồng nhân dân huyện ba Vì;<br>- Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vì | |
| | Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Khu Đồng Trê Đình thôn Đan Thê | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Bất Bạt | 1,8 | 1,8 | - Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 28/04/2022 của Hội đồng nhân dân huyện ba Vì; | |
| | Dự án GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất Khu ngã 4 thôn Đan Thê, xã Sơn Đà | SKS | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Bất Bạt | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 28/04/2022 của Hội đồng nhân dân huyện ba Vì | |
| | Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Đồng Lồ, thôn Tông Thái, xã Tòng Bạt | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Bất Bạt | 3,2 | 2,3 | - Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/06/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì;<br>Quyết định số 1119/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vì | |
| **4- Phường Bồ Đề** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Giải phóng mặt bằng, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật ô quy hoạch E.1/CC4, E.1/P2 phường Gia Thụy, quận Long Biên | TMD | Ban QLDA ĐTXD phường Bồ Đề | 0,8 | 0,8 | Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt dự án. Tiến độ thực hiện: 2024-2026 | |
| **5- Xã Cổ Đô** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư thôn Cổ Đô | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Cổ Đô | 2,6 | 2,6 | Quyết định số 1120/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án | |
| | GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu Đồng mâu, thôn Thanh Chiều | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Cổ Đô | 11,8 | 11,8 | Quyết định số 1570/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án (Thời gian thực hiện 2023-2026) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại điểm dân cư Gốc Đa, Gò Móc, thôn Tân Phong 2 | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Cổ Đô | 1,5 | 1,5 | QĐ số 1122/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án; QĐ số 1552/QĐ-UBND ngày 31/20/2025 của UBND xã Cổ Đô điều chỉnh thời gian thực hiện dự án năm 2023-2026 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư khu Vườn Ổi thôn Hạc Sơn | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Cổ Đô | 1 | 1 | Quyết định số 1172/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại điểm dân cư Đồng Chợ thôn Chợ Mơ | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Cổ Đô | 1,8 | 1,8 | Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án. | |
| | GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất Cồng Đình, Gò Đó | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Cổ Đô | 4,5 | 4,5 | Quyết định số 1679/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án | |
| | GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu Đồng Tưới Phun, thôn Mai Trai | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Cổ Đô | 4,5 | 4,5 | Quyết định số 1571/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án | |
| | GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu đồng Dộc Ngược, Dộc Xuôi, xã Tản Hồng | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Cổ Đô | 6,23 | 6,23 | Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án đầu tư | |
| **6- Phường Chương Mỹ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSDĐ ở tại khu Cửa Vực, thôn Phượng Bán, xã Phụng Châu | ODT | TTPTQĐ huyện Chương Mỹ | 0,26 | 0,26 | Nghị quyết phê duyệt chủ trương số 09/NQ-HĐND ngày 29/6/2024 của HĐND huyện Chương Mỹ | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSDĐ ở tại khu bốt điện, thôn Phượng Bán | ODT | TTPTQĐ huyện Chương Mỹ | 1,75 | 1,75 | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 29/6/2024 phê duyệt chủ trương đầu tư của HĐND huyện Chương Mỹ. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSDĐ ở khu dân cư nông thôn mới sau đất dịch vụ chợ Phượng, thôn Phượng Nghĩa | ODT | TTPTQĐ huyện Chương Mỹ | 0,27 | 0,27 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 29/6/2024 phê duyệt chủ trương đầu tư của HĐND huyện Chương Mỹ. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSDĐ ở tại khu Sân Than, Xóm Nứa, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ | ODT | TTPTQĐ huyện Chương Mỹ | 0,26 | 0,26 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 29/5/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đấu giá QSDĐ ở tại khu đất xen kẹt, thôn Cao Sơn, xã Tiên Phương | ODT | TTPTQĐ huyện Chương Mỹ | 0,03 | 0,03 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2023của HĐND huyện Chương Mỹ phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (đợt 6). | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| **7- Xã Dương Hòa** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT để thực hiện đấu giá QSD đất trên địa bàn xã Yên Sở - Vị trí X3 (Khu Nấm) | ONT | BQLDA, ĐT - HT | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND xã Dương Hòa về việc phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng HTKT để thực hiện đấu giá QSD đất trên địa bàn xã Yên Sở - Vị trí X3 (khu nấm). | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất trên địa bàn xã Dương Hòa – Khu giáp trung tâm thể thao Minh Khai | ONT | BQLDA, ĐT - HT | 3,4 | 3,4 | Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND xã Dương Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; thời gian thực hiện dự án 2026-2028. | |
| | Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất trên địa bàn xã Dương Hòa – Khu X1 Cát Ngòi | ONT | BQLDA, ĐT - HT | 2,9 | 2,9 | Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND xã Dương Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; thời gian thực hiện dự án 2026-2028. | |
| **8- Phường Dương Nội** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đấu giá QSDĐ khu xứ đồng khu Dược(ký hiệu X7), phường Dương Nội<br>(Tổng DT dự án là 0,297 ha, diện tích đăng ký vào Kế hoạch SDĐ năm 2026 để thực hiện đấu giá QSD đất: 0,034 ha) | ODT | Ban QLDA phường Dương nội | 0,034 | 0,034 | - QĐ số 3021/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt điều chỉnh BC KTKT công trình: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất khu xứ đồng Bút Mực (Ký hiệu X5) khu Dược (kí hiệu X7) phường Dương Nội, quận Hà Đông.<br>- QĐ số 3006/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND TP Hà Nội V/v giao 2.968,5 m2 đất tại Khu Dược (X7) phường Dương Nội, quận Hà Đông cho UBND quận Hà Đông để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật để đấu giá quyền sử dụng đất ở.<br>- Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 15/01/2024 của UBND TP Hà Nội đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024 và năm 2025 trên địa bàn TP Hà Nội. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu tái định cư LK19a, LK19b, X7, P phường Dương Nội, quận Hà Đông | ODT | Ban QLDA phường Dương nội | 0,005 | 0,005 | - Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 01/4/2008 của UBND thành phố Hà Đông phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất tái định cư LK19A, LK19B, X7, P (đất dịch vụ - Thuộc quy hoạch 1/2000 Trục đô thị phía Bắc), xã Dương Nội, thành phố Hà Đông.<br>- Quyết định số 4311/QĐ-UBND ngày 28/9/2012 của UBND TP Hà Nội về việc cho phép UBND quận Hà Đông thực hiện đấu giá QSD 16.226,6 m2 đất trong tổng số 69.255,5 m2 đất tại phường Dương Nội, quận Hà Đông, UBND tỉnh Hà Tây (trước đây) đã giao tại Quyết định số 3220/QĐ-UBND ngày 31/7/2008 để thực hiện dự án đầu tư xây dựng HTKT Khu tái định cư phục vụ cho các dự án thu hồi đất. | |
| **9- Phường Đại Mỗ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất khu đất ký hiệu DM2 tại phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm | ODT | Ban QLDA ĐTHT phường | 6,57 | 6,57 | Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND quận Nam Từ Liêm phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; QĐ số 2964/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND quận Nam Từ Liêm phê duyệt DA | |
| **10- Xã Đại Thanh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đấu giá quyền sử dụng đất số 2 xã Hữu Hòa | ONT | UBND xã Đại Thanh | 3 | 1 | - Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND huyện Thanh Trì về việc về duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án;<br>- Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện Thanh Trì về việc về duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện quản lý.<br>- Quyết định số 8259/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.<br>- Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 05/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công ngân sách huyện quản lý. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đấu giá quyền sử dụng đất số 1 xã Hữu Hòa | ONT | UBND xã Đại Thanh | 3,96 | 3,53 | - Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2019 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Thanh Trì.<br>- Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án.<br>- Văn bản số 2476/UBND-QLĐT ngày 11/11/2020 của UBND huyện Thanh Trì chấp thuận quy hoạch TMB.<br>- Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án<br>- Biên bản định vị mốc ngày 02/02/2021<br>- Quyết định số 5263/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án.<br>- Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 05/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công ngân sách huyện quản lý. | |
| | Khu đấu giá QSD đất tại thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp | ONT | UBND xã Đại Thanh | 3,97 | 3,97 | Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 18/4/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025. (Phụ lục số 1.24) | |
| | Khu đấu giá QSD đất thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì | ONT | UBND xã Đại Thanh | 4,99 | 4,99 | - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện quản lý thực hiện trong giai đoạn 2022-202 (PL 1.31).<br>- Nghị Quyết số 09/NQ-HĐND ngày 11/6/2024 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện quản lý.<br>- Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án: Khu đấu giá quyền sử dụng đất thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì<br>- Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án Khu đấu giá quyền sử dụng đất thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Tạo quỹ đất, phát triển khu dân cư và tái định cư tại thôn Tả Thanh Oai | ONT | UBND xã Đại Thanh | 0,0052 | 0,0052 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì.<br>- Quyết định số 3981/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tạo quỹ đất, phát triển khu dân cư và tái định cư tại thôn Tả Thanh Oai | ONT | UBND xã Đại Thanh | 0,1006 | 0,1006 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì. | |
| | Tạo quỹ đất, phát triển khu dân cư và tái định cư tại thôn Siêu Quần 1, xã Tả Thanh Oai | ONT | UBND xã Đại Thanh | 0,0486 | 0,0486 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì.<br>- Quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án. | |
| | Tạo quỹ đất, phát triển khu dân cư và tái định cư tại thôn Huỳnh Cung | ONT | UBND xã Đại Thanh | 0,036 | 0,036 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì v/v phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì. | |
| | Khu dân cư tại thôn Yến Ngưu 2 | ONT | UBND xã Đại Thanh | 0,19 | 0,19 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì.<br>- Quyết định số 3979/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huện Thanh Trì phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án. | |
| | Khu dân cư số 3 tại thôn Siêu Quần, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì | ONT | UBND xã Đại Thanh | 0,0664 | 0,0664 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 24/09/2021 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện quản lý và danh mục các dự án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025. Quyết định số 3983/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án. | |
| | Đấu giá quyền sử dụng đất thôn Thượng Phúc | ONT | UBND xã Đại Thanh | 3,5 | 3,5 | - NQ số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư. | |
| **11- Xã Đan Phượng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn xã Thượng Mỗ | ONT | UBND xã Đan Phượng | 6,99 | 6,99 | Nghị quyết 100/NQ-HĐND ngày 16/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, cho ý kiến chủ trương đầu tư dự án (phụ biểu số 51). Tiến độ 2021-2025 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất ở khu X29, N19 xã Thượng Mỗ | ONT | UBND xã Đan Phượng | 3,11 | 3,11 | Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025. Tiến độ 2021-2025 | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất khu Gọng Xiếc | ONT | UBND xã Đan Phượng | 0,49 | 0,49 | Đã giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo QĐ số 284/QĐ-UBND ngày 28/01/2026,đang lập CTĐT | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu Đìa Đồng | ONT | UBND xã Đan Phượng | 0,74 | 0,74 | Đã giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo QĐ số 284/QĐ-UBND ngày 28/01/2026,đang lập CTĐT | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu X10 | ONT | UBND xã Đan Phượng | 1,23 | 1,23 | Đã giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo QĐ số 284/QĐ-UBND ngày 28/01/2026,đang lập CTĐT | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu Sau Thầy | ONT | UBND xã Đan Phượng | 4,59 | 4,59 | Đã giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo QĐ số 284/QĐ-UBND ngày 28/01/2026,đang lập CTĐT | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu Cây Sung trong | ONT | UBND xã Đan Phượng | 0,8576 | 0,8576 | Đã giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo QĐ số 284/QĐ-UBND ngày 28/01/2026,đang lập CTĐT | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất dân cư An Sơn | ONT | UBND xã Đan Phượng | 0,79 | 0,79 | Đã giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo QĐ số 284/QĐ-UBND ngày 28/01/2026,đang lập CTĐT | |
| **12- Xã Đoài Phương** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá quyền sử dụng đất Khu nhà ở Đồng Mô LakeSide | ONT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 4,99 | 4,99 | QĐ số 368/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBNDTX Sơn Tây Phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết 1/500 dự ánNghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về phê duyệt chủ trương đầu tư 37 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 37) (tiến độ từ Năm 2023 - 2026). QĐ số 1664/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND thị xã Sơn Tây điều chỉnh chủ đầu tư các dự án từ Trung tâm phát triển quỹ đất sang Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Sơn Tây | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất khu Đồng Cù, xã Sơn Đông | ONT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 3,64 | 3,64 | Quyết định số 1687/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND TX Sơn Tây Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (lần 4 tiến độ thực hiện 31/12/2024) Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh đến hết 31/12/2024; Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của UBND thị xã Sơn TâyV/v Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; QĐ số 1485/QĐ - UBND ngày 13/11/2018 của UBND TX V/v phê duyệt chủ trương đầu tư; QĐ số 1962/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND TX Sơn Tây V/v Phê duyệt Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Lần 2) (tiến độ từ Năm 2018 - 2022); Quyết định số 1480/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thị xã Sơn Tây v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (lần 3) thời gian điều chỉnh 2018-2023; QĐ số 1664/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND thị xã Sơn Tây điều chỉnh chủ đầu tư các dự án từ Trung tâm phát triển quỹ đất sang Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Sơn Tây | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá quyền sử dụng đất khu nhà ở Đầm Hương | ONT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng | 0,96 | 0,96 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về phê duyệt chủ trương đầu tư 37 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 36) | |
| **13- Xã Đông Anh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá X5, xã Uy Nỗ | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 3,8 | 2,7 | Quyết định số 16755/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND huyện Đông Anh về V/v: Phê duyệt điều chỉnh dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất X5 | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất X7, xã Uy Nỗ | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,55 | 0,1 | Quyết định số 7995/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng khu đất X7. | |
| | Dự án Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất phía Tây đường Đản dị | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 15,75 | 0,18 | Quyết định số 96/HĐND-TT ngày 02/11/2017 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất phía Tây đường Đản Dị, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất phía Tây đường Cổ Loa | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 16,35 | 0,2 | Quyết định số 8249/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Uy Nỗ 1, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,6 | 1 | Quyết định số 2517/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất xã Việt Hùng 1, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 12,46 | 11,21 | Quyết định số 2467/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện Đông Anh V/v Phê duyệt dự án Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất xã Việt Hùng 1, huyện Đông Anh | |
| | Hoàn thiện HTKT khu đất X8, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,9 | 1,9 | Quyết định số 4870/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Hoàn thiện HTKT khu đất X4 xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 4,99 | 4,99 | Nghị Quyết số 05/NQ-HĐND ngày 08/5/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh (Diện tích khu đất X4: 4,03 ha) ;<br>Văn bản số 2084/UBND-QLĐT ngày 31/8/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc chấp thuận TMB tỷ lệ 1/500 khu đất X4;<br>Quyết định số 7994/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng khu đất X4;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh V/v điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025 | |
| | Xây dựng khu đất đấu giá QSD đất thôn Tiên Hội, xã Đông Hội, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 9,5 | 9,5 | Quyết định số 7718/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng HTKT khu đất Xuân Canh 6, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 19 | 19 | Quyết định số 15090/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Ngọc Lôi và Đình Tràng, xã Dục Tú, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 12,33 | 12,33 | Quyết định số 3142/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Xuân Canh 4, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Đông Anh | 4,43 | 3 | Quyết định số 9930/QĐ trương đầu tư dự án -UBND ngày 01/10/2024 phê duyệt chủ | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất thôn Vạn Lộc 1, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Đông Anh | 5,6 | 5 | Quyết định số 3588/QĐ Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án -UBND ngày 22/4/2024 của UBND huyện | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất xã Dục Tú, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Đông Anh | 14,77 | 7 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/01/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của UBND huyện Đông Anh, tại phụ lục số 17: Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất xã Dục Tú, huyện Đông Anh. Thời gian thực hiện sau năm 2020 Dự án nhóm B: 2021-2024 | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất thôn Trung, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,27 | 0,24 | Quyết định số 14779/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án: Xây dựng khu đấu giá QSD đất thôn Trung, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh; | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất thôn Đông, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 5,9 | 0,7 | Quyết định số 7833/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng khu đấu giá QSD đất thôn Đông, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất xã Việt Hùng 2 | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 4,62 | 0,02 | Quyết định số 7959/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất A7, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 9,07 | 7,07 | Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá A8, xã Uy Nỗ | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 14,69 | 12,99 | Nghị Quyết số 06/NQ-HĐND ngày 08/05/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Đông Anh; | |
| | Xây dựng HTKT khu Ma Lé thôn Trung, xã Việt Hùng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,5 | 0,8 | Quyết định số 7224/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án: Xây dựng HTKT khu Ma Lé thôn Trung, xã Việt Hùng phục vụ đấu giá QSD đất. | |
| | Xây dựng HTKT tại điểm VII.4.2, thôn Đan Dị, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh để đấu giá quyền sử dụng đất | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,33 | 1,33 | Căn cứ Quyết định số 4314/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án Quyết định số 7796/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 13/2/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất VH1, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 8 | 7 | Quyết định số 5228/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT tại điểm VIII.2.4-1, thôn Văn Thượng, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Đông Anh | 0,6 | 0,4 | Quyết định số 5229/QĐ Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án -UBND ngày 05/6/2024 của UBND huyện | |
| | Xây dựng HTKT khu đất Dục Tú 3 tại xã Đông Anh phục vụ tái định cư kết hợp với đấu giá QSD đất | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Đông Anh | 5,9 | 1 | Quyết định số 4662/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định điều chỉnh Chủ trương đầu tư số 1037/QĐ-UBND ngày 30/07/2025 | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Dục Tú 2, xã Dục Tú, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Đông Anh | 6,2 | 6,2 | Quyết định số 4356/QĐ-UBND ngày 09/06/2023 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng HTKT khu đất T3 tại xã Dục Tú và xã Mai Lâm, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 18 | 18 | Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 14/4/2021 của UBND huyện Đông Anh V/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất thôn Lý Nhân 1, xã Dục Tú , huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,85 | 1,85 | Quyết định số 6369/QĐ-UBND ngày 06/09/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Xuân Canh 1, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 5,41 | 5,41 | Quyết định số 4355/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 14592/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Xuân Canh 3, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2 | 2 | Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 09/06/2023 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 14593/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Xuân Canh 5, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 10,2 | 10,2 | Quyết định số 2352/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất Mai Lâm 1 xã Mai Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,45 | 1,45 | Quyết định số 14780/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án<br>Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án<br>Quyết định số 15190/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Dục Tú 4, xã Dục Tú, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 12 | 12 | Quyết định số 10358/QĐ-UBND huyện Đông Anh ngày 11/10/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Nghĩa Vũ, xã Dục Tú, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 6,61 | 6,61 | Quyết định số 10172/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Đồng Dầu, xã Dục Tú, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 8,7 | 8,7 | Quyết định số 14591/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Xuân Canh 8, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 11,1 | 11,1 | Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Hoàn thiện HTKT phía Nam thôn Nhổi Trên, xã Cổ Loa | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 1,77 | 1,77 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 4096/QĐ-UBND ngày 09/5/2024 của UBND huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT tại điểm A1, xã Đông Hội, huyện Đông Anh | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 2,8 | 2,8 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 2350/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Đông Anh | |
| **14- Xã Gia Lâm** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu chức năng CCKO1 thuộc quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường 179 | TMD | UBND xã Gia Lâm | 3,3 | 3,3 | - Thời gian thực hiện (đang trình): 2020-2027;<br>- QĐ số: 3245/QĐ-UBND ngày 19/04/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư;<br>- TTr số: 68/TTr-QLDADT-HT ngày 12/9/2025 của Ban QLDA đầu tư - hạ tầng v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất khu đất CCKO1-8 thuộc quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Dốc Hội - Đại học nông nghiệp I và chỉnh trang đô thị tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 1,68 | 1,68 | - Thời gian thực hiện: 2020-2025;<br>- QĐ số: 8069/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư;<br>- Qđ số: 8098/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 V/v điều chỉnh dự án đầu tư (điều chỉnh tên);<br>- QĐ số: 3970/QĐ-UBND ngày 16/7/2024 của UBND Huyện điều chỉnh Dự án (Thời gian thực hiện, Ranh giới); | |
| | GPMB phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất khu đất CCKO2, BĐX4 theo quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường 179 và chỉnh trang đô thị tại xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 2,65 | 2,65 | - QĐ số: 8068/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư;<br>- QĐ số: 8097/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 V/v điều chỉnh dự án đầu tư (điều chỉnh tên);<br>- QĐ số: 2875/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 V/v điều chỉnh dự án đầu tư;<br>- QĐ số: 2699/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 V/v điều chỉnh dự án đầu tư (điều chỉnh thời gian); | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | GPMB phục vụ đấu giá quyền sử dụng các khu đất thuộc quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Dốc Hội - Đại học nông nghiệp I và quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường 179 và chỉnh trang đô thị tại xã Kiêu Kỵ, Cổ Bi và thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 3,68 | 3,68 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2020-2025;<br>- QĐ số: 3936/QĐ-UBND ngày 19/05/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư;<br>- VB số: 4399/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện dự án đối với một số dự án đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng<br>đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm; | |
| | Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất nhỏ, lẻ tại vị trí A33, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Gia Lâm | 0,18533 | 0,18533 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2020-2026;<br>- QĐ số: 3497/QĐ-UBND ngày 30/06/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư;<br>- QĐ số: 6912/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 V/v điều chỉnh dự án đầu tư (điều chỉnh tên);<br>- QĐ số: 6451/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư; | |
| | Vị trí PT9 thuộc dự án: Giải phóng mặt bằng, xây dựng HTKT phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại vị trí N-PT4 (thôn Hàn Lạc) và PT9 (thôn Phù Thụy), xã Phù Thị, huyện Gia Lâm. | ODT | UBND xã Gia Lâm | 0,22 | 0,22 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2021-2025;<br>- NQ số: 14/NQ-HĐND ngày 24/09/2020 của HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của DDND Huyện;<br>- QĐ số: 7506/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư;<br>- QĐ số: 4134/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư; | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất KK, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Gia Lâm | 3,32 | 3,32 | - Thời gian thực hiện: 2020-2025;<br>- QĐ số: 8792/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án;<br>- QĐ số: 2135/QĐ-UBND ngày19/3/2024 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án; | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất KK1, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Gia Lâm | 3,3 | 3,3 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2020-2025;<br>- QĐ số: 8021/QĐ-UBND ngày 15/10/2020 V/v phê duyệt dự án đầu tư: GPMB phục vụ đấu giá QSDĐ để xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất KK1, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại ô đất ký hiệu DO2.15, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm. | ODT | UBND xã Gia Lâm | 0,13 | 0,13 | - Thời gian thực hiện: 2020-2025;<br>- Ngày 10/12/2021, UBND Huyện có VB số 4358/UBND-QLĐT về việc chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 ô đất ký , hiệu DO2.15;<br>- NQ số: 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 phê duyệt điều chỉnh CTĐT dự án tại ô DO2.15 (Phụ lục II.6);<br>- VB số: 4358/UBND-QLĐT ngày 10/12/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận bản vẽ Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 ô đất ký hiệu DO2.15 thuộc dự án "Xây dựng hạ tầng kỹ thuật tạo quỹ đất theo quy hoạch các ô đất dọc đường Cổ Bi, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm"; | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng, chỉnh trang đô thị tại khu đất ký hiệu TQ, thị trấn Trâu Quỳ và xã Dương Xá, huyện Gia Lâm. | ODT, TMD | UBND xã Gia Lâm | 21 | 21 | - Thời gian thực hiện: 2021-2026;<br>- QĐ số 10965/QĐ-UBND ngày 26/5/2018 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT dự án GPMB theo quy hoạch khu đất TQ, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm;<br>- NQ số 09/NQ-HĐND ngày 26/6/2024 của HĐND về việc điều chỉnh CTĐT dự án;<br>- QĐ số 5080/Đ-UBND ngày 18/9/2024 của UBND Huyện phê duyệt QHCT tỷ lệ 1/500 dự án; | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền thuê đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất A1, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 1,49 | 1,49 | - Thời gian thực hiện: 2024-2026;<br>- NQ số: 21/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND huyện Gia Lâm về phê duyệt điều chỉnh CTĐT;<br>- VB số: 4448/UBND-TTPTQĐ ngày 27/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm v/v gia hạn thời gian thực hiện dự án; | |
| | Xây dựng HTKT phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất nhỏ, lẻ thôn vàng, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Gia Lâm | 0,61 | 0,61 | - QĐ số: 4487/QĐ-UBND ngày 07/06/2018 phê duyệt dự án;<br>- QĐ giao đất số: 2160/QĐ-UBND ngày 23/06/2022 của UBND Thành phố | |
| | GPMB phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại ga Phú Thụy, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 1,23 | 1,23 | - QĐ số: 4566/QĐ-UBND ngày 2/7/2019 phê duyệt dự án;<br>- QĐ giao đất số: 1194/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND Thành phố | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Tạo mặt bằng, xây dựng HTKT khu công viên cây xanh tại khu đất C21, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 9,6 | 9,6 | - Thời gian thực hiện: 2021-2027;<br>- NQ số 21/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án;<br>- QĐ số 680/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND Xã phê duyệt điều chỉnh CTĐT dự án; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất CCKO3+CX8 và CC10 thuộc quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường 179, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 2,08 | 2,08 | - Thời gian thực hiện: 2021-2025;<br>- NQ số 04/NQ-HĐND ngày 26/6/2020 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án;<br>- QĐ số 2503/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND Huyện phê duyệt điều chỉnh CTĐT dự án; | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại khu đất ký hiệu CCĐVO, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm. | TMD | UBND xã Gia Lâm | 1,94 | 1,94 | - Thời gian thực hiện: 2021-2027;<br>- NQ số 04/NQ-HĐND ngày 26/6/2020 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án;<br>- NQ số 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 của HĐND về việc phê duyệt điều chỉnh CTĐT dự án; | |
| | Giải phóng mặt bằng theo quy hoạch khu đất CB, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Gia Lâm | 3,8612 | 3,8612 | - QĐ số 10969/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND Huyện phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng khung theo quy hoạch khu đất PT8 xã Phú Thị, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Gia Lâm | 4,8263 | 4,8263 | - NQ số 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | Tạo mặt bằng theo quy hoạch để xây dựng công trình công cộng phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C20, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 2,11 | 2,11 | - NQ số 21/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | San nền sơ bộ, tạo mặt bằng theo quy hoạch để xây dựng công trình công cộng phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C24, xã Phú Thị, TT Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 2,02 | 2,02 | - NQ số 36/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C15, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 3,6429 | 3,6429 | - QĐ số 3008/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND Huyện phê duyệt CTĐT dự án; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C16, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 3,43 | 3,43 | - QĐ số 3009/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND Huyện phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C18, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 3,13 | 3,13 | - QĐ số 2080/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Huyện phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | Tạo mặt bằng, xây dựng HTKT các khu đất dọc đường quy hoạch 22m, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Gia Lâm | 33,8 | 33,8 | - NQ số 21/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | Giải phóng mặt bằng theo quy hoạch khu đất DUX1 xã Dương Xá, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Gia Lâm | 17,3 | 17,3 | - QĐ số 10963/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND Huyện phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | Xây dựng HTKT phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại vị trí N-DX1 xã Dương Xá, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Gia Lâm | 1,26 | 1,26 | - NQ số 21/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | GPMB, xây dựng HTKT phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng, chỉnh trang khu dân cư tại ô đất có ký hiệu N-KK1, thôn Bảo Đáp, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Gia Lâm | 2,68 | 2,68 | - NQ số 07/NQ-HĐND ngày 22/6/2022 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án; | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất để xây dựng Cụm công nghiệp vừa và nhỏ Lâm Giang, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm | SKN | UBND xã Gia Lâm | 22,8 | 22,8 | - NQ số 14/NQ-HĐND ngày 26/6/2020 của HĐND về việc phê duyệt CTĐT dự án; | |
| **15- Xã Hạ Bằng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đất dịch vụ Sau Đình, Đổi Mới xã Tân Xã (phần bổ sung) | ONT | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 0,68 | 0,5 | Quyết định số 7462/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: (tiến độ: hết năm 2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| **16- Xã Hát Môn** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn tại khu đồng Vỡ xã Liên Hiệp | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 3 | 3 | Phụ lục số 14 Nghị Quyết 21/NQ-HĐND ngày 26/10/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Nghị quyết số 3/NQ-HĐND ngày 5/2/2024 phê duyệt dừng thực hiện dự án giai đoạn 2021-2025; phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục 23); Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 26/6/2024 phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục 29); Quyết định 4229/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. Phụ Lục 11 Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ. VB số 11/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phúc Thọ về Phương án sử dụng tầng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023-2025 | Đang thực hiện |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn tại khu Độc Mỏi xã Liên Hiệp | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 5,44 | 5,44 | Phụ lục số 07 Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định 4228/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Xây dựng HTKT đấu giá khu Độc Mỏi, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ.Phụ Lục 12 Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ. VB số 12/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phúc Thọ về Phương án sử dụng tầng đất mặt. Thời gian thực hiện 2025-2026 | Đang thực hiện |
| | Xây dựng HTKT đấu giá quyền sử dụng đất khu Hậu Đồng, xã Tam Hiệp | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 1,99 | 1,99 | Phụ lục 19 Nghị Quyết số 23/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định 4226/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. Quyết định 5025/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 phê duyệt dự án. CVB số 07/PA-PTQĐ ngày 13/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phúc Thọ về Phương án sử dụng tầng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023 - 2025. | Đang thực hiện |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn tại khu Đồng Vền - Dộc Cầu xã Tam Hiệp | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 5,81 | 5,81 | Phụ lục số 05 Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục số 05); số 15/NQ-HĐND ngày 26/06/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Có Phương án sử dụng tầng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023-2025 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá các khu đất xen kẹt trên địa bàn xã xã Hát Môn | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 2 | 2 | Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 26/06/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (PL số 16).Thời gian thực hiện 2024 - 2026. | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn và để bố trí tái định cư tại khu Lô 11 xã Hát Môn | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 4 | 4 | Phụ lục số 03- Nghị quyết số 22 /NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ V/v phê duyệt dừng thực hiện dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. Thời gian thực hiện 2025 - 2027; Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 21/4/2026 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án | Đang thực hiện |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn và để bố trí tái định cư tại khu Đồng Dũng, xã Hiệp Thuận | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 5 | 5 | Phụ lục số 07- Nghị quyết số 22 /NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ V/v phê duyệt dừng thực hiện dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. Thời gian thực hiện 2025 - 2028 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn khu Đình Hầu, Trại Hạ xã Hát Môn | ONT | UBND xã Hát Môn | 4,2 | 4,2 | QĐ số 433/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn khu Hoành Thổ xã Hát Môn | ONT | UBND xã Hát Môn | 0,75 | 0,75 | QĐ số 433/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của UBND xã Hát Môn ; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 943/QĐ-UBND ngày 21/4/2026 | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn khu Dộc Nồi xã Hát Môn | ONT | UBND xã Hát Môn | 1,5 | 1,5 | QĐ số 433/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn khu Cạnh Trại, Sau Cầu, Tay Long, Kim Hoa xã Hát Môn | ONT | UBND xã Hát Môn | 2,5 | 2,5 | QĐ số 433/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn khu Đồng Xương, Cổng Đông xã Hát Môn | ONT | UBND xã Hát Môn | 2,84 | 2,84 | QĐ số 433/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của UBND xã Hát Môn | |
| **17- Xã Hòa Phú** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT tại khu đất xóm Ủy ban đi Hội Triều để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 0,97 | 0,975 | - Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng HTKT tại khu đất xóm Ủy ban đi Hội Triều để đấu giá QSD đất | |
| | Xây dựng HTKT tại khu đất Tỉnh lộ 419 cạnh trường THPT Chương Mỹ B để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 0,43 | 0,43 | - Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng HTKT tại khu đất Tỉnh lộ 419 cạnh trường THPT Chương Mỹ B để đấu giá QSD đất | |
| | Xây dựng HTKT tại khu đất ngã ba Tỉnh lộ 429 đi cầu Hạ Dục để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 1,04 | 1,04 | - Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng HTKT tại khu đất ngã ba Tỉnh lộ 429 đi cầu Hạ Dục để đấu giá QSD đất | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT tại khu ngã ba Đê Đáy đi cầu Văn Phương để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 0,94 | 0,94 | - Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng HTKT tại khu ngã ba Đê Đáy đi cầu Văn Phương để đấu giá QSD đất | |
| | Xây dựng HTKT tại khu đất Gốc Đề, thôn Trung để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 0,2 | 0,2 | - Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng HTKT tại khu đất Gốc Đề, thôn Trung để đấu giá QSD đất | |
| | Xây dựng HTKT tại khu đất Lò Vôi - Cửa Vườn, thôn Hội Triều để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 0,62 | 0,62 | - Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng HTKT tại khu đất Lò Vôi - Cửa Vườn, thôn Hội Triều để đấu giá QSD đất | |
| | Xây dựng HTKT tại khu đất Đồng Vực, thôn Thượng để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 0,39 | 0,39 | - Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng HTKT tại khu đất Đồng Vực, thôn Thượng để đấu giá QSD đất | |
| | Xây dựng HTKT tại khu đất Bờ La, thôn Hạ để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 1,18 | 1,18 | - Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng HTKT tại khu đất Bờ La, thôn Hạ để đấu giá QSD đất | |
| | Xây dựng HTKT tại khu đất Đồng Cò, thôn Yên Lạc để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 0,82 | 0,82 | - Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 31/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng HTKT tại khu đất Đồng Cò, thôn Yên Lạc để đấu giá QSD đất | |
| | Đất xen kẹt trong khu dân cư thôn 2-5 để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 0,0079 | 0,0079 | - Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Đất xen kẹt trong khu dân cư thôn 2-5 để đấu giá QSD đất | |
| | Đất xen kẹt trong khu dân cư thôn Cấp Tiến để đấu giá QSD đất | ONT | UBND xã Hòa Phú | 0,0075 | 0,0075 | - Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Đất xen kẹt trong khu dân cư thôn Cấp Tiến để đấu giá QSD đất | |
| **18- Xã Hòa Xá** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá khu Rau Xanh Vườn Kẹ thôn Nội Xá | ONT | UBND xã Hòa Xá | 2,7 | 2,7 | 1. Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.<br>2. Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ thực hiện 2022-2026 | |
| | Xây dựng HTKT khu dân cư mới thôn Xuân Quang xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ONT | UBND xã Hòa Xá | 3,4 | 3,4 | Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất Vị trí giáp đường liên xã Đội Bình-Đại Cường, xã Hòa Xá | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Hòa Xá | 2,5 | 2,5 | Quyết định số 892/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Tiến độ thực hiện 2026-2028 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất Khu Tràng Học thôn Thái Bình, xã Hòa Xá | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Hòa Xá | 2,5 | 2,5 | Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Hòa Xá về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Tiến độ thực hiện 2026-2028 | |
| **19- Xã Hoài Đức** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Hạ tầng đấu giá QSD đất trên địa bàn xã Di Trạch (vị trí X7) | ONT | UBND xã Hoài Đức | 5,2 | 4,96 | Quyết định số 6223/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án; Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 29/01/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án và điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án. Thời gian thực hiện dự án 2021-2024 | |
| | Xây dựng khu đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Chiến xã Đức Thượng | ONT | Ban QLDA | 1,7 | 1,7 | Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức (phụ lục số 34); Quyết định số 3642/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng 1/500 dự án. Quyết định số 4342/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2024-2025 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất xã Di Trạch- vị trí X1 (Khu xứ đồng Gò Tu) | ONT | UBND xã Hoài Đức | 1,05 | 1,05 | Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện về chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện dự án 2021-2025 | |
| **20- Phường Hoàng Liệt** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô đất để đấu giá quyền sử dụng đất trong khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm (Giai đoạn 2) | ODT | UBND phường Hoàng Liệt | 6,33 | 6,33 | Nghị quyết số 20/NĐ-HĐND ngày 22/12/2021 của Hội đồng nhân dân quận Hoàng Mai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận;<br>Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND phường Hoàng Liệt về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô đất để đấu giá quyền sử dụng đất trong khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm (giai đoạn II) | |
| | Dự án khu đất đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì | ODT | UBND phường Hoàng Liệt | 0,8391 | 0,8391 | Ngày 10/3/2025, UBND huyện Thanh Trì (cũ) đã có Quyết định số 732/QĐ- UBND về việc phê duyệt dự án Khu đấu giá QSD đất tại thôn Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì | |
| **21- Phường Hoàng Mai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Chợ dân sinh tại ô đất B4/CCDV3 phường Thịnh Liệt | DCH | UBND phường Hoàng Mai | 0,31 | 0,31 | - Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 17/5/2024 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, bổ sung danh mục dự án dự kiến đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách quận.(phụ lục 09).<br>- Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 26/8/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc chấp thuận bổ sung danh mục các dự án Đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn quận Hoàng Mai giai đoạn năm 2024-2025.<br>- Thời gian thực hiện 2024-2026 | |
| **22- Xã Hồng Sơn** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu Rộc Láng, thôn Thượng, xã Phùng Xá | ONT | UBND xã Hồng Sơn | 0,42029 | 0,42029 | Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 12/8/2025 của UBND xã Hồng Sơn; Quyết định 1999/QĐ-UBND ngày 15/04/2022 của UBND huyện Mỹ Đức; Quyết định 95/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của UBND huyện Mỹ Đức | |
| **23- Xã Hồng Vân** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở tại vị trí X3, thôn Nó Bạn, xã Vân Tảo, huyện Thường Tín | ONT | UBND xã Hồng Vân | 1,9 | 1,9 | Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Thường Tín về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Thường Tín (phụ lục 18);<br>Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 05/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Thường Tín; | |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở thôn Đại Lộ xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội | ONT | UBND xã Hồng Vân | 0,75 | 0,75 | Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 05/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Thường Tín;<br>Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND xã Hồng Vân phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở thôn Đại Lộ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội;<br>Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã Hồng Vân về việc phê duyệt dự án: Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất ở thôn Đại Lộ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất ở xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội | ONT | UBND xã Hồng Vân | 6,44 | 6,44 | Quyết định số 2406/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Hồng Vân về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất ở xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội;<br>Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND xã Hồng Vân về việc phê duyệt dự án: Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất ở xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội; | |
| **24- Xã Hưng Đạo** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở ĐG04.2024 xã Đại Thành | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Hưng Đạo | 3,47 | 3,47 | Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 10/9/2024 của HĐND huyện Quốc Oai v/v phê duyệt chủ trương đầu tư: Phụ lục 18, (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện |
| **25- Xã Hương Sơn** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đấu giá QSD đất ở khu ao Cả thôn Hiền Lương | ONT | UBND xã Hương Sơn | 0,49 | 0,49 | Quyết định 5166/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội; Quyết định; Quyết định số 2363/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND huyện Mỹ Đức về phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất ở tại khu ao cả, thôn Hiền Lương | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| **26- Xã Kiều Phú** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG21.1/2019 thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ | ONT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 4,98 | 4,98 | Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai - PL12 (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG21.2/2019 thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ | ONT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 4,87 | 4,87 | Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai - PL13 (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG21.3/2019 thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ | ONT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 3,24 | 3,24 | Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai - PL14 (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG20/2019 thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ | ONT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 3,51 | 3,51 | Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai - PL17 (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG22/2019 thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ | ONT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 3,55 | 3,55 | Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai - PL15 (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG23/2019 thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ | ONT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 3,7 | 3,7 | Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai - PL16 (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QD đất ở ĐG TT01 thông Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ | ONT | TTPT quỹ đất huyện Quốc Oai | 5 | 1,15 | Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Tiến độ: 2018-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG04/2019 thôn Phú Mỹ, xã Ngọc Mỹ (Khu Trại Cá - thôn Phú Mỹ) | ONT | TTPT quỹ đất huyện Quốc Oai | 0,77 | 0,33 | Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Tiến độ: 2028-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá QSD đất ở xen kẹt xã Nghĩa Hương (XK1-NH, XK2-NH, XK3-NH, XK4-NH, XK5-NH, XK6-NH, XK7-NH, XK8-NH) | ONT | TTPT quỹ đất huyện Quốc Oai | 1 | 0,5 | Quyết định số 7697/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (2022-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư và đấu giá trên địa bàn xã Kiều Phú | ONT,DCT,DKV,DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 9,68 | 9,68 | Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND xã Kiều Phú về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG01/2026 Phú Thịnh, thôn Phú Mỹ, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội | ONT,DCT,DKV,DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 4,87 | 4,87 | Quyết định 81/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 v/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG02/2026, thôn Văn Khê, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội | ONT,DCT,DKV,DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 0,889 | 0,889 | Quyết định 81/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 v/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG03/2026 Đồng Chăm, thôn Văn Khê, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội | ONT,DCT,DKV,DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 1,5 | 1,5 | Quyết định 81/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 v/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG04/2026 thôn Thế Trụ, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội. | ONT,DCT,DKV,DGT | Ban QLDA đầu tư - Hạ tầng xã Kiều Phú | 4,97 | 4,97 | Quyết định 81/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 v/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án | |
| **27- Xã Liên Minh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất ở khu Đê Nhị (giai đoạn 3) xã Phương Đình | ONT | UBND xã Liên Minh | 1,09 | 1,09 | NQ số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư; NQ số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện 2024-2026 | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn Cực Nam, xã Thọ Xuân | ONT | UBND xã Liên Minh | 4,2 | 4,2 | NQ số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư; NQ số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện 2024-2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn cụm 2, ven Tỉnh Lộ 417 (Thọ Xuân), xã Liên Minh | ONT | UBND xã Liên Minh | 4,49 | 4,49 | NQ số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư; NQ số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện 2024-2027; Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của UBND xã Liên Minh. | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn 03 khu La Thạch, xã Phương Đình | ONT | UBND xã Liên Minh | 0,34 | 0,34 | NQ số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư; NQ số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện 2025-2027 | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn số 1, (Phương Đình), xã Liên Minh | ONT | UBND xã Liên Minh | 4,83 | 4,83 | NQ số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư; NQ số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện 2025-2028;Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của UBND xã Liên Minh. | |
| **28- Phường Lĩnh Nam** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô quy hoạch đất ở tại ngõ 253 phố Thúy Lĩnh | ODT | UBND phường Lĩnh Nam | 3,07 | 3,07 | 1126/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô quy hoạch đất ở tại ngõ 44 phố Thúy Lĩnh | ODT | UBND phường Lĩnh Nam | 2,57 | 2,57 | 1127/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô quy hoạch đất ở ký hiệu từ LK16 đến LK21 | ODT | UBND phường Lĩnh Nam | 1,78 | 1,78 | 1128/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô quy hoạch đất ở tại ngõ 253 phố Thúy Lĩnh | ODT | UBND phường Lĩnh Nam | 3,07 | 3,07 | 1126/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam | |
| | GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô quy hoạch đất ở tại ngõ 44 phố Thúy Lĩnh | ODT | UBND phường Lĩnh Nam | 2,57 | 2,57 | 1127/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam | |
| | GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô quy hoạch đất ở ký hiệu từ LK16 đến LK21 | ODT | UBND phường Lĩnh Nam | 1,78 | 1,78 | 1128/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Lĩnh Nam | |
| **29- Phường Long Biên** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật ô đất ký hiệu E.6/HT theo Quy hoạch chi tiết cải tạo và xây dựng mới khu nhà ở tỷ lệ 1/500 tại phường Long Biên | ODT | UBND phường Long Biên | 3 | 0,05 | Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 04/7/2019 của Hội đồng nhân dân quận Long Biên về việc phê duyệt dự án<br>Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 về việc điều chỉnh báo cáo NCKT.<br>Tiến độ dự án: 2019-2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó<br>Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSDĐ phường Long Biên | ODT | UBND phường Long Biên | 8,4 | 1,6 | Quyết định số 4210/QĐ-UBND ngày 24/4/2014 UBND quận Long Biên phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 4534/QĐ-UBND ngày 1/11/2018; Quyết định số 9544/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND quận điều chỉnh thời gian; QĐ số 2763/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBNĐ quận Long Biên Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Xây dựng HTKT khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội. Thời gian thực hiện dự án: 2014-2024 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng các ô quy hoạch G.4/CCTP1, G.4/CCTP2, G.4/CCTP3, G.4/P1, G.5/CCTP1, G.5/CCTP2 phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất, phường Thạch Bàn, quận Long Biên | DHT | UBND phường | 8,7 | 8,7 | QĐ số 2764/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND quận Long Biên Về việc phê duyệt dự án: Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng các ô quy hoạch G.4/CCTP1, G.4/CCTP2, G.4/CCTP3, G.4/P1, G.5/CCTP1, G.5/CCTP2 phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất, phường Thạch Bàn, quận Long Biên; QĐ số 12/QĐ-QLDADTHT ngày 27/8/2025 của Ban QLDA đầu tư - hạ tầng của UBND phường Long Biên Về việc phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị thực hiện Dự án: Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng các ô quy hoạch G.4/CCTP1, G.4/CCTP2, G.4/CCTP3, G.4/P1, G.5/CCTP1, G.5/CCTP2 phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất, phường Thạch Bàn, quận Long Biên | |
| | Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng ô quy hoạch G.5/NO15 phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Thạch Bàn, quận Long Biên | DHT | UBND phường Long Biên | 2,7 | 2,7 | Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 07 dự án và điều chỉnh chủ trương đầu tư 01 dự án sử dụng vốn đầu tư công của quận Long Biên; phụ lục IV. Tiến độ thực hiện 2025 - 2026. | |
| **30- Xã Mê Linh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại điểm HL2, xã Mê Linh, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 0,67 | 0,67 | Quyết định số 2028/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án.( tiến độ: 2024-2026) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất điểm X2, thôn Văn Quán, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 4,96 | 4,96 | Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 của UBND xã Mê Linh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (tiến độc 2026-2029) | |
| | Xây dựng hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất điểm X1, thôn Văn Quán, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 4,6 | 4,6 | Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 của UBND xã Mê Linh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (tiến độc 2026-2029) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất điểm X1 Ao Đầu, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Mê Linh | 1,5 | 0,816 | Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 14/3/2026 của UBND xã Mê Linh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (tiến độc 2026-2029) | |
| **31- Xã Minh Châu** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất ở điểm dân cư nông thôn gốc Cò Công thôn Chu Châu, xã Minh Châu. (Điểm dân cư nông thôn Gốc Cò Công thôn Chu Châu) | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 1,84 | 1,84 | - Quyết định 8105/QĐ-UBND ngày 12/12/2020 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500, xã Minh Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 05/01/2026 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất ở điểm dân cư nông gốc Cò Công thôn Chu Châu, xã Minh Châu. | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất ở các điểm dân cư nông thôn N4, N5, N6 xã Minh Châu | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 0,61 | 0,61 | - Quyết định 8105/QĐ-UBND ngày 12/12/2020 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500, xã Minh Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 05/01/2026 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất ở các điểm dân cư nông thôn N4, N5, N6 xã Minh Châu. | |
| | Điểm dân cư khu 4, xứ đồng Sào Giáo | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 0,72 | 0,72 | - Quyết định 8105/QĐ-UBND ngày 12/12/2020 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500, xã Minh Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 05/01/2026 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất ở các điểm dân cư nông thôn N4, N5, N6 xã Minh Châu. | |
| | Xây dựng hạ tầng khu đấu giá đất đấu giá QSD đất ở trung tâm xã Minh Châu | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Minh Châu | 0,5 | 0,5 | - Quyết định 8105/QĐ-UBND ngày 12/12/2020 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500, xã Minh Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Quyết định 13/QĐ-UBND ngày 05/01/2026 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất ở điểm dân cư nông thôn khu 4, xứ đồng Sào Giáo xã Minh Châu. | |
| **32- Xã Mỹ Đức** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu ao Dục, thôn Thượng Tiết, xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức (giai đoạn 2) | ONT | UBND xã Mỹ Đức | 1,04 | 1,04 | Quyết định số 1579/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu ao Dục, thôn Thượng Tiết, xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức (giai đoạn 2) | |
| **33- Xã Nam Phù** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất xen kẹt nhỏ lẻ tại xã Đông Mỹ (trên đường đi Vạn Phúc), huyện Thanh Trì | ONT | UBND xã Nam Phù | 0,05 | 0,05 | - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện quản lý thực hiện trong giai đoạn 2022-202 (PL 1.29)<br>- Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐND huyện<br>- Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 01/03/2024 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt dự án<br>- Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc chuyển chủ đầu tư và số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố giao kế hoạch vốn thực hiện dự án | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu Đấu giá thôn 4 Đông Mỹ | ONT | UBND xã Nam Phù | 1,3 | 1,3 | Đăng ký mới 2026-2030<br>Văn bản số: 157/BC-UBND ngày 13/3/2026 của UBND xã Nam Phù về Danh mục dự án, khu đất đề xuất đăng ký kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026 trên địa bàn xã Nam Phù | |
| | Khu đấu giá Việt Yên xã Nam Phù | ONT | UBND xã Nam Phù | 13,8 | 13,8 | Đăng ký mới 2026-2030<br>Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/12/2025 của HĐND xã Nam Phù phê duyệt danh mục các dự án có nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 | |
| | Xây dựng HTKT khu TĐC Đông Trạch 2 | ONT | UBND xã Nam Phù | 21 | 21 | Đăng ký mới 2026-2030<br>Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/12/2025 của HĐND xã Nam Phù phê duyệt danh mục các dự án có nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá Ma Vang - Đông Mỹ | ONT | UBND xã Nam Phù | 8 | 8 | Đăng ký mới 2026-2030<br>Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/12/2025 của HĐND xã Nam Phù phê duyệt danh mục các dự án có nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 | |
| | Khu đấu giá Đồng Vinh, Đông Mỹ | ONT | UBND xã Nam Phù | 0,4 | 0,4 | Đăng ký mới 2026-2030<br>Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/12/2025 của HĐND xã Nam Phù phê duyệt danh mục các dự án có nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 | |
| | Khu đấu giá thôn 2 Vạn Phúc | ONT | UBND xã Nam Phù | 0,4 | 0,4 | Đăng ký mới 2026-2030<br>Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/12/2025 của HĐND xã Nam Phù phê duyệt danh mục các dự án có nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 | |
| **34- Xã Nội Bài** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Chỉnh trang các khu đất xen kẹt để đấu giá QSD đất tại xã Hiền Ninh | ONT | UBND xã Nội Bài | 1,1 | 1,1 | Quyết định số 4936/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND huyện Sóc Sơn; Quyết định số 1124/QĐ-UBND Ngày 18/11/2025 của UBND xã Nội Bài phê duyệt, điều chỉnh dự án | |
| **35- Xã Ngọc Hồi** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đấu giá quyền sử dụng đất số 1 xã Liên Ninh (thôn Yên Phú) | ONT | UBND Xã Ngọc Hồi | 1,5 | 1,42 | Quyết định số 4397/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. - Quyết định số 4447/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư<br>- Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐND huyện | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Khu đấu giá quyền sử dụng đất số 1 xã Ngọc Hồi (thôn Yên Kiện) | ONT | UBND xã Ngọc Hồi | 0,8704 | 0,53 | - Quyết định số 4222/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án. Quyết định số 8620/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND huyện Thanh Trì Về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Khu đấu giá QSD đất xen kẹt, nhỏ lẻ tại thôn Yên Kiện | ONT | UBND xã Ngọc Hồi | 0,01 | 0,01 | - Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Thanh Trì v/v phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Thanh Trì. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất các thửa đất xen kẹt nhỏ lẻ tại xã Ngọc Hồi | ONT | UBND xã Ngọc Hồi | 0,49 | 0,49 | - Quyết định số 5132/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. Văn bản số 8185/STNMT-CCQLĐĐ ngày 21/9/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc xác định ranh giới khu đất thu hồi phục vụ công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án. | |
| **36- Xã Ô Diên** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn số 1 xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng | ONT | UBND xã Ô Diên | 3,65 | 3,65 | Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 04), thời gian thực hiện 2024-2027; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn Bá Nội, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng | ONT | UBND xã Ô Diên | 1,8 | 1,8 | Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 17), thời gian thực hiện 2025-2028; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất ở A8, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng | ONT | UBND xã Ô Diên | 7,44 | 7,44 | Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 24), thời gian thực hiện 2023-2026; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 11). Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 03/02/2025 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất ở A8 xã Tân Hội, huyện Đan Phượng | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất ở khu Ven Bốt Điện Bồng Lai (giai đoạn 2) | ONT | UBND xã Ô Diên | 0,5 | 0,03 | Nghị Quyết số 122/NQQ-HĐND ngày 29/8/2022 về phê duyệt chủ trương đầu tư giai đoạn 2021-2015 (Phụ lục 13).Tiến độ 2021-2025. Quyết định số 7781/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở khu ven làng Bốt Điện (giai đoạn 2), xã Hồng Hà. | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất khu X5, xã Liên Hà, huyện Đan Phượng | ONT | UBND xã Ô Diên | 7,2 | 7,2 | Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 25), thời gian thực hiện 2023-2026; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất khu X6, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng | ONT | UBND xã Ô Diên | 3,01 | 3,01 | Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 26), thời gian thực hiện 2023-2026; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn số 1 xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng | ONT | UBND xã Ô Diên | 3,65 | 3,65 | Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 04), thời gian thực hiện 2024-2027; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn X12 phía Bắc trạm bơm Tiến Tân, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng | ONT | UBND xã Ô Diên | 1,51 | 1,51 | Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 05), thời gian thực hiện 2024-2027; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất ở B-2 phân khu đô thị S1, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng; | ONT | UBND xã Ô Diên | 2,89 | 2,89 | Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 04), thời gian thực hiện 2025-2028; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn cụm 1, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng; | ONT | UBND xã Ô Diên | 0,39 | 0,39 | Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 05), thời gian thực hiện 2025-2028; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất ở B-3 phân khu đô thị S1, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng; | ONT | UBND xã Ô Diên | 6,2 | 6,2 | Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 07), thời gian thực hiện 2024-2027; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn cụm 5,6 (ven kênh Đan Hoài), xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng | ONT | UBND xã Ô Diên | 0,83 | 0,83 | Nghị quyết số 234/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 03), thời gian thực hiện 2024-2026; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cả dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn cụm 1, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng; | ONT | UBND xã Ô Diên | 0,39 | 0,39 | Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cá dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 05), thời gian thực hiện 2025-2028; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cá dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17) | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất ở khu ven làng cụm 3 xã Hồng Hà (nay là xã Ô Diên), thành phố Hà Nội | ONT | UBND xã Ô Diên | 0,6 | 0,6 | Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 (phụ lục số 25). Tiến độ dự án 2022-2025 (phụ lục 25: Chủ trương đầu tư dự án xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở khu ven làng Cụm 3, xã Hồng Hà); Quyết định số 7778/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND huyện Đan Phượng phê duyệt BÁo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở khu ven làng Cụm 3, xã Hồng Hà; Phương án sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước do UBND huyện Đan Phượng lập ngày 27/12/2024 | |
| | Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư giãn dân xã Tân Lập (để thực hiện dự án: Đường nối với đường Hoàng Quốc Việt kéo dài, đoạn qua địa phận xã Tân Lập) | ONT | UBND xã Ô Diên | 0,59 | 0,59 | Quyết định 2923/QĐ-UBND ngày 24/5/2024 phê duyệt điều chỉnh báo cáo KTKT công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư giãn dân xã Tân Lập (để thực hiện dự án: Đường nối với đường Hoàng Quốc Việt kéo dài, đoạn qua địa phận xã Tân Lập). Tiến độ thực hiện 2024-2025. Quyết định 3023/QĐ-UBND ngày 29/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây về việc thu hồi 5.886,6 m2 đất trên địa bàn xã Tân Lập, huyện Đan Phượng; chuyển mục đích sử dụng thành đất phi nông nghiệp, giao Ban QLDA chuyển đổi cơ cấu xã Tân Lập bồi thường, hỗ trợ GPMB đầu tư xây dựng khu TĐC dự án đường nối Hoàng Quốc Việt kéo dài. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở khu Đồng Phung cụm 5, cụm 6, xã Hạ Mỗ | ONT | UBND xã Ô Diên | 0,86 | 0,86 | Quyết định số 2716/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao8.634,6 m2 đất (đã hoàn thành giải phóng mặt bằng) tại xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng cho UBND huyện Đan Phượng để thực hiện dự án Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất ở khu Đồng Phung cụm 5, cụm 6 xã Hạ Mỗ (giai đoạn 1), huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội; | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở khu Đồng Phung cụm 5, 6, xã Hạ Mỗ (giai đoạn 2), huyện Đan Phượng | ONT | UBND xã Ô Diên | 0,85 | 0,85 | Quyết định số 2715/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao 8.534,5 m2 đất (đã hoàn thành giải phóng mặt bằng) tại xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng cho UBND huyện Đan Phượng để thực hiện dự án Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất ở khu Đồng Phung cụm 5, cụm 6 xã Hạ Mỗ (giai đoạn 2), huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội; | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá quyền sử dụng đất ở khu đất ký hiệu X24, cụm 2 xã Hạ Mỗ | ONT | UBND xã Ô Diên | 2,897 | 2,897 | Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất phía bắc ô A7 phân khu đô thị S1, Tân Hội | ONT | UBND xã Ô Diên | 1,3 | 1,3 | QĐ số 2462/QĐ-UBND ngày 31/12/25 của UBND xã Ô Diên về việc giao nhiệm vụ nghiên cứu, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án trên địa bàn xã Ô Diên | |
| **37- Xã Phù Đổng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất PD1, PD2, PD3 xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA ĐTHT xã Phù Đổng | 3,8 | 3,8 | - Thời gian thực hiện: 2020-2026;<br>- QĐ số: 4264/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư dự án GPMB tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất PD1, PD2, PD3, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số 7984/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 V/v điều chỉnh dự án đầu tư;<br>- QĐ 210/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất PD4 xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm | ONT | UBND xã Phù Đổng | 3,9553 | 3,9553 | - Thời gian thực hiện: 2020-2024;<br>- QĐ số: 5749/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư dự án GPMB tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất PD4, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số 8682/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 V/v điều chỉnh dự án đầu tư;<br>- QĐ số 7983/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 V/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- VB số 111/UBND ngày 19/3/2024 của UBND xã Phù Đổng V/v xác nhận diện tích, ranh giới đất nông nghiệp trồng lúa trong phạm vi dự án | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C2, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Phù Đổng | 0,46 | 0,46 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2020-2025;<br>- QĐ số: 8019/QĐ-UBND ngày 15/10/2020 V/v phê duyệt dự án đầu tư: GPMB phục vụ đấu giá QSDĐ để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C2, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số: 1705/QĐ-UBND ngày 28/04/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh dự án; | |
| | Xây dựng HTKT phục vụ đấu giá QSD đất nhỏ lẹt xã Phù Đổng (X1, 2, 3, 4) | ONT | UBND xã Phù Đổng | 0,82 | 0,82 | - Thời gian thực hiện: 2020-2023;<br>- QĐ số: 4104/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSDĐ nhỏ, lẹt xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số: 2174/QĐ-UBND ngày 28/05/2020 của UBND TP Hà Nội V/v thu hồi 8.130,6 m2 đất đất tại Khu đất X1 và Khu đất X2-X3-X4 thôn Phù Đổng 3, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm; giao cho UBND huyện Gia Lâm thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất để đấu giá QSDĐ nhỏ, lẹt xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số: 1852/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của UBND huyện Gia Lâm v/v phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng, chỉnh trang khu dân cư đô thị tại khu đất YVTT, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm | ONT | UBND xã Phù Đổng | 0,8 | 0,8 | - Thời gian thực hiện (dang trình): 2020-2025;<br>- QĐ số: 4017/QĐ-UBND ngay 25/05/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án;<br>- QĐ số: 5803/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 phê duyệt điều chỉnh DA;<br>- VB số: 4399/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện dự án đối với một số dự án đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C8-C9, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Phù Đổng | 0,9 | 0,9 | - Thời gian thực hiện: 2020-2025;<br>- QĐ số: 8020/QĐ-UBND ngày 15/10/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án;<br>- QĐ số: 2186/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh dự án | |
| | GPMB khu đấu giá quyền sử dụng đất X1 thôn Trúng Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm | ONT | UBND xã Phù Đổng | 9,4 | 9,4 | - Thời gian thực hiện (dang trình): Đến 2025;<br>- QĐ số: 8910/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện Gia Lâm v/v phê duyệt quy hoạch chi tiết TL:1/500;<br>- QĐ số: 9001/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND huyện Gia Lâm v/v phê duyệt BCNCKT dự án;<br>- Biên bản định vị mốc tại hiện trường ngày 28/5/2019 thực hiện theo Văn bản số 4188/STNMT-CCQLĐĐ v/v hướng dẫn xác định ranh giới khu đất phục vụ công tác hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án;<br>- QĐ số 1656/QĐ-UBND ngày 24/09/2025 của UBND xã Phù Đổng về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | GPMB khu đấu giá quyền sử dụng đất X2 xã Đình Xuyên và xã Yên Thường, huyện Gia Lâm | ONT | UBND xã Phù Đổng | 2,92 | 2,92 | - Thời gian thực hiện (dang trình): Đến 2025;<br>- QĐ số: 4491/QĐ-UBND ngày 7/6/2018 của UBND huyện Gia Lâm v/v phê duyệt dự án;<br>- QĐ số: 1949/QĐ-UBND ngày 7/3/2019 của UBND huyện Gia Lâm v/v phê duyệt điều chỉnh dự án: GPMB khu đấu giá QSDĐ X2 xã Đình Xuyên - Yên Thường, huyện Gia Lâm;<br>- Biên bản định vị mốc tại hiện trường ngày 01/10/2019 thực hiện theo Văn bản số 8637/STNMT-CCQLĐĐ v/v hướng dẫn xác định ranh giới khu đất phục vụ công tác hỗ trợ và TĐC khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án; | |
| | GPMB khu đấu giá quyền sử dụng đất X5 thôn Quy Mông và thôn Trúng Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm | ONT | UBND xã Phù Đổng | 3,79 | 3,79 | - Thời gian thực hiện dự án năm 2019-2026;<br>- QĐ số: 8073/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;<br>- QĐ số: 8816/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; Quyết định số 6460/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện Gia Lâm về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất khu chợ dược liệu tại xã Phù Đổng | DCH+DKV | UBND xã Phù Đổng | 5,75 | 5,75 | QĐ 01/QĐ-UBND ngày 5/1/2026 Chủ trương đầu tư dự án | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất xây dựng khu dân cư tại ô quy hoạch 5.3 thuộc Quy hoạch phân khu đô thị N9, tỷ lệ 1/5000, xã Phù Đổng | ONT | UBND xã Phù Đổng | 4,2 | 4,2 | QĐ 5456/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 Chủ trương đầu tư dự án | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất C6, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm | TMD | UBND xã Phù Đổng | 2,077 | 2,077 | Thời gian thực hiện: 2022-2024:<br>- QĐ số: 2113/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt CTĐT dự án;<br>- NQ số 21/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh CTĐT;<br>- QĐ số 18/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt BC NCKT | |
| | GPMB, xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật vườn hoa, hồ nước và khu đất đấu giá tại thôn Phù Đổng 3 và thôn Đông Viên, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm | ONT, DKV | UBND xã Phù Đổng | 2,8223 | 2,8223 | - Thời gian thực hiện: 2021-2027;<br>- NQ số: 30/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND Huyện;<br>- NQ số: 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 của HĐND huyện Gia Lâm về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện Gia Lâm | |
| | Xây dựng, hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật các ô đất tại các xã Yên Thường, Yên Viên, huyện Gia Lâm. | DHT | UBND xã Phù Đổng | 2,0467 | 2,0467 | - Thời gian thực hiện: 2021-2026;<br>- NQ: 30/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 và 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 | |
| | Tạo mặt bằng, xây dựng HTKT phục vụ đấu giá đất nhỏ, lẻ tại các xã Yên Thường, Phù Đổng, Dương Hà, Yên Viên, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Phù Đổng | 1,59 | 1,59 | Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 về việc điều chỉnh CTĐT | |
| | Giải phóng mặt bằng ô đất theo quy hoạch khu đất YV xã Yên Viên, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Phù Đổng | 5,8 | 5,8 | 10955/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất PD5 xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Phù Đổng | 4,78 | 4,78 | 10958/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT, tạo mặt bằng theo quy hoạch để xây dựng khu dân cư đô thị mới, công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất YT10, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Phù Đổng | 1,14 | 1,14 | NQ 36/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 về việc PD CTĐT | |
| | GPMB, xây dựng đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch tại xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm. | DHT | UBND xã Phù Đổng | 3,54 | 3,54 | - NQ: 30/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 | |
| | Tạo mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại các khu đất hai bên đường 24,5m từ đê sông Đuống đến Dốc Lã - Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Phù Đổng | 1,75 | 1,75 | Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 về việc PD điều chỉnh CTĐT | |
| | GPMB phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất DH1, xã Yên Viên, xã Dương Hà, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Phù Đổng | 0,82 | 0,82 | QĐ số 10964/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 về việc PD CTĐT | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại vị trí X2B xã Dương Hà, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Phù Đổng | 0,65 | 0,65 | VB số 66/HĐND-KTXH ngày 17/8/2018 về việc chấp thuận CTĐT | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất DH2 xã Dương Hà, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Phù Đổng | 2 | 2 | QĐ số 10965/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 về việc PD CTĐT | |
| | GPMB khu đấu giá quyền sử dụng đất X3 thôn Trùng Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm | ONT | UBND xã Phù Đổng | 3,6431 | 3,6431 | 3637/QĐ-UBND 09/5/2018 | |
| | GPMB khu đấu giá quyền sử dụng đất X4 thôn Trùng Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm | ONT | UBND xã Phù Đổng | 1,2215 | 1,2215 | 3636/QĐ-UBND 09/5/2018 | |
| **38- Phường Phú Lương** | | | | | | | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đấu giá Phú Lương 2, phường Phú Lương, quận Hà Đông | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 3,89 | 0,12 | - Văn bản 1844/UBND-QLĐT ngày 24/7/2018 của UBND quận Hà Đông điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đấu giá QSD đất Phú Lương 2, phường Phú Lương, Hà Đông, Hà Nội;<br>- Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 20/6/2007 của UBND tỉnh Hà Tây về việc thu hồi 38.852,2 m2 đất trên địa bàn xã Phú Lương, thành phố Hà Đông, chuyển mục đích sử dụng thành đất ở; giao Ban QLDA ĐTXD thành phố Hà Đông thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ thành đất đấu giá quyền sử dụng đất xứ đồng Đồng Đanh, Đồng Cộc, phường Phú Lương, quận hà Đông. Hạng mục: San nền; giao thông; cấp nước; thoát nước; hệ thống cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 5,74 | 0,11 | - Quyết định số 5052/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội ngày 16/9/2016 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ thành đất đấu giá quyền sử dụng đất xứ đồng Đồng Đanh, Đồng Cộc, phường Phú Lương, quận Hà Đông;<br>- Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 08/1/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao 50.867,5 m2 đất (giai đoạn I) tại phường Phú Lương, quận Hà Đông để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng Kỹ thuật để đấu giá quyền sử dụng đất xứ đồng Đồng Đanh, Đồng Cộc;<br>- Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 15/01/2024 của UBND TP Hà Nội đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024 và năm 2025 trên địa bàn TP Hà Nội. | |
| | HTKT khu đấu giá QSD Quang Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường Phú Lương | 0,26 | 0,01 | - Quyết định số 7181/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của UBND quận Hà Đông về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật.<br>- Công văn số 1432/UBND-QLĐT ngày 07/7/2017 về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch 1/500. | |
| **39- Xã Phú Xuyên** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở Khu giáp trường tiểu học, thôn Thao Ngoại | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 1,9 | 1,9 | - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyệnPhú Xuyên (PL46). Thời gian thực hiện: 2024-2026 | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSDĐ tại Khu Cụ Nguyễn, thôn Phong Triều | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 1,06 | 1,06 | - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (PL77). Thời gian thực hiện: 2022-2025 | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở tại khu Trục đường Chợ, thôn Sơn Thanh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 1,99 | 1,99 | - Nghị quyết số 10/NĐ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND huyện Phú Xuyên. Thời gian thực hiện: 2023-2025;<br>- Quyết định số 4260/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND huyện Phú Xuyên về việc phê duyệt phương án sử dụng tầng đất mặt. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở Khu Đồng Cửa, thôn Thao Nội | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 4,99 | 4,99 | - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyệnPhú Xuyên (PL 50). Thời gian thực hiện: 2024-2026. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT Khu đấu giá QSD đất ở tại khu Mẫu Cửa hàng (giai đoạn 2), thôn Thuỵ Phú | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 1,7 | 1,7 | - Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (PL20); Thời gian thực hiện: 2023-2025.<br>- Quyết định số 4251/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND huyện Phú Xuyên về việc phê duyệt phương án sử dụng tầng đất mặt. | |
| | Xây dựng HTKT Khu đấu giá QSD đất ở tại khu Chân mạ cửa hàng, thôn Thuỵ Phú | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 1,15 | 1,15 | - Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (PL21); Thời gian thực hiện: 2023-2025.<br>- Quyết định số 4253/QĐ-UBND ngày 27/09/2024 của UBND huyện Phú Xuyên phê duyệt phương án sử dụng tầng đất mặt. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở Khu Giáp trục phía Đông (GĐ1), thôn Duyên Yết, xã Hồng Thái | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 3,42 | 3,42 | - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyệnPhú Xuyên (PL 41); Thời gian thực hiện: 2024-2026. | |
| | Xây dựng HTKT Khu đấu giá QSD đất ở tại các thửa đất xen kẹt thị trấn Phú Xuyên | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 0,5 | 0,5 | - Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (PL18); Thời gian thực hiện: 2023-2025 | |
| | Xây dựng HTKT Khu đấu giá QSD đất ở tại khu giáp Trường tiểu học Mỹ Lâm, tiểu khu Mỹ Lâm | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 1,97 | 1,97 | - Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (PL19); Thời gian thực hiện: 2023-2025.<br>- Quyết định số 4254/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND huyện Phú Xuyên về việc phê duyệt phương án sử dụng tầng đất mặt. | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất khu Đồng Bi, thôn Cát Bi | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 0,91 | 0,91 | - Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (Phụ lục 59); Thời gian thực hiện dự án 2024-2026 | |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá QSD đất để xây dựng khu Đồng Nủ, thôn Nội Hợp | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 2,08 | 2,08 | - Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Phú Xuyên (PL92). | |
| | Nhà ở thương Mại (Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại khu đô thị Mỹ Hà X13) | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 2,1 | 2,1 | - Quyết định số 3022/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Nhà ở thương Mại (Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại khu ao Cửa Nổ, thôn Văn Lãng) | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 0,19 | 0,19 | - Quyết định số 3012/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| **40- Xã Phúc Lộc** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá khu Ải Bắc xã Võng Xuyên | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 2,15 | 1,99 | Phụ lục số 41 Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định 5487/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định 5711/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 phê duyệt dự án. Có Phương án sử dụng tầng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá khu Võng Ngoại xã Võng Xuyên | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 1 | 0,92 | Phụ lục số 42 Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định 5488/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 ; Quyết định 5714/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 phê duyệt dự án. Quyết định 4710/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500. VB số 03/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phúc Thọ về Phương án sử dụng tầng đất mặt.Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2025 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá khu X2, Lục Xuân xã Võng Xuyên | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 1,6 | 1,5 | Phụ lục số 43 Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định 5489/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 ; Quyết định 5712/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 phê duyệt dự án. Quyết định 6032/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 phê duyệt điều chỉnh dự án. VB số 03/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phúc Thọ về Phương án sử dụng tầng đất mặt.Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2025 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá khu Sáu Tần - Đồng Đuổi xã Sen Phương | ONT | Ban QLDA ĐT - HT | 4,8 | 3,8 | Phụ lục số 45 Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định 2338/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 ; Quyết định 2896/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 phê duyệt dự án. Quyết định 6030/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 phê duyệt điều chỉnh dự án. VB số 04/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phúc Thọ về Phương án sử dụng tầng đất mặt.Thời gian thực hiện dự án 2024 -2025. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá QSD đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn và bố trí tái định cư tại khu Vân Phúc - Xuân Đình | ONT | UBND xã | 5,9 | 5,9 | Phụ lục số 05- Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn và để bố trí tái định cư tại khu Hương Nam, xã Xuân Đình cũ | ONT | UBND xã | 3,98 | 3,98 | Phụ lục số 05- Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ | |
| **41- Phường Phúc Lợi** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô đất thuộc khu quy hoạch C14 (gồm C14/NO1, C14/NO2, C14/NO3, C14/CX1, C14/CX2, C14/NT1, C14/NT2) và các tuyến đường phụ cận phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Phúc Đồng | ODT | Ban QLDAĐTHT phường Phúc Lợi | 13,5 | 2 | Quyết định số 4795/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư<br>Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; Văn bản số 2550/UBND-QLDA ngày 24/12/2021 điều chỉnh thời gian<br>Quyết định số 9540/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND quận. Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. Thời gian thực hiện dự án: 2017-2027 | |
| **42- Xã Phúc Thịnh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-1 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 36,17 | 36,17 | -Quyết định số 6722/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-2 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 33,5 | 33,5 | -Quyết định số 6723/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-3 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 44,67 | 44,67 | -Quyết định số 6724/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-4 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 16,71 | 16,71 | -Quyết định số 6725/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-5 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 45,43 | 45,43 | -Quyết định số 6726/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-6 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 35,09 | 35,09 | -Quyết định số 6727/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-7 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 17 | 17 | -Quyết định số 6728/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-8 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 12 | 12 | -Quyết định số 6729/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-9 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 33 | 33 | -Quyết định số 6730/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-10 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 170 | 170 | -Quyết định số 6731/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-11 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 38 | 38 | -Quyết định số 6732/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | GPMB, xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật ô đất ĐG-12 | CCC | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 23 | 23 | -Quyết định số 6733/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Cán Khê 2, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 10 | 9 | Quyết định số 10897/QĐ-UBND của UBND huyện Đông Anh ngày 30/10/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Cán Khê 2, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Lương Nỗ 1, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 3,84 | 3,84 | Quyết định số 11180/QĐ-UBND của UBND huyện Đông Anh ngày 04/11/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đấu giá quyền sử dụng đất Nguyên Khê 2 (khu vực xóm 6, thôn Nguyên Khê), xã Nguyên Khê | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 10,8 | 10,8 | - Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 28/8/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất thôn Tuấn Lễ, xã Tiên Dương | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 3,17 | 0,015 | - Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 28/8/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh<br>- Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất thôn Tuấn Lễ, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh.<br>- Quyết định số 8994/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt Quy hoạch TMB, tỷ lệ 1/500 dự án | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất thôn Đoài 2, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,85 | 0,02 | - Quyết định số 15185/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất và tái định cư BH1, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 9,33 | 0,48 | - Quyết định số 14773/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng khu đấu giá QSD đất BH1, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh. | |
| | Xây dựng HTKT khu đất X1, thôn Đìa, xã Nam hồng, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất nhằm tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới (Giai đoạn 2) | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,1313 | 0,29 | - Quyết định số 8457/QĐ-UBND ngày 12/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng HTKT tại khu đất X1, thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội để xây dựng HTKT, đấu giá QSD đất nhằm tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới (Giai Đoạn 2)<br>Quyết định số 7798/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của UBND huyện Đông Anh V/v phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT thôn Đoài 4, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,54 | 1 | - Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 13/2/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng HTKT thôn Đoài 4, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh để xây dựng HTKT, đấu giá QSD đất.<br>- Quyết định số 10538/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng HTKT thôn Đoài 4, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh để xây dựng HTKT, đấu giá QSD đất. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Nguyên Khê 1 (khu vực xóm 6, thôn Nguyên Khê) | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,73 | 0,05 | - Nghị Quyết số 21/NQ-HĐND ngày 28/8/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc thống nhất đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án cấp TP đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Huyện<br>- Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 08/5/2018 về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh cục bộ QHCT 1/500 khu đấu giá QSD đất tại xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh;<br>- Quyết định số 7366/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án.<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất B1, phía Nam thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 5 | 0,02 | Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025<br>- Quyết định số 8219/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án<br>- Văn bản số 70/HĐND-TT ngày 20/7/2018 của HĐND huyện Đông Anh V/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Văn bản số 1873/UBND-QLĐT ngày 19/9/2019 của UBND huyện Đông Anh V/v chấp thuận bản vẽ TMB tỷ lệ 1/500 dự án | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất B3, phía Đông Nam thôn Tiên Kha, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 16,2 | 8,4 | Văn bản số 71/HĐND-TT ngày 20/7/2018 của thường trực HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025<br>Quyết định số 6045/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất B3, phía Đông Nam thôn Tiên Kha, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh<br>Quyết định số 11851/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của UBND huyện Đông Anh Phê duyệt dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất B3, phía Đông Nam thôn Tiên Kha, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất phía Đông Nam thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 8,84 | 5,3 | Văn bản số 74/HĐND-TT ngày 20/7/2018 của HĐND huyện Đông Anh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất phía Đông Nam thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh.<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025<br>Quyết định số 6532/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất A1, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 17,99 | 17,99 | Văn bản số 63/HĐND-TT ngày 20/7/2018 của Hội đồng nhân dân huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án;<br>Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 08/05/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phụ lục số 1 dự án;<br>Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh Vv điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Tiến độ thực hiện 2022-2025:<br>Quyết định số 10479/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc Phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất phía Tây thôn Thổ Bào, xã Vân Nội, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 13,01 | 3,25 | Quyết định số 7575/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện dự án là 2020-2024; | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất B4, phía Tây Bắc thôn Tuấn Lễ, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 18,89 | 7,77 | Văn bản số 72/HĐND-TT ngày 20/7/2018 của thường trực HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Thời gian bắt đầu thực hiện dự án là sau năm 2020 (Hoặc khi được cấp có thẩm quyền bố trí vốn).<br>Dự án nhóm B: 2021-2024<br>Quyết định số 5755/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất B4, phía Tây Bắc thôn Tuấn Lễ, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh<br>Quyết định số 11852/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất B4, phía Tây Bắc thôn Tuấn Lễ, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đấu giá quyền sử dụng đất A4, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 14,46 | 14,46 | - Văn bản số 66/HĐND-TT ngày 20/7/2018 của Thường trực HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>- Quyết định số 1988/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500.<br>Thời gian bắt đầu thực hiện dự án là sau năm 2020 (Hoặc khi được cấp có thẩm quyền bố trí vốn).<br>Dự án nhóm B: 2021-2024 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đấu giá quyền sử dụng đất A3, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 7,38 | 5,59 | - Văn bản số 65/HĐND-TT ngày 20/7/2018 của Thường trực HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>- Quyết định số 1987/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500;<br>Thời gian bắt đầu thực hiện dự án là sau năm 2020 (Hoặc khi được cấp có thẩm quyền bố trí vốn).<br>Dự án nhóm B: 2021-2024 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đấu giá quyền sử dụng đất A2, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 10,73 | 7,86 | - Văn bản số 64/HĐND-TT ngày 20/7/2018 của Thường trực HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>- Quyết định số 2703/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500;<br>Thời gian bắt đầu thực hiện dự án là sau năm 2020 (Hoặc khi được cấp có thẩm quyền bố trí vốn).<br>Dự án nhóm B: 2021-2024 | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất phía Tây xóm Ba, xã Vân Nội, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 8,66 | 8,66 | -Quyết định số 5784/QĐ-UBND ngày 08/09/2020 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư<br>-Quyết định số 3622/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Cán Khê 1, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 11,1 | 5 | Quyết định số 10961/QĐ-UBND của UBND huyện Đông Anh ngày 31/10/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Cán Khê 1, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Khê Nữ 5, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 5,68 | 5,68 | -Quyết định số 12755/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư<br>-Quyết định số 3601/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT xóm Tiên, thôn Tiên Hùng, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 8,02 | 8,02 | -Quyết định số 13645/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư<br>-Quyết định số 3600/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT xóm Nguyễn, thôn Tiên Hùng, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 7,82 | 7,82 | -Quyết định số 13294/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư<br>-Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT phía Bắc, xóm Núi, thôn Tiên Hùng, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 6,5 | 6,5 | -Quyết định số 13293/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư<br>-Quyết định số 3598/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo Quy hoạch tại thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 11,72 | 11,72 | -Quyết định số 1903/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu cây xanh phía Bắc xóm Đầm, xã Vân Nội, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 17 | 10 | Quyết định số 5808/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT phía Tây thôn Quan Âm, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 5,53 | 1 | Quyết định số 7145/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất tại BH4, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 9 | 9 | Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ đầu tư<br>Quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 23/03/2026 của UBND xã Phúc Thịnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch tại điểm BH5, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 4,8 | 4,8 | Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ đầu tư<br>Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 23/03/2026 của UBND xã Phúc Thịnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất tại trung tâm xã Vân Nội, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 2,9 | 2,9 | Quyết định phê duyệt chủ trương Số 511/QĐ-UBND ngày 22/2/2023 của UBND huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Tầng My, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 11,1 | 8,2 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 2498/QĐ-UBND ngày 9/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Cán Khê, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 0,325 | 0,325 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3111/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch thôn Vệ, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 10,4 | 9 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3038/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch Khu cây xanh phía Tây thôn Nhì, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 3,45 | 3,45 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3036/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch tại điểm BH3, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội. | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 8,5 | 8,5 | Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND Huyện Đông Anh về giao nhiệm vụ đầu tư<br>Quyết định số 3259/QĐ-UBND ngày 23/03/2026 của UBND xã Phúc Thịnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch tại điểm BH2, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội. | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 9,1 | 9,1 | Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND Huyện Đông Anh về giao nhiệm vụ đầu tư<br>Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 23/03/2026 của UBND xã Phúc Thịnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất phía Bắc thôn Đoài, xã Nam Hồng | CCC+ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 1,0393 | 0.83144 | -Quyết định số 4465/QĐ-UBND ngày 07/06/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>-Quyết định số 6717/QĐ-UBND ngày 09/05/2024 của UBND huyện Đông Anh về Phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng dự án | |
| **43- Xã Phúc Thọ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá khu Lộc Xâm xã Tích Giang | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 4,98 | 4,37 | Phụ lục số 02 Nghị Quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định 4225/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án; QĐ 703/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 dự án; QĐ số 4885/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 phê duyệt dự án; QĐ số 1223/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 phê duyệt điều chỉn dự án. Có Phương án sử dụng tầng đất mặt. Thời gian thực hiện 2024-2026. | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn Đồng Mỹ xã Thượng Cốc | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 3,5 | 3,5 | Phụ lục số 10 Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 4227/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 ; Quyết định số 4885/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 phê duyệt dự án. Có Phương án sử dụng tầng đất mặt. Quyết định điều chỉnh dự án số 6006/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của UBND huyện Phúc Thọ. Thời gian thực hiện 2024-2026. | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá khu Trường Yên (giai đoạn 2), xã Long Xuyên | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 4,5 | 4 | Phụ lục số 21 Nghị Quyết 03/NQ-HĐND ngày 05/02/2024 về việc phê duyệt dừng thực hiện dự án giai đoạn 2021-2025; phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Nghị Quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 05/02/2024 về việc phê duyệt dừng thực hiện dự án giai đoạn 2021 - 2025; phê duyệt chủ trương đầu tư, điều hình chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2337/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND huyện Phúc Thọ về việc Phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 ; Quyết định số 2894/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 phê duyệt dự án. Có Phương án sử dụng tầng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023-2025. | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá quyền sử dụng đất khu trung tâm thị trấn Phúc Thọ | ODT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 6 | 6 | Phụ lục số 04 Nghị Quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định 5165/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 ; Quyết định 5734/QĐ- UBND ngày 05/12/2023 phê duyệt dự án.Có Phương án sử dụng tầng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023-2025. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá các khu đất xen kẹt trên địa bàn xã Phúc Thọ | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,3 | 0,3 | Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 26/06/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (PL số 16).Thời gian thực hiện 2024 - 2026. Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 329/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của UBND xã Phúc Thọ | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn và để bố trí tái định cư khu phía tây xã Phúc Thọ | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 4,5 | 4,5 | Phụ lục số 06- Nghị quyết số 22 /NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ V/v phê duyệt dừng thực hiện dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. Thời gian thực hiện 2025 - 2027. Quyết định điều chỉnh CTĐT số 59/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của UBND xã Phúc Thọ | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá khu Núm Chiêng, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ | ODT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 1,1 | 1,1 | Phụ lục số 40 Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện 2022-2024. | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn khu Tờ Chi xã Phúc Thọ | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 8 | 8 | Phụ lục số 05 Nghị Quyết số 21/NQ-HĐND ngày 26/10/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2021-2023.Quyết định điều chỉnh CTĐT số 58/QĐ-UBND ngày 15/1/2026 | |
| | Đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng khu dân cư Man Rộm 9, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 0,52 | 0,52 | Phụ lục số 08 Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025. Thời gian thực hiện 2023-2025. | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá khu Man Rộm 7, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 9 | 9 | Phụ lục số 09 Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025. Thời gian thực hiện 2023-2025. Thông báo 149-TB/ĐU ngày 28/1/2026 của Đảng ủy xã Phúc Thọ về việc kết luận của Ban thường vụ (đang trình điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án từ 3,2ha lên 9,0ha) | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá đất khu đồng Mạ - Cửa Đình thị trấn Phúc Thọ | ODT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 2 | 2 | Phụ lục 03 - NQ Số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện 2023-2025. | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn và để bố trí tái định cư tại khu Đồng Gạo xã Thọ Lộc | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 10 | 10 | Phụ lục số 01 - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/10/2024. Thời gian thực hiện 2025 - 2028. | |
| | Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất dịch vụ, bố trí tái định cư để thực hiện dự án chỉnh trang đô thị tại khu đồng Vặng xã Phúc Thọ | ODT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng | 2 | 2 | Phụ lục số 07 - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Phụ lục số 13 - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/10/2024. Thời gian thực hiện 2024 - 2026. Quyết định điều chỉnh CTĐT số 441/QĐ-UBND ngày 02/2/2026 | |
| **44- Xã Phượng Dực** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở Khu Bờ Nừng (Giai đoạn 2), thôn Tri Chi, xã TriTrung | ONT | UBND xã Phượng Dực | 2,5 | 2,5 | Được phê duyệt chủ trương đầu tư tạiNghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyệnPhú Xuyên (PL 48). | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở Khu Sau Làng, thôn Nội, xã Văn Hoàng | ONT | UBND xã Phượng Dực | 1,4 | 1,4 | Được phê duyệt chủ trương đầu tư tạiNghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyệnPhú Xuyên (PL 45). | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở Khu Đồng Khay 2, thôn Nội, xã Văn Hoàng | ONT | UBND xã Phượng Dực | 0,4 | 0,4 | Được phê duyệt chủ trương đầu tư tạiNghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyệnPhú Xuyên(PL 39). | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở Khu Đăng Tây, thôn Thượng, xã Văn Hoàng | ONT | UBND xã Phượng Dực | 1,5 | 1,5 | Được phê duyệt chủ trương đầu tư tạiNghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyệnPhú Xuyên (PL 44). | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở Khu giáp Trường tiểu học (giai đoạn 2), thôn Đồng Tiến, xã Phượng Dực | ONT | UBND xã Phượng Dực | 0,9 | 0,9 | Chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (Phụ lục số 01). Thời gian thực hiện: 2024-2026 | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở Khu Ruộng Dồng ao Cá, thôn Xuân La, xã Phượng Dực | ONT | UBND xã Phượng Dực | 1,9 | 1,9 | Chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên. (PL 04). | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở Khu đồng cửa, thôn Hoàng Đông, xã Hoàng Long | ONT | UBND xã Phượng Dực | 0,4 | 0,4 | Chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (Phụ lục số 01). | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất khu ao Hội Trường, thôn Kim Long Thượng, xã Hoàng Long | ONT | UBND xã Phượng Dực | 0,86 | 0,86 | Nghị quyết số 10/NQ-NĐND ngày 07/7/2023 của HĐND huyện Phú Xuyên | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá đất tại Đường Cả, thôn Tri Chi | ONT | UBND xã Phượng Dực | 3,5 | 3,5 | Nghị quyết số 10/NĐ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND huyện Phú Xuyên (PL 13) | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá quyền sử dụng đất Khu bãi trại Nam thôn Cầu | ONT | UBND xã Phượng Dực | 1 | 1 | Nghị quyết số 10/NĐ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND huyện Phú Xuyên (PL 20) | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất khu ao xóm Đồng Hà, thôn Phương Vũ | ONT | UBND xã Phượng Dực | 0,07 | 0,07 | Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 15/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (PL40); | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất khu Cống Sơn - Thùng Lò, thôn Hoàng Đông | ONT | UBND xã Phượng Dực | 0,23 | 0,23 | Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (PL80); | |
| | Hoàn thiện HTKT khu Âu thuyền theo quy hoạch để đấu giá QSD đất phục vụ đầu tư xây dựng chợ Đồng Quan | ONT | UBND xã Phượng Dực | 1,3 | 1,3 | Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT Khu đấu giá QSD đất ở tại khu giáp Trường tiểu học, thôn Đồng Tiến | ONT | UBND xã Phượng Dực | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (PL72); Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (PL72); QĐ 4254/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 phê duyệt phương án sử dụng tầng đất mặt | |
| | Xây dựng HTKT Khu đấu giá QSD đất ở tại khu Đường Sen, thôn Cổ Hoàng, thôn Trung | ONT | UBND xã Phượng Dực | 1,7 | 1,7 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND huyện Phú Xuyên (PL16); QĐ 4250/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND huyện Phú Xuyên về việc phê duyệt phương án sử dụng tầng đất mặt | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất khu Sau Gia, thôn Phù Túc | ONT | UBND xã Phượng Dực | 1,683 | 1,683 | Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (Phụ lục 57) | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất khu Sốc, thôn Trình Viên | ONT | UBND xã Phượng Dực | 0,1 | 0,1 | Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Xuyên (Phụ lục 61) | |
| **45- Xã Quảng Bị** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu dân cư nông thôn mới để thực hiện đấu giá QSD đất khu Dộc, thôn Đạo Ngạn (xã Hợp Đồng cũ) | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Quảng Bị | 0,36 | 0,36 | Nghị quyết 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2702/QĐ-UBND ngày 29/5/2025 của UBND thành phố HN về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch SDĐ năm 2025 huyện Chương Mỹ; QĐ số 6843/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở tại khu Đám Mạ, thôn Đồng Đu ( xã Hợp Đồng cũ) | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Quảng Bị | 1,08 | 1,08 | Nghị quyết 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của UBND thành phố HN về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Chương Mỹ; QĐ số 1330/QĐ-UBND ngày 06/3/2025 của UBND Huyện Chương Mỹ về việc duyệt QH tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500. | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền QSD đất ở tại khu Đồng Rẻ, thôn Trại Hiền, xã Hoàng Diệu | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Quảng Bị | 0,14 | 0,14 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2023 huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của UBND thành phố HN về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Chương Mỹ | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở tại khu Rộc Đình, xã Hợp Đồng, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Quảng Bị | 0,77 | 0,77 | Nghị quyết 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của UBND thành phố HN về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Chương Mỹ; | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Dự án HTKT khu Gò Kiến, xã Hoàng Diệu | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Quảng Bị | 0,9 | 0,9 | Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 15/7/2021 của HĐND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 ( đợt 5) | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án HTKT khu Trũng Kiểu, thôn Trai, xã Tốt Động | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Quang Bị | 0,79 | 0,79 | Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| **46- Xã Quang Minh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất tại điểm KH-11, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh. | ONT | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 7,94 | 7,94 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh về việc hủy bỏ chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà văn hóa thôn Khê Ngoại 2, xã Văn Khê, huyện Mê Linh; Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Tòa án Nhân dân huyện thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh.Phụ lục số 12 (tiến độ: 2024-2027) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất tại điểm BT-01, thôn Bảo Tháp, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh. | ONT | Ban QLDA Đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh | 0,94 | 0,94 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh về việc hủy bỏ chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà văn hóa thôn Khê Ngoại 2, xã Văn Khê, huyện Mê Linh; Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Tòa án Nhân dân huyện thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh.Phụ lục số 13 (tiến độ: 2024-2026) | |
| **47- Xã Quốc Oai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai (vị trí tiếp giáp với trục đường Bắc Nam, thị trấn Quốc Oai) | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 2,17 | 2,17 | Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai;<br>Văn bản số 3248/UBND-QLĐT ngày 26/8/2024 v/v chấp thuận điều chỉnh QHTMB (Tiến độ: 2024-2026 | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG28 thôn Phúc Đức, xã Sài Sơn | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 4,68 | 4,68 | Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai - PL19 (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG29 thôn Phúc Đức, xã Sài Sơn | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 3,57 | 3,57 | Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Quốc Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Quốc Oai - PL18 (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất điểm đấu giá số 03 - thôn Thuỵ Khuê - xã Sài Sơn | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 4,9 | 0,23 | Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Tiến độ: 2018-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất điểm đấu giá số 01 - thôn Khánh Tân - xã Sài Sơn | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 1,7 | 0,52 | Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Tiến độ: 2018-2024) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở ĐG01.2024 thị trấn Quốc Oai | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 1,97 | 1,97 | Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 10/9/2024 của HĐND huyện Quốc Oai v/v phê duyệt chủ trương đầu tư (Tiến độ: 2024-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở ĐG02.2024 xã Sài Sơn | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 4,9 | 4,9 | Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 10/9/2024 của HĐND huyện Quốc Oai v/v phê duyệt chủ trương đầu tư: Phục lục số 19, (Tiến độ: 2024-2027) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đất dịch vụ và đấu giá Yên Sơn | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 2,13 | 2,13 | Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 04/01/2017 của UBND tỉnh Hà Tây về việc thu hồi 21,277m2 đất thuộc xã Yên Sơn huyện Quốc Oai; giao Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Quốc Oai để thực hiện dự án đầu tư;<br>Quyết định 1864/QĐ-UBND ngày 02/6/2014 của UBND huyện Quốc Oai về phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: Xây dựng hạ tầng khu đất ở, dịch vụ xã Yên Sơn. | |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG 05.1 Thị trấn Quốc Oai | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 0,496718 | 0,496718 | Quyết định 2934/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND Thành phố về việc giao 4.755,2 m2 đất tại thị trấn Quốc Oai cho UBND huyện Quốc Oai để thực hiện dự án | |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất ở ĐG05.2 thị trấn Quốc Oai | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 0,65 | 0,65 | Quyết định 3247/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND Thành phố về việc giao 6.535 m2 đất tại thị trấn Quốc Oai cho UBND huyện Quốc Oai để thực hiện dự án | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất ở ĐG06 - Thị trấn Quốc Oai | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Quốc Oai | 4,54 | 4,54 | Quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 của UBND Thành phố v/v giao 30.272,5m2 đất tại thị trấn Quốc Oai cho UBND huyện Quốc Oai để thực hiện dự án | |
| **48- Xã Sóc Sơn** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu dân cư nông thôn tại thôn Cà, xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 3,2 | 3,2 | Quyết định số 3875/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của UBND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng HTKT khu dân cư tại thôn Lương Châu, xã Tiên Dược huyện Sóc Sơn | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 4,95 | 4,95 | Quyết định số 3874/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của UBND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng HTKT phát triển khu dân cư tại<br>xã Phú Linh, huyện Sóc Sơn | ONT | Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Sóc Sơn | 7,58 | 7,58 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 09/04/2024. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2028 | |
| | Xây dựng HTKT khu dân cư nông thôn tại thôn Cà, xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 3,2 | 3,2 | Quyết định số 3875/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của UBND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT chỉnh trang, phát triển khu dân cư nông thôn tại khu Giếng Đồng, thôn Xuân Dục, xã Tân Minh ( nay là xã Sóc Sơn) | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 0,57 | 0,57 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng HTKT Khu đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Đan Tảo (Vị trí 1), xã Sóc Sơn | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1,8 | 1,8 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Đan Tảo (Vị trí 2), xã Sóc Sơn | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 4,5 | 4,5 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá quyền sử dụng đất khu đất NO1-NO2 thuộc V1-2 quy hoạch phân khu đô thị khu 5 xã Sóc Sơn | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1,55 | 1,55 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng HTKT chỉnh trang khu dân cư tại ô quy hoạch I.2.2 phân khu I khu đô thị vệ tinh Sóc Sơn | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 18,4 | 18,4 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng HTKT chỉnh trang khu dân cư thôn Lương Châu, xã Sóc Sơn (ô quy hoạch I.13) | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 14,31 | 14,31 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Vệ Linh, xã Sóc Sơn (ô quy hoạch V.2.1) | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 3,68 | 3,68 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư No2 thuộc ô quy hoạch II.2.2, thôn Dược Hạ, xã Sóc Sơn | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 4,5 | 4,5 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư No1 thuộc ô quy hoạch II.2.2, thôn Dược Hạ, xã Sóc Sơn | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1,55 | 1,55 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật và chỉnh trang khu dân cư thôn Lương Châu (thuộc ô đất OQH1, ô quy hoạch I.1.3) | ONT | Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Sóc Sơn | 1,3 | 1,3 | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Sóc Sơn. | |
| **49- Xã Sơn Đồng** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Hạ tầng kỹ thuật đấu giá QSD đất trên địa bàn xã Vân Canh - Khu X1 | ONT | UBND xã Sơn Đồng | 0,87 | 0,87 | Nghị quyết 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức; Văn bản số 843/VQHTT1 ngày 27/4/2022 của Viện quy hoạch xây dựng Hà Nội. | |
| | Bồi thường GPMB, xây dựng hạ tầng khu đấu giá, dịch vụ tại xã Sơn Đồng (khu vực Vân Canh). | ONT | UBND xã Sơn Đồng | 6,4 | 6,4 | Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500. Nghị quyết 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức. Thời gian thực hiện dự án 2021-2025; Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 về việc phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Sơn Đồng - vị trí X1 (Khu Khôm Dâu và Đồng Cốc, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức) | ONT | UBND xã Sơn Đồng | 3 | 3 | QĐ số 6224/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. | |
| **50- Phường Sơn Tây** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Viên Sơn | ODT | UBND phường Sơn Tây | 4,8 | 4,8 | QĐ số 1366/QĐ - UBND ngày 31/10/2018 của UBNDTX V/v Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi. Quyết định 1610/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND thị xã phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (tiến độ từ Năm 2019 - 2022). Quyết định 248/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi (tiến độ thực hiện hết năm 2024) | |
| | Xây dựng HTKT khu đất ĐGQSDĐ khu Dộc Vang, xã Đường Lâm | ODT | UBND phường Sơn Tây | 4,98 | 4,98 | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây Về phê duyệt chủ trương đầu tư 37 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 39); Quyết định số 1381/QĐ - UBND ngày 18/10/2019 của UBND TX V/v Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Quyết định số 1486/QĐ - UBND ngày 13/11/2018 của UBND TX V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư. (tiến độ từ Năm 2023 - 2026). QĐ số 1664/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND thị xã Sơn Tây điều chỉnh chủ đầu tư các dự án từ Trung tâm phát triển quỹ đất sang Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Sơn Tây. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | GPMB và san nền tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu Gò Gợi, phường Viên Sơn | ODT | UBND phường Sơn Tây | 4,9 | 4,9 | Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư số 09/NQ-HĐND ngày 14/6/2023 của HĐND thị xã Sơn Tây | |
| | GPMB và san nền tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu nhà ở Yên Thịnh, phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây | ODT | UBND phường Sơn Tây | 7 | 7 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 408/QĐ-UBND ngày 04/03/2025 của UBND thị xã Sơn Tây | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | GPMB và san nền tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu nhà ở Phú Nhi, phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây | ODT | UBND phường Sơn Tây | 11,5 | 11,5 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 408/QĐ-UBND ngày 04/03/2025 của UBND thị xã Sơn Tây | |
| | GPMB và san nền tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu Vân Gia, phường Trung Hưng, thị xã Sơn tây | ODT | UBND phường Sơn Tây | 1,44 | 1,44 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 408/QĐ-UBND ngày 04/03/2025 của UBND thị xã Sơn Tây | |
| | GPMB và san nền tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu Trung Hưng 1 (Giáp dự án Khoang Nội-Gò Miếu), phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây | ODT | UBND phường Sơn Tây | 1,4 | 1,4 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 408/QĐ-UBND ngày 04/03/2025 của UBND thị xã Sơn Tây | |
| | GPMB và san nền tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu Trung Hưng 2, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây | ODT | UBND phường Sơn Tây | 1,1 | 1,1 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 408/QĐ-UBND ngày 04/03/2025 của UBND thị xã Sơn Tây | |
| | GPMB và san nền tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu Xã Tắc, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây | ODT | UBND phường Sơn Tây | 1,7 | 1,7 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 408/QĐ-UBND ngày 04/03/2025 của UBND thị xã Sơn Tây | |
| **51- Xã Suối Hai** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Điểm dân cư nông thôn thôn Cầm Phương, xã Tản Lĩnh | ONT | UBND Xã Suối Hai | 4,9 | 4,9 | Quyết định số 2142/QĐ-UBND ngày 04/5/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án;<br>Quyết định số 1564/QĐ-UBND ngày 14/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500;<br>Quyết định số 237/QĐ-SXD ngày 05/4/2017 của sở Xây dựng Hà Nội về việc phê duyệt TKBVTC và Dự toán.<br>Biên bản xác định mốc giới ngày 06/01/2016 của Sở tài nguyên và Môi trường Hà Nội;<br>Văn bản số 5257/UBND-ĐT của UBND TP Hà Nội về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án;<br>Báo cáo số 145/BC-UBND ngày 02/4/2021 của UBND huyện Ba Vì báo cáo giám sát, đánh giá điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư;<br>Tờ trình số 706/TTr-UBND ngày 02/4/2021 của UBND huyện Ba Vì về việc xin chủ trương điều chỉnh, bổ sung dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Điểm đất ở nông thôn tại Khu đô thị phía Bắc đô thị Tản Viên Sơn | ODT | UBND Xã Suối Hai | 30 | 30 | Phụ lục 32,Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn ngân sách huyện, ngân sách Thành phố và đề nghị ngân sách các Quận hỗ trợ. | |
| | Điểm đất ở nông thôn khu đô thị phía Nam đô thị Tản Viên Sơn | ODT | UBND Xã Suối Hai | 12 | 12 | Phụ lục 33,Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn ngân sách huyện, ngân sách Thành phố và đề nghị ngân sách các Quận hỗ trợ. | |
| | Điểm đất ở nông thôn Khu biệt thự liền kề phía Nam đô thị Tản Viên Sơn | ODT | UBND Xã Suối Hai | 11 | 11 | Phụ lục 34,Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn ngân sách huyện, ngân sách Thành phố và đề nghị ngân sách các Quận hỗ trợ. | |
| **52- Phường Tây Mỗ** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá quyền sử dụng đất tại khu đất thuộc phường Tây Mỗ và Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm | ODT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 4,3 | 4,3 | - Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>- Văn bản số 613/UBND-NNMT ngày 10/02/2026 của UBND Thành phố đồng ý đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường về vị trí tái định cư tại Dự án đầu tư, nâng cấp mở rộng đường 70 (đoạn từ Trịnh Văn Bô đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm) trên địa bàn phường Tây Mỗ | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Đồng Sứt, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm | ODT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 1,9 | 1,9 | - Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 04/02/2009 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 5476/QĐ-UBND ngày 22/10/2009 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 18.835 m2 đất tại xã Tây Mỗ, huyện Từ Liêm. Giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất Từ Liêm thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng HTKT khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất ĐG1, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm | ODT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 0,9 | 0,9 | - Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 02/7/2015 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư dự án . | |
| | Xây dựng HTKT khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất ĐG2, phường Đại Mỗ | ODT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 0,97 | 0,97 | - Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 08/7/2015 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| **53- Xã Tây Phương** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất khu Đồng Thông - Đồng Bán, Chàng Sơn (gđ 2) | ONT | BQL dự án Đầu tư-Hạ tầng | 4,5 | 4,5 | QĐ số 876/QĐ ngày 12/3/2026 của UBND xã Tây Phương về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư. | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá QSD đất để xây dựng khu dân cư mới tại khu Đồng Thông - Đồng Bán, xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất (GĐ2) | ONT | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 4,5 | 4,5 | Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất, (Phụ lục số I.72), Tiến độ: 2023-2024<br>Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28/6/2024 của HĐND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất (Phụ lục 07) (2024-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư mới xã Phùng Xá | ONT | Ban Quản lý dự án ĐT-HT xã Tây Phương | 8,5 | 8,5 | - Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Thạch Thất về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất (Phụ lục số II.09 -Tiến độ: 2024-2026)<br>- Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28/06/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Thạch Thất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất (phụ lục số 07) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Trung tâm xã Thạch Xá. | ONT | BQL dự án Đầu tư-Hạ tầng | 3 | 3 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Thạch Thất về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất (Phụ lục số II.10 -Tiến độ: 2024-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất tại khu Đồng Thông, đồng bán, xã Chàng Sơn | ONT | Trung tâm PTQĐ huyện Thạch Thất | 4,96 | 4,3 | Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện. (Phụ lục số 20 - Tiến độ: 2022-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| **54- Xã Tiến Thắng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất khu đất phục vụ đấu giá QSD đất tại điểm TL- 01, thôn Thái Lai, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh (giai đoạn 1) | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Tiến Thắng | 5 | 5 | Phụ lục 02-Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND huyện Mê Linh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Mê Linh ( tiến độ 2024-2027); | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất tại điểm dân cư nông thôn xã Thanh Lâm (điểm thôn Thanh Vân). | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Tiến Thắng | 5,97 | 5,97 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh về việc hủy bỏ chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà văn hóa thôn Khê Ngoại 2, xã Văn Khê, huyện Mê Linh; Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Tòa án Nhân dân huyện thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh. Phụ lục số 09 (tiến độ: 2024-2027); | |
| | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất tại điểm ĐH-NT, thôn Đức Hậu, thôn Ngư Tiền, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ tầng xã Tiến Thắng | 4,8 | 4,8 | Căn cứ Phụ lục 01 - Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh, Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Ban Chỉ huy quân sự huyện Mê Linh thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc Ban Chỉ huy quân sự huyện Mê Linh. (Tiến độ 2025-2028); | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất thôn Đức Hậu (Giai đoạn 2), xã Tiến Thắng, Thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng xã Tiến Thắng | 4,3 | 4,3 | Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 Của UBND xã Tiến Thắng về việc Phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất thôn Phú Mỹ, xã Tiến Thắng, Thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng xã Tiến Thắng | 8,2 | 8 | Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 Của UBND xã Tiến Thắng về việc Phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng công viên, điểm sinh hoạt cộng đồng thôn Phú Hữu, xã Tiến Thắng, TP Hà Nội | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng xã Tiến Thắng | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 Của UBND xã Tiến Thắng về việc Phê duyệt dự án | |
| | Xây dựng công viên cây xanh, kết hợp đấu giá QSD đất tại điểm PH-01, đường 23B, thôn Phú Hữu, xã Tiến Thắng, Thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA Đầu tư-Hạ Tầng xã Tiến Thắng | 3,9 | 3,9 | Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 Của UBND xã Tiến Thắng về việc Phê duyệt dự án | |
| **55- Phường Tùng Thiện** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | GPMB và san nền tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu đất giáp khu TĐC Trung Hưng | ODT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 0,465 | 0,465 | Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường Tùng Thiện phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | GPMB và san nền tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất khu TDP3, Trung Sơn Trầm | ODT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 0,326 | 0,326 | Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường Tùng Thiện phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | GPMB và xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng khu TDP7, Trung Sơn Trầm | ODT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Tùng Thiện | 1,6 | 1,6 | Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND phường Tùng Thiện phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| **56- Xã Thạch Thất** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất tại khu Đồng Cam, thị trấn Liên Quan | ONT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 5,86 | 5,86 | Nghị quyết của HĐND huyện Thạch Thất: số 03/NQ-HĐND ngày 01/02/2021 về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ lục 01); số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất (Phụ lục II.11). Tiến độ: 2024-2026. | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất khu trung tâm xã Đại Đồng | ONT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 2,5 | 2,5 | Quyết định 7737/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 phê duyệt dự án. (Tiến độ: 2023-2025) Quyết định số 4717/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 phê duyệt KHLCNT, QĐ số 910/QĐ-UBND ngày 22/08/2025 điều chỉnh nguồn vốn. | Còn thời gian thực hiện dự án |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất khu dân cư mới xã Cẩm yên | ONT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Thạch Thất | 0,68 | 0,68 | Quyết định số 7665/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật; Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Thạch Thất về phê duyệt điều chỉnh dự án(Tiến độ: 2023-2026) | Còn thời gian thực hiện dự án |
| **57- Phường Thanh Liệt** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đấu giá QSD đất tại ô quy hoạch E5 thuộc quy hoạch phân khu H2-3 xã Tân Triều - xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì | ONT | UBND phường Thanh Liệt | 0,5 | 0,5 | - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện quản lý thực hiện trong giai đoạn 2022-202 (PL 1.30). | |
| | Khu đấu giá quyền sử dụng đất tại khu đất CC13 xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì | ONT | UBND phường Thanh Liệt | 0,14 | 0,14 | - Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện quản lý (Phụ biểu 2.2) Chỉ giới đường đỏ do viện quy hoạch cung cấp, tổng mặt bằng đã được UBND huyện chấp thuận tháng 6/2022.<br>- Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 14/06/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật<br>- Nghị Quyết số 09/NQ-HĐND ngày 11/5/2024 ủa HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện quản lý. | |
| **58- Xã Thanh Oai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất ô đất ký hiệu 02.1 và 02.2 thuộc xứ đồng Đìa Đạm, thôn Cát Động, thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai | ONT | UBND xã Thanh Oai | 0,73 | 0,65 | - Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 28/6/2024 của HĐND huyện Thanh Oai;<br>- Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình;<br>- Văn bản số 478/UBND-NNMT ngày 04/3/2025 của UBND huyện chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD tại khu Đường Chợ Dưới thôn My Ha, xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai | ONT | UBND xã Thanh Oai | 3,2 | 3,2 | - Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của HĐND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (Phụ biểu số 30) Tiến độ 2023-2025 | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất khu Điền Thanh, thôn Cự Thần, xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai | ONT | UBND xã Thanh Oai | 0,9 | 0,9 | - Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 10/5/2021 của HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ biểu 23);<br>- Quyết định số 6721/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện bdự án (Phụ lục 7) Tiến độ 2024-2026 | |
| **59- Xã Thiên Lộc** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Thọ Đa, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 6 | 6 | Quyết định số 15308/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư dự án;<br>Quyết định số 8991/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về chủ trương đầu tư dự án: xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Thọ Đa, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh. | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Bắc và thôn Đoài, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 7,1378 | 7,1378 | Quyết định số 7506/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Bắc và thôn Đoài, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất khu A Cầu Thăng Long, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 3,8 | 3,8 | Quyết định số 11854/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất khu A cầu Thăng Long, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh. | |
| | Xây dựng hạ tầng khu đất xen kẹt X1 tại thôn Thọ Đa, xã Kim Nỗ để phục vụ đấu giá QSD đất | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 0,46 | 0,46 | Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 24/12/2012 của UBND huyện Đông Anh về việc giao đất | |
| | Xây dựng khu cây xanh thể dục thể thao kết hợp bãi đỗ xe tại ô đất CX2 và P2 xã Kim Chung, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 2,5 | 2,5 | Quyết định số 2554/QĐ-UBND ngày 22/5/2025 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất | |
| | Xây dựng HTKT tại điểm X5, thôn Bắc, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 1,5 | 1,5 | Quyết định số 14777/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án: Xây dựng HTKT tại điểm X5, thôn Bắc, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất;<br>Quyết định số 2331/QĐ-UBND ngày 14/4/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng HTKT tại điểm X5 thôn Bắc, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Thọ Đa, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 6 | 6 | Quyết định số 15308/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư dự án;<br>Quyết định số 8991/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về chủ trương đầu tư dự án: xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Thọ Đa, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh. | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Bắc và thôn Đoài, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 7,1378 | 7,1378 | Quyết định số 7506/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Bắc và thôn Đoài, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh. | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất khu A Cầu Thăng Long, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 3,8 | 3,8 | Quyết định số 11854/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất khu A cầu Thăng Long, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh. | |
| | Xây dựng HTKT theo quy hoạch khu đấu giá QSD đất phía Tây xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 5,2 | 5,2 | Quyết định 7380/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư dự án, | |
| **60- Xã Thuận An** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT phục vụ đấu giá QSD đất nhỏ, lẻ xã Dương Quang, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 0,78 | 0,78 | - Thời gian thực hiện: 2020-2026;<br>- QĐ số: 14406/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt CTĐT;<br>- QĐ số: 11002/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh CTĐT;<br>- QĐ số 3753/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND Huyện Gia Lâm về việc phê duyệt BC KTKT;<br>- VB số 4475/UBND-TTPTQĐ ngày 30/12/2022 của UBND Huyện Gia Lâm về việc chấp thuận điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- QĐ số 5068/QĐ-UBND ngày 01/12/20223 của UBND Huyện Gia Lâm về việc phê duyệt điều chỉnh BC KTKT;<br>- Đã nộp hồ sơ xin thu hồi đất; | |
| | GPMB, XD HT khung theo quy hoạch khu đất KS3, xã Kim Sơn | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 1,02 | 1,02 | - Thời gian thực hiện (đang trình): 2021-2026;<br>- NQ số: 18/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt CTĐT;<br>- NQ số: 14/NQ-HĐND ngày 24/9/2020 HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh CTĐT;<br>- QĐ số: 3754/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt BC KTKT;<br>- CV số: 3361/UBND-VP ngày 16/10/2023 của UBND huyện Gia Lâm v/v chấp thuận DCQH tổng MB và điều chỉnh báo cáo KTKT dự án "GPMB, XD HT khung theo quy hoạch khu đất KS3, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm;<br>- TTr số: 1376/TTr-QLDAĐTXD ngày 13/11/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm v/v phê duyệt ĐC dự án đầu tư, báo cáo KTKT các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- VB 536/UBND-KT ngày 06/02/2026 về việc chấp thuận điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 khu đất KS3 thuộc Dự án: GPMB, XD HT khung theo quy hoạch khu đất KS3, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm(nay là xã Thuận AN, thành phố Hà Nội) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT phục vụ đấu giá QSD đất nhỏ, lẹt xã Dương Quang, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 0,78 | 0,78 | - Thời gian thực hiện: 2020-2026;<br>- QĐ số: 14406/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt CTĐT;<br>- QĐ số: 11002/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh CTĐT;<br>- QĐ số 3753/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND Huyện Gia Lâm về việc phê duyệt BC KTKT;<br>- VB số 4475/UBND-TTPTQĐ ngày 30/12/2022 của UBND Huyện Gia Lâm về việc chấp thuận điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- QĐ số 5068/QĐ-UBND ngày 01/12/20223 của UBND Huyện Gia Lâm về việc phê duyệt điều chỉnh BC KTKT;<br>- Đã nộp hồ sơ xin thu hồi đất; | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | GPMB, xây dựng hạ tầng khung theo quy hoạch khu đất PT1, PT2, PT3, PT4, PT5, PT6, PT7, xã Phù Thị, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 3,53 | 3,53 | Các Nghị quyết số: 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 và số 04/NQ-HĐND ngày 26/6/2020 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Dự án: Xây dựng HTKT phục vụ đấu giá QSD đất tại vị trí N-LC9, B23, B44 xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 0,5 | 0,5 | Nghị quyết số 30/NQ-HĐND 18/12/2020 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất DX1, DX2, DX3 xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 4,55 | 4,55 | Quyết định số 10967/QĐ-UBND 26/12/18 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng khung theo quy hoạch khu đất LC1 xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 4,47 | 4,47 | Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng khung theo quy hoạch khu đất LC3 xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 7,44 | 7,44 | Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng khung theo quy hoạch khu đất LC4,LC5,LC6 xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 2,24 | 2,24 | Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án: GPMB tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền thuê đất để SXNN tại khu Đồng Bã xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm | NKH | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 6,5 | 6,5 | Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Đấu giá khu đất ao ông Công, thôn Đặng, xã Đặng Xá, huyện Gia lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 1,35 | 1,35 | Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của HĐND huyện Gia Lâm;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Xây dựng, hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật các ô đất tại xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 2,5 | 2,5 | QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Xây dựng, hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật các ô đất tại xã Dương Quang, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 0,78 | 0,78 | QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Dự án: GPMB phục vụ đấu giá QSD đất để xây dựng, chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại các khu đất phù hợp với quy hoạch đất ở hiện trạng tại xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 3,07 | 3,07 | Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Gia Lâm ;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất DQ1 xã Dương Quang, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 13,9 | 13,9 | Quyết định số 10959/QĐ-UBND ngày<br>26/12/2018 của UBND huyện Gia Lâm về việc phê duyệt CTĐT;<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng khung ô đất theo quy hoạch khu đất DQ2, DQ3 xã Dương Quang, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 3,63 | 3,63 | Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND huyện Gia Lâm<br>QĐ số: 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về chuyển CĐT. | |
| | Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng khung ô đất theo quy hoạch khu đất DQ4 xã Dương Quang, huyện Gia Lâm | ONT | Ban QLDA Đầu tư - hạ tầng xã Thuận An | 2,61 | 2,61 | Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày<br>14/12/2018 của HĐND huyện Gia Lâm | |
| **61- Xã Thư Lâm** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất phía Bắc thôn Đào Thục, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,33 | 0,11 | - Quyết định số 6911/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của UBND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 11067/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Vân Điềm, xã Vân Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 15 | 7,5 | - Quyết định số 5807/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư.<br>- Quyết định số 2608/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 3531/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Thụy Lâm 1, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 10,5 | 5 | Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/1/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 của huyện Đông Anh; | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Thụy Lâm 2, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 11,5 | 5 | Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/1/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 của huyện Đông Anh; | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất xã Vân Hà 1, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 16,8 | 5 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/01/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của UBND huyện Đông Anh. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất xã Vân Hà 2, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 12,7 | 5 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/01/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của UBND huyện Đông Anh. | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư và đấu giá QSD đất NO-17 và NO-19 xã Vân Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 4,2 | 0,85 | - Quyết định số 5079/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 2312/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án;<br>- Quyết định số 11352/QĐ-U/B/ND ngày 18/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư. | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư và đấu giá QSD đất NO-22 xã Vân Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2 | 0,025 | - Quyết định số 5077/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án;<br>- Quyết định số 11354/QĐ-UBND ngày 18/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư. | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư và đấu giá QSD đất NO-20 và NO-21 xã Vân Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 3,1 | 0,87 | - Quyết định số 5085/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>- Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án;<br>- Quyết định số 11353/QĐ-UBND ngày 18/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư và đấu giá QSD đất NO-15 xã Vân Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2,3 | 0,76 | - Quyết định số 5082/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư.<br>- Quyết định số 14766/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án.<br>- Quyết định số 11350/QĐ-UBND ngày 18/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư. | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư và đấu giá QSD đất NO-16 xã Vân Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 4,94 | 1 | - Quyết định số 5080/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư,<br>- Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.<br>- Quyết định số 14767/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án.<br>- Quyết định số 11351/QĐ-U/B/ND ngày 18/6/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất thôn Lỗ Giao 3, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,86 | 0,8 | - Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>- Quyết định số 11779/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất thôn Thụy Lôi, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 3,96 | 1,33 | - Quyết định số 11777/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt tư dự án.<br>- Quyết định số 17686/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 8,1 | 0,03 | Quyết định số 8676/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND huyện Đông Anh V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| | Xây dựng HTKT thôn Lỗ Giao 2, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,86 | 1,86 | Các Quyết Định của UBND huyện Đông Anh số Số 515/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Lỗ Giao 2, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh; số 8853/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 về việc phê duyệt dự án: Xây dựng HTKT thôn Lỗ Giao 2, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất thôn Thiết Bình, xã Vân Hà, huyện Đông Anh | ONT | UBND xã | 10 | 5 | Quyết định số 15187/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 13640/QĐ-UBND ngày 6/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư | |
| | Xây dựng HTKT thôn Lỗ Giao 1, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,7 | 0,3 | Quyết Định Số 514/QĐ-UBND của UBND huyện Đông Anh ngày 22/02/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Lỗ Giao 1, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT thôn Lỗ Giao 5, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 1,8 | 0,5 | - Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư.<br>- Quyết định số 3171/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Liên Hà 5, xã Liên Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 7,1 | 7,1 | - Quyết định số 3114/QĐ-UBND ngày 17/03/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.<br>- Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Liên Hà 2, xã Liên Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 4 | 4 | Quyết định số 3112/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Liên Hà 3, xã Liên Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 6,5 | 6,5 | Quyết định số 3113/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT kết hợp đấu giá QSD đất thôn Biếu Khê 2, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 6,8 | 6,8 | Quyết định số 7523/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT HL-1 tại xã Thụy Lâm và xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 3,3 | 2,48 | -Quyết định số 4353/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>- Quyết định số 11775/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT tại điểm C-2.1, xã Xuân Nộn và xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 8,8 | 5 | Quyết định số 9017/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>Quyết định số 12396/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Lỗ Giao 4, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 4 | 3 | Quyết định số 4357/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 12004/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Lỗ Giao 4, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT tại điểm C-2, xã Xuân Nộn và xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 2,45 | 2,45 | - Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng hoàn thiện HTKT tại điểm C-2, xã Xuân Nộn và xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh; | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch Xuân Nộn 4, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 6,5 | 6 | Quyết định số 11109/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch XN5 xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư hạ tầng | 4,8 | 4 | Quyết định số 10743/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT thôn Kim Tiên, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 11 | 10 | - Quyết định 5225/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>Quyết định số 12938/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án; | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch XN4 xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Trung tâm PTQĐ huyện | 9,5 | 8 | - Quyết định số 10744/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch Liên Hà 9, xã Liên Hà, huyện Đông Anh | ONT, DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 5,6 | 5,6 | - Quyết định số 3186/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án<br>- QĐ số 1134/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch Liên Hà 10, xã Liên Hà, huyện Đông Anh | ONT, DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 8,9 | 8,9 | - Quyết định số 3186/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án<br>- QĐ số 1135/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch Liên Hà 11, xã Liên Hà, huyện Đông Anh | ONT, DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 4,7 | 4,7 | - Quyết định số 3186/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án<br>- QĐ số 1131/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch VH1, xã Vân Hà, huyện Đông Anh | ONT, DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 3,2 | 3,2 | - Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án<br>- Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch VH2, xã Vân Hà, huyện Đông Anh | ONT, DGT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2,3 | 2,3 | - Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án<br>- Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Lâm Tiên, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 6 | 6 | Quyết định số 15087/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất thôn Hương Trầm, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 4,2 | 4,2 | Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 06/03/2026 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất XN3 xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 6 | 6 | QĐ số 5135/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đông Anh kèm báo cáo tổng hợp<br>Quyết định số 5084/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>Quyết định số 7850/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng khu đấu giá QSD đất X2 thôn Lương Quy, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1 | 1 | QĐ số 5135/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đông Anh kèm báo cáo tổng hợp<br>Quyết định số 9210/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Đông Anh v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;<br>Quyết định số 5776/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND huyện Đông Anh v/v phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Đông Bắc thôn Đường Yên, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 1,9 | 0,33 | - Quyết định số 12051/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Xuân Nộn 1, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2,8 | 2,8 | - Quyết định số 7302/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 8854/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Xuân Nộn 3, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2,5 | 2 | - Quyết định số 9391/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất Xuân Nộn 2, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 7 | 7 | - Quyết định số 8855/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Lương Quy 5, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 8 | 8 | - Quyết định số 10746/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất thôn Kim Tiên, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 4 | 4 | - Quyết định số 12937/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Lương Quy 3, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 8 | 8 | - Quyết định số 7375/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất kết hợp hoàn thiện đồng bộ HTKT khu vực Bãi Kinh, thị trấn Đông Anh và xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 22,5 | 22,5 | - Quyết định số 10104/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất thôn Đường Nhạn, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 2 | 2 | - Quyết định số 7374/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT và kết hợp đấu giá thôn Đường Nhạn, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 5 | 5 | - Quyết định số 7373/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Liên Hà 6, xã Liên Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 9,7 | 9,7 | QĐ số 1130/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Liên Hà 7, xã Liên Hà, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 5,9 | 5,9 | QĐ số 1133/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất HL2, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh | ONT | Ban QLDA đầu tư-hạ tầng | 4,5 | 4,5 | QĐ số 1128/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 của UBND xã Thư Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| **62- Phường Thượng Cát** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá QSD đất các khu đất xen kẹt nhỏ lẻ phường Thụy Phương (Điểm 2) ô đất bị hủy | ODT | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 0,09 | 0,09 | - Quyết định số 4942/QĐ-UBND ngày 03/11/2020 của UBND quận về việc giao 1,459m2 đất tại phường Thụy Phương để thực hiện dự án (Tiến độ: 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư) | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất phường Thụy Phương (Vị trí 1) | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 1,22 | 1,22 | Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 23/09/2022 của HĐND Quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Phụ lục số 12, (Tiến độ:2023-2025) | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất phường Thụy Phương (Vị trí 2) | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 1,49 | 1,49 | Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 23/09/2022 của HĐND Quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Phụ lục số 13, (Tiến độ:2023-2025) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất khu đất 1,34 ha, phường Thượng Cát quận Bắc Từ Liêm (Vị trí 6) | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 1,34 | 1,34 | Dự án đã được Phường phê duyệt chủ trương đầu tư | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSDĐ 01 ô đất Phường Thụy Phương | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 1,03 | 1,03 | Dự án đã được tổng hợp nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 của phường Thượng Cát tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 17/11/2025 của phường Thượng Cát<br>UBND phường đang tổng hợp trình HĐND phường phê duyệt Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 tại kỳ họp tháng 6/2026 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất phường Liên Mạc (Vị trí 8) | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 4,07 | 4,07 | Dự án đã được tổng hợp nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 của phường Thượng Cát tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 17/11/2025 của phường Thượng Cát<br>UBND phường đang tổng hợp trình HĐND phường phê duyệt Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 tại kỳ họp tháng 6/2026 | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất phường Liên Mạc (Vị trí 10) | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 1,27 | 1,27 | Dự án đã được tổng hợp nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 của phường Thượng Cát tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 17/11/2025 của phường Thượng Cát<br>UBND phường đang tổng hợp trình HĐND phường phê duyệt Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 tại kỳ họp tháng 6/2026 | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất phường Liên Mạc (Vị trí 11) | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 1,9 | 1,9 | Dự án đã được tổng hợp nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 của phường Thượng Cát tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 17/11/2025 của phường Thượng Cát<br>UBND phường đang tổng hợp trình HĐND phường phê duyệt Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 tại kỳ họp tháng 6/2026 | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất tại Ô đất quy hoạch GS 1-5 (gần CNCSH), phường Thụy Phương | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 4 | 4 | Dự án đã được Phường phê duyệt chủ trương đầu tư<br>Hiện nay đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến khởi công trong năm 2026 | |
| | GPMB và san nền khu đất để đấu giá QSDĐ tại phường Thượng Cát (Vị trí 1) | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 2,23 | 2,23 | Dự án đã được Phường phê duyệt chủ trương đầu tư<br>Hiện nay đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến khởi công trong năm 2026 | |
| | GPMB và san nền khu đất để đấu giá QSDĐ tại phường Thượng Cát (Vị trí 2) | ODT | Ban QLDA ĐT-HT phường | 8,94 | 8,94 | Dự án đã được Phường phê duyệt chủ trương đầu tư<br>Hiện nay đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự kiến khởi công trong năm 2026 | |
| **63- Xã Ứng Hòa** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đất ở mới khu C thôn Trạch Xá, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 4,41 | 4,41 | 1. Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 27/10/2020 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Ứng Hòa và vốn thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện - Phụ lục 26 (Tiến độ thực hiện dự án 2021-2023).<br>2. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 03/10/2024 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn vốn ngân sách huyện năm 2024 - Phụ lục 16 (Tiến độ: 2024-2026) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu đất ở mới khu D thôn Trạch Xá, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 4,41 | 4,41 | 1. Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 27/10/2020 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện Ứng Hòa và vốn thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện - Phụ lục 26 (Tiến độ thực hiện dự án 2021-2023).<br>2. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 03/10/2024 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn vốn ngân sách huyện năm 2024 - Phụ lục 16 (Tiến độ: 2024-2026) | |
| | Xây dựng HTKT khu dân cư mới tại khu đồng Trước Dưới, thôn Đông Đình, xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 1,685 | 1,685 | 1. Quyết định 7953/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND huyện Ứng hòa về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng HTKT khu dân cư mới khu đồng Trước Dưới thôn Đông Đình, xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. Tiến độ thực hiện điều chỉnh: 2023-2025;<br>2. Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND xã Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ 2023-2026. | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư và đất ở mới khu A thôn Trạch Xá, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 4,22 | 4,22 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn ngân sách huyện năm 2023 - Phụ lục 51. Tiến độ thực hiện 2023-2025 | |
| | Xây dựng HTKT khu tái định cư và đất ở mới khu B thôn Trạch Xá, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 4,18 | 4,18 | 1. Quyết định số Quyết định số 7906/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Xây dựng HTKT khu tái định cư và đất ở mới khu B thôn Trạch Xá, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội. Tiến độ thực hiện điều chỉnh: 2023-2025;<br>2. Quyết định số 2106/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND xã Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiến độ 2023-2026. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đất ở mới thôn Trạch Bái A, xã Ứng Hoà | ONT | BQLDA ĐT-HT xã | 1,38 | 1,38 | 1. Phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã đã được phê duyệt.<br>2. Quyết định 2494/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND xã Ứng Hoà v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng HTKT khu đất ở mới thôn Trạch Bái A, xã Ứng Hoà, TP Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2025-2027. | |
| | Xây dựng HTKT khu đất ở mới thôn Cầu xã Ứng Hòa | ONT | BQLDA ĐT-HT xã | 4,6 | 4,6 | 1. Phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã đã được phê duyệt<br>2. Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND xã Ứng Hoà v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng HTKT khu đất ở mới thôn Cầu, xã Ứng Hoà, TP Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2025-2027. | |
| | Xây dựng HTKT khu đất ở mới thôn Bùng xã Ứng Hòa | ONT | BQLDA ĐT-HT xã | 4 | 4 | 1. Phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã đã được phê duyệt<br>2. Quyết định 2493/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND xã Ứng Hoà v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng HTKT khu đất ở mới thôn Bùng, xã Ứng Hoà, TP Hà Nội. Tiến độ thực hiện 2025-2027. | |
| **64- Xã Ứng Thiên** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng khu dân cư mới thôn Phù Yên, xã Ứng Thiên | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 1,6 | 1,6 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023của HĐND huyện Ứng Hoà (Phụ lục 54).Tiến độ thực hiện 2022-2024 | |
| | Xây dựng HTKT đấu giá quyền sử dụng đất khu xứ Đồng Dộc Đình, thôn Vũ Ngoại, xã Ứng Thiên | ONT | Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Ứng Thiên | 1,966 | 1,966 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn ngân sách huyện năm 2023 - Phụ lục 42. Tiến độ thực hiện 2022-2024 | |
| **65- Xã Vân Đình** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Giải phóng mặt bằng và xây dựng các tuyến đường chính tạo quỹ đất sạch để đấu giá QSD đất tại khu 1, ô quy hoạch ký hiệu Ô 2 thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa | ODT | UBND xã Vân Đình | 9,68 | 9,68 | 1. Nghị quyết số 24/NQHĐND ngày 16/12/2023 của HĐND huyện Ứng Hòa Về việc phê duyệt chủ trương, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốnThành phố hỗ trợ có mục tiêu và nguồn vốn ngân sách huyện năm 2024(Phụ lục 31);<br>2. Nghị quyết số 02/NQHĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện ỨngHòa về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trươngđầu tư một số dự án sửdụng nguồn vốn Thànhphố hỗ trợ có mục tiêu vànguồn vốn ngân sách huyện năm 2024 (Phụlục 58); Tiến độ thực hiện 2024 -2026<br>3. Quyết định 2229/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND huyện ỨngHòa về việc điều chỉnh,bổ sung kế hoạch đầu tư công cấp huyện năm 2024.<br>4. Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28/06/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn ngân sách huyện (Phụ lục 10); Tiến độ thực hiện 2024 -2026. | |
| | Giải phóng mặt bằng và xây dựng các tuyến đường chính tạo quỹ đất sạch để đấu giá QSD đất tại khu 2, ô quy hoạch ký hiệu Ô 2 thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa | ODT | UBND xã Vân Đình | 6,9 | 6,9 | 1. Nghị quyết số 24/NQHĐND ngày 16/12/2023của HĐND huyện Ứng Hòa Về việc phê duyệt chủ trương, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốnThành phố hỗ trợ có mục tiêu và nguồn vốn ngân sách huyện năm 2024(Phụ lục 32);<br>2. Nghị quyết số 02/NQHĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu và nguồn vốn ngân sách huyện năm 2024 (Phụlục 59); Tiến độ thực hiện 2024 -2026<br>3. Quyết định 2229/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND huyện Ứng Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công cấp huyện năm 2024;<br>4. Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28/06/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn ngân sách huyện (Phụ lục 11); Tiến độ thực hiện 2024 -2026. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu 1 - TTTM DV đất ở mới thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ODT | UBND xã Vân Đình | 1,96 | 1,96 | 1. Quyết định 1107/QĐ-UBND ngày 9/12/2020 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu 1- Trung tâm thương mại dịch vụ đất ở mới thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.<br>2. Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn ngân sách huyện năm 2023-Phụ lục 47.Tiến độ thực hiện 2023-2025 | |
| | Xây dựng HTKT khu 2 - TTTM DV đất ở mới thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ODT | UBND xã Vân Đình | 2,03 | 2,03 | 1. Quyết định 1106/QĐ-UBND ngày 9/12/2020 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu 2- Trung tâm thương mại dịch vụ đất ở mới thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.<br>2. Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn ngân sách huyện năm 2023- Phụ lục 48. Tiến độ thực hiện 2023-2025 | |
| | Xây dựng HTKT khu 3 - TTTM DV đất ở mới thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ODT | UBND xã Vân Đình | 2,16 | 2,16 | 1. Quyết định 1105/QĐ-UBND ngày 9/12/2020 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu 3- Trung tâm thương mại dịch vụ đất ở mới thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.<br>2. Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn ngân sách huyện năm 2023 - Phụ lục 49. Tiến độ thực hiện 2023-2025 | |
| | Xây dựng HTKT khu dân cư mới khu đồng Hội Cao, thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ONT | UBND xã Vân Đình | 1,5 | 1,5 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn ngân sách huyện năm 2023- Phụ lục 53. Tiến độ thực hiện 2023-2025 | |
| | Xây dựng HTKT khu đất ở mới và tái định cư thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội (lò Gốm) | ONT | UBND xã Vân Đình | 1,27 | 0,01 | 1. Quyết định 1139/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND huyện ứng Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng HTKT khu đất ở mới và tái định cư thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.<br>2. Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, Phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất và nguồn dự phòng xây dựng cơ bản tập trung chưa phân bổ trong kế hoạch đầu tư công năm 2023; Mục A4. Tiến độ thực hiện 2022-2024 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu dân cư mới khu 2 thôn Tử Dương, xã Cao Thành, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội | ONT | UBND xã Vân Đình | 1,3 | 0,11 | Quyết định số 4190/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt gai hạn thời gian thực hiện dự án Xây dựng HTKT khu dân cư mới khu 2 thôn Tử Dương, xã Cao Thành, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội .Tiến độ thực hiện điều chỉnh: 2022-2024 | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá đất LK01 thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội | ONT | UBND xã Vân Đình | 1,51 | 1,51 | 1. Quyết định 592/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Đầu tư xây dựng HTKT khu đấu giá LK01 thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hòa Nội<br>2. Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn ngân sách huyện năm 2023 -Phụ lục 43 Tiến độ thực hiện 2022-2024; | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất khu ao nhà trẻ thôn Nguyễn Xã xã Phương Tú | ODT | UBND xã Vân Đình | 0,4277 | 0,4277 | NQ số 20/NQ-HĐND ngày 27/10/2020 | |
| **66- Xã Vật Lại** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Ngã Ba Đồng Bàng, thôn Đồng Bàng | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,9 | 1,9 | Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại điểm dân cư Đồng Gò Sếu, thôn Phong Châu | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,9 | 1,9 | Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 7328/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500, xã Phú Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội (Thời gian thực hiện 2023-2025) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất tại điểm dân cư nông thôn Đồng Tơi, Đồng Liễu, thôn Phú Xuyên 4 | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 2,6 | 2,6 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Bới Rê, Bới Mang thôn Cộng Hòa | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 7,2 | 7,2 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Chổ Cầu thôn Trung Hà | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 2,7 | 2,7 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Đồng Cống thôn Trung Hà | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,4 | 1,4 | Quyết định số 8878/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn; Quyết định số 1048/QĐ-UBNd ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án (Thời gian thực hiện 2023-2025) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Phố Nhông thôn Nhông Nương Tụ | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 6 | 6 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm xen kẹt thôn Cao Lĩnh | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,3 | 0,3 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Khu Giếng Gáo 1, thôn Đông Hữu | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,8 | 0,8 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Khu Giếng Gáo 2, thôn Đông Hữu | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,2 | 1,2 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Khu Dốc chợ - Đồng Trộc, thôn Vật Lại 3 | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 5,2 | 5,2 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất khu Đồng Giai (Chưa Mai), xã Vật Lại | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 20,2 | 20,2 | Quyết định số 1579/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án (Thời gian thực hiện 2023-2026) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Khu tập thể Bệnh viện cũ, thôn Tân Phú Mỹ | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,7 | 0,7 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Khu giáp Ao cá Bác Hồ, thôn Vật Lại 3 | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 0,8 | 0,8 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Vật Lại, thành phố Hà Nội | |
| | Khu đấu giá QSD đất Châu Hùm, thôn Đồng Bàng | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 5,2 | 5,2 | Quyết định số 476/QĐ- UBND phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng mặt bằng 1/500 khu đấu giá QSD đất tại khu Châu Hùm, thôn Đồng Bàng, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì; Văn bản số 1181/UBND ngày 27/8/2012Về việc cắm mốc GPMB dự án đấu giá QSD đất ở khu Châu Hùm, thôn Đồng Bàng, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội; Quyết định 293/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 về việc giao nhiệm vụ và uỷ quyền cho Chi nhánh phát triển quỹ đất Ba Vì; QĐ số 476/QĐ-UBND ngày 08/06/2012 của UBND huyện Ba Vì.<br>Văn bản số 1472/UBND-B17KH&ĐT về việc điều chỉnh dự án và thời gian thực hiện dự án; QĐ số 2728/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 phê duyệt dự toán (phần bổ sung); QĐ số 3458/QĐ-UBND ngày 5/8/2020 phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Điểm dân cư nông thôn Sui Lạc thôn Yên Kỳ | ONT | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 1,6 | 1,6 | Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. | |
| **67- Xã Vĩnh Thanh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT khu đất X1 tại thôn Cổ Điển, xã Hải Bối, huyện Đông Anh để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất | ONT | UBND xã Vĩnh Thanh | 0,73 | 0,73 | - Quyết định số 2674b/QĐ-UBND ngày 24/9/2014 cho phép chuẩn bị đầu tư; 3806/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 phê duyệt Báo cáo KTKT<br>- Quyết định số 3806/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 về việc Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình<br>- Quyết định số 3075/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng HTKT khu đất tại xứ đồng Sây, đồng Xăng thôn Hải Bối và khu đất trước làng thôn Đồng Nhân, xã Hải Bối, để đấu giá QSD đất. | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 3,45 | 3,45 | - Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 14/4/2021 của UBND huyện Đông Anh phê duyệt chủ trương;<br>- Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Đông Anh phê duyệt dự án;<br>- Quyết định số 10289/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND huyện Đông Anh phê duyệt điều chỉnh tên dự án;<br>- Quyết định số 5922/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Vĩnh Thanh phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất thôn Cổ Điển, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 6,2 | 6,2 | - Quyết định giao nhiệm vụ số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất khu B Cầu Thăng Long, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 8,74 | 8,74 | - Quyết định giao nhiệm vụ số 3923/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND huyện Đông Anh | |
| | Xây dựng HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất khu vực phía Tây hồ điều hòa xã Vĩnh Thanh | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Vĩnh Thanh | 27,25 | 27,25 | số 2725/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND xã Vĩnh Thanh v/v giao nhiệm vụ | |
| **68- Xã Xuân Mai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu Đồi K6, thôn Xuân Thủy, xã Thủy Xuân Tiên | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,0406 | 0,0406 | Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2023về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất ở khu dân cư mới Khu Đồng Vai | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 4,3337 | 4,3337 | NQ phê duyệt chủ trương số 09/NQ-HĐND ngày 29/6/2024 của HĐND huyện Chương Mỹ về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (đợt 16) | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu Sân kho ngoại, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ (nay là thôn Đồi Miễu, xã Xuân Mai) | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,05 | 0,05 | Quyết định số 10051/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện Chương Mỹ về việc duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình: Khu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu Sân kho ngoại, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ; Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND xã Xuân Mai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD đất ở tại Khu Chợ Cóc, thôn Tiến Ân, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ (nay là xã Xuân Mai) | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 0,23 | 0,01 | Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 25/7/2018 của UBND huyện Chương Mỹ; NQ số 26/NQ-HĐND điều chỉnh chủ trương số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| | Xây dựng HTKT khu dân cư nông thôn mới để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất ở tại Khu Cồ Ruồi, thôn Tiến Ân và thôn Tiên Trượng, xã Xuân Mai | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã | 1,5 | 1,5 | - Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 15/7/2021 của HĐND huyện Chương Mỹ phê duyệt chủ trương đầu tư | Đang thực hiện việc thu hồi đất và gia hạn tiến độ dự án |
| **69- Phường Xuân Phương** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSDĐ tại khu đất ĐG1, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà nội (Tên cũ: Xây dựng HTKT khu đấu giá QSD xen kẹt ĐG1 tại phường Phương Canh) | ODT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 2,18 | 0,07 | - Quyết định 2488/QĐ-UBND ngày 02/6/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuẩn bị cho phép đầu tư dự án; QĐ số 6573/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt dự án; QĐ số 2221/QĐ-UBND ngày 11/9/2024 của UBND quận Nam Từ Liêm vv Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất tại khu đất ĐG2, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm | ODT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 1,01 | 1,01 | - Quyết định 6006/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất tại khu đất kỳ hiệu ĐG3, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm | ODT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 1,33 | 1,33 | - Quyết định 09/QĐ-UBND ngày 06/01/2016 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất tại khu đất ĐG4, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm | ODT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 1,5 | 1,5 | - Quyết định 3064/QĐ-UBND ngày 02/7/2015 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất tại khu đất ký hiệu ĐG3, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm | ODT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 0,22 | 0,22 | - Quyết định 5923/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 | |
| | GPMB, san nền sơ bộ khu đất 49,1ha để chuẩn bị đấu giá QSD đất tại khu đô thị mới Xuân phương, quận Nam Từ Liêm | ODT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 49,1 | 24,67 | - Quyết định số 3146/QĐ-UBND ngày 09/8/2007 của UBND thành phố Hà Nội Phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; Quyết định số 2663/QĐ-UBND ngày 08/7/2008 của UBND thành phố Hà Nội Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư;<br>Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 04/02/2009 | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất trong khu đô thị mới Xuân Phương (khu 10,6ha) | ODT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 10,6 | 0,03 | - Quyết định 1429/QĐ-UB ngày 28/3/2005;Quyết định số 608/QĐ-UB Ngày 04/02/2009; Quyết định số 2583/QĐ-UBND ngày 19/5/2009. | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất lô CT1, CT2, CT3 khu TĐC tập trung Kiều Mai | ODT | Ban QLDA Đầu tư - Hạ tầng | 34,5 | 34,5 | - Quyết định số 3819/QĐ-UBND 28/11/2014 | |
| **70- Xã Yên Bài** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | GPMB phục vụ đầu tư xây dựng HTKT để tổ chức đấu giá QSD đất khu dân cư thôn Muỗi, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 6,3 | 6,3 | '- QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì;<br>'- Quyết định số 1436/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án | |
| | Đấu giá QSD đất khu đồi Nội Đền, thôn Chóng, xã Yên Bài | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,5 | 0,5 | '- QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì;<br>- Quyết định số 7257/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đấu giá QSD đất khu đồi Nội Đền, thôn Chóng, xã Yên Bài, huyện Ba Vì.<br>- Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | GPMB phục vụ đầu tư xây dựng HTKT để tổ chức đấu giá QSD đất khu Nhà văn hóa thôn Rùa, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,9 | 1,9 | - Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án<br>- Quyết định số 8430/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư.<br>- VB số 47/TNMT ngày 05/03/2024 về việc dự án không thuộc đối tượng phải lập báo cáo đề xuất cấp phép môi trường.<br>- Phương án số 274/PA-UBND ngày 14/06/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc sử dụng tầng đất mặt của dự án;<br>- Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án;<br>- Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Yên Bài về việc phê duyệt phương án BTHTTĐC đợt 1.<br>- Các Quyết định số: 123 - 165/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND xã Yên Bài về việc thu hồi đất để thực hiện dự án. | |
| | Đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn Chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng điểm dân cư tại khu đất dự trữ (ký hiệu D1) khu tái định cư trường bắn Đồng Doi, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 28,7 | 28,7 | - QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì;<br>- Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030)<br>- Văn bản 2226/UBND-DT ngày 14/7/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc đề nghị chuyển 29,5 ha đất tái định cư dự trữ khu Đồng Doi, xã Yên Bài để đấu giá QSD đất;<br>- Văn bản số 37/BQP-TM ngày 7/1/2023 về việc chuyển giao đất quốc phòng của Trường sĩ quan lục quân I cho địa phương làm đường vào dự án đấu giá quyền sử dụng đất xây dựng điểm dân cư nông thôn tại xã Yên Bài;<br>- Quyết định số 8112/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án đầu tư. (Thời gian thực hiện dự án 2025-2027);<br>- Bản định vị mốc tháng 1 năm 2025. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Điểm dân cư nông thôn đồng nội đa | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 1,7 | 1,7 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Điểm đất ở nông thôn Khu Đồng Cai Than, thôn Nghe | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 5,6 | 5,6 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Điểm đất ở nông thôn thôn Bám dọc đường Thiên Sơn suối Ngà đi cổng vườn Quốc Gia. | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 38 | 38 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Điểm đất ở nông thôn thôn Gần khu Paragon | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 22 | 22 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Điểm đất ở nông thôn Long Việt | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 9,12 | 9,12 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Điểm đất ở nông thôn khu Đồi Cờ, thôn Chóng | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,5 | 0,5 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Điểm đất ở nông thôn khu Đồi Thu Hưng, thôn Chóng | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,5 | 0,5 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Đấu giá QSD đất khu đồi Mu 1, thôn Chóng, xã Yên Bài | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,5 | 0,5 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Đấu giá QSD đất khu đồi Mu 2, thôn Chóng, xã Yên Bài | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 0,5 | 0,5 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Điểm đất ở nông thôn khu đồi Bắc Nối, thôn Chóng, xã Yên Bài (GĐ2) | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 10 | 10 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Điểm đất ở nông thôn khu đồi Nội Đền, thôn Chóng, xã Yên Bài | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 9 | 9 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Điểm đất ở nông thôn đấu giá QSD đất tại Khu Đồi Bàn Phóc 1,2,3 | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 20 | 20 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| | Điểm đất ở nông thôn tại Khu Trạm Ủm, xóm Quýt | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 18 | 18 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Điểm đất ở nông thôn | ONT | Ban QLDA ĐTXD xã Yên Bài | 12 | 12 | QĐ số 5153 ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHSDĐ đến năm 2030 huyện Ba Vì; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| **71- Xã Yên Lãng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT phục vụ đấu giá đất tại điểm dân cư nông thôn xã Thạch Đà, huyện Mê Linh. | ONT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 7,35 | 3,32 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh về việc hủy bỏ chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà văn hóa thôn Khê Ngoại 2, xã Văn Khê, huyện Mê Linh; Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Tòa án Nhân dân huyện thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh. Phụ lục số 11 (tiến độ: 2024-2027) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất tại điểm TĐ-01, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh. | ONT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 1,3 | 1,3 | Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh về việc hủy bỏ chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà văn hóa thôn Khê Ngoại 2, xã Văn Khê, huyện Mê Linh; Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; Chấp thuận chủ trương hỗ trợ kinh phí cho Tòa án Nhân dân huyện thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh. Phụ lục số 10 (tiến độ: 2024-2026) | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại điểm VY-02, xã Vạn Yên, huyện Mê Linh | ONT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,85 | 0,85 | Quyết định số 5832/QĐ-UBND ngày 14/12/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án. (tiến độ : 2024-2026). | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất xen kẹt tại điểm X3 Yên Thị, Tiến Thịnh, huyện Mê Linh (nay là xã Yên Lãng) | ONT | Ban QLDA đầu tư – hạ tầng xã Yên Lãng | 0,32 | 0,09 | Dự án được UBND huyện Mê Linh phê duyệt Quyết định: số 4376/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 v/v phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án; số 1595/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của UBND xã Yên Lãng V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật để đấu giá QSD đất xen kẹt điểm X3, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh. | |

**BIỂU 2: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 11/5/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất (Ghi loại đất) | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó: Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **1- Xã An Khánh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng mới trạm 110KV Nam An Khánh | DNL | Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội | 0,3618 | 0,3618 | Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 của UBND thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp nhận nhà đầu tư thực hiện dự án Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Nam An Khánh | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường dây 110kV từ TBA 500/220kV tây Hà Nội (Quốc Oai) đấu nối vào đường dây 110kV Nam An Khánh - Bắc An Khánh | DNL | Ban QLDA lưới điện Hà Nội | 0,52 | 0,52 | Quyết định số 4927/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. | |
| | Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội La Tinh - Đông La | ODT | Công ty cổ phần Đầu tư tư vấn và Xây dựng Việt Nam | 12,0844 | 12,0844 | Quyết định số 5643/Q-/UBND thành phố HN ngày 14/11/2025 | |
| | KĐT mới Nam An Khánh (Thu hồi đất trụ sở Viện Hóa học Môi trường quân sự và Khu gia đình/BTLHH) | ODT | Công ty cổ phần SJ Group | 2,14 | 2,14 | Thông báo kết luận số 264/TB-VP ngày 23/10/2017 của PCT TP HN về GPMB di chuyển trụ sở Viện Hóa và Khu gia đình.; Văn bản số 3736/UBND-ĐT ngày 01/08/2017 của UBND TP Hà Nội về việc thu hồi đất và GPMB di chuyển Viện Hóa và Khu gia đình/Bộ TLHH theo QHCT Nam An Khánh; Các quyết định phê duyệt phương án BT GPMB: QĐ số 12047/QĐ-UBND ngày 29/12/2017; QĐ số 3490/QĐ-UNBD ngày 18/6/2018; Thông báo KL số 1045/TB-UBND 18/3/2023; TBKL số 1517/TB-UBND ngày 20/4/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc chỉ đạo đôn đốc triển khai di dời Viện Hoá và Khu GĐ/ Bộ TLHH; Thông báo KL số 600/TB-VP ngày 26/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội đôn đốc tiến độ triển khai di dời Viện Hoá để ĐTXD trạm điện 110KV NAK; Quyết định 47/QĐ-TTg ngày 9/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ. | |
| | Khu đô thị Nam An Khánh phần mở rộng khu 3 | ODT | Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị | 33,73 | 33,73 | Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1415/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND Thành phố | |
| **2- Phường Ba Đình** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo chung cư nguy hiểm tại biển số nhà 148-150 Sơn Tây | ODT | Công ty CP Phòng cháy chữa cháy và ĐTXD Sông Đà | 0,07 | 0,07 | - Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 22/5/2009 của UBND Thành phố Hà Nội về việc tổ chức di dời các hộ dân và giao cho công ty CP PCCC và đầu tư XD Sông Đà làm chủ đầu tư lập dự án XD lại nhà xuống cấp nguy hiểm tại biển số nhà 148-150 phố Sơn Tây.<br>- Văn bản số 220/UBND-QLĐT ngày 06/02/2018 của UBND quận Ba Đình về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (2018-2020). | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| **3- Phường Bạch Mai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng dải đất phía Nam đường Đại Cồ Việt | ODT+ TMD + DGT | Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Nam Đại Cồ Việt | 2,12039 | 2,060442 | '- QĐ 5016/QĐ-UB ngày 19/7/2002 của UBND TP về việc thu hồi đất và giao đất thực hiện dự án;<br>- VB số 7337/QHKT-P2 ngày 02/12/2016 của Sở QHKT về việc điều chỉnh phạm vi ranh giới khu đất;<br>- QĐ số 6211/QĐ-UBND ngày 6/9/2017 của UBND thành phố về QĐ chủ trương đầu tư của dự án;<br>- QĐ số 727/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh một số nội dung QĐ 5016/QĐ-UBND;<br>- QĐ số 4402/QĐ-UBND ngày 22/08/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh một số nội dung QĐ 727/QĐ-UBND;<br>- Biên bản xác định mốc giới trên thực địa ngày 13/4/2018;<br>- QĐ 2620 ngày 22/6/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ chi tiết tại lô đất I-A, II, III ( (Đất TMD: 0,2602 ha, đất GT: 0,8399 ha, đất ở 1,0202 ha)<br>- Đã có QĐ thu hồi đất với 31 trường hợp, diện tích có QĐ thu hồi khoảng 599,48 m2.<br>-Văn bản Số 191/2025/CV-NDCV ngày 23/9/2025 của Công Ty TNHH Đầu tư và Phát triển Nam Đại Cồ Việt về việc Đăng ký dự án Đầu tư XD giải đất phía nam đường Đại Cồ Việt phường Bạch Mai vào danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kế tiếp cấp phường (2026-2030) | |
| | Bãi đỗ tĩnh dọc phía Nam đường Đại Cồ Việt | DGT | Công Ty TNHH TMDV KS Tân Hoàng Minh | 0,68436 | 0,68436 | Cập nhật theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư 4407/QĐ_UBND ngày 11/10/2021 của UBND thành phố Hà Nội và<br>- Số 4881/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND TP Hà Nội Quyết định chấp thuận điều chỉnhr chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Bãi đỗ xe tĩnh dọc phía Nam đường Đại Cồ Việt<br>- Văn bản Số 192/2025/CV-THM ngày 26/9/2025 của Công ty TNHH TMDV KS Tân Hoàng Minh về việc đăng ký dự án Bãi đỗ xe tĩnh dọc phía Nam đường Đại Cồ Việt phường Bạch Mai vào danh mục, công trình dự án thu hồi đất và kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp phường (2026-2030) | |
| | Dự án xây dựng Cổng chùa Liên Phái | TON | UBND phường Bạch Mai (Vốn xã hội hóa) | 0,0037 | 0,0037 | - QĐ 4407/QĐ-UBND ngày 27/12/2018của UBND quận HBT về việc phê chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 3991/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND quận HBT về việc điều chỉnh nguồn vốn và thời gian thực hiện dự án;<br>- Quyết định số 3545/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án | |
| **4- Xã Bát Tràng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trạm biến áp 110KV Đông Dư (Tây Nam Gia Lâm) và nhánh rẽ | DNL | Tổng công ty điện lực TP Hà Nội | 2 | 2 | - Thời gian thực hiện: 2024-2026;<br>- CV số: 2645/EVNHANOIPMB-BTGPMB ngày 12/08/2024 của Ban quản lý dự án lưới điện Hà Nội V/v đăng ký kế hoạch dử dụng đất các công trình Điện năm 2025, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội;<br>- QĐ số: 426/QĐ-HĐTV ngày 29/12/2023 của HĐTV-TCT Điện lực TP Hà Nội v/v phê duyệt BC NCKT ĐTXD;<br>- QĐ số: 4929/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND TP Hà Nội v/v Chấp thuận CTĐT cho dự án; | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội tập trung Bát Khối - Bát Tràng tại xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội (đã có CTĐT) | ODT | Tổng công ty Phát triển hạ tầng và đầu tư tài chính Việt Nam | 11,2 | 11,2 | Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội tập trung Bát Khối - Bát Tràng tại xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội | |
| | Xây dựng mới Trạm biến áp 220kV Long Biên 2 (Gia Lâm) và đường dây đấu nối, thành phố Hà Nội | DNL | Tổng công ty điện lực TP Hà Nội | 1,13 | 1,13 | Quyết định 1232/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư | |
| **5- Phường Bồ Đề** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng mới Trạm biến áp 110kV Ngọc Thụy và nhánh rẽ | DNL | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | 0,15 | 0,15 | Quyết định số 14/QĐ-HĐTV ngày 08/2/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD công trình Tiến độ thực hiện: 2024-2026 | |
| | Khu nhà ở xã hội Thượng Thanh và đấu nối HTKT khu vực phường Thượng Thanh, quận Long Biên | ODT | Liên danh Công ty CP Him Lam Thủ đô và Công ty CP BIC Việt Nam | 6,04 | 0,6 | Quyết định số 275/QĐ-UBND thành phố Hà Nội ngày 18/1/2016 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định số 4233/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của UBND Thành phố HN quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tiến độ dự án: 20141-Quý IV/2028 | |
| | Khu chức năng đô thị hai bên tuyến đường từ đê Ngọc Thụy đi Khu đô thị mới Thượng Thanh, quận Long Biên (Nay là dự án Khai Sơn City) | ODT | Công ty cổ phần Khai Sơn | 38,04 | 2,39 | Quyết định số 1580/QĐ-UBND ngày 05/04/2016 của UBND Thành phố Hà nội về chủ trương đầu tư; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 2251/QĐ-UBND ngày 21/5/2021. Tiến độ dự án: 2016-2025 | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội để bán cho cán bộ, công chức, người lao động Văn phòng Chủ tịch nước | ODT | Công ty cổ phần Tập đoàn TPG | 0,775 | 0,775 | Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định số 4312/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc giao chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để bán cho cán bộ, công chức, người lao động Văn phòng Chủ tịch nước và các đối tượng khác tại phường Bồ Đề, | |
| **6- Phường Cầu Giấy** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đô thị mới Dịch Vọng, diện tích còn lại chưa GPMB (Tuyến đường 17,5m; ô đất CX; ô đất NO-5; ô đất HH; ô đất NO- 11) | ODT | Công ty Cổ phần phát triển đô thị Từ Liêm | 0,355972 | 0,355972 | Quyết định số 2783/QĐ-UB ngày 19/5/2003 của UBND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án; Quyết định số 4031/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 và Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện Dự án. | |
| | Đầu tư xây dựng Trung tâm Thể thao và chăm sóc sức khoẻ cộng đồng | DTT | Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Gia Hà Nội | 0,4309 | 0,4309 | - Quyết định số 8194/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư;<br>- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 001362778, chứng nhận lần đầu ngày 24/01/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp cho Công ty cổ phần Đầu tư Phú Gia Hà Nội để thực hiện dự án đầu tư Xây dựng Trung tâm Thể thao và chăm sóc sức khỏe cộng đồng quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội. | |
| **7- Xã Dương Hòa** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cụm công nghiệp Dương Liễu - GĐ2 | SKN | Công ty cổ phần Tập đoàn Minh Dương | 18,1 | 18,1 | Quyết định thành lập cụm số 2456/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND Thành phố; Quyết định số 2504/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 cụm Công nghiệp Dương Liễu - Giai đoạn 2; Quyết định 408/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của UBND thành phố về điều chỉnh Quyết định 2456/QĐ-UBND ngày 15/6/2020. | |
| | Cụm công nghiệp làng nghề Dương Liễu | SKN | Công ty cổ phần Tập đoàn Minh Dương | 12,05 | 0,2 | Quyết định số 1823/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 và số 4353/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND Thành phố | |
| **8- Phường Dương Nội** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới Dương Nội (hạng mục đường giao thông) | DGT | Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam cường Hà Nội | 0,028 | 0,028 | - Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 07/01/2008 của UBND tỉnh Hà Tây về việc Cho phép đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Dương Nội, thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây.<br>- Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 21/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Dương Nội thành phố Hà Đông - tỉnh Hà Tây.<br>- QĐ thu hồi đất số 2997/QĐ-UBND ngày 28/7/2009 của UBND tỉnh Hà Tây.<br>- QĐ số 1419/QĐ-UBND ngày 14/03/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tiến độ thực hiện quý IV/2025. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội La Tinh- Đông La | ODT | Công ty cổ phần đầu tư tư vấn và xây dựng việt nam | 1,462 | 0,001 | - Quyết định số 5643/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội La Tinh - Đông La tại phường Dương Nội và xã An Khánh, thành phố Hà Nội;<br>- Quyết định số 4018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của UBND Thành phố về phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu nhà ở xã hội La Tinh - Đông La, tỷ lệ 1/500. Địa điểm: Các phường Yên Nghĩa, Dương Nội, quận Hà Đông và xã Đông La, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án: Khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn | ODT | CTCP xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội- gelexim co | 0,038 | 0,038 | -QĐ số 1269/QĐ-UBND ngày 17/7/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tây v/v cho phép đầu tư dự án Khu đô thị mới Lê Trọng tấn- Gelexim co;<br>'-QĐ số 1978/QĐ- UBND ngày 15/11/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tây v/v phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Lê Trọng tấn thuộc huyện Hoài Đức và thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây.<br>'-QĐ số 2393/QĐ-UBND ngày 14/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tây v/v thu hồi 82.824m2 đất trên địa bàn xã La Phù, huyện Hoài Đức, giao UBND xã La Phù thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ (hạng san nền) Khu đất dịch vụ, để giao đất cho các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất nông nghiệp theo quy định tại Nghị định 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 và Nghị Định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính Phủ; QĐ số 2495/QĐ-UBND ngày 21/12/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tây v/v thu hồi 521.975,3 m2 đất trên địa bàn xã An Khánh và xã La Phù, huyện Hoài Đức, chuyển mục đích sử dụng đất thành đất ở; giao công CTCP xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội đầu tư xây dựng khu đô thị mới Lê Trọng tấn- Gelexim co;QĐ số 1931/QĐ-UBND ngày 23/10/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tây v/v thu hồi 809.357,3 m2 đất thuộc địa bàn xã Dương Nội , thuộc thành phố Hà Đông, giao công CTCP xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội đầu tư xây dựng khu đô thị mới Lê Trọng tấn- Gelexim co; | |
| | Dự án xây dựng nhà ở xã hội (ô đất kí hiệu 6.2 thuộc quy hoạch phân khu S4, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông) diện tích dự án 1,135 ha đã thực hiện 0.563 ha | ODT | Công ty TNHH Xuân Mai - Nam Hà Nội | 0,573 | 0,573 | Quyết định số 3789/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân (nhà ở xã hội cho cán bộ chiến sĩ Công an) tại Ô đất ký hiệu 6.2, thuộc Quy hoạch phân khu S4, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội.<br>4. Quyết định số 3897/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc đính chính nội dung khoản 6 Điều 1 Quyết định 3789/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội<br>5. Quyết định số 6466/QĐ-BCA-H02 ngày 26/7/2025 của Bộ Công an về việc Giao chủ đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân (nhà ở xã hội cho cán bộ chiến sĩ Công an) tại Ô đất ký hiệu 6.2, thuộc Quy hoạch phân khu S4, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội. | |
| **9- Phường Đại Mỗ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng Khu đô thị mới Phùng Khoang | ODT | LD CT CP ĐTXD đô thị; CT ĐTPT nhà Hn | 27,09 | 2,58 | Quyết định số 3162/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 Quyết định chấp thuận điều chỉnh dự án; Tiến độ: hoàn thành Quý IV/2024; QĐ 2572/QĐ-UBND ngày 22/5/2025 Quyết định chấp thuận điều chỉnh CTĐT (lần 2) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Khu đô thị thành phố công nghệ xanh Hà Nội | ODT | Công ty TNHH thành phố Công nghệ xanh Hà Nội | 51,65 | 50,72 | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 011043002736 ngày 24/12/2014 của UBND Thành phố; Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4336084797 chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 22/01/2018. Tiến độ thực hiện: Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: 10 - 12 tháng kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu (ngày 24/12/2014). Khởi công xây dựng: 01 tháng kể từ ngày có quyết định bàn giao đất. Giai đoạn xây dựng và hoàn thành công trình, bàn giao để sử dụng: 60 tháng kể từ ngày có quyết định bàn giao đất; QĐ số 6824/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND Thành phố điều chỉnh chủ trương đầu tư, tiến độ hoàn thành Quý IV/2029 | |
| | Khu nhà ở xã hội Tổ Hữu (Rice City Tổ Hữu) | ODT | Công ty CP BIC Việt Nam | 1,59 | 1,59 | Quyết định số 3161/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 điều chỉnh CTĐT; Tiến độ: hoàn thành Quý IV/2025) | |
| | Khu chức năng đô thị Nam Đại lộ Thăng Long | ODT | UBND Phường Đại Mỗ | 74,233 | 74,233 | Quyết định số 6634/QĐ-UBND ngày 02/12/2016 của UBND thành phố về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu chức năng đô thị Nam Đại lộ Thăng Long, tỷ lệ 1/500 tại các phường Mễ Trì, Trung Văn, Phú Đô; QĐ số 4630/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của UBND TPHN chấp thuận CTĐT | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư san nền sơ bộ và xây dựng tường rào tạo quỹ đất để xây dựng cơ sở 2 Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội | DSK | Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Nội | 8,2301 | 2,49213 | QĐ số 697/QĐ-UBND ngày 09/02/2011 của UBND TPHN về việc phê duyệt dự án; QĐ số 2809/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND TPHN về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện DA; VB số 4020/UBND-KH&ĐT ngày 15/11/2021 của UBND TPHN về việc gia hạn thời gian hoàn thành DA; VB số 5361/SXD-QLXD ngày 05/07/2024 của Sở XD HN v/v Thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh thời gian thực hiện DA | |
| | Đầu tư xây dựng "Trung tâm SX phim truyền hình" | DSK | Văn phòng Đài THVN | 2,39562 | 2,39562 | QĐ số 1349/QĐ-THVN ngày 20/12/2023 của Đài THVN phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện DA | |
| | Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Trung Văn | ODT | Công ty Cổ phần Đầu tư - xây dựng Hà Nội | 12,9444 | 0,0997 | Quyết định số 3108/QĐ-UBND ngày 21/6/2025 phê duyệt điều chỉnh CTĐT | |
| | Đầu tư xây dựng các trường học trong khu chức năng đô thị Tây Nam đường 70 tại phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm | DGD | Công ty cổ phần Thương mại Ngói Nhà Mới | 2,64 | 2,64 | VB 3789/UBND-TNMT ngày 14/11/2022 của UBND TP Hà Nội cho phép NCN; Quyết định số 6553/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư, tiến độ đến Quý IV/2028. | |
| | Xây dựng mới Trạm 220/110kV Thanh Xuân (nằm trong KĐT mới Phùng Khoang) | DNL | Ban QLDA Phát triển điện lực Hà Nội | 0,34 | 0,34 | QĐ 3357/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND TP HN điều chỉnh cục bộ QH phân khu H2-3;QĐ 146/QĐ-HĐTV ngày 02/6/2021 của hội đồng thành viên tổng công ty ĐL TPHN phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi; Quyết định số 4383/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của UBND TP chấp thuận CTĐT | |
| **10- Xã Đại Thanh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng mới các xuất tuyến 110kV từ TBA 220/110kV Văn Điển | DNL | Ban QLDA lưới điện Hà Nội | 0,25 | 0,25 | Quyết định 5250/QĐ-UBND ngày 17/10/2023 của UBND Thành phố v/v chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án (Tiến độ 2024-2025) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trạm Biến áp 220 kV Văn Điển và đấu nối | DNL | BQL dự án các công trình Điện miền Bắc - Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia | 5 | 0,36 | Quyết định số 5926/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND Thành phố v/v chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe và dịch vụ hỗ trợ vận tải Phú Khang | DGT | Công ty CP vận tải và thương mại Phú Khang | 4,56 | 4,56 | - Quyết định số 5227/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận cho Công ty CP vận tải và thương mại Phú Khang triển khai thực hiện dự án;<br>- Quyết định số 6576/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng mặt bằng, tỷ lệ 1/500 Dự án xây dựng bãi đỗ xe và dịch vụ hỗ trợ vận tải Phú Khang tại xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì;<br>- Quyết định số 4596/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND Thành phố. | |
| | Khu đô thị thể thao Olympic Hà Nội | ONT+DKV+DGT+TMD | Tập đoàn Vin | 738,992 | 738,992 | - Quyết định số 6277/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thể thao Olympic | |
| **11- Xã Đoài Phương** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cụm công nghiệp Sơn Đông | SKN | Công ty TNHH MTV Vinaconex Đầu tư | 72,5 | 61,34 | Quyết định 1854/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBNTP Hà Nội; Quyết định thành lập cụm số 2791/QĐ- UBND ngày 26/6/2020 của UBND Thành phố (tiến độ từ Từ Quý II năm 2020 đến Quý II năm 2022; Điều chỉnh tiến độ dự án đến 6/2024) | |
| **12- Xã Đông Anh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 265,32 | 2,68 | Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND TP V/v phê duyệt chi tiết tỷ lệ 1/500<br>Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND TP về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, trong đó thời gian thực hiện là 2020-2025<br>Quyết định 453/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND thành phố Hà Nội về quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trung tâm hội chợ triển lãm Quốc gia mới tại huyện Đông Anh | TMD | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 92,35 | 0,48 | Quyết định chủ trương đầu tư số 2727/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND thành phố Hà Nội.<br>Quyết định số 6704/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 về việc quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư<br>Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500 Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc gia và Khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh<br>Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500 Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc gia và Khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh. | |
| | Công viên Văn hóa, Du lịch, vui chơi giải trí Kim Quy | DVH | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 101,09 | 1,45 | Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, tiến độ 2020-2022 | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội – Quảng Ninh | DGT | UBND xã/ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển đường sắt cao tốc VINSPEED | 85,5 | 85,5 | Quyết định số 1796/QĐ-TTg ngày 19/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;<br>Quyết định số 2404/QĐ-TTg ngày 29/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;<br>Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2023 tầm nhìn đến năm 2050; số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045 tầm nhìn đến năm 2065;<br>+ Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc Quyết định chấp thuận Chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư đối với dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội – Quảng Ninh | |
| | Dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho lực lượng vũ trang công an nhân dân tại ô quy hoạch ký hiệu 3-2 và 3-4 thuộc quy hoạch phân khu đô thị N9 tại xã Đông Anh, thành phố Hà Nội | ONT | Công ty cổ phần Thái Nam Land<br>Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 3,7781 | 3,7781 | QĐ số 1653/QĐ-BCA-H02 ngày 09/4/2026 của Bộ Trưởng Bộ Công an chấp thuận chủ trương đầu tư | |
| | Khu đô thị đa mục tiêu tại các xã Thư Lâm và xã Đông Anh, thành phố Hà Nội | ONT | Công ty CP tập đoàn Tương lai sông Hồng<br>Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 326,3 | 326,3 | Dự án được Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố cơ bản thống nhất chủ trương triển khai ngay tại Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 01/02/2026; UBND Thành phố đã chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư Khu đô thị đa mục tiêu tại các xã Thư Lâm và Đông Anh tại Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 01/02/2026, điều chỉnh tại Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 26/02/2026. | |
| | Xây dựng nhà ở Uy Nỗ - Việt Hùng | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh<br>Liên danh Flamingo-TCT319 | 38,4585 | 38,4585 | Dự án đã được UBND Thành phố Chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2120/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 theo hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án tại Quyết định số 6099/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án : Xây dựng khu nhà ở xã hội cho lực lượng vũ trang công an nhân dân tại ô quy hoạch ký hiệu 3-3 thuộc quy hoạch phân khu đô thị N9 tại xã Đông Anh, thành phố Hà Nội | ONT | Công ty cổ phần đầu tư phát triển Thái Hà Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 8,349 | 8,349 | QĐ số 439/QĐ-BCA-H02 ngày 26/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an chấp thuận chủ trương đầu tư dự án | |
| **13- Phường Đông Ngạc** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu đô thị đại học tại xã Đông Ngạc, xã Cổ Nhuế, xã Xuân Đỉnh, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội (Nay là phường Đông Ngạc TP Hà Nội - Khu vực trường Đại học Mỏ - Địa chất và khu ký túc xá dùng chung) | DGD | Trường đại học Mỏ - Địa chất | 23,4 | 23,4 | Quyết định số 3001/QĐ-BGTĐT ngày 18/10/2024 về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu đô thị đại học tại xã Đông Ngạc, xã Cổ Nhuế, xã Xuân Đỉnh, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội (Nay là phường Đông Ngạc, TP Hà Nội - Khu vực trường Đại học Mỏ - Địa chất và khu ký túc xá dùng chung) (Tiến độ 2009-2027) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị thành phố Giao lưu | ODT | Tập đoàn Geleximco - Công ty cổ phần | 74,73 | 74,73 | QĐ số 749/QĐ-UBND ngày 15/2/2007 của UBND TP vvcho phép tiếp tục thực hiện và điều chỉnh một số nội dung tại QĐ số 3823/QĐ-UB ngày 18/6/2004 và QĐ số 4437/QĐ-UB ngày 15/7/2004 của UBND TP; QĐ số 1354/QĐ-UBND ngày 11/4/2007 về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại QĐ số 749/QĐ-UBND ngày 15/2/2007 của UBND Thành phố, | |
| | Xây dựng nhà máy nước mặt sông Hồng | SKC | Ban quản lý đầu tư hạ tầng | 3,63 | 3,63 | Quyết định số 5611/QĐ-UBND ngày 24/10/2015 của UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư và Quyết định số 4718/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND TP về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| | Trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT Quốc tế "Hà Nội Grammar School" | DGD | Công ty TNHH Liên doanh Trường Quốc tế "Hà Nội Grammar School" | 2,62 | 2,62 | Quyết định số 4077/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án | |
| | Xây dựng trường tiểu học Bắc Cổ Nhuế | DGD | Công ty cổ phần Dragon Land | 1,24 | 1,24 | Giấy chứng nhận đầu tư số 0405715878 do UBND thành phố chứng nhận ngày 28/10/2025 | |
| | Dự án Xây dựng nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân (nhà ở xã hội cho cán bộ chiến sỹ Công an) tại ô đất CT1, CT2, CT4 Khu đô thị Vibex, phường Đông Ngạc, Hà Nội | ODT | Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Thái Hà | 2,9 | 2,9 | - Văn bản số 453/BCA-H02 ngày 12/2/2025 của Bộ Công an đề nghị UBND thành phố Hà Nội xem xét bố trí khu đất để phát triển dự án Vibex<br>- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 3952/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội<br>- Quyết định số 7833/QĐ-BCA-H02 ngày 16/9/2025 của Bộ Công an về việc giao Công ty CP ĐTPT Thái Hà làm chủ đầu tư thực hiện dự án | |
| **14- Xã Gia Lâm** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm | ODT | Cục QL xây dựng và doanh trại (Bộ công an) | 7,46 | 7,46 | - Căn cứ Văn bản số 11958/UBND-KH&ĐT ngày 15/12/2009 của UBND Thành phố về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu lập và thực hiện dự án: Xây dựng nhà ở thương mại để bán cho cán bộ chiến sĩ Cục A07 – Bộ Công an tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, giao cho Công ty cổ phần xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh làm chủ đầu tư nghiên cứu lập và thực hiện dự án;<br>- Căn cứ Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 06/3/2014 của UBND Thành phố Hà Nội về phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu nhà ở cho cán bộ chiến sĩ Cục 682 (nay là Cục A07– Bộ Công an);<br>- Căn cứ Thông báo số 946/TB-UBND ngày 01/10/2018 của UBND Thành phố về Thông báo kết luận của tập thể lãnh đạo UBND Thành phố tại cuộc họp về đầu tư dự án: Xây dựng nhà ở thương mại để bán cho cán bộ chiến sĩ Cục A07 – Bộ Công an tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm;<br>- Căn cứ Văn bản số 7144/STNMT-CCQLĐĐ ngày 01/8/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn xác định ranh giới khu đất phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng nhà ở thương mại để bán cho cán bộ chiến sĩ Cục A07- Bộ Công an tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm;<br>- Căn cứ Biên bản bàn giao mốc giới tại thực địa để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 20/9/2019;<br>- Văn bản số 1523/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an);<br>- Hiện đang thực hiện GPM | |
| | Cải tạo mở rộng thanh cái phía 110KV Trạm biến áp 110KV Gia Lâm 2 | DNL | Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội | 0,55 | 0,55 | - Quyết định số 1492/QĐ-EVNHANOI của tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội v/v nghiên cứu khả thi ĐTXXD<br>- Quyết định số 6435/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND TP Hà Nội v/v cấp thuận chủ trương đầu tư cho dự án.A93 | |
| | Đầu tư xây dựng KĐT Gia Lâm | ODT | UBND xã | 4,3 | 4,3 | - Thời gian thực hiện: 2017-2025;<br>- CV số: 152/2024/CV-GL PTDA ngày 20/9/2024 của Công ty TNHH đầu tư và phát triển đô thị huyện Gia Lâm về việc cập nhật dự án đầu tư KĐT Gia Lâm vào KHSDĐ năm 2025 huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số: 2783/QĐ-UBND ngày 07/06/2018 của UBND TP Hà Nội V/v Phê duyệt quy hoạch chi tiết KĐT Gia Lâm, tỷ lệ 1/500;<br>- QĐ số: 2997/QĐ-UBND ngày 16/06/2018 của UBND TP Hà Nội V/v phê duyệt CTĐT dự án KĐT Gia Lâm; | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cụm công nghiệp Phú Thị - Giai đoạn 2 | SKN | Công ty Cổ phần phát triển Fuji Hà Nội | 29,43 | 29,43 | Thời gian thực hiện: 2019-2025;<br>- QĐ số: 5556/QĐ-UBND ngày 01/11/2023 của UBND TP Hà Nội v/v điều chỉnh quyết định số 6868/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 và QĐ số: 3085/QĐ-UBND ngày 26/08/2022 của UBND TP Hà Nội v/v thành lập Cụm Công nghiệp Phú Thị - Giai đoạn 2, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội;<br>- CV số: 2310/CV-FJHN ngày 23/10/2024 của Công ty Cổ phần Phát triển FUJI Hà Nội v/v đăng ký dự án cụm công nghiệp Phú Thị - Giai đoạn 2, huyện Gia Lâm vào KHSDĐ<br>năm 2025 trên địa bàn huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số: 4218/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường v/v phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của DA "Cụm CN Phú Thị - giai đoạn 2" tại xã Phú Thị và xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội;<br>- CV số: 161/TTg-NN ngày 05/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ v/v CMĐ sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn TP Hà Nội; | |
| **15- Xã Hạ Bằng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng mới trạm biến áp 220/110kV Hòa Lạc và phân nối cấp 110/22kV | DNL | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 3,5 | 3,5 | - Quyết định chấp thuận chủ chương đầu tư số 4928/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của UBND Thành phố;<br>- Quyết định 254/QĐ-HĐTV ngày 23/7/2024 của HĐTV TCT Điện lực Hà Nội phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án: (Tiến độ: 2023-2029) | |
| | Xây dựng tuyến đường dây 220kV cấp điện chi trạm biến áp 220/110kV Hòa Lạc và các đường dây 110kV xuất tuyến | DNL | BQL dự án đầu tư-hạ tầng xã Hạ Bằng | 1,4 | 1,4 | Quyết định số 2638/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: (tiến độ: 50 năm) | |
| **16- Xã Hòa Lạc** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Mở rộng DAXD Đại học quốc gia tại Hòa Lạc | DGD | BQLDA Đại Học Quốc Gia | 23,96 | 18,41 | Quyết định số 234/QĐ-BXD ngày 11/3/2011 của Bộ Xây Dựng v/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 ĐHQG Hà Nội | |
| **17- Xã Hoài Đức** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị Nhịp sống mới - Sunshine Grand Capital | ODT | Công ty CP đầu tư DIA | 1 | 1 | Quyết định số 6555/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 6438/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. Thời gian thực hiện dự án: 2017-2029 | |
| | Khu đô thị mới Kim Chung - Di Trạch | ODT | Tổng công ty cổ phần thương mại xây dựng | 4,8 | 4,8 | Quyết định số 5723/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt Điều chỉnh tổng thể QH chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định số 2761/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND TP về việc phê duyệt Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; Văn bản số 3869/UBND-ĐT ngày 13/8/2020 của UBND thành phố vv đính chính Quyết định 2761/QĐ-UBND ngày 26/6/2020. Tiến độ thực hiện dự án 2007-2027 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đô thị mới Bắc Quốc lộ 32 tại thị trấn Trôi, huyện Hoài Đức (nay là xã Hoài Đức) | ODT | Công ty cổ phần Phát triển đô thị Từ Liêm | 38,95 | 0,3 | Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 27/4/2007 của UBND tỉnh Hà Tây cho phép đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Bắc Quốc lộ 32 tại thị trấn Trôi, huyện Hoài Đức; Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 17/01/2007 của UBND tỉnh Hà Tây về lựa chọn chủ đầu tư dự án Khu đô thị mới Bắc Quốc lộ 32, thị trấn Trôi, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây; QĐ số 2013/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| | Đường dây và trạm biến áp 110kV Kim Chung | DNL | Tổng công ty điện lực Hà Nội | 0,7 | 0,7 | Quyết định số 11108/QĐ-EVNHANOI ngày 27/12/2019 của Tổng công ty điện lực Hà Nội v/v phê duyệt báo cáo NCKT; Quyết định 3534/QĐ-UBND ngày 7/7/2023 của UBND TP Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cảng Nội địa (ICD) Mỹ Đình | DGT | Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế | 17,74 | 0,03 | QĐ 5000/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của UBND Thành phố | |
| **18- Phường Hoàng Liệt** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất ký hiệu HH-01 thuộc quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm | ODT | Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính và An ninh Công nghệ IFT | 1,0053 | 1,0053 | Quyết định số 9874/QĐ-BCA-H02 ngày 12/12/2025 của Bộ Công an về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất ký hiệu HH-01 thuộc Quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội - Nam hồ Linh Đàm tại ô đất ký hiệu CT-02 thuộc Quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội | ODT | Công ty cổ phần tập đoàn Bắc Hà | 1,296 | 1,296 | Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội - Nam hồ Linh Đàm tại ô đất ký hiệu CT-02 thuộc Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội - Nam hồ Linh Đàm tại ô đất ký hiệu CT-01 thuộc Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội | ODT | Công ty cổ phần ETC Gold | 1,1251 | 1,1251 | Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội - Nam hồ Linh Đàm tại ô đất ký hiệu CT-01 thuộc Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội | |
| | Dự án Khu nhà ở gia đình quân đội tại phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai | ODT | Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà và Đô thị Bộ Quốc phòng | 0,8843 | 0,8843 | Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở gia đình quân đội tại ô đất CT- 02A, CT-02B và tuyến đường nối phố Linh Đường với đường Tựu Liệt, khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, huyện Thanh Trì và quận Hoàng Mai, Hà Nội. | |
| **19- Xã Hồng Vân** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | ĐTXD khu đô thị thể thao Olympic (phân khu thành phần: C) | DTT | UBND xã Hồng Vân | 850 | 850 | Quyết định 6265/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch phân khu đô thị thể thao Olympic, tỷ lệ 1/2000 (phân khu thành phần: C) | |
| **20- Xã Hưng Đạo** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cụm công nghiệp làng nghề Tân Hòa | SKN | Cty CP tập đoàn Minh Dương | 12,961 | 7,486 | - Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh cụm công nghiệp làng nghề Tân Hòa: (Tiến độ: Tháng 12/2025);<br>- Quyết định 3984/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án;<br>- Văn bản số 310/TTg-NN ngày 26/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố;<br>- Có Phương án sử dụng tầng đất mặt ngày 13/5/2022 | Đang thực hiện thu hồi đất |
| **21- Phường Kiến Hưng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Trạm biến áp 110kV Phú Lương và nhánh đường dây 110kV cấp điện cho trạm (Khu đô thị Thanh Hà ) | DNL | Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội | 0,02 | 0,02 | - Ngày 29/4/2020 Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội có Quyết định số 3403/QĐ-ENVHANOI phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình trạm biến áp 110 KV Phú Lương và nhánh đường dây 110KV cấp điện cho trạm;<br>- Quyết định số 2642/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND TP chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. (Tiến độ thực hiện 2024-2025) | |
| | Nút giao thông tuyến đường số 1 thuộc dự án xây dựng đường giao thông bao quanh Khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An với tuyến đường 70 (đường Phan Trọng Tuệ) thuộc địa bàn phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội; | DGT | Cty cổ phần Bitexco/Ban QLDA đầu tư-hạ tầng phường Kiến Hưng | 0,52 | 0,52 | Quyết định số 3830/QĐ-UBND ngày 24/6/2017 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án Nút giao thông giữa tuyến đường số 1 thuộc dự án xây dựng đường giao thông bao quanh Khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An với tuyến đường 70 (đường Phan Trọng Tuệ) nay thuộc địa bàn phường Thanh Liệt, Hà Đông, Kiến Hưng, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng BT | |
| **22- Xã Kiều Phú** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án Xây dựng mới cơ sở 2 Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam | DGD | Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam | 17,07 | 17,07 | Quyết định số 1748/QĐ-TTg ngày 08/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng mới cơ sở 2 Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Trung Quốc.<br>Quyết định số 2982/QĐ-BYT ngày 22/9/2025 của Bộ y tế về chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng mới cơ sở 2 Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Trung Quốc. | |
| **23- Xã Kim Anh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp sạch Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội | SKK | Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư xây dựng DĐK | 302,8 | 302,8 | Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 03/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thời gian thực hiện 36 tháng kể từ ngày được Nhà nước bàn giao đất | |
| **24- Phường Khương Đình** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án Trung tâm Thương mại dịch vụ Hạ Đình | TMD | Công ty TNHH Thương mại hỗ trợ Kiến thiết miền núi | 1,51 | 1,51 | - Quyết định 2076/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND quận TX về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô đầu tư DA.<br>- Văn bản số 3611/QHKT-P8 ngày 05/9/2014 của Sở QHKT về việc chấp thuận quy hoạch TMB;<br>- Văn bản số 9063/UBND-TNMT ngày 18/12/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng dự án TT thương mại - dịch vụ Hạ Đình.<br>- Quyết định 1806/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND quận Thanh Xuân về việc điều chỉnh thời gian, tiến độ thực hiện Dự án. | |
| **25- Phường Láng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án cải tạo xây dựng lại chung cư tại khu đất 51 Huỳnh Thúc Kháng | ODT | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bách Khoa | 0,12 | 0,12 | Quyết định số 519/QĐUBND ngày 24/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư làm chủ đầu tư Dự án | |
| **26- Xã Mê Linh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị AIC | ODT | Công ty cổ phần bất động sản AIC | 94,3 | 43,76 | Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 22/04/2022 của thành phố Hà Nội Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. (thời gian thực hiện từ Quý II/2021-Quý IV/2026). | |
| | Khu đô thị mới Mê Linh tại xã Mê Linh và xã Văn Khê, huyện Mê Linh | ODT | Công ty Cổ phần đầu tư Bất động sản Taseco | 40,6 | 40,6 | Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 25/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư,<br>Quyết định số 6389/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc quyết định chấp thuận nhà đầu tư. ( tiến độ: 2024-2028) | |
| | Khu nhà ở Hoàng Vân | ONT | Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Vân | 9,339 | 1,0423 | Quyết định số 3284/QĐ-UBND ngày 25/6/2024 của UBND TP Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. (tiến độ đến hết quý IV/2028) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng nhà ở kết hợp thương mại, dịch vụ và trường học; tên viết tắt: The Diamond Park | ONT | Công ty cổ phần Tập đoàn Videc | 16,77 | 2,6 | Quyết định số 6261/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND Thành phố Hà Nội Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. | |
| **27- Xã Minh Châu** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | GPMB thực hiện dự án: Khai thác khoáng sản tại mỏ cát Tây Đằng - Minh Châu thuộc xã Minh Châu, thành phố Hà Nội để cung cấp cho Dự án Cảng hàng không Quốc tế Gia Bình | SKS | Công ty Cổ phần Thái Minh Group | 81,5 | 81,5 | Giấy phép khai thác khoáng sản số 50/GP-UBND ngày 28/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội | |
| **28- Xã Nam Phù** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cải tạo nâng khả năng tải và treo dây mạch 2 từ TBA 110KV Thường Tín đi đường dây 110KV Mai Động- Hà Đông | DNL | Ban quản lý dự án phát triển điện lực Hà Nội | 0,17 | 0,17 | Quyết định số 5927/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thể thao Olympic | ONT | Vingroup | 119,7 | 119,7 | Căn cứ Nghị quyết số 497/NQ-HĐND về việc thông qua chủ trương triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thể thao Olympic.<br>Căn cứ Quyết định số 6265/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch phân khu đô thị thể thao Olympic, tỷ lệ 1/2000 (phân khu thành phần:C);<br>Căn cứ Quyết định số 6276/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Đầu tư xây dựng khu đô thị thể thao Olympic;<br>Căn cứ Quyết định số 6277/QĐ-UBND ngày 17/12//2025 về việc chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thể thao Olympic;<br>Căn cứ Bản định vị mốc ngày 02/03/2026 của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội (tỷ lệ 1/500); | |
| **29- Phường Nghĩa Đô** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT Quốc tế "Hà Nội Grammar School" | DGD | Công ty TNHH Liên doanh Trường Quốc tế "Hà Nội Grammar School | 1,61 | 1,61 | Quyết định số 4077/QĐ-UBND Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (cấp lần đầu ngày 23/01/2009; điều chỉnh lần thứ 3 ngày 01/8/2025);<br>Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Mã số dự án 9870166603 điều chỉnh lần 3: Ngày 07/8/2025; | |
| | Dự án cải tạo, xây dựng nhà A&B khu tập thể Nghĩa Đô | ODT | Công ty TNHH Thủ đô II | 0,77686 | 0,77686 | - Văn bản số 2231/UBND-SXD ngày 28/3/2013 và số 6457/UBND-ĐT ngày 19/12/2017□ | |
| | Dự án khu đô thị mới Cổ Nhuế | ODT | Công ty CP Tập đoàn Nam Cường Hà Nội - Chi nhánh Hà Tây | 12,5525 | 12,5525 | QĐ số 3451/QĐ-UBND ngày 4/8/2006 của UBND thành phố Hà Nội; TB số 235/TB-VP ngày 14/10/2016; số 5518/VP-ĐT ngày 17/6/2019 | |
| **30- Phường Ngọc Hà** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Cải tạo, xây dựng lại khu tập thể Viện tư liệu phim Việt Nam-Theboulevard | ODT | Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh BĐS Việt - Úc | 0,1329 | 0,1329 | Quyết định số 4587/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, xây dựng lại khu tập thể Viện tư liệu Phim Việt Nam - Theboulevard tại số 22 phố Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình; Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 điều chỉnh chủ trương đầu tư; tiến độ thực hiện đến quý III/2026. | |
| **31- Xã Ngọc Hồi** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án Trạm biến áp 220 KV Văn Điển và đấu nối; | DNL | UBND xã Ngọc Hồi | 0,9227 | 0,92 | Quyết định số 5926/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;<br>Quyết định số 160/QĐ-HĐTV ngày 09/7/2021 của Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trạm biến áp 220 KV Văn Điển và đấu nối; | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị thể thao Olympic Hà nội | ONT+DGT+DKV+.... | Vingroup | 628,7094 | 538,7094 | Căn cứ Nghị quyết số 497/NQ-HĐND về việc thông qua chủ trương triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thể thao Olympic.<br>Căn cứ Quyết định số 6265/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch phân khu đô thị thể thao Olympic, tỷ lệ 1/2000 (phân khu thành phần:C);<br>Căn cứ Quyết định số 6276/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Đầu tư xây dựng khu đô thị thể thao Olympic;<br>Căn cứ Quyết định số 6277/QĐ-UBND ngày 17/12//2025 về việc chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thể thao Olympic;<br>Căn cứ Bản định vị mốc ngày 02/03/2026 của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội (tỷ lệ 1/500); | |
| | Dự án trục không gian Quốc lộ 1A gắn với tái thiết và chỉnh trang đô thị đoạn qua địa bàn xã Ngọc Hồi | DGT | UBND cấp xã | 30 | 15,17 | * Nghị quyết 527/NQ-UBND ngày 27/01/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Về việc thông qua sơ bộ chủ trương đầu tư Dự án trục không gian Quốc lộ 1A gắn với chỉnh trang và tái thiết đô thị theo phương thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) | |
| **32- Phường Ô Chợ Dừa** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng mới trạm 110kV Bắc Thành Công và nhánh rẽ | DNL | Ban quản lý dự án Lưới điện Hà Nội | 0,4 | 0,4 | Quyết định số 2521/QĐ-EVNHANOI ngày 04/4/2019 của TCT Điện lực TP Hà Nội về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án | |
| **33- Xã Ô Diên** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án Nhà máy nước mặt sông Hồng (tuyến ống nước sạch thuộc dự án Nhà máy nước mặt sông Hồng) | DTL | Công ty CP Nước mặt sông Hồng | 0,08 | 0,08 | Quyết định số 5611/Q Đ-UBND ngày 24/10/2015 của UBND Thành phố Hà Nội;<br>Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1260/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND Thành phố. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Khu chức năng đô thị tại xã Tân Hội, xã Liên Trung, xã Tân Lập, xã Liên Hà, huyện Đan Phượng - Green City | ODT | Tập đoàn Vingroup - Công ty cổ phần | 122,98 | 1,2 | Quyết định số 3832/QĐ-UBND ngày 24/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội quyết định chủ trương đầu tư (Tiến độ dự án 2016-2025); Quyết định số 6746/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu chức năng đô thị Green City; Quyết định số 4709/QĐ-UBND ngày 11/9/2014 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu chức năng đô thị - Green City; Quyết định số 3448/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND Thành phố về việc bổ sung một số nội dung ghi tại các Quyết định số 4709/QĐ-UBND ngày 11/9/2014 và 6746/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của UBND Thành phố | |
| | Dự án xây dựng hạ tầng, nhà trạm cho trạm dự phòng Đài tưởng mạng CP 16 tại Hà Nội | DBV | Cục Bưu điện trung ương | 0,15 | 0,15 | Nghị quyết số 427/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND thành phố; | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội Ô Diên | ODT | Công ty Cổ phần Bất động sản Tập đoàn Tân Á Đại Thành - Meyland | 23,8 | 23,8 | Công văn số 885/UBND-KT ngày 23/10/2025 của UBND xã Ô Diên; Công văn số 12851/SXD-PTĐT của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội ngày 26/9/2025; Công văn số 7884/SNNMT-QHKHSDĐ của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội ngày 10/10/2025 về việc tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ, đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội Ô Diên tại xã Ô Diên, thành phố Hà Nội; Công văn số 13246/STC-HTĐT ngày 23/10/2025 của Sở Tài chính; Công văn số 5106/QHKT-(TH+HTKT) của sở Quy hoạch kiến trúc. | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội Liên Hà tại xã Ô Diên | ODT | UBND xã | 0,43 | 0,43 | Công văn số 503/UBND-KT ngày 06/3/2026 của UBND xã Ô Diên; Công văn số 2101/SXD-PTĐT của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội ngày 29/1/2026 về việc tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ, đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội Liên Hà tại xã Ô Diên, thành phố Hà Nội; | |
| | Trường Trung cấp nghề, trường THPT có nhiều cấp học (liên cấp) Tây An | DGD | UBND xã | 6,59 | 0,017 | Quyết định số 1668/QĐ-TTg về việc Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến 2065, theo Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045; Quyết định số 4054/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 quyết định phê duyệt Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết Trường trung cấp nghề công nghệ Tây An tỷ lệ 1/500. | |
| **34- Xã Phù Đổng** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu nhà ở xã hội sinh thái Đầm Sen | ONT | UBND xã | 1,7 | 1,7 | Văn bản số 0610/2025/ECOLUX-TTS về việc đề nghị cập nhật dự án Khu nhà ở xã hội sinh thái Đầm Sen vào Danh mục dự án thu hồi đất, Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của xã Phù Đổng<br>Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 08/1/2026 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh | DGT | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển đường sắt cao tốc VINSPEED | 40,9 | 40,9 | Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà nước đầu tư đối với dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh và Nhà đầu tư Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển đường sắt cao tốc VINSPEED<br>Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã Phù Đổng về việc bổ sung dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh vào danh mục dự án thu hồi đất trên địa bàn xã Phù Đổng | |
| **35- Phường Phú Lương** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Trạm biến áp 110Kv Phú Lương và nhánh đường dây 110Kv cấp điện cho trạm | DNL | Ban quản lý dự án lưới điện Hà Nội | 0,38 | 0,38 | Nghị quyết 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội<br>'- Quyết định số 3403/QĐ-EVNHANOI về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD;<br>- Quyết định số 2642/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND TP.Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư cho dự án. | |
| | Khu đô thị mới Thanh Hà A-CICENCO5, Thanh Hà-B CICENCO5 | ODT | Công ty cổ phần Phát triển địa ốc CICENCO5 | 6,04 | 6,04 | Văn bản số 1740/TTg-CN ngày 15/11/2007 của Thủ tướng Chính Phủ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây;<br>- Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Hà Tây cho phép đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị mới Thanh Hà B-CICENCO5 tại thành phố Hà Đông và huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây;<br>- Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư;<br>- Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Hà Tây cho phép đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị mới Thanh Hà A-CICENCO5 tại thành phố Hà Đông và huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây;<br>- Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư;<br>- Quyết định số 3130/QĐ-UBND ngày 30/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây về việc thu hồi 1.080.255,6 m2 đất trên địa bàn xã Kiến Hưng, xã Phú Lương thành phố Hà Đông chuyển mục đích thành đất phi nông nghiệp giao Công ty cổ phần Địa ốc CICENCON 5, Thanh Hà B-CICENCO5(Dự án BT);<br>- Quyết định số 3229/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết Khu đô thị Thanh Hà-CICENCO5, Tỷ lệ 1/500 địa điểm các phường: Phú Lương, Kiến Hưng quận Hà Đông và xã Cự Khê , huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; | |
| **36- Xã Phú Nghĩa** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Đông Phú Yên | SKN | Công ty cổ phần tập đoàn Phú Mỹ | 1,25 | 1,25 | Quyết định số 6594/QĐ-UBND ngày 14/11/2019, số 2738/QĐ-UBND ngày 05/8/2022, số 589/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 và số 4184/QĐ-UBND ngày 09/8/2025 của UBND thành phố về việc thành lập CCN và điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| **37- Phường Phú Thượng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án Xây dựng Khu đô thị Nam Thăng Long (một phần chưa GPMB của các giai đoạn) | ODT | Công ty TNHH Phát triển Khu đô thị Nam Thăng Long | 52 | 12,22 | - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 3262751722 do Sở Kế hoạch và Đầu tư chứng nhận thay đổi lần thứ 2 ngày 10/10/2016 - VB 1417/STNMT-QHKHSDĐ ngày 10/3/2022 của sở TN&MT về việc bổ sung KHSDĐ năm 2022 quận Tây Hồ, VB 2806/VP-ĐT ngày 28/3/2022 của UBND TP Hà Nội về kế hoạch sử dụng đất của dự án Khu đô thị Nam Thăng Long trên địa bàn các quận Tây Hồ, Bắc Từ Liêm, QĐ 3265/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch triển khai công tác giải phóng mặt bằng dự án Xây dựng khu đô thị Nam Thăng Long (giai đoạn 3 - 104ha) phường Phú Thượng , quận Tây Hồ, Quyết định số 1460/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của thủ Tướng chính phủ về việc điều chỉnh chủ trương dự án Đô thị Nam Thăng Long của công ty TNHH Nam Thăng Long. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Công viên công cộng phường Phú Thượng | DKV | Liên danh Công ty cổ phần Đầu tư địa ốc Đại Quang Minh, Công ty TNHH MTV Đầu tư Văn Phú - Giang Võ, Công ty cổ phần tập đoàn MIK Group Việt Nam, Công ty cổ phần tập đoàn Trường Hải, Công ty Cổ phần tập đoàn T&T, Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát. | 19,99 | 19,99 | Căn cứ Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng Trục Đại lộ cảnh quan sông Hồng trên địa bàn thành phố Hà Nội theo phương thức đối tác công tư, loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT);<br>Căn cứ Quyết định số 6268/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Công viên công cộng phường Phú Thượng, tỷ lệ 1/500, địa điểm phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội;<br>Căn cứ Quyết định số 1248/QĐ-UBND ngày 22/3/2026 của UBND thành phố Hà Nội về chủ trương thực hiện Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư độc lập phục vụ triển khai Dự án đầu tư xây dựng Công viên công cộng phường Phú Thượng - dự án thành phần thuộc Dự án đầu tư Trục đại lộ cảnh quan sông Hồng | |
| | Công trình, dự án xây dựng Nhà ở xã hội tại ô đất IA25 thuộc Khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng | ODT | Công ty cổ phần Thái Nam Land (đại diện nhà đầu tư liên danh giữa Công ty cổ phần Thái Nam Land và Tổng Công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC - Công ty TNHH Một thành viên) | 1,8142 | 1,8142 | Quyết định số 6843/QĐ-BCA-H02 của Bộ trưởng Bộ Công an ngày 08/8/2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại khu X1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ | ODT | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Tây Hà Nội (đại diện nhà đầu tư liên danh giữa Công ty cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Tây Hà Nội và Công ty cổ phần đô thị Nam Sơn Invest) | 2,1363 | 2,1363 | Văn bản số 1463/BCA-H02 ngày 16/4/2025 của Bộ Công an. Văn bản số 1518/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025. | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Tuyến cống xả và đoạn cống dẫn trạm bơm Phú Thượng | DTL | Công ty TNHH Phát triển Khu đô thị Nam Thăng Long | 1,736 | 1,736 | Văn bản số 1716/UBND-ĐT ngày 28/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc nghiên cứu đầu tư xây dựng tuyến cống xả và đoạn cống dẫn trạm bơm Phú Thượng tự bỏ vốn đầu tư và không yêu cầu thanh toán của Công ty TNHH phát triển Khu đô thị Nam Thăng Long. | |
| **38- Phường Phúc Lợi** | | | | | | | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Xây dựng mới trạm 110kV Phù Đổng (Gia Lâm 3) và nhánh rẽ (Phần đường dây 110kV) | DNL | Ban quản lý dự án lưới điện Hà Nội | 0,1 | 0,1 | Văn bản số 1782/QHKT-HTKT ngày 29/4/2021 của Sở QHKT về việc: Vị trí TBA 110kV Phù Đổng (Gia Lâm 3) và hướng tuyến nhánh rẽ 110kV<br>'- Quyết định số 3218/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư cho dự án | |
| **39- Xã Phúc Thịnh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng HTKT và quản lý cụm công nghiệp vừa và nhỏ tại xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội | SKN | Liên danh CTCP Đông Thành Hà Nội – CTCP Đầu tư Phát triển Việt Nam | 77,5 | 2,319 | '- Quyết định số 208/2006/QĐ-UBND ngày 28/11/2006 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp vừa và nhỏ tại xã Nguyê Khê, huyện Đông Anh, Hà Nội;<br>- Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án Xây dựng cụm công nghiệp vừa và nhỏ tại xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh;<br>- Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội về Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Xây dựng Khu nhà ở xã hội Tiên Dương 1 | ONT | Liên danh Tổng công ty Viglacera - CTCP, công ty cổ phần đầu tư và phát triển hạ tầng Hoàng Thành và Công ty cổ phần xây dựng Central | 44,72 | 44,7245 | - Quyết định số 6618/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội Vv quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư<br>- Quyết định số 4851/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội Vv quyết định chấp thuận nhà đầu tư<br>Đã được UBND Thành phố phê duyệt QHCT 1:500 tại quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng Khu nhà ở xã hội Tiên Dương 2 | ONT | Liên danh công ty cổ phần Khu công nghiệp Sài Gòn - Bắc Giang và Công ty cổ phần đầu tư phát triển bền vững Evergreen Bắc Giang | 39,5 | 39,5 | - Quyết định số 6619/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án<br>- Quyết định số 4454/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 về việc Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án<br>Đã được UBND Thành phố phê duyệt QHCT 1:500 tại quyết định số 3175/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 | |
| | Tổ hợp y tế - Chăm sóc sức khỏe công nghệ cao tại Hà Nội-Giai đoạn I | DYT | Công ty cổ phần phát triển y học quốc tế TH | 40,46 | 15 | Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 2327/QĐ-UBND ngày 04/5/2026 của UBND Thành phố | |
| | Dự án Xây dựng nhà ở xã hội tại ô đất VII.3.2 thuộc quy hoạch phân khu N7, thôn Trung Oai, xã Phúc Thịnh | ONT | Công ty cổ phần Đầu tư năng lượng Thanh Xuân Việt Nam/ UBND xã Phúc Thịnh | 0,54 | 0,54 | Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND Thành phố về chấp thuận Chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại ô đất VII.3.2 thuộc quy hoạch phân khu N7, thôn Trung Oai, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội | |
| | Khu đô thị đa mục tiêu Bắc Thăng Long Urban City | ODT | UBND xã Phúc Thịnh | 178,76 | 178,76 | Dự án được Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố cơ bản thống nhất chủ trương triển khai ngay tại Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 01/02/2026; UBND Thành phố đã chấp thuận nhà đầu tư để khởi công tại Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 01/02/2026<br>Văn bản số 5554/STC-HTĐT ngày 17/4/2026 của Sở Tài chính về phương án xử lý các dự án chồng lấn trong ranh giới Dự án đầu tư khu đô thị đa mục tiêu Urban City tại địa bàn các xã Thiên Lộc, xã Phúc Thịnh, xã Mê Linh và Dự án đầu tư Khu đô thị đa mục tiêu tại các xã Thư Lâm, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội.<br>Các Văn bản số 500/UBND-KT ngày 31/01/2026; số 706/UBND-KT ngày 05/3/2026 của UBND xã Phúc Thịnh V/v tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất dự án "Khu đô thị Bắc Thăng Long Urban City" trên địa bàn các xã Thiên Lộc, Phúc Thịnh, Mê Linh, thành phố Hà Nội | |
| **40- Phường Phương Liệt** | | | | | | | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Dự án trục không gian quốc lộ 1A gắn với chỉnh trang và tái thiết đô thị | DGT | UBND phường Phương Liệt | 3,474 | 3,474 | Nghị quyết 527/NQ-HĐND ngày 27/01/2026 của HĐND TP Hà Nội<br>Thông báo số 130/TB-VP ngày 20/02/2026 của Văn phòng UBND Thành Phố<br>Công văn số 1452/QHKT-HTKT ngày 05/3/2026 của Sở Quy hoạch-Kiến trúc | |
| **41- Xã Quang Minh** | | | | | | | |
| *A* | *Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025* | | | | | | |
| | Khu đô thị cao cấp Mê Linh tại các xã Đại Thịnh, Thanh Lâm, Mê Linh, huyện Mê Linh. | ODT | Công ty TNHH đầu tư tập đoàn Mặt Trời | 205 | 205 | Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 28/02/2013 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị N1, tỷ lệ 1/2000;<br>Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.( tiến độ: 2025-2030) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đô thị mới CEO Mê Linh | ODT | Công ty TNHH C.E.O Quốc tế | 20,31 | 0,3 | Quyết định số 2755/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư dự án (tiến độ: đến hết Quý IV/2026) | |
| | Khu đô thị Vinalines | ODT | Công ty CP Bất động sản Vinalines Vĩnh Phúc | 114,196 | 15,1 | Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 17/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấm dứt thực hiện Quyết định số 5239/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND Thành phố về việc thu hồi lại diện tích đã giao tại Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 11/7/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, cho phép tiếp tục triển khai dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đường dây 220kV Tạm biến áp 500kV Đông Anh - Vân Trì | DNL | Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia | 0,5 | 0,5 | Quyết định số 6442/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. | |
| **42- Xã Sóc Sơn** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Tổ hợp vui chơi giải trí đa năng - Trường đua ngựa | TMD | Công ty TNHH H&G | 125 | 125 | Quyết định số 1177/QĐ-TTg ngày 12/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ. 5559/QĐ-UBND ngày 01/11/2023 | |
| | Dự án Cụm công nghiệp Mai Đình | SKN | Công ty cổ phần Hạ tầng Nội Bài và Công ty cổ phần Dịch vụ thương mại và phát triển hạ tầng Hưng Yên (Đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh) | 51,89 | 51,89 | Quyết định thành lập số 2002/QĐ-UBND ngày 11/4/2025. Thời gian thực hiện 24 tháng kể từ ngày UBND Thành phố quyết định thành lập cụm công nghiệp | |
| | Hạ tầng Cụm công nghiệp kinh doanh CN3 thuộc Cụm công nghiệp tập trung Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn | SKN | Tổng công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị UDIC | 100,92 | 100,92 | QĐ số 2898/QĐ-UBND chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư lần 3 ngày 04/6/2024 : hoàn thành năm 2027 | |
| **43- Xã Sơn Đồng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đường dây 110kV từ TBA 220kV Quốc Oai đấu nối vào đường dây 110kV Bắc An Khánh - Nam An Khánh | DNL | UBND xã Sơn Đồng | 0,52 | 0,52 | Quyết định số 4927/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. | |
| | Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Vân Canh, huyện Hoài Đức | ODT | UBND xã Sơn Đồng | 5,1 | 5,1 | Văn bản số 1522/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Lại Yên, huyện Hoài Đức (trước đây là dự án khu nhà ở CBCS Tổng cục IV) | ODT | UBND xã Sơn Đồng | 5,63 | 5,63 | Văn bản số 1521/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 | |
| | Khu Biệt thự vườn Cam | ODT | Công ty cổ phần Vinapol | 1,55 | 1,55 | Thông báo số 143/TBVP ngày 20/3/2025 của Văn phòng UBND Thành phố; Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của UBND Tp điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng NhÀ ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (nhà ở xã hội cho cán bộ, chiến sỹ công an) tại ô đất ký hiệu C3, thuộc Quy hoạch phân khu đô thị S3, xã Sơn Đồng | ODT | Công ty cổ phần Confitech Tây Hà Nội | 5,2 | 5,2 | Quyết định số 6845/QĐ-BCA-H02 ngày 08/8/2025 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án | |
| | Đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội tại xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội | ODT | Công ty cổ phần Đầu tư Việt Đô | 11,4 | 11,4 | Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư dự án | |
| **44- Phường Sơn Tây** | | | | | | | |
| *A* | *Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025* | | | | | | |
| | Khu Đô thị HUD-Sơn Tây | ODT | Tổng Công ty Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị - Công ty TNHH | 0,32 | 0,13 | Quyết định chủ trương đầu tư số 3840/QĐ-UBND ngày 24/6/2017, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư số 4783/QĐ-UBND ngày 26/10/2020, số 1099/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của UBND Thành phố; Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 25/8/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao 234.522,0 m2 đất tại các phường Trung Hưng, Quang Trung, Sơn Lộc - thị xã Sơn Tây cho Tập đoàn Phát triển nhà và Đô thị để thực hiện dự án Khu đô thị HUD - Sơn Tây. | |
| **45- Xã Suối Hai** | | | | | | | |
| *A* | *Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025* | | | | | | |
| | Xây dựng trạm biến áp 110KV Ba Vì 2 và nhánh rẽ | DNL | UBND Xã Suối Hai | 0,58 | 0,58 | Quyết định số 35/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. | |
| *B* | *Dự án đăng ký mới* | | | | | | |
| | Nâng cấp, cải tạo đường, hệ thống chiếu sáng tuyến đường vào khu xử lý chất thải Xuân Sơn | DNL | UBND Xã Suối Hai | 0,01 | 0,01 | Quyết định số 4720/QĐ-BCT ngày 2/12/2016 của Bộ Công Thương và Quyết định 711/QĐ-UBND ngày 9/2/2017 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025 có xét đến năm 2030 | |
| | Dự án khí hóa rác thải sinh hoạt thành điện năng, công suất 500 tấn/ ngày tại Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn trên địa bàn thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì | DNL | UBND Xã Suối Hai | 6,5 | 6,5 | Quyết định chủ trương đầu tư số 2994/QĐ-UBND ngày 16/6/2018 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó<br>Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Dự án xử lý rác thải thu hồi điện Xuân Sơn | DNL | UBND Xã Suối Hai | 2,97 | 2,97 | Quyết định chủ trương đầu tư số 2990/QĐ-UBND ngày 16/6/2018 | |
| **46- Xã Tam Hưng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Mỹ Hưng- Cienco 5 | ODT | Công ty cổ phần phát triển địa ốc Cienco 5 | 140,06 | 140,06 | - Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Hà Tây cho phép đầu tư xây dựng dự án;<br>- Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tiến độ: hết tháng 10/2028 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị thể thao Olympic | ODT | Công ty cổ phần Vinhomes | 1365,2 | 1365,2 | Quyết định 6277/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương triển khai dự án đầu tư xây dựng khu đô thị thể thao Olympic | |
| **47- Phường Tây Hồ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng Trường THCS tư thục Chìa Khóa Vàng | DGD | Công ty cổ phần đầu tư giáo dục và đào tạo Chìa Khóa Vàng | 0,4 | 0,2 | Văn bản số 8841/UBND-KH&ĐT ngày 14/9/2009 của UBND Thành phố v/v chấp thuận nghiên cứu lập và triển khai dự án; Văn bản số 1301/UBND-KH&ĐT ngày 24/02/2011 của UBND Thành phố v/v gia hạn chấp thuận địa điểm; Giấy chứng nhận đầu tư số 01121001915 ngày 29/6/2015 của UBND Thành phố; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 5006/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND Thành phố ( tiến độ đến 2024 đang thực hiện điều chỉnh chủ trương đến quý IV 2026) | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng Nhà hát Ngọc Trai và Công viên văn hóa nghệ thuật chuyên đề | DVH, DKV | Công ty TNHH Thành phố Mặt trời | 19,124 | 19,124 | Dự án được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 và chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 28/4/2025 | |
| | Công viên cây xanh và nhà điều hành, tổ chức sự kiện phục vụ vui chơi giải trí công cộng Tây Hồ, tổ 24 cụm Tây Hồ | DKV | Công ty cổ phần đầu tư thương mại Hà Nội Xanh/ UBND phường | 1,81 | 1,81 | VB 3752/UBND-ĐT ngày 28/10/2021 của UBND TP Hà Nội về điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư dự án. VB 2277/KH&ĐT-NNS ngày 04/06/2021 về điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư dự án. GCN đầu tư số 01121001142 | |
| **48- Phường Tây Mỗ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới Tây Mỗ - Đại Mỗ - Vinhomes Parks | ODT | Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội | 199,05 | 40,01 | - Văn bản số 1100/TTg-KTN ngày 03/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng khu đô thị tại xã Tây Mỗ, Đại Mỗ huyện Từ Liêm;<br>- Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư;<br>- Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 16/6/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư;<br>- Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025 của UBND phường Tây Mỗ về việc phê duyệt Kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Tây Mỗ - Đại Mỗ -VinhomesPark thuộc phường Tây Mỗ, Thành phố Hà Nội | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó<br>Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Khu nhà ở Tây Mỗ tại phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm | ODT | Công ty CP Constrexim số 1 | 3,12 | 0,72 | - Quyết định Chủ trương đầu tư số 2445/QĐ-UBND ngày 26/4/2017; điều chỉnh tại Quyết định số 3799/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND Thành phố; Quyết định số 4203/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư;<br>- Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 22-9-2023 về việc Thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố Hà Nội;<br>- Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06-12-2023 về việc Thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; Danh mục các dự án chuyển mục đích trồng lúa năm 2024 trên địa bàn Thành phố Hà Nội. | |
| **49- Xã Tây Phương** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cụm công nghiệp làng nghề Chàng Sơn (giai đoạn 2) | SKN | Công ty Cổ phần Hoàng Hưng Tiến | 15,3 | 4,88 | Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh Quyết định số 2026/QĐ-UBND ngày 23/4/2019, Quyết định 2384/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 và Quyết định số 3705/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội: (Tiến độ: tháng 9/2025);<br>- Quyết định số 3300/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án;<br>- Văn bản 665/TNMT ngày 08/11/2021 của phòng TNMT về việc thẩm định phương án, dự toán bóc tách, thu gom đất hữu cơ khu thực hiện dự án. | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cụm công nghiệp Bình Phú I - Giai đoạn 2 | SKN | Công ty TNHH Xây dựng Giao thông 289 | 15,73 | 7,865 | Quyết định 5641/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Điều chỉnh các quyết định thành lập cụm công nghiệp Bình Phú I - Giai đoạn 2, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội: (Tiến độ: II/2026) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| | Cụm công nghiệp làng nghề Hữu Bằng | SKN | Cty Cổ phần đầu tư và tư vấn xây dựng Trường An | 30,27 | 15,135 | Quyết định 4503/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Điều chỉnh các quyết định thành lập cụm công nghiệp làng nghề Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội: (Tiến độ: 6/2026) | Đang thực hiện thu hồi đất |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Cụm công nghiệp làng nghề Canh Nậu - giai đoạn 2 | SKN | Cty CP tập đoàn Long Biên | 17,22 | 17,22 | Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Cụm công nghiệp làng nghề Canh Nậu - giai đoạn 2, huyện Thạch Thất | |
| | Cụm công nghiệp làng nghề Thạch Xá - giai đoạn 1 | SKN | Cty CP tập đoàn hóa chất nhựa | 10,87 | 10,87 | Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 25/04/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Cụm công nghiệp làng nghề Thạch Xá - giai đoạn 1, huyện Thạch Thất; Quyết định số 4438/QĐ-UBND ngày 28/06/2025 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án Cụm công nghiệp làng nghề Thạch Xá - giai đoạn 1, huyện Thạch Thất; | |
| | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Hương Ngải | SKN | Cty CPĐTPT Đức Thành | 10 | 10 | Quyết định 1352/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Cụm công nghiệp làng nghề Hương Ngải - Giai đoạn 1, huyện Thạch Thất | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Nhà ở xã hội Quang Trung - Thạch Thất | ONT | Công ty TNHH Xây dựng Tiến Đạt | 6,41 | 6,1 | Quyết định số 5579/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của Ủy ban nhân dân Thành Phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao Chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội Quang Trung – Thạch Thất, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội | |
| | Nhà ở xã hội Dị Nậu - Thạch Thất | ONT | Công ty CP Đầu tư xây dựng và thương mại số 16 Hà Nội | 2,87 | 2,87 | Quyết định số 2406/QĐ-UBND ngày 08/5/2026 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội Dị Nậu - Thạch Thất, xã Tây Phương. | |
| | Xây dựng nhà máy nước mặt sông Hồng | SKC | Công ty Cổ phần nước mặt sông Hồng | 3,6298 | 3,6298 | Dự án đã được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 5611/QĐ-UBND ngày 24/10/2015; điều chỉnh chủ trương đầu tư, tiến độ thực hiện tại Quyết định số 4718/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 (thời gian thực hiện đến hết năm 2023) và tiếp tục điều chỉnh tiến độ đến Quý IV/2024 | |
| | dự án Khu Công viên công nghệ số và hỗn hợp tại phường Phú Diễn và Tây Tựu | | UBND phường Tây Tựu | 192,3759 | 192,3759 | - Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu Công viên công nghệ số và hỗn hợp tại phường Phú Diễn và phường Tây Tựu | |
| **50- Phường Từ Liêm** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng Khu nhà ở thương mại hỗn hợp (dành một phần để bán cho cán bộ chiến sỹ thuộc Cục cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu C03 – Bộ Công an) | ODT | Công ty cổ phần Tập đoàn Bắc Hà | 3,02 | 0,35 | - Quyết định số 5797/QĐ-UBND ngày 06/11/2009 của UBND TPHN chấp thuận CTĐT; Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao 2,38 ha cho công ty Bắc Hà (giai đoạn 1) | |
| | Dự án đầu tư xây dựng trung tâm dạy nghề Hùng Vương | DGD | Công ty trách nhiệm hữu hạn Phát triển Hùng Vương | 0,2188 | 0,2188 | - Quyết định số 1994/QĐ-UBND ngày 12/11/2008 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 2.188m2 đất tại phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy để Giao cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Phát triển Hùng Vương để thực hiện Dự án xây dựng Trung tâm dạy nghề Hùng Vương; - UBND thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 01121000196 ngày 05/8/2008. Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 7253043560 ngày 28/3/2016 trong đó tiến độ thực hiện dự án đầu tư: Từ quý I/2017 đến quý IV/2018; Hoàn thành đưa vào sử dụng: quý IV/2018. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó<br>Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Đầu tư xây dựng cơ sở 3 Trường cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội | DGD | Trường cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội | 1,57 | 1,57 | - Quyết định 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050;<br>- Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 24/1/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt Đề án "Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030 định hướng đến năm 2035";<br>- Kế hoạch số 115, ngày 25/4/2025 của UBND Thành Phố Hà Nội về Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030 định hướng đến năm 2035";<br>- Quyết định số 1267/QĐ-LĐTBXH ngày 15/12/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Công nghệ và Môi trường Hà Nội vào Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội và đổi tên thành Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội;<br>- Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 2/11/2009 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Trường Trung cấp nông nghiệp Hà Nội (Sau nâng cấp thành trường Cao đẳng công nghệ và Môi trường Hà Nội, năm 2022 sáp nhập vào trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội và đổi tên thành Trường Cao đẳngCông nghệ cao Hà Nội); | |
| | Đầu tư xây dựng Trung tâm Doping và Y học thể thao | DYT | Trung tâm phòng chống Doping Việt Nam | 0,84 | 0,08 | - Nghị quyết Chuyên đề số 01-NQ/BTV ngày 11/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về chủ trương lãnh đạo, xử lý, giải quyết về một số dự án đầu tư còn gặp khó khăn, vướng mắc của các nhiệm kỳ trước trong đó có Dự án "Xây dựng Trung tâm Doping và Y học thể thao";<br>- Quyết định số 3741/QĐ-BVHTTDL ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Doping và Y học thể thao;<br>- Công văn số 4372/BVHTTDL ngày 24/11/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Trung tâm Doping và Y học thể thao tiếp tục phối hợp với các bên thực hiện giải phóng phần đất xen kẹt. | |
| **51- Xã Thạch Thất** | | | | | | | |
| *A* | *Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025* | | | | | | |
| | Xây dựng tuyến đường dây 220kV cấp điện chi trạm biến áp 220/110kV Hòa Lạc và các đường dây 110kV xuất tuyến | DNL | Tổng Công ty điện lực TP Hà Nội - Ban QLDA phát triển điện lực Hà Nội | 0,3 | 0,3 | Quyết định số 2638/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: (tiến độ: 50 năm);<br>Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình. | |
| **52- Phường Thanh Liệt** | | | | | | | |
| *A* | *Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025* | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Khu đô thị mới Hạ Đình | ONT | Công ty cổ phần xây dựng lắp máy điện nước Hà Nội - Haweicco | 0,8 | 0,8 | - Quyết định số 2901/QĐ-UBND ngày 13/7/2007 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chính thức diện tích 74.975 m2 đất tại huyện Thanh Trì và quận Thanh Xuân cho Công ty Haweicco để xây dựng dự án Khu đô thị mới Hạ Đình.<br>- Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500 tại các ô đất NO1, NO2, CC1, CC2, NT.<br>- Văn bản số 1101/KH&ĐT ngày 23/3/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định hồ sơ điều chỉnh quyết định chủ trương của dự án Khu đô thị mới Hạ Đình.<br>- Văn bản số 2217/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND TP Hà Nội về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| | Khu đô thị mới Cầu Bươu, huyện Thanh Trì | ODT | Công ty cổ phần kinh doanh phát triển nhà và đô thị | 4,114 | 4,114 | Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1439/QĐ-UBND ngày 13/3/2025 của UBND Thành phố (Tiến độ 2025-2027) Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 30/3/2007 về việc cho phép Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển nhà và đô thị Hà Nội sử dụng chính thức 197,975 m2 đất tại xã Thanh Liệt, Tân Triều và Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Cầu Bươu. | |
| | GPMB nút giao tuyến số 1 dự án Đường giao thông bao quanh Khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An và đường 70 | DGT | Cty cổ phần Bitexco | 5,7 | 5,7 | - Hợp đồng BT số 02/2014/HĐBT và phụ lục Hợp đồng số 06/2018/PLHĐ-2/2014/HĐBT ngày 12/2018 giữa Công ty cổ phần Bitexco và Thành phố Hà Nội.<br>- Quyết định số 3830/QĐ-UBND ngày 24/6/2017 của UBND Thành phố phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án BT.<br>- Văn bản số 1587/UBND-KH&ĐT ngày 25/5/2021 của UBND Thành phố gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng BT dự án đầu tư đường giao thông bao quan khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng BT.<br>- Văn bản số 7491/UBND-KH&ĐT ngày 21/6/2024 của UBND Thành phố gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng dự án đầu tư đường giao thông bao quanh khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng BT. | |
| **53- Xã Thanh Oai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo nâng khả năng tải tuyến đường dây 110kV từ trạm biến áp 110kV Hà Đông đi trạm biến áp 110kV Vân Đình | DNL | Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội | 0,15 | 0,15 | - Quyết định số 2644/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND thành phố quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Tiến độ thực hiện: Quý II/2026;<br>- Quyết định số 11900/QĐ-EVNHANOI ngày 31/12/2024 của CTC Điện lực TP Hà Nội về việc phê duyệt BCNCKT ĐTXD dự án | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Nhà ở xã hội K3 | ONT | Công ty cổ phần AKA Việt Nam | 2,8 | 2,8 | Quyết định 6241/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao nhà đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội K3 xã Thanh Oai, thành phố Hà Nội | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đô thị thể thao Olympic | ODT, TMD, DGT, DKV, MNC | Liên danh Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Vinhomes - Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Ngọc Hồi - Công ty Cổ phần Nghiên cứu Đầu tư và Phát triển Tương Lai - Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Thương mại Ngọc Quý | 838,3 | 838,3 | Ngày 17/12/2025, UBND Thành phố đã chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện dự án tại Quyết định số 6277/QĐ-UBND; phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư tại Quyết định số 6276/QĐ-UBND | |
| **54- Xã Thanh Trì** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng mới trạm 110kV Ngọc Hồi và nhánh rẽ thuộc dự án: Phát triển lưới điện Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh vốn vay ODA của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Quỹ cơ sở hạ tầng ASEAN (AIF) | DNL | Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội | 0,4 | 0,4 | - Quyết định số 2079/QĐ-BCT ngày 10/7/2019 của Bộ Công thương phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng mới trạm 110kV Ngọc Hồi và nhánh rẽ thuộc dự án: Phát triển lưới điện Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh vốn vay ODA của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Quỹ cơ sở hạ tầng ASEAN (AIF) | DNL | Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội | 0,3 | 0,3 | - Quyết định số 2079/QĐ-BCT ngày 10/7/2019 của Bộ Công thương phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. | |
| | Cải tạo nâng khả năng tải và treo dây mạch 2 từ TBA 110KV Thường Tín đi đường dây 110KV Mai Động- Hà Đông | DNL | Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội | 0,25 | 0,25 | Quyết định số 5927/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. | |
| **55- Phường Thanh Xuân** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đô thị mới Phùng Khoang | ODT, DGT | Liên danh Tổng công ty đầu tư và phát triển nhà Hà Nội và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng đô thị | 0,8 | 0,8 | - Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 26/01/2007 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới Phùng Khoang, tỷ lệ 1/500. Quyết định 3740/QĐ-UBND ngày 07/7/2016 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Lê Văn Lương kéo dài (đường Tố Hữu) tỷ lệ 1/500.<br>- Quyết định cho phép đầu tư Dự án xây dựng Khu đô thị mới Phùng Khoang số 2580/QĐ UBND ngày 15/12/2008; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 3162/QĐ-UBND ngày 31/8/2022; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ Vương đầu tư (lần 2) số 2572/QĐ-UBND ngày 22/5/2025.<br>- Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 18/3/2009 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thu hồi, giao 276.711 m2 đất thuộc các xã Mỗ Trì, Trung Văn huyện Từ Liêm và phường Nhân Chính quận Thanh Xuân (nay là phường Đại Mỗ và phường Thanh Xuân); giao cho Liên danh Tổng Công ty đầu tư và phát triển nhà Hà Nội và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng đô thị để thực hiện dự án Khu đô thị mới Phùng Khoang. | |
| **56- Xã Thiên Lộc** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án xây dựng khu đô thị mới G8 | ODT | UBND xã Thiên Lộc | 46,6 | 46,18 | Quyết định số 3325/QĐ-UBND ngày 26/06/2024 của UBND thành phố Hà Nội quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư | |
| | Dự án xây dựng khu đô thị mới G19 | ODT | UBND xã Thiên Lộc | 26,1 | 26,1 | Quyết định số 2983/QĐ-UBND ngày 07/06/2024 của UBND thành phố Hà Nội quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị đa mục tiêu Urban city Bắc Thăng Long | ODT | UBND xã Thiên Lộc | 368 | 368 | Dự án được Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố cơ bản thống nhất chủ trương triển khai ngay tại Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 01/02/2026; UBND Thành phố đã chấp thuận nhà đầu tư để khởi công tại Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 01/02/2026 Văn bản số 5554/STC-HTĐT ngày 17/4/2026 của Sở Tài chính về phương án xử lý các dự án chồng lấn trong ranh giới Dự án đầu tư khu đô thị đa mục tiêu Urban City tại địa bàn các xã Thiên Lộc, xã Phúc Thịnh, xã Mê Linh và Dự án đầu tư Khu đô thị đa mục tiêu tại các xã Thư Lâm, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội. | |
| **57- Xã Thuận An** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội tập trung Bắc Sông Hồng | ONT | Công ty Cổ phần Tập đoàn Ecolad | 19 | 19 | - QĐ số 5972/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội tập trung Bắc Sông Hồng tại xã Thuận An, thành phố Hà Nội | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng trường THPT hướng nghiệp công nghệ thông minh | DGD | Công ty TNHH Đông Đô | 1,52 | 1,52 | - Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND Thành phố về việc quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận Công ty TNHH Đông Đô là Nhà đầu tư thực hiện dự án trường THPT hướng nghiệp công nghệ thông minh tại Khu đô thị Đặng Xá 2 (điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 28/10/2022); Thông báo số 04/TB-BCĐ ngày 25/3/2025 của Ban Chỉ đạo phòng, chống lãng phí của UBND Thành phố | |
| | Xây dựng trường tiểu học Vietchool Đặng Xá | DGD | Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt | 0,7 | 0,7 | Quyết định chủ trương đầu tư số 2462/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 | |
| | Xây dựng trường THCS Vietchool Đặng Xá | DGD | Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt | 0,8 | 0,8 | Quyết định chủ trương đầu tư số 2461/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp thực phẩm Hapro | SKC | Tổng công ty Thương mại Hà Nội | 31,26 | 31,26 | - Căn cứ Quyết định số 1056/QĐ-UB ngày 16/5/1992 của UBND Thành phố Hà Nội về việc công nhận nông trường Toàn Thắng thuộc Sở NN-LN Hà Nội đã sử dụng hợp pháp 66.041m2 tại xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm; - Căn cứ Quyết định số 1757/QĐ-UB ngày 20/3/2002 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chuyển giao nguyên trạng Xí nghiệp giống cây trồng Toàn thắng thuộc Công ty giống cây trồng Hà Nội – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào Công ty sản xuất – dịch vụ và XNK Nam Hà Nội – Sở Thương mại Hà Nội; - Căn cứ Văn bản số 1274/UB-CN ngày 21/5/2002 của UBND thành phố Hà Nội về việc đầu tư xây dựng cụm CN của Công ty SX-DV và XNK Nam HN tại xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm; - Căn cứ Quyết định số 2748/QĐ-UB ngày 19/5/2003 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp thực phẩm HAPRO; - Căn cứ Quyết định số 75/2007/QĐ-UBND ngày 04/7/2007 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết (Tỷ lệ 1/500) Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, địa điểm xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm thành phố Hà Nội; - Căn cứ Quyết định số 3931/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; | |
| | Dự án Cảng Container Phù Đổng tại xã Gia Lâm và xã Thuận An | DGT | Công ty Cổ phần Cảng Container Quốc tế Phù Đổng | 34,04 | 34,04 | - Quy hoạch chi tiết Cảng container Phù Đổng, tỷ lệ 1/500 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4513/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 Văn bản số: 5839/KH&ĐT-HT ngày 27/12/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc lấy ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất dự án đầu tư Cảng container Phù Đổng, huyện Gia Lâm;<br>- QĐ số 5266/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư đoonfg thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Xây dựng Cảng container Phù Đổng.<br>-Biên bản bàn giao mốc giới 07/02/2026 của sở nông nghiệp và môi trường Hà Nội và các bên liên quan. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án phát triển nhà ở cho gia đình lực lượng vũ trang trong Quân đội trên địa bàn thành phố Hà Nội (đợt 5) | ONT | Bộ Quốc phòng | 1,56 | 1,56 | Văn bản số 8131/BQP-TCHCKT ngày 12/12/2025 của Bộ Quốc phòng về việc thống nhất các vị trí khu đất để phát triển nhà ở cho gia đình lực lượng vũ trang trong Quân đội trên địa bàn thành phố Hà Nội (đợt 5).<br>- Văn bản số 18210/SXD-PTĐT ngày 19/12/2025 của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội về việc rà soát vị trí, địa điểm quy hoạch để phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Quân đội nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội theo đề nghị của Bộ Quốc phòng (đợt 5) | |
| **58- Xã Thư Lâm** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đường dây 500/220 kV Hiệp Hòa - Đông Anh - Bắc Ninh 2 | DNL | Ban QLDA các công trình điện miền Bắc | 0,7 | 0,7 | Quyết định số 637/QĐ-EVN ngày 26/09/2014 của Tập đoàn điện lực Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường dây 500/220 Kv Hiệp Hòa - Đông Anh - Bắc Ninh 2 | |
| | Xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội | DGT | UBND cấp xã/ Liên danh Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông Công Thành - Công ty TNHH Mặt Trời Cát Bà | 9,07 | 9,07 | Văn bản số 787/UBND-ĐT ngày 07/3/2025 của UBND thành phố Hà Nội Vv triển khai thực hiện chỉ đạo của Tổng Bí thư và Thủ tướng Chính phủ về phương án xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình<br>Dự án đã được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 472/NQ-HĐND ngày 13/11/2025.<br>Ngày 16/12/2025, UBND Thành phố có Quyết định số 6258/QĐ-UBND phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng – chuyển giao (BT), thanh toán bằng quỹ đất.<br>Ngày 13/4/2026, UBND Thành phố có Quyết định số 1855/QĐ-UBND về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội theo phương thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) | |
| | Khu công nghiệp Đông Anh | SKK | Tổng Cty-CP và Xuất nhập khẩu xây dựng Việt Nam (VINACONEX) | 292,16 | 247,69 | QĐ 1569/QĐ-TTG ngày12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Thủ đô hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Quyết định số 221/QĐ-TTg ngày 05/3/2024 về chủ chương đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Đông Anh, thành phố Hà Nội | |
| **59- Xã Ứng Hòa** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây (cũ) | DGT | Công ty CP phát triển địa ốc Cienco5 | 68,9 | 54,2021 | 1. Báo cáo số 27/BC-GPMB ngày 26/9/2023 của Công ty CP phát triển địa ốc Cienco5 báo cáo tình hình công thực hiện công tác GPMB dự án Dự án Đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây trên địa bàn huyện Ứng Hòa<br>2. Thông báo số 279/TB-VP ngày 13/6/2023 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội Kết luận của các Phó chủ tịch UBND Thành phố: Nguyễn Trọng Đông, Dương Đức Tuấn tại cuộc họp nghe báo cáo về xử lý các tồn tại, Vướng mắc, thủ tục đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây theo hình thức hợp đồng BT và các dự án khác để hoàn thành vốn dự án BT<br>3. Văn bản số 5744/SGTVT-KHTC của Sở giao thông vận tải TP. Hà Nội ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng Dự án Đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây theo hình thức hợp đồng BT | |
| **60- Xã Ứng Thiên** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cải tạo, nâng khả năng tải tuyến đường dây 110KV từ trạm biến áp 110KV Vân Đình đi trạm biến áp 110KV Tía | DNL | BQLDA lưới điện Hà Nội | 0,09 | 0,09 | 1. Quyết định số 7008/QĐ-EVNHANOI ngày 14/10/2021 của Tổng công ty điện lực Hà Nội về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình "Cải tạo, nâng khả năng tải tuyến đường dây 110KV từ trạm biến áp 110KV Vân Đình đi trạm biến áp 110KV Tía"<br>2. Văn bản số 3504/QHKT-HTKT ngày 10/8/2022 của Sở quy hoạch Kiến trúc về việc vị trí, ranh giới xây dựng cột điện và hành lang an toàn công trình "Cải tạo, nâng khả năng tải tuyến đường dây 110KV từ trạm biến áp 110KV Vân Đình đi trạm biến áp 110KV Tía"<br>3. Quyết định số 4382/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội quyết định chấp thuận chủ trương trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Tiến độ thực hiện năm 2024 | |
| | Cải tạo nâng khả năng tải tuyến đường dây 110kV từ trạm biến áp 110kV Hà Đông đi trạm biến áp 110kV Vân Đình | DNL | BQLDA lưới điện Hà Nội | 0,15 | 0,15 | 1. Văn bản số 3963/QHKT-HTKT ngày 23/8/2021 của Sở QHKT V/v hướng tuyến dự án.<br>2. Quyết định số 2644/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND TP Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Tiến độ thực hiện Quý II năm 2025 -Quý II năm 2026. | |
| **61- Xã Vân Đình** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây theo hình thức hợp đồng BT | DGT | UBND xã Vân Đình | 73,4 | 4,5 | 1. Báo cáo số 27/BC-GPMB ngày 26/9/2023 của Công ty CP phát triển địa ốc Cienco5 bá cáo tình hình công thực hiện công tác GPMB dự án Dự án Đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây trên địa bàn huyện Ứng Hòa<br>2. Thông báo số 279/TB-VP ngày 13/6/2023 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội Kết luận của các Phó chủ tịch UBND Thành phố: Nguyễn Trọng Đông, Dương Đức Tuấn tại cuộc họp nghe báo cáo về xử lý các tồn tại, Vướng mắc, thủ tục đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây theo hình thức hợp đồng BT và các dự án khác để hoàn thành vốn dự án BT<br>3. Văn bản số 5744/SGTVT-KHTC của Sở giao thông vận tải TP. Hà Nội ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng Dự án Đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây theo hình thức hợp đồng BT | |
| | Cải tạo nâng khả năng tải tuyến đường dây 110kV từ trạm biến áp 110kV Vân Đình đi trạm biến áp 110kV Tía | DNL | Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội - Ban quản lý dự án lưới điện Hà Nội | 0,27 | 0,27 | 1. Quyết định số 7008/QĐ-EVNHANOI ngày 14/10/2021 của Tổng Công ty điện lực Hà Nội về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình "Cải tạo, nâng khả năng tải tuyến đường dây 110kV từ trạm biến áp 110kV Vân Đình đi trạm biến áp 110kV Tía".<br>2. Văn bản số 3504/QHKT-HTKT ngày 10/8/2022 của Sở Quy hoạch Kiến trúc về việc vị trí, ranh giới xây dựng cột điện và hành lang an toàn công trình "Cải tạo, nâng khả năng tải tuyến đường dây 110kV từ trạm biến áp 110kV Vân Đình đi trạm biến áp 110kV Tía".<br>3. Quyết định số 4382/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Tiến độ thực hiện năm 2024 | |
| | Xây dựng mới trạm biến áp 110KV Khu Chày và nhánh rẽ | DNL | Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội - Ban quản loys dự án lưới điện Hà Nội | 0,914 | 0,914 | Quyết định số 4926QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội quyết định chấp thuận chủ trương trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Tiến độ thực hiện năm 2024 -2025 | |
| | Cải tạo nâng khả năng tải tuyến đường dây 110kV từ trạm biến áp 110kV Hà Đông đi trạm biến áp 110kV Vân Đình | DNL | UBND xã Vân Đình | 0,25 | 0,25 | 1. Văn bản số 3963/QHKT-HTKT ngày 23/8/2021 của Sở QHKT V/v hướng tuyến dự án.<br>2. Quyết định số 2644/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND TP Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Tiến độ thực hiện Quý II năm 2025 -Quý II năm 2026. | |
| | Đấu nối trạm 220kV Ứng Hòa | DNL | UBND xã Vân Đình | 0,24 | 0,24 | Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 17/07/2024 của UBND TP Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Tiến độ thực hiện Quý I- IV năm 2026. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Trạm biến áp 220kV Ứng Hòa và đường dây đấu nối | DNL | UBND xã Văn Đình | 5,41 | 5,41 | 1. Văn bản số 1434/VQH-TT1 ngày 04/7/2022 của Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội về việc cấp chỉ giới đường đỏ và số liệu hạ tầng kỹ thuật cho dự án: "Trạm biến áp 220Kv Ứng Hòa và đường dây đấu nối" tại xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa;<br>2. Quyết định số 6710/QĐ-UBND ngày 02/12/2023 của UBND TP Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Tiến độ thực hiện Quý I năm 2025- III năm 2026. | |
| **62- Xã Vật Lại** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Mở rộng nghĩa trang Yên Kỳ giai đoạn 1 (Xã Phú Sơn, Thái Hòa ) | NTD | Ban QLDA ĐTHT Vật Lại | 200,3 | 110 | Văn bản số 61/TB-VP ngày 19/2/2025 của UBND TP.Hà Nội về việc Kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông tại cuộc họp nghe báo cáo về tình hình triển khai các Dự án: Mở rộng nghĩa trang Thanh Tước; Công viên tưởng niệm thiên đường Thanh Tước; Công viên nghĩa trang Yên Kỳ (giai đoạn I)Văn bản số 449/UBND-VP ngày 24/2/2025 của UBND huyện Ba Vì thực hiện Kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông về tình hình triển khai dự án Công viên nghĩa trang Yên Kỳ (giai đoạn 1); Văn bản 260/UBND– KH & ĐT ngày 25/1/2025 của UBND huyện Ba Vì đề nghị bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 với dự án Mở rộng Công viên nghĩa trang Yên Kỳ (giai đoạn 1); Thu hồi 51,53 ha làm thao trường mới cho trường TCKTCB."Văn bản 2073/UBND – KH & ĐT ngày 28/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội. | |
| **63- Phường Việt Hưng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng mới Trạm biến áp 110kV Ngọc Thụy và nhánh rẽ | DNL | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | 0,15 | 0,15 | Quyết định số 14/QĐ-HĐTV ngày 08/2/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD công trình<br>Tiến độ thực hiện: 2024-2026 | |
| | Trạm biến áp 110kV Đông Dư (Tây Nam Gia Lâm) và nhánh rẽ. (Phần đường dây 110kV) | DNL | Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội | 0,4 | 0,4 | VB 2139/QHKT-HTKT ngày 08/5/2020 của Sở QHKT V/v Tổng mặt bằng và PAKT.<br>- Quyết định chấp thuận chủ chương đầu tư số 4929/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND Thành phố. | |
| | Xây dựng tuyến đường từ đê Ngọc Thụy đến khu đô thị mới Thượng Thanh, quận Long Biên theo hình thức hợp đồng BT | DGT | Công ty cổ phần Khai Sơn | 3,98 | 0,88 | Quyết định số 5202/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Xây dựng tuyến đường từ đê Ngọc Thụy đến khu Đô thị mới Thượng Thanh, quận Long Biên theo hình thức hợp đồng BT; QĐ số 4630/QĐ-UBND ngày 4/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư | |
| | Cải tạo chỉnh trang tuyến phố Ngô Gia Tự và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Việt Hưng, quận Long Biên | DGT, DHT | Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị - Công ty TNHH | 10,05 | 4 | Quyết định số 4630/QĐ-UBND ngày 04/09/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án<br>Tiến độ thực hiện: 2004-2028 | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng Cảng thuỷ nội địa Giang Biên | DGT | Công ty Cổ phần Tập đoàn Hateco, Công ty Cổ phần Hateco Logistics, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cảng thuỷ nội địa | 23,87 | 23,87 | QĐ số 416/QĐ-UBND ngày 28/1/2026 của UBND thành phố Hà Nội quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư | |
| **64- Xã Vĩnh Thanh** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất ký hiệu G1, G3, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà nội | ONT | Công ty cổ phần Confitech Đông Hà Nội | 1,92889 | 1,92889 | Quyết định số 6829/QĐ-BCA-H02 ngày 08/8/2025 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao Chủ đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất ký hiệu G1,G3 xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội; Biên bản về việc bàn giao các ô đất đã GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật tại Khu Tái định cư Đông Hội và Khu tái định cư Xuân canh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giữa Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội và UBND huyện Đông Anh ngày 25/3/2024 | |
| | Khu đô thị thông minh - sinh thái tại các xã Tàm Xá, Vĩnh Ngọc, Xuân Canh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội | ONT | Liên danh Tập đoàn Vingroup - Công ty CP, Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Thái Sơn, Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển thương mại Long Hải | 265,1 | 164,77 | - Quyết định số 4808/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thông minh - sinh thái tại các xã Tàm Xá, Vĩnh Ngọc, Xuân Canh, huyện Đông Anh, Hà Nội;<br>- Quyết định số 5276/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thông minh - sinh thái tại các xã Tàm Xá, Vĩnh Ngọc, Xuân Canh, huyện Đông Anh, Hà Nội;<br>- Quyết định số 6206/QĐ-UBND ngày 30/11/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc quyết định chấp thuận nhà đầu tư;<br>- Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND thành phố Hà Nội thông qua Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Thành phố thông minh | ONT | Công ty cổ phần đầu tư phát triển Thành phố thông minh Bắc Hà Nội | 271,45 | 6,14 | - Quyết định số 2992/QĐ-UBND ngày 16/6/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc lựa chọn Liên danh các Nhà đầu tư thực hiện dự án "Thành phố thông minh" tại các xã Hải Bối, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh;<br>- Quyết định chủ trương đầu tư số 3003/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 của UBND thành phố Hà Nội<br>- Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1792/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND thành phố Hà Nội<br>- Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 01/3/2019 về việc giao nhiệm vụ cho UBND huyện Đông Anh thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án<br>- Quyết định số 3663/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt điều chỉnh cục bộ QH chi tiết 1/500<br>- Quyết định số 5668/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư; | |
| | Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội Khu B cầu Thăng Long, xã Vĩnh Thanh | ONT | Công ty Cổ phần đầu tư Địa ốc HK | 0,5337 | 0,5337 | Ngày 30/3/2026, UBND thành phố có Quyết định số 1429/QĐ-UBND chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội Khu B cầu Thăng Long tại xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội; | |
| **65- Phường Xuân Đỉnh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Dự án xây dựng Khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây (Giai đoạn 2) | ODT | Công ty TNHH Phát triển THT | 55,8 | 5,7 | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6524524427 chứng nhận lần đầu ngày 07/07/2011, chứng nhận điều chỉnh lần thứ mười ngày 05/02/2025 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt Điều chỉnh tổng thể QHCT Khu vực trung tâm Khu đô thị Tây Hồ Tây, tỷ lệ 1/500; Văn bản số 161/UBND-QHXDGT ngày 09/01/2014 của UBND Thành phố; Thông báo số 62/TB-VP ngày 29/3/2016 và Thông báo số 322/TB-VP ngày 26/8/2020 của UBND Thành phố; Văn bản số 8868/STNMT-CCQLĐĐ ngày 23/10/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội; Các Biên bản bàn giao mốc giới của Sở Tài nguyên và Môi trường; Các Thông báo thu hồi đất | |
| | Xây dựng 03 tuyến đường khung và quảng trường trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây | DGT | Công ty TNHH Phát triển THT | 8,1 | 8,1 | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6524524427 chứng nhận lần đầu ngày 07/07/2011, chứng nhận điều chỉnh lần thứ mười ngày 05/02/2025 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt Điều chỉnh tổng thể QHCT Khu vực trung tâm Khu đô thị Tây Hồ Tây, tỷ lệ 1/500; Văn bản số 161/UBND-QHXDGT ngày 09/01/2014 của UBND Thành phố; Thông báo số 62/TB-VP ngày 29/3/2016 và Thông báo số 322/TB-VP ngày 26/8/2020 của UBND Thành phố; Văn bản số 8868/STNMT-CCQLĐĐ ngày 23/10/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội; Các Biên bản bàn giao mốc giới của Sở Tài nguyên và Môi trường; Các Thông báo thu hồi đất | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng tuyến đường A4, Khu A5 Khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây | ODT | Công ty TNHH Phát triển THT | 7,78 | 7,78 | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6524524427 chứng nhận lần đầu ngày 07/07/2011, chứng nhận điều chỉnh lần thứ mười ngày 05/02/2025 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt Điều chỉnh tổng thể QHCT Khu vực trung tâm Khu đô thị Tây Hồ Tây, tỷ lệ 1/500; Văn bản số 161/UBND-QHXDGT ngày 09/01/2014 của UBND Thành phố; Thông báo số 62/TB-VP ngày 29/3/2016 và Thông báo số 322/TB-VP ngày 26/8/2020 của UBND Thành phố, Văn bản số 8868/STNMT-CCQLĐĐ ngày 23/10/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội; Các Biên bản bàn giao mốc giới của Sở Tài nguyên và Môi trường; Các Thông báo thu hồi đất | |
| | Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu Đoàn ngoại giao tại thành phố Hà Nội | ODT | Tổng công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP | 0,21 | 0,21 | Quyết định số 415/QĐ-TTg ngày 11/4/2001 của Chính phủ; Quyết định số 5491/QĐ-UBND ngày 11/12/2006; Quyết định số 4417/QĐ-UBND ngày 23/7/2013; Quyết định số 758/QĐ-UBND 20/6/2022. | |
| | Đầu tư xây dựng cầu vượt bộ hành cụm trường tiểu học, THCS Tây Hồ Tây | DGT | Công ty CPĐT và TM Thủ Đô | 0,012 | 0,012 | Quyết định số 3425/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND thành phố Hà Nội về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 3117/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| **66- Xã Xuân Mai** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng Nhà nguyện giáo họ Xuân Mai tại khu Đồng Chăm (X3), khu Xuân Mai, thị trấn Xuân Mai, thị trấn Xuân Mai | TON | Giáo xứ Gò Cáo | 0,2 | 0,2 | Thông báo số 902-TB/TU ngày 05/10/2017 của Thành ủy Hà Nội về kết luận của Thành ủy về đề nghị giao đất của giáo họ Xuân Mai, bản vẽ chỉ giới đường đỏ, Quy hoạch tổng mặt bằng | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án Bệnh viện đa khoa Đức Việt | DYT | Công ty cổ phần y khoa Đức Việt | 0,05 | 0,05 | Quyết định số 1021/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư | |
| **67- Phường Xuân Phương** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu chức năng đô thị tại phường Xuân Phương | ODT | Công ty cổ phần TASCO | 31,44 | 15,98 | - Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 04/5/2009 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi đất tại xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm; giao cho UBND huyện Từ Liêm để giải phóng mặt bằng, san nền sơ bộ khu đất để chuẩn bị đấu giá quyền sử dụng đất; Quyết định số 3602/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu chức năng đô thị tại phường Xuân Phương, tỷ lệ 1/500; Quyết định số 6999/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư cho Công ty cổ phần Tasco thực hiện dự án Khu chức năng đô thị tại phường Xuân Phương - Đơn vị ở 1 với tổng diện tích 31,4 ha; Văn bản số 4455/UBND-TNMT ngày 26/12/2008 của UBND TP HN về việc quỹ đất Tái định cư cho dự án; Biên bản bàn giao mốc giới GPMB của Sở TNMT HN. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu nhà ở sinh thái Xuân Phương | ODT | Công ty cổ phần TASCO | 38,2 | 1,16 | - Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 04/5/2009 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi đất tại xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm; giao cho UBND huyện Từ Liêm để giải phóng mặt bằng, san nền sơ bộ khu đất để chuẩn bị đấu giá quyền sử dụng đất; Quyết định số 3602/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu chức năng đô thị tại phường Xuân Phương, tỷ lệ 1/500; Quyết định số 6999/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư cho Công ty cổ phần Tasco thực hiện dự án Khu chức năng đô thị tại phường Xuân Phương - Đơn vị ở 1 với tổng diện tích 31,4 ha; Văn bản số 4455/UBND-TNMT ngày 26/12/2008 của UBND TP HN về việc quỹ đất Tái định cư cho dự án; Biên bản bàn giao mốc giới GPMB của Sở TNMT HN. | |
| | Làng giáo dục quốc tế | ODT | Công ty CP làng giáo dục quốc tế Thiên Hương | 27,72 | 0,08634 | - Quyết định số 3501/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND TP chấp thuận điều chỉnh CTĐT (QII/2028) | |
| | Xây dựng mới trạm 220/110kV Đại Mỗ và nhánh rẽ 220kV | DNL | Ban quản lý dự án lưới điện Hà Nội | 0,7 | 0,7 | - Quyết định số 297/QĐ-HĐTV ngày31/12/2020 của TCT Điện lực TP. HN V/v phê duyệt BC nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án;<br>Quyết định số 5044/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của UBND TP Hà Nội V/v chấp thuận chủ trương đầu tư cho dự án. | |
| | Di chuyển, hạ ngầm đường dây điện cao thế 110KV trong phạm vi ranh giới dự án Làng Giáo dục quốc tế | DNL | Công ty CP làng giáo dục quốc tế Thiên Hương | 0,01 | 0,01 | - Quyết định số 3501/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND TP chấp thuận điều chỉnhCTĐT; VB số 8686/STNMT-QHKHSDĐ ngày 30/10/2024 của Sở TNMT | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới Tây Mỗ - Đại Mỗ - Vinhomes Park | ODT | Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Thái Sơn | 3,9381 | 3,9381 | - Quyết định số 6583/QĐ-UBND ngày 29/11/2016 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh tại Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 16/6/2018, Số 3643/QĐ-UBND ngày 08/7/2019, Số 4243/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND Thành phố | |
| **68- Xã Yên Bài** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng TBA 100kv làng văn hóa | DNL | UBND xã | 0,42 | 0,42 | Định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND xã Yên về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất 05 năm xã Yên Bài giai đoạn (2026-2030) | |
| **69- Phường Yên Hòa** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án Đầu tư PTHTKT Khu ĐTM Yên Hoà (Tuyến đường 1.2, 1.3 và 4.4) | DGT | Công ty CP Đầu tư Xây Dựng Dân dụng HN | 1 | 1 | - Quyết định số 5905/QĐ-UBND ngày 26/8/2002 của UBND thành phố về việc Dự án<br>- Văn bản 152/CV ngày 17/9/2025 của Công ty CP Đầu tư Xây Dựng Dân dụng HN | |
| **70- Xã Yên Lãng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng cảng thủy nội địa Chu Phan | DGT | Công ty cổ phần Thương mại Tiến Giang | 10,97 | 10,97 | Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND TP Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.(tiến độ dự án: Quý I/2025-Quý IV/2028) | |

**BIỂU 3: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỂ ĐẤU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 11/5/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| **1- Xã Bát Tràng** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị cao cấp Bát Tràng tại xã Bát Tràng và xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội (theo HSĐX được Sở TC thẩm định) | ODT | Xã Bát Tràng | 150 | 150,00 | Sở Tài chính có Báo cáo số 4193/BC-STC ngày 26/3/2026 về việc thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị cao cấp Bát Tràng thuộc xã Bát Tràng và xã Gia Lâm | |
| | Khu đô thị cao cấp Bắc Hưng Hải tại xã Bát Tràng (theo QHCT 1/500, khu B được duyệt) | ODT | Xã Bát Tràng | 38,2 | 38,20 | Sở Tài chính có Văn bản số 4194/STC-HTĐT ngày 26/3/2026 về việc tham gia thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị cao cấp Bắc Hưng Hải tại xã Bát Tràng theo hình thức Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư | |
| **2- Phường Chương Mỹ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới sinh thái Chương Mỹ | ODT | UBND phường Chương Mỹ | 187,6 | 187,60 | - Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 11/2/2026 của UBND phường Chương Mỹ về việc phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết khu đô thị mới sinh thái Chương Mỹ | |
| | Khu đô thị Đông Sơn - An Phú | ODT | UBND phường Chương Mỹ | 134,6 | 134,60 | - Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 11/2/2026 của UBND phường Chương Mỹ về việc phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết khu đô thị mới Đông Sơn- An Phú | |
| **3- Xã Đại Thanh** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới Vĩnh Quỳnh | ONT | UBND xã Đại Thanh | 24 | 24,00 | - Thông báo 299/TB-KH&ĐT ngày 3/7/2023 về chấp thuận chủ trương đầu tư.<br>- Tờ trình 199/TTr-UBND ngày 25/9/2023 về việc đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án khu đô thị mới Vĩnh Quỳnh (theo hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư)<br>- Công văn số 5461/KH&ĐT về việc lấy ý kiến thẩm định bổ sung hồ sơ thủ tục chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị mới Vĩnh Quỳnh<br>- Đã có trong Quyết định phê duyệt Kế hoạch sử dụng của Thành phố số 559/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 và Kế hoạch phát triển nhà thành phố;<br>- Văn bản giải trình số 214/UBND-BQLDA ngày 2/2/2024 vv giải trình làm rõ nội dung dự án; Tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 02/2/2024 gửi Sở KHĐT (kèm đề xuất); | |
| | Khu đô thị mới Hữu Hòa | ONT | UBND xã Đại Thanh | 137 | 137,00 | - Văn bản số 944/TB-BCSĐ ngày 13/9/2022 kết luận của Ban cán sự Đảng UBND thành phố về chủ trương đầu tư dự án;<br>- Thông báo số 500-TB/BCSĐ ngày 08/12/2023 về kết luận của Ban cán sự đảng UBND Thành phố về chủ trương đầu tư dự án;<br>- CV số 112/UBND-BQLDA ĐTXD ngày 18/1/2024 về việc giải trình theo TB 500-TB/BCSĐ; Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 18/1/2024 (kèm đề xuất); | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| **4- Xã Đan Phượng** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu thương mại dịch vụ và nhà ở phía Tây Hà Nội | ODT,TMD | UBND xã Đan Phượng | 9,85 | 9,85 | Phù hợp Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 | |
| **5- Xã Đông Anh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Xây dựng khu đô thị mới G15 | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 23,45 | 23,45 | Quyết định 1732/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng khu đô thị mới Xuân Canh (G30) | ONT | Ban QLDA ĐT-HT xã Đông Anh | 58,8 | 58,80 | Thông báo số 128/TB-VP ngày 12/3/2021 của UBND Thành phố về việc kết luận của đồng chí Phó chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Trọng Đông tại cuộc họp nghe các Sở, ngành Thành phố báo cáo về đề xuất của Huyện ủy Đông Anh liên quan đến công tác đầu tư trên địa bàn Huyện thực hiện Thông báo số 96/TB/TU ngày 29/12/2020 của Thành ủy Hà Nội<br>Thông báo kết luận số 176-TB/TU ngày 19/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về tình hình, kết quả triển khai thực hiện một số dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố và việc triển khai thực hiện kết luận chỉ đạo của đồng chí Bí thư Thành ủy tại Thông báo số 96/TB/TU ngày<br>29/12/2020 của Thành ủy; Thông báo số 362/TB-VP ngày 23/06/2021 của UBND Thành phố<br>Văn bản số 2487/KH&ĐT-NNS ngày 15/6/2021 của UBND thành<br>phố Hà Nội về việc đề xuất một số dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, nhà ở trên địa bàn huyện Đông Anh. | |
| **6- Phường Đông Ngạc** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới Vibex | ODT | UBND phường | 42,48 | 42,48 | Quyết định số 5355/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của UBND Thành phố Quyết định cấp thuận chủ trương đầu tư.<br>Quyết định số 5401/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 về việc phê duyệt bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị Vibex. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe tại ô đất ký hiệu A1-ĐX1 thuộc Phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội | DGT | UBND phường | 0,51 | 0,51 | Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu H2-1 | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe tại ô đất ký hiệu A2-ĐX4 thuộc Phường Xuân Đỉnh | DGT | UBND phường | 0,329019 | 0,33 | Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu H2-1 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe tại ô đất ký hiệu A3-ĐX3 thuộc Phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội | ĐGT | UBND phường | 0,306149 | 0,31 | Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu H2-1 | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe tại ô đất ký hiệu A2-ĐX6 thuộc Phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội | ĐGT | UBND phường | 0,164847 | 0,16 | Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu H2-1 | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe tại ô đất ký hiệu A1-ĐX3 thuộc Phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội | ĐGT | UBND phường | 0,204285 | 0,20 | Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu H2-1 | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe tại ô đất ký hiệu A3-ĐX8 thuộc Phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội | ĐGT | UBND phường | 0,502282 | 0,50 | Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu H2-1 | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe tại ô đất ký hiệu A3-ĐX1 thuộc Phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội | ĐGT | UBND phường | 0,221748 | 0,22 | Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu H2-1 | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe tại ô đất ký hiệu A3-ĐX4 thuộc Phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội | ĐGT | UBND phường | 0,346143 | 0,35 | Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu H2-1 | |
| | Công viên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và hỗn hợp | DKV | UBND phường | 70,27 | 70,27 | Thông báo số 152/TB-VP ngày 04/3/2026 của Văn phòng UBND Thành phố | |
| **7- Xã Gia Lâm** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án Khu đô thị cao cấp Bát Tràng | ONT (ĐGT; DKV; ...) | UBND xã Gia Lâm | 84,45 | 84,45 | - Văn bản số 3007/SNNMT-QHKHSDĐ ngày 19/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường<br>- Báo cáo số 4193/BC-STC ngày 26/3/2026 của Sở Tài chính | |
| **8- Xã Hồng Sơn** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đất nhà ở đô thị khu Đồng Thượng, Soi Dâu, Cửa Cầu, Đồng Chùa, Bức Bò, Đồng Hạ, Huy Văn | ONT | UBND xã Hồng Sơn | 37 | 37,00 | Quyết định số 5166/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội | |
| **9- Xã Kiều Phú** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án phát triển nhà ở khu dân cư Kiều Phú | ONT, DGT, DVH, DGD, DCT, DKV, DNL | UBND xã | 7,53 | 7,53 | Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065;<br>Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030. (Số thứ tự 773, Phụ lục 1 kèm theo Quyết định) | |
| | Khu nhà ở xã hội Kiều Phú 1 | ONT | UBND xã | 7,5 | 7,50 | Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065;<br>Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030. (Số thứ tự 243, Phụ lục 2A kèm theo Quyết định) | |
| | Khu nhà ở xã hội Kiều Phú 2 | ONT | UBND xã | 5 | 5,00 | Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065;<br>Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030. (Số thứ tự 242, Phụ lục 2A kèm theo Quyết định) | |
| **10- Xã Liên Minh** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị sinh thái, nhà vườn | ODT | UBND xã Liên Minh | 45 | 45,00 | Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ Tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | |
| | Khu hỗn hợp Thọ Xuân (công cộng, TMDV, đất ở,...) | CCC, TMD, ODT,... | UBND xã Liên Minh | 40 | 40,00 | Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ Tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2051 | |
| | Khu hỗn hợp Phương Đình (công cộng, TMDV, đất ở,...) | CCC, TMD, ODT,... | UBND xã Liên Minh | 43 | 43,00 | Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ Tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2052 | |
| **11- Xã Mê Linh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới Đại Thịnh tại xã Mê Linh và xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh | ODT | UBND xã Mê Linh | 34,43 | 34,43 | Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 28/02/2013 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị N1, tỷ lệ 1/2000. | |
| | Khu đô thị mới tại ô đất I.5.2 và I.5.3 thuộc Phân khu đô thị N1, xã Mê Linh, huyện Mê Linh | ODT | UBND xã Mê Linh | 40,3 | 40,30 | QĐ số 3646/QĐ-UBND ngày 03/7/2025 của UBND TP Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; (tiến độ 2025-2030) | |
| **12- Xã Mỹ Đức** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở đô thị Đại Nghĩa, xã Mỹ Đức | ODT | UBND xã Mỹ Đức | 30 | 30,00 | Thông báo số 1671/TB-KH&ĐT ngày 19/8/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc giải quyết hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng nhà ở đô thị tại thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Hà Nội | |
| **13- Xã Ngọc Hồi** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới C3-1 tại xã Đại Áng, Thanh Trì, Hà Nội. | ONT | UBND Xã Ngọc Hồi | 27,43 | 27,43 | - Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết khu ở C3-1, tỷ lệ 1/500, Đại Áng, Thanh Trì, Hà Nội. Văn bản số 402/QHKT-KHTH-SQH-ĐTVT ngày 05/02/2025 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Quyết định số 897/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND TP Hà Nội về chấp thuận chủ trương đầu tư;<br>- Quyết định số 6527/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu ở C3-1 tỷ lệ 1/500, Đại Áng, Thanh Trì, Hà Nội | |
| | Khu đô thị mới tại xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội | ONT | UBND Xã Ngọc Hồi | 30,1 | 30,10 | - Quyết định số 2820/QĐ-UBND ngày 8/6/2018 của UBND Thành phố phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết Khu đô thị tại xã Liên Ninh, tỷ lệ 1/500.Quyết định số 5898/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND TP Hà Nội về chấp thuận chủ trương đầu tư; | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại, khách sạn, văn phòng cho thuê và Khu đô thị Ngọc Hồi | ONT | UBND Xã Ngọc Hồi | 20,88 | 20,88 | - Nghị quyết 427/NQ-HĐND ngày 27/06/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình dự án thu hồi đất năm 2025, danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội.<br>- Quyết định số 3535/QĐ-UBND ngày 30/06/2025 của UBND thành phố Hà Nội điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Thanh Trì | |
| **14- Xã Ô Diên** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới Tân Lập, huyện Đan Phượng | ODT | UBND xã Ô Diên | 45,02 | 45,02 | Văn bản số 2469/KHĐT-NNS ngày 14/6/2021 của Sở kế hoạch và đầu tư hướng dẫn (các quy định về đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư); văn bản số 285/KHĐT ngày 19/01/2021 của sở KHĐT đề nghị các đơn vị tham gia ý kiến hồ sơ đề xuất. | |
| | Khu đô thị mới Đan Phượng tại xã Ô Diên | ODT | UBND xã Ô Diên | 128 | 128,00 | Công văn số 2434/STC-HTĐT ngày 13/02/2026 của sở Tài chính về lấy ý kiến thẩm định bổ sung hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị mới Đan Phượng tại xã Ô Diên | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị tại ô A6, phân khu S1, xã Tân Hội và Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng (nay là xã Ô Diên), thành phố Hà Nội | ODT | UBND xã Ô Diên | 29,61 | 29,61 | Công văn số 1078/UBND-TCKH ngày 28/5/2025 của UBND huyện Đan Phượng; Công văn số 5582/SXD-PTĐT của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội ngày 19/5/2025; Công văn số 2543/SNNMT-QHKHSDĐ của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội ngày 26/5/2025 về việc tham gia ý kiến thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư DA đầu tư xây dựng Khu đô thị tại ô A6, phân khu S1, xã Tân hội và Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng; Thông báo số 6228/TB-STC ngày 28/5/2025 của Sở Tài chính thông báo về việc thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư DA đầu tư xây dựng Khu đô thị tại ô A6, phân khu S1, xã Tân hội và Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng. | |
| | Khu đô thị mới Ô Diên, xã Ô Diên, thành phố Hà Nội | ODT | UBND xã Ô Diên | 50,2 | 50,20 | Phù hợp Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024; Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đan Phượng (cũ) được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 5149/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 | |
| | Khu thương mại dịch vụ và nhà ở phía Tây Hà Nội | ODT | UBND xã Ô Diên | 14,85 | 14,85 | Phù hợp Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024; Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đan Phượng (cũ) được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 5149/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 | |
| **15- Xã Phú Cát** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới Phú Cát, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội | ONT, TMD, DKV, DGT, MNC | UBND xã Phú Cát | 138,4 | 138,40 | - Các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: số 5103/QĐ-UBND ngày 30/09/2024 về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Hòa Lạc (HL06) tỷ lệ 1/2000; số 3621/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố giai đoạn 2021-2025 (đợt 6).<br>- Nghị quyết số 427/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội. | |
| **16- Xã Phù Đổng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đầu tư xây dựng khu đô thị mới ven sông Đuống thuộc phần khu đô thị N9, huyện Gia Lâm | ODT | UBND xã Phù Đổng | 226,88 | 226,88 | - Thời gian thực hiện: 2022-2025<br>- TB số 291/TB-UBND ngày 29/5/2022 của Huyện ủy Gia Lâm kết luận của Ban thường vụ huyện ủy;<br>- NQ số 20-NQ/HU ngày 07/10/2022 của Huyện ủy Gia Lâm tại Hội nghị lần thứ 13 - BCH Đảng bộ huyện<br>-NQ số 17/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của HĐND huyện Gia Lâm | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Chợ đầu mối quốc tế nông sản tổng hợp cấp vùng | DCH | UBND xã Phù Đổng | 100 | 100,00 | - Văn bản số 5084/UBND-KT ngày 12/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện quy trình, thủ tục đối với Dự án Chợ đầu mối quốc tế nông sản tổng hợp cấp vùng tại xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội | |
| | Khu đô thị dịch vụ hỗn hợp Nam Phù Đổng 1 | ODT+DKV+... | UBND xã Phù Đổng | 43 | 43,00 | Văn bản số 294/2025/CV-TTG ngày 12/9/2025 về việc đề xuất địa điểm, nghiên cứu dự án tại xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội | |
| | Khu đô thị dịch vụ hỗn hợp Nam Phù Đổng 2 | ODT+DKV+... | UBND xã Phù Đổng | 45 | 45,00 | Văn bản số 294/2025/CV-TTG ngày 12/9/2025 về việc đề xuất địa điểm, nghiên cứu dự án tại xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội | |
| | Khu đô thị dịch vụ thương mại Bắc Phù Đổng | ODT+DKV+... | UBND xã Phù Đổng | 130 | 130,00 | Văn bản số 294/2025/CV-TTG ngày 12/9/2025 về việc đề xuất địa điểm, nghiên cứu dự án tại xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội | |
| | Dự án ĐTXD Khu đô thị Thiên Đức, xã Phù Đổng, Thành phố Hà Nội | ODT+DKV+... | UBND xã Phù Đổng | 24,3 | 24,30 | Quyết định số 3621/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 vv phê duyệt cập nhật danh mục các dự án đầu tư XD nhà ở, khu đo thị trong các kế hoạch phát triển nhà ở của TP giai đoạn 2021-2025 (đợt 6); Công văn 11/CV-TD ngày 08/4/2026 | |
| | Công viên cây xanh và hồ điều hòa tại xã Phù Đổng, TP Hà Nội. | DCH+DKV | UBND xã Phù Đổng | 12,47 | 12,47 | - VB số 3749/UBND-ĐT ngày 27/10/2021 của UBND thành phố Hà Nội<br>- Thông báo số 623/TB/HU ngày 05/4/2022 của Huyện ủy Gia Lâm về kết luận của BTVH về CTĐT<br>- NQ số 20-NQ/HU ngày 07/10/2022 của Huyện ủy Gia Lâm tại Hội nghị lần thứ 13 - BCH Đảng bộ huyện<br>-NQ số 17/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của HĐND huyện Gia Lâm về thống nhất chủ trương lập hồ sơ đề xuất trình UBND thành phố chấp thuận CTĐT | |
| | Khu đô thị mới Phù Đổng 1 (tên cũ: Khu nhà ở và dịch vụ xã Phù Đổng) | ODT | UBND xã Phù Đổng | 34,37 | 34,37 | - Văn bản số 211/VP-ĐT ngày 06/01/2026 của UBND TP Hà Nội gửi Sở tài chính;<br>- Văn bản 627/STC-HTĐT ngày 13/01/2026 của Sở tài chính hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị chấp thuận CTĐT;<br>- Văn bản 3803,3804/STC-HTĐT ngày 19/3/2026 của Sở tài chính đề nghị tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất chấp thuận CTĐT;<br>- Văn bản 4936/SNNMT-QHKHSDĐ ngày 13/4/2026 của Sở NNMT tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất chấp thuận CTĐT;<br>- Văn bản 747/BTL-TM ngày 03/4/2026 của Bộ tư lệnh tham gia ý kiến về đảm bảo quốc phòng, an ninh đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội;<br>- Văn bản 2150/QHKT-BSH ngày 02/4/2026 của Sở QHKT tham gia ý kiến về quy hoạch khu đất đề xuất CTĐT;<br>- Văn bản 1643/UBND-KT ngày 08/4/2026 của UBND xã Phù Đổng tham gia ý kiến HSĐX chấp thuận CTĐT;<br>- Kế hoạch PTNO các dự án đầu tư xây dựng NOTM, KĐT trên địa bàn TP Hà Nội giai đoạn 2026-2030 và sau năm 2030 (số 879) | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đô thị mới Phù Đổng 2 (tên cũ: Khu nhà ở kết hợp thương mại, dịch vụ xã Phù Đổng) | ODT | UBND xã Phù Đổng | 44,86 | 44,86 | - Văn bản số 211/VP-ĐT ngày 06/01/2026 của UBND TP Hà Nội gửi Sở tài chính;<br>- Văn bản 626/STC-HTĐT ngày 13/01/2026 của Sở tài chính hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị chấp thuận CTĐT;<br>- Văn bản 3805,3806/STC-HTĐT ngày 19/3/2026 của Sở tài chính đề nghị tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất chấp thuận CTĐT;<br>- Văn bản 4938/SNNMT-QHKHSDĐ ngày 13/4/2026 của Sở NNMT tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất chấp thuận CTĐT;<br>- Văn bản 747/BTL-TM ngày 03/4/2026 của Bộ tư lệnh tham gia ý kiến về đảm bảo quốc phòng, an ninh đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội;<br>- Văn bản 2173/QHKT-BSH ngày 03/4/2026 của Sở QHKT tham gia ý kiến về quy hoạch khu đất đề xuất CTĐT;<br>- Văn bản 1644/UBND-KT ngày 08/4/2026 của UBND xã Phù Đổng tham gia ý kiến HSĐX chấp thuận CTĐT.<br>- Kế hoạch PTNO các dự án đầu tư xây dựng NOTM, KĐT trên địa bàn TP Hà Nội giai đoạn 2026-2030 và sau năm 2030 (số 880) | |
| **17- Xã Phúc Thịnh** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới sông Thiếp Đông Anh - The Lake City | ODT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 26,2 | 26,20 | - Văn bản số 358/KH&ĐT-ĐT ngày 07/02/2025 của Sở Kế hoạch và Đầu tư vv đề nghị tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư Khu đô thị mới The Lake City Ven Sông Thiếp - Đông Anh;<br>- Văn bản 359/KH&ĐT-ĐT ngày 07/02/2025 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Vv xin ý kiến về khu vực cần bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với dự án;<br>- Văn bản số 559/UBNDTCKH ngày 18/3/2024 của UBND huyện Vv đề xuất nghiên cứu, thực hiện dự án; Văn bản 298/UBNDTCKH ngày 04/02/2025 của UBND huyện Vv điều chỉnh ranh nghiên cứu, lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Khu cây xanh, thể dục thể thao Phúc Thịnh | CCC | UBND xã Phúc Thịnh | 16,154 | 16,15 | Quyết định số 6183/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND TP phê duyệt thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất; Văn bản số 4967/VP-ĐT ngày 25/3/2026 của Văn phòng UBND Thành phố<br>Quy hoạch phân khu đô thị N5 tỷ lệ 1/5000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 25/5/2012 | |
| | Dự án: Cảng cạn Đông Anh (ICD), huyện Đông Anh | DGT | Ban QLDA ĐT-HT xã Phúc Thịnh | 29,3 | 29,30 | Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống cảng cạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | |
| **18- Xã Sóc Sơn** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó<br>Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Khu đô thị mới Mai Đình I, tại xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội | ONT, DGT, DVC | UBND xã Sóc Sơn | 35,9 | 35,90 | - Thông báo số 1362 -TB/HU ngày 11/6/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Sóc Sơn.<br>- Thời gian thực hiện: 2024-2028 | |
| | Khu đô thị mới C1-9 tại xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội | ONT, DGT, DVC | UBND xã Sóc Sơn | 39,2 | 39,20 | - Thông báo số 1361 -TB/HU ngày 11/6/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Sóc Sơn.<br>- Thời gian thực hiện: 2024-2028 | |
| | Dự án đầu tư xây dựng trường học liên cấp tiểu học -THCS tại ô đất ký hiệu 1.1.2 THCS1 và 1.1.2 TH1 thuộc đồ án quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 1, xã Sóc Sơn | DGD | UBND xã Sóc Sơn | 1,3 | 1,30 | QĐ 2012/QĐ-UBND ngày 16/04/2024 của UBND thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 1, tỉ lệ 1/2000. | |
| | Xây dựng bệnh viện lão khoa cơ sở 2 | DYT | UBND xã Sóc Sơn | 5 | 5,00 | QĐ 6535/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 5, tỉ lệ 1/2000. | |
| | Xây dựng tổ hợp công trình y tế chất lượng cao | DYT | UBND xã Sóc Sơn | 60 | 60,00 | QĐ 6535/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 5, tỉ lệ 1/2000. | |
| | Công viên văn hóa du lịch Núi Đôi | DVH | UBND xã Sóc Sơn | 5 | 5,00 | QĐ 6396/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 3, tỉ lệ 1/2000. | |
| | Bến xe khách Mai Đình | DGT | UBND xã Sóc Sơn | 5 | 5,00 | QĐ 1750/QĐ-UBND ngày 03/04/2024 của UBND thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 2, tỉ lệ 1/2000. | |
| **19- Xã Sơn Đồng** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy hoạch khoảng 37,7 ha tại khu vực phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm và xã Vân Canh huyện Hoài Đức theo quy hoạch chi tiết 1/500 | ODT | UBND xã | 2,45 | 2,45 | Quyết định số 4401/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu vực Miêu Nha tỷ lệ 1/500; Quyết định số 2062/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND Thành phố về việc dừng thực hiện Quyết định số 96/QĐ- UBND ngày 10/01/2022 của UBND Thành phố về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư Giải phóng mặt bằng, san nền sơ bộ để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án theo quy hoạch khoảng 37,7 ha tại khu vực phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm và xã Vân Canh, huyện Hoài Đức theo quy hoạch tỷ lệ 1/500 | |
| **20- Phường Sơn Tây** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị Viên Sơn mới phường Sơn Tây | ODT | UBND phường Sơn Tây | 125 | 125,00 | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc thông qua bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND Thành phố v/v phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị phường Viên Sơn (khu 1), tỷ lệ 1/2000 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu đô thị Trung Hưng mới phường Sơn Tây | ODT | UBND phường Sơn Tây | 72,02 | 72,02 | Nghị quyết số 427/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND Thành phố Hà Nội thông qua Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025; Danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị phường Trung Hưng (khu 1), thị xã Sơn Tây (cũ), tỷ lệ 1/2000 | |
| | Chợ Viên Sơn | DCH | UBND phường Sơn Tây | 5,28 | 5,28 | Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2025 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND Thành phố v/v phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị phường Viên Sơn (khu 1), tỷ lệ 1/2000; Kế hoạch số 355/KH-UBND ngày 05/12/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phát triển và quản lý chợ trên địa bàn Thành phố năm 2025 | |
| | Trường đào tạo nghề chất lượng cao | DGD | UBND phường Sơn Tây | 1,85 | 1,85 | Nghị quyết số 427/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND Thành phố Hà Nội thông qua Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025; Danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND Thành phố v/v phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị phường Trung Hưng (khu 1), tỷ lệ 1/2000 | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Công viên sông Tích | DCV | UBND phường Sơn Tây | 166 | 116,00 | Văn bản số 506/UBND-KTHTĐT ngày 23/3/2026 của UBND phường Sơn Tây về tham gia góp ý vào Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội với tầm nhìn 100 năm | |
| | Bến xe Sơn Tây | DGT | UBND phường Sơn Tây | 3,2 | 3,20 | Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư thành phố Hà Nội năm 2026 và các năm tiếp theo; Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND Thành phố v/v phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị phường Trung Hưng (khu 2), tỷ lệ 1/2000 | |
| | Xây dựng cảng hàng hóa tổng hợp bến thủy nội địa, kết hợp khu vực trung chuyển vật liệu xây dựng, hàng hóa | DGT | UBND phường Sơn Tây | 21 | 21,00 | Văn bản số 506/UBND-KTHTĐT ngày 23/3/2026 của UBND phường Sơn Tây về tham gia góp ý vào Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội với tầm nhìn 100 năm | |
| | Xây dựng cảng hành khách du lịch đường thủy nội địa Sơn Tây – sông Hồng | DGT | UBND phường Sơn Tây | 12,5 | 12,50 | Văn bản số 506/UBND-KTHTĐT ngày 23/3/2026 của UBND phường Sơn Tây về tham gia góp ý vào Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội với tầm nhìn 100 năm | |
| | Xây dựng hạ tầng dịch vụ, hậu cần và hỗ trợ kỹ thuật giao thông đường thủy nội địa | DGT | UBND phường Sơn Tây | 2,5 | 2,50 | Văn bản số 506/UBND-KTHTĐT ngày 23/3/2026 của UBND phường Sơn Tây về tham gia góp ý vào Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội với tầm nhìn 100 năm | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng Cảng cạn (ICD) Sơn Tây phục vụ vận tải và hạ tầng logistics khu vực phía Tây Bắc Thủ đô, kết hợp dịch vụ thương mại | DGT,TMD | UBND phường Sơn Tây | 15 | 15,00 | Văn bản số 506/UBND-KTHTĐT ngày 23/3/2026 của UBND phường Sơn Tây về tham gia góp ý vào Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội với tầm nhìn 100 năm | |
| | Xây dựng khu nhà ở xã hội Phú Thịnh | ODT | UBND phường Sơn Tây | 10,5 | 10,50 | Văn bản số 506/UBND-KTHTĐT ngày 23/3/2026 của UBND phường Sơn Tây về tham gia góp ý vào Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội với tầm nhìn 100 năm | |
| | Xây dựng khu nhà ở xã hội Trung Hưng (khu vực dọc tuyến đường Phùng Hưng-Ngô Quyền) | ODT | UBND phường Sơn Tây | 12 | 12,00 | Điều chỉnh Quy hoạch phân khu đô thị phường Trung Hưng - khu 1 thuộc QHPK ST1 | |
| | Xây dựng bệnh viện đa khoa ngoài công lập | DYT | UBND phường Sơn Tây | 1,4 | 1,40 | Điều chỉnh Quy hoạch phân khu đô thị phường Phú Thịnh thuộc QHPK ST1 | |
| | Hạ tầng giao thông tĩnh (bến xe, bãi đỗ xe) kết hợp dịch vụ thương mại | DGT, TMD | UBND phường Sơn Tây | 1,6 | 1,60 | Quy hoạch phân khu đô thị phường Phú Thịnh | |
| | Điểm dịch vụ giao thông đường bộ kết hợp cung cấp nhiên liệu trên tuyến tránh Quốc lộ 32 (đối diện khu tái định cư Trung Hưng) | DGT, TMD | UBND phường Sơn Tây | 0,3 | 0,30 | Quy hoạch phân khu đô thị phường Trung Hưng - Khu 1 | |
| | Điểm dịch vụ giao thông đường bộ kết hợp cung cấp nhiên liệu trên tuyến tránh Quốc lộ 32 đi Cam Thượng (đoạn giao với đường Vành Đai 5) | DGT, TMD | UBND phường Sơn Tây | 0,5 | 0,50 | Quy hoạch phân khu đô thị ST2 | |
| | Đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, bãi đỗ xe và khu dịch vụ hỗ trợ vận tải khu vực nút giao cầu Vĩnh Thịnh | DGT, TMD | UBND phường Sơn Tây | 3,8 | 3,80 | Quy hoạch phân khu đô thị ST2 | |
| | Điểm dừng nghỉ và dịch vụ hỗ trợ giao thông trên tuyến đường tránh Quốc lộ 32 (đoạn đầu tuyến đi Cam Thượng) | DGT, TMD | UBND phường Sơn Tây | 4 | 4,00 | Quy hoạch phân khu đô thị ST2 | |
| | Xây dựng hạ tầng giao thông, bãi đỗ xe và công viên cây xanh kết hợp dịch vụ hỗ trợ khu vực đầu đường Vân Thành giáp tuyến tránh Quốc lộ 32 | DGT, DKV | UBND phường Sơn Tây | 8,7 | 8,70 | Quy hoạch phân khu đô thị ST2 | |
| **21- Xã Tam Hưng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Dự án Khu đô thị Tam Hưng (tên cũ là Dự án xây dựng khu đô thị mới cho cán bộ, chiến sỹ C01, C03, C05- Bộ công an) | ODT | UBND xã Tam Hưng | 37,9 | 37,90 | - Quyết định số 2315/QĐ-UBND ngày 08/05/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch phân khu đô thị phía Tây vành đai 4 – Phân đoạn 3, tỷ lệ 1/2000;<br>- Văn bản số 7951/STC-HTĐT ngày 01/7/2025 của Sở Tài chính về đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án xây dựng khu đô thị mới cho cán bộ, chiến sỹ C01, C03, C05 - Bộ Công an tại xã Tam Hưng. | |
| **22- Phường Tây Hồ** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng 08 bến thủy nội địa | DGT | UBND phường | 7,3 | 7,30 | Thông báo số 525/TB-VP ngày 09/11/2024 của UBND thành phố Hà Nội về kết luận của Phó chủ tịch UBND thành phố Dương Đức Tuấn tại cuộc họp xem xét triển khai QH phân khu đô thị khu vực Hồ Tây và phụ cận (A6) tỷ lệ 1/2000, Quy hoạch chi tiết khu vực trục không gian trung tâm bán đảo Quảng An tỷ lệ 1/500 và Quy hoạch kiến trúc Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới Khu nhà khách Trung ương - Hồ Tây, VB 2090/UBND-VP ngày 12/11/2024 của UBND quận Tây Hồ về chỉ đạo thực hiện dự án. | |
| **23- Phường Tây Mỗ** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng bãi đỗ xe tại khu vực nghĩa trang Mả Hà, phường Đại Mỗ | DGT | Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Tây Mỗ | 1,1 | 1,10 | - Định hướng nhu cầu sử dụng đất giai đoạn 2026- 2030 phường Tây Mỗ | |
| **24- Phường Tây Tựu** | | | | | | | |
| B | **Dự án đăng ký mới** | | | | | | |
| | Dự án đầu tư xây dựng Chợ Tây Tựu, phường Tây Tựu, Hà Nội | TMD | UBND phường Tây Tựu | 1,98 | 1,98 | Quyết định số 7122/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND thành phố Hà Nội | |
| **25- Xã Tiến Thắng** | | | | | | | |
| *A* | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới Hồng Hà | ODT | UBND xã Tiến Thắng | 24,12 | 24,12 | Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 28/02/2013 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị N1, tỷ lệ 1/2000. | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới tại xã Tiến Thắng | ODT | UBND xã Tiến Thắng | 222 | 222,00 | Dự án đang nghiên cứu thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 theo Quy hoạch chung Thành phố Hà Nội đến năm 2030 định hướng đến năm 2050 | |
| **26- Xã Thạch Thất** | | | | | | | |
| *B* | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Đầu tư xây dựng Cơ sở giáo dục, đào tạo | DGD | UBND xã Thạch Thất | 32 | 32,00 | - Quyết định 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050; | |
| | Đầu tư xây dựng và kinh doanh sân Golf (Thạch Thất, Hạ Bằng) | DTT, TMD | UBND xã Thạch Thất | 49,16 | 49,16 | - Quyết định 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050;<br>- Văn bản 1358/QHKT-P1 ngày 09/4/2021 của sở Quy hoạch Kiến trúc về việc báo cáo sở Kế hoạch và ĐT đề nghị điều chỉnh QH chung xây dựng Thủ đô tại khu đề xuất dự án tại xã Lại Thượng và Bình Yên huyện Thạch Thất. | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Khu thể thao đa năng dành cho thanh, thiếu niên tại xứ Đồng Na Quang Chân | DTT | UBND xã Thạch Thất | 3,9 | 3,90 | - Định hướng nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030 xã Thạch Thất | |
| | Khu đô thị đô thị mới tại xã Thạch Thất (Phần mở rộng khu đô thị Phúc Thọ gần nút giao giữa quốc lộ 32 với tuyến đường quy hoạch trục kinh tế Bắc Nam) | ODT | UBND xã Thạch Thất | 126 | 126,00 | - Định hướng nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030 xã Thạch Thất | |
| | Khu đô thị đô thị mới tại xã Thạch Thất (Phần mở rộng khu đô thị Liên Quan gần nút giao tuyến đường quy hoạch Hồ Tây - Ba Vì với trục kinh tế Bắc Nam) | ODT | UBND xã Thạch Thất | 121 | 121,00 | - Định hướng nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030 xã Thạch Thất | |
| | Khu đô thị tại trung tâm thị trấn Liên Quan và khu vực phụ cận xã Thạch Thất | ODT | UBND xã Thạch Thất | 67 | 67,00 | - Định hướng nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030 xã Thạch Thất | |
| | Khu đô thị mới tại xã Thạch Thất và xã Tây Phương | ODT | UBND xã Thạch Thất | 104 | 104,00 | - Định hướng nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030 xã Thạch Thất | |
| | Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới (thuộc khu vực xã Kim Quan cũ, TT Liên Quan cũ) | ODT | UBND xã Thạch Thất | 28 | 28,00 | - Định hướng nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030 xã Thạch Thất | |
| | Khu đô thị Đại Đồng | ODT | UBND xã Thạch Thất | 199 | 199,00 | - Định hướng nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030 xã Thạch Thất | |
| | Khu đô thị, kết hợp nhà ở chuyên gia, nhà ở xã hội Tích Giang | ODT | UBND xã Thạch Thất | 72 | 72,00 | - Định hướng nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030 xã Thạch Thất | |
| **27- Xã Thanh Trì** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Dự án khu đô thị xanh thuộc ô đất B3-3 tại xã Tứ Hiệp, xã Ngũ Hiệp | ONT | UBND xã Thanh Trì | 23 | 23,00 | - Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 21/2/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư; - Công văn số 1376/KH&ĐT-ĐT ngày 24/3/2023 của Sở kế hoạch đầu tư về việc đề nghị chấp thuận CTĐT<br>- Quyết định phê duyệt Kế hoạch sử dụng của Thành phố số 559/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 và Kế hoạch phát triển nhà thành phố;<br>- UBND huyện :Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 02/2/2024 gửi Sở KHĐT (kèm đề xuất);<br>- Ngày 12/4/2024, Sở KHĐT có Văn bản số 1560/KH&ĐT-ĐT lấy ý kiến sở ban ngành;<br>- Ngày 28/5/2024, Sở KH&ĐT có Văn bản số 1040/KH&ĐT-ĐT về Thông báo giải quyết hồ sơ đề xuất chấp thuận Chủ trương đầu tư dự án. | |
| **28- Xã Thiên Lộc** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng khu đô thị mới G7 | ODT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 95,7 | 95,70 | Số 7121/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập quy hoạch tỷ lệ 1/2000 | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Xây dựng khu đô thị mới G9 | ODT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 70,7 | 70,70 | Số 7121/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập quy hoạch tỷ lệ 1/2000 | |
| | Xây dựng khu đô thị mới G10 | ODT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 34,5 | 34,50 | Số 7121/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập quy hoạch tỷ lệ 1/2000 | |
| | Xây dựng khu đô thị mới G2 | ODT | Ban QLDA ĐT-HT xã Thiên Lộc | 37,1 | 37,10 | Số 7121/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của UBND huyện Đông Anh về việc giao nhiệm vụ lập quy hoạch tỷ lệ 1/2000 | |
| **29- Xã Thuận An** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Xây dựng chợ dân sinh Lệ Chi | DCH | UBND xã | 1,7 | 1,70 | Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án | |
| **30- Phường Thượng Cát** | | | | | | | |
| ***A*** | ***Dự án chuyển tiếp theo Nghị quyết của HĐND Thành phố năm 2025*** | | | | | | |
| | Cảng Chèm (Cảng Liên Mạc) | DHT | UBND Phường | 47,1 | 47,10 | Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư thành phố Hà Nội đợt 1 năm 2024; này thuộc Quyết định của UBND TP. Hà Nội: số 6281/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Trục Đại lộ cảnh quan sông Hồng trên địa bàn thành phố Hà Nội theo phương thức đối tác công tư, loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) | |
| | Cảng Thượng Cát | DHT | UBND Phường | 31,1 | 31,10 | Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư thành phố Hà Nội đợt 1 năm 2024; này thuộc Quyết định của UBND TP. Hà Nội: số 6281/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Trục Đại lộ cảnh quan sông Hồng trên địa bàn thành phố Hà Nội theo phương thức đối tác công tư, loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) | |
| | Khu đô thị Chức năng Thượng Cát | ODT | UBND Phường | 78,7 | 78,70 | Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư thành phố Hà Nội đợt 1 năm 2024 | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị Nam sông Hồng | ODT | UBND Phường | 71,67 | 71,67 | Quyết định của UBND TP. Hà Nội: số 6281/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Trục Đại lộ cảnh quan sông Hồng trên địa bàn thành phố Hà Nội theo phương thức đối tác công tư, loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) | |
| | Công viên chuyên đề | DCX | UBND Phường | 114,1 | 114,10 | Phục vụ kêu gọi đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư | |
| **31- Xã Xuân Mai** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |
| | Khu đô thị mới Tiên Trượng - Xuân Mai | ONT | UBND xã Xuân Mai | 20,82 | 20,82 | Quyết định số 5637/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Khu đô thị mới Tiên Trượng, xã Xuân Mai | |
| **32- Phường Xuân Phương** | | | | | | | |
| ***B*** | ***Dự án đăng ký mới*** | | | | | | |

| TT | Danh mục công trình, dự án | Mục đích sử dụng đất *(Mã loại đất)* | Đơn vị, tổ chức đăng ký | Diện tích đất dự án dự kiến *(ha)* | Trong đó | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Diện tích đất dự kiến thu hồi *(ha)* | | |
| | Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy hoạch khoảng 37,7 ha tại khu vực phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm và xã Vân Canh, huyện Hoài Đức theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 | ODT | UBND xã | 35,33 | 35,33 | - Quyết định số 4401/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của UBND thành phố phê duyệt QH chi tiết Khu vực Miêu Nha tỷ lệ 1/500; Quyết định số 2062/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND Thành phố dừng thực hiện Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND Thành phố giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án GPMB, san nền sơ bộ để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án theo quy hoạch khoảng 37,7 ha tại khu vực phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm và xã Vân Canh, huyện Hoài Đức theo quy hoạch tỷ lệ 1/500 | |